FREDRIK BACKMAN

Tác giả cuốn sách best-seller *Người đàn ông mang tên Ove*

Hoàng Anh *dịch*

BEAR TOWN

Thị trấn nhỏ, giấc mơ lớn

Tiểu thuyết

NHÀ XUẤT BẢN TRẺ

Bjornstad (Eng.title: Beartown): Copyright © Fredrik Backman 2016

Bản tiếng Việt © Nhà xuất bản Trẻ, 2023

FREDRIK BACKMAN – blogger và nhà báo, là tác giả của nhiều cuốn sách bán chạy. Các tác phẩm của Backman đã được xuất bản ở hơn 40 quốc gia. Tác giả hiện sống tại Stockholm (Thụy Điển) cùng vợ và hai con.

Blog: FredrikBackman.com

Twitter: @backmanland

Instagram: @backmansk

Đã xuất bản tại Việt Nam:

- Người đàn ông mang tên Ove
- Bà ngoại tôi gửi lời xin lỗi
- Britt-Marie đã ở đây
- Những kẻ âu lo

“Bear town chẳng ở gần bất cứ cái gì. Ngay cả trên bản đồ nó cũng có vẻ dị thường. ‘Cứ như một gã khổng lồ cố dùng nước tiểu vẽ tên mình trên tuyết,’ một số người bình phẩm như vậy. ‘Làm như thiên nhiên và con người đang tẩn nhau trong một cuộc chiến giành lãnh thổ,’ theo cách nói của những người có đầu óc cao siêu hơn. Dù là theo cách nào thì Beartown cũng đang thua. Đã lâu lắm rồi nó không thắng được bất kỳ cái gì. Mỗi năm lại có thêm nhiều việc làm mất đi, cùng với chúng là con người, và khu rừng qua mỗi mùa lại nuốt chửng thêm một hoặc hai ngôi nhà bỏ không. Vào cái thời mà nơi này từng có một số thứ đề hãnh diện, hội đồng thành phố đã dựng một tấm biển bên cạnh con đường tại lối vào thị trấn với câu khẩu hiệu phổ biến lúc bấy giờ: ‘BEARTOWN - CHÀO MỪNG BẠN ĐẾN!’ Gió và tuyết chỉ cần vài năm để xóa đi một số nét chữ và biến nó thành ‘BEARTOWN - CHÀO MỪNG BẠN ĐI’. Đôi khi tình thế nơi đây giống như một luận đề triết học: nếu một thị trấn mất hút vào trong rừng mà không ai nhận thấy, thì nó có quan trọng chút nào không?”

— trích Tác phẩm

Fredrik Backman cuốn hút người đọc vào cuốn tiểu thuyết sâu sắc, quyến rũ về một thị trấn nhỏ mang giấc mơ lớn - và cái giá phải trả để biến giấc mơ thành hiện thực.

“Như các sản phẩm xuất khẩu nổi tiếng của Thụy Điển, Backman giờ đứng cùng hàng ngũ với Abba và Stieg Larsson.”

— *The New York Times Book Review*

“Chính đội ngũ nhân vật phong phú của Backman đã trở thành trung tâm của sự chú ý, cũng như khả năng xử lý khéo léo của anh với những bi kịch và ảnh hưởng của nó đến một thị trấn biệt lập. Dù câu chuyện đôi khi có phần đen tối, tình yêu, sự hi sinh cũng như mối gắn kết của tình bạn và gia đình vẫn tỏa rạng, để cuối cùng mang đến hi vọng và thậm chí là sự cứu chuộc.”

— *Publishers Weekly*

“Nếu con trung thực người ta có thể lừa gạt con. Hãy cứ trung thực.

Nếu con tử tế người ta có thể vu khống con. Hãy cứ tử tế.

Mọi điều tốt đẹp con làm hôm nay sẽ bị lãng quên vào ngày mai. Hãy cứ làm những điều tốt đẹp.

Những gì con xây dựng, người khác có thể phá. Hãy cứ xây dựng.

Bởi vì xét cho cùng, nó là chuyện giữa con và thượng đế. Dẫu thế nào nó cũng không bao giờ là chuyện giữa con và bất kỳ

ai khác."

— trích Tác phẩm

"Backman là Dickens của thời đại chúng ta, và dù bạn sẽ khóc, thì trái tim của bạn vẫn an toàn trong những trang viết của anh ấy."

— *Green Valley News (Arizona)*

"Một sự soi tỏ thấu tình đạt lý về tinh thần mong manh của con người, tác phẩm này của Backman sẽ gây được tiếng vang trong thời gian dài."

— *Kirkus Review*

Mục lục

Copyright • Thông tin eBook • Credit

THỊ TRẤN NHỎ GIẤC MƠ LỚN

1	2	3	4	5
6	7	8	9	10
11	12	13	14	15
16	17	18	19	20
21	22	23	24	25
26	27	28	29	30
31	32	33	34	35
36	37	38	39	40
41	42	43	44	45
46	47	48	49	50

Lời cảm ơn

FREDRIK BACKMAN
Hoàng Anh *dịch*

BEARTOWN
THỊ TRẤN NHỎ
GIẤC MƠ LỚN

Nhà Xuất Bản Trẻ

Beartown là một cộng đồng hư cấu.
Mọi sự tương đồng với những nơi chốn
có thật chỉ là ngẫu nhiên.

Tặng bà tôi, Saga Backman, người đã dạy tôi yêu thể thao. Cuộc sống của tôi sẽ lặng lẽ biết bao nếu không có bà. Tôi hy vọng quầy bar khổng lồ trên thiên đường có phục vụ những ly dry martini chuẩn, và luôn chiếu giải quần vợt Wimbledon trên màn hình lớn. Cháu nhớ bà.

Và tặng Neda Shafti-Backman, người bạn hài hước nhất, thông minh nhất, hay cãi nhất, người nâng tôi lên khi tôi cần và giữ cho tôi đứng dưới đất khi tôi đáng bị như vậy. Asheghetam.

1

Vào một buổi tối muộn cuối tháng Ba, một thiếu niên cầm khẩu súng hai nòng đi vào rừng, kê lên trán một thiếu niên khác và bóp cò.

Câu chuyện này thuật lại những sự kiện đã dẫn chúng đến hành động đó.

2

Bùm-bùm-bùm-bùm-bùm.

Hôm nay là một ngày thứ Sáu đầu tháng Ba tại Beartown và chưa có gì xảy ra cả. Mọi người đang háo hức chờ đợi. Ngày mai, đội trẻ của câu lạc bộ khúc côn cầu trên băng Beartown sẽ đấu trận bán kết của giải thi đấu lớn nhất cả nước dành cho lứa tuổi trẻ. Một sự kiện như thế có thể quan trọng đến cỡ nào? Ở hầu hết các nơi thì chẳng quan trọng mấy, tất nhiên rồi. Nhưng tại đây thì khác.

Bùm. Bùm. Bùm-bùm-bùm.

Thị trấn dậy sớm, giống như mọi ngày. Những thị trấn nhỏ cần một sự xuất phát sớm nếu muốn có một chút cơ may trên thế giới này. Những dãy xe hơi trong bãi đỗ phía ngoài nhà máy đã kịp phủ tuyết, hàng người im lặng với đôi mắt mở hé và tâm trí khép hờ chờ đến lượt ấn chiếc thẻ từ của mình vào máy điểm danh. Họ giũ bùn khỏi đôi ủng của mình, áp dụng chế độ tự lái cho mắt và tự trả lời cho giọng nói trong lúc chờ liều doping đã chọn - caffeine, nicotine hoặc đường - phát huy tác dụng và cho phép cơ thể của họ ít nhất cũng vận hành ở mức chấp nhận được cho tới phút giải lao đầu tiên.

Ngoài trời, những người đi làm xa đã lên đường đến các thị

trấn lớn ở phía bên kia khu rừng, những đôi găng tay của họ đập rầm rầm vào khe gió máy sưởi, kèm theo những tràng rủa xả mà người ta chỉ tuôn ra trong lúc say xỉn, hấp hối, hoặc ngồi trong một chiếc Peugeot lạnh teo vào một buổi sớm tinh mơ.

Nếu giữ im lặng thì họ có thể nghe thấy từ đằng xa những âm thanh đều đặn: *Bùm-bùm-bùm. Bùm. Bùm.*

Maya tỉnh giấc và nấn ná trên giường, gảy chiếc guitar của mình. Các vách tường trong phòng con bé được bao phủ bởi những bức vẽ bằng bút chì và vé của những buổi hòa nhạc mà nó từng tham dự tại nhiều thành phố cách xa nơi này. Maya yêu thích mọi thứ liên quan đến chiếc guitar của mình - sức nặng đè lên cơ thể, sự hồi đáp của lớp gỗ khi những đầu ngón tay gõ vào, những sợi dây đàn cứa mạnh vào da thịt. Những nốt nhạc đơn lẻ, những hợp âm êm ái - cả một trò chơi tuyệt diệu đối với Maya. Mười lăm tuổi đầu, Maya đã trải qua nhiều mối tình, nhưng guitar sẽ luôn là mối tình đầu của con bé. Âm nhạc giúp nó bằng lòng với việc sống tại cái thị trấn này, xoay xở với việc làm con gái ông giám đốc kỹ thuật của một đội khúc côn cầu trên băng rừng rú.

Maya ghét khúc côn cầu, nhưng hiểu được sự đam mê của bố mình. Môn thể thao đó chắng qua cũng là một thứ nhạc cụ, chỉ là khác với món nhạc cụ của nó. Có lần mẹ Maya thủ thỉ với nó rằng: "Đừng bao giờ tin những người trong đời chẳng yêu thứ gì đến mất hết lý trí." Mẹ nó phải lòng người đàn ông đã yêu một thị trấn si mê một môn thể thao. Đây là một thị trấn khúc côn cầu, và bất kể người ta nói gì, nó là một nơi đáng tin cậy. Bạn biết điều gì chờ đợi mình nếu sống ở đây, ngày qua ngày vẫn thế.

Bùm.

Beartown chẳng ở gần bất cứ cái gì. Ngay cả trên bản đồ nó cũng có vẻ dị thường. "Cứ như một gã khổng lồ cố dùng nước tiểu vẽ tên mình trên tuyết," một số người bình phẩm như vậy. "Làm như thiên nhiên và con người đang tẩn nhau trong một cuộc chiến giành lãnh thổ," theo cách nói của những người có đầu óc cao siêu hơn. Dù là theo cách nào thì Beartown cũng đang thua. Đã lâu lắm rồi nó không thắng được bất kỳ cái gì. Mỗi năm lại có thêm nhiều việc làm mất đi, cùng với chúng là con người, và khu rừng qua mỗi mùa lại nuốt chửng thêm một hoặc hai ngôi nhà bỏ không. Vào cái thời mà nơi này từng có một số thứ để hãnh diện, hội đồng thành phố đã dựng một tấm biển bên cạnh con đường tại lối vào thị trấn với câu khẩu hiệu phổ biến lúc bấy giờ: "BEARTOWN - CHÀO MỪNG BẠN ĐẾN!" Gió và tuyết chỉ cần vài năm để xóa đi một số nét chữ và biến nó thành "BEARTOWN - CHÀO MỪNG BẠN ĐI". Đôi khi tình thế nơi đây giống như một luận đề triết học: nếu một thị trấn mất hút vào trong rừng mà không ai nhận thấy, thì nó có quan trọng chút nào không?

Để trả lời câu hỏi này, bạn cần đi bộ vài trăm mét về phía cái hồ. Tòa nhà mà bạn trông thấy gần đó đã thay đổi rất nhiều, nhưng nó là một sân băng. Nó được xây nên bởi các công nhân nhà máy bốn thế hệ về trước, những người làm việc sáu ngày một tuần và cần thứ gì đó để trông chờ vào ngày thứ Bảy. Tất cả tình yêu mà thị trấn này có thể hâm nóng đã được lưu truyền và luôn dành trọn cho môn thể thao ấy: mặt băng, bảng biên, các đường kẻ hai màu xanh đỏ, gậy, bóng dẹt, từng gram quyết tâm và thể lực trong những cơ thể thanh xuân đang lao hết tốc lực đuổi theo trái

bóng dẹt kia. Các khán đài chật kín vào mọi dịp cuối tuần, năm này qua năm khác, cho dù thành tích đội nhà đã tuột dốc theo cùng một nhịp độ với nền kinh tế của thị trấn. Có lẽ lý do chính là vì mọi người đều hy vọng rằng khi thời vận của đội bóng khởi sắc trở lại, cả thị trấn cũng sẽ được nâng lên theo.

Chính bởi vậy mà những nơi như thế này luôn đặt kỳ vọng của mình vào lớp trẻ. Chúng là những người duy nhất không biết rằng mọi chuyện đã từng tốt đẹp hơn. Đôi khi điều đó là một phúc lành. Như thế họ có thể áp lên đội trẻ vẫn những giá trị mà các tiền bối đã sử dụng để xây dựng cộng đồng này: chuyên cần, chấp nhận thất bại, không phàn nàn, ngậm miệng lại và cho những tên khốn từ thành phố lớn thấy chúng ta đến từ đâu. Chẳng có gì đáng chú ý quanh đây cả. Nhưng bất cứ ai từng tới đây đều biết nó là một thị trấn khúc côn cầu.

Bùm.

Amat sắp tròn mười sáu tuổi. Căn buồng của thằng bé nhỏ đến nỗi nếu nằm trong một căn hộ rộng rãi tại một khu dân cư tử tế ở thành phố lớn, người ta có thể nhầm nó với tủ cất quần áo. Các vách tường phủ đầy những tấm áp phích in hình cầu thủ khúc côn cầu nhà nghề, với hai ngoại lệ. Một là tấm hình chụp chính Amat vào năm lên bảy, với đôi găng tay quá rộng và cái mũ bảo hiểm sụp xuống nửa trán, vóc người nhỏ nhất trong các cậu bé đang đứng trên băng. Hai là một tờ giấy trắng mà mẹ của nó đã ghi lên đó những lời cầu nguyện. Khi Amat chào đời, mẹ đã để nó trên ngực mình, và hai mẹ con nằm trên một chiếc giường hẹp trong một bệnh viện nhỏ xíu ở bên kia địa cầu, bơ vơ không người

nương tựa. Một điều dưỡng đã thì thầm lời cầu nguyện vào tai của mẹ - nghe nói chúng đã được viết lên bức tường phía bên trên chiếc giường của Mẹ Teresa - người điều dưỡng hi vọng chúng sẽ tiếp thêm sức mạnh và hi vọng cho người mẹ đơn độc. Gần mười sáu năm sau, tờ giấy vẫn còn được dán trên vách buồng của thằng con trai. Chữ nghĩa bị lộn xộn nhưng người mẹ đã ghi lại tối đa những gì còn nhớ.

Nếu con trung thực người ta có thể lừa gạt con. Hãy cứ trung thực.

Nếu con tử tế người ta có thể vu khống con. Hãy cứ tử tế.

Mọi điều tốt đẹp con làm hôm nay sẽ bị lãng quên vào ngày mai. Hãy cứ làm những điều tốt đẹp.

Amat luôn đi ngủ với đôi giày trượt băng đặt cạnh giường. "Tội nghiệp, mẹ cháu chắc phải đau đến chết đi sống lại khi rặn cháu ra cùng với đôi giày đó," người trông coi sân băng thường đùa giỡn như thế. Ông từng đề nghị Amat cất giày trong một cái tủ để đồ ở kho của đội bóng, nhưng thằng bé thích mang đi mang về. Nó muốn giữ đôi giày bên mình.

Amat chưa bao giờ cao ngang tầm những cầu thủ khác, cũng không cơ bắp được như họ và không vung gậy mạnh bằng họ. Nhưng không một ai trong thị trấn có thể bắt kịp thằng bé. Không một ai trong bất kỳ đội bóng nào mà nó từng đối đầu có thể trượt băng nhanh bằng nó. Amat không thể giải thích được chuyện đó, vì cũng giống như khi người ta nhìn vào cây vĩ cầm - một số người chỉ thấy rất nhiều gỗ và đinh vít, trong khi số khác thấy âm nhạc. Đôi giày trượt băng chưa bao giờ cho cảm giác xa lạ đối với nó. Ngược lại, khi thằng bé xỏ chân vào một đôi giày thông thường, nó

có cảm giác giống như một thủy thủ lên cạn.

Những dòng chữ cuối mà mẹ của Amat ghi trong tờ giấy trên tường là:

Những gì con xây dựng, người khác có thể phá. Hãy cứ xây dựng. Bởi vì xét cho cùng, nó là chuyện giữa con và thượng đế. Dẫu thế nào nó cũng không bao giờ là chuyện giữa con và bất kỳ ai khác.

Ngay phía dưới chúng, được viết bằng bút sáp đỏ, với nét chữ quyết đoán của một học sinh tiểu học, là lời tuyên bố:

HỌ BẢO TÔI QUÁ NHỎ CON ĐỐI VỚI KHÚC CÔN CẦU. HÃY CỨ LÀ NGƯỜI GIỎI NHẤT!

Bùm.

Hồi xưa đội A của Beartown - tức là trên đội trẻ một bậc - từng đứng thứ nhì ở giải hạng nhất toàn quốc. Đó là cách đây hơn hai thập niên và ba mùa giải, nhưng ngày mai Beartown sẽ lại một lần nữa đấu với những đội giỏi nhất. Vậy trận đấu của bọn trẻ có thể quan trọng đến cỡ nào? Một thị trấn có thể quan tâm đến mức nào cái trận bán kết mà một nhúm thiếu niên chơi ở một giải trẻ? Không nhiều lắm, tất nhiên rồi. Nhưng đó không phải là cái chấm nhỏ trên bản đồ mang tên Beartown này.

Cách cổng chào vài trăm mét về phía nam là "khu Thượng", một cụm nhỏ những ngôi nhà sang chảnh với tầm nhìn bao quát mặt hồ. Những người sống trên đó sở hữu siêu thị, điều hành nhà máy, hoặc đi làm những công việc ngon lành hơn ở các thị trấn lớn hơn, nơi mà đồng nghiệp của họ hay thắc mắc trong các bữa tiệc công ty rằng: "Beartown á? Sao cậu có thể sống tít tận trong rừng như thế?" Họ đáp gì đó đại loại về săn bắn và câu cá, gần gũi

với thiên nhiên, nhưng giờ đây hầu hết bọn họ đang tự hỏi mình làm thế nào để... tiếp tục sống ở đây. Liệu có còn gì khác ngoài giá trị bất động sản đang tụt nhanh chẳng kém gì nhiệt độ ngoài trời.

Thế rồi họ bừng tỉnh sau một tiếng *bùm*. Và mỉm cười.

3

Hơn chục năm qua những người hàng xóm đã quen với tiếng ồn vọng ra từ khu vườn của gia đình Erdahl: *bùm-bùm-bùm-bùm-bùm.* Một khoảng lặng ngắn trong lúc Kevin đi nhặt những trái bóng dẹt. Rồi lại *bùm-bùm-bùm-bùm-bùm.* Thằng bé được hai tuổi lúc xỏ chân vào đôi giày trượt lần đầu tiên, và ba tuổi thì nhận chiếc gậy đầu tiên. Khi lên bốn Kevin đã giỏi hơn những đứa năm tuổi, và lên năm thì giỏi hơn những thằng nhóc bảy tuổi. Trong mùa đông tiếp sau sinh nhật bảy tuổi, Kevin có lần bị cước nặng đến nỗi bây giờ nếu đứng đủ gần bạn vẫn có thể nhìn thấy những dấu vết màu trắng trên gò má của thằng bé. Kevin đã chơi trận đầu tiên vào buổi chiều hôm đó, và trong hiệp cuối nó đã bỏ lỡ một pha ghi bàn vào lưới trống. Đội nhi đồng Beartown giành chiến thắng 12-0 và Kevin là người ghi tất cả các bàn thắng, nhưng thằng bé vẫn không tài nào vui nổi. Tối hôm đó bố mẹ Kevin phát hiện ra con trai mình không nằm trên giường, và một nửa thị trấn nháo nhào bổ đi tìm thằng bé trong rừng giữa đêm hôm khuya khoắt. Trốn tìm không phải là một trò chơi được ưa thích tại Beartown - một đứa trẻ chưa cần đi quá xa cũng đủ để bị bóng tối nuốt chửng, và một cơ thể nhỏ nhắn không mất quá nhiều thời gian để bị lạnh cóng đến chết ở nhiệt độ âm ba mươi độ. Phải đến gần sáng người ta mới nhận ra thằng bé không phải đang ở trong rừng mà là trên mặt hồ đóng băng. Kevin đã lôi một tấm lưới và năm trái bóng dẹt xuống đó, cùng với tất cả những cây

đèn pin tìm được, và dành hàng giờ luyện tập ở đúng cái góc mà nó đã bỏ lỡ pha ghi bàn cuối trận. Nó đã khóc như mưa vì giận dữ trong lúc được đưa về nhà. Mới bảy tuổi đầu, Kevin đã cho mọi người thấy trong nó có một con gấu. Trấn áp nó là điều không thể.

Bố mẹ Kevin đã bỏ tiền xây một sân băng nhỏ cho con trai mình ngay trong vườn nhà. Sáng nào thằng bé cũng tự tay dọn tuyết, và mỗi mùa hè những người hàng xóm lại đào được cả tá bóng dẹt trong những luống đất trồng hoa nhà mình. Những mảnh cao su lưu hóa có lẽ sẽ còn được tìm thấy trong đất đai quanh đó sau nhiều thế hệ nữa.

Qua từng năm, họ nghe thấy cơ thể thằng bé lớn lên qua những cú đánh bóng - chúng trở nên càng lúc càng mạnh hơn, càng lúc càng nhanh hơn. Giờ đây Kevin đã mười bảy tuổi, và thị trấn chưa từng thấy một cầu thủ nào tài năng bằng nó kể từ hồi đội bóng còn đấu ở giải hạng nhất, trước khi nó chào đời. Kevin được cả hình thể, đôi tay, cái đầu lẫn trái tim. Nhưng trên hết, nó có thị giác tốt: những gì nó nhìn thấy trên băng dường như diễn ra chậm hơn so với trong con mắt của người khác. Người ta có thể dạy nhiều điều về khúc côn cầu trên băng, nhưng cái đó thì không thể. Bạn hoặc là được sinh ra với nó, hoặc không.

“Kevin hả? Cậu ta đáng gờm thực sự đấy,” giám đốc kỹ thuật Peter Andersson của câu lạc bộ luôn nói như vậy, và không ai biết rõ hơn anh: người cuối cùng tại Beartown chơi giỏi như thế chính là anh. Peter đã được sang tận Canada và NHL để thi đấu với những đối thủ giỏi nhất thế giới.

Kevin biết cần phải làm gì để đạt được điều đó. Tất cả mọi người đều nhắc đi nhắc lại với thằng bé kể từ lần đầu tiên nó xỏ chân vào đôi giày trượt: chơi hết mình. Vậy nên sáng sáng, trong

lúc các bạn cùng lớp còn đang ngủ ngon với chăn ấm nệm êm, Kevin đã chạy bộ trong rừng, sau đó về nhà tập đánh bóng. *Bùm-bùm-bùm-bùm-bùm*. Nhặt bóng. *Bùm-bùm-bùm-bùm-bùm*. Nhặt bóng. Nó luyện tập với đội trẻ mọi buổi chiều và đội A mọi buổi tối, sau đó đến phòng gym, rồi lại thêm một cuốc chạy nữa trong rừng, và cuối cùng là một tiếng đồng hồ tại sân băng trong vườn, dưới ánh sáng của những ngọn đèn rọi gắn trên mái nhà.

Bùm-bùm-bùm-bùm-bùm. Môn thể thao này chỉ đòi hỏi một điều duy nhất ở bạn. Chơi hết mình.

Kevin nhận được nhiều lời mời chuyển đến những đội bóng lớn hoặc theo học trường khúc côn cầu ở một thị trấn lớn hơn, nhưng nó từ chối hết lần này đến lần khác. Nó là một người Beartown, bố nó cũng là người Beartown, điều đó chắc chẳng có nghĩa lý gì ở những nơi khác, nhưng tại đây thì có.

Vậy trận bán kết của một giải trẻ có thể quan trọng đến cỡ nào? Chẳng mấy quan trọng, nếu không phải vì cái danh xưng đội trẻ giỏi nhất sẽ nhắc nhở toàn bộ phần còn lại của đất nước về sự tồn tại của nơi này. Và vì các cấp lãnh đạo sẽ có thể rót vốn thành lập một trường dạy khúc côn cầu tại đây thay vì ở tận Hed, để những đứa trẻ có năng khiếu nhất vùng sẽ chuyển đến Beartown thay vì những thành phố lớn. Như thế một đội A toàn cầu thủ địa phương sẽ có thể thăng hạng nhất trở lại, thu hút những nhà tài trợ lớn nhất, buộc hội đồng phải xây một sân băng mới cùng những con đường lớn hơn dẫn tới nó, cộng thêm cả cái trung tâm hội nghị kiêm trung tâm thương mại mà họ đã nhắc đến từ nhiều năm nay. Như thế những doanh nghiệp mới sẽ xuất hiện, tạo ra thêm nhiều

việc làm, và cư dân thị trấn sẽ bắt đầu nghĩ tới việc cải tạo nhà cửa thay vì bán đi. Nó sẽ chỉ quan trọng với nền kinh tế của thị trấn. Với niềm kiêu hãnh của nó. Sự tồn vong của nó.

Nó sẽ chỉ quan trọng đến nỗi một thằng bé mười bảy tuổi trong vườn nhà vẫn ở đây suốt từ lúc bị cước trên trán sau cái đêm định mệnh mười năm về trước, đánh bóng hết lần này tới lần khác, với sức nặng của cả một cộng đồng trên đôi vai mình.

Nó có ý nghĩa hơn tất cả mọi thứ. Thế đấy.

Ở đầu kia của Beartown so với khu Thượng, phía bắc cổng chào, là khu Hạ. Giữa chúng, khu trung tâm Beartown bao gồm một dãy nhà và biệt thự nhỏ dành cho giới trung lưu đang trên đà sa sút, nhưng tại khu Hạ thì chẳng có gì ngoài những khối căn hộ cho thuê được xây dựng cách xa khu Thượng nhiều nhất có thể. Lúc đầu, tên của các khu vực này chỉ là một sự mô tả địa lý thiếu sáng tạo: khu Hạ nằm ở vị trí thấp hơn so với phần còn lại của thị trấn, nơi đây các sườn dốc thoải dần về phía một bãi đá cuội ít người lui tới, còn khu Thượng nằm trên sườn đồi trông ra hồ. Tuy nhiên, sau khi tình trạng tài chính của các cư dân cũng chuyển dịch theo cùng xu hướng, những cái tên nêu lên sự khác biệt rõ rệt về cả tầng lớp lẫn đơn vị hành chính. Ngay cả bọn trẻ con cũng có thể nhận thấy càng sống xa khu Hạ bao nhiêu, mọi chuyện sẽ càng tốt đẹp hơn bấy nhiêu.

Fatima sống trong một căn hộ hai phòng ở gần trung tâm khu Hạ. Chị lôi thằng con trai ra khỏi giường với một sự dịu dàng cương quyết, nó vớ lấy đôi giày trượt băng, và không lâu sau đó hai mẹ con đã ngồi trên xe buýt, im lặng. Amat có một hệ thống vận

động hoàn hảo cho phép nó di chuyển cơ thể mà đầu óc không cần phải hoàn toàn tỉnh táo. Fatima gọi vui thằng bé là "Xác ướp". Họ tới sân băng sớm nhất. Người mẹ thay bộ đồng phục lao công, còn đứa con thì cố giúp mẹ nhặt rác trên các khán đài cho đến khi bị ăn mắng và đuổi đi. Amat lo cho cái lưng của mẹ, còn Fatima lại lo những đứa trẻ khác sẽ trông thấy thằng bé đi với mình và trêu chọc nó. Từ hồi Amat biết nhớ, nó đã chỉ có mình mẹ trong đời. Hồi bé nó từng đi nhặt vỏ lon bia rỗng trên các khán đài để kiếm tiền cuối tháng. Bây giờ lâu lâu nó vẫn làm thế.

Sáng nào Amat cũng phụ ông quản sân đi mở cửa nẻo, kiểm tra đèn đóm, phân loại các trái bóng và lái chiếc xe là phẳng mặt băng, chuẩn bị sẵn sàng cho các hoạt động trong ngày. Các vận động viên trượt băng nghệ thuật là những người đầu tiên xuất hiện, vào khung giờ ít ai tập nhất. Sau đó là tất cả các đội khúc côn cầu, lần lượt theo thứ tự xếp hạng. Khung giờ tốt nhất được dành cho đội trẻ và đội A. Hiện thời đội trẻ chơi tốt đến nỗi được ưu tiên gần như hàng đầu.

Amat chưa được vào đội trẻ do mới mười lăm tuổi, nhưng mùa tới thì có thể được. Nếu nó làm tất cả những gì điều đó đòi hỏi. Một ngày kia nó sẽ đưa mẹ đi khỏi nơi này, chắc chắn rồi. Một ngày kia nó sẽ ngừng tính toán chi tiêu liên tục trong đầu như bây giờ. Có một khác biệt rõ nét giữa những đứa trẻ sống trong các gia đình rủng rỉnh tiền bạc và những đứa còn lại. Độ tuổi mà chúng nhận ra điều đó cũng khác.

Amat biết các lựa chọn của mình chỉ có giới hạn, do vậy kế hoạch nó vạch ra rất đơn giản: từ vị trí hiện tại lên đội trẻ, rồi đội A, rồi chuyển lên chuyên nghiệp. Khi nhận được tháng lương đầu tiên trong tài khoản, nó sẽ tống chiếc xe lau dọn đi khuất mắt mẹ.

Nó sẽ để cho những ngón tay và cái lưng đau đớn của mẹ được nghỉ ngơi. Nó chẳng đòi hỏi gì nhiều. Nó chỉ muốn được nằm thảnh thơi trên giường vào buổi tối mà không cần tính toán trong đầu.

Ông quản sân vỗ vai Amat khi thằng bé đã làm xong mọi việc và đưa đôi giày trượt cho nó. Amat xỏ chân vào giày, cầm chiếc gậy rồi bước lên sân băng trống trải. Thỏa thuận là thế: ông già được giúp đỡ với những việc nặng cũng như các cánh cửa hai chiều ương ngạnh khiến đôi tay bị viêm khớp của ông phải đầu hàng, và miễn là Amat là lại mặt băng sau khi luyện tập, nó có thể trượt băng một mình cả tiếng đồng hồ trước khi các vận động viên trượt băng nghệ thuật kéo đến. Đó là sáu mươi phút đẹp nhất trong ngày của Amat, luôn là vậy.

Amat đeo tai nghe lên, bật âm lượng to hết cỡ, rồi tăng tốc. Lao qua mặt băng, đâm sầm vào những tấm bảng biên ở đầu kia sân băng, mạnh đến nỗi mũ bảo hộ bị đập vào lớp kính cường lực. Thằng bé lại lao hết tốc lực theo chiều ngược lại. Cứ thế hết lần này đến lần khác.

Fatima ngước mắt lên khỏi xe lau dọn, tự cho phép mình quan sát thằng con trai trong giây lát. Ông quản sân bắt gặp ánh mắt của chị, và Fatima mấp máy môi nói lời cảm ơn. Ông khẽ gật đầu, che giấu một nụ cười. Fatima còn nhớ mình đã cảm thấy gì khi các huấn luyện viên của câu lạc bộ nói với chị rằng Amat có một năng khiếu đặc biệt. Chị chỉ hiểu được chút ít ngoại ngữ vào thời điểm đó, và việc Amat có thể trượt băng khi mới chập chững biết đi là một bí mật thần thánh đối với mẹ nó. Sau nhiều năm tháng sống tại Beartown, chị vẫn chưa quen với cái lạnh, nhưng đã học được

cách yêu thị trấn này như bản chất vốn có. Và sẽ không bao giờ tìm được vấn đề nào hóc búa hơn chuyện thằng con trai mình chào đời ở nơi chưa từng thấy tuyết lại dường như sinh ra để chơi một môn thể thao trên băng.

Tại một trong những ngôi nhà nhỏ nằm ở khu trung tâm của thị trấn, Peter Andersson bước ra khỏi vòi sen với đôi mắt đỏ quạch, hơi thở đứt quãng. Anh gần như không ngủ và dòng nước cũng không thể cuốn trôi được sự căng thẳng của anh. Peter bị ói hai lần. Anh nghe thấy Mira bước ngang qua cửa phòng tắm trên đường đi đánh thức bọn trẻ con, và biết đích xác chị sắp nói gì: "Trời đất quỷ thần ơi, Peter, anh ngoài bốn chục rồi đó. Khi một giám đốc kỹ thuật căng thẳng hơn cả cầu thủ trước một trận đấu giải trẻ, có lẽ đã đến lúc dùng một viên an thần, uống chút gì đó và bình tĩnh lại đôi chút!" Gia đình Andersson đã sống ở đây hơn mười năm kể từ khi từ Canada quay về, nhưng Peter vẫn chưa thể làm cho vợ mình hiểu được ý nghĩa của khúc côn cầu đối với Beartown. "Thật á? Anh không nghĩ tất cả những gã đàn ông trưởng thành ở đây đang hơi phấn khích quá hay sao?" Mira đã luôn hỏi như thế trong suốt mùa giải. "Bọn trẻ chỉ mới có mười bảy tuổi, chúng vẫn còn là một đám nhóc con!"

Hồi đầu thì anh im. Nhưng đêm nọ anh đã nói cho chị nghe sự thật: "Anh biết đây chỉ là một trận đấu. Anh biết chứ. Nhưng chúng ta là một thị trấn nằm sâu trong rừng. Chúng ta không có du lịch, không có mỏ, không có ngành công nghệ cao. Chúng ta chỉ có bóng tối, cái lạnh và nạn thất nghiệp. Nếu chúng ta có thể làm cho nơi này phấn khích trở lại, dù là về bất cứ điều gì, thì đó sẽ là một chuyện tốt. Anh biết em không phải dân vùng này, cưng à, đây

không phải là thị trấn của em, nhưng nhìn xung quanh em mà xem: việc làm đang mất đi, hội đồng thì cắt giảm ngân sách. Những người sống ở đây rất kiên cường, bọn anh có con gấu bên trong, nhưng bọn anh đã nhận hết cú đánh này đến cú đánh khác suốt bấy lâu nay. Thị trấn này cần thắng một cái gì đó. Bọn anh cần cảm thấy, dù chỉ một lần, rằng bọn anh là số một. Nó không chỉ là... một trận đấu. Không phải luôn luôn như vậy."

Mira đã hôn lên trán chồng khi nghe Peter nói vậy và ôm anh thật chặt, nói khẽ: "Anh ngốc lắm." Sự thật đó, dĩ nhiên là anh biết.

Peter rời khỏi phòng tắm và gõ cửa phòng cô con gái mười lăm tuổi cho đến khi nghe thấy tiếng guitar đáp lại. Con bé yêu cây guitar của mình chứ không thích thể thao. Có những ngày chuyện đó làm Peter cảm thấy buồn, nhưng cũng có nhiều ngày khác anh thấy mừng thay cho con bé.

Maya vẫn đang nằm trên giường, con bé gảy đàn to hơn khi tiếng gõ cửa vang lên và nó nghe thấy bố mẹ mình ở bên ngoài. Một người mẹ với hai bằng đại học có thể đọc làu làu cả bộ luật hình sự, nhưng lại không phân biệt được luật đóng băng và việt vị. Một người bố thì có thể giải thích cặn kẽ mọi chiến thuật khúc côn cầu, nhưng không thể xem một bộ phim truyền hình có nhiều hơn ba nhân vật mà không thốt lên mỗi năm phút một lần: "Chuyện gì đang diễn ra vậy? Ai đây? Con bảo im đi là sao? Bố bỏ lỡ mất họ nói câu gì rồi... chúng ta tua lại được không?"

Maya bật cười rồi thở dài khi nghĩ đến đó. Lúc bạn mười lăm tuổi, mong muốn bỏ nhà ra đi chưa bao giờ cao hơn thế. Cũng giống như mẹ nó luôn nói sau ba, bốn ly rượu vang, khi cái lạnh và bóng tối rút cạn sự kiên nhẫn của mình: "Người ta không thể sống

ở cái thị trấn này, Maya, họ chỉ tồn tại thôi."

Không ai trong số họ nhận ra câu nói đó chính xác tới mức nào.

4

Từ phòng thay đồ cho đến phòng họp, những cậu con trai và những người đàn ông của câu lạc bộ khúc côn cầu trên băng Beartown luôn dặn nhau một điều duy nhất: "Dưới vòm trần cao trong bốn vách dày". Những lời lẽ khó nghe là một phần tất yếu của cuộc chơi, cũng giống như những pha truy cản khó chịu, nhưng tòa nhà đủ vững chắc và rộng lớn để giữ lại giữa bốn bức tường bất kỳ mâu thuẫn nào xảy ra bên trong. Phương châm đó áp dụng cả trong lẫn ngoài sân băng, bởi vì mọi người cần ý thức rằng lợi ích của câu lạc bộ phải được đặt lên trên mọi thứ khác.

Vẫn còn tương đối sớm, nên ngoài ông quản sân, người lao công và một thành viên nhỏ tuổi của câu lạc bộ đang trượt tới lui trên mặt băng thì mọi thứ gần như im lìm. Tuy vậy, từ một trong các phòng làm việc ở tầng trên, giọng nói lớn tiếng của những người đàn ông mặc com-lê đang vọng ra ngoài hành lang. Trên tường có một tấm ảnh tập thể được chụp từ gần hai mươi năm trước, vào mùa giải mà đội A của Beartown đoạt ngôi á quân toàn quốc. Một số người trong phòng từng có mặt lúc đó, số khác thì không, nhưng tất cả đều quả quyết trong đầu rằng họ sẽ trở lại. Beartown sẽ không còn là một câu lạc bộ bị lãng quên, chuyên ngụp lặn ở những giải đấu cấp thấp. Họ sẽ một lần nữa trở lại đẳng cấp ưu tú, để thách thức những đội bóng lớn nhất.

Chủ tịch câu lạc bộ đang ngồi tại bàn làm việc của mình. Cả thị trấn này chẳng có ai nhiều mồ hôi như ông. Lúc nào cũng lo lắng

như một đứa trẻ vừa trộm thứ gì đó, hôm nay ông càng lo hơn. Chiếc áo sơ mi vương đầy vụn bánh trong lúc ông chủ tịch ngốn ngấu một chiếc sandwich theo cách khiến người ta tự hỏi phải chăng ông đã quên mất khái niệm đồ ăn. Ông luôn như thế mỗi khi căng thẳng. Đây là văn phòng của ông, nhưng so với những người khác trong phòng, ông có ít quyền lực hơn cả.

Nhìn từ bên ngoài, thứ bậc của câu lạc bộ khá đơn giản: ban lãnh đạo chỉ định một chủ tịch phụ trách sự vận hành hàng ngày của câu lạc bộ. Đến lượt mình, ông chỉ định một giám đốc kỹ thuật, người lo tuyển mộ cầu thủ cho đội A và thuê huấn luyện viên. Các huấn luyện viên tự xây dựng đội bóng của mình, người này không chõ mũi vào công việc của người kia. Tuy nhiên, bên trong bốn bức tường thì mọi thứ rất khác, và chủ tịch luôn có lý do để toát mồ hôi. Những người đang vây quanh ông lúc này là thành viên ban lãnh đạo câu lạc bộ và các nhà tài trợ. Một trong số họ còn là ủy viên của hội đồng địa phương. Nhìn chung, họ là những nhà đầu tư và người sử dụng lao động lớn nhất trong vùng. Tất nhiên họ có mặt tại đây một cách "không chính thức". Đó là chữ họ dùng để mô tả chuyện những con người vừa lắm tiền nhiều của vừa có sức ảnh hưởng tình cờ tề tựu lại cùng một chỗ để uống cà phê, vào một giờ sớm sủa đến mức các nhà báo địa phương chưa kịp thức dậy.

Chiếc máy pha cà phê của câu lạc bộ khúc côn cầu trên băng Beartown thậm chí còn cần được làm sạch nhiều hơn ông chủ tịch, thế nên không một ai trong số những người hiện diện đến đây vì thứ được chứa trong mấy cái tách. Mỗi người trong phòng đều có đích nhắm và tham vọng riêng, nhưng tất cả đều có một điểm chung quan trọng: cái tên của nhân vật cần bị sa thải.

Peter sinh ra và lớn lên tại Beartown, anh đã từng giữ nhiều vai trò ở đây: một cậu nhóc trong lớp trượt băng, một thiếu niên đầy hứa hẹn, cầu thủ trẻ nhất đội A, người đội trưởng đã gần như biến họ thành đội giỏi nhất nước, ngôi sao lớn được chơi chuyên nghiệp tại NHL, và cuối cùng là người hùng trở về quê hương để nắm ghế giám đốc kỹ thuật.

Nhưng ngay tại thời điểm này thì anh là người đàn ông ngái ngủ đang đi tới đi lui trong hành lang ngôi nhà nhỏ của mình, mỗi ba lần lại va đầu vào giá để mũ một cái, miệng lẩm bẩm:

– Vì Chúa... có ai thấy chìa khóa chiếc Volvo đâu không?

Peter sục sạo tất cả các túi áo trong ngoài một lần thứ tư. Cậu con trai mười hai tuổi của anh đi tới và khéo léo lách người qua chỗ bố mà không rời mắt khỏi màn hình điện thoại.

– Con có trông thấy chìa khóa chiếc Volvo không, Leo?

– Bố hỏi mẹ ấy.

– Thế mẹ con đâu?

– Hỏi chị Maya ấy.

Leo biến vào trong nhà tắm. Peter hít một hơi thật sâu.

– *CƯNG À?*

Không có tiếng trả lời. Peter nhìn chiếc điện thoại của mình. Anh đã nhận được bốn tin nhắn của chủ tịch câu lạc bộ yêu cầu đến văn phòng gấp. Trung bình mỗi tuần Peter hiện diện tại sân băng từ bảy mươi đến tám mươi tiếng đồng hồ, nhưng vẫn gần như không có thời gian để xem các buổi tập của chính con trai mình. Anh để trên xe một bộ gậy đánh golf mà nếu may mắn thì anh sẽ dùng hai lần mỗi dịp hè. Công việc quản lý đã chiếm hết

quỹ thời gian của Peter: anh thương lượng hợp đồng với các cầu thủ, gọi điện cho những người đại diện, ngồi trong phòng chiếu tối om để nghiên cứu băng hình của những ứng viên tiềm năng. Nhưng đây chỉ là một câu lạc bộ nhỏ, thế nên ngoài công việc của mình, Peter còn giúp ông quản sân thay bóng đèn và mài lưỡi băng của các đôi giày trượt, đặt xe cho những trận du đấu, mua trang thiết bị, đóng vai trò của đại lý du lịch và quản lý tòa nhà, anh dành thời gian để bảo dưỡng sân băng cũng nhiều như việc xây dựng đội bóng. Thế là hết nốt phần còn lại của ngày. Khúc côn cầu chưa bao giờ bằng lòng với việc là một phần cuộc sống của bạn, nó muốn là tất cả.

Khi Peter chấp nhận vị trí làm việc hiện tại, anh đã dành cả đêm trò chuyện qua điện thoại với Sune, người từng huấn luyện đội A của Beartown từ hồi anh còn là cậu bé. Chính Sune đã dạy Peter trượt băng, cho anh một nơi nương náu khi trong gia đình anh chỉ toàn bia rượu và đòn roi. Sune đã trở thành một người cha, một người dìu dắt hơn là một huấn luyện viên, và có những thời điểm trong đời Peter, ông là người duy nhất mà anh cảm thấy có thể thực sự tin tưởng. “Bây giờ anh phải là cái nút thắt,” Sune đã nói như thế với vị tân giám đốc kỹ thuật. “Ở đây mỗi người đều nắm một sợi dây: nhà tài trợ, chính quyền, cổ động viên, huấn luyện viên, cầu thủ và phụ huynh, tất cả đều muốn kéo câu lạc bộ về phía mình. Anh phải là cái nút thắt để giữ bọn họ lại với nhau.”

Khi Mira thức giấc vào buổi sáng hôm sau, Peter đã giải thích về công việc mới của mình cho vợ nghe bằng lời lẽ đơn giản hơn: “Mọi người ở Beartown đều có niềm đam mê cháy bỏng đối với khúc côn cầu. Công việc của anh là bảo đảm sao cho không ai bắt lửa.” Mira đã hôn lên trán chồng và bảo rằng anh thật ngốc.

– CƯNG ƠI, EM CÓ THẤY CHÌA KHÓA CHIẾC VOLVO ĐÂU KHÔNG? - Peter gào lên với ngôi nhà.

Không có tiếng trả lời.

Những người đàn ông có mặt trong văn phòng điểm qua một lượt những việc cần làm một cách lạnh lùng và vô hồn, như thể họ đang bàn về việc thay một món đồ nội thất, Peter Andersson đứng ở giữa trong tấm ảnh tập thể cũ, hồi đó anh làm đội trưởng, còn bây giờ là giám đốc kỹ thuật của câu lạc bộ. Đó là một *câu chuyện thành công* hoàn hảo - những người có mặt trong phòng thừa biết tầm quan trọng của việc xây dựng những huyền thoại như thế với truyền thông cũng như người hâm mộ. Đứng cạnh Peter trong ảnh là Sune, huấn luyện viên của đội A, người đã thuyết phục anh đưa gia đình từ Canada quay về sau khi kết thúc sự nghiệp chơi bóng chuyên nghiệp. Hai người đã gầy dựng lại đội trẻ với tham vọng một ngày kia sẽ trở thành đội trẻ số một cả nước. Lúc đó tất cả mọi người đều cười khẩy, nhưng giờ thì không ai cười nữa. Ngày mai lứa cầu thủ trẻ này sẽ chơi trận bán kết, và sang năm, Kevin Erdahl cùng một số cầu thủ khác sẽ chuyển lên đội A. Các nhà tài trợ sẽ rót tiền triệu vào câu lạc bộ, và con đường quay lại đẳng cấp ngoại hạng sẽ nghiêm túc hơn bao giờ. Tất cả những điều đó không thể xảy ra nếu thiếu Peter, người luôn là học trò xuất sắc nhất của ông Sune.

Một nhà tài trợ bực bội xem giờ.

– Chẳng phải anh ta nên ở đây bây giờ hay sao?

Điện thoại của chủ tịch câu lạc bộ trở nên trơn tuột giữa những ngón tay ướt đẫm mồ hôi.

– Chắc anh ấy đang trên đường đi. Tôi đoán Peter đang đưa bọn trẻ đến trường.

Nhà tài trợ tặng cho chủ tịch câu lạc bộ một nụ cười hạ cố.

– Chắc cô vợ luật sư của anh ta lại có một cuộc họp quan trọng hơn, như thường lệ? Peter có hiểu đây là công việc, hay chỉ coi nó là một thú vui?

Một thành viên ban lãnh dạo hắng giọng và đáp, nửa đùa nửa thật:

– Chúng ta cần một giám đốc kỹ thuật đi giày mũi thép, chứ không phải dép bông.

Nhà tài trợ cười khẩy và đề xuất:

– Có lẽ chúng ta nên tuyển dụng vợ anh ta thay vì anh ta. Một giám đốc kỹ thuật đi giày gót nhọn cũng không đến nỗi nào, đúng không?

Đám đàn ông trong phòng bật cười ha hả. Âm thanh vang vọng khắp bốn bức tường và lên tận trần nhà.

Peter đi vào trong bếp tìm vợ, nhưng chỉ thấy bạn của con gái mình. Ana đang làm món sinh tố. Ít nhất đó cũng là những gì anh nghĩ, bởi vì bề mặt quầy bếp phủ kín một thứ chất lỏng sệt màu hồng rực đang tiến dần ra phía mép, chuẩn bị tấn công, chinh phục và thôn tính sàn nhà lát gỗ. Ana gỡ tai nghe của mình ra.

– Chào chú! Máy xay của chú khó bảo thật đấy!

Peter hít một hơi thật sâu.

– Chào cháu, Ana. Cháu đến... sớm thế?

– Đâu có, cháu ngủ lại mà. - Ana đáp gọn bâng.

– Nữa hả? Vậy là... bốn đêm liên tục rồi nhỉ?

– Cháu không đếm luôn ấy.

– Ờ, chú thấy rồi. Cảm ơn cháu. Nhưng cháu không nghĩ đã đến lúc mình cần ghé về nhà một tối nào đó để... lấy một ít quần áo mới, chẳng hạn?

– Chú khỏi lo. Quần áo thì ở đây cháu có cả đống.

Peter đưa tay xoa gáy và cố gắng tỏ ra cũng vui mừng như Ana lúc này.

– Ờ... tuyệt vời. Nhưng... bố cháu không nhớ cháu à?

– Chú đừng lo, bố con cháu nói chuyện qua điện thoại rất nhiều, chưa kể còn chat chit các kiểu nữa.

– Ở, tất nhiên rồi. Nhưng chú đoán có lẽ một ngày nào đó cháu cũng phải quay về nhà và ngủ trên chiếc giường của mình chứ? Đúng không nào?

Ana nhồi nhét một đống quả dâu cùng những thứ trái cây đông lạnh nào đó không rõ vào chiếc máy xay và ngạc nhiên nhìn Peter.

– Vâng. Nhưng chuyện đó sẽ siêu phức tạp, vì bây giờ quần áo cháu ở đây cả rồi, đúng không ạ?

Peter đứng bất động hồi lâu, chỉ biết giương mắt nhìn con bé. Rồi Ana bật máy xay sinh tố mà không buồn đậy nắp trước. Anh quay gót đi ra hành lang và gào lên trong nỗi tuyệt vọng cùng cực:

– CƯNG ƠI!

Vẫn nằm trên giường, Maya chậm rãi gảy đàn guitar và để cho những nốt nhạc nảy lưng tưng trên các bức tường trước khi tan

biến vào thinh không. Những tiếng gọi bạn nhỏ nhẹ và sầu thảm. Nó nghe thấy tiếng Ana dưới bếp, tiếng hai vị phụ huynh của mình căng thẳng lướt qua nhau trong hành lang, bố thì ngái ngủ và ngạc nhiên như thể mỗi sáng lại thức giấc ở một nơi chưa từng đến trước đây, còn mẹ thì ào ào xông tới như một robot cắt cỏ tự hành bị hỏng bộ cảm biến vật cản.

Chị tên là Mira, nhưng chưa bao giờ nghe bất kỳ ai ở Beartown gọi mình như thế. Cuối cùng chị đành bỏ cuộc và để cho họ gọi mình là "Mia". Ở đây người ta kiệm lời đến nỗi dường như không muốn lãng phí các phụ âm. Hồi đầu Mira còn đùa cợt hỏi lại: "Ý anh là Pete?" mỗi khi có người trong thị trấn hỏi thăm về chồng mình, nhưng họ chỉ nhìn chị một cách rất nghiêm túc và đáp: "Không. Peter!" Như mọi thứ khác, sự trêu đùa bị đóng băng ở nơi này. Thế nên giờ đây Mira chỉ tự cười với việc con chị mang những cái tên đúng chuẩn tiết kiệm phụ âm là Leo và Maya, khỏi làm nổ não các nhân viên phòng đăng ký hộ tịch.

Mira di chuyển quanh căn nhà nhỏ theo một lịch trình chuẩn xác, vừa mặc quần áo vừa uống cà phê mà chân vẫn bước tiếp, ngang qua phòng tắm, hành lang và bếp. Chị nhặt một chiếc áo chui đầu trên sàn phòng của cô con gái và gấp lại bằng một động tác thuần thục trong khi miệng không ngừng thúc giục con bé buông cây guitar xuống để ra khỏi giường.

– Đi tắm đi con. Người ngợm bốc mùi như thể hai đứa vừa mới đốt phòng rồi dùng Red Bull dập lửa vậy. Hai mươi phút nữa bố sẽ đưa các con tới trường.

Kinh nghiệm mách bảo khi nào phải nghe lời, Maya miễn cưỡng nhoài người ra từ bên dưới tấm chăn. Mẹ nó không phải là

loại người mà người ta có thể cãi nổi. Mẹ là luật sư và không ngừng chứng tỏ vị thế đó.

– Bố đã nói mẹ sẽ đưa bọn con đi học mà.

– Bố nghe nhầm đấy. Và con yêu cầu Ana dọn cái bếp sau khi làm xong món sinh tố của nó được không? Mẹ rất quý con bé, nó là bạn thân nhất của con, nhưng nếu muốn xay sinh tố trong bếp nhà mình thì con bé phải học cách đậy nắp cối trước khi bật máy, và ít nhất con cũng phải dạy nó những tính năng cơ bản nhất của một cái giẻ lau. Được chứ?

Maya dựng cây guitar vào tường và đi về phía phòng tắm. Ngay khi quay lưng, nó đảo mắt nhanh đến nỗi nếu người ta chụp X-quang ngay bây giờ, họ sẽ nhầm hai đồng tử của nó với hai quả thận.

– Và đừng có đảo mắt. Mẹ có thể nhìn thấy con làm chuyện đó dù không quan sát được đấy. - Mira quát.

– Đoán mò và nghe lỏm. - Maya lẩm bẩm.

– Người ta chỉ ăn nói như thế trong mấy cái series phim truyền hình Mỹ, mẹ đã nói rồi! - Mira rít lên.

Cô con gái đáp trả bằng cách dập cửa phòng tắm với một lực mạnh không cần thiết. Từ đâu đó trong nhà, Peter gào tướng lên: *"Cưng ơi!!"* Mira nhặt thêm một chiếc áo chui đầu dưới sàn và nghe thấy Ana văng tục "Chó chết" ngay trước khi tô điểm trần nhà bằng món sinh tố của mình.

– Em có thể làm cuộc đời mình đổi khác, anh biết mà. - Mira lẩm bẩm trong lúc nhét chìa khóa chiếc Volvo vào trong túi áo khoác.

Những người đàn ông trong văn phòng vẫn còn đang cười nghiêng ngả sau câu đùa cợt về giày gót nhọn thì một tiếng hắng giọng ngập ngừng vọng vào từ ngoài cửa. Ông chủ tịch câu lạc bộ ra hiệu cho chị lao công đi vào mà không buồn nhìn. Fatima xin lỗi mọi người, nhưng đa phần họ không buồn để mắt tới chị, ngay cả khi một người trong số họ gia ân nhấc chân mình lên để chị có thể vươn tay tới chiếc sọt rác. Fatima cảm ơn ông ta, nhưng không ai bận tâm. Chuyện đó chẳng làm chị bận lòng. Tài nghệ lớn nhất của Fatima là không làm phiền người khác. Chị đợi cho đến khi ra ngoài hành lang rồi mới bấu chặt cái lưng mình và phát ra một tiếng rên đau đớn nho nhỏ. Chị không muốn ai nhìn thấy rồi mách với Amat. Cậu con trai yêu quý của chị luôn lo lắng quá mức.

Mồ hôi khiến cho mắt Amat cay xè khi thằng bé dừng lại bên những tấm bảng biên của sân băng. Nó đặt cây gậy xuống mặt băng, hơi ẩm của đôi găng làm những ngón tay nó trơn nhẫy, hơi thở nó kẹt lại trong cổ họng và axit lactic đầy ứ hai bắp đùi. Các khán đài không một bóng người, nhưng thỉnh thoảng Amat vẫn ngước lên nhìn chúng. Mẹ luôn nói rằng hai mẹ con phải cảm thấy biết ơn, và nó cũng hiểu. Không ai cảm thấy biết ơn bằng mẹ nó đối với đất nước này, thị trấn này, những con người và câu lạc bộ này, đối với hội đồng, hàng xóm và người đã tuyển dụng mẹ. Biết ơn, biết ơn, biết ơn. Đó là vai trò của các bà mẹ. Nhưng vai trò của những đứa con là mơ ước. Và cậu con trai của Fatima mơ một ngày kia mẹ mình sẽ có thể bước vào một căn phòng mà không phải rối rít xin lỗi.

Amat chớp mắt để xua đi những giọt mồ hôi, chỉnh lại mũ bảo hộ, rồi nhấn chân trượt tiếp vòng nữa. Tiếp. Tiếp. Tiếp.

Lúc này Peter đã nhỡ bốn cuộc gọi của chủ tịch câu lạc bộ. Anh đưa ánh mắt lo lắng nhìn giờ khi Mira đi vào bếp. Miệng mỉm cười, chị quan sát thảm họa dính nhớp nháp trên mặt quầy và sàn bếp, thừa biết Peter đang gào thét như điên như dại trong lòng. Khái niệm về sự sạch sẽ của họ không giống nhau: Mira không thích quần áo nằm dưới sàn nhà, còn Peter thì thực sự ghê tởm bất cứ thứ gì nhớp nháp và lộn xộn. Khi họ gặp nhau lần đầu, toàn bộ căn hộ của anh nom như vừa bị trộm viếng, trừ khu vực bếp và buồng tắm sạch ngang phòng mổ. Căn hộ của Mira thì hoàn toàn ngược lại. Không thể nói họ là một đôi lứa xứng đôi.

– Em đây rồi! Anh đang bị muộn cuộc họp tại sân băng. Em có thấy chìa khóa chiếc Volvo đâu không? - Peter tuôn một tràng.

Anh đã cố khoác áo và đeo cà vạt với kết quả không mấy thành công, như thường lệ. Trang phục của Mira thì không chê vào đâu được, như thể vải vóc đã được may luôn vào cơ thể chị. Vừa uống cà phê chị vừa khoác áo bằng thao tác một tay thuần thục.

– Có.

Peter đứng đó với khuôn mặt đỏ gay gắt, tóc tai dựng ngược, đôi vớ dính đầy sinh tố. Anh hỏi lại:

– Em có cảm thấy muốn nói cho anh biết nó đang ở đâu không?

– Ở trong túi của em.

– Cái gì? Tại sao?

Mira hôn lên trán chồng.

– Câu hỏi hay đấy, cưng à. Em nghĩ thế là tiện nhất vì em cần lái chiếc Volvo đi làm. Sẽ hơi bất tiện nếu khách hàng thấy em

xuất hiện trên một chiếc xe phải đấu dây điện để khởi động do không có chìa khóa.

Peter đưa cả hai tay lên gãi đầu.

– Nhưng... em có thể đi chiếc kia mà?

– Không, bởi vì anh sẽ đưa chiếc kia đi sửa. Sau khi thả bọn trẻ ở trường. Chúng ta bàn về chuyện này rồi.

– Chúng ta CHƯA HỀ bàn chuyện này.

Theo bản năng, Peter dùng khăn giấy lau quanh tách cà phê của vợ. Chị mỉm cười.

– Cưng à, nó được viết ở tờ lịch dán trên tủ lạnh đó.

– Nhưng em không thể cứ thế dán nó lên mà không hề NÓI với anh.

Mira chậm rãi nhướng một bên lông mày.

– Chúng ta có trao đổi. Chúng ta đang trao đổi đây. Chúng ta không làm gì ngoài trao đổi. Anh nghe này...

– Làm ơn đi mà, Mira, anh có họp! Nếu anh bị muộn thì...

– Chính thế, cưng à. Chính thế. Nếu em đi làm muộn một người vô tội sẽ bị ngồi tù. Xin lỗi vì đã ngắt lời anh. Hãy cho em biết chuyện gì sẽ xảy ra nếu ANH đi muộn?

Peter thở phì phò bằng mũi, cố hết sức để giữ bình tĩnh.

– Mai là trận đấu quan trọng nhất năm nay đó, cưng à.

– Em biết. Vậy thì ngày mai em sẽ vờ như nó quan trọng. Còn từ giờ tới đó anh sẽ phải bằng lòng với việc chỉ có phần còn lại của thị trấn nghĩ thế, ngoài em.

Thật khó để áp đảo Mira. Đó là điều Peter thấy vừa hấp dẫn

nhất vừa gây ức chế nhất nơi chị. Anh cố tìm một lý lẽ mạnh hơn, nhưng Mira đã thở dài một cách đầy cường điệu, trả chùm chìa khóa xe lên bàn và siết nắm tay lại, giơ lên trước mặt chồng.

– Được thôi. Kéo búa bao nào.

Peter lắc đầu, cố nén cười.

– Em nghĩ mình là ai chứ? Một đứa con nít tám tuổi à?

Mira lại nhướng mày.

– Còn anh? Một kẻ hèn nhát?

Nụ cười của Peter biến mất ngay khi anh nhìn thẳng vào mắt vợ và siết nắm đấm. Mira đếm đến ba, và Peter ra cái bao, trong khi chị đợi hẳn nửa giây rồi mới giơ hai ngón tay tạo thành chiếc kéo. Anh la lên phản đối nhưng lúc đó chị đã chộp lấy chùm chìa khóa và đi thẳng ra cửa:

– Em là ĐỒ ĂN GIAN!

– Đừng có xấu thói thế, cưng à. Tạm biệt các con, nhớ ngoan với bố đấy. Hay ít nhất cũng cố mà ngoan.

Peter đứng nguyên tại chỗ trong bếp và gào lên:

– Sao em dám đi! Đồ ăn gian!

Anh quay lại nhìn tờ lịch trên tủ lạnh.

– Thậm chí trên này chẳng hề đả động gì tới chiếc V...

Cánh cửa ra vào đóng lại sau lưng Mira. Tiếng động cơ Volvo vang lên bên ngoài. Đứng trong bếp, Ana nhoẻn cười với một hàng ria mép sinh tố ở môi trên.

– Chú có bao giờ thắng được cô cái gì không ạ?

Peter vò đầu bứt tai.

– Cháu có vui lòng đi gọi con trai và con gái chú rồi bảo chúng nó mặc quần áo để lên xe đi học được không?

Ana gật đầu lia lịa.

– Được ạ! Nhưng cháu cần dọn sạch chỗ này trước!

Peter lắc đầu quầy quậy, tay rút ra một cuộn khăn giấy.

– Không, không, Ana... không cần. Chú nghĩ làm thế sẽ chỉ khiến mọi thứ tệ hơn thôi.

Sau khi tràng cười trong văn phòng đã lắng xuống, một nhà tài trợ nhìn ông chủ tịch câu lạc bộ với ánh mắt nghiêm túc, rồi gõ tay xuống mặt bàn ông ta và hỏi:

– Thế nào? Liệu Peter có gặp vấn đề gì hay không?

Ông chủ tịch đưa tay quẹt lông mày và lắc đầu.

– Peter luôn làm điều tốt nhất cho câu lạc bộ. Luôn là thế. Ông biết mà.

Nhà tài trợ đứng dậy, cài khuy áo khoác và uống nốt chỗ cà phê trong tách.

– Thế này đi, tôi có một cuộc họp khác cần phải tham dự, nhưng tôi tin ông sẽ giải thích mọi chuyện với anh ta. Nhắc anh ta nhớ tiền lương của anh ta từ đâu ra. Tất cả chúng ta đều biết anh ta thân với Sune như thế nào, nhưng chúng ta không thể cho phép bất kỳ ai tiết lộ với giới truyền thông về mâu thuẫn nội bộ tại đây.

Chủ tịch câu lạc bộ không cần phải trả lời. Không ai biết rõ về độ dày của các vách tường hơn Peter. Anh luôn đặt câu lạc bộ lên hàng đầu. Ngay cả hôm nay, khi anh sắp nhận lệnh sa thải Sune.

5

Vì sao người ta quan tâm tới khúc côn cầu?

Có lẽ chuyện đó phụ thuộc vào con người. Và nơi chốn.

Không ai thực sự biết Sune bao nhiêu tuổi. Ông là kiểu người dường như đã ở tuổi bảy mươi ít nhất đã hai chục năm rồi, ngay cả ông cũng không nhớ được chính xác mình đã làm huấn luyện viên của đội A trong bao nhiêu năm. Tuổi tác làm ông bị lùn đi, stress và chế độ ăn khiến người ông phình ra. Giờ đây ông có tỉ lệ cơ thể của một ông già Noel. Hôm nay Sune đi làm sớm hơn thường lệ, nhưng ông lánh mặt ở bìa rừng ngay phía bên ngoài sân băng khi nhóm đàn ông kia bước ra khỏi cửa. Ông đợi cho đến khi tất cả bọn họ đã lên xe và lái đi. Không phải bởi ông xấu hổ, mà vì ông không muốn họ khó xử trước mặt mình. Ông biết hầu hết bọn họ từ khi họ mới chào đời, thậm chí còn huấn luyện nhiều người trong số đó. Việc họ muốn sa thải ông và đưa huấn luyện viên của đội trẻ lên thay thế là bí mật được giữ kém nhất thị trấn. Ông không cần người ta bảo mình đừng biến chuyện đó thành một mâu thuẫn công khai, ông sẽ không bao giờ làm thế với câu lạc bộ, và ông biết giờ đây nó không còn là chuyện khúc côn cầu đơn thuần.

Beartown nằm ở một góc nghèo của khu rừng lớn, nhưng vẫn có một số người giàu sống ở đây. Họ đã cứu câu lạc bộ khỏi phá

sản, nên giờ đây họ muốn được trả ơn: các cầu thủ trẻ sẽ đưa nó quay lại đẳng cấp ưu tú. Ngày mai các em sẽ thắng trận bán kết, và tuần sau là trận chung kết. Khi hội đồng địa phương quyết định vị trí đặt trường trung học năng khiếu khúc côn cầu, họ sẽ không thể bỏ qua thị trấn có đội trẻ vô địch toàn quốc. Đội bóng sẽ trở thành trái tim của kế hoạch phát triển thị trấn, cùng với ngôi trường trung học sẽ là một sân băng mới, tiếp đó là một trung tâm hội nghị và thương mại. Khúc côn cầu đang trở thành hơn cả một môn thể thao, nó sẽ là một ngành du lịch, một thương hiệu, một thủ phủ. Sự sống còn.

Thế nên câu lạc bộ không chỉ là một câu lạc bộ. Nó là một vương quốc mà những người đàn ông trong rừng đang tranh giành quyền cai trị, và không có chỗ cho Sune ở đó. Ông đưa mắt nhìn sân băng. Ông đã dành cả cuộc đời mình cho nó. Ông là người không vợ con, thú vui chẳng có, ngay cả một con chó cũng không. Ít lâu nữa ông sẽ thất nghiệp, ông không biết mình sẽ sống bằng cái gì sau đó. Hoặc là vì cái gì. Dẫu vậy, ông không thể trách cứ bất kỳ ai - kể cả tay chủ tịch câu lạc bộ và huấn luyện viên của đội trẻ, Peter lại càng không. Peter tội nghiệp chắc còn chưa biết về chuyện này, nhưng họ sẽ buộc anh ra quyết định sa thải, khiến anh phải vung rìu và giải thích về hành động của mình sau đó trên báo chí địa phương. Để bảo đảm câu lạc bộ vẫn là một khối đoàn kết, những bức tường vẫn dày dặn.

Sớm muộn rồi bất kỳ đội bóng nào cũng phải quyết định điều mà nó thực sự muốn đạt được, và Beartown không còn bằng lòng với việc chỉ chơi thể thao. Họ sẽ thay thế Sune bằng huấn luyện viên của đội trẻ, vì một lý do đơn giản: khi Sune trò chuyện với cầu thủ của mình trước các trận đấu, ông nói nhiều về việc chơi bóng

với trái tim. Còn lúc huấn luyện viên đội trẻ đứng trong phòng thay đồ, anh chàng chỉ nói một chữ duy nhất: "Thắng". Và các cậu bé giành chiến thắng. Mười năm qua họ chỉ làm điều đó.

Nhưng Sune không còn tin rằng đó là thứ duy nhất một đội bóng cần: những cậu bé không bao giờ thua.

Chiếc xe hơi nhỏ lăn bánh trên những con đường mới được dọn tuyết. Maya tựa đầu vào cửa kính xe theo cách mà chỉ một cô bé mười lăm tuổi có thể làm. Xa hơn về phía nam, mùa xuân đã đến, nhưng Beartown dường như chỉ có hai mùa, và mùa đông là một khía cạnh cuộc sống hiển nhiên đến nỗi mùa hè khiến ai nấy đều bất ngờ. Mọi người còn chưa kịp làm quen với ánh nắng rực rỡ trong khoảng hai, ba tháng gì đó thì nó lại bị tước mất, và trong phần còn lại của năm, đôi khi họ cảm thấy như đang sống dưới hầm.

Ana véo mạnh vào vành tai của Maya.

– Cái quái gì th...? - Con bé thốt lên, đưa tay xoa toàn bộ một bên mặt.

– Tớ chán quá rồi! Mình chơi gì đi! - Ana nằn nì.

Maya thở dài, nhưng không phản đối. Bởi vì nó thích cái trò sinh tố ngu ngốc, bởi vì hai đứa mới mười lăm tuổi và mẹ nó luôn bảo rằng: "Sau này con sẽ không bao giờ có lại kiểu bạn bè mà con có lúc mười lăm tuổi nữa. Ngay cả nếu như con giữ chúng nó ở lại với mình cả đời, chúng cũng sẽ không bao giờ giống như lúc mười lăm tuổi."

– Mình chơi trò này đi: mù và giỏi đánh lộn, hay điếc và giỏi... - Ana mở đầu.

– Mù. - Maya đáp luôn.

Đây là trò chơi ưa thích của Ana. Hai đứa đã chơi trò này từ hồi còn bé. Bất chấp mọi chuyện, thật yên tâm khi vẫn còn một số thứ chưa biến mất khi chúng lớn lên.

– Cậu chưa nghe lựa chọn thay thế mà! - Ana phản đối.

– Kệ. Tớ không thể sống thiếu âm nhạc, nhưng tớ có thể sống mà không nhìn thấy cái mặt ngố của cậu hàng ngày.

– Dở hơi. - Ana thở dài.

– Không biết bơi. - Maya nhăn nhở.

– Thôi được, trò này vậy: luôn ngoáy mũi, hay hẹn hò với thằng luôn ngoáy mũi.

– Luôn ngoáy mũi.

– Câu trả lời nói lên con người.

– Câu hỏi nói lên con người.

Ana tìm cách đánh vào đùi Maya, nhưng con bé đã vùng ra, cấu trả vào tay bạn. Ana hét lên và hai đứa cùng cười với nhau. Cười với chính mình.

Những người bạn mà bạn có lúc mười lăm tuổi, bạn sẽ không bao giờ có lại nữa.

Ở hàng ghế phía trước, với một sự phớt lờ đã được tôi luyện qua nhiều năm trước những âm thanh gây ra bởi chị mình cùng người bạn thân của chị, Leo quay sang hỏi bố:

– Bố có đến xem con luyện tập hôm nay không đấy?

– Ờ... bố sẽ cố... nhưng mẹ sẽ đến! - Peter đáp.

– Mẹ luôn đến. - Leo nói.

Đó là nhận định của một cậu bé mười hai tuổi, không phải một lời buộc tội. Nhưng Peter vẫn cảm thấy như mình bị buộc tội. Anh xem giờ liên tục đến nỗi phải gõ vào đồng hồ đeo tay để chắc ăn rằng nó vẫn đang chạy.

– Chú căng thẳng về chuyện gì à? - Ana hỏi từ hàng ghế sau với giọng điệu khiến người ta chỉ muốn đập tan một cái gì đó.

– Chú có một cuộc họp. Cảm ơn vì cháu đã quan tâm.

– Với ai vậy ạ? - Ana hỏi tiếp.

– Chủ tịch câu lạc bộ. Bọn chú sẽ bàn về trận đấu ngày mai của đội trẻ...

– Trời, mọi người chưa chán với cái đội ấy à! Chú thừa biết đó chỉ là một trận đấu ngu ngốc, đúng không? Chẳng ai thực sự quan tâm đâu!

Ana chỉ đùa, nó rất yêu thích khúc côn cầu. Nhưng Maya đã lập tức rít lên:

– Đừng có nói thế với bố tớ hôm nay!

– Bố sẽ nổi điên mất! - Leo phụ họa.

– Ý con là sao? Ai điên? - Peter hỏi.

Maya chồm tới trước và nói:

– Bố không cần phải đưa bọn con đến tận cổng trường đâu. Bố có thể thả bọn con xuống đây.

– Vấn đề không phải ở đó. - Peter nhấn mạnh.

– Không phải với bố thôi. - Maya rên rỉ.

– Con nói vậy là sao? Con xấu hổ vì bố à?

Ana chen vào:

– Đúng quá còn gì!

Leo đế thêm:

– Và chị Maya không muốn bất cứ ai trông thấy bố bởi vì mọi người trong lớp sẽ vây chị ấy lại để hỏi han về khúc côn cầu.

– Chuyện đó thì có gì sai? Đây là một thị trấn khúc côn cầu mà! - Peter ngạc nhiên.

– Phải, nhưng không phải vì thế mà mọi thứ cứ phải xoay quanh môn thể thao ngu ngốc đó. - Maya bật lại, trong đầu cân nhắc việc mở cửa lao ra ngoài dù chiếc xe vẫn đang chạy. Tuyết vẫn còn khá dày nên nó nghĩ mình sẽ không bị gãy gì. Cũng đáng để liều một phen.

– Sao con lại nói thế? Sao chị con lại nói *như thế*, hả Leo? - Peter hói.

– Bố không thể ngừng xe lại được sao? Hoặc là chạy chậm lại, bố không cần phải ngừng hẳn đâu. - Maya van nài.

Ana vỗ vai Leo và nói:

– Được rồi, Leo, thử trò này nhé: Không bao giờ chơi khúc côn cầu nữa, hay không bao giờ chơi điện tử nữa?

Leo liếc nhìn bố. Thằng bé buột miệng phát ra một tiếng ho húng hắng đáng xấu hổ, bàn tay bắt đầu gỡ dây an toàn và tìm tới nắm cửa. Peter lắc đầu một cách tuyệt vọng.

– Đừng có trả lời, Leo. Con đừng có trả lời được không?

Mira ngồi trên chiếc Volvo đang đi xa dần khỏi Beartown. Chị đã nghe thấy Peter ói trong phòng tắm sáng nay. Nếu đó là điều mà khúc côn cầu gây ra với những người đàn ông trưởng thành ở

cái thị trấn này, thì có trời mới biết nó tác động thế nào tới những cậu thiếu niên mười bảy tuổi thi đấu ngày mai. Có một câu nói đùa cũ rích về những người phụ nữ Beartown: "Tôi chỉ ước được chồng nhìn mình như cách anh ta xem khúc côn cầu." Nó không bao giờ làm Mira cười nổi, bởi vì chị quá hiểu điều đó.

Chị biết những gì mà cánh đàn ông nói về mình, bởi chị khác xa hình ảnh phu nhân một giám đốc kỹ thuật mà họ mong đợi khi chọn Peter. Họ xem câu lạc bộ như một đội quân, không phải một nơi sử dụng lao động bình thường. Những người lính cần phải lên đường khi được triệu tập, gia đình sẽ tự hào tựa cửa tiễn người ra đi. Lần đầu tiền Mira gặp chủ tịch câu lạc bộ là tại một giải đánh golf được tổ chức bởi các nhà tài trợ, và trong lúc mọi người đi loanh quanh uống rượu trước bữa tối, ông ta đã đưa chị cái ly rượu cạn của mình. Có quá ít phụ nữ tồn tại trong thế giới khúc côn cầu của ông ta, đến nỗi khi trông thấy chị, ông ta đã không nhận ra và nghiễm nhiên coi chị là một cô bồi bàn.

Khi nhận ra sự nhầm lẫn của mình ông ta chỉ bật cười, như thể Mira cũng phải cảm thấy tình huống đó hài hước. Thấy chị không cười, ông chủ tịch thở dài và nói: "Cô đừng có coi mọi chuyện quá nghiêm túc như thế chứ?" Khi nghe chị hé lộ dự định tiếp tục sự nghiệp của mình song song với sự nghiệp của chồng, ông ta đã ngạc nhiên thốt lên: "Nhưng ai sẽ chăm sóc bọn trẻ?" Chị đã thực sự cố gắng để nín nhịn. Ừ thì, không hẳn là *thực sự*, nhưng ngẫm lại thì chị thấy mình đã *cố gắng,* ít ra là thế. Chị đã quay về phía ông chủ tịch câu lạc bộ và chỉ vào những ngón tay chuối mắn nhờn mỡ lúc đó đang cầm một chiếc sandwich tôm, rồi trỏ cái thân hình đẫy đà đang kéo căng hàng cúc áo sơ mi của ông ta, và đáp: "Tôi nghĩ ông có thể chăm sóc chúng được đấy. Ngực ông to

hơn tôi mà."

Ở lần tổ chức kế tiếp của giải golf, mấy chữ "được dẫn theo một người" đã bị xóa khỏi thư mời. Thế giới khúc côn cầu của những người đàn ông bành trướng thêm, thế giới của những người phụ nữ thu hẹp lại, và bằng chứng rõ rệt nhất của tình yêu mà Mira dành cho Peter là chị đã không đi tới sân băng để đấm bất kỳ ai vào ngày hôm đó. Chị đã học được rằng người ta cần phải có bộ da dày tại Beartown. Nó giúp bạn chống chọi cái lạnh và những lời sỉ nhục.

Mười năm đã trôi qua kể từ dạo ấy, và Mira đã nhận ra rằng mọi chuyện sẽ dễ chịu hơn nhiều nếu bạn có một dàn âm thanh thật xịn trong xe. Chị vặn lớn âm lượng danh sách nhạc "to hơn nữa" của Maya và Leo, không phải vì chị thích loại nhạc đó, mà chỉ vì nó giúp chị cảm thấy gần gũi với bọn trẻ con hơn. Khi con cái còn nhỏ, người ta thường cho rằng sự áy náy trong lòng mình khi rời nhà mỗi sáng chỉ là thoáng qua. Nhưng thật ra nó không bao giờ biến mất, mà chỉ tồi tệ thêm. Thế nên chị có danh sách nhạc của bọn trẻ trong điện thoại, những bài hát được lựa chọn chỉ vì chúng là loại nhạc khiến cho một trong hai đứa hét lên "TO HƠN NỮA! TO HƠN NỮA!" khi được phát trên radio. Mira vặn nhạc lớn đến nỗi cửa kính xe rung bần bật, bởi vì có những lúc sự im lặng của khu rừng làm chị phát điên. Đã gần trưa, nhưng gần như quanh năm suốt tháng bầu trời ở đây dường như đè nặng bên trên những hàng cây. Thật khó để làm quen điều đó đối với một người lớn lên tại thành phố, nơi thiên nhiên được dùng chủ yếu như hình nền máy tính hoặc điện thoại.

Dĩ nhiên tất cả mọi người ở Beartown đều ghét thành phố, và họ nuôi một sự phẫn uất thường trực đối với việc khu rừng là kho

dự trữ đủ loại tài nguyên thiên nhiên, nhưng tiền lại cứ luôn chảy đi nơi khác. Đôi khi có cảm giác như thể người Beartown thích thú với khí hậu khắc nghiệt tại đây, bởi vì không phải ai cũng chịu nổi nó: điều đó nhắc nhở họ về sức mạnh và sự kiên cường của họ. Câu châm ngôn địa phương đầu tiên mà Peter dạy cho Mira chính là: "Gấu đi ị trong rừng, còn người ta thì ị vào Beartown, do vậy người dân nơi đây phải học cách tự lo cho bản thân!"

Chị đã làm quen với nhiều thứ khi sống tại Beartown, nhưng có một số thứ chị sẽ không bao giờ hiểu được. Chẳng hạn như làm thế nào một cộng đồng đầy những người câu cá lại không có nổi một nhà hàng sushi. Hoặc tại sao người ta đủ kiên cường để sống ở nơi có khí hậu khắc nghiệt đến mức ngay cả lũ thú hoang cũng gần như không tồn tại nổi lại chẳng bao giờ có đủ dũng khí để nói thật lòng suy nghĩ của mình. Tại Beartown, im lặng luôn đi kèm với sự xấu hổ. Mira vẫn còn nhớ khi chị hỏi Peter vì sao mọi người có vẻ ghét người thành phố nhiều đến thế, anh đã đáp rằng: "Dân thành phố không biết xấu hổ là gì." Anh luôn lo lắng về những suy nghĩ của người khác. Mỗi khi họ được mời đi ăn tối, anh lại lo ngay ngáy nếu chị mua một chai vang quá đắt tiền làm quà. Chính vì thế mà anh từ chối sống trong một ngôi nhà sang chảnh ở khu Thượng, dù mức lương của Mira dư sức để họ làm điều đó. Cả gia đình tiếp tục sống trong ngôi nhà khiêm tốn ở khu trung tâm của thị trấn, chỉ vì phép lịch sự. Peter không chịu dọn đi, ngay cả khi Mira cố dụ dỗ chồng rằng một ngôi nhà rộng hơn "sẽ có nhiều không gian để anh bày cúp hơn".

Mười năm trời, và Mira vẫn chưa học được cách chung sống với thị trấn, chị chỉ tồn tại cùng nó. Và sự im lặng vẫn khiến chị muốn mua một cái trống rồi mang đi gõ cật lực khắp phố phường.

Chị lại vặn nhạc to thêm. Nhịp tay vào vô lăng. Hát nghêu ngao văng mạng theo từng bài hát đến nỗi chị suýt lao xe ra khỏi con đường khi tóc bị vướng vào gương chiếu hậu.

Việc gì chị phải quan tâm tới khúc côn cầu kia chứ? Chị đâu có yêu nó. Chị chỉ yêu cái người nặng lòng vì khúc côn cầu kia thôi. Và chị mơ một mùa hè nào đó - chỉ một thôi - chồng chị có thể nhìn thị trấn của anh mà không phải cụp mắt xuống.

Lồng ngực Sune phập phồng bên dưới đôi vai buông xuôi khi ông bắt đầu đi bộ tới lối vào của sân băng. Lần đầu tiên trong đời ông cảm nhận được tuổi tác của mình, cơ thể ông cử động một cách èo uột như thể ai đó đã trùm bộ đồ thể thao lên một cái bao đựng đầy sứa. Nhưng khi Sune mở cửa, một sự bình thản lạ lùng vẫn trùm lên người ông, y như cách nó vẫn làm mọi ngày. Đây là nơi duy nhất trên thế giới này ông thực sự thông thạo. Thế nên Sune cố gắng nhớ đến những gì nó đã cho ông, thay vì những gì bọn họ đang rắp tâm tước đoạt khỏi ông. Cả một cuộc đời phụng sự thể thao, nhiều hơn những gì người ta có thể nói. Ông đã được ban cho những khoảnh khắc tuyệt vời, và đã chứng kiến hai tài năng xuất chúng ra đời.

Những kẻ to mồm ở các thành phố lớn sẽ không bao giờ hiểu được việc nuôi dưỡng một cầu thủ thực sự xuất sắc trong một câu lạc bộ khúc côn cầu rất nhỏ là như thế nào. Chuyện đó giống như nhìn thấy một cây anh đào nở hoa giữa một khu vườn băng giá. Bạn có thể chờ đợi nhiều năm, chờ cả đời, thậm chí là vài kiếp, và nó vẫn thật kỳ diệu nếu bạn được trải nghiệm một lần. Hai lần sẽ là không thể. Ở bất kỳ đâu, ngoại trừ nơi đây.

Lần đầu tiên là Peter Andersson. Cách nay hơn bốn mươi năm. Sune lúc ấy chỉ mới vừa được chỉ định làm huấn luyện viên đội A, và bắt gặp Peter trong lớp học trượt băng. Một cậu bé gầy gò nhỏ con với đôi găng tay thừa hưởng từ người khác, một ông bố nát rượu, và những vết bầm tím mà mọi người đều thấy nhưng không ai hỏi thăm. Khúc côn cầu tìm ra cậu bé khi không ai để ý đến cậu. Và thay đổi cuộc đời cậu một cách mạnh mẽ. Cậu bé nhỏ con trưởng thành và đưa một câu lạc bộ bên bờ vực phá sản không ai dòm ngó tới vị trí số hai toàn quốc, rồi cậu đưa bản thân tới NHL, đi một lộ trình không thể tưởng tượng từ khu rừng tới thẳng các vì sao. Trước khi bị định mệnh tước đoạt tất cả.

Sune là người đã gọi điện sang Canada cho Peter sau đám tang và bảo rằng Beartown cần một giám đốc kỹ thuật. Rằng tại đây vẫn có một câu lạc bộ và một thị trấn cần được giải cứu. Mà Peter thì cần một thứ gì đó để giải cứu. Gia đình Andersson đã quay về như thế.

Lần thứ hai là khoảng mười năm về trước. Sune cùng với Peter tách ra khỏi một cuộc tìm kiếm trong rừng, bởi vì ông nhận ra họ đang đi tìm một người chơi khúc côn cầu, trong khi những người khác chỉ nghĩ rằng mình đang tìm một đứa trẻ bình thường. Hai người tìm thấy Kevin trên mặt hồ vào lúc tảng sáng với hai gò má bị cước nặng, nhưng trong ánh mắt thằng bé có một con gấu. Chính Peter là người đã cõng cậu bé bảy tuổi về nhà. Sune im lặng đi bên cạnh, hít thở thật sâu qua mũi. Giữa mùa đông giá buốt, thị trấn lại thoảng mùi hoa anh đào một lần nữa.

Khi một cầu thủ lầm lì ít nói hai mươi hai tuổi của đội A bỏ cuộc do chấn thương dai dẳng và thiếu năng lực, Sune là người đã chặn cậu ta lại ở bãi đậu xe. Ông là người đã nhận ra tiềm năng

của một huấn luyện viên xuất sắc khi tất cả những người khác chỉ thấy một cầu thủ thất bại. Chàng thanh niên hai mươi hai tuổi mang tên David đã lúng túng đứng trước mặt Sune và lí nhí nói rằng mình không giỏi huấn luyện, nhưng Sune chỉ đưa cho cậu ta một cái còi rồi bảo: "Những người nghĩ mình là huấn luyện viên giỏi thì chẳng bao giờ giỏi cả." Đội bóng đầu tiên của David là lứa cầu thủ bảy tuổi với một trong số đó là Kevin. David đã bảo chúng phải thắng. Và chúng đã thắng. Thắng không ngừng.

Giờ đây Kevin đã mười bảy tuổi, David là huấn luyện viên của đội trẻ, và mùa giải tới cả hai sẽ lên đội A. Cùng với Peter, họ làm nên bộ ba thần thánh trong tương lai: đôi tay trên băng, trái tim trên ghế huấn luyện, và khối óc trong văn phòng. Và những phát hiện của Sune giờ đây chính là sự thất bại của ông. Peter sẽ sa thải ông, David chiếm lấy công việc của ông, và Kevin sẽ chứng tỏ cho mọi người thấy đó là quyết định đúng đắn.

Một ông già thấy trước tương lai. Và giờ đây cái tương lai ấy đã đuổi kịp ông. Ông mở cánh cửa dẫn vào sân băng, để mặc cho những tiếng ồn của nó ập vào mình.

Tại sao ông lại yêu khúc côn cầu? Bởi vì cuộc đời ông sẽ thinh lặng biết bao nếu không có nó.

Tại sao? Chưa từng có ai hỏi Amat như thế. Khúc côn cầu làm người ta khốn khổ, đòi hỏi sự hi sinh vô nhân đạo cả về mặt thể xác, tinh thần lẫn cảm xúc. Khúc côn cầu bẻ gãy đôi chân, xé rách những sợi dây chằng, và buộc thằng bé phải rời khỏi giường trước lúc mặt trời mọc. Khúc côn cầu chiếm trọn thời gian của Amat, nuốt chửng mọi năng lượng trong nó. Vậy thì tại sao? Bởi hồi còn nhỏ nó từng nghe nói "không tồn tại khái niệm cựu cầu thủ khúc

côn cầu", và nó hiểu chính xác điều đó có nghĩa là gì. Câu chuyện diễn ra ở lớp trượt băng, khi Amat mới năm tuổi. Huấn luyện viên đội A đã xuống tận mặt băng để trò chuyện với những đứa trẻ. Sune khi ấy đã là một ông già mập mạp, ông nhìn thẳng vào mắt Amat và nói: "Một số trong các cháu sinh ra đã có tài năng, số khác thì không. Một số nhận được mọi thứ, số khác chẳng có gì. Nhưng nên biết rằng tất cả đều bình đẳng trên băng. Và hãy nhớ rằng: ý chí luôn thắng năng lực."

Đối với một đứa trẻ, thật dễ để yêu thích một bộ môn nào đó nếu được bảo rằng khi khát khao đủ lớn, nó có thể trở thành người giỏi nhất. Và không ai khát khao nhiều bằng Amat. Khúc côn cầu đã mở ra một con đường hòa nhập cộng đồng cho nó và mẹ. Dự định của nó còn hơn cả thế - đây sẽ là một lối thoát.

Mọi bộ phận trên cơ thể Amat đều đau nhức, mọi tế bào đều van xin nó nằm xuống và nghỉ ngơi. Nhưng thằng bé vẫn đảo người, chớp mắt xua đi những giọt mồ hôi, nắm cây gậy chặt hơn, và trượt trên băng. Nhanh hết mức có thể, mạnh hết mức có thể. Tiếp nào. Tiếp nào. Tiếp nào.

Đối với tất cả mọi thứ, khả năng gây ngạc nhiên rồi sẽ biến mất theo thời gian. Điều này áp dụng cho cả khúc côn cầu. Trong phần lớn thời gian, mọi người có cảm giác rằng chẳng còn ý tưởng nguyên bản nào nữa, tất cả đều đã được nghĩ, nói, và viết bởi cả đống huấn luyện viên tự tin có thừa. Những thời điểm còn lại, khi mà lớp băng vẫn có thể phát lộ những thứ chưa được mô tả, hiếm hoi hơn nhiều. Những thứ gây ngạc nhiên. Những thứ thay đổi tất cả. Chuẩn bị cho điều đó là chuyện không thể: nếu muốn dành cả cuộc đời mình cho môn thể thao này, bạn đơn giản là phải có

niềm tin rằng mình sẽ nhận ra khoảnh khắc ấy.

Người quản sân đi về phía khán đài để vặn ốc cho một cái lan can cũ. Ông hơi ngạc nhiên khi nhìn thấy Sune mở cửa ra vào, vì ông già chưa bao giờ đi làm sớm như vậy.

– Hôm nay ông dậy sớm như gà thế. - Ông quản sân chế giễu.

– Người ta phải năng nổ hơn trước khi tiếng còi mãn cuộc vang lên. - Sune đáp với một nụ cười yếu ớt.

Ông quản sân buồn bã gật đầu. Như đã nói, việc sa thải Sune là bí mật được giữ kém nhất tại Beartown. Vị huấn luyện viên già đang tiếp tục đi lên văn phòng ngang qua khán đài thì dừng lại. Ông quản sân nhướng mày. Sune hất đầu về phía cậu bé trên sân và nheo mắt. Thị lực của ông không còn như trước nữa.

– Ai thế kia?

– Amat. Một cầu thủ thuộc lứa mười lăm tuổi của câu lạc bộ.

– Thằng bé làm gì vào cái giờ sớm sủa như thế này?

– Sáng nào cậu ấy cũng ở đây.

Amat đã đặt găng tay, mũ và áo khoác làm dấu mốc giữa các vạch kẻ trên sân. Thằng bé trượt nhanh hết mức tới chỗ chúng, rồi đổi hướng mà không hề giảm tốc độ, đột ngột dừng lại, và vung gậy. Trái bóng dẹt không bao giờ rời cây gậy của nó. Tới rồi lui. Năm lần. Mười lần. Cường độ không hề suy giảm. Rồi đến các cú đánh bóng ghi bàn. Trái bóng luôn chạm vào cùng một vị trí trên tấm lưới sau mỗi pha tiếp cận khung thành. Hết lần này đến lần khác.

– Mọi buổi sáng? Thằng bé bị ai phạt à? - Sune lẩm bẩm.

Ông quản sân cười khẽ.

– Chỉ là cậu ấy yêu khúc côn cầu thôi. Ông vẫn còn nhớ cảm giác đó chứ?

Sune không đáp. Ông càu nhàu gì đó khi xem đồng hồ, và tiếp tục đi lên khán đài. Khi gần tới hàng trên cùng thì ông dừng lại. Ông cố bước thêm bước nữa, nhưng trái tim đã ngăn ông lại.

Ông đã từng quan sát Amat trong lớp trượt băng, ông đã quan sát tất cả các cậu bé, nhưng khi đó mọi chuyện chưa rõ ràng. Khúc côn cầu là môn thể thao đề cao sự lặp lại. Vẫn những bài tập, những động tác ấy, cho đến khi phản ứng của cầu thủ trở thành bản năng, được khắc sâu vào xương tủy của anh ta. Trái bóng dẹt không chỉ trượt trên băng, nó còn nảy được nữa, thế nên sự tăng tốc quan trọng hơn tốc độ tối đa, khả năng kết hợp giữa tay và mắt quan trọng hơn sức mạnh. Mặt băng phán xét bạn trên khả năng đổi hướng và suy nghĩ nhanh hơn những người khác - đó là điều làm nên sự khác biệt nơi những cầu thủ giỏi nhất.

Những ngày như thế này rất hiếm, những ngày mà bộ môn khúc côn cầu có thể gây ngạc nhiên được cho chúng ta. Khi điều đó xảy ra, nó sẽ ập đến không báo trước, chỉ cần ta tin rằng mình nhận ra được nó. Thế nên khi tiếng những lưỡi trượt cắt vào mặt băng vang vọng trên các hàng ghế, Sune khựng lại và chờ một chút trước khi liếc nhìn lần cuối qua vai. Ông trông thấy cậu bé mười lăm tuổi đổi hướng, cầm chắc cây gậy trong tay, rồi lao tới với một tốc độ kinh người, và ông sẽ ghi nhớ chuyện này như một trong những ân sủng của đời mình: chứng kiến điều không thể xảy ra một lần thứ ba tại Beartown.

Ông quản sân ngước mắt lên khỏi những con ốc của hàng lan can và trông thấy người huấn luyện viên già buông người xuống

một chiếc ghế ở hàng trên cùng. Thoạt đầu nom ông già giống như bị khó thở. Nhưng rồi ông quản sân nhận ra đó là vì ông chưa bao giờ chứng kiến Sune cười.

Sune hít thở bằng lỗ mũi qua làn nước mắt giàn giụa, và sân băng bỗng thơm ngát mùi hoa anh đào.

Tại sao người ta yêu khúc côn cầu?

Bởi vì nó kể cho ta nghe những câu chuyện.

6

Khi Amat rời sân, mọi lớp vải trên cơ thể thằng bé đều đã trở nên trong suốt vì mồ hôi. Từ hàng ghế trên cùng của khán đài, Sune nhìn nó ra về. May mắn là nó đã không nhìn thấy vị huấn luyện viên đội A ngồi đó, chứ nếu nhìn thấy, chắc áp lực sẽ làm nó lao cắm đầu xuống mặt băng.

Sune vẫn ngồi yên tại chỗ sau khi Amat đã đi. Từ lâu ông đã không còn trẻ, nhưng hôm nay ông thực sự cảm thấy mình già. Có hai thứ đặc biệt giỏi khiến bạn nhận ra mình già như thế nào: bọn trẻ con và thể thao. Trong môn khúc côn cầu trên băng, bạn là một cầu thủ kinh nghiệm vào năm hai mươi lăm tuổi, một lão tướng vào năm ba mươi, và nghỉ hưu vào năm ba mươi lăm. Sune đã gấp đôi số tuổi đó. Cùng với tuổi tác ông bị lùn đi và phình ra, diện tích da mặt để rửa nhiều hơn và tóc để chải ít hơn, ông cũng bực bội với những chiếc ghế hẹp và dây khóa kéo áo khoác kém chất lượng.

Nhưng khi cánh cửa khép lại sau lưng Amat, ông già vẫn có thể ngửi thấy mùi hoa anh đào. Mười lăm tuổi đầu. Trời đất ơi, cả một tương lai. Ông thấy xấu hổ vì đã không chú ý tới thằng bé sớm hơn. Rõ ràng Amat mới tiến bộ vượt bậc gần đây, trong lúc mọi người đổ dồn sự chú ý vào đội trẻ, nhưng vài năm trước Sune đáng lẽ không được bỏ qua một tài năng như thế. Đôi mắt không phải là thứ duy nhất bị già cỗi, trái tim của ông cũng vậy.

Sune biết ông sẽ không tại vị đủ lâu để có cơ hội huấn luyện Amat, nhưng ông hy vọng không ai phá hỏng tài năng của thằng bé bằng cách chế nhạo, hoặc ép nó chín quá nhanh. Nhưng ông biết có ước ao điều đó cũng bằng thừa, bởi vì khi những người khác nhận ra Amat chơi giỏi như thế nào, họ sẽ muốn ép nó đạt kết quả ngay lập tức. Câu lạc bộ cần điều đó, thị trấn đòi hỏi điều đó. Sune đã nhiều lần tranh cãi chuyện này với ban lãnh đạo trong những năm qua, và ông luôn thua.

Sẽ cần vài ngày để nghe hết phiên bản dài của nguyên cớ khiến Sune bị sa thải khỏi câu lạc bộ khúc côn cầu Beartown, nhưng phiên bản ngắn thì chỉ có hai chữ: "Kevin Erdahl". Các nhà tài trợ, ban lãnh đạo và chủ tịch câu lạc bộ đều yêu cầu Sune để cho thần đồng mười bảy tuổi chơi ở đội A, nhưng ông từ chối. Trong thế giới của ông, không phải hormone là thứ biến các cậu bé thành những người đàn ông. Khúc côn cầu đòi hỏi sự chín chắn không kém gì năng lực, và Sune từng chứng kiến nhiều cầu thủ bị thui chột chỉ bởi cơ hội đến quá sớm thay vì quá trễ. Nhưng không một ai muốn lắng nghe ông nữa.

Người Beartown luôn tự hào vì mình là những kẻ thua cuộc xấu xí. Sune biết ông phải chịu phần lớn trách nhiệm về điều đó. Ông là người đã đóng đinh câu nói "câu lạc bộ là trên hết" vào mỗi cầu thủ và huấn luyện viên kể từ ngày đầu tiên ở đây. Lợi ích của câu lạc bộ luôn phải đặt lên hàng đầu, chứ không phải cái tôi của bất kỳ ai. Bây giờ họ đang sử dụng điều đó để chống lại ông. Sune đã có thể cứu công việc của mình bằng cách để Kevin chơi ở đội A, và ông ước gì có thể biết chắc rằng mình đã làm điều đúng đắn. Nhưng thật lòng ông không biết. Có lẽ ban lãnh đạo và các nhà tài trợ đã đúng - có lẽ ông chỉ là một lão già ương bướng mất nết.

David đang nằm trên sàn bếp. Anh đã ba mươi hai tuổi, và mái tóc hung của anh dựng ngược như thể đang cố vùng thoát ra khỏi cái đầu. Anh từng bị trêu chọc vì nó hồi nhỏ; những đứa trẻ khác cứ giả vờ tự thiêu trước mặt anh trong lớp. Đó là nơi David học cách đấu tranh. Anh không có bất kỳ người bạn nào, đó là lý do tại sao anh có thể dành toàn bộ thời gian của mình cho môn khúc côn cầu. Anh không bao giờ bận tâm đến bất kỳ sở thích nào khác, và nhờ vậy trở thành người giỏi nhất.

Mồ hôi chảy ròng ròng trên sàn khi anh điên cuồng thực hiện động tác chống đẩy dưới bàn bếp. Máy tính của David nằm trên bàn; anh đã xem lại các đoạn video quay những trận đấu và buổi tập suốt đêm. Việc trở thành huấn luyện viên đội trẻ của câu lạc bộ khúc côn cầu trên băng Beartown khiến anh trở thành một người đàn ông dễ hiểu, nhưng đồng thời cũng khó mà sống chung. Khi bạn gái của David giận anh, cô thường nói rằng anh là loại đàn ông "có thể nổi đóa trong một căn phòng trống rỗng". Điều đó có lẽ đúng - David có một khuôn mặt giống như đang đi ngược chiều gió. Anh luôn bị nói là mình quá nghiêm túc; đó là lý do tại sao khúc côn cầu rất hợp với anh. Sự nghiêm túc đó chẳng có gì là quá đáng đối với những người trong câu lạc bộ.

Trận cầu ngày mai là trận quan trọng nhất trong cuộc đời David, cũng như trong đời bọn trẻ. Một huấn luyện viên ưa triết lý có thể sẽ nói với chúng rằng đó là sáu mươi phút trên băng cuối cùng chúng được làm trẻ con, bởi đa số sẽ tròn mười tám tuổi vào năm tới, trở thành người lớn và chơi bóng với tư cách vận động viên thực thụ. Nhưng David không giỏi triết lý, nên anh sẽ chỉ nói một từ duy nhất mà anh thường nói với bọn trẻ: "Thắng".

Anh không có những cầu thủ giỏi nhất nước, còn lâu mới có.

Nhưng chúng là những đứa có kỉ luật nhất, và được huấn luyện chiến thuật tốt nhất. Chúng đã chơi cùng nhau cả đời. Và chúng có Kevin.

Bọn trẻ hiếm khi chơi đẹp. David tin vào một chiến lược tỉ mỉ và phòng ngự chắc chắn, nhưng trên hết anh tin vào kết quả. Ngay cả khi ban lãnh đạo lẫn các vị phụ huynh cứ đòi "để cho các cầu thủ thua" và "chơi một thứ khúc côn cầu đáng xem". David thậm chí không biết "khúc côn cầu đáng xem" là cái gì, anh chỉ biết đến thứ khúc côn cầu không đáng xem - chính là khi mà đội đối phương ghi được nhiều bàn thắng hơn đội nhà. Anh chưa bao giờ để bất kỳ ai tác động đến mình, chưa bao giờ trao một suất thi đấu trong đội cho con trai giám đốc marketing của một trong các nhà tài trợ chính như được căn dặn. Anh là người không thể thỏa hiệp, anh biết điều đó sẽ làm mình không có nhiều bạn bè, nhưng mặc kệ. Bạn có muốn được yêu thích không? Dễ lắm, chỉ cần bước lên bục huy chương cao nhất. Thế nên David sẽ làm tất cả để đạt được điều đó. Chính vì thế mà anh không nhìn đội tuyển của mình theo cùng một cách với mọi người, bởi vì cho dù Kevin là cầu thủ giỏi nhất, không phải lúc nào cậu ta cũng quan trọng nhất.

Chiếc máy tính trên bàn bếp đang chiếu lại một trận đấu trước đó của mùa giải, khi một cầu thủ đối phương đuổi theo Kevin với ý định truy cản trái phép, và chỉ một tích tắc sau đó cầu thủ này đã nằm dài trên băng. Một cầu thủ khác của Beartown, mang áo số mười sáu, đang đứng bên cạnh, với găng tay và mũ bảo hiểm đã kịp biến mất. Một cơn mưa nắm đấm lập tức trút xuống cầu thủ nằm sân của đội bạn.

Kevin có thể là ngôi sao, nhưng Benjamin Ovich mới là trái tim của đội bóng. Bởi vì Benji cũng giống David, sẵn sàng làm bất cứ

điều gì cần làm. Ngay từ hồi còn bé, huấn luyện viên đã lặp đi lặp lại với nó: "Đừng có để ý tới những gì người khác nói, Benji. Khi chúng ta chiến thắng, họ sẽ yêu quý chúng ta thôi."

Benji là một chàng trai mười bảy tuổi, và mẹ thằng bé dùng cái tên đầy đủ để gọi nó dậy mỗi buổi sáng sớm. Bà là người duy nhất gọi như vậy. "Benjamin." Mọi người đều gọi nó là Benji. Thằng bé nán lại trên giường chờ đến khi mẹ vào gọi lần thứ ba hoặc thứ tư gì đó, trong cái buồng nhỏ nhất của căn nhà liên kế cuối cùng ở cuối thị trấn, sát liền với khu Hạ. Khi mẹ của Benji bắt đầu sử dụng tiếng mẹ đẻ để lôi con trai ra khỏi giường thì nó mới chịu dậy, bởi vì nó biết đó là lúc câu chuyện trở nên nghiêm trọng. Mẹ và ba người chị gái của Benji chỉ dùng tiếng mẹ đẻ những khi muốn bộc lộ sự tức giận hoặc tình yêu vô bờ bến, ngôn ngữ của đất nước này đơn giản là không đủ linh hoạt về mặt văn phạm để nói Benji là phần cơ thể thừa thãi nào của con lừa biếng nhác vô dụng nhất trần đời, hoặc để nói rằng họ yêu nó sâu sắc cỡ mười cái giếng vàng như thế nào. Mẹ của Benji có thể đưa chừng ấy thứ vào cùng một câu nói. Đó là một ngôn ngữ thật sự đáng nể theo cách ấy.

Mẹ của Benji nhìn theo con trai trong lúc thằng bé đạp xe lên đường. Bà ghét phải ép nó rời giường trước khi mặt trời mọc, nhưng bà biết nếu mình đi làm mà không lôi được con trai ra đường thì nó sẽ ở lì trong nhà luôn. Là một bà mẹ đơn thân với ba cô con gái, bà lo lắng cho thằng con trai mười bảy tuổi hơn bất cứ điều gì. Một đứa trẻ quan tâm quá ít về tương lai và bực dọc quá nhiều với quá khứ: không gì có thể làm một bà mẹ buồn lòng hơn thế. Benjamin bé bỏng của bà, chàng trai có thể cưa đổ các cô gái

Beartown một cách dễ dàng. Người có khuôn mặt đẹp trai nhất, đôi mắt buồn nhất và trái tim rộng mở nhất mà họ từng thấy. Bà biết, bởi vì bà đã cưới một người đàn ông giống y vậy, và bọn đàn ông như thế chỉ có gây rắc rối mà thôi.

David pha cà phê trong bếp. Anh luôn làm thêm một ấm vào mỗi sáng để cho vào bình giữ nhiệt - món cà phê tại sân băng dở đến nỗi người ta đáng lẽ nên khép tội phỉ báng những ai mời bạn uống nó. Máy tính của anh đang chiếu lại một trận đấu từ năm ngoái, trong đó Kevin đang bị một hậu vệ điên cuồng truy đuổi cho đến khi Benji từ đâu xuất hiện với tốc độ tối đa và dùng gậy đánh vào gáy hậu vệ, khiến cậu ta lao đầu thẳng vào băng ghế huấn luyện. Một nửa đội bạn xông lên sân băng để trút đòn thù vào Benji, người đứng ở đó chờ bọn họ với cái đầu không mũ bảo hiểm và hai nắm đấm nắm chặt. Các trọng tài phải mất mười phút để chấm dứt vụ ẩu đả. Trong khi đó, Kevin lặng lẽ ngồi xuống băng ghế dự bị của đội mình, không hề hấn gì và không bị ai quấy rối.

Một số người cố gắng bào chữa cho tính khí nóng nảy của Benji bằng cách đổ lỗi cho tuổi thơ khó khăn của thằng bé, việc bố mất sớm khi nó còn nhỏ. David không bao giờ làm điều đó, anh trân trọng tính khí của Benji. Những người khác gọi nó là một "đứa trẻ có vấn đề", nhưng tất cả những đặc điểm khiến Benji trở thành một vấn đề ngoài sân băng cũng chính là điều biến nó thành rất đỗi đặc biệt trên băng. Nếu đưa Benji vào một cuộc tranh cướp bóng thì cho dù có bị mãng xà, quỷ lùn và đủ thứ quái vật dưới địa ngục cản trở, Benji luôn thoát ra cùng với trái bóng. Bất kỳ ai đến gần Kevin, Benji sẵn sàng xuyên thủng cả bê tông để ngăn cản, và những chuyện như thế đơn giản là không thể dạy được. Mọi người

đều biết Kevin giỏi như thế nào - mọi huấn luyện viên đội trẻ của từng câu lạc bộ hàng đầu trong nước đều cố gắng chiêu mộ thằng bé - và điều đó cũng đồng nghĩa rằng mỗi đội bóng họ đối đầu đều có ít nhất một kẻ tâm thần muốn làm nó bị chấn thương. Vì vậy, David không chấp nhận việc mọi người nói rằng Benji luôn luôn "đánh lộn" trong mọi trận đấu. Thằng bé không đánh lộn. Nó đang bảo vệ khoản đầu tư quan trọng nhất mà thị trấn này từng thấy.

Nhưng David đã ngừng sử dụng chữ "đầu tư" trước mặt bạn gái anh. Bởi vì, như cô từng hỏi thẳng: "Đó thực sự là cách để anh nói về một đứa trẻ mười bảy tuổi thật à?" David đã học cách không cố gắng giải thích. Hoặc bạn hiểu khía cạnh đó của khúc côn cầu, hoặc không.

Trên con đường nối các dãy nhà liên kế với phần còn lại của thị trấn, Benji dừng xe đạp ở một vị trí mà mẹ không thể nhìn thấy, rồi châm một điếu cần. Nó để làn khói lấp đầy bên trong mình, cảm nhận sự êm ái dâng lên rồi hạ xuống. Mái tóc vừa dài vừa dày của thằng bé cứng lại trong gió, nhưng cái lạnh chưa bao giờ làm nó bận tâm. Benji đạp xe đi khắp mọi nơi, bất kể đó là thời điểm nào trong năm. Trong các buổi tập David thường khen ngợi cặp bắp chuối và cảm giác thăng bằng của nó trước các cầu thủ khác. Benji không bao giờ trả lời vì nó tin không một huấn luyện viên nào muốn nghe rằng: "Đó là những gì bạn nhận được nếu đạp xe qua lớp tuyết dày hàng ngày trong tình trạng phê tới nóc."

Trên đường đến nhà thằng bạn thân của mình, Benji đi ngang qua toàn bộ Beartown: nhà máy vẫn là nhà tuyển dụng lớn nhất trong thị trấn, nhưng đã "tinh gọn bộ máy nhân sự" ba năm liên tiếp - một cách diễn đạt được ưa chuộng cho sự sa thải hàng loạt;

siêu thị lớn đã khiến các đối thủ cạnh tranh nhỏ hơn phải đóng cửa; một con phố mua sắm với những cửa hàng trong tình trạng ít nhiều xuống cấp; và một khu công nghiệp đang ngày càng trở nên yên ắng hơn. Cửa hàng thể thao, trong đó có một khu dành cho săn bắn và câu cá, một khu khác dành cho khúc côn cầu, và một khu tương đương dành cho tất cả những môn thể thao còn lại. Xa hơn một chút là quán rượu Da Gấu, nơi được những người khách quen biến thành điểm đến tuyệt vời đối với bất kỳ du khách nào muốn biết cảm giác bị dân địa phương cho ăn no đòn.

Chếch về phía tây, nằm ngay bìa rừng là một gara sửa xe, và ẩn sâu giữa những cái cây là khu chuồng chó mà chị cả của Benji điều hành. Chị nuôi hai loại chó: chó săn và chó canh gác. Không còn ai ở đây muốn nuôi chó làm thú cưng nữa.

Tại Beartown, ngoài khúc côn cầu thì không có nhiều thứ để người ta yêu thích. Nhưng Benji cũng chẳng yêu thích gì nhiều. Nó rít một hơi thuốc. Những người khác luôn miệng cảnh báo rằng nó sẽ bị đuổi khỏi đội nếu David phát giác vụ hút cỏ, nhưng Benji chỉ cười, thừa biết điều đó sẽ không bao giờ xảy ra. Không phải vì Benji giỏi đến nỗi không thể bị loại khỏi đội, chắc chắn là không rồi, mà do Kevin quá giỏi. Kevin là viên ngọc quý, còn Benji là hợp đồng bảo hiểm.

Sune ngước nhìn lên trần sân băng một lần cuối. Ông quan sát những lá cờ và áo thi đấu treo trên đó, dấu tích của những nhân vật mà không lâu nữa sẽ trở nên quá xưa cũ để mọi người nhớ đến. Cùng với chúng là một tấm băng-rôn sờn cũ ghi dòng chữ từng là tôn chỉ của câu lạc bộ: “Văn hóa, Giá trị, Cộng đồng.” Sune là người đã giúp treo nó lên, nhưng ông không còn chắc chắn về ý

nghĩa của nó nữa. Đôi khi ông cũng không chắc hồi đó mình có hiểu hết hay không.

"Văn hóa" là một từ khác thường để chỉ khúc côn cầu. Mọi người đều sử dụng nó, nhưng không ai giải thích được ý nghĩa của nó. Mọi tổ chức đều thích khoe về cách họ xây dựng văn hóa, nhưng xét cho cùng, mọi người thực sự chỉ quan tâm đến một loại: văn hóa chiến thắng. Sune thừa hiểu cả thế giới này đều vận hành như thế, nhưng có lẽ điều đó dễ nhận thấy hơn trong một cộng đồng nhỏ. Chúng ta luôn ái mộ những người chiến thắng, mặc dù họ rất hiếm khi là những người đặc biệt dễ mến. Đa phần họ là những kẻ điên cuồng, ích kỷ và tàn nhẫn. Chẳng sao cả. Chúng ta tha thứ hết cho họ. Khi họ chiến thắng.

Ông già đứng lên và đi về phía văn phòng của mình, với cái lưng kêu răng rắc và trái tim sắt lại. Cánh cửa khép lại sau lưng ông. Những vật dụng cá nhân của ông đã được đóng vào một cái thùng nhỏ, nhét dưới gầm bàn làm việc. Ông sẽ không làm rùm beng khi bị sa thải, cũng không lên báo nói này nói nọ. Ông sẽ chỉ biến đi. Ông đã được dạy dỗ như thế, và ông cũng đã dạy những người khác như thế. Đội bóng là trên hết.

Không ai biết rõ hai thằng bé đã kết thân như thế nào, nhưng từ lâu tất cả mọi người đã thôi không tìm cách tách chúng ra. Benji ấn chuông ngôi nhà to bằng phân nửa kích thước của cả khối nhà mà nó đang ở.

Mẹ của Kevin ra mở cửa với nụ cười thân thiện hết cỡ nhưng luôn căng thẳng của mình. Bà áp chặt điện thoại vào tai, trong khi phía sau lưng bà, bố của Kevin cũng vừa đi lại vừa nói lớn tiếng vào điện thoại di động. Các bức tường của tiền sảnh được trang trí

bằng nhiều tấm ảnh gia đình, nhưng những khung hình đó cũng là nơi duy nhất mà Benji trông thấy cả ba thành viên nhà Erdahl bên nhau. Trên thực tế, một trong số họ dường như luôn ở trong bếp, người kia thì ngồi lì trong phòng làm việc, còn Kevin thì bám rễ ngoài vườn. *Bùm-bùm-bùm-bùm-bùm.* Có tiếng một cánh cửa đóng lại, rồi câu xin lỗi được nói với cái điện thoại: "Vâng, xin lỗi nhé, là con trai của tôi. Cầu thủ khúc côn cầu, vâng, đúng vậy."

Không ai lên giọng trong ngôi nhà này, nhưng cũng không ai hạ giọng - mọi lời trao đổi đều được lược bỏ khía cạnh cảm xúc. Kevin đồng thời là một đứa trẻ được nuông chiều nhiều nhất và ít nhất: tủ lạnh chất đầy các bữa ăn đã chuẩn bị sẵn theo đúng tiêu chuẩn dinh dưỡng do đội tư vấn đưa ra, được giao ba ngày một lần bởi một công ty cung cấp dịch vụ ăn uống. Căn bếp trong ngôi nhà của gia đình Erdahl đắt gấp ba lần cả khối nhà liên kế nơi gia đình Benji đang ở, nhưng không ai chuẩn bị bữa ăn tại đây. Căn phòng của Kevin có tất cả mọi thứ mà một đứa trẻ mười bảy tuổi có thể mơ ước, bao gồm cả việc không có người lớn nào ngoại trừ người dọn dẹp đặt chân vào phòng kể từ khi thằng bé lên ba. Không ai ở Beartown từng chi nhiều hơn cho sự nghiệp thể thao của con trai họ, không ai tài trợ cho đội bóng nhiều hơn công ty của bố nó, nhưng Benji có thể dùng chưa hết một bàn tay để đếm số lần mình nhìn thấy cha mẹ Kevin trong đám đông khán giả, mà vẫn còn thừa hẳn hai ngón. Benji từng một lần hỏi thằng bạn chí cốt về chuyện đó và Kevin đáp: "Ba mẹ tao không thích khúc côn cầu." Khi Benji hỏi họ thích gì, Kevin đáp gọn lỏn: "Thành công". Lúc đó hai đứa mới mười tuổi.

Khi Kevin đứng đầu lớp trong các bài kiểm tra môn lịch sử, điều mà nó hầu như luôn luôn đạt được, và về nhà khoe rằng

mình đã làm đúng 49 trong số 50 câu hỏi, bố nó chỉ hỏi lại bằng một giọng vô cảm: “Con đã làm sai câu nào?” Hoàn hảo không phải là mục tiêu trong gia đình Erdahl, nó là tiêu chuẩn.

Ngôi nhà của họ có màu trắng với các đường nét vuông góc chuẩn không cần chỉnh. Khi chắc chắn rằng không có ai đang nhìn thấy, Benji lặng lẽ đẩy giá giày lệch một chút và chạm vào một vài khung ảnh trên tường để chúng hơi nghiêng đi, còn lúc bước ngang qua tấm thảm trong phòng khách, nó lấy ngón chân cái của mình làm rối một vài mẩu tua rua. Tiến đến cửa ra ngoài sân, Benji trông thấy hình ảnh phản chiếu của mẹ Kevin qua lớp kính. Như một cái máy, bà chỉnh mọi thứ trở lại tình trạng ban đầu mà không bỏ sót một nhịp nào của cuộc trò chuyện qua điện thoại.

Benji đi ra ngoài vườn, cầm lấy một chiếc ghế rồi đến ngồi gần Kevin, sau đó nhắm mắt lại và lắng nghe tiếng đập bóng. Kevin dừng tay, cổ áo thun ướt đẫm mồ hôi.

– Mày có lo không? - Kevin hỏi.

Benji không mở mắt.

– Còn nhớ lần đầu tiên đi rừng cùng với tao không, Kev? Trước đó mày chưa từng đi săn, nên cứ ôm khư khư khẩu súng trường, làm như sợ bị nó cắn không bằng.

Kevin thở dài sườn sượt.

– Mày có bao giờ coi bất cứ cái gì là nghiêm túc trong đời không vậy?

Nụ cười ngoác miệng của Benji cho thấy hàm răng đều màu gần như hoàn hảo của mình. Nếu được đưa vào một cuộc tranh cướp, nó sẽ lao ra khỏi đó cùng với trái bóng, bất chấp nguy cơ mất

một cái răng của mình, hoặc của ai khác.

– Mày thiếu chút nữa đã bắn nát bi tao. Chuyện nghiêm túc đó.

– Vậy mày thực sự không lo lắng chút nào về trận đấu hay sao?

– Kev, mày với khẩu súng của mày ở đâu đó gần hai hòn bi của tao mới làm tao lo lắng. Khúc côn cầu thì còn lâu nhé.

Hai đứa bị cắt ngang bởi tiếng chào tạm biệt của bố mẹ Kevin. Bố thằng bé sử dụng một giọng điệu y hệt lúc chào một người phục vụ bàn ở nhà hàng, trong khi mẹ nó cẩn thận thêm hai chữ "bé cưng" vào cuối câu. Như thể bà rất cố gắng, nhưng chỉ có thể làm cho câu nói nghe giống một lời thoại trong kịch bản. Cửa chính ngôi nhà khép lại, hai chiếc xe hơi nổ máy trên lối đi. Benji lôi từ trong túi ra một điếu cần khác và châm lửa.

– Vậy mày có lo lắng không, Kev?

– Đâu có, tao không hề...

Benji bật cười. Thằng bạn chí cốt chưa bao giờ qua mặt được nó.

– Thật không?

– Mẹ kiếp, Benji, tao đang muốn bĩnh ra quần đây! Vừa lòng mày chưa?

Benji bắt đầu tỏ ra buồn ngủ.

– Hôm nay mày đốt mấy điếu rồi vậy? - Kevin chậc lưỡi.

– Còn lâu mới đủ đô. - Benji làu bàu rồi co người lại trên chiếc ghế như thể đang chuẩn bị ngủ đông.

– Mày có biết mình phải tới trường trong vòng một giờ nữa hay không?

– Thì bởi.

– David mà phát hiện ra là mày bị đuổi cổ...

– Không có chuyện đó đâu.

Tựa người vào cây gậy, Kevin không nói gì mà chỉ nhìn vào thằng bạn. Trong tất cả những thứ trên đời mà nó có thể cảm thấy ghen tị với Benji, đây là điều Kevin muốn nhất: chẳng cần quan tâm con mẹ gì về bất cứ cái gì, mà vẫn chẳng bị sao.

– Phải rồi, mày sẽ không bị đuổi đâu.

Benji ngủ thiếp đi. Kevin quay về phía cầu môn và đôi mắt đen kịt lại. *Bùm, bùm, bùm, bùm, bùm.*

Tiếp. Tiếp. Tiếp.

Ở trong căn bếp nhà mình, David thực hiện loạt chống đẩy cuối cùng. Sau đó anh đi tắm, mặc quần áo, vớ lấy túi đồ và chùm chìa khóa để lái xe tới sân băng bắt đầu công việc. Nhưng điều cuối cùng mà người huấn luyện viên ba mươi hai tuổi làm trước khi rời nhà là đặt cốc cà phê xuống chiếc bàn nhỏ bên cạnh cửa rồi lao vào trong buồng tắm. Ở trong đó, anh chốt chặt cửa, mở vòi nước ở cả bồn rửa mặt lẫn bồn tắm để bạn gái không nghe thấy tiếng anh nôn thốc nôn tháo.

7

Nó "chỉ là một trò chơi". Tất cả những người chơi môn thể thao này đều từng nghe như thế. Nhiều người cố gắng thuyết phục bản thân rằng điều đó là đúng. Nhưng hoàn toàn không. Tất cả mọi người trong cái thị trấn này sẽ khác hẳn nếu trò chơi đó không tồn tại.

Kevin luôn đi tắm trước khi cùng với Benji đi tới trường. Nó không thích dùng nhà tắm ở trường, không phải do chúng kinh tởm, mà bởi vì chúng làm nó cảm thấy căng thẳng một cách không thể giải thích được. Nó chỉ có thể thoải mái khi ở nhà, được vây quanh bởi lớp gạch lát tường đắt đỏ quá đáng và cái chậu rửa vừa độc đáo vừa bất tiện được tuyển lựa kỹ càng bởi một nhà thiết kế nội thất đã tính số giờ làm việc của mình nhiều hơn hẳn so với các thợ xây. Ngôi nhà này là nơi duy nhất nó quen với việc ở một mình.

Tất cả những nơi khác, dù là tại sân băng hay ở trường, hay thậm chí là trên con đường dẫn tới chúng, Kevin luôn thuộc về một tập thể. Luôn luôn ở trung tâm, với các đồng đội vây quanh nó theo thứ tự năng lực. Những người giỏi nhất ở gần nhất. Tại nhà, Kevin đã học cách ở một mình ở một độ tuổi nhỏ đến nỗi chuyện đó đã trở thành rất đỗi tự nhiên. Nhưng hiện giờ nó không thể chịu nổi việc ở một mình tại bất kỳ nơi nào khác.

Benji đã đợi sẵn phía trước ngôi biệt thự. Như thường lệ. Một

thằng con trai thiếu kiểm soát hơn Kevin chắc sẽ ôm chầm lấy Benji. Thay vào đó, Kevin chỉ gật đầu và nói khẽ:

– Đi thôi.

Maya đi khỏi chiếc xe hơi của bố nhanh đến nỗi Ana gần như phải chạy mới đuổi kịp. Miệng hổn hển thở, nó vung vẩy chiếc cốc nhựa trên tay:

– Cậu muốn thử không? Hiện giờ mình đang theo chế độ sinh tố rau xanh.

Maya bước chậm lại và lắc đầu.

– Sao cậu cứ cuồng mấy cái trò kiêng khem đó vậy? Sao phải hành hạ vị giác của mình như thế? Cậu có thù với nó à?

– Cậu thôi đi, cái này ngon thật sự đấy! Thử đi!

Maya ngờ vực đặt môi lên vành cốc, nhấp một chút sinh tố và nhổ toẹt đi.

– Nó bị vón cục!

Ana gật đầu lia lịa.

– Bơ đậu phộng đó.

Kinh tởm, Maya miết ngón tay vào lưỡi mình như thể có tóc dính trên đó.

– Cậu cần được giúp đỡ, Ana. Thật đấy!

Trước đây, khi còn có nhiều trẻ con, Beartown từng có nhiều trường học hơn. Giờ thì chỉ còn lại mỗi hai tòa nhà: một dành cho tiểu học và trung học cơ sở, một dành cho trung học phổ thông. Tất cả học sinh của ba cấp học đều ăn trưa tại cùng một nhà ăn.

Thị trấn không còn to lớn như trước nữa.

Amat bắt kịp Lifa và Zacharias trên bãi đậu xe. Ba cậu bé học cùng lớp và đã là bạn thân của nhau từ hồi mẫu giáo, chẳng phải vì hợp cạ, mà bởi vì ba đứa đều khác người như nhau. Ở những nơi như Beartown này, những đứa trẻ hợp với số đông thì trở thành người cầm đầu từ sớm, các nhóm được ngấm ngầm lựa chọn ngay từ sân chơi nhà trẻ. Amat, Lifa và Zacharias là những đứa bị bỏ qua. Và chúng cũng dính với nhau từ đó. Lifa ít nói nhất trong ba đứa, Zacharias khoa trương, còn Amat thì chỉ thích được bầu bạn. Chúng trở thành bạn tốt của nhau.

– ... bắn toác đầu nhé! Thằng đó hoảng sợ và cố nấp trốn... chỉ vô ích thôi. Cậu có nghe không đó Amat?

Zacharias vẫn mặc y nguyên một bộ đen tuyền kể từ hồi mười tuổi, từ quần jean, áo nỉ trùm đầu cho tới nón kết. Nó ngưng lải nhải về màn ghi điểm cực kỳ ấn tượng trước một tên lính bắn tỉa trong trò chơi thực tế ảo tối hôm trước và huých Amat một cú vào vai.

– Cái gì?

– Cậu có nghe tớ nói không vậy?

Amat ngáp dài.

– Có, bắn toác đầu. Giỏi đó. Tại mình đang đói.

– Sáng nay cậu có đi tập không? - Zacharias hỏi.

– Có.

– Cậu đúng là thần kinh có vấn đề, dậy sớm như thế.

Amat nhăn mặt.

– Thế còn cậu, đêm qua ngủ lúc mấy giờ?

Zacharias nhún vai, xoa xoa hai ngón tay cái.

– Bốn giờ... ờ thì, năm giờ, có lẽ thế.

Amat gật đầu.

– Khoảng thời gian cậu dùng để chơi game thì mình dành cho việc tập luyện. Để xem ai trở thành cầu thủ chuyên nghiệp trước!

Zacharias chưa kịp đáp trả thì bị một bàn tay xô mạnh tới trước. Chẳng cần quay lại cả ba đứa cũng biết thủ phạm là Bobo. Cái nón của Zacharias văng xuống đất trong tiếng cười hô hố của những thằng nhóc trong đội bóng trẻ thình lình bao vây nhóm bạn. Zacharias, Amat và Lifa đều mười lăm tuổi, còn bọn kia chỉ nhỉnh hơn hai tuổi nhưng đã có cơ thể phát triển vạm vỡ như thể lớn hơn cả chục tuổi. Bobo là thằng lớn nhất trong nhóm, người to bè như cánh cửa nhà kho và mặt mũi xấu xí ma chê quỷ hờn. Thằng nhóc lấy vai huých mạnh Zacharias khi đi ngang qua, làm nó loạng choạng và ngã xuống. Bobo vờ như ngạc nhiên và cười lớn tiếng, trong khi những thằng khác phụ họa theo.

– Râu đẹp đó, Zach. Mày càng ngày càng giống mẹ mày! - Bobo nhăn nhở cười và nói tiếp. – Bi mày có lông chưa đó? Hay mày vẫn khóc ròng trong phòng tắm mỗi ngày vì chúng nhẫn thín? Mẹ kiếp, Zach... có cái này tao vẫn thắc mắc nè: lần đầu tiên ba đứa tụi mày ngủ với nhau, đứa nào mất trinh trước?

Bọn cầu thủ bỏ đi về phía trường học. Chúng quên ngay câu chuyện sau ba mươi giây, nhưng phải mất một lúc tiếng cười của chúng mới tắt đi đối với ba đứa trẻ. Amat nhìn thấy sự hận thù câm lặng trong mắt Zacharias khi đỡ bạn đứng dậy. Mối thù lớn dần qua từng ngày. Amat chỉ sợ một ngày kia nó sẽ bùng nổ.

Mọi chi tiết, dù lớn hay nhỏ, đều có thể làm bạn yêu thích việc thuộc về một tập thể. Hồi Kevin còn học tiểu học, có lần nó đi cùng bố tới chợ Giáng sinh tại Hed. Bố có một cuộc họp nên Kevin tranh thủ một mình đi ngó nghiêng các quầy hàng. Nó bị lạc và quay về xe muộn mất năm phút. Khi đó thì bố đã đi mất. Kevin phải cuốc bộ một mình về nhà trong bóng tối. Lớp tuyết dày hai bên đường cao tới bắp đùi nó, và phải đến nửa đêm nó mới về được nhà. Ướt đẫm và mệt rã rời, nó lảo đảo bước vào ngôi nhà thinh lặng. Bố mẹ đã đi ngủ. Bố nó muốn dạy cho con một bài học về sự đúng giờ.

Sáu tháng sau, đội khúc côn cầu tham gia một giải đấu tại thị trấn khác. Sân băng ở đó lớn chưa từng thấy, và trên đường ra xe buýt Kevin bị lạc. Mấy thằng anh trai của ba đứa trong đội bóng bị Kevin hạ nhục vài giờ trước đã bắt gặp và lôi nó vào phòng tắm đập cho một trận. Kevin sẽ không bao giờ quên được vẻ sửng sốt trên khuôn mặt chúng khi một thằng nhóc tiểu học khác xuất hiện và cho cả ba ăn một cơn mưa đòn. Benji và Kevin mình mẩy đầy máu me thương tích bước ra xe buýt muộn mất bốn mươi lăm phút. David vẫn đang đứng đợi. Anh đã bảo cả đội ra về trước, để anh đi tàu về cùng Benji và Kevin khi hai đứa xuất hiện. Nhưng tất cả mọi thành viên trong đội đều từ chối bước lên xe. Chúng thậm chí còn chưa đủ lớn để học hết bảng cửu chương, nhưng chúng biết một tập thể sẽ chẳng có ý nghĩa gì nếu các thành viên không thể trông cậy lẫn nhau. Việc biết được có người sẽ không bao giờ bỏ rơi bạn là một chuyện tuy nhỏ nhưng lớn.

Kevin cùng với Benji bước vào trường và tạo ra một sức hút lớn khi cả hai di chuyển dọc theo hành lang. Bobo cùng những cầu thủ đội trẻ khác vây quanh hai người ngay lập tức, và chỉ đi mười

bước, nhóm trẻ đã lên tới mười hai đứa. Kevin và Benji giữ một vẻ mặt bình thản, vì bạn cũng sẽ như thế nếu chuyện đó diễn ra suốt trong cuộc đời bạn. Không thể nói điều gì thu hút sự chú ý của Kevin, vì ngay trước một trận đấu không gì trên đời có thể làm nó phân tâm, nhưng khi đi ngang qua một dãy tủ cất đồ, mắt nó bắt gặp ánh mắt của con bé. Kevin va vào Benji khiến thằng bạn văng tục, nhưng nó chẳng nghe thấy gì.

Vừa mới cất túi vào tủ đồ xong thì Maya quay lại và bắt gặp ánh mắt Kevin nhìn mình. Nó đóng cửa nhanh đến nỗi làm tay bị kẹp. Chuyện đó trôi qua trong một tích tắc - hành lang đầy người, Kevin biến vào trong đám đông. Nhưng những đứa bạn mười lăm tuổi của bạn sẽ không bỏ qua một chuyện như thế.

– Nào nào... cậu bỗng dưng quan tâm đến khúc côn cầu đấy à? - Ana trêu.

Bối rối, Maya xoa tay.

– Thôi đi, con qu... - Nhưng nó nhanh chóng mỉm cười. – Chỉ vì cậu không thích bơ đậu phộng không có nghĩa cậu không thể thích... đậu phộng.

Ana cười nhiều đến nỗi phun cả sinh tố vào tủ đồ của mình.

– OK, tốt thôi! Nhưng nếu cậu nói chuyện với Kevin thì đừng quên giới thiệu tớ với Benji, nhá? Anh ấy... ôi... tớ có thể ăn Benji như... ăn bơ.

Maya nhíu mày tỏ vẻ kinh tởm, rồi rút chìa khóa tủ và quay gót bỏ đi. Ana nhìn theo cô bạn, dang tay ra.

– Sao nào? Sao cậu ĐƯỢC PHÉP nói những câu như thế, còn tớ thì không?

– Thậm chí câu đó cũng không phải do nó nghĩ ra. Nó làm gì đủ khôn. Chẳng qua nó chôm chỉa từ trên mạng. - Zacharias hậm hực lẩm bẩm trong lúc phủi tuyết bám trên quần áo.

Lifa nhặt chiếc nón lên và giũ cho sạch tuyết. Amat chìa tay ra trong nỗ lực xoa dịu cậu bạn.

– Mình biết cậu ghét Bobo, nhưng năm tới chúng ta sẽ vào đội trẻ... khi đó tình hình sẽ khá hơn.

Zacharias không đáp. Lifa liếc nhìn bạn với ánh mắt nằm đâu đó giữa sự tức giận và cam chịu. Lifa đã ngừng chơi khúc côn cầu từ khi ba đứa còn nhỏ. Nó liên tục bị bảo phải biết xử lý "trò bỡn cợt" trong phòng thay đồ, điều này hóa ra lại là một lý lẽ rất hữu ích, bởi vì khi Lifa từ bỏ cuộc chơi, mọi người có thể lấy đó làm cớ. Đó là vấn đề của thằng bé, không phải của khúc côn cầu. Nếu cha mẹ của Zacharias không yêu thích môn này nhiều đến thế chắc nó cũng bỏ luôn rồi, và nếu Amat không giỏi như vậy chắc nó cũng sẽ không có đủ nhiệt tình để tiếp tục chơi bóng.

– Sẽ khá hơn khi chúng ta lên đội trẻ. - Amat lặp lại.

Zacharias không nói gì. Nó thừa biết mình sẽ không có được một suất trong đội trẻ và đây là năm cuối cùng nó chơi khúc côn cầu. Amat là người duy nhất chưa nhận ra mình sắp bỏ lại người bạn thân nhất phía sau.

Sự im lặng không làm cho Amat bận tâm, nó mở cửa và rẽ qua một góc tường của hành lang. Ngay sau đó nó chỉ có thể nghe thấy những tiếng ù ù trong tai mình. Con bé đã khiến nó rơi vào trong một đường hầm.

– Chào Maya! - Amat thốt lên với giọng hơi quá lớn.

Con bé thoáng quay lại, ghi nhận sự hiện diện của nó, nhưng

chỉ thế thôi. Khi bạn mười lăm tuổi, không ánh mắt nào có thể khiến bạn tổn thương hơn như thế.

– Chào cậu, Amat. - Maya đáp một cách lơ đễnh, và bỏ đi trước khi nói dứt câu.

Amat đứng đó, cố gắng không nhìn Zacharias và Lifa, biết rằng hai đứa sẽ không cố nén cười.

– Chàoooo, Maayaaa... - Zacharias nhại, trong khi Lifa cười khúc khích.

– Biến đi, Zach. - Amat lẩm bẩm.

– Xin lỗi nhé, nhưng cậu đã làm việc này từ khi học tiểu học và tớ đã tử tế với cậu suốt trong *tám* năm cậu để ý Maya, thế nên bây giờ tớ có quyền chế nhạo.

Amat đi về phía tủ đựng đồ của mình, trái tim nặng trĩu trong lồng ngực như một quả cân. Nó yêu Maya còn hơn cả khúc côn cầu trên băng.

8

Nó chỉ là một trò chơi. Nó chỉ giải quyết những thứ vặt vãnh không đáng kể. Chẳng hạn như ai được chấp nhận. Ai được lắng nghe. Chuyện đó gần như không thể nhận thấy, bạn có thể dễ dàng cười trừ và dùng chữ "hiểu lầm" hoặc "làm quá". Nó chỉ phân quyền và vạch ranh giới, biến người này thành ngôi sao, người khác thành khán giả.

Vậy thôi.

Sau khi đến sân băng, David đi thẳng vào văn phòng mình, nó là cái nhỏ nhất, nằm ở cuối hành lang. Anh đóng cửa phòng, bật máy tính lên, và nghiên cứu các đoạn video về đối thủ ngày mai. Đó là một đội bóng xuất sắc, một cỗ máy ấn tượng, và xét theo từng cầu thủ mà nói thì chỉ có Kevin thực sự ngang tầm với họ. Đội của anh sẽ phải nỗ lực khủng khiếp nếu muốn có cơ hội, nhưng David biết ít nhất các em cũng sẽ chơi sống mái trên băng nếu cần phải làm thế. Đó không phải là điều khiến anh cảm thấy lo lắng phát bệnh, mà chính là thứ mà đội của anh đang thiếu. Tốc độ.

Đã vài năm nay hàng tiền đạo của đội trẻ bao gồm Kevin, Benji và William Lyt. Kevin là một thiên tài, Benji là một chiến binh. Nhưng William lại chậm chạp. Cậu ta to cao và mạnh mẽ, chuyền bóng không tệ, thế nên David đã tìm những giải pháp chiến thuật để khỏa lấp các khuyết điểm của cậu ta khi đội bóng đối đầu với các đối thủ yếu hơn. Tuy vậy, đối thủ mà họ sắp gặp đủ mạnh để

khóa chặt Kevin trừ phi có ai đó đủ nhanh để tạo ra khoảng trống cho cậu ta.

David day day thái dương. Anh quan sát hình ảnh của mình phản chiếu trên màn hình máy tính, nhất là mái tóc đỏ và đôi mắt mệt mỏi. Rồi anh đứng dậy đi vào phòng vệ sinh. Và lại nôn thốc.

Cách đó hai cánh cửa, trong căn phòng làm việc lớn hơn, Sune cũng đang ngồi trước máy tính. Ông cũng đang xem các đoạn video mà David đang xem, hết lần này tới lần khác. Ngày trước hai người luôn nhìn các sự việc trên băng theo cùng một cách và suy nghĩ giống nhau về mọi thứ. Nhưng rồi theo năm tháng, David có thêm tuổi và thêm nhiều tham vọng trong khi Sune trở nên già cỗi và ngoan cố. Khi David tuyên bố rằng các vụ ẩu đả trên băng nên được cho phép bởi "sẽ có ít chấn thương hơn nếu các cầu thủ biết chúng sẽ bị ăn đòn khi chơi xấu," Sune đã phản bác ngay: "thế chẳng khác nào khẳng định rằng sẽ có ít tai nạn hơn nếu loại bỏ bảo hiểm xe cộ vì người ta sẽ giữ gìn chiếc xe của mình kỹ lưỡng hơn." Khi David muốn "thêm bài tập nặng" cho đội trẻ, Sune lại nói "chất vẫn hơn lượng". Khi cậu ta muốn "tăng", ông lại bảo "giảm". Khi một số hiệp hội thể thao khác đưa ra đề xuất ngăn các giải đấu nhỏ chạy đua thành tích ghi bàn cũng như điểm số và không tổ chức các bảng đấu cho lứa tuổi dưới mười hai, Sune cho rằng chuyện đó có vẻ "hợp lí", trong khi David lại thấy nó "man rợ". David tin rằng Sune nên để cậu ta làm công việc của mình, còn Sune lại thấy David đã hiểu sai công việc của cậu ta. Hai người đàn ông bị mắc kẹt trong các chiến hào của họ, sâu đến mức không nhìn thấy nhau được nữa.

Sune ngả người ra sau, dụi mắt và nghe thấy chiếc ghế kêu cọt

kẹt dưới sức nặng của mình trong lúc ông buột miệng thở dài. Ông những muốn giải thích cho David nghe chiếc ghế huấn luyện đội A cô độc như thế nào, các trách nhiệm trở nên nặng nề đến tê tái ra sao. Rằng người ta cần phải sẵn sàng như thế nào để nhìn bức tranh toàn cảnh, thay đổi và thích nghi. Nhưng David còn trẻ, chưa sẵn sàng để lắng nghe và thấu hiểu. Sune nhắm mắt lại, tự rủa mình. Bởi vì chẳng phải ông cũng giống như thế hay sao? Một trong những điều khó khăn nhất của việc già đi là thừa nhận đã quá trễ để chỉnh sửa các lỗi lầm. Điều tồi tệ nhất của việc nắm quyền hành chi phối cuộc sống của người khác là đôi khi chính bạn cũng làm mọi thứ đi chệch đường.

Sune luôn từ chối cho phép các cầu thủ trẻ thi đấu với những lứa cầu thủ lớn hơn. Ông tin rằng về nguyên tắc các cầu thủ nên phát triển theo các bạn cùng lứa, rằng việc được trao cơ hội quá sớm sẽ làm thui chột tài năng. Nhưng khi ông ngồi một mình trong văn phòng xem các đoạn băng hình này, ông phải thừa nhận rằng ông đang có cùng suy nghĩ với David. Một điều mà gần như không phải ai cũng nhận thấy: nếu không thêm một chút tốc độ, ngày mai đội trẻ sẽ tiêu.

Thế nên ngay cả Sune cũng nhận ra mình đang tự hỏi: các nguyên tắc liệu có đáng không, nếu bạn không thắng?

Beartown đủ nhỏ để mọi người gần như biết hết mặt nhau, nhưng cũng đủ lớn để có nhiều người không được chú ý đến. Robbie Holts đã ngoài bốn mươi tuổi, râu ria đã chớm bạc. Anh gãi râu và bẻ dựng cổ của chiếc áo khoác rằn ri. Vào thời điểm này trong năm, những cơn gió thổi từ ngoài hồ vào khiến người ta có cảm giác như mặt mình bị các hồn ma xé toạc. Robbie đi dọc theo

con đường ở phía bên kia, vờ như có việc quan trọng cần làm, tự tuyết phục mình rằng những ai trông thấy sẽ không nhận ra anh đang chờ đến lúc quán Da Gấu mở cửa.

Từ chỗ này anh có thể nhìn thấy mái của sân băng. Cũng giống như tất cả mọi người, trận đấu ngày mai của đội trẻ Beartown là chủ đề nói chuyện hàng ngày của anh kể từ lúc họ thắng trận tứ kết. Chỉ có điều anh không có nhiều người để chuyện gẫu sau khi bị sa thải khỏi nhà máy cùng với chín công nhân khác. Mà có khi trước đó cũng chẳng ai quan tâm đến những gì anh nói, dù anh chỉ mới ngộ ra gần đây.

Robbie nhìn đồng hồ. Còn một tiếng nữa quán Da Gấu mới mở cửa. Anh vờ như điều đó chẳng có gì quan trọng. Khi đến siêu thị, anh đút hai bàn tay vào túi quần để không ai trông thấy chúng run rẩy. Anh chất đầy giỏ hàng với những thứ không cần đến và không thể mua, trước khi bỏ lên trên cùng vài lon bia độ cồn thấp - loại duy nhất mà siêu thị được phép bán - để làm ra vẻ như anh mua chúng ngoài dự tính. “Cái này á? Ồ, có vài lon bia ở nhà cũng hữu ích mà. Phòng hờ thôi.” Anh xin đi nhờ phòng vệ sinh ở tiệm bán đồ ngũ kim. Nốc cạn chỗ bia. Bước ra và trò chuyện với nhân viên bán hàng, trước khi mua vài cái tua vít cực kỳ chuyên dụng với lời giải thích rằng mình cần chúng cho một món đồ nội thất trên thực tế không hề tồn tại. Rồi anh quay ra đường, quan sát mái của sân băng một lần nữa. Đã từng có thời anh, Robbie Holts, là ông vua ở đó. Từng có thời anh cho thấy tiềm năng còn hứa hẹn hơn cả Kevin Erdahl bây giờ. Từng có thời anh giỏi hơn Peter Andersson.

Peter đánh xe vòng qua bãi đỗ, tiến ra con đường, ngón tay nhịp trên vô lăng. Giờ đây, khi bọn trẻ đã đi, anh mới lại nhận ra sự

căng thẳng của mình. Chỉ là một trận đấu giải trẻ. Chỉ là một trò chơi. Một trò chơi. Anh cứ lặp đi lặp lại như thế, nhưng sự căng thẳng đang nuốt chửng anh. Hai lá phổi dường như đang rút oxy qua hai hốc mắt của anh. Khúc côn cầu là một môn thể thao đơn giản: khi khao khát chiến thắng của bạn mạnh mẽ hơn nỗi sợ thua cuộc, bạn sẽ có cơ hội. Chẳng ai thắng nổi khi đang sợ hãi.

Anh hy vọng đội trẻ còn quá nhỏ để biết sợ trận đấu ngày mai, và quá ngây thơ để không hiểu được ý nghĩa lớn lao mà nó mang lại. Bởi vì đám đông hâm mộ không biết đến các sắc thái trung gian, với họ chỉ có thiên đường hoặc địa ngục. Dưới con mắt của họ, bạn hoặc là một thiên tài, hoặc một kẻ bỏ đi. Một pha việt vị không bao giờ được gây nghi ngờ, mọi cú cản phá đều phải hoặc cực kỳ sạch sẽ, hoặc đáng bị cấm thi đấu suốt đời. Hồi Peter còn là anh chàng đội trưởng hai mươi tuổi và quay về Beartown sau khi suýt thắng trận chung kết giải đấu hàng đầu quốc gia, anh được chào đón bằng giọng nói của bố vọng ra từ trong bếp: "Suýt thắng? Trời đất ơi, con không thể *suýt lên* một con tàu. Con hoặc ở trên tàu, hoặc dưới nước. Và khi tất cả những thằng khác đều ở dưới nước cả thì người ta cóc thèm quan tâm việc con là đứa cuối cùng rơi xuống đó."

Khi Peter được ký hợp đồng với NHL và sắp sửa chuyển sang Canada, bố anh đã nói một cách không úp mở rằng anh đừng có tự cho rằng mình là "thứ gì đó đặc biệt". Có lẽ ông già có hàm ý nhẹ nhàng hơn những gì anh nghe thấy, rằng ông chỉ định nói rằng sự khiêm tốn và chuyên cần sẽ đưa anh đi xa hơn thế. Có thể rượu đã làm lời lẽ của ông cay nghiệt hơn. Cũng có thể Peter không cố ý dập cửa mạnh như anh đã làm. Nhưng tất cả những điều đó giờ đây không còn quan trọng nữa. Một thanh niên đã lầm lũi bỏ

Beartown mà đi, đến lúc quay về thì đã quá muộn để phân trần. Bạn không thể xin sự tha thứ từ một tấm bia mộ.

Peter còn nhớ anh đã đi một mình trên các con phố nhỏ nơi anh đã lớn lên và nhận ra những người quen biết giờ đây nhìn anh với ánh mắt khác. Anh nhớ những mẩu đối thoại bỗng im bặt như thế nào khi anh bước vào phòng. Anh đã nhẹ cả người khi điều đó qua đi, khi họ ngừng nhìn anh như một ngôi sao và bắt đầu coi anh là một giám đốc kỹ thuật. Thế rồi, khi câu lạc bộ bắt đầu rơi xuống các giải đấu thấp hơn và người ta nói năng thật lòng với giám đốc kỹ thuật, anh nhận ra một phần trong anh vẫn ao ước mình được nhìn nhận như một ngôi sao. Bởi vì đám đông hâm mộ khúc côn cầu không biết đến các sắc thái trung gian, với họ chỉ có thiên đường hoặc địa ngục.

Thế tại sao anh lại tiếp tục? Bởi vì anh chưa từng nghĩ tới bất kỳ lựa chọn thay thế nào khác. Với nhiều người thì thật khó để nhớ những nguyên nhân khiến họ bắt đầu yêu thứ mà họ yêu, nhưng với Peter lại dễ. Nguyên nhân chủ yếu khiến anh yêu khúc côn cầu, ngay từ khoảnh khắc đầu tiên xỏ chân vào giày trượt, chính là sự yên lặng. Mọi thứ bên ngoài sân băng, cái lạnh và bóng tối, bệnh tình của mẹ, cơn say của bố khi anh về nhà... tất cả đều lặng thinh trong đầu khi anh bước lên mặt băng. Hồi đó Peter mới bốn tuổi, nhưng khúc côn cầu đã cho anh biết ngay lập tức rằng nó sẽ đòi hỏi một sự tận tâm tuyệt đối nơi mình. Anh yêu nó vì thế. Và anh vẫn còn yêu.

Một người đồng niên với Peter nhưng trông như già hơn mười lăm tuổi đứng nhìn chiếc xe hơi của anh lướt qua. Robbie siết chiếc áo khoác rằn ri chặt hơn quanh người và gãi râu. Khi họ

mười bảy tuổi, chỉ có một người duy nhất trong toàn bộ thị trấn Beartown này cho rằng Peter tài năng hơn Robbie. “Tài năng cũng giống như thả hai quả bóng bay lên trời: điều thú vị nhất không phải là nhìn xem quả nào bay nhanh hơn, mà là quả nào trụ lâu hơn,” lão già Sune khốn khiếp đó đã nói như vậy. Ông ta nói đúng, dĩ nhiên rồi. Ban lãnh đạo và các nhà tài trợ đã ép ông ta đưa Robbie lên đội A khi Sune nhất quyết cho rằng anh chưa sẵn sàng về mặt tâm lý. Thế rồi Robbie liên tục bị chơi rắn, dính chấn thương, đâm ra nhát chân và suốt phần còn lại của mùa giải chỉ toàn phá bóng để tránh bị truy cản. Lần đầu tiên bị đám đông huýt sáo dè bỉu, anh đã về nhà và bật khóc. Đến lần thứ hai, anh về nhà nốc rượu.

Khi lên mười tám tuổi, Robbie chơi dở hơn lúc anh mười bảy, trong khi Peter giỏi hơn bất cứ người nào mà thị trấn này từng thấy. Lúc Peter được trao cơ hội lên đội A, cậu ta đã sẵn sàng. Robbie nghi ngờ bản thân mỗi khi bước lên băng, trong khi chẳng có gì dọa được Peter. Cậu ta sang NHL vào cùng cái năm mà Robbie bắt đầu vào làm công nhân nhà máy. Trong khúc côn cầu không có chuyện suýt soát. Một cầu thủ đạt được giấc mơ của mình, trong khi người kia giờ đây đứng giậm chân trên tuyết chờ cho đến khi quán rượu mở cửa.

Một đoạn thang ngắn dẫn xuống quán. Nhõn năm bậc. Từ dưới đó, bạn không thể thấy được mái của sân băng nữa.

Sune nghe thấy tiếng David rời văn phòng. Ông chờ đến khi cửa phòng vệ sinh mở ra và đóng lại rồi mới viết năm chữ lên một mẩu giấy ghi chú màu vàng, trước khi đứng dậy. Đi sang phòng David, ông dán mẩu giấy vào màn hình máy tính của cậu ta. Ông

không phải là người ngoan đạo, nhưng vào thời khắc đó, ông đã cầu xin tất cả những thế lực mà mình có thể nhớ được để không phạm sai lầm. Để năm chữ đó không phá hỏng cuộc đời của một cậu bé khác.

Trong một thoáng, Sune đã nghĩ đến việc chờ cho đến khi David quay lại, để nhìn thẳng vào mắt chàng huấn luyện viên trẻ và nói ra sự thật, đúng như những gì ông thấy: "Tôi hy vọng cậu không bao giờ ngừng tranh cãi, David à. Đừng bao giờ ngưng bảo chúng tôi cút xuống địa ngục. Nhờ nó mà cậu đã vươn đến đỉnh cao." Nhưng thay vào đó, ông quay về phòng làm việc của mình và đóng cửa lại. Thể thao tạo ra những con người phức tạp, đủ kiêu hãnh để từ chối thừa nhận sai lầm của mình, nhưng cũng đủ khiêm nhường để luôn đặt tập thể lên trên hết.

Khi David từ phòng vệ sinh quay lại, anh đọc dòng được viết trên một mẩu giấy ghi chú dán giữa màn hình máy tính của mình: *"Amat. Đội thiếu niên. Nhanh!!!"*

Nó chỉ là một trò chơi. Chỉ là nó có thể thay đổi cuộc đời của con người.

9

Mọi người trưởng thành đều có những ngày hoàn toàn kiệt quệ. Những ngày mà ta không biết mình đang dốc sức chiến đấu cho điều gì, khi thực tế và các mối lo toan thường nhật chôn vùi chúng ta, và ai nấy tự hỏi liệu mình có thể tồn tại thêm được bao lâu. Điều kỳ diệu là tất cả chúng ta đều có thể cầm cự trước những ngày như thế lâu hơn ta tưởng rất nhiều. Điều tồi tệ là, chúng ta không bao giờ biết chính xác có bao nhiêu ngày như vậy.

Khi mọi người đã ngủ, Mira vẫn đi quanh nhà và đếm các thành viên trong gia đình. Mẹ của chị luôn làm điều đó với các con của mình, Mira cùng năm anh chị em, đêm nào bà cũng đếm. Mẹ của Mira nói rằng bà không hiểu làm thế nào người ta có thể có con cái mà lại không làm điều đó, làm thế nào người ta có thể sống mà không cảm thấy nỗi sợ mất con bất cứ lúc nào. "Một, hai, ba, bốn, năm, sáu," Mira nghe thấy tiếng bà thì thầm trong nhà, và những đứa trẻ nằm đó với đôi mắt nhắm, cảm nhận sự an tâm trong lòng. Đó là một trong những kỷ niệm thơ ấu đẹp nhất của chị.

Lúc này thì Mira đang lái xe từ Beartown nhỏ bé đến thị trấn lớn ở bên kia khu rừng. Quá trình đi làm của chị lâu hơn ngưỡng chịu đựng của hầu hết mọi người, nhưng nó cho cảm giác nhanh chóng một cách đáng ngạc nhiên đối với Mira, vì chị có cảm giác như mình đã băng qua cả vũ trụ khi xuống xe. Mặc dù ngay cả thị

trấn lớn cũng nhỏ hơn nhiều lần so với thành phố nơi chị sinh ra, nhưng đó là một thế giới khác so với thế giới nằm giữa rừng cây. Một thế giới rộng lớn hơn với đồng nghiệp để động viên, bạn bè để thảo luận về văn hóa, chính trị, các đối thủ để phân tích và chống lại.

Người ta hay nói với Mira rằng thật kỳ quặc khi một phụ nữ chẳng hiểu gì về khúc côn cầu lại đi cưới một anh cầu thủ, nhưng nói thế thì không công bằng cho lắm. Chị thấy trò chơi đó rất hợp lý, chỉ là chị không hiểu được cường độ của việc huấn luyện. Adrenalin, tham vọng cháy bỏng treo vắt vẻo trên sợi dây sợ hãi, và bạn sẽ vượt qua hoặc ngã xuống - Mira hiểu tất cả những cái đó. Chị đã trải nghiệm điều đó tại tòa, trong các cuộc tranh tụng. Luật là một thể loại trò chơi khác, với một bộ quy tắc khác, nhưng bạn hoặc là một người có sức cạnh tranh, hoặc không. Cũng giống như họ thường nói ở Beartown: “một số người có con gấu bên trong”.

Có lẽ đó là lý do tại sao Mira, một người cho đến năm mười chín tuổi chưa bao giờ sống ở bất kỳ nơi nào ít hơn một triệu cư dân, vẫn có thể tìm một chỗ đứng cho mình giữa những kẻ sống trong rừng, bất chấp mọi chuyện. Chị chia sẻ sự yêu thích chiến đấu của họ. Một trong những điều đặc biệt khi đấu tranh để đạt được thành công chính là bạn không bao giờ thực sự gác vũ khí - và Chúa biết chị đã chiến đấu theo cách của mình suốt quá trình học luật cùng đám con nhà khá giả, những đứa không bao giờ phải rửa chén trong quán ăn buổi tối. Bạn không bao giờ hết sợ bị ngã xuống, bởi vì khi nhắm mắt lại, bạn vẫn có thể cảm nhận được sự đau đớn trong mọi thớ thịt theo mỗi bước đi của quá trình leo lên.

Peter cảm thấy dạ dày đau quặn khi anh bước vào phòng làm việc của chủ tịch câu lạc bộ. Căn phòng thật bề bộn với những tấm ảnh cũ và cúp lưu niệm vương vãi khắp nơi, trên một chiếc bàn trong góc chất đầy vỏ chai rượu quý, trong tủ áo mở hờ ló ra những chiếc gậy đánh golf bên cạnh một bộ com-lê dự phòng và vài chiếc áo sơ mi sạch. Chúng sẽ được dùng đến - ông chủ tịch đang ngồi bên bàn làm việc ăn chiếc bánh mì sandwich theo cách không thể vụng về hơn. Peter cố kiềm chế để không lau cả cái bàn lẫn ngài chủ tịch bằng khăn ăn. Ít nhất anh cũng dừng tay kịp trước khi lau ông ta.

– Cậu đóng cửa lại được không? - Chủ tịch câu lạc bộ nói lúng búng trong lúc nhai.

Peter hít một hơi thật sâu và cảm thấy ruột gan thắt lại. Anh biết tất cả mọi người trong thị trấn đều coi anh là người ngây thơ, dù anh chỉ lạc quan. Peter khép cửa lại và bỏ những hi vọng ở ngoài hành lang.

– Chúng ta sẽ chỉ định David làm huấn luyện viên đội A. - Chủ tịch câu lạc bộ nói với giọng điệu hệt như trong một đoạn video hướng dẫn làm thế nào để tỏ ra thiếu tế nhị.

Peter cay đắng gật đầu. Chủ tịch câu lạc bộ phủi vụn bánh dính trên cà vạt.

– Mọi người đều biết cậu và Sune thân thiết như thế nào... - Ông ta nói thêm với giọng áy náy.

Peter không đáp. Ngài chủ tịch lau tay vào quần.

– Đừng có như thế, vì Chúa, làm như tôi vừa lấy mất món quà Giáng sinh của cậu vậy. Chúng ta cần phải đặt lợi ích của câu lạc bộ lên hàng đầu, Peter!

Peter nhìn xuống đất. Anh là một người thuộc về tập thể - anh tự mô tả mình như thế. Và điểm khởi đầu của chuyện đó là luôn ý thức được về vai trò của mình, cũng như những giới hạn của nó. Anh sẽ tự dặn lòng như thế nhiều lần trong ngày hôm nay và cố bắt ép lý trí kiểm soát con tim. Sune chính là người đã thuyết phục anh làm giám đốc kỹ thuật của câu lạc bộ, ông luôn mở cánh cửa cho anh mỗi khi mọi chuyện trở nên khó khăn.

– Với tất cả sự tôn trọng: ông biết tôi không đồng ý chuyện đó. Tôi không nghĩ David đã sẵn sàng. - Anh nói khẽ.

Né tránh ánh mắt của ngài chủ tịch, Peter nhìn các bức tường quanh phòng, như thể đang tìm kiếm thứ gì đó. Anh chỉ tránh sự tiếp xúc bằng mắt khi cảm thấy cực kỳ bối rối. Mira bảo anh "bắt đầu bắn con chim bồ câu tưởng tượng" ngay khi rơi vào bất kỳ sự xung đột nào. Anh thậm chí không thể nói thẳng rằng mình bị thối tiền nhầm ở siêu thị mà không toát mồ hôi lạnh và muốn co rúm người lại. Bức tường phía sau lưng ngài chủ tịch được trang trí với nhiều tranh ảnh và cờ đuôi nheo, cùng tấm băng-rôn sờn cũ ghi dòng chữ: "Văn hóa, Giá trị, Cộng đồng". Peter những muốn hỏi ông ta ý nghĩa thực sự của chúng khi mà giờ đây họ sắp sa thải người đã xây dựng nên mọi thứ ở đây. Nhưng anh im lặng. Chủ tịch câu lạc bộ giơ hai tay lên:

– Chúng tôi biết David theo đuổi một chiến thuật cứng rắn, nhưng cậu ta thu được kết quả. Các nhà tài trợ đã bỏ ra một khoản đầu tư lớn... vì Chúa, Peter, họ đã cứu chúng ta khỏi phá sản. Và giờ đây chúng ta đang có một cơ hội để xây dựng một thứ gì đó lớn lao, một đội hình của nhà trồng được.

Peter lần đầu tiên nhìn vào mắt ông ta và đáp qua kẽ răng:

– Chúng ta không phải ở đây để phát triển một sản vật địa phương. Chúng ta không sản xuất gì cả. Chúng ta nuôi dưỡng con người. Những cậu bé đó là con người bằng xương bằng thịt, chứ không phải các kế hoạch kinh doanh hay mục tiêu đầu tư. Kế hoạch đào tạo đội trẻ không phải là sơ đồ của một nhà máy, cho dù một vài nhà tài trợ của chúng ta có nghĩ thế nào chăng nữa.

Anh cắn môi và kìm mình lại. Ngài chủ tịch gãi gãi bộ râu. Cả hai người đều tỏ ra mệt mỏi. Peter lại cụp mắt xuống sàn.

– Sune cho rằng David đang ép đội trẻ quá mức. Tôi đang lo về chuyện sẽ xảy ra nếu suy nghĩ của ông ấy là chính xác.

Chủ tịch câu lạc bộ mỉm cười, nhún vai đáp:

– Cậu có biết chuyện gì sẽ xảy ra với cục than khi người ta đặt nó vào một áp lực đủ lớn không, Peter? Nó sẽ biến thành kim cương.

Gia đình Andersson không bao giờ chơi cờ tỷ phú, không phải bởi vì hai vị phụ huynh không muốn chơi, mà bởi vì bọn trẻ từ chối. Lần cuối cùng họ thử, Mira đã giơ bàn cờ ra trước ngọn lửa dọa đốt luôn, trừ phi Peter thú nhận rằng anh đã chơi ăn gian. Hai người ganh đua đến nỗi khiến Maya và Leo không muốn chơi nữa. Leo thích khúc côn cầu vì muốn được thuộc về một tập thể, nhưng làm người giữ đồ hay một nhân vật trung tâm với thằng bé cũng như nhau cả. Maya thì chọn guitar. Bạn không thể đua tranh với cái món đó. Kỷ niệm chơi thể thao cuối cùng của Maya là lần con bé thua một trận bóng bàn năm lên sáu, vì bị một đứa con gái khác lao vào đẩy ngã, và người đáng lẽ bước ra trao huy chương đã phải trốn trong một cái tủ cất chổi để Mira khỏi tìm thấy. Maya đã phải xoa dịu mẹ suốt quãng đường về nhà. Sau lần đó, con bé

tuyên bố rằng mình muốn học chơi một loại nhạc cụ.

Không gì khiến Mira tự hào và ghen tị hơn khi chị nghe thấy con gái lần đầu tiên cắm đàn vào một cái ampli để chơi nhạc David Bowie trong nhà để xe, còn bố thì đánh trống phụ họa. Chị vừa yêu vừa ghét Peter bởi vì anh có nhạc cảm. Nhờ vậy anh mới gần gũi được với Maya.

Sức nặng đang đè trên ngực Peter lớn đến nỗi anh không thể đứng lên khỏi chiếc ghế. Chủ tịch câu lạc bộ cố tỏ ra uy quyền:

– Ban lãnh đạo muốn cậu thông báo tin này với Sune và phụ trách các cuộc phỏng vấn với báo giới. Quan trọng là chúng ta phải cho thấy sự đồng thuận trong quyết định này.

Peter day day lông mày bằng các khớp đốt ngón tay.

– Bao giờ?

– Ngay sau trận chung kết giải trẻ.

Anh ngước mắt lên, ngạc nhiên:

– Không phải ông dự tính sau trận bán kết à? Ngày mai ấy?

Ngài chủ tịch bình thản lắc đầu.

– Không. Nếu đội trẻ thua trận bán kết, David sẽ không được giao vị trí đó. Ban lãnh đạo sẽ chọn một người khác. Trong trường hợp đó, chúng ta sẽ cần thêm vài tuần lễ.

Peter cảm thấy đất trời nghiêng ngả.

– Ông đùa đấy à? Ông thật sự đang tính đến chuyện sa thải Sune và đưa một người ngoài vào thay thế ư?

Ngài chủ tịch mở một gói bim bim nhỏ, bốc một nắm cho vào miệng rồi phủi chỗ gia vị rơi xuống áo.

– Thôi nào, Peter, đừng có ngây thơ như thế. Nếu đội trẻ thắng trận chung kết, chúng ta sẽ được nhận một số lượng quảng cáo đáng kinh ngạc. Các nhà tài trợ, hội đồng vùng, mọi người đều muốn có phần. Nhưng ban lãnh đạo sẽ không quan tâm đến cái "suýt soát"... Hãy nhìn chúng ta, nhìn câu lạc bộ mà xem...

Ngài chủ tịch dang hai tay ra có phần hơi quá đột ngột, nhưng vẫn nói tiếp giữa cơn mưa các mảnh vụn bim bim:

– Đừng có đạo đức giả, Peter. Cậu đâu có dành chừng ấy thời gian cho đội khúc côn cầu này vì hai chữ "suýt soát", cậu đâu có trở thành giám đốc kỹ thuật vì hai chữ "suýt soát". Chẳng ai quan tâm bọn trẻ chiến đấu ngoan cường thế nào, họ chỉ nhớ đến kết quả sau cùng. David hoàn toàn không có kinh nghiệm huấn luyện đội A, nhưng chúng ta có thể bỏ qua nếu cậu ta thắng. Còn nếu cậu ta không thắng... ờ thì, cậu đã biết quy tắc rồi đấy: được ăn cả, ngã về không.

Suốt một lúc họ chỉ nhìn nhau - ngài chủ tịch và giám đốc kỹ thuật của câu lạc bộ. Họ không nói gì thêm, nhưng đều hiểu rằng nếu Peter không ngả theo phe của ban lãnh đạo và các nhà tài trợ thì chính anh cũng có thể bị thay thế. Câu lạc bộ trước hết. Luôn là như vậy.

Bốn thành viên trong gia đình rất đỗi khác nhau, và cho dù Mira sẽ không bao giờ thôi nhắc mọi người rằng Peter đã thừa nhận ăn gian khi chơi cờ tỷ phú, thỉnh thoảng chị nghĩ về trò chơi đó để rồi cảm thấy... xấu hổ. Chưa có một giây nào trôi qua kể từ khi có con cái mà chị không cảm thấy mình là một bà mẹ tồi. Vì mọi chuyện. Không thông hiểu, thiếu kiên nhẫn, không biết hết tất cả mọi thứ, không làm những hộp cơm trưa ngon hơn, vì vẫn

muốn tận hưởng cuộc sống nhiều hơn việc chỉ làm mẹ. Chị từng nghe những phụ nữ khác thở dài bình phẩm sau lưng mình tại Beartown: “Phải, nhưng cô ta theo đuổi một công việc toàn thời gian, chị biết đấy. Chị có tưởng tượng nổi không?” Bất luận bạn có cố gắng thế nào để bỏ ngoài tai những lời lẽ đó, bạn vẫn cảm thấy tổn thương vì chúng.

Thật xấu hổ khi phải thừa nhận điều này, nhưng việc đi làm đối với chị cũng giống như một sự giải phóng. Chị biết mình làm tốt công việc hiện tại, nhưng chưa bao giờ cảm thấy như thế trong vai trò phụ huynh. Ngay cả vào những ngày ổn nhất - những khoảnh khắc vui sướng ngắn ngủi khi cả nhà đi nghỉ, Peter và bọn trẻ nghịch ngợm trên bãi biển, mọi người cười vang hạnh phúc - Mira vẫn luôn cảm thấy nó không có thật. Như thể chị không xứng đáng với nó, như thể chị chỉ muốn mình có thể trưng một tấm ảnh gia đình đã qua chỉnh sửa với phần còn lại của thế giới.

Công việc của chị có thể vất vả và nhiều thách thức, nhưng nó rõ ràng và mạch lạc. Làm phụ huynh thì không bao giờ như vậy. Trong công việc nếu chị làm chính xác mọi thứ thì kết quả thường sẽ giống như hoạch định, nhưng có làm tuyệt đối đúng đắn tất cả nhiệm vụ trong vũ trụ này với tư cách của một bà mẹ cũng không nghĩa lý gì, bởi điều tồi tệ nhất vẫn có thể xảy ra.

Anh rời khỏi phòng làm việc của chủ tịch câu lạc bộ, đóng cửa lại sau lưng, và khổ sở đứng úp trán vào tường trong hành lang. Một trong những bài học cay đắng mà anh phải học rất nhanh ngay khi trở thành giám đốc kỹ thuật là mọi người luôn thất vọng về anh. Chuyện đó thật khó chấp nhận đối với một người lúc nào cũng muốn làm hài lòng người khác. Chính Sune đã nói anh đừng

để chuyện đó làm mình bận lòng, rằng khả năng dàn xếp sẽ giúp anh đi xa, anh cần lắng nghe và ra những quyết định khó khăn bằng cái đầu hơn là với trái tim.

Có lẽ Sune không nghĩ đến viễn cảnh chính ông bị sa thải khi nói như thế. Có lẽ ông cũng thay đổi quan điểm khi già đi. Có lẽ ngay cả Peter cũng đã thay đổi, anh chẳng biết nữa. Nhưng anh biết các quy tắc. Mọi người đều biết các quy tắc. Hoặc bạn thuộc về một câu lạc bộ, hoặc bạn ra rìa.

Nhưng điều đó không làm chuyện này dễ dàng hơn chút nào. Peter biết anh lại tiếp tục làm người khác thất vọng. Luôn như vậy.

Trên một góc bàn làm việc của Mira là nhiều tấm ảnh gia đình chen chúc nhau. Một tấm ảnh chụp chị và Peter vào cái ngày họ chuyển tới Canada, khi anh vừa ký hợp đồng thi đấu cho NHL. Chị vô tình trông thấy nó khi đặt chiếc cặp tài liệu xuống, và mỉm cười. Trời ạ, hồi đó họ còn trẻ ghê. Chị chỉ vừa mới được công nhận là luật sư và đang có bầu, còn anh thì sắp thành siêu sao. Hồi đó mọi việc mới thuận lợi làm sao, trong suốt vài tuần lễ kỳ diệu. Chị ngưng cười khi nhớ ra những ký ức vui vẻ đó đã chóng tàn như thế nào.

Peter bị gãy xương bàn chân trong khi tập luyện trước mùa giải, và khi quay lại, anh phải nỗ lực vươn lên trong đội B, để rồi lại bị gãy chân một lần nữa khi rốt cuộc cũng giành được suất thi đấu chính. Sau đúng bốn trận ở giải nhà nghề. Anh đã mất hai năm để quay trở lại. Trận thứ năm vừa diễn ra được năm phút, anh bị ngã và không thể tự đứng dậy được. Mira đã thét lên, dù hồi mới lớn chị từng thề rằng sẽ không bao giờ tự biến mình thành con ngốc vì bất kỳ gã đàn ông nào. Chị đã ngồi chờ anh trải qua chín cuộc

phẫu thuật, không biết bao nhiêu giờ tập phục hồi chức năng, vật lý trị liệu và các thứ khác. Tất cả tài năng ấy, tất cả chỗ mồ hôi đã đổ, rốt cuộc mang lại không gì khác ngoài những giọt nước mắt và sự cay đắng trong con người muốn làm nhiều hơn khả năng chịu đựng của cơ thể. Mira còn nhớ bác sĩ đã bảo chị rằng Peter sẽ không bao giờ có thể chơi bóng ở trình độ cao được nữa, bởi vì không một ai dám nói điều đó trực tiếp với anh.

Lúc đó họ đã có một cậu con trai, và sắp đón cô con gái. Mira đã quyết định sẽ đặt tên con là Maya. Trong vài tháng chúng đã có một ông bố "có cũng như không". Khái niệm cựu cầu thủ khúc côn cầu không tồn tại, bởi vì họ gần như không bao giờ có được nhiệt độ giống như những người bình thường khác. Cũng giống như cố gắng tái hòa nhập những người lính từ chiến trường trở về: họ mất định hướng vì không còn gì để làm mục tiêu chiến đấu hoặc chinh phạt. Toàn bộ cuộc sống của Peter từng được chia theo thời khóa biểu, những chuyến xe buýt, và các phòng thay đồ. Bữa ăn, các buổi tập, thậm chí đến giờ giấc đi ngủ cũng phải điều độ. Với một người như thế, "cuộc sống đời thường" chính là một trong những khái niệm khó dạy nhất.

Có những ngày Mira đã nghĩ đến buông xuôi và đâm đơn ly dị. Nhưng rồi chị lại nhớ đến một trong những khẩu hiệu ngu ngốc được viết trên những tờ giấy dán khắp phòng Peter ngày trước: "Lùi một bước, tiến ba bước".

Peter đứng một mình trong hành lang. Cửa phòng làm việc của ông Sune đang đóng. Đây là lần đầu tiên trong hai mươi năm anh nhìn thấy nó bị đóng, và thầm biết ơn điều đó. Anh nghĩ đến mấy chữ ghi trên tường trong phòng làm việc của chủ tịch câu lạc

bộ: “Văn hóa, Giá trị, Cộng đồng”. Rồi anh nhớ tới một câu mà Sune đã nói với anh trong một buổi huấn luyện trước mùa giải cách đây lâu lắm rồi: “Văn hóa bao gồm những gì chúng ta khuyến khích cũng như những gì chúng ta dung thứ.” Đối với huấn luyện viên Sune, điều đó áp dụng trong việc bắt các cầu thủ chạy xuyên rừng cho đến khi nôn mửa, nhưng đối với người đàn ông mang tên Sune, điều đó cũng áp dụng cho cuộc sống.

Peter đi lấy một chút cà phê và uống luôn, mặc dù món nước có vị giống như con gì đó đã trèo vào chết thối trong cốc. Anh dừng lại trước tấm ảnh tập thể chụp vào mùa giải mà câu lạc bộ đoạt được huy chương bạc, thành tích cao nhất của họ. Bản sao của tấm ảnh nhan nhản khắp trong tòa nhà. Robbie Holts đứng bên cạnh anh ở hàng giữa. Họ đã không nói chuyện nhiều với nhau kể từ khi Peter quay trở lại Beartown, và gần như không có ngày nào trôi qua mà anh không tự hỏi cuộc sống sẽ như thế nào nếu họ đổi chỗ cho nhau. Nếu Robbie là người tài năng hơn, được sang Canada, còn anh ở lại đây và làm việc trong nhà máy. Cuộc sống của họ sẽ khác đến thế nào.

Peter còn nhớ một buổi sáng hồi còn ở bên Canada, Mira đã lôi anh ra khỏi giường trước khi bọn trẻ dậy. Chị bắt anh ngồi nhìn bọn trẻ trong lúc chúng ngủ. “Bây giờ chúng nó là đồng đội của anh đấy,” chị thì thì thầm, hết lần này đến lần khác, cho đến khi nước mặt tuôn trào trên má anh.

Năm đó họ đã gầy dựng lại một cuộc sống mới ở Canada và nỗ lực vượt qua mọi trở ngại gặp phải. Mira được nhận vào làm trong một công ty luật, Peter thì đi bán bảo hiểm. Họ đã thu xếp được, thế rồi, ngay khi Mira bắt đầu vạch kế hoạch cho tương lai, những đêm mà họ nhận ra có gì đó không ổn bỗng ập đến.

Suốt cả thời thơ ấu, các cậu bé được bảo rằng tất cả những gì cần làm là chơi hết mình. Rằng như thế là đủ. Peter nhìn vào mắt mình trong ảnh, anh trẻ quá. Anh gặp Mira lần đầu tiên vào buổi tối mà đội bóng thua trận đấu cuối cùng ở thủ đô. Việc họ đi được đến đó đã là một phép màu, nhưng với Peter như thế chưa đủ. Với anh nó còn hơn là một trận đấu, nó là cơ hội để một thị trấn nhỏ cho các thành phố lớn thấy rằng không phải mọi thứ đều có thể mua được. Báo chí thủ đô đã kẻ cả ví von trận đấu đó như "Tiếng thét của khu rừng", còn Peter đã nhìn vào mắt các đồng đội và gầm lên: "Họ có thể nhiều tiền, nhưng khúc côn cầu thuộc về chúng ta!" Cả đội đã cống hiến hết sức mình. Nhưng vẫn không đủ.

Tối đó cả đội đi ăn mừng tấm huy chương bạc. Peter ngồi một mình cả đêm trong cái quán ăn gia đình cạnh khách sạn. Mira làm việc sau quầy bar. Anh đã bật khóc trước mặt chị, không phải khóc cho mình, mà bởi vì anh sẽ không thể ngẩng cao đầu nhìn thị trấn quê nhà được nữa. Bởi vì anh đã phụ lòng tất cả mọi người. Đó là một buổi hẹn đầu kỳ lạ, nhưng nhớ lại, anh vẫn mỉm cười. Chị đã nói gì với anh nhỉ? "Anh có nghĩ đến việc ngừng thương xót bản thân như thế này chưa?" Câu nói làm anh bật cười, và anh cứ cười mãi trong vài ngày sau đó. Kể từ lúc ấy, không có ngày nào mà anh không yêu chị.

Thế rồi, sau đó một khoảng thời gian, trong một lần quá chén, chị đã nắm hai tai của anh mạnh đến nỗi anh thực lòng sợ chúng sẽ rơi ra, và lúc anh cúi xuống chị, Mira đã thì thào thế này: "Cái đồ ngốc đáng yêu nhà anh, anh không nhận ra tôi yêu anh rồi à? Anh là một đứa trẻ người rừng vụng về, nhưng tôi biết một người giỏi nhì đất nước mà vẫn khóc vì sợ làm thất vọng những người yêu

thương mình, anh ấy sẽ trở thành một người tốt. Anh ấy sẽ là một người cha tốt. Anh ấy sẽ bảo vệ các con của mình. Anh ấy sẽ không bao giờ để bất cứ chuyện gì xảy ra với gia đình mình."

Mira nhớ từng chi tiết của cú rơi vào trong bóng tối. Nỗi kinh hoàng lớn nhất của mọi bậc cha mẹ, khi thức dậy và tìm nghe những tiếng thở nhỏ. Đêm đêm bạn cảm thấy thật ngu ngốc khi nghe thấy chúng, như thường lệ, vì bạn đã lo lắng vô ích. "Làm thế nào tôi lại thành ra thế này?" bạn tự hỏi. Bạn tự hứa với bản thân rằng mình sẽ bớt lo lắng, vì tất nhiên bạn biết sẽ không có chuyện gì xảy ra. Nhưng đêm sau, bạn vẫn nằm đó thức trắng, nhìn chằm chằm lên trần nhà và lắc đầu, cho đến khi bạn tự nhủ: "Chỉ đêm nay thôi." Và bạn bước ra khỏi giường, đặt lòng bàn tay lên lồng ngực nhỏ của bọn trẻ để cảm nhận chúng đang nâng lên rồi hạ xuống. Thế rồi một đêm, một trong số chúng hạ xuống và không nâng lên một cách mạnh mẽ như trước.

Và rồi bạn gục ngã. Tất cả những giờ trong phòng chờ ở bệnh viện, tất cả những đêm ngủ trên sàn nhà bên cạnh giường thằng bé, buổi sáng hôm đó bác sĩ thông báo cho Peter vì không ai dám nói trực tiếp với Mira. Họ hoàn toàn gục ngã. Nếu không có Maya, liệu họ có đủ sức để sống tiếp không? Làm thế người ta có thể gượng dậy sau cú sốc như vậy?

Vốn rất hài lòng khi họ dọn nhà đi khỏi Beartown, Mira không bao giờ có thể tưởng tượng rằng mình sẽ cảm thấy hạnh phúc khi chuyển về. Nhưng ở đây họ có thể bắt đầu lại từ con số không. Chị và Peter và Maya. Rồi Leo xuất hiện. Họ đã hạnh phúc, hoặc ít ra cũng hạnh phúc hết mức có thể đối với một gia đình đã gánh một nỗi đau quá lớn mà thời gian không thể xóa nhòa.

Nhưng Mira vẫn không biết phải xoay xở với nó như thế nào.

Peter đặt tay lên lớp kính. Mira vẫn còn làm tim anh đập dồn. Anh vẫn còn yêu như một chàng trai tuổi teen, khi mà tim bạn phình to trong lồng ngực đến mức khiến bạn cảm thấy nghẹt thở. Nhưng chị đã nhầm. Anh không thể bảo vệ gia đình của mình. Và ngày qua ngày anh vẫn còn tự hỏi liệu mình có thể làm khác đi được không. Anh có thể thương lượng với chúa trời được không? Nếu anh từ bỏ toàn bộ tài năng của mình? Từ bỏ mọi thành công của anh? Cuộc sống của anh? Đổi lại chúa trời sẽ cho anh điều gì? Anh có vào nằm trong chiếc quan tài đó thay cho cậu con trai đầu lòng được không?

Đêm đêm Mira vẫn đi vòng quanh ngôi nhà và đếm những đứa trẻ. Một, hai, ba.

Hai đứa trên giường. Một đứa trên thiên đường.

10

Nói gì thì nói, Beartown có thể làm bạn nghẹt thở. Khi mặt trời nhô lên trên mặt hồ, khi những buổi sớm lạnh lẽo đến nỗi không khí dường như co lại, khi những hàng cây cúi đầu để ánh sáng chiếu thật nhiều vào mọi trẻ đang nô đùa trên băng, bạn sẽ tự hỏi làm thế nào người ta có thể tự nguyện sống ở những nơi chỉ toàn bê tông và các khối nhà. Những đứa trẻ bốn tuổi có thể thoải mái vui chơi một mình ngoài đường ở đây, và vẫn có những người chẳng bao giờ khóa cửa nhà mình. Sau khi rời Canada, bố mẹ của Maya đã nâng sự bảo bọc lên một mức độ có thể nói là khác thường, kể cả ở các thành phố lớn, thế nên tại Beartown, nó gần như một sự bệnh hoạn. Điều đặc biệt nơi những đứa trẻ lớn lên dưới cái bóng của một người anh hoặc chị đã qua đời là chúng sợ hãi tất cả mọi thứ, hoặc không gì cả. Maya rơi vào trường hợp thứ hai.

Trên hành lang, Ana và Maya thực hiện cú bắt tay bí mật trước khi chia tay nhau. Hồi hai đứa học năm đầu tiên tại ngôi trường này, Ana đã nghĩ ra nó, nhưng Maya mới là người nhận ra cách duy nhất để giữ bí mật là làm thật nhanh để không ai kịp trông thấy tất cả các bước: nắm đấm ngửa lên, nắm đấm úp xuống, lòng bàn tay, lòng bàn tay, bướm bay, móc ngón tay, súng lục, múa jazz, tên lửa mini, nổ, chạm mông, làm mặt xấu. Ana đã nghĩ ra tất cả. Maya vẫn còn bật cười mỗi khi hai đứa chạm mông vào nhau và Ana quay lưng lại với cô bạn, giơ hai tay lên trời, kêu lên "... Ana *out*

đây, con quỷ" rồi bỏ đi.

Nhưng Ana không còn thực hiện nó ồn ào như trước nữa, không phải khi hai đứa ở trường, không phải khi những người khác có thể nhìn thấy. Con bé khoanh tay lại, hạ giọng thấp xuống, cố gắng hòa nhập. Suốt thời thơ ấu của mình, Maya yêu quý cô bạn thân vì Ana không giống với bất kỳ đứa con gái nào nó từng gặp, nhưng tuổi dậy thì giống như một tờ giấy nhám đối với Ana. Con bé ngày càng nhẫn thín, ngày càng nhỏ lại.

Đôi khi Maya thấy tiếc nhớ cô bạn của mình.

Mira xem giờ, rút một số tài liệu trong cặp ra và nhanh chóng rời khỏi một cuộc họp để đi thẳng vào một cuộc họp khác. Chị bị muộn như thường lệ khi lao trở vào trong phòng làm việc của mình. Có một cái mác mà chị từng thích nhưng không ưa mỗi khi nó được nói bằng giọng Beartown: "người phụ nữ của sự nghiệp". Một số bạn bè của Peter gọi chị như vậy với sự ngưỡng mộ, số khác với sự bất bình, nhưng chẳng ai gọi anh là "người đàn ông của sự nghiệp" cả. Mira bực bội vì nhận ra hàm ý của chuyện đó: người ta được có "nghề nghiệp" để nuôi sống gia đình, nhưng "sự nghiệp" lại là ích kỷ. Bạn có sự nghiệp là để cho bản thân bạn. Thế nên giờ đây Mira đánh đu giữa hai thế giới, và dù có ở văn phòng hay ở nhà chị cũng cảm thấy tội lỗi như nhau.

Cuộc đời chị đã trở thành một chuỗi những sự thỏa hiệp. Hồi còn trẻ, Mira từng mơ ước về những vụ án hình sự và các phiên tranh tụng kịch liệt tại tòa, nhưng thực tế bây giờ chỉ toàn là những thỏa thuận, hợp đồng, biên bản hòa giải, họp hành, email, email và email. "Trình cô quá cao so với công việc này," sếp của

Mira từng nói thế khi chị nhận việc, làm như thể chị có lựa chọn. Trình độ và năng lực của Mira có thể mang lại cho chị một mức lương sáu con số ở nhiều nơi trên thế giới, nhưng đây là công ty luật lớn nhất trong phạm vi có thể đi làm được từ Beartown. Khách hàng chủ yếu gồm các công ty lâm sản và các hiệp hội địa phương, công việc thường là đơn điệu, hiếm khi hào hứng, nhưng luôn căng thẳng. Đôi khi chị nghĩ về khoảng thời gian ở Canada và điều mà mọi huấn luyện viên khúc côn cầu ra rả không ngừng: họ muốn chọn "người hoàn hảo" cho đội của mình. Một người không chỉ có khả năng chơi bóng, mà còn phải hòa hợp với đồng đội, không gây rối, làm tròn vai trò của mình. Một người chơi giỏi và biết giữ im lặng. Chị tự hỏi một người phụ nữ thì cần những gì để trở thành "người hoàn hảo" đó.

Dòng suy nghĩ của Mira bị cắt ngang bởi một đồng nghiệp - người bạn thân nhất tại công sở và cũng là thuốc giải cho căn bệnh buồn chán của chị:

– Em chưa bao giờ bị rượu hành đến thế này. Miệng em có vị của gạt tàn thuốc. Đêm qua chị có thấy em liếm cái nào không đấy?

– Đêm qua chị không ở chỗ em. - Mira mỉm cười đáp.

– Thế à? Chị có chắc không? Chị có đi uống sau giờ làm mà, đúng không? Hôm qua là chầu nhậu sau giờ làm, đúng không? - Cô gái lẩm bẩm và buông mình xuống ghế.

Cô cao gần mét tám và tự vào về từng centimet chiều cao của mình. Thay vì thu người lại mỗi khi đối diện với những gã đàn ông tự ti trong văn phòng, cô mang đôi giày đỏ rực với phần gót nhọn như lưỡi dao và dài như điếu xì gà Cuba. Cô là hình mẫu của các

họa sĩ truyện tranh. Không ai có thể áp đảo cả một căn phòng như cô. Hoặc cả một bữa tiệc.

– Chị đang làm gì đấy?

– Làm việc. Thế còn em?

Cô gái phẩy một tay và che mắt bằng tay còn lại, như thể nó là một cái khăn mặt ướt.

– Một phút nữa em sẽ bắt tay vào làm việc.

– Chị thì phải làm xong cái này trước bữa trưa. - Mira thở dài, lưng còng xuống trên mớ giấy tờ.

Cô gái chồm người tới trước và quan sát chúng một lượt.

– Người bình thường phải mất cả tháng để xử lý hết chỗ này. Chị quá tốt đối với công ty này, chị có biết không?

Cô luôn tuyên bố rằng mình ghen tị với đầu óc của Mira. Ngược lại, chị ghen tị với ngón tay giữa của cô bạn đồng nghiệp, thứ được cô sử dụng thường xuyên. Chị mỉm cười yếu ớt.

– Em vẫn thường nói thế nào nhỉ?

– Ngưng than vãn, ngậm miệng lại và gửi hóa đơn. - Cô gái cười nhăn nhở.

– Ngậm miệng lại và gửi hóa đơn. - Mira lặp lại.

Hai người phụ nữ chồm qua bàn và đập tay với nhau.

Đứng giữa lớp học, nữ giáo viên cố gắng dẹp yên một nhóm nam sinh mười bảy tuổi. Jeanette đang trải qua một trong những buổi sáng tự vấn vì sao lại đưa bản thân vào đây - không chỉ việc giảng dạy, mà cả Beartown nữa. Cô cao giọng, nhưng mấy thằng con trai cuối lớp thậm chí không cố ý phớt lờ, nên cô khá tin là bọn

chúng thực tình không biết đến sự hiện diện của cô giáo. Trong lớp có những học sinh khác muốn học, nhưng chúng như vô hình và vô thanh. Chúng chỉ cúi đầu, nhắm nghiền mắt và thầm mong mùa bóng sớm trôi qua.

Một trong những sự thật rõ ràng nhất về thị trấn lẫn về các cá nhân là tất cả thường trở thành những gì được người ta nói. Cô giáo luôn được nói rằng cô còn quá trẻ cho việc này. Quá dễ thương. Rằng bọn trẻ sẽ không tôn trọng cô. Bọn choai choai kia thì luôn được nói rằng chúng là gấu, là người chiến thắng, người bất tử.

Khúc côn cầu muốn chúng như vậy. Nó cần chúng theo cách đó. Huấn luyện viên dạy chúng lao vào cận chiến trên băng một cách mạnh mẽ. Không ai tự hỏi cần làm gì để dẹp bỏ thái độ đó khi chúng rời khỏi phòng thay đồ. Đổ lỗi cho cô giáo thì dễ hơn: cô còn quá trẻ. Quá dễ thương. Quá dễ tự ái. Khó có thể khiến người khác tôn trọng.

Trong nỗ lực cuối cùng để kiểm soát tình hình, nữ giáo viên chuyển sang đội trưởng đang ngồi trong một góc bấm điện thoại. Cô gọi tên thằng bé. Nó không phản ứng.

– Kevin! - Cô lặp lại.

Cậu thiếu niên nhướn mày.

– Dạ? Cô cần gì ạ, cô cưng của em?

Đám cầu thủ ngồi quanh đó cùng cười rộ như thể đang àm theo mệnh lệnh.

– Em có đang theo dõi bài giảng của cô không vậy? Nó thuộc nội dung ra đề thi đó. - Cô giáo nói.

– Em biết rồi. - Kevin đáp.

Điều khiến cô giáo vô cùng bực bội là Kevin không nói với giọng khiêu khích hay gây hấn. Giọng điệu của thằng bé đều đều như một phát thanh viên thời tiết.

– Thật sao? Em biết nội dung này rồi hả? - Cô cáu tiết hỏi lại.

– Em đọc trong sách rồi. Cô chỉ lặp lại y hệt những gì viết trong sách. Cái điện thoại này cũng làm được công việc đó.

Bọn trẻ cười ồ, ầm ĩ đến nỗi làm kính cửa sổ rung lên, và tất nhiên Bobo không bỏ lỡ cơ hội của mình. Thằng nhóc to con nhất và dễ đoán nhất trường luôn sẵn sàng đạp lên những người đã ngã xuống.

– Bình tĩnh nào, kẹo ngọt ơi! - Nó hét tướng.

– Em vừa gọi tôi đó hả? - Cô giáo gắt, và nhận xa đó chính là phản ứng mà Bobo mong muốn.

– Hãy coi như một lời khen đi. Em thích kẹo.

Những tràng cười chôn vùi cô giáo.

– Các em ngồi xuống!

– Bình tĩnh nào, kẹo ngọt ơi. Cô nên hãnh diện mới đúng.

– Hãnh diện?

– Phải. Chỉ vài tuần nữa cô sẽ có thể đi rêu rao khắp nơi rằng mình đã từng dạy đội bóng thiếu niên huyền thoại đã mang huy chương vàng về cho Beartown!

Phần lớn lớp học lại ồ lên tán thưởng, bọn trẻ đập tay rầm rầm vào các máy sưởi, giậm chân thình thịch xuống sàn. Cô giáo biết đã quá muộn để cất cao giọng, cô đã thua.

Bobo đứng lên bàn như một cổ động viên và hát to:

– Chúng ta là những con gấu! Chúng ta là những con gấu! Chúng ta là những con gấu đến từ BEARTOWN!

Các thành viên khác của đội bóng cũng trèo cả lên bàn và hùa theo. Lúc nữ giáo viên bỏ ra khỏi phòng chúng vẫn còn đứng đó phanh ngực và gào lên:

– NHỮNG CON GẤU ĐẾN TỪ BEARTOWN!

Chỉ có Kevin vẫn ngồi im lặng xem điện thoại, bình thản như thể đang ở một mình trong một căn phòng trống.

Trong văn phòng của Mira, cô đồng nghiệp của chị đảo lưỡi trong miệng với vẻ kinh tởm.

– Thật đấy, cảm giác như em ăn tóc của ai đó vậy. Em không thể nào ngủ với tay kế toán, đúng không chị? Em định ngủ với người kia. Cái anh chàng không rõ làm công việc gì, anh chàng mông bự tóc xù ấy.

Mira bật cười. Cô bạn chị là người tôn thờ chủ nghĩa độc thân đến cực đoan, còn chị lại chung thủy một vợ một chồng. Sói cô đơn và gà mái mẹ, trời bắt phải ghen tị với nhau. Đồng nghiệp của Mira hạ giọng:

– Này, chị chọn ai trong công ty? Nếu chị phải chọn?

– Thôi mà...

– Em biết, em biết. Chị đã có chồng. Nhưng giả dụ chồng chị qua đời.

– HẢ?

– Xời, chuyện có gì mà nhạy cảm thế! Vậy thì giả dụ anh ấy bị bệnh. Hoặc bị hôn mê? Chị sẽ chọn ngủ với ai nếu chồng chị bị

hôn mê?

– Không ai cả! - Mira rít lên.

– Nếu như sự tồn vong của nhân loại phụ thuộc vào chuyện đó? Anh chàng mông bự tóc xù chứ gì? Đâu thể là con lửng kia, đúng không?

– Nhắc chị với, ai là con lửng?

Cô gái làm điệu bộ bắt chước cực thành công anh chàng vừa được đề bạt lên chức quản lý và giống con lửng đến lạ. Mira cười ngặt nghẽo đến nỗi suýt làm đổ cốc cà phê.

– Đừng có ác với người ta thế chứ. Cậu ta dễ thương mà.

– Lũ bò cũng thế, nhưng chúng ta đâu có cho chúng vào nhà.

Đồng nghiệp của chị ghét con lửng, không phải với tư cách cá nhân, mà vì những gì cậu ta đại diện. Cậu ta được nhận vị trí quản lý mặc dù tất cả mọi người đều nghĩ nó nên thuộc về Mira. Đây là chủ đề mà chị vẫn tránh nhắc đến, vì chị không thể nào có đủ dũng khí để nói ra sự thật với cô bạn: chị đã được đề nghị chức vụ đó, nhưng lại từ chối. Nó đồng nghĩa với ôm quá nhiều việc vào buổi tối, và đi công tác quá thường xuyên. Chị không thể làm thế với gia đình mình. Và giờ chị ngồi ở đây, không dám thú nhận với đồng nghiệp do không muốn thấy nỗi thất vọng trong ánh mắt cô gái. Vì chị đã có cơ hội nhưng lại quay lưng với nó.

Cô gái cắn một mẩu móng tay rồi nhổ nó vào cái sọt giấy.

– Chị có thấy cách anh ta nhìn đàn bà không? Con lửng ấy. Cái đôi mắt ti hí long lanh ấy. Em dám cá một ngàn krona với chị anh ta là kiểu người rất muốn chị chọc một cái bút dạ vào lỗ...

– Chị đang cố LÀM VIỆC nha! - Mira cắt ngang.

Cô gái tỏ ra ngơ ngác thực sự.

– Gì cơ? Chỉ là một nhận định khách quan thôi mà. Em rất có kinh nghiệm vụ bút biếc đấy, nhưng thôi được, chị hãy cứ ngồi yên và vờ như đức hạnh của mình vẫn nguyên xi chỉ vì chồng chị đang bị hôn mê!

– Em vẫn chưa hết say đúng không? - Mira vừa cười vừa hỏi.

– Anh ấy có thích thế không, Peter ấy? Dùng bút dạ?

– KHÔNG!

Cô gái đồng nghiệp lập tức xin lỗi, tỏ vẻ thất vọng:

– Em xin lỗi chị, hóa ra đây là chủ đề nhạy cảm ạ? Hai người có từng tranh cãi về nó không?

Mira vội xua cô gái ra khỏi phòng làm việc. Chị không còn thời gian để cười nữa. Hôm nay chị có một lịch làm việc cần theo sát, hoặc chí ít cũng cố gắng theo. Sau đó, một trong các sếp của Mira ghé vào hỏi liệu chị có thời gian để "nghía qua" một bản hợp đồng, và chị tốn một tiếng đồng hồ. Một khách hàng gọi điện vì chuyện khẩn cấp, và chị tốn thêm một tiếng nữa. Leo gọi chị để thông báo rằng buổi tập của thằng bé được đôn lên sớm hơn nửa tiếng vì đội trẻ cần nhiều thời gian tập luyện hơn, do vậy chiều nay nó cần được chở đi tập sớm hơn. Maya thì hỏi xem trên đường về nhà chị có mua sợi dây đàn guitar mới giúp con bé được không. Peter nhắn tin cho chị báo rằng tối nay anh sẽ về muộn. Sếp chị lại xuất hiện và hỏi liệu chị có thời gian để "họp nhanh" được không. Mira không có thời gian. Nhưng chị vẫn đi họp.

Cố gắng để làm "người hoàn hảo". Cho dù đồng thời làm một người mẹ hoàn hảo là chuyện không thể.

Maya vẫn còn nhớ lần đầu gặp Ana. Hai đứa nắm tay nhau trước khi nhìn thấy mặt nhau. Maya sáu tuổi và đang trượt băng một mình trên hồ, điều mà bố mẹ không bao giờ cho phép, nhưng hai người đang đi làm, còn cô trông trẻ thì ngủ gục trên ghế bành. Thế là Maya vớ lấy đôi giày trượt băng và lẻn ra ngoài. Có lẽ con bé muốn tìm kiếm sự nguy hiểm, hoặc đơn giản là nó tin một bàn tay người lớn nào đó sẽ chộp lấy mình trước khi xảy ra bất kỳ chuyện gì, hoặc có thể nó cũng giống như hầu hết bọn trẻ con: sinh ra để phiêu lưu. Hoàng hôn buông xuống nhanh hơn con bé tưởng, Maya đã không nhìn thấy sự thay đổi trong màu sắc của lớp băng, và khi nó sụp xuống, nước đã làm Maya tê liệt trước khi kịp cảm thấy sợ hãi. Con bé không có cơ may nào, một đứa sáu tuổi, không có móc sắt hay gậy, cánh tay nó thì lạnh đến nỗi chỉ có thể bám hờ vào gờ băng. Nó coi như đã chết. Nói gì thì nói, Beartown có thể làm bạn nghẹt thở. Trong tích tắc.

Maya trông thấy bàn tay của Ana rất lâu trước khi thấy mặt của cô bé. Làm thế nào một cô bé sáu tuổi có đủ sức để kéo lên khỏi mặt nước một đứa trẻ cùng tuổi bị bộ quần áo ướt đẫm trì xuống, Maya không bao giờ hiểu được, nhưng Ana là vậy. Người ta không thể tách rời hai đứa sau một chuyện như thế. Ana, một đứa trẻ với bản tính ưa thích săn bắt và câu cá nhưng không hiểu gì nhiều về con người, rốt cuộc trở thành bạn thân nhất của Maya, một hình mẫu hoàn toàn ngược lại.

Lần đầu tiên Maya ngủ lại nhà Ana và nghe tiếng cãi cọ của bố mẹ bạn, con bé nhận ra Ana đang đi trên lớp băng mỏng theo một cách riêng. Từ đó Ana ngủ nhiều đêm ở nhà Maya hơn nhà mình. Hai đứa đặt ra lời chào bí mật để nhắc nhau rằng “hội bạn gái hơn đám con trai”, điều mà Ana từng lặp đi lặp lại như một câu thần

chú trước cả khi hiểu hết ý nghĩa của nó. Ana tranh thủ mọi cơ hội để lôi Maya đi câu cá, săn thú hoặc trèo cây. Nó từng làm Maya phát rồ lên vì con bé chỉ thích ở nhà ôm guitar bên cạnh máy sưởi. Nhưng trời ạ, nó yêu quý Ana!

Ana là một cơn lốc xoáy. Một cái cọc đa diện xù xì trong một cộng đồng mà mọi người phải chui vừa những cái lỗ tròn. Hai đứa được mười tuổi khi Ana dạy Maya bắn súng săn. Maya còn nhớ bố của Ana luôn giấu chìa khóa dự phòng của tủ cất súng trong một chiếc thùng đặt trên một cái tủ ở phía cuối tầng hầm sực mùi ẩm mốc. Ngoài chìa khóa và vài chai rượu, trong cái thùng còn có rất nhiều tạp chí khiêu dâm. Maya sửng sốt nhìn chúng, trong khi Ana chỉ nhún vai. “Bố tớ không biết Internet vận hành như thế nào.” Hai đứa ở trong rừng cho đến khi bắn hết đạn. Sau đó Ana đẽo kiếm từ cành cây bằng con dao luôn mang theo bên mình và hai đứa đấu kiếm giữa những cái cây cho đến khi trời tối.

Giờ đây Maya quan sát cô bạn đi xa dần trên hành lang, hai cánh tay buông thõng như thể đang xấu hổ, không dám nói lớn chữ “OUT” vì chỉ mong muốn được bình thường nhất có thể. Maya ghét tuổi dậy thì, ghét giấy nhám, ghét lỗ tròn. Và nhớ cô bé từng coi mình là hiệp sĩ ở trong rừng.

Chúng ta trở thành thứ người ta nói. Ana luôn bị nói rằng nó chẳng ra gì.

Benji ườn người trên đệm ghế trong văn phòng hiệu trưởng đến nỗi thân mình nằm trên sàn nhiều phần hơn là trên ghế. Họ đang đọc bản kiến nghị. Hiệu trưởng quở trách Benji vì thằng bé đi học muộn quá thường xuyên trong học kỳ này, trong khi tất cả những gì nó thực sự muốn nói đến là khúc côn cầu. Như mọi đứa

trẻ khác. Việc đình chỉ học tập hoặc các biện pháp kỷ luật khác là điều không thể tưởng tượng được.

Thỉnh thoảng Benji vẫn nghĩ tới chị cả Adri của mình, người có trại chó trong rừng. Các cầu thủ trẻ càng tiến sâu trong giải đấu, Benji càng nhận ra mình giống với những con chó như thế nào: tự làm mình có ích đi, bạn sẽ nhận được một sợi dây xích dài hơn.

Họ nghe thấy giọng Jeanette khá lâu trước khi cô giáo lao qua cửa.

– BỌN SÚC VẬT ĐÓ... CÁI BỌN ĐÓ ... TÔI KHÔNG THỂ CHỊU ĐỰNG HƠN NỮA! - Jeanette gầm lên trước cả khi đặt chân vào phòng.

– Bình tĩnh nào, kẹo ngọt. - Benji nói với một nụ cười, và chắc mẩm cô giáo sẽ đấm mình.

– NÓI LẠI ĐI! NÓI LẠI MỘT LẦN NỮA THÔI, VÀ TÔI THỀ EM SẼ KHÔNG THỂ RA SÂN CHƠI TRẬN ĐẤU ĐÓ! - Jeanette quát vào mặt Benji, bàn tay giơ cao.

Hiệu trưởng hét lên một tiếng và nhào khỏi chiếc ghế, nắm tay cô giáo lôi ra ngoài hành lang. Có lẽ giữ tay ai đó là phản ứng chính xác. Nhưng cả Benji và Jeanette đều biết lẽ ra đó phải là tay của thằng bé.

Trong một phòng học ở phía cuối hành lang, Bobo hụt chân ngã từ trên bàn xuống sàn nhà, ngực áo vẫn phanh trần, miệng còn đang hát dở "những con gấu từ BEART..." Có hai nhóm thanh niên mười bảy tuổi xung quanh Bobo: những người thích khúc côn cầu, và những người ghét môn thể thao đó. Những người sợ nó tự làm mình chấn thương, và những người chỉ mong nó bị thế

cho rồi.

11

Có một thực tế đơn giản, hay được nhắc lại vì dễ bị bỏ qua, đó là nếu bạn bảo một đứa trẻ nó có thể làm được mọi chuyện hoặc không thể làm bất cứ chuyện gì, nhiều khả năng câu nói của bạn sẽ được ứng nghiệm.

Bengt không phải là một huấn luyện viên giỏi. Anh ta chỉ biết la lối. Từ hồi Amat bắt đầu chơi trong đội thiếu niên, nó chỉ được huấn luyện bởi Bengt. Nếu David trở thành huấn luyện viên đội A trong mùa giải tới, Bengt có thể sẽ tiếp quản đội trẻ ngay khi Amat lên đó. Thằng bé rất sợ chuyện đó. Nó không thể chịu đựng người đàn ông này thêm hai năm nữa, dù là vì khúc côn cầu. Bengt không nắm được gì về chiến thuật hay kỹ thuật, anh ta chỉ nghĩ mọi thứ là cuộc chiến, màn động viên trước trận duy nhất của anh ta là gào thật to rằng họ phải "thắng trận công thành này!" hoặc "đừng để bị thông đít". Nếu những đứa trẻ mười lăm tuổi cầm rìu trong tay thay vì gậy chơi khúc côn cầu, anh ta cũng sẽ huấn luyện chúng y như vậy.

Dĩ nhiên chuyện này còn tệ hơn với các thành viên khác của đội bóng. Bạn có thể thoát được nhiều thứ khi bạn là người giỏi nhất, và đó là điều mà Amat đạt được vào mùa bóng này. Về phần mình, Zacharias từng nhận một cơn mưa nước bọt của Bengt khi anh ta gào lên: "Cái sẹo chuyển giới của mày có ngứa lắm không hả Zach?" hoặc "Mày có bầu hay sao mà lặc lè vậy?" Amat đã vượt

qua tất cả những chuyện đó. Khi nhớ lại mình đã suýt bỏ cuộc hồi một năm trước, nó không biết nên cảm thấy vui vì đã tiếp tục hay bàng hoàng vì mình đã ở gần giới hạn buông bỏ đến thế.

Nó đã quá chán ngán, đó là tất cả những gì Amat còn nhớ. Chán vì phải đánh nhau, vì bị mọi người quát tháo, vì những lời chửi bới sỉ nhục, vì phòng thay đồ bị mấy thằng đội trẻ lẻn vào trong lúc nó đang tập rồi cắt nát giày của nó, ném hết quần áo vào buồng tắm. Chán vì phải cố gắng chứng tỏ mình không giống như những gì bọn chúng gọi nó: thằng nhóc hạ đẳng khu Hạ. Con trai mụ quét rác. Quá nhỏ con. Quá yếu đuối.

Một buổi tối nọ, Amat đi về nhà sau buổi tập và nằm lì trên giường trong suốt bốn ngày tiếp theo. Mẹ nó đã nín nhịn để cho nó được yên thân. Chỉ đến ngày thứ năm mẹ mới mở cửa phòng nó trước khi đi làm và nói: "Con có thể đang chơi với gấu, nhưng điều đó không có nghĩa con phải quên mình là sư tử."

Khi mẹ hôn trán con trai và đặt tay lên trái tim nó, Amat đã thì thầm đáp lại: "Khó quá mẹ ơi."

"Bố con sẽ rất hãnh diện nếu nhìn thấy con chơi bóng."

"Bố thậm chí còn không biết khúc côn cầu là gì."

"Chính thế!" Mẹ nó cao giọng, một người vốn tự hào vì chưa bao giờ lên giọng.

Khi Fatima đã kịp dọn dẹp xong các khán đài, hành lang, văn phòng, và đang làm dở khu vực phòng thay đồ thì ông quản sân đi qua gõ nhẹ vào khung cửa. Chị ngước lên và ông chỉ hất đầu về phía sân băng, mỉm cười. Amat đã bày xong găng tay, mũ và áo khoác giữa các vạch kẻ trên sân.

Chính vào buổi sáng hôm ấy nó đã nhận ra giải pháp duy nhất

để giỏi hơn những con gấu là ngừng chơi theo cách của chúng.

David ngồi ở hàng ghế trên cùng của khán đài. Đối với một người đàn ông ba mươi hai tuổi, anh dành nhiều thời gian ở trong sân băng hơn là ở bên ngoài. Hồi David mới trở thành huấn luyện viên, Sune đã buộc anh phải xem mọi trận đấu của đội A trong suốt một mùa giải, từ chính cái hàng ghế cao chót vót này, và nó đã trở thành một thói quen không thể bỏ được. Khúc côn cầu rất khác khi được xem từ trên này, và sự thật là Sune với anh luôn có cùng quan điểm về các câu hỏi, họ chỉ không đồng ý về các câu trả lời. Sune muốn giữ cầu thủ ở trong nhóm tuổi của các em lâu nhất có thể, để các em có thời gian cải thiện các điểm yếu và tạo nên những đội hình hoàn chỉnh, tập trung, không khiếm khuyết. David cho rằng tư tưởng đó chỉ dẫn tới những đội hình không có cá nhân kiệt xuất. Sune thì tin rằng một cầu thủ được cho phép chơi với các cầu thủ lớn tuổi hơn sẽ chỉ tận dụng các điểm mạnh của mình, và David nhất trí với chuyện đó, anh chỉ không thấy có vấn đề gì với nó. Anh không muốn một đội bóng với các cầu thủ giỏi đồng đều về các mặt như nhau, anh muốn có các cá nhân tạo đột biến.

Sune cũng giống như Beartown, gắn chặt với niềm tin cũ kỹ rằng không cái cây nào được phát triển quá cao, và bị thuyết phục một cách ngây thơ rằng chỉ cần nỗ lực là đủ. Chính vì thế mà câu lạc bộ đã suy sụp cũng nhanh như đà tăng vọt của tình trạng thất nghiệp. Bản thân thợ giỏi thì chưa đủ, cần phải có ai đó đưa ra những ý tưởng lớn. Tập thể chỉ thành công nếu được xây dựng quanh những ngôi sao.

Có rất nhiều người trong câu lạc bộ nghĩ rằng mọi thứ trong

môn khúc côn cầu "nên được duy trì như trước giờ". Mỗi khi nghe thấy điều đó, David chỉ muốn cuộn mình trong tấm thảm và gào thét cho đến khi các dây thanh rách toạc. Làm như khúc côn cầu luôn bất biến vậy! Khi người ta mới phát minh ra nó, bạn thậm chí không được phép chuyền bóng về phía trước, và cách đây hai thế hệ mọi người vẫn còn chơi bóng mà không đội mũ bảo hiểm. Khúc côn cầu cũng giống như mọi vật thể sống khác, cần phải thích nghi và tiến hóa, nếu không nó sẽ chết.

David không nhớ nổi anh đã tranh cãi chuyện này với Sune trong bao nhiêu năm, nhưng vào một buổi tối nọ, khi anh về nhà trong tâm trạng cực kỳ tồi tệ, bạn gái anh đã hỏi trêu như thường lệ: "lại cãi nhau với bố à?" Lúc đầu thì điều đó khá vui. Sune còn hơn cả một huấn luyện viên khi David chân ướt chân ráo vào nghề huấn luyện, ông là một hình mẫu. Điểm kết thúc của một sự nghiệp cầu thủ là hàng loạt những cánh cửa đóng sập trước mặt bạn, mà David thì không thể sống được nếu thiếu một tập thể, thiếu cảm giác thuộc về một cái gì đó. Khi chấn thương buộc anh rời sân băng vào năm hai mươi hai tuổi, Sune là người duy nhất hiểu được điều đó.

Sune đã dạy nghề huấn luyện viên cho David cùng quãng thời gian ông đào tạo Peter thành giám đốc kỹ thuật. Hai người đối nghịch nhau trên rất nhiều phương diện. David có thể tranh cãi với một cái cửa, trong khi Peter tránh xung đột như tránh tà. Sune đã hy vọng họ sẽ bổ sung cho nhau, nhưng thay vào đó, hai người chỉ càng bất đồng với nhau.

Trong nhiều năm trời David xấu hổ nhất là chuyện anh không thể vượt qua được sự ghen tị mỗi khi Sune và Peter đi vào phòng của giám đốc kỹ thuật mà không buồn gọi anh theo cùng. Tình

yêu của anh dành cho tinh thần đồng đội của môn khúc côn cầu đã bị nghiền nát bởi nỗi sợ bị gạt ra rìa. Thế nên cuối cùng anh đã làm điều mà những đồ đệ tham vọng vẫn hay làm với sư phụ của mình: nổi loạn.

David mới hai mươi hai tuổi khi anh bắt đầu huấn luyện một nhóm trẻ bảy tuổi, trong đó có Kevin, Benji và Bobo. Giờ thì anh đã huấn luyện các em được mười năm, đã biến chúng thành một trong những đội trẻ xuất sắc nhất cả nước, và nhận ra mình không thể trung thành với Sune được nữa. Các cầu thủ quan trọng hơn, câu lạc bộ lớn lao hơn. Bởi vì đó là nền tảng của môn khúc côn cầu trên băng: câu lạc bộ trước hết. Đó là lý do tại sao những học giả chưa từng đặt chân vào một phòng thay đồ không thể hiểu được văn hóa ở đó. Những kẻ tiếp tục rao giảng về sự nguy hiểm của "chủ nghĩa tinh hoa" trên các phương tiện truyền thông. Họ quá ích kỷ và e dè để có thể nhìn xa hơn lợi ích của bản thân.

David biết những người dân thị trấn sẽ nói gì khi anh thế chỗ Sune. Anh biết nhiều người trong số họ sẽ không vui. Nhưng rồi họ sẽ thích kết quả trên bảng điểm.

Bengt thổi còi kết thúc buổi tập ngay sát lỗ tai Zacharias, khiến thằng bé vấp vào chính cây gậy của mình. Ông ta nhăn nhở cười.

– Và chơi tệ nhất hôm nay, như thường lệ, là cô bé Zach. Xin mời đi nhặt bóng và nấm chiến thuật!

Bengt rời sân với những cầu thủ còn lại trong đội lẽo đẽo theo sau. Vài đứa cười vào mặt Zacharias và thằng nhóc cố gắng giơ ngón tay thối đáp trả, nhưng chuyện đó rất khó làm khi đeo găng khúc côn cầu. Amat đã bắt đầu đảo vòng quanh sân để nhặt các trái bóng dẹt. Tình bạn của hai đứa luôn như thế: chừng nào

Zacharias còn ở lại, Amat cũng không đi.

Khi Bengt đã khuất dạng, Zacharias mới bực bội đứng đậy và bắt chước cung cách chúi người về phía trước khi trượt băng của anh ta, đồng thời đưa tay gãi mông:

– *Nhặt bóng đi! Bảo vệ thành! Đừng để bị thông đít! Không có chuyện thông đít trên sân băng của tao! Khoan đã... cái quái g...? Cái gì thế này? Trong đít tao?! Tao bị thông rồi à? Amat, tao bị thông rồi! Tao ra lệnh cho mày rút nó ra ngay lập tức!*

Zach cố tình trượt giật lùi về phía Amat, nhưng thằng bé chỉ tránh chỗ, bật cười, để cho Zach lùi đến băng ghế dự bị và ngã ngồi vào đó.

– Cậu có muốn ở lại xem đội trẻ tập không? - Amat hỏi, dù biết Zach sẽ không bao giờ tự nguyện làm chuyện đó.

– Đừng có dùng chữ "đội trẻ" khi ý cậu muốn nói là "Kevin". Tớ biết đó là thần tượng của cậu, Amat, nhưng tớ cũng có một cuộc đời. *Sống trọn từng giây!* Mỉm cười và yêu!

Amat thở dài.

– Thôi được, quên chuyện đó đi.

– *Đừng để Kevin Erdahl thông đít nha, Amat!* - Zach ré lên.

Amat gõ gõ đầu gậy vào mặt băng.

– Vậy cuối tuần này cậu có định làm gì không?

Amat rất cố gắng để làm cho câu hỏi nghe có vẻ bâng quơ. Như thể cậu không nghĩ về nó cả ngày. Zacharias đứng lên khỏi băng ghế với điệu bộ của một chú voi con bị bắn thuốc mê.

– Tớ có hai bộ game mới! Nhưng cậu sẽ phải đem theo tay cầm của cậu, vì lần trước cậu đã làm hỏng của tớ.

Amat lườm Zacharias với ánh mắt không đồng tình. Cái tay cầm bị gãy khi Zacharias bực bội ném nó vào trán Amat vì thua cuộc. Thằng bé hắng giọng và nhặt nốt mấy trái bóng dẹt cuối cùng.

– Thật ra, mình đang định rủ cậu ra... ngoài.

Zacharias trưng ra vẻ mặt như thể vừa bị thằng bạn thân đề nghị hai đứa đổ thuốc độc vào tai nhau.

– Cậu định đi đâu đấy?

– Chỉ... ra ngoài thôi. Mọi người đều... ra ngoài. Ai cũng thế.

– Ý cậu là Maya cũng thế?

– Ý mình là *người ta*.

Zacharias nhón gót và bắt đầu nhảy nhót bằng mũi giày trượt, miệng hát véo von:

– Maya và Amat ngồi cành đa, ngồi phải cành mục...

Amat đánh mạnh một trái bóng vào tấm bảng biên bên cạnh mình, nhưng không thể nén cười.

David đứng cạnh Bengt trong hành lang, phía trước phòng thay đồ.

– Đó là một sai lầm! - Bengt gằn giọng.

– Tin hay không thì tùy, tôi đã nghe cậu mười hai lần trước. Chuẩn bị cho đội trẻ luyện tập đi. - David lạnh lùng đáp.

Bengt dềnh dàng bỏ đi. David xoa bóp thái dương. Bengt không phải là một trợ lý huấn luyện viên vô dụng, David chấp nhận vụ la hét và chửi bới vì đó là một phần của văn hóa phòng thay đồ và, lạy trời, một số thành viên của đội thực sự cần một bạo chúa huấn

luyện để chúng chịu lắp các thiết bị bảo hộ vào đúng bộ phận cơ thể. Nhưng đôi khi David tự hỏi điều gì sẽ xảy ra với đội trẻ nếu Bengt tiếp quản nó. Hiểu biết về khúc côn cầu trên băng của anh ta chẳng hơn gì một cổ động viên ồn ào trên khán đài. Nếu đi ra đường và ném một hòn đá, thứ mà anh ném trúng có khi cũng biết nhiều như anh ta.

Amat và Zach đang cười khi hai đứa tiến lại gần, nhưng đồng loạt im bặt lúc nhìn thấy David. Cả hai vội nép vào tường để khỏi cản đường anh. Amat bất ngờ ra mặt khi David giơ tay lên.

– Em là Amat?

Thằng bé gật đầu.

– Bọn em... bọn em chỉ đang nhặt bóng... bọn em có hơi đùa giỡn một chút... ý em là, em biết Zach đã bắt chước Bengt, nhưng đó chỉ là...

David tỏ ra ngạc nhiên. Amat nuốt nước bọt.

– Thật ra thì, nếu thầy không thấy gì thì... nó... không có gì đâu ạ.

David mỉm cười.

– Tôi đã thấy em ngồi trên khán đài trong các buổi tập của đội trẻ. Em có mặt còn nhiều hơn một số cầu thủ đấy.

Amat bối rối gật đầu.

– Em... xin lỗi... em... chỉ muốn học.

– Tốt lắm. Tôi biết em đã nghiên cứu cách di chuyển của Kevin, cậu ta là một ví dụ tốt. Các em phải xem cách cậu ta luôn nhìn vào lưỡi trượt của giày hậu vệ đối phương trong các tình huống một chọi một: ngay khi chúng đổi góc nghiêng và trọng tâm, Kevin sẽ

đánh bóng và di chuyển.

Amat im lặng gật đầu. David đang nhìn thẳng vào mắt nó, và nó không quen với việc này.

– Ai cũng có thể thấy em rất nhanh nhẹn, nhưng em cần luyện tập những cú đánh bóng. Tập chờ cho thủ môn di chuyển rồi đánh bóng theo hướng ngược lại. Em có thể học được điều đó không?

Amat gật đầu. David vỗ mạnh vào vai thằng bé.

– Tốt. Học nhanh lên, bởi vì em sẽ luyện tập cùng với đội trẻ sau mười lăm phút nữa. Vào phòng thay đồ lấy một cái áo tập đi.

Bất giác Amat đưa một bàn tay lên tai, như thể cần phải ngoáy cho sạch để đảm bảo mình không nghe lầm. David bỏ đi.

Zacharias chờ cho đến khi vị huấn luyện viên khuất dạng sau góc tường mới vòng tay ôm ghì lấy cổ cậu bạn, làm Amat nghẹt thở. Thằng bé hắng giọng:

– Nghiêm túc nhé, Amat... nếu cậu phải chọn giữa việc ngủ với Maya và ngủ với Kevin, cậu sẽ chọn a...

– Cậu im đi. - Amat cắt ngang và bật cười.

– Hỏi thôi, làm gì căng! - Zacharias nhăn nhở cười, rồi gõ vào cái mũ bảo hiểm của mình và gằn giọng:

– Hãy tiêu diệt bọn chúng. Tiêu diệt sạch!

Amat hít một hơi thật sâu, sâu như cái hồ nước phía đằng sau sân băng, rồi lần đầu tiên trong đời đi ngang qua phòng thay đồ của đội thiếu niên để tiến vào phòng của đội trẻ. Thằng bé lập tức được chào đón bằng những tiếng văng tục và tràng điệp khúc "Cút khỏi đây mau đồ giòi bọ!" của những cầu thủ lớn tuổi hơn. Nhưng

khi David xuất hiện, sự im lặng tuyệt đối bao trùm lên tất cả. David hất hàm với Bengt, và anh ta miễn cưỡng ném một chiếc áo tập cho Amat. Nó hôi rình. Amat chưa bao giờ hạnh phúc hơn thế.

Đứng ngoài hành lang là bạn thân của thằng bé.

Khái niệm “suýt soát” không có chỗ đứng trong môn khúc côn cầu trên băng.

12

Hôn nhân lâu năm đúng là phức tạp. Nó phức tạp đến nỗi hầu hết mọi người đều thỉnh thoảng tự hỏi: "Mình vẫn đang kết hôn bởi vì còn yêu, hay chỉ vì không muốn để cho ai đó học cách hiểu mình tường tận như thế này một lần nữa?"

Mira biết những lời kêu ca của chị làm Peter điên đầu. Chị biết đôi khi anh cảm thấy bị bắt nạt. Có lúc chị gọi anh năm lần bảy lượt trong một ngày chỉ để kiểm tra xem anh có làm điều đã hứa làm hay không.

Đó là do lỗi của trận bão tuyết. Và chị chưa bao giờ kể chuyện đó với anh.

Văn phòng của Peter cực kỳ ngăn nắp. Bàn làm việc của anh sạch đến nỗi người ta có thể chén đồ ăn trực tiếp trên đó. Miễn là đừng có khiến anh lên cơn đau tim vì những mẩu thức ăn thừa. Giá sách của anh được xếp đầy đĩa than mà anh không bao giờ dám đem về nhà vì sợ Mira sẽ bắt anh hoặc ném chúng đi hoặc mua một cái nhà to hơn. Peter đặt mua đĩa trên mạng và yêu cầu giao hàng tại sân băng, qua đó biến nhân viên lễ tân thành đồng lõa của mình. Một số người che giấu việc họ hút thuốc với người bạn đời. Peter thì giấu chuyện anh mua đồ trên mạng.

Anh mua các đĩa nhạc vì chúng làm anh bình tâm. Chúng khiến anh nhớ tới Isak. Anh chưa bao giờ kể chuyện này với chị.

Mira không còn nhớ chính xác bọn trẻ được bao nhiều tuổi khi cơn bão tuyết ập đến, nhưng chúng chưa sống ở Beartown đủ lâu để quen với thiên tai. Lúc đó là dịp Giáng sinh, bọn trẻ được nghỉ học, nhưng do một vấn đề nghiêm trọng ở cơ quan mà Mira phải rời nhà để tham gia một cuộc họp quan trọng. Peter đưa Maya và Leo đi chơi xe trượt, Maya nhớ chị đã đứng bên chiếc xe hơi và nhìn ba bố con bước đi trong màn tuyết rơi trắng xóa. Hình ảnh đó vừa đẹp đẽ lại vừa đáng ngại. Mira cảm thấy tủi thân đến nỗi khi họ khuất dạng, chị đã khóc suốt chặng đường đi tới chỗ làm.

Hồi Peter gặp chấn thương ở Canada và Mira bắt đầu đi làm, anh ở nhà một mình với Isak. Có lần thằng bé bị đau bụng và la khóc không ngừng. Hoảng hốt, Peter đã thử đủ mọi cách. Anh đu đưa, bế thằng bé ra khỏi xe nôi, và thử đủ mọi mẹo mà mình từng nghe nói tới, nhưng không hiệu quả. Cho đến khi anh bật nhạc. Có lẽ đó là do một điều gì đó nơi chiếc máy hát cũ - tiếng rè rè của bộ loa, giọng hát tràn ngập căn phòng - mà Isak ngừng khóc. Thằng bé mỉm cười, rồi ngủ thiếp đi trên tay anh. Đó là lần cuối cùng Peter có cảm giác là một người cha tốt. Lần cuối cùng anh có thể tự nhủ rằng anh thực sự biết việc mình làm. Anh không bao giờ kể chuyện đó với Mira, hay bất kỳ ai khác. Nhưng giờ đây anh bí mật mua các đĩa nhạc, bởi anh vẫn mong có lại cảm giác ấy, dù chỉ trong thoáng chốc.

Sau cuộc họp sáng hôm đó, Mira đã gọi cho Peter. Anh không nghe máy. Một việc anh chưa từng làm. Thế rồi chị nghe trên radio thông báo rằng cơn bão tuyết vừa ập vào khu rừng và mọi người nên ở trong nhà. Chị gọi anh cả ngàn lần, để lại những lời

nhắn thất thanh trong hộp thư thoại, nhưng vẫn không liên lạc được. Mira lao vào trong xe hơi và phóng bạt mạng, dù tầm nhìn chỉ chưa đầy ba mét. Chị chạy tới chỗ những cái cây nơi mấy bố con chia tay chị sáng hôm đó và điên cuồng la hét trước khi quỳ thụp xuống, tuyệt vọng bới tuyết bằng tay, làm như có thể tìm thấy những đứa con của mình dưới tuyết. Hai tai và những ngón tay chị tê cóng, chị không biết phải giải thích như thế nào về những gì đã diễn ra trong đầu mình. Phải vài năm sau Mira mới nhận ra đó là một cơn khủng hoảng thần kinh.

Mười phút sau, điện thoại của chị đổ chuông. Peter và lũ trẻ bình an vô sự, họ đang băn khoăn không rõ chị ở nơi nào. “MẤY BỐ CON ĐANG Ở ĐÂU?” Chị đã gào lên như thế. “Ở nhà,” ba bố con đáp với cái miệng lúng búng đầy kem và bánh quế. Khi Mira hỏi tiếp, Peter nói rằng do bão tuyết kéo đến nên mấy bố con đi về nhà. Anh đã quên sạc điện thoại. Nó nằm trong một cái ngăn kéo trong phòng ngủ.

Mira không thổ lộ với anh hay bất kỳ ai, nhưng chị chưa bao giờ hoàn hồn sau trận bão tuyết đó. Chị chưa bao giờ thoát khỏi cảm giác ở trong chiếc xe hơi đó, khi chị sợ rằng mình đã mất nốt ba bố con. Thế nên bây giờ thỉnh thoảng chị vẫn gọi điện cho chồng con nhiều lần trong ngày chỉ để cằn nhằn họ. Để bảo đảm rằng họ vẫn hiện diện.

Peter bật một đĩa nhạc, nhưng hôm nay nó không phát huy hiệu quả. Anh không thể thôi nghĩ về Sune. Vẫn những ý nghĩ đã quẩn quanh đầu óc anh suốt nhiều giờ qua, trong khi anh nhìn trân trối màn hình máy tính tối đen và ném một quả bóng cao su nhỏ vào tường, càng lúc càng mạnh.

Lúc điện thoại đổ chuông, anh nhẹ nhõm đến nỗi quên cả bực dọc khi Mira lại xem chuyện anh quên làm những việc đã hứa là điều hiển nhiên.

– Anh có để chiếc xe lại gara không đấy? - Chị hỏi, dù có lẽ đã biết câu trả lời.

– Có chứ! Tất nhiên rồi. - Peter đáp với một giọng vô cùng quả quyết, nhưng điều đó chỉ cho thấy anh đang nói dối.

– Vậy anh đi tới sân băng bằng gì?

– Sao em biết anh đang ở đó?

– Em có thể nghe thấy anh đang ném quả bóng ngu ngốc đó vào tường.

Peter thở dài.

– Em phải làm luật sư hay đại loại thế, có ai từng nói như vậy với em chưa?

Nữ luật sư bật cười.

– Em sẽ cân nhắc chuyện đó nếu không thể chơi kéo búa bao ở giải chuyên nghiệp.

– Em toàn chơi ăn gian.

– Còn anh thì nói dối.

Giọng của Peter run run khi anh đột ngột thì thầm:

– Anh yêu em nhiều lắm.

Mira cười thành tiếng để anh không nghe thấy chị khóc khi đáp:

– Em cũng thế.

Hai người gác máy cùng lúc. Mira ăn trưa muộn vài tiếng ngay

tại bàn làm việc để có thể giải quyết nốt mọi chuyện mà vẫn có đủ thời gian ghé mua dây đàn mới cho Maya trước khi vội vã về nhà đón Leo đi tập. Peter thì không ăn gì cả - anh không muốn cho cơ thể mình có cơ hội nôn mửa lần nữa.

Những cuộc hôn nhân lâu năm đúng là phức tạp.

Phòng thay đồ của đội trẻ lặng lẽ hơn thường lệ. Tầm quan trọng của trận đấu ngày mai bắt đầu len lỏi vào trong đầu bọn trẻ. William Lyt, người mới tròn mười tám tuổi nhưng đã có bộ râu dày như của rái cá và nặng gần bằng một chiếc xe hơi nhỏ, nghiêng người về phía Kevin và thì thào với giọng điệu lén lút:

– Mày có thuốc lá nhai không?

Có lần ở mùa bóng trước đó, David đã nói với Bengt rằng một chút thuốc lá nhai cũng đủ gây hại cho thể lực của con người tương đương với một lon bia. Kể từ đó, các cầu thủ trong đội trẻ không đếm nổi số lần bị quát dựng tóc gáy bởi cả Bengt lẫn bố mẹ mình những khi họ thoáng nhìn thấy túi quần jean của chúng cộm lên theo hình thù tròn trịa như trái bóng dẹt của hộp thuốc lá nhai.

– Không. - Kevin đáp.

Lyt gật đầu, rồi bắt đầu rảo quanh phòng để tìm tiếp. Cùng chơi vị trí tiền đạo ở nhóm một, nhưng bất kể Lyt to hơn và khỏe hơn thế nào, Kevin vẫn luôn là người chỉ huy. Benji, người luôn gặp vấn đề với những sự chỉ đạo, đang nằm thiu thiu trên sàn. Nó với tay cầm lấy cây gậy và chọc chọc vào bụng Kevin.

– Cái trò gì thế...? - Kevin gắt lên.

– Đưa tao ít thuốc lá nhai nào. - Benji đòi.

– Mày có điếc không hả? Tao đã nói là tao hết rồi.

Benji chỉ nằm đó trên sàn, bình thản nhìn vào Kevin, và tiếp tục chọc gậy vào bụng bạn cho đến khi Kevin giật phăng nó đi, rồi thò tay vào trong áo lôi ra một hộp thuốc lá nhai gần như đầy ắp.

– Khi nào mày mới học được rằng mày không thể nói dối tao chứ? - Benji vừa cười vừa nói.

– Khi nào mày mới chịu tự mua? - Kevin đáp trả. – Chắc là hai chuyện đó sẽ xảy ra đồng thời.

Lyt quay lại tay không. Nó vui vẻ hất đầu với Kevin:

– Ngày mai ba mẹ mày có đi xem không? Mẹ tao mua vé cho cả họ nhà tao đi đó.

Kevin không đáp. Nó bắt đầu quấn băng keo cây gậy của mình. Qua góc mắt, Benji trông thấy hành động đó và hiểu ngay. Nó quay sang Lyt và nhăn nhở cười:

– Xin lỗi vì làm mày đau lòng nha Lyt, nhưng gia đình nhà mày tới đó là để coi KEVIN chơi.

Khắp phòng rộ lên tràng cười chế giễu. Thế là Kevin không cần phải trả lời về việc bố mẹ mình có đi xem trận đấu hay không. Ngoài việc Benji không bao giờ tự mua thuốc lá thì thật khó mà tìm được một người bạn tốt hơn thế.

Amat ngồi trong một góc, nỗ lực hết mình để tạo một cái không gian trống cho mình. Là người nhỏ nhất trong phòng thay đồ, như một thứ giòi bọ, nó có lý do để sợ gây chú ý. Amat nhìn vào một điểm trên cao để tránh mọi tiếp xúc bằng mắt mà vẫn kịp phản ứng nếu bị ai đó ném gì vào người. Các bức tường trong

phòng phủ kín những tấm poster với nhiều khẩu hiệu khác nhau. "Tập khó, thắng dễ." "Tập thể trước cá nhân sau." "Chiến đấu vì con gấu trên ngực áo, không phải vì cái tên sau lưng áo." Một tấm poster mới dán gần đây có in hàng chữ cực lớn chính giữa: "Chúng ta là những người thua cuộc xấu tính, bởi một kẻ thua cuộc tử tế là người thường xuyên thua!"

Sự lơ là trong tích tắc khiến Amat nhìn thấy Bobo băng qua sàn quá muộn. Khi thằng nhóc to xác cúi xuống, Amat thu mình lại trong bóng đổ của nó, chờ đợi một cú đánh. Nhưng thay vào đó, Bobo chỉ mỉm cười. Như thế còn tệ hơn.

– Ê nhóc, bỏ qua cho mấy ông anh ở đây nha, tụi nó có được dạy dỗ tử tế đâu.

Amat chớp chớp mắt, không biết phải nói gì. Rõ ràng Bobo rất thích thú chuyện này. Nó trịnh trọng quay về phía những cầu thủ khác, lúc này đang im lặng chờ đợi. Bobo giận dữ chỉ vào những mẩu băng dính nằm vương vãi dưới sàn.

– Nhìn cái chỗ này mà xem! Nó có đáng bị như thế này không? Mấy đứa nghĩ mẹ mấy đứa làm ở đây hay sao?

Cả bọn cười nhăn nhở. Bobo vênh váo đi vòng quanh, nhặt những mẩu băng dính lên cho đến khi đầy một khum tay. Thằng nhóc giơ cao chỗ băng dính như người ta giơ một đứa bé mới đẻ và tuyên bố:

– Mấy đứa, mấy đứa nên nhớ mẹ của Amat dọn dẹp ở đây.

Bobo nhìn vào mắt của Amat, cười khẩy và nói tiếp:

– Là mẹ của Amat dọn dẹp ở đây đó, mấy đứa.

Những mẩu băng dính lơ lửng giữa không trung trong giây lát trước khi rơi xuống cậu bé nhỏ con ngồi trong góc như một cơn

mưa đạn. Hơi thở nóng rẫy của Bobo phả vào tai Amat khi thằng nhóc ra lệnh:

– Mày kêu mẹ mày dọn giùm được không, giòi bọ? Trong này dơ quá.

Phòng thay đồ trống trong vòng mười giây sau khi Bengt hô "Hết giờ!!" Kevin là người nán lại sau cùng, và cố tình đi ngang qua chỗ Amat đang quỳ gối nhặt các mẩu băng dính.

– Đùa chút thôi mà. - Kevin nói với giọng điềm nhiên.

– Vâng. Chỉ đùa thôi. - Amat lí nhí lặp lại.

– Này, cậu biết con bé đó... Maya... đúng không? - Kevin nói nhanh trong lúc đi ra cửa, như thể tình cờ nhớ ra.

Amat ngẩng lên. Nó đã xem mọi cầu thủ đội trẻ luyện tập mùa giải này. Với Kevin thì không có gì tình cờ cả. Mọi thứ anh ta làm đều có sự cân nhắc và toan tính.

– Vâng. - Amat đáp khẽ.

– Maya có bạn trai chưa?

Câu trả lời đến hơi chậm. Kevin gõ gõ đầu gậy xuống sàn một cách sốt ruột. Amat nhìn xuống hai bàn tay mình một lúc trước khi khẽ lắc đầu. Kevin hài lòng gật đầu và đi ra sân băng. Amat ở yên tại chỗ, nhay nhay mặt trong của môi dưới và thở mạnh qua lỗ mũi trước khi tống hết các mẩu băng dính vào thùng rác và chỉnh lại những miếng đệm bảo hộ của mình. Thứ cuối cùng nó trông thấy trước khi đi qua cửa là những dòng chữ bút chì đã phai nhạt trên một tờ giấy màu vàng nhàu nhĩ: "Ai được nhận nhiều cũng sẽ được kỳ vọng nhiều."

Amat gia nhập nhóm các cầu thủ đang đứng ở vòng tròn giữa

sân. Ở trung tâm của vòng tròn là hình ảnh của một con gấu to lớn đầy đe dọa. Đó là biểu trưng của câu lạc bộ: mạnh mẽ, to lớn, đáng sợ. Amat là người nhỏ nhất trên băng, luôn là vậy. Kể từ năm tám tuổi, mọi người luôn nói với Amat rằng nó sẽ không thể chơi được ở trình độ cao hơn, rằng nó không đủ cứng rắn, mạnh mẽ và to xác. Nhưng giờ đây nó nhìn quanh. Ngày mai đội bóng này sẽ chơi một trận bán kết - họ sẽ là một trong bốn đội trẻ xuất sắc nhất cả nước. Và nó đang ở đây. Amat nhìn Lyt, Bobo, Bengt và David, Benji và Kevin, tự nhủ sẽ chứng tỏ cho họ thấy rằng mình có thể chơi được. Ngay cả nếu như điều đó giết chết nó.

Gần như không gì có thể khiến Peter cảm thấy tồi tệ bằng khúc côn cầu. Và thật phi lý thay, cũng gần như không gì có thể khiến anh cảm thấy khá hơn bằng nó. Anh cứ đi tới đi lui cho tới khi không khí trong phòng dường như cạn kiệt. Khi sự giận dữ và cơn buồn nôn bắt đầu trở nên không thể chịu đựng nổi, anh đứng dậy và ra ngoài để ngồi ở khán đài. Anh thường suy nghĩ tốt hơn tại đó. Thế là anh ngồi trên khán đài và mải miết ném quả bóng xuống mặt sàn bê tông, lâu đến nỗi không nhận ra buổi tập của đội trẻ đã bắt đầu.

Sune bước ra khỏi văn phòng của mình để đi lấy cà phê. Trên đường quay lại, ông thấy Peter đang ngồi một mình giữa khán đài. Ông biết vị giám đốc kỹ thuật của câu lạc bộ giờ đây đã là một người đàn ông trưởng thành, nhưng vẫn thật khó để ngừng xem anh như một cậu bé.

Sune chưa bao giờ nói với Peter rằng ông quý anh. Việc nói ra điều đó đối với một người cha theo nghĩa bóng cũng khó khăn

chẳng kém gì một người cha thực thụ. Nhưng ông biết Peter sợ làm người khác thất vọng đến thế nào. Mỗi người đàn ông đều có những nỗi sợ riêng, đối với Peter, nỗi sợ lớn nhất là anh không đủ tốt. Không đủ tốt trong vai trò một người cha, một người đàn ông, một giám đốc kỹ thuật. Anh đã mất cha mẹ và đứa con đầu lòng, sáng nào anh cũng thức giấc với nỗi sợ rằng mình sẽ mất nốt Mira, Maya và Leo. Anh cũng sẽ không thể chịu nổi nếu mất câu lạc bộ.

Sune trông thấy Peter rốt cuộc cũng ngẩng đầu lên và quan sát các cầu thủ trẻ trên băng. Lúc đầu anh chỉ làm điều đó một cách lơ đãng - anh đã quen với việc dõi theo đội mình đến mức có thể đếm họ mà không cần suy nghĩ. Sune nán lại trong bóng tối để ông có thể quan sát vẻ mặt của Peter khi khoảnh khắc đó xảy ra.

Đã mười năm nay Peter giúp định hình lứa cầu thủ này. Anh biết tên của tất cả các cậu bé, cũng như tên bố mẹ chúng. Anh điểm danh chúng trong đầu để xem đứa nào vắng mặt, đứa nào bị chấn thương. Hình như tất cả đều có mặt. Không những thế, còn thừa ra một đứa. Anh đếm lại. Không thể nào. Rồi anh nhận ra Amat. Thấp bé nhẹ cân nhất trong đám trẻ, với các dụng cụ chơi bóng vẫn còn hơi to quá, giống y như trong một lớp trượt băng thiếu nhi. Peter trố mắt. Rồi anh bắt đầu cười thành tiếng.

Anh đã nhiều lần được nói rằng cậu bé này nên ngừng chơi khúc côn cầu, rằng cậu sẽ chẳng có cơ may nào, thế nhưng giờ thì cậu đang ở kia, trên băng. Bất kỳ ai cũng sẽ tranh giành cơ hội này, nhưng David lại trao nó cho Amat vào ngày hôm nay, chứ không phải ngày nào khác. Một giấc mơ nho nhỏ thành hiện thực, và hôm nay Peter cần một giấc mơ.

Sune gật đầu khi trông thấy cảnh đó, trong lòng nửa vui nửa

buồn. Ông quay về phòng làm việc của mình và đóng cửa lại. Tối nay ông sẽ có buổi huấn luyện cuối cùng với đội A, và khi mùa giải kết thúc ông sẽ về nhà, trong thâm tâm ông sẽ ao ước một điều mà tất cả chúng ta đều ao ước mỗi khi xa rời một nơi nào đó: rằng nơi này sẽ sụp đổ. Rằng thiếu chúng ta thì mọi chuyện sẽ hỏng bét. Rằng chúng ta là những người không thể thay thế. Nhưng sẽ chẳng có gì xảy ra, sân băng vẫn sẽ còn đó, câu lạc bộ sẽ tiếp tục tồn tại.

Amat chỉnh lại mũ bảo hiểm và trượt thẳng tới chỗ một cầu thủ, bị cản phá và ngã xuống, nhưng lập tức bật dậy. Nó bị truy cản và lại ngã, nhưng lại bật dậy. Peter ngả người ra sau, mỉm cười theo cái cách mà Mira nhìn thấy mỗi khi anh bắt đầu ngủ thiếp đi sau vài miếng bánh mì kẹp phô mai nướng và nửa ly rượu vang. Anh cho phép mình nán lại thêm mười lăm phút trên khán đài trước khi quay trở vào trong văn phòng, với trái tim đã nhẹ nhõm hơn rất nhiều.

Fatima đứng duỗi lưng trong nhà tắm một cách chậm rãi và cẩn thận, để không ai nghe thấy chị rên lên vì đau. Có những buổi sáng chị lăn ra khỏi sofa giường theo nghĩa đen vì các cơ bắp không cho phép cơ thể ngồi dậy. Chị che giấu điều đó một cách tối đa, luôn để con trai mình ngồi cạnh lối đi trên xe buýt để thằng bé quay mặt đi khi hai mẹ con đứng dậy xuống xe, như thế nó sẽ không thể nhìn thấy biểu hiện trên khuôn mặt của mẹ. Fatima kín đáo để phần mép của các túi đựng rác nhô cao khỏi miệng thùng để khỏi phải cúi xuống quá nhiều mỗi khi lấy chúng đem đi đổ. Mỗi ngày chị đều tìm ra những cách thức xoay xở mới.

Fatima cất tiếng xin lỗi khi đi vào văn phòng của Peter. Nếu chị không làm thế, có lẽ anh sẽ không bao giờ nghe thấy chị. Peter ngước lên khỏi đống giấy tờ của mình, xem giờ, và ngạc nhiên ra mặt:

– Fatima, chị đang làm gì ở đây?

Hết hồn, chị lùi lại hai bước.

– Xin lỗi anh! Tôi không cố ý làm phiền. Tôi chỉ định lấy rác và tưới cây. Tôi có thể quay lại sau khi anh đã về!

Peter xoa trán. Anh bật cười.

– Chưa có ai nói cho chị biết sao?

– Nói với tôi chuyện gì?

– Chuyện của Amat.

Peter nhận ra một cách quá muộn màng rằng bạn không thể nói năng như vậy với một người mẹ. Fatima ngay lập tức nghĩ rằng con trai mình đã gặp một tai nạn khủng khiếp hoặc đã bị bắt. Anh buộc phải dịu dàng nắm lấy hai vai người phụ nữ và dẫn chị đi qua hành lang ra khán đài. Mất ba mươi giây Fatima mới nhận ra mình đang xem cái gì. Rồi chị đưa tay bưng mặt và khóc nức nở. Một cậu bé đang tập luyện cùng với đội trẻ, cậu thấp hơn những cầu thủ khác một cái đầu. Con trai của chị.

Cái lưng của Fatima chưa bao giờ thẳng hơn. Giờ chị có thể chạy bộ qua một ngàn dặm đường.

13

Các cầu thủ đội trẻ chơi khá thoải mái. Chúng được dặn chỉ dùng bảy mươi lăm phần trăm công lực, không ai muốn có chấn thương xảy ra ngay trước trận đấu. Amat thì không được như vậy. Nó lao vào mọi tình huống, nhấn giày trượt xuống mặt băng mạnh như thể cố cắt xuyên xuống tận lớp bê tông bên dưới. Nhưng điều đó chẳng ích gì. Các cầu thủ truy cản, ngáng đường, dồn ép nó vào những tấm bảng biên, dùng gậy đánh vào cổ tay Amat, tìm mọi điểm yếu trên các thiết bị bảo hộ để làm đau nó. Bị đẩy sau bằng gậy, Amat ngã chúi xuống, trông thấy lưỡi giày trượt của Lyt đổi hướng và không kịp nhắm mắt lại trước khi một cơn mưa những mảnh băng ập vào mặt. Nó không nghe thấy David nói gì. Sau bốn mươi lăm phút, Amat mệt lả, mồ hôi đầm đìa và giận dữ đến nỗi phải cố hết sức nó mới không thét lên: "Sao tôi lại ở đây? Sao lại đưa tôi vào đây nếu không muốn để tôi chơi?" Nó nghe thấy những tiếng cười sau lưng, và biết dù có nói gì cũng sẽ chỉ làm chúng rộ hơn.

– Đã bảo mà. Nó quá yếu. - Bengt bình phẩm trong lúc Amat đứng dậy sau cú ngã thứ bao nhiêu không rõ.

David xem giờ.

– Một đánh một nào. Amat với Bobo. - Anh tuyên bố.

– Anh đùa à? Amat tập hai buổi liên tiếp, nó làm gì còn sức!

– Bắt cặp đi. - David đáp xẵng.

Bengt nhún vai rồi thổi còi. David đứng cạnh những tấm bảng biên. Anh biết quan điểm của mình về khúc côn cầu không hoàn toàn được mọi người ủng hộ, anh biết đội bóng phải tiếp tục giành chiến thắng thì anh mới được tiếp tục lối chơi này. Đó cũng là điều duy nhất mà anh quan tâm. Và không có người thắng nếu không có kẻ bại, không có ngôi sao nào sinh ra nếu những người còn lại trong tập thể không hi sinh.

Cách thức tập luyện một đánh một của David rất đơn giản: một hàng nấm chiến thuật được đặt trên băng, từ đầu này đến đầu kia sân, tạo thành thứ giống như một hành lang giữa chúng và các tấm biển quây sân. Một cầu thủ tấn công sẽ đối đầu với một cầu thủ phòng ngự. Nếu bóng bay ra khỏi hành lang, cầu thủ phòng ngự sẽ thắng, do vậy bài tập này buộc cầu thủ tấn công phải tìm cách vượt qua sự cản phá trong không gian hẹp.

Bengt đặt dãy nấm chiến thuật cách mép sân khoảng tám mét, nhưng David yêu cầu thu hẹp hành lang. Tuy có hơi ngạc nhiên, Bengt vẫn làm theo, vì David đã ra hiệu rằng nó phải hẹp hơn nữa. Một vài cầu thủ lúng túng ngọ nguậy, nhưng không nói tiếng nào. Cuối cùng, hành lang chỉ rộng chừng hai mét, hẹp đến mức Amat không có cơ hội tận dụng tốc độ và trọng lượng nhẹ hơn bốn mươi ký so với đối thủ của mình để vượt qua Bobo, mà sẽ phải lao vào xáp lá cà. Đùi của nó tê cứng vì axit latic khi bắt đầu lao đi cùng với trái bóng dẹt. Bài tập đương nhiên đòi hỏi một khoảng cách thể thao nhất định giữa người tấn công và người phòng thủ, nhưng Bobo không cho nó khoảng cách nào. Thằng nhóc to xác lao thẳng vào nó bằng tất cả sức nặng của mình. Amat văng đi như một bao bột trên mặt băng. Tràng cười rộ lên từ băng ghế cạnh sân. David

phác một cử chỉ ngắn gọn, ra hiệu cho hai cầu thủ làm lại một lần nữa.

– Đứng dậy như một thằng đàn ông đi nào! - Bengt quát to.

Amat chỉnh lại mũ bảo hiểm. Nó cố gắng hít thở bình thường. Lần này Bobo áp sát nó nhanh hơn. Mắt Amat tối sầm trong thoáng chốc, và khi mở mắt ra bên cạnh những tấm bảng biên, nó không rõ làm thế nào mình lại ở đó. Amat không nghe thấy những tiếng cười nữa, tai nó ù đặc. Nó đứng dậy và nhặt trái bóng. Khi Bobo đẩy vào ngực nó, chuyện đó giống như lao hết tốc lực vào một cái cành cây vậy.

– Đứng dậy! - Bengt gào lên.

Amat lồm cồm bò dậy. Miệng nó rỉ máu. Hình như nó đã cắn phải lưỡi hoặc môi, hoặc cả hai. Bobo đang cúi xuống nó, nhưng nụ cười ác ý đã biến mất. Một chút cảm thông xuất hiện trong mắt Bobo. Hay ít ra cũng là một chút thương hại.

– Làm cái quái gì vậy, Amat? Cứ nằm xuống đi. Mày không thấy David muốn điều này sao? Đó là lý do tại sao mày ở đây.

Amat liếc nhìn về phía băng ghế huấn luyện. David khoanh tay đứng đó, bình thản chờ đợi. Ngay cả Bengt giờ đây cũng tỏ ra lo lắng. Và chỉ khi đó Amat mới hiểu ý Bobo. Tất cả những gì David quan tâm là chiến thắng, và chỉ một đội tự tin mới thắng trong những trận đấu lớn. Vậy bạn làm gì vào ngày trước trận đấu lớn nhất từ trước đến nay? Bạn cho các cầu thủ của mình nghiền nát một thứ gì đó yếu hơn. Amat không ở đây với tư cách một người chơi, nó ở đây với tư cách một vật hi sinh.

– Nằm xuống đi. - Bobo năn nỉ.

Amat không nghe.

– Tiếp. - Nó thì thào, trong khi cặp đùi run rẩy.

Thấy Bobo không đáp, Amat đập gậy xuống mặt băng và gầm lên:

– TIẾP NÀO!!!

Lẽ ra nó không nên làm thế. Toàn bộ băng ghế huấn luyện đều nghe thấy. Nó không cho Bobo lựa chọn nào khác. Ánh mắt của thằng hậu vệ đen kịt lại.

– Được thôi. Thích thì chiều. Đồ ngu.

Amat lao tới, Bobo chờ ở giữa hành lang, buộc nó lách về phía mép sân. Khi nó lao tới, Bobo hoàn toàn mặc kệ trá bóng để lao vào nó. Đầu Amat đập vào những tấm bảng biên, nó đỗ gục xuống sân và mất mười giây mới quỳ lên được.

– Nữa không? - Bobo gằn giọng qua hai hàm răng nghiến chặt.

Amat không trả lời. Nó để lại một vệt máu khi tiến về phía vạch xanh đằng xa, nhặt quả bóng dẹt rồi đứng thẳng người lại. Amat trông thấy sự căng thẳng của cơ thể Bobo khi thằng nhóc đảo vòng quanh con gấu ở giữa sân và tiến vào hành lang nấm chiến thuật để kết thúc chuyện này một lần cuối. “Như một thằng đàn ông,” Amat tự nhủ. Như một thằng đàn ông.

Nó không nên dồn sức để lao đi như thế. Nó nên tránh lao thẳng vào Bobo sau những gì đã nhận lãnh. Nhưng ở một thời điểm nhất định trong đời, con người ta hoặc chết đuối hoặc bơi được, và không có gì thực sự quan trọng nữa. Người ta còn bày thêm được trò gì đây? Kệ thôi. Bobo lao thẳng hết tốc lực về phía Amat, nhưng ở tích tắc cuối cùng, Amat không trượt thẳng người như một thằng đàn ông nữa, nó cúi gập người lại. Khi nhìn thấy hai lưỡi thép giày trượt của Bobo đổi hướng, nó lách trái bóng qua

giữa chúng và lập tức đảo người, tránh khỏi sự cản phá.

Với một cú nhấn giày, Amat đã vượt qua Bobo, với cú thứ hai, nó bắt kịp trái bóng, và cú thứ ba đưa nó vào khu vực tấn công. Nó nghe thấy tiếng Bobo va chạm với các tấm bảng biên sau lưng mình, nhưng giờ đây mắt nó chỉ nhìn vào thủ môn. Nó đưa bóng sang phải, sang trái, rồi lại sang phải, và chờ cho thằng nhóc di chuyển sang ngang. Nó chờ, chờ, chờ, và khi rốt cuộc cũng thấy lưỡi giày trượt của thủ môn nghiêng sang bên này một chút, nó đánh bóng về phía góc bên kia. Ngược chiều di chuyển.

Một con sư tử giữa đàn gấu.

Bobo điên cuồng tăng tốc từ phía bên kia sân. Dù là một trong những cầu thủ trượt băng tệ nhất, khi vung gậy lao đến chỗ của Amat, thằng nhóc vẫn có đủ tốc độ và lợi thế về trọng lượng cơ thể để làm cậu bé phải nhập viện. Bobo đã không nghe thấy tiếng giày trượt nhanh chóng áp sát mình từ phía sau, thế nên cơn đau ở quai hàm của nó khi bị một cái vai đập vào thật choáng váng.

Amat khụy xuống vì kiệt sức cách đó không xa, nhưng không hề hấn gì. Bobo nằm ngửa trên băng, chớp chớp mắt vì chói đèn trong khi Benji cúi xuống nó và nói:

– Vậy là đủ rồi, Bobo.

Thằng nhóc gật đầu miễn cưỡng. Benji giúp Bobo đứng dậy rồi xoa cái vai đau của mình.

Tiếng trái bóng dẹt chạm vào lưới có lẽ là âm thanh tuyệt vời nhất trên đời khi bạn mười lăm tuổi. Và cả khi bạn ba mươi hai cũng vẫn như vậy.

– Đăng ký cậu ta cho trận đấu ngày mai. - David nói khi rời băng ghế huấn luyện.

Lúc các cầu thủ kéo vào trong phòng thay đồ, Amat vẫn nằm trên băng. Giọng nói của Bengt vọng đến tai nó tựa như qua một lớp sương mù dày đặc:

– Thu dọn bóng và nấm chiến thuật đi. Tôi thường cấm các câu thủ chịch choạc vào đêm trước trận đấu, nhưng em thế này thì có làm vào mắt, thế nên đừng có quay tay đấy, bởi vì ngày mai em sẽ thi đấu.

Amat mất cả tiếng đồng hồ mới lết được tới phòng thay đồ. Chẳng còn ai trong đó. Máy sưởi đã bị tắt. Giày nó đã bị cắt nát, còn trong nhà tắm, bên dưới vòi sen, là bộ đồ sũng nước. Nhưng hôm nay là ngày tuyệt nhất trong cuộc đời nó.

14

Hôm nay là Thứ Bảy, và mọi chuyện sẽ diễn ra vào hôm nay. Những gì tốt đẹp nhất, cũng như những gì tồi tệ nhất.

Lúc sáu giờ kém mười lăm phút sáng, Maya đi lục khắp các tủ chạn trong bếp để tìm thuốc giảm đau. Nó quay trở vào giường và co ro nằm cạnh Ana, mũi dãi lòng thòng, người hâm hấp sốt. Khi Maya sắp sửa ngủ lại thì Ana đá nó và lẩm bẩm với giọng ngái ngủ:

– Chơi đàn đi.

– Yên nào.

– Chơi đi!

Maya gằn giọng:

– Thôi được, mình hỏi cậu câu này: luôn nghe mình chơi guitar bất cứ khi nào cậu yêu cầu mình, hay là ngăn mình giết cậu bằng cây đàn!?

Ana suy nghĩ hồi lâu. Sau đó con bé khẽ chạm vào đùi Maya với những ngón chân lúc nào cũng lạnh ngắt của mình.

– Làm ơn đi mà.

Maya bỏ cuộc và bắt đầu chơi đàn. Bởi vì Ana thích được ngủ thiếp đi trong tiếng đàn guitar, và bởi vì Maya yêu quý cô bạn. Suy nghĩ cuối cùng của con bé giữa cơn nhức đầu và những tiếng ho là nó cảm thấy mình nên nằm trên giường cả ngày.

Nó ước là mình đã làm thế.

Mảnh sân chìm trong bóng tối dày đặc khi Peter đậu chiếc xe hơi nhỏ phía bên ngoài xưởng sửa chữa. Nó nằm bên cạnh ngôi nhà cuối cùng, ngay trước khi thị trấn chấm dứt và khu rừng tiếp nối về phía tây. Anh đã ngủ trong sự bồn chồn được ba tiếng và tỉnh dậy với tâm trạng nặng trĩu.

Người bạn thân từ thời thơ ấu của Peter đang đứng trong cái xưởng được thắp đèn tù mù, cúi lom khom trên phần máy của một chiếc Ford cũ đến mức có vẻ như nó cần một cây đũa phép hơn là cái mỏ lết. Người ta hay gọi anh bằng cái tên thân mật là Ủn, bởi vì anh chơi như một chú lợn rừng. Ủn cao bằng Peter, nhưng to gần gấp đôi. Bụng anh chàng có thể không còn rắn chắc như cái thời chơi khúc côn cầu, nhưng tay và vai anh trông vẫn như được rèn bằng thép. Trong chiếc áo thun mỏng bất chấp cửa gara đang mở toang, Ủn bắt tay Peter, không màng đến việc anh giám đốc kỹ thuật chẳng có gì để lau chỗ dầu máy và bụi bẩn mà anh để lại. Ủn thừa biết cái thứ nhớp nháp đó sẽ làm bạn mình tức điên.

– Tưởng Mira bảo cậu đưa nó tới hôm qua chứ? - Ủn cất tiếng, hất hàm về phía chiếc xe hơi.

– Ừ. - Peter đáp, cố hết sức để không bận lòng với những ngón tay bị bẩn của mình.

Ủn bật cười, đưa cho anh bạn một cái giẻ và gãi gãi bộ râu vừa rậm vừa rối đến nỗi trông như một cái mặt nạ trượt tuyết bờm xờm.

– Bị giận rồi hả?

– Thật ra cũng chưa tới nóc. - Peter thừa nhận.

– Muốn uống cà phê không?

– Cậu có cà phê pha máy không?

Ủn chậc lưỡi.

– Cà phê pha máy? Bây giờ mọi người thành quý tộc hết rồi hay sao? Trong góc kia có ấm nước với mấy gói cà phê hòa tan đấy.

– Vậy thì thôi.

Ủn cố tình vỗ vào tay Peter khi đi ngang qua, khiến anh vội lau đi với một nụ cười ngượng nghịu. Làm bạn với nhau đã bốn mươi năm, vẫn cứ cái kiểu trêu đùa nhau như thế. Ủn vớ một chiếc đèn pin rồi bước ra ngoài sân, và Peter đứng cạnh bạn, rùng mình ớn lạnh, trong lòng ngập tràn thứ cảm giác bất lực chỉ có nơi một người đàn ông chứng kiến một người cùng thế hệ sửa chiếc xe hơi của vợ mình. Ủn đứng thẳng người lại và nói luôn không màu mè:

– Muỗi. Bobo sẽ lo cái này sau khi ngủ dậy. Cậu có thể quay lại lấy xe lúc chín giờ.

Ủn quay trở vào trong xưởng và bê một cái lốp xe nặng nề của chiếc Ford, dễ dàng như Peter bỏ giấy vào sọt. Đáng tiếc là Bobo đã thừa hưởng cả sức mạnh cơ bắp lẫn kỹ thuật trượt băng kém cỏi của bố. Ủn là một hậu vệ đáng gờm thời anh còn chơi khúc côn cầu, nhưng Sune luôn chép miệng thở dài vì "cái thằng đến trượt qua vạch xanh cũng vấp cho được."

– Hay là cậu để cho Bobo nghỉ ngơi một chút? Trận đấu chiều nay quan trọng đấy. - Peter nói.

Ủn nhướn mày mà không buồn ngước mắt lên. Anh quẹt tay ngang mặt để lau mồ hôi, để lại những vệt dầu mỡ bóng loáng

trên bộ râu.

– Mất hai giờ để sửa chiếc xe này. Nếu cậu lấy xe lúc chín giờ, Bobo sẽ chỉ phải bắt đầu lúc bảy giờ. Sau đó thằng bé có thể nghỉ ngơi.

Peter mở miệng nhưng không nói gì. Một trận đấu khúc côn cầu chỉ là một trận đấu, nhưng ngày mai gia đình của bạn anh sẽ phải thức dậy và kiếm sống tiếp. Bobo là một hậu vệ chắc chắn, nhưng không có đủ tiềm năng để chơi chuyên nghiệp. Trong nhà nó còn hai đứa em, mà kinh tế toàn cầu thì chẳng đợi ai cả. Gấu đi ị trong rừng, còn người ta thì ị vào Beartown.

Ủn đề nghị chở Peter về, nhưng anh thích đi bộ. Anh cần trấn tĩnh lại. Anh đi ngang qua nhà máy, nơi ngày càng cung cấp việc làm cho ít người hơn. Anh đi qua siêu thị lớn, thứ đã làm nhiều cửa hàng nhỏ hơn phải đóng cửa. Anh rẽ vào con đường dẫn tới trung tâm thị trấn, rồi đi vào phố buôn bán chính. Dãy cửa hàng cửa hiệu cứ ngắn dần đi qua từng năm.

Ramona đã đến tuổi nghỉ hưu từ lâu, nhưng cái hay của việc sở hữu quán bar cho riêng mình là không ai có thể buộc bạn nghỉ làm. Da Gấu là của bà vì nó không còn thuộc về mẹ của bà nữa, ngày xưa thì nó thuộc về ông ngoại. Trông nó gần như không thay đổi, ngoại trừ việc ông ngoại của Ramona hút thuốc bên trong còn bà hút thuốc bên ngoài quán. Ba điếu trước bữa sáng, điếu cuối cùng được bà châm bằng mẩu đuôi của điếu thứ hai. Những anh chàng chơi bi-a và uống bia ở đây hàng đêm vẫn trìu mến gọi bà là "Má Marlboro". Bà không có con cái, ông Holger không thể có con và có lẽ cũng không cần chúng. Ngoài Ramona, gia đình duy nhất mà ông cần là gia đình thể thao, Holger từng nói như thế. Khi

người ta hỏi liệu có môn thể thao nào ông không thích hay không, ông đáp thẳng thừng: “Chính trị. Nên ngừng chiếu nó trên ti vi.” Nếu cháy nhà, ông sẽ cứu Ramona trước nhất, nhưng bà sẽ phải cầm theo cái vé xem cả mùa đội khúc côn cầu trên băng của Beartown thi đấu. Nó là của họ, cái môn thể thao tức cười đó. Tất cả những tiếng cười lớn nhất và những cái ôm nồng nhiệt nhất của Holger đều bị bỏ lại trên khán đài. Ramona là người hút thuốc, nhưng ông mới là người bị ung thư. “Tôi bị một căn bệnh thật trớ trêu,” ông từng tuyên bố một cách mỉa mai như thế. Ramona không chấp nhận bất kỳ ai nói rằng ông đã chết. Bà nói rằng ông bỏ bà, bởi vì đó là cách bà nhìn nhận chuyện đó. Như một sự phản bội. Bà bị bỏ lại trên tuyết như một thân cây trần trụi thiếu sự bảo vệ, khi mà ông không còn trên cõi đời này nữa.

Ramona đã học được cách sống cho qua ngày đoạn tháng. Bạn chỉ việc học. Khi nhà máy tan ca vào buổi chiều, quán Da Gấu đầy những người đàn ông trẻ tuổi mà bà gọi là “các chàng trai”, trong khi cảnh sát và câu lạc bộ khúc côn cầu dùng những biệt danh tệ hại hơn nhiều. Họ có thể làm nhiều việc xấu, nhưng họ yêu quý Ramona theo cách mà Holger yêu bà. Có lẽ bà bảo vệ họ hơi quá. Bà biết chứ. Beartown tạo ra những con người cứng rán, và điều kiện sống không hề làm cho các chàng trai của bà mềm mỏng đi chút nào, nhưng họ là tất cả những gì còn lại từ Holger, họ là những gì gần nhất với ký ức của bà mà Ramona có thể chịu đựng được.

Cái chết làm nhiều điều kỳ lạ, không thể hiểu nổi với những tâm hồn yêu thương. Bà vẫn ở trong căn hộ phía bên trên quán rượu. Mấy anh chàng lái xe nâng hàng ở siêu thị tranh thủ đi chợ cho bà sau khi các cửa hàng nhỏ bên kia đường bị dẹp tiệm, do đó

Ramona không cần phải đi đâu xa hơn vị trí của cái gạt tàn nằm phía ngoài quán. Mười một năm đã trôi qua kể từ khi Holger bỏ bà ra đi, nhưng trong mọi trận đấu của đội A, ngay cả những khi cháy vé, vẫn luôn có hai ghế trống trên khán đài.

Peter trông thấy bà từ xa. Bà đợi cho đến khi anh lại gần.

– Cậu đang tìm gì à? - Ramona hỏi.

Tuy đã già đi, bà vẫn giống như cái quán của mình: không thay đổi. Những người không thích việc quán Da Gấu cung cấp nơi ẩn náu cho đám thanh niên côn đồ của thị trấn vào mỗi buổi tối hay nhắc đến bà như một mụ già khó chịu, chống đối xã hội, chập mạch, nhưng cho dù Peter hầu như không gặp bà trong khoảng thời gian vừa qua, anh vẫn có cảm giác như được về nhà sau một cuộc hành trình dài mỗi lần gặp Ramona.

– Tôi cũng chẳng biết nữa. - Anh mỉm cười.

– Trận đấu làm cậu căng thẳng à?

Anh không có câu trả lời. Ramona dập tắt điếu thuốc thứ ba bằng gót giày, rồi nhét đầu lọc vào trong bao thuốc và hỏi:

– Whisky không?

Peter ngẩng mặt nhìn trời. Chẳng bao lâu nữa thị trấn sẽ thức giấc, và mặt trời hình như cũng đang định ló dạng sớm hơn. Mọi người sẽ dậy với cùng giấc mơ rằng một trận cầu giải trẻ có thể thay đổi mọi thứ. Liệu nó có thể làm hội đồng vùng tập trung chú ý vào khu rừng trở lại được không? Để thiết lập một học viện khúc côn cầu, hay thậm chí xây một trung tâm thương mại? Làm sao để thiết bị định vị khi chỉ đường sẽ nói “Đi tiếp đường này, qua khỏi Hed” thay vì “Vòng lại trước khi tới Beartown”? Peter đã mất quá nhiều thời gian để thuyết phục mọi người đến nỗi bản thân anh

không rõ liệu mình có còn tin vào điều đó nữa hay không.

– Một tách cà phê đi. - Anh đáp.

Ramona chậc lưỡi rồi lạch bạch theo các bậc thang bước xuống quán rượu.

– Luôn như thế đối với con trai của những tên bợm rượu: hoặc cậu say sưa tối ngày, hoặc không dụng đến một giọt nào. Không có sự lửng lơ trong một số gia đình nhất định.

Số lần đến quán Da Gấu của Peter trước khi anh tròn mười tám tuổi nhiều hơn hẳn so với sau đó. Anh thường xuyên phải đưa bố về nhà, đôi khi còn phải cùng ông đánh lại một tên đòi nợ đến từ Hed. Quán rượu hiện tại trông vẫn y hệt như ngày ấy. Nó đỡ mùi thuốc lá hơn một chút, và nếu xét theo những thứ mùi khác mà một quán rượu dưới hầm có thể bị ám, thì chuyện này không hẳn là tốt. Lúc này trong quán không có khách, dĩ nhiên rồi. Peter không bao giờ đến đây vào buổi tối. Nó không phải là một môi trường lành mạnh đối với một giám đốc kỹ thuật của một đội A. Mấy ông già trong quán luôn có đủ thứ để nói, nhưng thời nay cánh trẻ lắm khi còn đi xa hơn cả những từ ngữ khó nghe. Có một mối đe dọa bạo lực thường trực nằm bên trong một số người của thị trấn mà Peter không bao giờ nhận ra khi lớn lên, nhưng lại thấy rất rõ sau khi anh từ Canada quay về. Cả khúc côn cầu, trường học lẫn nền kinh tế đều chưa bao giờ tìm được lối ra cho những con người này, và trong bọn họ tồn tại một sự phẫn nộ ngấm ngầm. Hiện nay người ta gọi bọn họ là "Bè Lũ", mặc dù chưa từng có ai nghe thấy đám đó tự gọi mình như thế.

Đội cổ động viên chính thức của câu lạc bộ luôn được gọi là "Ursus Arctos", và hầu hết những vị khách nam tại uán Da Gấu

đều thuộc về tổ chức này, bên cạnh giới hưu trí, giáo viên mầm non và các phụ huynh trẻ tuổi trên hàng ghế khán đài. Bè Lũ không có thẻ thành viên hay áo thun. Thị trấn đủ nhỏ để chứa đựng những bí mật lớn, nhưng Peter biết ngay cả vào thời điểm hùng mạnh nhất, bọn họ cũng không đông hơn ba mươi, bốn mươi người. Chỉ vậy thôi cũng đủ để ban tổ chức phải huy động thêm cảnh sát trong những trận đấu của đội A. Các cầu thủ được chiêu mộ từ những địa phương khác và bị cho là không thi đấu đủ tốt so với mức lương thỉnh thoảng vẫn lao vào phòng làm việc của Peter, tỏ ý muốn xé hợp đồng và dứt áo ra đi. Các phóng viên địa phương mới ngày hôm trước còn đặt câu hỏi, sáng hôm sau đã phớt lờ một cách khó hiểu. Bè Lũ làm các đối thủ ở nơi khác phải dè chừng khi tới Beartown, nhưng đáng buồn thay điều đó cũng đúng với cả các nhà tài trợ. Đám thanh niên ngoài hai mươi tuổi tại quán Da Gấu đã trở thành những kẻ bảo thủ bậc nhất thị trấn: bọn họ không muốn một Beartown hiện đại vì biết một Beartown hiện đại sẽ không muốn có bọn họ.

Ramona đẩy tách cà phê ngang qua mặt quầy, rồi gõ tay xuống lớp gỗ:

– Cậu có cần trò chuyện không?

Peter gãi đầu. Má Malbroro luôn là chuyên gia tâm lý giỏi nhất Beartown. Cho dù lời khuyên của bà thường chỉ là: “Tỉnh lại đi, người ta còn tệ hơn kìa.”

– Tôi đang có quá nhiều thứ trong đầu, vậy đấy.

Anh đưa mắt nhìn các bức tường phủ đầy áo thi đấu, ảnh chụp các cầu thủ, cờ phướn và khăn quàng.

– Lần cuối cùng bà xem một trận bóng là khi nào vậy Ramona?

– Không một lần nào kể từ khi Holger bỏ tôi. Cậu biết điều đó mà.

Peter xoay xoay chiếc tách. Anh lần tìm ví tiền. Dù Ramona phẩy tay, anh vẫn đặt tiền lên mặt quầy bar.

– Nếu bà không muốn nhận cho chỗ cà phê thì bà có thể bỏ ống mèo mà.

Ramona gật đầu một cách cảm kích và cầm lấy tiền. Ống mèo là một cái hộp nhỏ được bà cất trong phòng ngủ. Bà dùng đến nó mỗi khi một trong các chàng trai của bà bị mất việc và không thể thanh toán các hóa đơn.

– Người cần đến nó ngay lúc này chính là một trong số bạn bè cũ của cậu đó. Robert Holts vừa mất việc ở nhà máy. Cậu ta dành quá nhiều thời gian ở đây.

– Trời đất ơi! - Peter thốt lên, không biết phải nói gì nữa.

Đáng lẽ anh phải gọi cho Robbie hồi còn ở bên Canada. Đáng lẽ anh phải gọi cho bạn mình khi quay về đây. Ý định thôi chưa đủ. Sau hai mươi năm trời, anh phải làm gì để nói chuyện trở lại với Robbie? Anh có nên xin lỗi? Vì cái gì? Bằng cách nào? Mắt anh lại hướng về phía những bức tường một lần nữa.

– Khúc côn cầu, - Peter nói tiếp. – Bà có từng biết đến môn thể thao nào lạ lùng hơn thế không, Ramona? Các luật lệ, sân băng... trên đời này sao lại có người nghĩ ra một thứ như thế kia chứ?

– Người ta cần trao cho bọn đàn ông say xỉn máu nóng một thú vui ít nguy hiểm hơn chăng? - Bà già chủ quán phòng đoán.

– Ý tôi là... khỉ gió... cái này nghe hơi điên khùng, nhưng có bao giờ bà tự hỏi liệu chúng tôi có đang tiếp nhận nó một cách quá

nghiêm túc hay không. Liệu chúng tôi có đang dồn quá nhiều áp lực lên bọn trẻ. Chúng nó có hơn gì... những đứa trẻ.

Ramona tự rót cho mình một ly whisky. Xét cho cùng, bữa sáng là bữa quan trọng nhất trong ngày.

– Cái đó tùy thuộc điều chúng ta muốn nơi bọn trẻ con. Và điều mà chúng muốn ở môn khúc côn cầu.

Peter siết chặt các ngón tay quanh tách cà phê.

– Thế chúng ta muốn gì, hở Ramona? Thể thao có thể cho ta điều gì? Chúng ta dành trọn cuộc đời với nó, và ta hy vọng nhận được gì từ nó kia chứ? Một vài khoảnh khắc... một vài chiến thắng, vài giây ngắn ngủi được cảm thấy ta lớn hơn bản thân mình, vài cơ hội lẻ tẻ để tưởng tượng rằng chúng ta... bất tử. Dối trá hết. Nó thực sự không quan trọng đến thế.

Im lặng ngự trị giữa họ, không gì lay chuyển được. Chỉ khi Peter đẩy trả cái tách cạn qua mặt quầy bar và đứng dậy bỏ đi, bà góa phụ mới uống cạn ly, gằn giọng:

– Điều duy nhất mà thể thao cho chúng ta là những khoảnh khắc. Nhưng đời là cái quái gì, Peter, ngoài những khoảnh khắc?

Chuyên gia tâm lý giỏi nhất thị trấn.

Mira gom các miếng đệm bảo hộ của Leo lại, gấp quần áo rồi nhét vào chiếc túi để trên hành lang cho con trai. Leo đã mười hai tuổi, lẽ ra thằng bé phải tự làm chuyện này, chị biết. Nhưng chị cũng biết mình là người phải lái xe đưa Leo đi tập và sẽ phải lộn về nhà để lấy một nửa trong số những món đồ này nếu thằng bé tự mình chuẩn bị túi xách. Sau khi làm xong, chị ngồi vào máy tính

trong suốt nửa tiếng đồng hồ. Hồi Leo còn học tiểu học, cô giáo của thằng bé từng kể với anh chị trong một buổi họp phụ huynh rằng khi được hỏi về công việc của bố mẹ, nó đã nói: "Bố em chơi khúc côn cầu. Còn mẹ thì gửi email."

Mira bật máy pha cà phê, đánh dấu một số việc đã giải quyết trong cả danh sách cần làm lẫn thời khóa biểu, hít vài hơi sâu và cảm nhận sức nặng trong lồng ngực. "Cơn hoảng loạn đấy," một chuyên gia tâm lý đã nói thế trước đó sáu tháng, và Mira chưa hề quay lại tái khám. Chị cảm thấy xấu hổ. Như thể cuộc sống chưa đủ hạnh phúc, như thể chị chưa vừa lòng, làm thế nào giải thích chuyện này với gia đình của mình đây? "Cơn hoảng loạn", nó có nghĩa là gì? Một luật sư, vợ của giám đốc kỹ thuật một câu lạc bộ khúc côn cầu, một người mẹ, và trời biết chị yêu thương cả ba như thế nào, nhưng đôi khi chị phải dừng xe trong rừng để ngồi giữa bóng tối, bưng mặt khóc. Những lần ấy chị nhớ đến mẹ mình, nhớ cách mà bà lau nước mắt trên đôi má bầu bĩnh của cô con gái nhỏ và thì thầm: "Chưa từng có một người nào nói cuộc sống này sẽ dễ dàng." Làm mẹ là điều khiến bạn cảm thấy giống như một tấm chăn quá nhỏ. Dù cố gắng co kéo thế nào để che phủ mọi người, vẫn luôn có ai đó bị lạnh.

Mira đánh thức Leo dậy lúc tám giờ. Bữa sáng của thằng bé đã nằm sẵn trên bàn, chị sẽ đưa nó đi tập sau nửa tiếng nữa. Tiếp đó chị sẽ quay về nhà đón Ana và Maya để ba người có thể tham gia đội phục vụ tình nguyện trong căng tin lúc trận đấu diễn ra. Sau đó Leo sẽ cần được chở tới nhà một người bạn, Maya thì tới nhà một cô bạn khác, có lẽ thế. Mira hy vọng Peter sẽ về nhà vừa kịp lúc để hai vợ chồng có thể cùng nhau uống một ly rượu và ăn món lasagna đông lạnh được hâm nóng lại, trước khi anh ngủ thiếp đi

vì mệt và chị ngồi máy tính cho đến nửa đêm để trả lời các email trong hộp thư không bao giờ trống. Mai là Chủ nhật, sẽ có các món trang phục khúc côn cầu cần giặt giũ, các túi đồ cần được chuẩn bị và những đứa trẻ cần đánh thức. Rồi lại quay về với công việc vào thứ Hai, và thành thật mà nói, dạo gần đây công việc của chị chẳng ra làm sao cả. Kể từ khi từ chối lời đề nghị thăng chức, mỉa mai thay, lượng công việc mà chị phải giải quyết chỉ càng tăng lên. Mira biết mình được phép đi trễ về sớm chỉ vì chị là người thạo việc nhất. Nhưng đã từ lâu chị không còn cảm thấy mình đang làm tốt nhất có thể. Chị không có thời gian. Chị không thể.

Hồi bọn trẻ con còn bé, chị đã chứng kiến rất nhiều vị phụ huynh mất kiểm soát tại sân băng và không thể thông cảm được với họ, nhưng giờ thì chị đã hiểu. Những sở thích của bọn trẻ không chỉ là sở thích của con cái - các ông bố bà mẹ cũng phải dành nhiều thời gian không kém cho chúng, hết năm này qua năm nọ, hi sinh đủ thứ, họ phải trả những món tiền lớn đến nỗi ý nghĩa của chúng in sâu trong bộ não trưởng thành của họ. Chúng bắt đầu tượng trưng cho các thứ khác, bù đặp hoặc khuếch đại những thất bại trong vai chò làm cha mẹ. Mira biết chuyện này nghe có vẻ ngớ ngẩn, chị biết đây chỉ là một trận đấu ngớ ngẩn trong một môn thể thao ngớ ngẩn, nhưng trong thâm tâm chị cũng rất lo lắng, chị cảm thấy căng thẳng thay cho Peter, các cầu thủ trẻ, câu lạc bộ và thị trấn hôm nay. Trong thâm tâm, chị cũng muốn thắng được một cái gì đó.

Mira nhanh chóng đi qua phòng của Maya, nhặt vài món quần áo trên sàn nhà. Nghe tiếng cô con gái rên rỉ trong giấc ngủ, chị đặt tay lên trán con. Nóng quá. Trong vài giờ nữa, Mira sẽ ngạc nhiên trước việc con gái mình tự nguyện và nhiệt tình xin xỏ để

được đi đến sân băng, bất chấp tất cả. Thường thì Maya có thể biến một sợi tóc bị chẻ ngọn thành lý do chính đáng để không đi xem khúc côn cầu trên băng.

Sau này, Mira sẽ ước ngàn lần rằng chị bắt cô con gái ngồi nhà hôm nay.

15

Có nhiều thứ làm người ta tổn thương mà không thực sự hiểu vì sao. Sự lo âu giống như một vật nặng trong lòng, làm tâm trạng của chúng ta bị trì xuống. Benji luôn giỏi chợp mắt nhưng ngủ thực sự thì lại tệ. Nó dậy sớm vào ngày diễn ra trận đấu, không phải vì căng thẳng - điều đó chưa bao giờ làm phiền nó. Benji đạp xe rời nhà trước khi mẹ dậy, rồi bỏ xe đạp ở bìa rừng và đi bộ tới trại chó của Adri. Nó ngồi trong sân vỗ về bầy chó cho đến khi hai người chị còn lại, Katia và Gaby, cũng xuất hiện. Hai chị hôn vào đỉnh đầu đứa em trai, trước khi người chị cả bước ra và giơ tay đập một cú trời giáng vào gáy nó, chất vấn chuyện nó gọi cô giáo của mình là "kẹo ngọt". Benji không nói dối chị mình bao giờ. Adri lại đập nó cái nữa, trước khi hôn nó cũng mạnh mẽ y như vậy và thì thầm bảo là yêu quý nó, rằng cô sẽ không để bất cứ chuyện gì tồi tệ xảy ra với nó, nhưng sẵn sàng giết nó chết tươi nếu còn nghe thấy nó hỗn hào như thế với một giáo viên.

Bốn chị em ăn sáng với bầy chó vây quanh và không nói năng gì nhiều. Mỗi năm họ làm chuyện này một lần, như một buổi tưởng niệm lặng lẽ, vào lúc sáng sớm tinh mơ, để không bị mẹ phát hiện. Bà chưa bao giờ tha thứ cho chồng mình. Benji còn quá nhỏ khi sự việc xảy ra để có thể nuôi dưỡng bất cứ sự thù hận nào, còn các chị của nó thì bị mắc kẹt ở giữa hai bên. Ai cũng có nỗi khổ riêng. Khi Benji tự đứng được trên đôi chân của mình, nó không yêu cầu bất kỳ ai đi cùng, và các chị cũng không hỏi nó đi đâu. Họ

chỉ lần lượt hôn lên tóc nó, bảo rằng nó là một thằng ngốc, và họ rất yêu quý nó.

Benji băng qua tuyết quay lại chỗ chiếc xe đạp rồi lên đường đi tới nghĩa trang. Tại đó nó ngồi xuống, tựa lưng vào tấm bia mộ của ông Alan Ovich, hút cần cho đến khi nỗi đau đủ lắng dịu để nước mắt trào ra. Những ngón tay của nó lướt nhẹ trên dòng tên đã mòn. Vào đúng ngày này cách đây mười lăm năm, một sớm tháng Ba, trước khi cả nhà thức giấc, ông Alan lôi khẩu súng săn ra. Rồi ông mang theo tất cả những gì làm mình đau đớn và đi thẳng vào rừng. Có giải thích chuyện đó bao nhiêu lần với một đứa trẻ cũng vậy thôi. Không ai mất đi một người cha theo cách như vậy mà không nghĩ tất cả người lớn đều nói dối khi bảo rằng: "chuyện đó không phải lỗi của con".

Con người biết cảm nhận sự đau đớn. Và nó làm tâm hồn họ nhỏ lại.

Thời gian trôi với tốc độ rùa bò. Kevin đang ở sân băng trong vườn nhà mình. Bằng những động tác nhẹ nhàng và có kiểm soát, nó rê bóng theo những lộ trình phức tạp lách qua bốn mươi cái chai thủy tinh đặt trên băng. Đối với bất kỳ ai khác, chuyện đó dường như diễn ra nhanh khủng khiếp, nhưng với nó, mọi chuyển động của cổ tay đều nhàn nhã. Thời gian trôi đi với nó chậm hơn với những người khác, Kevin không hiểu vì sao. Hồi còn bé, nó từng bị những đứa lớn hơn cho ăn đòn vì nó chơi quá giỏi, cho đến cái ngày mà Benji bỗng dưng xuất hiện trong một buổi tập. Hai đứa luân phiên ngủ ở nhà nhau hàng ngày suốt mấy tháng, trùm chăn đọc những cuốn truyện tranh siêu anh hùng của các chị gái Benji dưới ánh đèn pin, và cuộc đời của chúng trở nên có ý nghĩa.

Sức mạnh siêu nhiên đã đem hai đứa lại gần nhau.

– Cưng à? - Mẹ của Kevin cất tiếng từ trên ngưỡng cửa, tay chỉ vào đồng hồ.

Khi Kevin tiến lại gần, mẹ nó đưa tay phủi vài bông tuyết bám trên vai con trai một cách dịu dàng hơn thường lệ, và đặt bàn tay ở đó lâu hơn. Bà cắn môi.

– Con có lo không?

Kevin lắc đầu. Bà gật đầu một cách tự hào.

– Chúng ta phải đi thôi. Bố con đã đặt được chỗ đi Madrid trên chuyến bay sớm hơn. Bố mẹ sẽ cho con quá giang đến sân băng.

– Bố mẹ vẫn kịp thời gian để xem hiệp đầu mà, đúng không ạ?

Trong mắt mẹ, Kevin có thể thấy bà đang tan nát cõi lòng. Nhưng bà không bao giờ thừa nhận.

– Bố mẹ vội lắm, con ạ. Bố con có một cuộc họp quan trọng với khách hàng.

– Một buổi chơi golf thì có. - Kevin vặc lại. Đây gần như là lần đáp trả duy nhất của nó.

Mẹ của Kevin không đáp. Kevin biết có tiếp tục cũng vô ích: môn thể thao chính của cái nhà này không phải là khúc côn cầu, mà là tránh nói về cảm xúc. Nếu cao giọng, bạn sẽ thua. Tất cả những gì bạn nhận được là một câu nói cộc lốc: "Đã bắt đầu la hét thế này thì khỏi nói cho phí công" kèm theo một cú sập cửa đâu đó trong nhà. Kevin đi vào trong hành lang.

Mẹ của nó tần ngần đứng lại. Bà giơ tay ra định đặt lên vai con trai lần nữa, nhưng khựng lại, rồi khẽ chạm vào cổ nó. Là người điều hành một công ty lớn, bà được lòng nhân viên vì bà rất dễ

gần và thông cảm. Cứ như thể chuyện đó dễ dàng hơn đối với những người có phận sự khác nhau. Đã nhiều năm nay bà từng đi ngủ với giấc mơ về tất cả những điều sẽ làm sau này, khi già đi và có nhiều thời gian hơn, còn bây giờ thỉnh thoảng bà lại thức giấc trong cơn tuyệt vọng giữa đêm vì không nhớ nổi những cái đó là gì. Bà muốn cho Kevin tất cả những thứ mà mình chưa từng nhận được hồi còn bé, bà luôn nghĩ rằng mình còn thời gian cho những việc còn lại. Trò chuyện và lắng nghe chẳng hạn. Thời gian trôi đi quá nhanh, đâu đó giữa những cuộc họp của bà và các buổi tập của Kevin, thằng bé đã lớn bổng lên. Bà chưa bao giờ học được cách giao tiếp với con, và giờ đây khi phải ngửa cổ để nhìn vào mắt nó, chuyện đó càng khó hơn.

– Bố mẹ sẽ đi xem trận chung kết! - Bà hứa, theo cái cách một người mẹ chỉ có thể nói khi sống trong một thế giới mà trận chung kết diễn ra thiếu con trai bà là điều không chấp nhận được.

Căng tin chưa có ai, dù sân băng đã bắt đầu đầy người. Mira đang pha cà phê và lấy những chiếc bánh mì kẹp xúc xích ra khỏi tủ đông. Maya ngó ra ngoài cửa.

– Cậu đang tìm ai à? - Ana trêu.

Maya liếc xéo cô bạn, trong khi Ana khum tay trước miệng và nhại giọng một tiếp viên hàng không đang thông báo:

– Kính thưa quý khách, xin quý khách vui lòng không ăn hạt sấy trong chuyến bay này, vì chúng ta có một hành khách bị dị ứng đậu phộng.

Maya đá vào cẳng chân cô bạn. Ana nhảy tránh, miệng tiếp tục nói:

– Nhưng quý khách được phép liếm muối trên hạt...

Mira nhìn thấy tất cả, nghe thấy tất cả, và hiểu gần như trọn vẹn, nhưng chị không nói gì. Thật khó mà để cho con gái bạn trưởng thành. Vấn đề duy nhất là bạn không có lựa chọn. Chị cũng đã từng mười lăm tuổi, và đáng buồn thay chị vẫn còn nhớ chính xác những thứ tràn ngập trong đầu mình khi ấy.

– Mẹ sẽ đi lấy sữa ngoài xe. - Mira chen vào khi chị đoán Ana sắp sửa nói một thứ gì đó mà cả hai mẹ con đều không muốn vang lên trước sự hiện diện của người kia.

Bố của Kevin đã ngồi sẵn trong xe. Ông bảo nó ngồi vào ghế trước và bắt đầu chất vấn nó về bài kiểm tra tiếng Anh vào thứ Hai tới. Cuộc sống của ông là một hành trình đi tìm sự hoàn hảo, một bàn cờ nơi ông chỉ hạnh phúc khi đi trước tất cả mọi người hai bước. “Thành công không bao giờ là một sự tình cờ. Vận may có thể cho con tiền bạc, nhưng thành công thì không,” ông thường xuyên nói như thế. Sự tàn nhẫn trong kinh doanh của ông khiến người khác sợ hãi, nhưng Kevin chưa bao giờ thấy bố mình giơ cao tay với ai, hoặc thậm chí chỉ cất cao giọng. Ông chưa từng mất kiểm soát, không bao giờ phấn khích, bạn không như thế nếu bạn luôn sống ở thì tương lai. Hôm nay là một trận khúc côn cầu, nhưng ngày thứ Hai tới sẽ là một bài kiểm tra tiếng Anh. Đi trước hai bước.

“Việc của bố là làm cha, chứ không phải làm bạn con,” bố của Kevin từng giảng giải như thế khi nó nói hơi nhiều về chuyện mẹ Benji đi xem gần hết các trận bóng của đội. Ông không cần phải nổi đóa để khiến Kevin hiểu ra vấn đề: mẹ của Benji đâu có tài trợ cho đội bóng vài triệu krona mỗi năm. Bà ta không phải là người

bảo đảm cho sân băng tiếp tục sáng đèn. Thế nên chắc chắn bà ta có nhiều thời gian để xem bóng hơn.

Benji đi men theo con đường ven hồ để có thể hút cỏ thoải mái mà không bị ai bắt gặp, và mẹ của Lyt khỏi phải tổ chức hẳn một cuộc vận động như cái hồi bắt gặp hai đứa ăn kẹo dù chưa đến thứ Bảy, hồi chúng còn học mẫu giáo. Mẹ của Lyt là người rất gay gắt trong chuyện bình đẳng và công bằng, chừng nào hai cái đó còn được diễn dịch một cách chính xác theo ý mình. Hầu hết các vị phụ huynh đều như thế cả. Benji luôn tin rằng thị trấn này hẳn phải là một nơi rất tệ hại đối với một người trưởng thành. Nó vùi mẫu thuốc xuống tuyết, rồi đứng giữa những cái cây với đôi mắt nhắm lại, nghĩ đến việc quay đầu đi về nơi xuất phát. Tránh xa tất cả những chuyện này. Rồi trộm một chiếc xe hơi và bỏ lại Beartown phía sau. Nhưng nó không rõ liệu chuyện đó có làm mình hạnh phúc hơn hay không.

Bãi xe phía trước sân băng đầy những người là người. Bố của Kevin dừng xe cách đó một quãng ngắn.

– Hôm nay bố mẹ không có thời gian để tạt vào góp chuyện. - Ông hất hàm về phía các nhà tài trợ và phụ huynh khác đang đứng trong bãi xe, những người cũng ấn tượng với gia sản nhà Erdahl chẳng kém gì con cái họ ngưỡng mộ cách Kevin chơi bóng.

Khi bạn lớn lên trong một gia đình không có thói quen nhắc đến các cảm xúc trong lòng, bạn sẽ hiểu ngay hàm ý của những câu nói như vừa rồi. Ông không cần xin lỗi Kevin vì không đưa nó tới tận cửa sân, ông vừa đưa ra lý do rồi. Họ vỗ nhẹ vai nhau, rồi nó xuống xe.

– Mai con có thể tường thuật lại cho bố mẹ nghe. - Bố của Kevin nói.

Có những người bố hỏi con trai mình: “Con có thắng không?” nhưng bố của Kevin luôn hỏi: “Con thắng với tỉ số bao nhiêu?” Nó luôn thấy ông ghi chép. Cả một phần của hầm nhà được chất đầy các thùng sổ tay dày cộp, trong đó chi chít các thống kê tỉ mỉ về mọi trận đấu mà Kevin từng tham gia kể từ giải nhi đồng. Chắc nhiều người nghĩ rằng thật sai trái khi hỏi con trai mình: “Con ghi được bao nhiêu bàn?” thay vì: “Con có ghi được bàn nào không?” nhưng cả Kevin lẫn bố nó sẽ đều đáp trả theo cùng một kiểu: “Thế con nhà người ta ghi được mấy bàn?”

Kevin không hỏi bố liệu ông có thời gian xem hiệp đầu không, nó đóng cửa lại và quảy túi lên vai như thể hôm nay chỉ là một ngày thứ Bảy bình thường. Tuy vậy, khi chiếc xe lăn bánh, nó quay quay người nhìn theo cho đến khi xe khuất dạng. Xung quanh nó có nhiều phụ huynh hơn cầu thủ. Đây không phải là một ngày thứ Bảy bình thường đối với họ.

Mẹ của Kevin bất giác quay lại và nhìn qua kính hậu. Thường thì bà không làm như vậy: cũng giống như chồng mình, bà đề cao việc không tỏ ra ủy mị và dạy Kevin tự lập. Họ đã chứng kiến nhiều đứa trẻ khu Thượng lớn lên trở thành người hết sức tầm thường - những kẻ nhu nhược hèn kém cần được dắt tay đi suốt cuộc đời - nên hai ông bà sẽ không để điều đó xảy ra với Kevin. Dẫu có đau lòng, dẫu cho Kevin từng phải cuốc bộ từ Hed về nhà trong bóng đêm vì chồng bà muốn dạy cho con trai về hậu quả của việc trễ hẹn, dẫu cho bà phải giả vờ ngủ lúc nó về đến nơi. Dù bà khóc thầm trên gối. Những thứ tạo ra cảm giác thoải mái cho các ông

bố bà mẹ không nhất thiết là điều tốt nhất cho con cái, bà tin như vậy, và Kevin trở nên cứng cáp chính vì ông bà đã để chuyện đó diễn ra.

Nhưng mẹ của Kevin sẽ luôn nhớ hình ảnh mà bà trông thấy qua lớp kính vào ngày thứ Bảy ấy, dáng vẻ của con trai bà khi nó đứng đó trên bãi đậu xe. Vào cái ngày trọng đại nhất đời mình, Kevin là cậu bé cô đơn nhất thế gian.

Amat cố giả vờ như chỉ tình cờ đi ngang qua căng tin. Mức độ thành công của chuyện đó cũng giống như khi nó cố nói rằng mình đã ăn mất cây kem của bạn thân vì nhầm lẫn. Đang đi ngược chiều với thằng bé, Mira vui vẻ cất lời chào với giọng hơi to quá mức:

– Chào Amat! Cháu đang tìm Maya đấy à?

Mira giơ tay chỉ về phía căng tin rồi bước xuống cầu thang, nhưng trước đó còn quay lại để nói với Amat:

– Chúc may mắn nhé!

Tiếp đó Mira gồng cơ và gằn giọng một cách cường điệu giống như những đứa trẻ con trong thị trấn vẫn làm:

– Hãy tiêu diệt bọn chúng!

Amat mỉm cười bối rối. Trong căng tin, giọng tranh cãi của Ana và Maya vang lên mỗi lúc một lớn hơn. Mira vội biến xuống thang trước khi một trong hai đứa bật ra cái gì đó về lũ con trai mà một bộ não của người mẹ sẽ buộc phải tẩy đi bằng xà phòng, nước và một lượng lớn Riesling.

Benji bỗng từ đâu xuất hiện bên cạnh Kevin dù nó không nghe

thấy tiếng thằng bạn. Nó đặt tay lên vai Kevin và không nói gì về việc mắt thằng bạn ươn ướt. Đáp lại, Kevin không hỏi gì về ngày giỗ bố của Benji. Hai đứa không cần phải làm thế. Chỉ cần nhìn vào mắt nhau, và nói điều mà chúng luôn nói trước mỗi trận đấu:

– Điều sướng nhì trên đời là gì, Kev?

Khi Kevin không đáp ngay, Benji huých cùi chỏ vào bụng bạn:

– Điều sướng NHÌ trên đời là gì, siêu sao?

– Chịch. - Kevin mỉm cười đáp.

– Nhưng trước nhất cậu phải đi vào trong cái sân kia và làm điều sướng *nhất* trên đời! - Benji hét to, tay vung cái túi một cách bất cần, khiến cho Kevin phải thụp đầu tránh.

Trong khi hai đứa đi về phía phòng thay đồ, Kevin nhướn mày hỏi:

– Thế nào, Benjamin, có đi vệ sinh chưa đấy?

Hồi còn nhỏ, ở một trong những trận đầu tiên chơi cùng nhau, Benji đã tè dầm ngay trên băng ghế dự bị. Không phải vì thằng bé không kịp vào nhà vệ sinh, mà bởi vì một trong các cầu thủ đối phương đã cố gắng cản phá Kevin suốt trận, nên Benji từ chối rời băng ghế dự bị vì không muốn bỏ lỡ cơ hội được vào sân hộ vệ bạn mình.

Benji bật cười. Kevin cũng thế. Hai đứa giơ gậy lên và bắt đầu đi làm điều sướng nhất trên đời.

– Cậu có nghe mấy bài mới của họ chưa? Đúng là điên rồ! Giống như cậu bị phê thuốc khi nghe vậy đó! - Ana than vãn.

– Có gì hay ho chứ? Mình không thích techno! - Maya đáp.

– Cái này không phải nhạc techno. Nhạc house mà. - Ana vặc lại, bất mãn ra mặt.

– Sao cũng được. Mình thích loại nhạc mà người ta cầm cây đàn chơi thật, và có phần lời nhiều hơn năm từ.

– Chúa ơi, đến bao giờ cậu mới chịu nghe loại nhạc không gây trầm cảm? - Ana thốt lên, đoạn xõa tóc xuống trán và bắt chước thứ âm nhạc của Maya với một tay gảy đàn guitar, miệng rên rỉ não nề. – *Tuyệt vọng quá tôi ơi, sống làm chi khi âm nhạc chết rồi...*

Maya cười sặc sụa và phản đối bằng cách một tay bấm những phím đàn vô hình, tay kia khua loạn xạ trong không khí:

– Còn đây là thể loại của cậu: Ố-ô-ồ... PHÊ QUÁ! YEAH! Ồ-ố-ồ-ố-ô-ô-ồ-ô-ố!

Amat hắng giọng. Lúc này hai cô gái đã phấn khích nhảy quanh căng tin đến nỗi Ana làm đổ cả một chồng hộp kẹo dẻo hình gấu. Maya ngừng lại, rú lên cười.

– Hai người... không sao chứ? - Amat hỏi.

– Chỉ là bọn mình có gu âm nhạc rất, rất khác nhau. - Maya nhăn nhở đáp.

– Ờ... tớ... ờ thì, cậu biết đấy... Tớ chỉ tình cờ đi ngang qua. Tớ... hôm nay có lẽ tớ sẽ được thi đấu. - Amat nói.

Maya gật đầu.

– Mình có nghe. Chúc mừng nha.

– Ờ, chắc tớ sẽ ngồi ghế dự bị trong phần lớn thời gian. Nhưng tớ có... trong danh sách thi đấu. Tớ... nhưng nếu sau đó cậu không bận gì... Ý tớ là... Tối nay, Hoặc nếu cậu có bận gì đó, thì... tớ đang nghĩ... chúng ta... ý tớ là... cậu với... tớ...

Ana giẫm phải hai gói kẹo dẻo và suýt nữa cũng hất đổ toàn bộ tháp lon soda. Maya cười to đến mức muốn ói.

– Xin lỗi cậu, Amat, cậu vừa nói gì cơ?

Amat định trả lời, nhưng không kịp nữa. Kevin đã thình lình đứng bên cạnh nó, không buồn giả vờ rằng mình chỉ đi ngang qua mà tỏ rõ thái độ đến đây vì muốn gặp Maya. Con bé ngưng cười ngay khi nhìn thấy Kevin.

– Chào. - Kevin lên tiếng.

– Chào. - Maya đáp.

– Em tên là Maya, đúng không?

Con bé khẽ gật đầu, rồi đưa mắt nhìn Kevin từ đầu xuống chân.

– Vâng. Thế anh tên gì?

Phải mất vài giây Kevin mới nhận ra Maya đang trêu mình. Mọi người ở Beartown này đều biết tên nó. Kevin bật cười, cung kính khom người thi lễ và đáp:

– Ephraim von lon ton, xin hân hạnh phục vụ.

Maya bật cười. Amat đứng chầu rìa, bực tức vì đó là âm thanh đẹp nhất từng nghe nhưng lại không dành cho mình. Kevin nhìn Maya như bị thôi miên.

– Tối nay cả đội sẽ tới nhà anh mở tiệc mừng chiến thắng. Bố mẹ anh không có nhà.

Maya nhướn mày ngờ vực.

– Anh có vẻ rất tin vào một chiến thắng cơ đấy.

Kevin trông có vẻ ngỡ ngàng.

– Anh luôn thắng mà.

– Thật không đấy, Ephraim von lông bông?

– Von LON TON, nhé. - Kevin nhoẻn cười.

Maya cười vang. Ana lồm cồm bò dậy và lúng túng chỉnh tóc.

– Thế... anh Benji có tham gia không ạ? Buổi tiệc tối nay ấy?

Maya đá vào chân cô bạn. Kevin gật gù đáp:

– Đấy thấy chưa? Em dẫn bạn theo nhé. Sẽ vui lắm.

Rồi nó quay sang phía Amat lần đầu tiên từ nãy đến giờ và nói:

– Em cũng đến nhé? Ý anh là, giờ em đã là một thành viên của đội bóng!

Amat cố tỏ ra tự tin. Kevin lớn hơn nó hai tuổi, và điều đó thể hiện một cách rõ ràng khi hai người đứng cạnh nhau.

– Em có được dẫn bạn theo không? - Amat hỏi khẽ.

– Xin lỗi nhé, Ahmed! Đây là buổi tiệc riêng của đội ta, đúng không nào? - Kevin vừa nói vừa vỗ vai nó.

– Tên em là Amat. - Thằng bé đáp, nhưng Kevin đã bỏ đi.

Maya và Ana quay vào trong căng tin, vừa đi vừa cười. Amat còn lại một mình trên lối đi.

Nếu có một cơ hội xoay chuyển cục diện trận đấu tối nay, thằng bé sẵn sàng đánh đổi mọi thứ để tận dụng nó.

16

Niềm kiêu hãnh của một đội bóng đến từ nhiều nguyên nhân khác nhau. Tự hào về một nơi chốn, một cộng đồng, hoặc một cá nhân. Người ta tận tâm với các môn thể thao bởi chúng nhắc ta nhớ mình nhỏ bé như thế nào, cũng như chúng làm ta lớn lao hơn ra sao.

Bỏ lại các cô gái trong căng tin, Mira đi ra ngoài với nụ cười không nín được trên môi. Nếu Peter nghe được những gì chị nói với đám bạn hồi mười lăm tuổi chắc anh sẽ cần được hồi sức tim. Hồi đầu họ đã rất ngạc nhiên về nhau. Chị gọi anh là "cầu thủ khúc côn cầu e thẹn duy nhất", và anh đã phải bịt tai khi chị đùa giỡn với những nhân viên khác trong quán. Chị đã quen với việc là phụ nữ duy nhất tại chỗ làm - ở công ty luật cũng như quán ăn - nhưng testosterone chưa bao giờ là vấn đề với chị. Peter mới là người cần túi thở khi một cầu thủ đội A từng nói giỡn với Mira tại một trong số ít những bữa tối có mặt vợ các cầu thủ rằng cậu ta đã "đút cái ấy của mình vào mọi chiếc cốc ở đó", định bụng làm cho vợ của giám đốc kỹ thuật tỏ ra kinh tởm. Chị đáp trả bằng cách giải thích trò tương tự của phái nữ cho cậu ta nghe một cách chi tiết, cho đến khi anh chàng cầu thủ sún răng kia không dám nhìn chị trong suốt phần còn lại của buổi tối. Lần ấy Peter xấu hổ không để đâu cho hết. Anh xấu hổ thường xuyên. Người tối cổ biết xấu hổ cuối cùng. Suốt chừng ấy năm họ vẫn có thể làm cho nhau ngạc

nhiên. Cũng hay.

Mira đi ngang qua sân băng để ra bãi đỗ xe, nhưng rồi dừng lại và chỉ nhìn nó trân trối. Dù có cố gắng đến đâu, chị cũng không bao giờ có thể vượt qua được vai trò "một nửa của Peter" tại cái thị trấn này. Chị tin mọi người trưởng thành đều thỉnh thoảng mơ tưởng đến một cuộc sống khác, thay vì cái mà họ đang có. Tần suất của chuyện đó có lẽ phụ thuộc vào mức độ hạnh phúc của họ. Mẹ chị luôn nói rằng con gái bà là một kẻ lãng mạn không thể chữa trị đồng thời là một chiến binh kiên cường. Mira nghĩ bà đúng, vì chị và Peter đã hục hặc ba lần mà vẫn chưa bỏ nhau. Ở lần thứ ba họ đã phải đi tra Google để tìm từ khóa "tư vấn hôn nhân khẩn cấp" vào lúc một giờ rưỡi sáng. Trời ơi, có những lúc anh làm chị tức chết đi được, nhưng mà trời ơi, chị yêu anh biết bao. Đó không phải là một tình yêu kiểu mưa dầm thấm đất, nó ập vào chị như một tai nạn. Nó là một tình trạng khẩn cấp thường trực. Tất cả những gì chị ao ước là một ngày dài bốn mươi tám giờ. Nhưng chị không phải người tham lam, ba mươi sáu cũng đủ làm chị hài lòng rồi. Chị chỉ muốn có thể uống gì đó và xem một show truyền hình, như thế liệu có phải là đòi hỏi quá mức không? Chị chỉ muốn có đủ thời gian để làm một tấm chăn đủ rộng.

Chị mơ đến một cuộc sống khác quá thường xuyên. Cuộc sống của một ai đó khác. Chị đã rất mừng cho Peter lúc anh được ký hợp đồng chơi giải chuyên nghiệp, nhưng chị lại thấy mừng cho chính mình khi anh nghỉ thi đấu. Và có không gian dành cho chị. Có bao giờ chị thừa nhận điều đó với anh chưa nhỉ? Quãng thời gian ngắn ngủi mà anh không đóng vai trò cầu thủ hay giám đốc kỹ thuật của một đội bóng, khi anh đi bán bảo hiểm và cố gắng tỏ ra hạnh phúc, chính là quãng thời gian tốt đẹp nhất mà chị còn

nhớ được. Làm sao chị nỡ nói điều đó với người mình thương yêu được kia chứ?

Sau cái chết của Isak, hai người cũng chết theo. Khi những lá phổi của họ cạn kiệt không khí, họ cần một dạng yêu thương đặc biệt để giúp mình hít thở. Thế nên Mira đã ra quyết định khó khăn nhất trong đời: chị sẽ trả khúc côn cầu lại cho Peter.

Có một lằn ranh mỏng manh giữa sống và chết, nhưng tác dụng phụ tích cực của việc vừa lãng mạn vừa kiên cường là bạn sẽ không bao giờ bỏ cuộc. Mira lấy chỗ sữa để trong xe rồi đứng đó, mỉm cười một mình. Chị nhận ra mình cười như thế ngày càng thường xuyên hơn. Sau đó chị rút ra một chiếc khăn quàng màu xanh lá cây thêu dòng chữ "Câu lạc bộ khúc côn cầu Beartown" và quấn quanh cổ. Khi quay trở vào trong sân băng, chị niềm nở chào hỏi những người quàng chiếc khăn giống mình, và trong thoáng chốc mọi thứ khác dường như không còn quan trọng nữa. Bạn không cần phải hiểu tường tận mọi khía cạnh của môn thể thao này để yêu nó, và bạn không cần phải yêu thị trấn này để cảm thấy tự hào về nó.

Peter lững thững đi quanh sân băng như một bóng ma vô hồn. Ngày hôm nay cho đến thời điểm này là một chuỗi những khoảnh khắc lặp lại của việc bước vào một căn phòng và lập tức quên mất vì sao mình ở đó. Ở hành lang phía bên ngoài văn phòng mình, anh lơ đãng đâm sầm vào Đuôi Tôm. Chuyện này cũng khá hy hữu căn cứ theo việc Đuôi Tôm cao trên hai mét và vòng hai của anh đã to hơn rất nhiều so với cái thời hai người chơi cùng nhau ở trận chung kết giải vô địch Thụy Điển. Đuôi Tôm luôn là mẫu người bù đắp cho sự thiếu tự tin của mình bằng việc thu hút càng nhiều sự

chú ý càng tốt: anh nói năng ồn ào như một đứa trẻ đeo tai nghe, hồi cả hai còn là những cậu bé anh luôn xuất hiện ở các buổi tiệc trong bộ com-lê nghiêm chỉnh dù mọi người mặc quần jean, vì đọc được đâu đó trên báo rằng các cô gái thích bọn con trai như vậy. Ở năm cuối trung học, một trong các nhà tài trợ của câu lạc bộ qua đời và cả đội được yêu cầu mặc com-lê đến dự đám tang. Anh chàng xuất hiện trong bộ lễ phục đuôi tôm, và chết danh từ đó.

Giờ thì Đuôi Tôm đã sở hữu một chuỗi siêu thị lớn gồm một cái ở Beartown, một ở Hed, và vài cái ở những chỗ mà Peter thực sự không bao giờ ghi vào đầu mỗi khi nghe bạn mình ba hoa về chúng. Đuôi Tôm từng bị đuổi cổ khỏi mọi câu lạc bộ săn bắn vì anh không thể giữ im lặng trong rừng. Hồi còn chơi bóng cùng nhau, anh luôn quơ hai cánh tay dài ngoẵng mỗi khi bị tuýt còi, chuyển tâm trạng từ tươi cười, khóc lóc đến tuyệt vọng và giận dữ mau chóng đến độ Sune từng nói ông có cảm giác như đang cố huấn luyện một "diễn viên kịch câm lắm mồm". Đuôi Tôm là một cầu thủ xoàng, nhưng anh thích sự ganh đua của thể thao. Sau khi kết thúc sự nghiệp cầm gậy, chính thái độ đó đã biến anh thành một doanh nhân không phải dạng vừa. Giờ thì mỗi năm anh đổi xe hơi một lần và đeo một chiếc Rolex to bằng cái máy đo huyết áp. Đó là những chiếc cúp của một loại hình thể thao khác.

– Hôm nay đúng là một ngày trọng đại, nhỉ? - Anh lái buôn to xác nhoẻn cười và nhìn xuống Peter.

Họ đang đứng cạnh nhau trước tấm ảnh chụp đội bóng cũ, trong ảnh họ cũng đứng cạnh nhau.

– Và giờ thì cậu là giám đốc kỹ thuật, còn tớ là nhà tài trợ chính. - Đuôi Tôm nhoẻn cười theo cách khiến Peter không thể đính

chính rằng anh còn lâu mới là nhà tài trợ chính được.

– Ừ. - Peter gật gù.

– Đoàn kết bên nhau, đúng không nào? Những con gấu đến từ Beartown! - Đuôi Tôm hô to, và nói tiếp trước khi Peter kịp đáp lại. – Hôm qua tớ tình cờ gặp Kevin Erdahl đó. Tớ đã hỏi thằng nhóc chiến thuật của trận đấu là gì, cậu biết nó nói sao không? "Phải thắng." Rồi nó nhìn thẳng vào mắt tớ và nói: "Đó là lý do chú tài trợ cho đội mà, đúng không? Đầu tư thì phải sinh lợi chứ?" Mới mười bảy tuổi đầu! Tụi mình có ăn nói như thế hồi mười bảy tuổi không nhỉ?

Peter không đáp. Anh còn không nhớ mình đã từng mười bảy. Anh tiến đến máy pha cà phê. Nó đã lại bị hỏng và khạc ra một tia nước sền sệt như hồ nhuộm màu thuốc lá mốc, sau một tràng những tiếng cành cạch và rin rít. Đuôi Tôm gãi gãi một trong những cái nọng cằm của mình và nói nhỏ:

– Chúng tớ đã gặp hội đồng vùng, một số nhà tài trợ và thành viên lãnh đạo câu lạc bộ ấy... không chính thức, tất nhiên rồi.

Peter đang tìm kem sữa, anh cố thể hiện một cách rõ ràng rằng mình không muốn nghe chuyện này. Đuôi Tôm mặc kệ.

– Khi đội trẻ thắng trận chung kết, họ sẽ chọn Beartown làm trụ sở đặt học viện khúc côn cầu. Sẽ rất tệ nếu chúng nó không thắng, về mặt quan hệ công chúng, tất nhiên rồi. Và bọn tớ đã thảo luận một chút về việc nâng cấp sân băng...

– Dĩ nhiên cũng không chính thức chứ gì. - Peter làu bàu, anh thừa biết "không chính thức" nói theo ngôn ngữ chính trị của hội đồng nghĩa là một tay xoa lưng tay kia đút tiền vào túi.

Đuôi Tôm vỗ lưng Peter và hất hàm về phía văn phòng của anh.

– Ai mà biết được, Peter, có khi bọn tớ còn xoay xở tậu được cho cậu một cái máy espresso ấy chứ!

– Tốt thôi. - Peter lẩm bẩm.

– Không biết cậu có thứ gì mạnh hơn ở trong đó không nhỉ? - Đuôi Tôm nói, mắt vẫn hướng về phía văn phòng của Peter.

– Căng thẳng vì trận đấu à? - Peter mỉm cười.

– Thế da Vinci có được giảm giá màu nâu khi vẽ chân dung Mona Lisa không nào?

Peter bật cười và hất hàm về phía văn phòng bên cạnh.

– Chủ tịch chắc chắn có một hay hai chai gì đó.

Đuôi Tôm tươi hẳn lên. Peter nói với theo trong lúc anh bạn đi về phía đó:

– Hôm nay cậu sẽ giữ nguyên cái áo trên người, nhớ nhé! Đừng có như ở trận tứ kết đấy. Các phụ huynh không thích đâu!

– Xin hứa! - Đuôi Tôm nói dối, rồi tiếp lời mà không buồn quay đầu lại, như thể chỉ vô tình buột miệng. – Chúng ta sẽ cùng uống một ly trước trận đấu chứ hả? Ý tớ là, cậu có thể uống nước lọc. Hoặc soda nếu thích. Tớ sẽ mời mấy nhà tài trợ khác, chúng ta có thể nói chuyện với nhau một chút. Cậu biết rồi đấy... một cách không chính thức.

Khi anh chàng quay trở ra cùng một cái chai và ngài chủ tịch với cái trán bóng nhẫy cộng thêm hai khoảng sậm màu ở nách áo, Peter mới nhận ra mình đã rơi vào ổ phục kích.

Fatima chưa bao giờ đến sân băng khi có nhiều người như thế này. Chị thường xem các trận đấu của Amat, nhưng chỉ có cha mẹ

và anh em của các cầu thủ dự khán. Còn hôm nay đám phe vé đang đứng ở bãi đậu xe chào mời người mua với mức giá cao gấp bốn lần giá chính thức. Amat đã có được hai chiếc vé từ trước. Fatima thắc mắc vì sao thằng bé không muốn đi cùng Zacharias như thường lệ, nhưng Amat bảo là muốn cho mẹ xem đội bóng mà nó mong muốn được chơi cùng. Chỉ mới một tuần trước thôi, mong ước đó dường như còn rất xa vời. Nắm chặt những chiếc vé trong tay, Fatima cố tránh đường cho đám đông, nhưng vẫn không thể trở nên vô hình được, vì ai đó đã trông thấy chị và gọi:

– Này này! Cô có xử lý chuyện này không thì bảo?

Fatima quay lại. Maggan Lyt đang vẫy tay ra hiệu cho chị và chỉ vào một cái chai thủy tinh vỡ nằm dưới sàn.

– Cô đi lấy chổi và ki hót rác được không? Để thế này nhỡ trẻ con nó giẫm vào!

Người phụ nữ đã làm rơi cái chai không tỏ một dấu hiệu nào cho thấy chị ta muốn dọn các mảnh vỡ. Fatima nhận ra chị ta là mẹ của một cầu thủ khác trong đội. Chị bắt đầu tiến về phía ghế của mình trên khán đài.

– Cô có đang nghe tôi nói không đấy? - Maggan Lyt gắt lên và túm lấy tay Fatima.

Chị gật đầu và đút tấm vé vào trong túi, trước khi cúi xuống chỗ cái chai vỡ.

Nhưng một bàn tay khác đã đặt lên vai chị, ngăn lại.

– Fatima à. - Mira nói với giọng nhẹ nhàng, trước khi quay sang Maggan Lyt để hỏi với giọng kém dịu dàng hơn hẳn. – Chị có chuyện gì thế?

– Không phải chuyện của tôi. Cô ta làm việc ở đây, đúng không

nào? - Maggan Lyt gằn giọng.

– Không phải hôm nay. - Mira đáp.

– Ý cô là sao? Thế cô ta đang làm gì ở đây?

Fatima đứng thẳng người lại và tiến tới trước một chút, vừa đủ để không ai nhận thấy, ngoài chị. Rồi chị nhìn thẳng vào mắt Maggan Lyt và đáp:

– Tôi không phải là "cô ta". Tôi đang đứng trước mặt chị đây. Tôi đến đây với cùng lý do như chị. Để xem con trai tôi thi đấu.

Mira chưa bao giờ chứng kiến một người mẹ hãnh diện như thế. Chị cũng chưa từng thấy Maggan câm họng như thế. Khi đám đông đã kéo mẹ của Lyt đi chỗ khác, Mira cúi xuống nhặt mảnh vỡ của cái chai lên. Fatima nói khẽ:

– Xin lỗi Mira, nhưng... tôi không quen... tôi đang nghĩ... chị có phiền không nếu tôi ngồi cạnh chị hôm nay?

Mira cắn môi. Chị siết chặt bàn tay của Fatima.

– Ồ, Fatima, lẽ ra tôi mới là người xin được ngồi cạnh chị.

Sune đang ngồi ở hàng ghế trên cùng của khán đài, nhưng khi các nhà tài trợ đi ngang qua chỗ ông trên cầu thang, họ vờ như không nhìn thấy người huấn luyện viên già. Ông thừa biết họ đang trên đường đi tới một buổi thảo luận trong văn phòng. Lạ thay, ông không còn cảm thấy giận dữ hay buồn bã nữa. Ông chỉ thấy mệt mỏi. Mệt vì những trò đấu đá và tiền bạc, cùng tất cả những thứ xoay quanh câu lạc bộ nhưng không liên quan tới khúc côn cầu. Ông mệt lắm rồi. Thế nên có lẽ họ đúng. Ông không còn phù hợp nữa.

Sune nhìn xuống sân băng và hít vài hơi thật sâu bằng mũi.

Một vài cầu thủ đội bạn đã bắt đầu khởi động - người ta hay chuẩn bị sẵn sàng từ sớm khi họ lo sợ. Bất luận thời kỳ nào, sự căng thẳng luôn giống nhau. Sune cảm thấy yên lòng khi đây vẫn là một môn thể thao, bất chấp những toan tính của đám người ngồi trong văn phòng kia. Một quả bóng dẹt, hai khung thành, và những trái tim đầy nhiệt huyết. Người ta vẫn nói khúc côn cầu giống như một thứ tôn giáo, nhưng không phải vậy. Nó giống như một đức tin. Tôn giáo là chuyện giữa bạn và những người khác, nó có đầy cách diễn giải, lý thuyết và ý kiến. Còn đức tin... nó là chuyện giữa bạn và thượng đế. Đó là thứ bạn cảm thấy trong lồng ngực khi trọng tài trượt tới chấm phát bóng giữa hai cầu thủ tại vòng tròn trung tâm, khi bạn nghe thấy tiếng những cây gậy đập vào nhau để tranh cướp quả bóng dẹt màu đen được thả rơi xuống giữa chúng. Nó là chuyện giữa bạn và khúc côn cầu. Bởi vì những cây anh đào vẫn luôn thơm mùi anh đào, còn tiền thì chẳng có mùi gì sất.

David đứng trong đường hầm của cầu thủ và quan sát các nhà tài trợ leo lên các bậc thang khán đài để tới khu văn phòng. Anh biết họ sẽ nói gì về anh, về các thành công anh đã đạt được, nhưng anh cũng biết họ sẽ quay lưng với mình nhanh chóng thế nào nếu mùa tới đội A không đạt được thành tích tương tự. Trời ạ, có ai trong cái thị trấn này hiểu được đội trẻ phải đối mặt với sự không tưởng như thế nào không? Trong khúc côn cầu không còn những câu chuyện lọ lem nữa, các câu lạc bộ lớn tranh cướp tài năng từ câu lạc bộ nhỏ trước cả khi các em bước vào độ tuổi thiếu niên. Và Beartown, nơi mà kỳ diệu làm sao tất cả các cậu bé còn ở yên tại chỗ, chỉ có duy nhất một cầu thủ đạt đẳng cấp ngôi sao, những

người còn lại chắc chắn bị loại trong mọi trận đấu. Thế nhưng bất chấp tất cả, các em vẫn trụ lại, không phải như một đội, mà như một bầy ong.

Người ta thường hay hỏi David về "chiến thuật bí mật" của anh. Anh không thể nói cho họ biết, vì họ sẽ không hiểu. Chiến thuật bí mật chính là tình yêu. Anh trở thành huấn luyện viên của Kevin khi thằng bé chỉ là một đứa bé bảy tuổi nhỏ xíu sợ sệt, có thể bị đập cho bẹp dúm bên ngoài sân băng nếu không có Benji đi theo hộ vệ. Ngay từ hồi đó Benji đã là một đứa nhỏ ngang tàng gai góc chưa từng thấy, trong khi Kevin là đứa tài năng nhất David từng gặp. Anh đã dạy chúng trượt băng, cả tiến lẫn lùi. Anh dạy chúng chuyền bóng cũng quan trọng như dứt điểm, anh đã bắt Benji luyện tập không gậy suốt buổi tập, còn Kevin thì chơi hàng tuần lễ với cây gậy bị bẻ cong. Nhưng anh cũng dạy hai đứa rằng chúng chỉ có nhau, rằng người duy nhất mà chúng có thể thật sự tin tưởng trên thế giới này là người ở cạnh mình trên sân băng, người từ chối lên xe buýt trước khi bạn quay về cùng cả đội.

Chính David là người dạy cho bọn trẻ cách quấn gậy và mài lưỡi trượt băng của đôi giày, nhưng anh cũng dạy chúng cách thắt cà vạt và cạo râu, dù chỉ là phần cằm. Chúng tự dạy nhau phần còn lại. Anh buồn cười mỗi khi nhớ Bobo, thằng bé mười ba tuổi tròn vo bướng bỉnh và tăng động, một lần đã xoay người tới lui trong phòng thay đồ và hỏi Benji liệu chúng có nên cạo lông cả ở mông lẫn mu hay không. "Đám con gái có đòi hỏi hai chỗ đó phải tương xứng nhau không?" Khi bản thân David còn là một thiếu niên, đó là một phần trong bài nhập môn của các cầu thủ trẻ, họ bị buộc phải cạo sạch lông mu - một việc từng được coi là sự sỉ nhục. Anh không biết thời bây giờ thì thế nào, nhưng anh đoán các thanh

thiếu niên ngày nay sẽ chỉ hoảng sợ nếu bị trói vào một chiếc ghế cho đến khi đám lông đó mọc lại.

Khúc côn cầu luôn thay đổi, bởi những người chơi cũng thế. Khi David còn là cầu thủ thiếu niên, huấn luyện viên của anh từng yêu cầu cả đội giữ im lặng tuyệt đối trong phòng thay đồ, trong khi đội bóng hiện tại của anh luôn cười giỡn thả ga. Anh luôn biết rằng tiếng cười có thể đưa mọi người xích lại gần nhau, thế nên khi các cầu thủ trẻ tỏ ra căng thẳng, anh thường nói những câu pha trò ngay trước trận đấu. Câu đùa ưa thích của bọn trẻ khi chúng còn nhỏ là: "Làm thế nào nhấn chìm một chiếc tàu ngầm của Hed? Lặn xuống và gõ cửa. Làm thế nào nhấn chìm nó một lần nữa? Lại lặn xuống và gõ cửa, bởi vì họ sẽ mở cửa ra để nói: Không, bọn tao sẽ không mắc mưu lần nữa!" Đến khi lớn hơn một chút thì câu đùa ưa thích của chúng lại là: "Làm sao biết bạn đang dự một hôn lễ của người Hed? Bởi vì tất cả khách khứa đều ngồi cùng một phía ở trong nhà thờ." Thế rồi chúng đủ lớn để tự kể cho nhau những câu pha trò của mình, và David rời khỏi phòng thay đồ mỗi lúc một nhiều hơn. Bởi đôi khi những lúc huấn luyện viên vắng mặt có thể giúp cả đội gắn kết với nhau.

Anh xem giờ, đếm số phút còn lại trước khi trận đấu bắt đầu. Các nhà tài trợ trên khán đài không bao giờ hiểu được chiến thuật của anh, bởi họ không bao giờ hiểu được các cầu thủ trong đội sẵn sàng hi sinh điều gì cho nhau. Trong khi các nhà tài trợ quát bảo David "để cho đội thoải mái hơn", anh luôn kiên nhẫn phân vai trò rõ ràng cho các cầu thủ, rèn các em cách thức chuyền bóng, chạy chỗ chính xác, dẫn dắt trận đấu, đánh giá và loại bỏ rủi ro. Anh dạy chúng cách triệt tiêu những ưu thế của đối phương về mặt kỹ thuật hoặc tốc độ, cách đưa bọn họ về ngang tầm với mình, cách

chọc tức và khiêu khích, bởi đó là lúc các em chiến thắng nhờ sở hữu một nhân tố không ai có được: Kevin. Nếu cơ hội mỉm cười thì thằng bé có thể lập cú đúp, và chừng nào còn có Benji bên cạnh, Kevin luôn có ít nhất một cơ hội.

"Mặc kệ khán đài, mặc kệ những gì người ta nói," David luôn nhắc đi nhắc lại như vậy. Chiến thuật của anh đòi hỏi sự vâng lời, khiêm tốn và tin tưởng, mười năm khổ luyện và cọ xát. Nếu Beartown thua về mọi chỉ số thống kê ngoại trừ số bàn thắng ghi được, anh sẽ nói với từng cầu thủ một trong phòng thay đồ rằng các em đã làm tốt. Và các em tin tưởng anh. Các em yêu quý anh. Khi bọn trẻ mới chỉ là những cậu bé bảy tuổi, khi những người khác chỉ cười khẩy, David đã nói với chúng rằng anh sẽ đưa tất cả đến ngày hôm nay. Và anh đã giữ lời hứa.

Trước khi quay lưng đi vào phòng thay đồ, anh trông thấy Sune ngồi một mình ở hàng ghế trên cùng của khán đài. Dù có mâu thuẫn với nhau đến đâu chăng nữa, anh biết ông già cố chấp là người duy nhất trong câu lạc bộ này còn nắm được nền tảng của mọi điều họ làm: tình yêu.

17

Một số người cho rằng mọi thứ trong môn khúc côn cầu chỉ có đen hoặc trắng. Thật điên rồ. Fatima và Mira đang ngồi ở chỗ của mình thì Mira thình lình xin lỗi rồi đứng lên, lách ra chỗ các bậc thang để chặn đầu một người đàn ông trung niên đang di chuyển. Fatima biết ông ta là một quản lý tại nhà máy. Mira bực bội giật cái khăn quàng cổ màu đỏ của ông.

– Christer, vì chúa, anh tháo nó xuống đi!

Người đàn ông, rõ ràng không quen với việc bị quở trách và nhất là bởi một phụ nữ, trố mắt nhìn cô.

– Cô nghiêm túc đấy chứ?

– Thế còn ANH?! - Mira thốt lên, đủ lớn để làm cho những người khác trên các bậc thang ngoái nhìn họ.

Người đàn ông liếc quanh với vẻ mặt hoang mang. Tất cả mọi con mắt đều đổ dồn vào ông ta. Phía sau lưng ông ta một ai đó lẩm bẩm:

– Vì Chúa, Christer, chị ta nói đúng đó!

Những giọng nói khác cũng nhanh chóng hùa theo. Christer từ từ tháo chiếc khăn quàng cổ và nhét vào túi. Vợ ông ta nghiêng người về phía Mira và nói khẽ với chị:

– Tôi đã cố bảo nhà tôi. Nhưng cô biết đám đàn ông rồi đấy. Có những lúc họ chẳng hiểu thế nào là khúc côn cầu.

Mira bật cười trước khi quay về chỗ ngồi bên cạnh Fatima.

– Quàng khăn đỏ. Đúng là điên! Xin lỗi chị, chúng ta đang nói đến đâu nhỉ?

Ở Beartown không có trắng và đen, mà chỉ có đỏ hoặc xanh. Và đỏ là màu của Hed.

Những ngón tay của Amat lướt nhẹ theo đường chỉ của chiếc áo thi đấu màu xanh lục sẫm với những con số màu bạc và chú gấu nâu trước ngực. Những màu sắc của Beartown: rừng, băng, và đất. Nó được mặc chiếc áo số tám mươi mốt. Nó là cầu thủ số chín trong đội thiếu niên, nhưng ở đây đó là số áo của Kevin. Phòng thay đồ ngập chìm trong sự hỗn loạn. Benji mang áo số mười sáu dĩ nhiên đang nằm ngủ trong một góc như thường lệ, nhưng những cầu thủ khác đều đang rúm ró trên băng ghế của mình trước các lời căn dặn của những vị phụ huynh mỗi lúc một ồn ào và kích động hơn khi trận đấu sắp bắt đầu. Đó là xu hướng tồn tại trong tất cả các môn thể thao: phụ huynh luôn nghĩ rằng sự tinh thông của họ tự động tăng theo khi con cái mình giỏi lên. Như thể không bao giờ có điều ngược lại.

Tiếng ồn đã ở mức độ không thể chịu nổi, và ồn ào nhất chính là Maggan Lyt. Đó là đặc quyền mà người ta tự gán cho mình khi có con trai chơi ở nhóm một. Mẹ của Benji chẳng bao giờ bước chân vào phòng thay đồ, còn mẹ Kevin gần như không đến sân băng, do đó Maggan đã thống trị nơi này suốt nhiều năm. Chính tay chị ta cởi dây buộc giày cho con trai mình sau mọi trận đấu cho tới khi thằng bé được mười ba tuổi. Hai vợ chồng còn hi sinh luôn chiếc xe hơi thứ hai cùng những chuyến du lịch nước ngoài để có thể trở thành hàng xóm của gia đình Erdahl và giúp hai đứa

trẻ kết thân với nhau. Nỗi bức xúc khi thấy William chưa thể chen vào giữa Kevin và Benji đã bắt đầu chuyển thành một sự hung hăng công khai.

Lúc David bước vào, phòng thay đồ dường như nổ tung với những tràng buộc tội, chất vấn và đòi hỏi từ phía tất cả những người lớn ở đó. Anh đi ngang qua họ như thể họ không tồn tại, còn Bengt đi sau bắt đầu lùa mọi người ra cửa. Maggan Lyt cảm thấy tổn thương và hất tay anh ta ra.

– Chúng tôi ở đây là để cổ vũ đội bóng!

– Vì thế nên mới có các khán đài. - David đáp mà không buồn nhìn.

Điều đó làm Maggan nổi đóa.

– Còn anh, David? Anh chỉ đạo kiểu gì mà thay đổi đội hình ngay trước trận đấu quan trọng như thế này?

David nhướn mày một cách không giấu diếm với Maggan. William Lyt trông như chỉ muốn chết đi cho rồi.

– Thằng nhãi này làm cái quái gì ở đây? - Maggan chất vấn, tay chỉ thẳng vào Amat.

Amat nom như đang có cùng mong muốn với William. David cố tình nói nhỏ để buộc những người lớn còn lại im lặng lắng nghe.

– Tôi không cần phải giải trình về đội hình thi đấu với bất kỳ ai.

Mạch máu trên trán Maggan đập mạnh như chuông nhà thờ.

– Nói cho mà biết, anh phải giải trình với tôi! Những đứa trẻ này đã chơi cho anh mười năm nay, và ở trận đấu lớn nhất của chúng anh lại chọn một đứa từ đội THIẾU NIÊN?

Maggan vung tay về phía những người lớn khác trong phòng, khiến họ cũng gật gù, miệng càu nhàu đồng tình, trước khi hướng mắt vào David và yêu cầu:

– Anh có hiểu trận đấu này quan trọng như thế nào với chúng ta không? Với tất cả chúng ta? Anh có biết chúng tôi đã phải hi sinh những gì cho môn thể thao này không?

Amat lúng túng thấy rõ, trông thằng bé như sắp bỏ chạy ra ngoài hành lang, biến khỏi sân băng và không bao giờ quay lại nữa. Tình hình càng tồi tệ thêm khi khuôn mặt của David đỏ lựng nhanh đến nỗi ngay cả Maggan cũng lùi lại một bước.

– Chị muốn nói với tôi về hi sinh à? - Anh rít lên và đi thẳng đến chỗ Maggan, không để cho chị ta có cơ hội đáp trả.

– Nhìn thằng bé đi! - Anh nói và chỉ vào Amat.

Trước khi Maggan kịp phản ứng, chị ta đã bị David túm lấy cánh tay và lôi tới trước mặt thằng bé.

– Nhìn nó đi! Chị có dám đứng đây tuyên bố rằng con mình xứng đáng hơn thằng bé này không? Chị có dám nói rằng hai đứa đều tới đây theo cùng một lộ trình không? Chị có dám nói rằng gia đình mình đã làm việc vất vả hơn gia đình nó không? *Nhìn thằng bé đi!*

Cánh tay của Maggan run lên khi David buông ra. David vỗ vai Amat, ngón tay anh chạm nhẹ cổ cậu bé và anh nhìn thẳng vào mắt nó. Không một lời nào. Chỉ vậy thôi.

Sau đó người huấn luyện viên băng qua phòng, đặt tay lên má William Lyt và nói khẽ:

– Chúng ta chơi cho bản thân chúng ta, William. Không phải

cho bất kỳ ai khác. Các em và tôi, chúng ta chơi cho chính chúng ta. Bởi vì chúng ta đã tự mình đến được đây. Chứ không phải ai khác.

William gật đầu và quẹt nước mắt.

Bobo đang nhịp chân không ngừng trên sàn. Nó không tài nào ngồi yên được. Sau khi Bengt đuổi hết các vị phụ huynh ra ngoài, kể cả Maggan Lyt, sự im lặng trở nên nặng nề đến ngột ngạt. Và Bobo không thể ngồi yên trong những hoàn cảnh như thế, nó chưa bao giờ làm được. Nó không phải là Kevin hay Benji. Nó luôn phải vật lộn để chiếm được vị trí trung tâm chú ý, vị trí giữa phòng. Nó luôn sợ ngồi trong góc, bị bỏ quên, không ai ngó ngàng đến. Nó có thể thấy tất cả những đứa bạn thân của mình đều cúi gục đầu và rất muốn đứng dậy nói một bài truyền cảm hứng, giống như trong các bộ phim, nhưng lại không biết phải nói gì. Cổ họng nó nghẹn lại. Nó chỉ muốn chấm dứt sự im lặng.

Thế nên nó đứng lên, hắng giọng và nói:

– Theo các cậu, một con ma cà rồng les nói gì khi chào một con ma cà rồng les khác?

Các cầu thủ trẻ ngước lên nhìn thằng nhóc với ánh mắt ngạc nhiên. Bobo nhăn nhở cười.

– Hẹn gặp tháng sau!

Một vài đứa trong đội bật cười, Bobo chỉ cần có thế để nói tiếp:

– Các cậu có biết nguyên nhân tử vong thường gặp của tụi les là gì không?

Thêm vài đứa nữa bật cười.

– Bị các nùi lông làm nghẹt thở! - Bobo thót lên, trước khi chốt

hạ câu cuối. - Và các cậu có biết tại sao tụi les lại bị cảm lạnh thường xuyên đến thế không? Do thiếu VITAMIN D.

Giờ thì cả phòng cười ồ. Vì nó hay cười vào mặt nó, Bobo không quan tâm. Miễn là tụi nó cười. Giữa khoảnh khắc tự hào đó, nó quay sang David, người vẫn không thay đổi sắc mặt, và thốt lên:

– Thầy có câu đùa nào hay hơn không?

Cả phòng thay đồ lại lặng ngắt. David ngồi yên không nhúc nhích. Khuôn mặt Bobo chuyển sang màu đỏ, rồi trắng bệch. Cuối cùng Bengt vừa cứu lại vừa hại nó bằng cách hắng giọng rồi đứng dậy và tuyên bố:

– Các cậu có biết tại sao Bobo luôn la hét và bị đau tai sau khi làm tình không?

Bobo lo lắng ngọ nguậy. Một vài đứa bắt đầu cười khúc khích trước. Bengt ngoác miệng cười:

– Do bị xịt hơi cay và thổi còi báo động cưỡng hiếp đó!

Trận cười như nắc nẻ từ phía các cầu thủ trẻ làm cả căn phòng rung lên. Rốt cuộc David cũng bật cười, và sau này anh sẽ nhớ lại khoảnh khắc hôm nay nhiều lần: liệu một trò đùa có luôn chỉ là một trò đùa, liệu nó có đi quá xa hay không, liệu có những quy tắc khác nhau trong và ngoài phòng thay đồ hay không, liệu đi quá giới hạn để giảm căng thẳng và giải tỏa lo lắng trước trận đấu có được chấp nhận hay không, hoặc liệu anh có nên ngăn Bengt lại và can thiệp bằng cách nói điều gì đó với các chàng trai không. Nhưng anh không làm gì cả. Anh chỉ để tất cả cùng cười. Anh sẽ suy nghĩ khi về nhà và nhìn thẳng vào mắt bạn gái tối nay. Anh sẽ không bao giờ quên.

Trong lúc đó, Amat vẫn ngồi trong một góc, nghe thấy tiếng

cười của chính mình. Bởi đó là một sự giải thoát. Bởi việc đó làm cho nó cảm thấy mình trở thành một phần của đội bóng. Bởi có gì đó rất tuyệt vời trong việc tạo ra cùng một thứ tiếng ồn với mọi người xung quanh. Nó sẽ vô cùng xấu hổ về chuyện này.

Benji choàng tỉnh khi bị Kevin lay dậy. Có thể ngủ được qua cả cuộc chất vấn chiến thuật của Maggan Lyt lẫn màn thể hiện khiếu hài hước của Bengt là một trong những tài năng quan trọng nhất của thằng bé, và việc có cơ hội làm điều đó chắc chắn là một đặc quyền. Luôn có những bậc cha mẹ đặt câu hỏi về hành vi của Benji, cả trong và ngoài sân băng, nhưng David luôn đáp trả bằng câu nói đại loại thế này: "Nếu các cầu thủ khác cho tôi dù chỉ một gram những gì Benji cho tôi trên sân mỗi lần, tôi sẽ cóc thèm bận tâm chuyện tất cả đều ngủ gục trên băng ghế dự bị của đội."

Khi Bobo ngồi xuống trở lại theo kiểu một thiếu niên bị người lớn hạ nhục trước mặt những người bạn thân nhất của mình, một người lớn khác ngồi xuống bên cạnh nó, với bàn tay đặt trên vai và ngón cái áp vào cổ nó. Bobo ngước lên. David đang mỉm cười với nó.

– Em là cầu thủ ít ích kỷ nhất mà tôi có trong đội này, em có biết không?

Bobo mím môi lại. David nghiêng người lại gần nó hơn.

– Tối nay em sẽ chơi ở cặp hậu vệ nhóm ba, và tôi biết đó sẽ là một sự thất vọng đối với em.

Bobo cố nén những giọt lệ. Suốt cả thời thơ ấu nó đã là hậu vệ tốt nhất của đội do vóc người và sức mạnh của mình, nhưng trong vài năm trở lại đây, kỹ thuật trượt băng kém cỏi đã làm hại nó. Ban

đầu nó tụt xuống cặp hậu vệ thứ hai. Giờ là thứ ba. David nhẹ nhàng giữ bàn tay trên cổ Bobo, rồi nhìn xoáy vào mắt nó và nói tiếp.

– Nhưng tôi cần em. Cả đội cần em. Em quan trọng. Vì thế tôi muốn em nỗ lực hết sức mình tối nay, trong mọi lượt ra sân. Tôi muốn em vắt kiệt đến giọt máu cuối cùng. Và nếu em cho tôi điều đó, nếu em tin tôi, thì tôi xin hứa rằng tôi sẽ không bao giờ quay lưng với em.

Khi David đứng dậy thì Bobo đã rung đùi trở lại. Lúc đó nếu anh bảo nó ra ngoài kia và giết ai đó, chắc nó cũng sẽ làm ngay không chút ngập ngừng. Khi người huấn luyện viên đứng vào vị trí quen thuộc suốt mười năm nay ở trung tâm của phòng thay đồ, mọi cậu bé đều có cùng suy nghĩ ấy. Anh lần lượt nhìn vào mắt từng đứa.

– Tôi sẽ không nói nhiều. Các em biết đối thủ của mình là ai. Tôi biết các em giỏi hơn. Thế nên tôi chỉ mong đợi một điều duy nhất. Tôi chỉ chấp nhận một điều duy nhất. Đừng quay trở vào phòng thay đồ này trước khi các em trao nó cho tôi.

Anh tìm kiếm ánh mắt của Kevin và găm chặt nó lại.

– Chiến thắng.

– Chiến thắng! - Kevin đáp với đôi mắt đen kịt.

– CHIẾN THẮNG! - David lặp lại và vung nắm đấm lên cao.

– CHIẾN THẮNG!!! - Toàn bộ phòng thay đồ rung chuyển trong tiếng hô đồng thanh.

Tất cả bật dậy khỏi băng ghế, một tập thể giậm chân, đập tay, thở phì phò, sẵn sàng được dẫn dắt bởi người đội trưởng. David vừa đi vừa vỗ mạnh vào mũ bảo hiểm của từng đứa, trước khi anh

tiến lên dẫn đầu, và đặt tay lên tay nắm cửa. Lúc đó, anh thì thầm sao cho chỉ cầu thủ thứ chín nghe thấy:

– Tôi tự hào về em, Kevin. Tôi yêu quý em. Bất kể điều gì xảy ra tối nay, dù em chơi trận hay nhất hay tệ nhất của mình, tôi vẫn không chọn một cầu thủ nào khác trên đời này ngoài em.

Cánh cửa mở ra. Kevin không đi bộ ra sân băng.

Nó lao ra đó như một cơn lốc.

18

Cô đơn là một căn bệnh vô hình. Kể từ khi Holger rời bỏ bà, Ramona đã trở nên giống như những con vật trong các bộ phim tài liệu về động vật hoang dã mà bà xem trên các kênh truyền hình khám phá thiên nhiên vào những đêm thuốc ngủ không phát huy tác dụng. Những con thú đã bị giam cầm quá lâu đến nỗi bạn có thể bỏ tất cả các rào cản đi mà chúng vẫn không bỏ trốn. Bất kỳ sinh vật sống nào bị nhốt sau song sắt đủ lâu rồi cũng sẽ sợ hãi những thứ chưa biết nhiều hơn là chốn giam cầm của chính nó. Lúc đầu Ramona chỉ ở trong nhà, vì bà vẫn có thể nghe thấy tiếng cười của ông, giọng nói của ông và cách ông văng tục khi bị vấp ngón chân ở cái bậc thấp phía sau quầy bar. Cả một cuộc đời bên nhau trong ngôi nhà này, và ông vẫn không thể nhận ra cái bậc chết tiệt đó. Nhưng việc cô lập bản thân diễn ra nhanh hơn bạn tưởng: ngày tháng nhạt nhòa dần đi khi bạn sống trong nhà nhiều hơn bên ngoài, và năm tháng tiếp tục trôi qua ở phía bên kia đường trong khi bà tuyệt vọng tìm cách làm cho mọi thứ bên trong Da Gấu và căn hộ tầng trên vẫn tiếp tục giống như trước khi ông chết. Bà sợ rằng mình sẽ quên ông nếu bước ra ngoài kia, sợ rằng nếu như đi siêu thị bà có thể sẽ trở về nhà và thấy tiếng cười của ông không còn nữa. Thế rồi mười một năm trôi qua như chớp và tất cả mọi người, trừ các chàng trai của Ramona, đều nghĩ rằng bà đã mất trí. Bà đã trở thành một nhà du hành thời gian bị mắc kẹt bên trong cỗ máy của chính mình.

Người ta thỉnh thoảng vẫn nói rằng nỗi buồn thuộc về tinh thần nhưng sự mất mát là của thể xác. Một cái giống như vết thương, cái kia giống như một bộ phận cơ thể bị cắt cụt. Cũng giống như so một cánh hoa héo với một thân cây bị chẻ đôi. Khi bạn sống bên người mình yêu đủ lâu, hai người sẽ trở nên gắn bó mật thiết như hai cái cây có bộ rễ quấn chặt nhau. Chúng ta có thể nhắc đến sự mất mát, chúng ta có thể chấp nhận nó theo thời gian, nhưng sinh học buộc chúng ta phải tuân theo một số nguyên tắc nhất định: những cái cây bị chẻ đôi sẽ không lành lại, mà chết đi.

Ramona đang đứng trên tuyết ngay phía bên ngoài cửa quán để hút thuốc. Ba điếu liên tục. Từ chỗ này bà có thể nhìn thấy mái của sân băng. Tiếng gầm từ đó phát ra khi đội trẻ của Beartown dẫn 1-0 tưởng như có thể đánh sập mọi tòa nhà trên phố chính, làm bật gốc toàn bộ cây rừng và ném xuống hồ nước. Ramona cố bước một chân ra ngoài đường, chỉ một bước nhỏ ra vỉa hè. Toàn thân run bắn, bà loạng choạng quơ tay tìm bức tường phía sau lưng mình, mồ hôi ướt đẫm quần áo bất chấp nhiệt độ dưới không. Bà quay trở vào trong nhà, đóng cửa lại, tắt đèn và nằm dài trên sàn nhà phía sau quầy bar với tấm ảnh của Holger trong tay. Ngay bên cạnh cái bậc thấp.

Người ta bảo bà bị điên, đó là chữ dùng bởi những kẻ không biết thế nào là cô đơn.

Amat vô cùng sợ hãi dù chưa chơi một giây nào. Khi nó theo Kevin và toàn đội ra sân, khi đám đông đứng dậy và tiếng la hét khiến tai nó vỡ ra, nó tiến thẳng về phía băng ghế dự bị, chắc mẩm rằng mình sắp nôn ọe đến nơi. Một ngày nào đó nó sẽ nhớ lại

khoảnh khắc này và nhận ra rằng cảm giác đó không bao giờ biến mất. Cho dù bạn có thành công đến đâu chăng nữa.

Kevin ghi bàn thắng đầu tiên khi trận đấu mới diễn ra được một phút. Hoàn toàn không phải là ngẫu nhiên, vì trong mọi trận đấu, Kevin đều hưởng một khoảng lợi thế ngắn ngủi trước khi hàng phòng ngự đối phương nhận ra nó chơi tốt như thế nào, cổ tay của nó dẻo thế nào, và nó có thể trượt nhanh ra sao. Nó làm những điều đó với độ chính xác của tia laser. Đối phương sẽ không mắc sai lầm nữa trong phần còn lại của trận đấu, họ khóa chặt Kevin bằng cách đeo bám sát rạt, đến mức tưởng như hai bên cùng chia sẻ một đôi giày trượt. Đội khách nâng tỉ số lên 2-1. Họ xứng đáng, họ chơi tốt một cách bất ngờ, thực hiện hết đợt tấn công này đến đợt tấn công khác một cách mạnh mẽ và có phương pháp, đến nỗi Amat cũng phải ngạc nhiên vì đội mình chỉ bị dẫn một bàn khi ngước nhìn lên bảng điểm. Đối thủ là đội bóng mạnh nhất và kỹ thuật tốt nhất mà thằng bé từng thấy. Nó gần như chắc chắn rằng đội bóng này có thể đánh bại cả đội A của Beartown. Và tất cả mọi người đều nhận thấy điều đó. Sau mỗi lượt thay người, những cầu thủ xung quanh Amat lại buông mình xuống băng ghế một cách nặng nề hơn, những chiếc gậy đập vào bảng biên thưa thớt và yếu ớt dần. Ngay cả Bengt cũng văng tục khẽ hơn. Khi hai đội nghỉ giải lao giữa hiệp hai và hiệp ba, Amat nghe thấy một người lớn nào đó trên khán đài nói to trong tiếng cười đau khổ:

– Thôi, dừng chân ở bán kết cũng không có gì đáng xấu hổ. Hy vọng năm sau chúng ta sẽ có một đội bóng tốt hơn.

Câu nói đó làm nó giận dữ đến mức bản thân cũng không ngờ tới, và châm ngòi cho một thứ gì đó trong nó. Lúc đi vào phòng thay đồ nó chỉ muốn đập tan món đồ đầu tiên rơi vào tay mình.

David là người duy nhất nhận ra chuyện ấy.

Đứng một mình ngoài đường, Robbie Holts cảm thấy căm ghét chính mình. Hôm nay anh đã định sẽ không ra ngoài trừ phi nhà hết rượu. Anh nhìn mái sân băng, hình dung trong đầu về tình hình trận đấu đang diễn ra. Đó là một nỗi sợ hãi đặc biệt, nỗi sợ hãi của việc biết mình đã trải qua khoảnh khắc đẹp nhất đời ở tuổi mười bảy. Suốt thời niên thiếu của Robbie, mọi người cứ nói rằng anh sẽ thi đấu chuyên nghiệp, và anh tin họ đến nỗi khi không thực hiện được điều đó, anh cảm thấy như bị mọi người bỏ rơi, như thể bằng cách nào đó nó không phải là lỗi của bản thân anh. Sáng sáng anh thức dậy với cảm giác rằng ai đó đã cướp mất từ tay mình một cuộc đời tốt đẹp hơn, cùng một cơn đau không thể chịu đựng nổi vì những điều lẽ ra đã có nhưng lại không đạt được. Sự chua chát có tính ăn mòn rất cao, nó có thể viết lại ký ức của bạn như xóa một hiện trường tội ác, cho đến khi bạn chỉ còn nhớ được những gì phù hợp và thuận lợi cho mình.

Robbie bước xuống các bậc thang dẫn vào quán Da Gấu, nhưng ngạc nhiên khựng lại. Đèn trong quán không bật. Ramona nốc cạn ly whisky cuối cùng rồi mặc áo khoác vào.

– Thật mừng là cậu đã đến. - Bà nói khẽ.

– Tại sao? Bà đang định đi đâu à? - Anh ngơ ngác hỏi, bởi cũng như tất cả những người khác, anh biết bà già quẫn trí chẳng bao giờ đi quá hai bước chân kể từ quán rượu trong hơn mười năm qua.

– Tôi đi xem khúc côn cầu. - Bà đáp.

Robbie bật cười, anh không còn lựa chọn nào khác.

– Và bà muốn tôi trông quán hộ bà?

– Tôi muốn anh đi cùng tôi.

Nụ cười của Robbie tắt ngấm. Ramona buộc phải hứa xóa nợ bốn tháng vừa rồi để anh chịu bước chân ra khỏi cửa.

Đuôi Tôm đang đứng dù có vé ngồi. Không một ai ở hàng ghế phía sau lưng anh buồn kêu ca phàn nàn gì nữa.

– Cái thằng khốn William Lyt, trời ạ, người trong chương trình bảo vệ nhân chứng có lẽ còn dễ thấy hơn nó trên sân!

– Xin lỗi anh vừa nói gì cơ? - Maggan Lyt thốt lên ở cách đó hai hàng ghế.

– Tôi nói CHƯƠNG TRÌNH BẢO VỆ NHÂN CHỨNG, Maggan! - Đuôi Tôm lặp lại.

Và tất cả những người ngồi giữa họ chỉ ước gì mình có thể nộp đơn xin được vào chương trình đó. Khúc côn cầu trên băng không quan trọng ở Beartown. Đơn giản nó là tất cả.

Bobo vẫn ngồi im thin thít trên băng ghế khi hiệp thi đấu thứ ba bắt đầu, thằng bé có thể đếm được số phút mình đã chơi bằng một bàn tay. Làm sao bạn có thể là một phần của đội bóng khi bạn không phải là một phần của trận đấu. Nó cố gắng làm chủ bản thân, nhưng nó yêu đội bóng này, yêu sắc áo và số áo của mình. Thế nên khi thấy một điều mà nó không thể tin là những người khác không thấy, Bobo kéo tay William Lyt trên băng ghế và nói to:

– Hậu vệ của tụi nó muốn mày lách vào giữa, mày không thấy sao? Tụi nó muốn khu trung tâm thật đông đúc để Kevin không có không gian. Hãy giả vờ tiến vào trong đó rồi lao ra ngoài một lần thôi, tao hứa rằng mày...

Đôi găng tay của William bịt miệng Bobo.

– Im đi, Bobo! Mày nghĩ mày là ai? Hậu vệ nhóm ba mà đòi dạy dỗ tiền đạo nhóm một phải làm này làm nọ. Đi lấy cho tao chai nước!

Ánh mắt của William lạnh lẽo và bề trên đến nỗi Bobo gần như không nghe thấy những tiếng cười chế nhạo từ phía các cầu thủ khác. Cú ngã đau nhất đối với bất kỳ ai là trên bậc thang ngôi thứ. Bobo đã chơi với Lyt từ lâu, nhưng cái cách mà thằng bạn nhìn nó bây giờ để lại những dấu vết hằn sâu, và khơi dậy sự chua chát đầy tính ăn mòn mà ở một số người sẽ không bao giờ biến mất, thứ có thể đánh thức bạn trong đêm và làm bạn nghĩ rằng ai đó đã đánh cắp cuộc đời mà mình lẽ ra có. Sau khi Bobo đi lấy chai nước, Lyt cầm lấy mà không buồn nói cảm ơn. Lúc đứng thì Bobo là cầu thủ to xác nhất đội, nhưng khi ngồi xuống băng ghế dự bị, nó là cầu thủ nhỏ bé nhất.

Ramona dừng lại ở phía bên ngoài sân băng. Bà run rẩy đứng trên tuyết và thì thào:

– Tôi... xin lỗi, Robert, tôi không thể... đi... xa hơn được nữa.

Robbie vẫn đang nắm tay bà. Ramona không đáng phải sống như thế này. Holger lẽ ra phải ngồi trong kia, đây lẽ ra phải là khoảnh khắc của họ. Anh vòng tay quanh bà theo cái cách mà chỉ những kẻ có cuộc đời bị đánh cắp mới làm được.

– Chúng ta quay về thôi, Ramona. Có gì quan trọng đâu.

Bà lắc đầu và nhìn xoáy vào anh.

– Thỏa thuận là tôi xóa nợ cho cậu nếu cậu đi xem trận đấu, Robert. Tôi muốn biết diễn biến. Tôi sẽ đứng đây đợi cậu.

Robbie có thể là đủ thứ trên đời, nhưng nhất định không phải là người có lá gan đủ to để tranh cãi với Ramona.

Có một khoảnh khắc rõ ràng trong đời một cầu thủ khi cậu ta biết chính xác trình độ mình đến đâu. William Lyt trải qua khoảnh khắc đó ở giữa hiệp thi đấu thứ ba. Nó chưa bao giờ đủ nhanh so với đẳng cấp này, nhưng giờ đây rõ ràng nó cũng không đủ sức bền. Nó không thể theo kịp tốc độ trận đấu, nó đã cạn năng lượng, đối phương có thể dắt mũi nó mà không cần phải đến gần. Kevin bị hai người đeo bám, bốn cánh tay cản trước ngực trong suốt thời gian đó. Benji là một cơn lốc xoáy, lướt như bay trên khắp mặt sân, nhưng đội Beartown cần thêm không gian. Lyt đã cống hiến hết tất cả những gì mình có. Như vậy không đủ.

David đã xây dựng toàn bộ triết lý chơi bóng của mình và mùa bóng đáng kinh ngạc của đội trẻ trên một điều: không đầu hàng số phận. Họ không bao giờ trông cậy vào vận may. Họ không chỉ phát bóng lên rồi đuổi theo, họ có một kế hoạch, một chiến thuật, một mục đích trong mọi miếng phối hợp, mọi sự di chuyển. Nhưng như ông Sune vẫn nói, “trái bóng dẹt không chỉ trượt, nó còn nảy nữa.” Chẳng thể đoán trước được gì.

Lyt đang hướng về phía băng ghế dự bị lúc bị vấp. Nó ngã xuống băng và thấy trái bóng đập vào lưỡi trượt của giày một cầu thủ đối phương, văng tới. Theo phản xạ nó hất bóng đi. Trái bóng nảy qua ba cây gậy khác. Kevin cố với tới bóng nhưng bị ngã sau một cú truy cản. Không ai có thể trượt vòng qua những thân người đang đổ xuống, nhưng may mắn thay, Benji Ovich không phải là một người thích đi vòng. Thằng bé cứ thế lao thẳng qua. Khi trái bóng bay vào khung thành, Benji cũng bay theo và bị đập

mạnh cổ vào xà ngang. Dù đó có là một thanh kiếm thì bạn cũng không thể buộc Benji thừa nhận mình bị đau được.

2-2. Maggan Lyt đã bắt đầu đi xuống đập cửa phòng điều khiển bảng điểm, để bảo đảm William được ghi nhận công lao kiến tạo.

David gật gù với chính mình rồi vỗ vào mũ bảo hiểm của Amat. Bengt trố mắt không tin nổi khi nhận thấy chuyện gì sắp diễn ra.

– Lạy Chúa, David, đừng có nói là anh nghiêm túc nha.

Nhưng David đang nghiêm túc như một viên đạn lạc.

– Lyt sắp phải thở oxy ở lượt thay người sắp tới, và cần một ông linh mục ở lượt tiếp theo. Chúng ta cần đẩy nhanh nhịp trận.

– Lyt vừa mới kiến tạo một bàn thắng!

– Ăn may thôi. Chúng ta không chơi bóng dựa vào may mắn. AMAT!

Amat giương mắt nhìn huấn luyện viên. David nắm lấy cái mũ bảo hiểm của thằng bé.

– Ở lượt tranh bóng kế tiếp trên phần sân của chúng ta, tôi muốn em bứt tốc. Tôi đếch cần biết em có bóng hay không, tôi chỉ muốn chúng biết em nhanh đến thế nào.

Anh chỉ tay về phía băng ghế dự bị của đối phương. Amat do dự gật đầu. David vẫn nhìn thẳng vào mắt cậu bé.

– Em còn muốn gì nữa, hả Amat? Em có thực sự muốn cho cả thị trấn này thấy mình làm được không? Đây là cơ hội để em làm điều đó.

Ở lượt tranh bóng tiếp theo trên phần sân nhà, Kevin đứng giữa Benji và Amat. Lúc này Maggan Lyt tì cả hai bàn tay vào lớp

kính bảo vệ của khu kỹ thuật, gào tướng lên rằng KHÔNG AI có thể thay con trai mình ra trong một trận bán kết mà không bị trừng trị. Bengt đưa mắt nhìn David.

– Nếu chúng ta thua trận này, bà ta sẽ thiến anh.

David uể oải ngả người ra sau.

– Người chiến thắng có xu hướng được tha thứ tại cái thị trấn này.

Trên sân, Benji làm đúng như lời dặn - nó đoạt bóng rồi phát đi thật xa khỏi khu tranh chấp. Trái bóng trượt về phía cuối sân của đội bạn. Amat cũng làm như được dặn: lao đi thật nhanh. Nó bị một hậu vệ đối phương ngáng đường ngay khi mới vừa xuất phát, và khi thoát ra khỏi sự truy cản thì nó đã không còn cơ hội bắt kịp trái bóng. Nhưng nó vẫn cứ lao đi. Khán đài ồ lên tiếng kêu kinh ngạc của những người hiểu luật khúc côn cầu. Còn những người không hiểu thì thở dài. Thủ môn đội bạn bình tĩnh rời khung thành rồi chuyền bóng cho hậu vệ đội mình, cậu ta đánh bóng lên tuyến trên, và tiền đạo của họ tung cú dứt điểm về phía cầu môn của Beartown. Khi trọng tài thổi còi ra hiệu một pha tranh bóng mới bên phía phần sân của đội nhà, Amat vẫn còn đang đứng một mình trên phần sân đối phương, cách đó sáu mươi mét. Các nhà tài trợ khác lẩm bẩm bảo có đứa cần được trang bị chiếc la bàn, nhưng Đuôi Tôm đã trông thấy điều mà David hình dung. Điều mà Sune đã thấy.

– Nhanh như cắt ấy! Chúng nó sẽ không bắt kịp được thằng bé! - Anh mỉm cười thốt lên.

David chồm người qua bảng biên và túm vai Amat khi nó đang

trên đường quay lại.

– Làm tiếp đi!

Amat gật đầu. Kevin lại tranh bóng thắng, nhưng Benji thậm chí còn chưa đưa được bóng ra khỏi khu tranh chấp thì Amat đã lao hết tốc lực về phía khung thành đội bạn, và chỉ dừng lại khi đã chạm tới bảng biên ở cuối phần sân đối phương. Nó có thể nghe thấy những tiếng la ó và những tràng cười chế giễu từ phía khán đài.

– Thằng này bị hâm à? Bóng còn chưa tới chỗ mày!

Tuy vậy, nó chỉ hướng mắt về phía David. Thủ môn Beartown chặn được bóng, dẫn tới một pha tranh bóng khác. David vẽ một vòng tròn bằng tay trong không khí. "Làm lại."

Lần thứ ba Amat lao đi thì việc trái bóng ở đâu không quan trọng nữa, vì có một người ở trên sân đã thấy tốc độ của thằng bé và nhận ra tình hình. Huấn luyện viên đối phương giật một tờ giấy từ tay trợ lý và gào lên:

– Thằng quái nào thế này? Số tám mốt này là thằng nào?

Amat ngước nhìn lên khán đài. Maya đang đứng trên bậc thang ngay phía trước căng tin và đang nhìn nó. Amat đã mong chờ điều này từ ngày đầu tiên ở trường tiểu học, và giờ thì cô bé đã nhìn nó. Nó mất tập trung đến nỗi không nghe thấy Bobo réo gọi mình cho đến khi trượt ngang qua khu kỹ thuật đội nhà.

– AMAT!

Bobo chồm người qua tấm bảng biên và túm cổ áo thằng bé.

– Giả vờ tấn công trung lộ nhưng di chuyển nhanh ra biên!

Trong nửa giây đồng hồ hai đứa nhìn thẳng vào mắt nhau, và

Bobo không cần nói gì thêm để cho thấy mình đang muốn được ra sân đến nhường nào. Amat gật đầu cảm ơn, rồi hại đứa vỗ vào mũ bảo hiểm của nhau. Maya vẫn đang đứng trên bậc thang khán đài. Ở lần tranh bóng tiếp theo, Kevin và Benji đảo quanh khu tranh chấp rồi dừng lại ngay trước mặt Amat, ghé sát vào thằng bé.

– Chú em có còn tí sức lực nào trong hai cái cẳng gà này không đấy? - Kevin cười toe toét và hỏi.

– Cứ chuyền bóng đi, rồi anh sẽ thấy. - Amat đáp với đôi mắt vằn những tia máu.

Kevin không đời nào để mất bóng trong pha tranh chấp đó cho dù có bị trói tay sau lưng và dí súng vào đầu. Benji đẩy bóng dọc biên rồi đuổi theo. Ngày mai cặp đùi này sẽ không cho phép nó rời khỏi giường, nhưng hiện giờ thì nó chẳng cảm thấy gì cả. Thằng bé loại bỏ hai cầu thủ đối phương cùng lúc bằng một cú chạm bóng. Amat làm động tác giả hướng vào trung lộ nhưng lại lùa bóng ra biên, tiếp đó nó lao qua hậu vệ đối phương nhanh đến nỗi hai cầu thủ đang đeo bám Kevin buộc phải bỏ số chín lại và đuổi theo số tám mốt. Đó là tất cả những gì đội Beartown cần. Một cây gậy giáng vào cẳng tay Amat mạnh đến nỗi thằng bé tưởng đâu cổ tay mình đứt lìa, nhưng nó vẫn kịp khoèo trái bóng dẹt dội lại từ bảng biên rồi trượt vòng xa sau khung thành đội bạn. Nó có một giây để nhìn lên, chờ cho mặt gậy của Kevin chạm vào lớp băng và nhả bóng ngược về ngay lúc bị đối phương đẩy ngã. Kevin vụt bóng ở cách mặt băng hai centimet, gấp đôi khoảng cách cần thiết.

Khi ánh đèn đỏ bật sáng phía sau tấm lưới, đám người lớn trên khán đài đổ nhào vào nhau. Các nhà tài trợ khiến những chiếc cốc

giấy đựng cà phê bay tứ tung khi đập tay với nhau. Hai cô gái mười lăm tuổi nhảy lưng tưng trước căng tin vì phấn khích, và trên đỉnh khán đài một ông huấn luyện viên già của đội A lần đầu tiên cười vang trong một trận đấu. Fatima ôm chặt Mira cho đến khi cả hai ngã xuống sàn và không còn biết mình đang cười hay đang khóc.

Phía bên ngoài sân băng, một mình trên tuyết, Ramona đứng dậy và cảm thấy sóng âm ập vào mình.

– Em yêu anh. - Bà thì thầm với ông Holger, rồi quay gót và tự đi về nhà với một nụ cười trong lòng. Đây là chuyện giữa con người và khúc côn cầu, giữa một thị trấn có các cư dân vẫn muốn tin tưởng và một thế giới đã bảo họ từ bỏ suốt trong nhiều năm qua. Không có lấy một người vô thần nào trong sân băng.

Kevin quay lại và hướng về phía khu kỹ thuật, gạt hết những bạn đồng đội đang tìm cách ôm lấy mình, trước khi leo qua bảng biên và ném mình vào trong vòng tay của David.

– Tặng thầy! - Thằng bé thì thào, và David ôm chầm lấy nó như thể đó là con trai mình.

Cách đó sáu mươi mét, Amat lồm cồm bò dậy. Nó có đang ở một sân băng khác cũng chẳng sao vì dù gì cũng không có ai nhìn nó. Một tích tắc sau đường chuyền của Amat, cây gậy và cùi chỏ của hậu vệ đối phương đã giáng mạnh vào gáy nó với tất cả sức nặng. Đầu của Amat đập xuống mặt băng như thể nó bị rơi xuống một hồ bơi trống rỗng, nó thậm chí không trông thấy bàn thắng. Khi nó nhổm dậy thì các cầu thủ của đội Beartown đã theo chân Kevin tiến về khu kỹ thuật. Mọi người trên khán đài đều nhìn về phía cầu thủ số chín. Kể cả Maya.

Số tám mốt - con số mà Amat chọn vì mẹ của nó chào đời vào năm đó - đứng một mình phía sau khung thành đội bạn và ngước lên nhìn bảng điểm. Đây vừa là khoảnh khắc đẹp nhất lại cũng vừa là khoảnh khắc tồi tệ nhất mà nó từng trải qua tại sân băng này. Amat chỉnh lại mũ bảo hiểm rồi trượt một mình về khu kỹ thuật. Nhưng ai đó đã đảo vòng sau lưng Amat và gõ hai lần vào mũ của nó.

– Cô ấy sẽ để mắt tới em khi chúng ta thắng trận chung kết. - Benji mỉm cười.

Benji trượt đi ngay và đứng vào vạch kẻ giữa sân trước cả khi Amat kịp đáp lại. Lyt dợm bước ra khỏi khu kỹ thuật, nhưng David ngăn thằng bé lại và bảo Amat ở lại trên sân. Khi Kevin trượt về phía khu tranh chấp ở giữa sân, hai đứa gật đầu với nhau, số chín và số tám mốt. Giờ đây Amat đã là một phần của đội. Không quan trọng việc có bao nhiều người trên khán đài thực sự nhận ra điều đó.

Peter không còn biết mình đang ở đâu khi tiếng còi mãn cuộc vang lên. Một giây trước anh còn gào lên trong vòng tay của người ngồi cạnh, giây sau anh đã lao chúi đầu qua cả một nhóm cổ động viên, trước khi đứng dậy với đôi tai ù đặc vì tiếng la hét của mọi người xung quanh. Già có, trẻ, có, những người yêu môn thể thao này và cả những người chẳng quan tâm. Anh không biết chuyện đó đã diễn ra như thế nào, nhưng thình lình anh thấy mình ở giữa một vòng người, cuồng loạn hò hét cùng với một ai đó. Khi ngước lên thì anh nhận ra người mà mình đang nhảy nhót cùng trên bậc thang là Robbie Holts. Họ khựng lại và nhìn nhau, trước khi cười phá lên không dừng lại được. Vì tối nay họ lại là những chàng trai

mười bảy tuổi một lần nữa.

Khúc côn cầu trên băng là một môn thể thao ngu ngốc. Chúng ta dành hết năm này đến tháng nọ cho nó mà không thực sự hi vọng sẽ được đền đáp. Chúng ta cống hiến hết mình, đổ cả máu và nước mắt, dù hiểu rằng môn thể thao này chỉ có thể mang lại cho chúng ta, trong tình huống tốt nhất, một thứ nhỏ bé và vô giá trị đến khó tin: vài khoảnh khắc ngắn ngủi, không hơn.

Nhưng nếu không phải từ những khoảnh khắc thì cuộc sống này còn được tạo nên từ cái gì kia chứ?

19

Adrenalin gây ra những tác dụng kỳ lạ với cơ thể con người. Khi tiếng còi kết thúc trận đấu vang lên, nó làm các ông bố bà mẹ nhảy qua bảng biên, những doanh nhân và giám đốc khả kính trượt dài qua mặt băng trên những đôi giày thường, ôm chầm lấy nhau như những đứa trẻ tăng động. Khi Kevin cùng với Benji khoác một lá cờ xanh lớn và bắt đầu trượt vòng quanh sân băng để ăn mừng thì các khán đài đã gần như trống vắng. Mọi người đã ùa hết xuống sân. Họ nhảy nhót, trượt chân, vấp ngã, khóc cười. Những người bạn cũ, bạn học, phụ huynh, họ hàng, hàng xóm. Thị trấn sẽ nhớ khoảnh khắc này bao lâu? Mãi mãi, chắc chắn rồi.

Khi bạn thua khúc côn cầu, bạn có cảm giác như tim mình tan vỡ. Còn khi thắng, bạn bay trên chín tầng mây. Beartown là một thị trấn thiên đường vào tối hôm ấy.

Peter dừng lại ở một góc sân. Anh ngồi xuống mặt băng và cười một mình. Tất cả khoảng thời gian ở trong văn phòng, những trận cãi vã, những đêm không ngủ và những sáng lo âu, giờ đây tất cả chúng đều đáng, đáng đến từng chi tiết. Anh vẫn ngồi đó khi những cư dân còn lại của thị trấn đã lần lượt rời khỏi mặt băng. Robbie Holts tiến đến ngồi xuống cạnh anh. Họ nhoẻn cười.

Adrenalin gây ra những tác dụng kỳ lạ, nhất là khi nó lắng xuống. Hồi còn là một cầu thủ, Peter luôn được nhắc nhở việc

“kiểm soát lượng adrenalin của mình” quan trọng đến thế nào, nhưng anh chưa bao giờ hiểu được. Với anh, sự tập trung tuyệt đối trên sân băng và khả năng bắt trọn khoảnh khắc đến khá tự nhiên. Chỉ khi lần đầu tiên phải xem một trận đấu từ trên khán đài anh mới nhận ra adrenalin gần với sự hoảng loạn đến thế nào. Thứ hợp chất hóa học giúp khuấy động cơ thể để chiến đấu và vượt qua chính mình cũng đồng thời đưa cơn hoảng sợ khiếp đảm vào trong bộ não.

Trong sự nghiệp cầu thủ của mình, Peter thường xem tiếng còi mãn cuộc giống như lúc một đoàn tàu lượn siêu tốc dừng lại: một số người nghĩ “May quá, thế là xong”, trong khi số khác nghĩ “Chơi lại nào!” Mong ước đầu tiên của anh sau các trận đấu luôn là được chơi một trận khác. Giờ đây, trong cương vị của một giám đốc kỹ thuật, anh cần thuốc giảm đau đầu chỉ để hoạt động bình thường sau đó.

Khi những cổ động viên, phụ huynh và nhà tài trợ cuối cùng rời sân băng sau đó một tiếng đồng hồ trong niềm hân hoan chiến thắng và chiếm cứ bãi đậu xe để hát hò, Peter, Robbie và những kí ức của họ vẫn nán lại.

– Cậu có muốn lên văn phòng không? Peter hỏi.

Câu nói khiến Robbie bật cười.

– Trời đất ơi, Peter, đây là cuộc hẹn đầu tiên của chúng ta à? Tớ không phải loại con gái đó đâu!

Peter cũng cười theo.

– Chắc chứ? Chúng ta có thể uống trà và xem lại những tấm ảnh cũ.

Robbie chìa tay ra.

– Cho tớ gửi lời chào các chàng trai của cậu, được chứ? Hãy nói với họ rằng một cựu binh đầy hãnh diện đã xem họ thi đấu tại đây tối nay.

Peter bắt tay anh bạn.

– Hôm nào ghé nhà mình ăn tối đi. Mira cũng sẽ rất vui nếu được gặp cậu.

– Chắc chắn rồi! - Robbie nói dối, cả hai người đều biết điều đó.

Họ chia tay nhau. Người ta chỉ có những khoảnh khắc.

Phòng thay đồ vắng ngắt. Sau những luồng adrenalin, sau màn hát hò múa may, những trò nhảy lên ghế và đấm vào tường, sau khi được nhồi nhét những người đàn ông cả trẻ lẫn già ở trần và tóc tai đầy bia, giờ đây căn phòng chìm trong một sự im lặng tê tái. Amat là người duy nhất còn nán lại, nó đang đi quanh phòng để nhặt những mẩu băng dính dưới sàn. Peter đi ngang qua hành lang và ngạc nhiên dừng lại.

– Cháu làm gì ở đây vậy, Amat?

Thằng bé đỏ bừng mặt.

– Bác đừng có nói với ai nhé? Chuyện cháu dọn dẹp một chút chỗ này ấy? Cháu không muốn bị gặp rắc rối.

Cổ họng Peter nghẹn lại vì hổ thẹn. Anh nhớ lại những lần trông thấy thằng bé nhặt vỏ lon trên khán đài để Fatima có thể bán lấy tiền mua các dụng cụ chơi khúc côn cầu cho nó, hồi Amat tám hay chín tuổi gì đó. Họ quá tự trọng nên không chấp nhận đồ từ thiện, vì vậy Peter và Mira đã phải đặt những quảng cáo giả mạo trên tờ báo địa phương để hàng năm một số món trang bị đã qua sử dụng giá rẻ, có kích thước vừa với Amat sẽ tình cờ xuất

hiện. Mira đã xây dựng một mạng lưới đến tận Hed gồm nhiều người thay phiên nhau giả vờ làm người bán.

– Không, không... tất nhiên là không rồi, Amat, bác sẽ không đời nào hé môi với các cầu thủ khác. - Peter nói.

Amat ngẩng lên, ngỡ ngàng. Rồi nó bật cười.

– Các cầu thủ khác? Cháu đâu cần biết bác nói gì với họ. Nhưng đừng nói cho mẹ cháu biết! Mẹ sẽ điên lên nếu biết cháu làm việc của mẹ!

Peter ước anh có thể nói gì đó với Amat ngay lúc này. Rằng anh cảm thấy tự hào đến thế nào về thằng bé tối nay. Nhưng anh không có từ ngữ nào, anh không biết làm thế nào đề cập tới chuyện đó, và cảm thấy mình giống như một diễn viên tồi khi cố làm như vậy. Đôi khi anh ghen tị phát điên lên được với khả năng lấy lòng các cậu bé của David. Bọn trẻ tin tưởng, nghe lời, tôn thờ huấn luyện viên của mình. Peter cảm thấy mình giống như một ông bố vụng về trên sân chơi, trố mắt nhìn những ông bố bà mẹ giỏi giang làm bọn trẻ con cười ngặt nghẽo cách đó không xa.

Thế nên anh chẳng nói gì với Amat. Anh chỉ mỉm cười gật đầu, rồi thốt lên:

– Chắc cháu là đứa trẻ duy nhất trên đời bị mẹ mắng vì dọn dẹp quá mức.

Amat đưa cho anh một chiếc áo sơ mi của người lớn.

– Một nhà tài trợ bỏ lại cái này.

Nó nồng nặc mùi bia rượu. Peter chậm rãi lắc đầu.

– Nghe này, Amat... bác...

Anh không tìm được từ để nói. Tất cả những gì anh có thể thốt

ra được chỉ là:

– Bác nghĩ cháu nên đi ra bãi đậu xe. Cháu chưa từng rời khỏi một sân băng sau một trận đấu như thế này. Bác nghĩ cháu nên làm, đây là một trải nghiệm đáng nhớ, không nhiều người có được. Cháu có thể bước qua cánh cửa đó với tư cách của một... người chiến thắng.

Amat chỉ hiểu hết ý nghĩa câu nói của Peter sau khi đã thu dọn đồ đạc, đi qua hành lang và đẩy cửa bước ra ngoài trời. Người lớn hò reo và vỗ tay khi trông thấy nó, vài nữ sinh lớn hơn trong trường gào thét tên nó, Bobo ôm chầm lấy nó, Benji vò tóc nó, và tất cả mọi người đều tìm cách bắt tay nó. Phía đằng xa, Amat trông thấy Kevin đang được một tờ báo địa phương phỏng vấn. Sau đó Kevin còn ký tặng cho cả một đám trẻ con, trong lúc bị mẹ chúng lôi kéo chụp ảnh, mỗi người ít nhất hai tấm: một với con, và một với mẹ.

Amat quay cuồng giữa những cái ôm và vỗ lưng, nó thấy mình cùng hét lên với mọi người: "CHÚNG TA LÀ NHỮNG CON GẤU ĐẾN TỪ BEARTOWN!" Nó hét to đến tức ngực và những người khác càng reo hò to hơn khi nghe thấy thế, bởi họ cũng muốn chung vui cùng nó.

Men say chiến thắng làm Amat lâng lâng, endorphin sục sôi trong cơ thể nó, và sau này nó sẽ nhớ suy nghĩ của mình tại thời điểm ấy: "Với trải nghiệm đỉnh như thế này, làm thế nào người ta có thể không tin rằng mình bất tử?"

Mira đạng dọn dẹp trong căng tin thì Maya và Ana bước ra từ phòng vệ sinh. Hai đứa đã thay đồ và trang điểm. Cả hai đều cười

sảng khoái và rất hào hứng.

– Con... con sẽ ngủ lại nhà Ana tối nay. Bọn con phải... học nhóm. - Maya cười ngượng nghịu.

Con gái chị nói dối, tất nhiên rồi, và mẹ nó cũng thế khi giả vờ như không nhận ra điều đó. Họ đang cân bằng tại giai đoạn bản lề của cuộc đời, khi cả hai lo lắng về nhau tương đương. Tuổi niên thiếu chỉ là một quãng ngắn sau thời thơ ấu, trước khi cán cân lệch đi và con cái trở nên đủ già để lo lắng cho bố mẹ nhiều hơn là ngược lại. Chẳng bao lâu nữa Maya sẽ không còn là cô con gái bé bỏng của Mira nữa và chị sẽ trở thành bà mẹ già của con gái mình. Việc buông một đứa con ra không đòi hỏi nhiều ở bạn. Nó đòi hỏi tất cả mọi thứ.

Peter bước vào phòng làm việc của chủ tịch câu lạc bộ. Trong đó toàn những tay đàn ông trưởng thành liêu xiêu đứng không vững, say mèm.

– A, thứ tôi đang tìm đây rồi! - Đuôi Tôm cất tiếng và lảo đảo đi đến chỗ Peter, cầm lấy chiếc áo từ tay anh.

Peter quắc mắt nhìn anh ta.

– Tôi không bao giờ muốn nghe chuyện cậu đem bia rượu vào phòng thay đồ của các cầu thủ nữa. Chúng nó chỉ là những đứa trẻ con.

– Ôi dào, chúng nó không còn là TRẺ CON nữa, Peter, nghĩ thoáng tí đi! Để cho chúng nó ăn mừng đi!

– Tôi vẫn để bọn trẻ ăn mừng, nhưng tôi nghĩ người lớn chúng ta nên biết giới hạn là gì.

Đuôi Tôm phẩy tay như thể những lời lẽ của Peter chỉ là một

đám côn trùng nhặng xị. Với lon bia trong tay, hai người đàn ông đứng phía sau Đuôi Tôm đang tranh luận gay gắt về các cầu thủ đội A. Một tiền đạo được mô tả là "ngu đến nỗi không thể mua nổi một ổ bánh mì mà không cần người khác cầm tay chỉ việc," còn thủ môn thì "óc bã đậu, nhìn là biết vì hắn cưới một phụ nữ mà ai cũng biết đã ngủ với một nửa đội bóng trước hắn, và nửa còn lại sau đó." Peter không rõ những người này đều là các nhà tài trợ hay chỉ là nhóm bạn của Đuôi Tôm, nhưng anh đã nghe đầy tai những lời bình phẩm như thế và vẫn chưa thể quen được với thứ bậc trong căn phòng này. Các cầu thủ có thể thóa mạ trọng tài, nhưng không thể làm thế với huấn luyện viên, huấn luyện viên có thể chỉ trích cầu thủ nhưng không bao giờ lên án giám đốc kỹ thuật, giám đốc kỹ thuật không thể phê phán chủ tịch, chủ tịch không thể bêu riếu hội đồng quản trị, và hội đồng quản trị không thể gièm pha các nhà tài trợ. Đứng ở vị trí cao nhất, những người đàn ông mặc com-lê ở trong căn phòng này có thể nói năng không chút ngượng mồm về các cầu thủ như thể họ là lũ ngựa đua. Hoặc những sản phẩm nào đó.

Đuôi Tôm xách nhẹ hai bên tai Peter để xoa dịu tâm trạng của anh.

– Đừng có xụ mặt ra thế, Peter, đây là đêm của cậu! Cậu có còn nhớ mười năm trước, khi cậu nói rằng cậu sẽ phát triển chương trình đào tạo cầu thủ trẻ của chúng ta không? Khi cậu nói rằng một ngày kia chúng ta sẽ có một đội trẻ đủ khả năng đối đầu với những đội bóng mạnh nhất nước? Hồi đó bọn tớ đã cười vào mặt cậu. Tất cả mọi người đều cười cậu. Thế nhưng giờ chúng ta đã ở đây! Đây là đêm của CẬU, Peter. CẬU đã biến nó thành hiện thực.

Peter vùng ra khỏi cánh tay Đuôi Tôm đang cố kẹp đầu anh.

Các nhà tài trợ khác bắt đầu lớn tiếng so sánh những vết sẹo, những cái răng bọc sứ, những chiến tích còn lại từ thời họ chơi khúc côn cầu. Không một ai hỏi về những thứ đó của Peter. Anh không bị mang thẹo, không bị gãy cái răng nào, không bao giờ tham gia vào những cuộc ẩu đả. Anh chưa bao giờ là một người bạo lực.

Một thành viên hội đồng quản trị, giám đốc một công ty thông gió ngoài sáu mươi tuổi nồng nặc mùi bia, bắt đầu nhảy loi choi và vỗ mạnh vào lưng Peter, nhăn nhở nói:

– Đuôi Tôm và tôi đã đi gặp hội đồng vùng! Họ đã đến đây tối nay! Và một cách không chính thức thì tôi có thể tuyên bố mọi thứ đang rất hứa hẹn đối với cái máy pha cà phê mới của cậu đó!

Peter thở dài và cáo lỗi, trước khi rút ra ngoài hành lang. Khi trông thấy David, anh nhẹ nhõm hẳn dù thái độ khinh khỉnh của huấn luyện viên đội trẻ thường làm anh điên tiết, có lẽ bởi lúc này cậu ta là người duy nhất tỉnh táo trong phạm vi gần.

– David! - Peter gọi to.

David đi tiếp mà không buồn nhìn xem ai gọi mình.

Peter chạy đuổi theo cậu ta.

– David! Cậu đi đâu đấy?

– Tôi đi xem lại băng hình trận đấu. - David đáp một cách máy móc.

Peter bật cười.

– Cậu không ăn mừng sao?

– Tôi sẽ ăn mừng khi chúng ta thắng trận chung kết. Thế nên anh mới chỉ định tôi. Để giành chiến thắng.

Sự ngạo nghễ của cậu ta đang ở mức cao hơn bình thường. Peter thở dài và khổ sở đút tay vào túi.

– David, thôi nào. Tôi biết chúng ta không phải lúc nào cũng đồng quan điểm với nhau, nhưng đây là chiến thắng của cậu. Cậu xứng đáng có nó.

David nheo mắt, hất hàm về phía văn phòng đầy các nhà tài trợ và đáp:

– Không, Peter. Như mọi người trong kia đã nói, đây là đêm CỦA ANH. Xét cho cùng, anh là ngôi sao trong câu lạc bộ, chẳng phải vậy sao? Anh luôn là thế mà.

Peter đứng sững như trời trồng với một đám mây đen hình thành trong bụng. Anh không rõ cái gì đã làm nó sinh ra, sự hổ thẹn hay giận dữ. Giọng Peter nghe bực bội hơn mong muốn khi anh nói với theo David:

– Tôi chỉ muốn chúc mừng cậu thôi mà!

Huấn luyện viên đội trẻ quay lại với một tiếng cười khẽ chua chát.

– Anh nên đi chúc mừng Sune ấy. Thầy là người đã dự đoán rằng anh và tôi có thể làm được chuyện này.

Peter hắng giọng.

– Tôi... ông ấy... tôi không tìm thấy ông ấy trên khán đài.

David nhìn xoáy vào mắt Peter cho đến khi anh phải nhìn xuống, và lắc đầu một cách buồn bã.

– Sune vẫn ngồi ở vị trí thường lệ. Anh thừa biết điều đó.

Peter rủa thầm trong bụng và quay đi. Những lời nói của David bám riết lấy anh:

– Tôi biết chúng ta đang làm gì ở đây mà, Peter, tôi đâu phải một đứa trẻ con ngây ngô. Tôi sẽ có được chiếc ghế của Sune khi thời cơ chín muồi, bởi tôi xứng đáng với nó, và tôi biết chuyện đó sẽ biến tôi thành một thằng khốn. Nhưng đừng quên ai là người hất thầy khỏi ghế. Đừng có tự lừa bản thân rằng đó không phải quyết định của anh.

Peter quay phắt lại, hai nắm đấm siết chặt.

– Cẩn thận mồm miệng, David.

Nhưng David không nhượng bộ.

– Nếu không thì sao? Anh định đánh tôi chắc?

Cằm Peter run lên. David vẫn đứng im tại chỗ. Cuối cùng cậu ta cười khẩy. Cậu ta có một vết sẹo dài vắt ngang cằm, và một vết khác chạy từ quai hàm lên gò má.

– Không, tôi không nghĩ vậy. Bởi vì anh là Peter Andersson. Anh luôn để cho những người khác thực hiện phạt đền thay mình.

David thậm chí không dập cửa sau khi đi vào trong văn phòng của mình. Cậu ta chỉ nhẹ nhàng đóng nó lại. Peter ghét cậu ta trước hết vì chuyện đó. Bởi cậu ta nói đúng.

Kevin tỏ ra không chút bối rối khi được một phóng viên tờ báo địa phương phỏng vấn. Những đứa con trai khác ở tuổi của nó sẽ phát điên lên vì phấn khích, nhưng Kevin rất bình tĩnh và chuyên nghiệp. Nó nhìn thẳng vào khuôn mặt của nữ nhà báo, nhưng không nhìn vào mắt, mà nhìn trán hoặc chóp mũi, thư giãn nhưng không uể oải, không thô lỗ nhưng cũng không dễ thương, nó trả lời tất cả các câu hỏi, nhưng đồng thời cố gắng không tuyên bố bất cứ điều gì. Khi nhà báo hỏi về trận đấu, Kevin đáp rằng “tất cả nằm

ở việc di chuyển tốt, đưa bóng vào lưới nhiều hơn, tạo ra cơ hội". Khi chị ta yêu cầu nó cho biết chiến thắng trong trận chung kết có ý nghĩa như thế nào đối với thị trấn và cư dân nơi đây, Kevin đáp như một cái máy: "Chúng tôi giải quyết từng trận đấu, cố gắng tập trung vào khúc côn cầu." Khi nữ phóng viên nói rằng một cầu thủ đối phương đã bị chấn động não sau pha truy cản của đồng đội Kevin là Benjamin Ovich vào cuối trận đấu, nó trả lời không chớp mắt: "Tôi đã không chứng kiến chuyện đó."

Kevin mới mười bảy tuổi nhưng đã hiểu biết về truyền thông như một chính trị gia. Đám đông cuốn nó đi chỗ khác trước khi nữ nhà báo kịp hỏi thêm.

Amat tìm thấy mẹ mình trong đám đông và hôn lên trán mẹ. Fatima thì thào với đôi mắt ngấn lệ: "Đi đi!" Nó cười và ôm lấy mẹ, hứa sẽ trở về nhà đúng giờ. Fatima biết nó nói dối. Và điều đó khiến chị thấy vui.

Zacharias đứng phía cuối bãi đậu xe, trong vòng người hâm mộ xa nhất, trong khi người bạn thân nhất của thằng bé lần đầu tiên đứng ở vòng trung tâm. Những người lớn lên xe rời đi, để lại những đứa trẻ một mình tận hưởng buổi tối hoành tráng nhất trong đời, và khi nhóm cầu thủ cùng các cô gái bắt đầu đi tới bữa tiệc mà hầu như tất cả mọi người đều được mời, việc ai đi và ai bị bỏ lại phía sau trở nên rõ ràng đến đau đớn.

Zacharias sẽ không bao giờ hỏi Amat liệu thằng bé có quên nó hay chỉ đơn giản là không quan tâm. Nhưng một trong hai đứa được đi, còn đứa kia ở lại. Và mọi chuyện sẽ không bao giờ như cũ được nữa.

Peter chạm mặt Maya và Ana khi anh đang trên đường đi tới căng tin. Trước sự ngạc nhiên của anh, Maya quàng tay ôm cổ bố như hồi năm tuổi, mỗi khi anh đi làm về.

– Con rất hãnh diện về bố đấy. - Maya thì thầm.

Anh hiếm khi nào miễn cưỡng hơn thế khi buông con gái ra. Sau khi hai cô gái vừa lao xuống cầu thang vừa cười vang và khuất dạng, cả sân băng lại chìm trong im lặng. Sự im lặng đó chỉ bị phá vỡ bởi tiếng thở của Peter, và giọng nói của vợ anh:

– Giờ đến lượt em chứ, siêu sao? - Mira gọi.

Peter nở một nụ cười như mếu và tiến đến chỗ chị. Họ dịu dàng nắm tay nhau và xoay vòng trong một vũ điệu chậm rãi, cho đến khi Mira khum tay ôm lấy khuôn mặt Peter và hôn anh mãnh liệt đến mức làm anh xấu hổ. Chị vẫn có thể làm điều đó với anh.

– Trông anh không được vui. - Chị thì thào.

– Đâu có, anh vui mà. - Anh lảng tránh.

– Có phải do chuyện của Sune không?

Anh vùi mặt vào cổ chị.

– Các nhà tài trợ muốn công khai việc tiến cử David sau trận chung kết. Và họ muốn ép Sune tự nguyện từ chức. Họ nghĩ nếu ông ấy bị sa thải thì sẽ làm ảnh hưởng tới hình ảnh câu lạc bộ trên truyền thông.

– Đó không phải là lỗi của anh, cưng à. Anh không thể cứu mọi người. Anh không thể gánh cả thế giới.

Anh không đáp. Chị vò nhẹ tóc anh và mỉm cười.

– Anh có thấy con gái mình không? Nó sẽ sang nhà Ana để "học nhóm" đấy.

– Trang điểm hơi nhiều chỉ để giải phương trình nhỉ? - Peter lẩm bẩm.

– Điều khó khăn nhất trong chuyện tin tưởng bọn trẻ là việc chúng ta cũng đã từng như thế. Em còn nhớ hồi em và một anh chàng...

– Anh không muốn nghe chuyện này đâu!

– Đừng có nực cười thế, cưng à, em có cả một cuộc đời trước khi gặp anh mà.

– KHÔNG!

Anh nhấc bổng Mira lên khỏi mặt sàn, ôm chặt đến mức làm không khí chui ra hết khỏi phổi chị. Anh vẫn có thể làm điều đó với chị. Họ cười khúc khích như hai đứa trẻ.

Qua cửa sổ căng tin họ trông thấy Ana và Maya đi xa dần trên đường cùng với các cầu thủ và đám bạn học. Nhiệt độ ngoài trời nhanh chóng giảm xuống trong bóng tối, và những bông tuyết bắt đầu đảo tròn xung quanh các cô gái.

Dấu hiệu của một cơn bão.

20

Adrenalin làm ra những chuyện kỳ lạ. Cửa sổ ngôi nhà của gia đình Erdahl rung bần bật vì những chiếc loa bật hết cỡ, tầng dưới được lấp đầy với tốc độ giống như các vị khách bị ném qua một cái lỗ trên trần. Hầu hết các cầu thủ đều đã gà gật, và phần lớn khách khứa cũng chẳng khác mấy. Bọn trẻ không phải lần đầu mở tiệc khi cha mẹ vắng nhà. Mọi người uống rượu bằng cốc giấy, tất cả tranh ảnh đã được tháo xuống khỏi tường, đồ dễ vỡ cất đi hết, nội thất được phủ nylon. Hai trong số các cầu thủ đội trẻ thay phiên nhau canh gác cầu thang để ngăn chặn những người có ý định đi lên lầu. Cũng giống như huấn luyện viên của mình, Kevin tin ở sự chuẩn bị và lên kế hoạch chứ không phó mặc bất cứ điều gì cho may rủi. Sáng mai công việc đầu tiên là của người dọn dẹp. Chị ta đã được trả thật nhiều tiền để không tiết lộ gì với bố mẹ nó, và vào một đêm như thế này Kevin biết hàng xóm láng giềng sẽ nút tai đi ngủ, vờ như vắng nhà nếu có ai hỏi.

Không còn ai thắc mắc về chuyện Kevin dường như là người duy nhất không tận hưởng bữa tiệc của riêng mình. Trong phòng khách, các thanh thiếu niên vừa uống rượu và hát hò vừa trút bỏ quần áo với tốc độ ngày càng nhanh, nhưng ở phía bên kia của những bức tường cách nhiệt dày, khu vườn gần như im lặng. Mồ hôi chảy ròng ròng trên khuôn mặt của Kevin khi nó tiếp tục đánh hết cú này đến cú khác về phía khung thành. Nó không bao giờ có thể thư giãn sau một trận đấu, nhưng ít ra cũng không quá hùng

hổ khi thắng. Nếu đội bóng thua trận, cả trong lẫn ngoài sân băng sẽ ngổn ngang những cây gậy bị đập gãy và mảnh kính vỡ. Như thường lệ, Benji điềm nhiên ngồi bên một cái bàn nhựa và dùng các đầu ngón tay vê nhanh điếu thuốc để lấy sợi thuốc lá ra mà không làm rách giấy. Nó nhét cỏ vào trong đó, xoắn phần giấy dư lại, rồi cẩn thận dùng răng tách phần đầu lọc ra và thay bằng một mẩu giấy bìa cuộn tròn. Nó phải làm như thế này vì bà chủ tiệm thuốc lá ở Beartown là chị của thầy hiệu trưởng, và nó không thể mua nhiều giấy cuốn thuốc hơn so với lượng thuốc lá mà không bị nghi ngờ. Đặt hàng trên mạng chỉ vô ích: mẹ của Benji kiểm tra mọi gói hàng được gửi đến nhà như một chú cảnh khuyển. Thế nên, mặc dù chưa ai từng thấy Kevin hút thuốc, từ vài năm trước nó đã bắt đầu thu phí hai điếu thuốc đối với tất cả mọi người dự tiệc ở nhà mình, để Benji có cái mà cuốn cần. Lạ một điều là Kevin cảm thấy dễ chịu khi chứng kiến thằng bạn thân ngốc nghếch của mình tập trung vào việc chơi thuốc như thế.

Kevin nhe răng cười và nói:

– Tao sẽ bán mày cho đường dây cung cấp lao động trẻ em châu Á, mấy ngón tay thoăn thoắt kia mà khâu bóng đá thì nhanh phải biết.

– Mày có muốn tao đan cho cái lưới to hơn để ghi bàn cho dễ không? - Benji đáp trả, rồi thụp xuống mà không buồn nhìn để né trái bóng dẹt đang bay tới.

Trái bóng đập vào hàng rào phía sau lưng Benji làm nó rung rinh một lúc.

– Đừng quên làm vài điếu cho chị dọn nhà đấy. - Kevin nhắc.

Benji đâu có quên. Đây không phải lần đầu hai đứa tổ chức tiệc

tùng.

Amat bước vào trong nhà và không thể không trố mắt nhìn mọi thứ.

– Coi nào, thật không vậy? Chỉ có MỘT gia đình sống ở đây thôi sao?

Bobo và Lyt bật cười rồi đẩy thằng bé vào trong bếp. Lyt đã say đến nỗi không thể gắn được miếng nam châm lên cửa tủ lạnh. Hai đứa đã uống thứ được gọi là "knock-out". Amat không biết có gì trong đó, nhưng mùi của nó giống như hỗn hợp của moonshine và sirô ho. Mỗi lần uống cạn ly bạn sẽ phải đấm vào ngực nhau và hô "KNOCK-OUT". Cái tên đó sẽ trở nên phù hợp sau năm hoặc sáu lần làm như vậy. Hầu hết mọi đứa trẻ đều làm thế.

– Mày có thể chén bất cứ đứa con gái nào ở đây đêm nay, cả lũ chúng nó đều trở thành bọn điếm đàng sau khi bọn ta chiến thắng. - Lyt lè nhè nói và khoát tay chỉ những cơ thể đang chen chúc trong nhà, trước khi túm áo Amat và quát. - Trừ phi Kevin, Benji hoặc tao muốn nó. Nhóm một được chọn trước!

Sau này Amat sẽ nhớ Bobo đã tỏ ra lúng túng chẳng kém gì nó khi nghe Lyt nói thế. Đó là lần đầu tiên nó thấy Bobo không thoải mái. Khi Lyt lảo đảo bỏ đi và hét to: "Hôm nay anh có pha kiến tạo thành bàn! Ai muốn lên giường nào?" thì hai thằng bé bối rối đối mặt nhau trong bếp. Cả hai uống thêm rồi đấm ngực nhau hô to "KNOCK-OUT" để khỏi phải nói gì, vì chúng tin rằng việc một đứa con trai còn trinh sẽ bị bại lộ qua giọng nói.

Maya và Ana nằm trong số những người đến góp mặt sau cùng, vì Ana cứ nhất định dừng lại kiểm tra lớp trang điểm cả

chục lần trên đường đi. Mỗi tháng con bé lại bị ám ảnh với một bộ phận cơ thể mình, và hiện giờ là gò má. Trước đó không lâu là đường chân tóc. Nó đã nhờ Maya tìm giúp xem liệu có cách nào phẫu thuật hạ đường chân tóc để thu hẹp bớt cái trán được không.

Trước khi đi vào trong nhà, Maya dừng lại trên đường để chiêm ngưỡng quang cảnh. Từ đây bạn có thể nhìn sang khu rừng bên kia hồ. Ở đó thiên nhiên hoang dã hơn, cây cối rậm rạp hơn, và tuyết tích tụ thành những mảng dày hơn. Phía xa hơn nữa là khoảng không gian trắng xóa mênh mông đến nỗi bạn có thể đứng ở đó và tin rằng mình là người duy nhất còn sót lại trên trái đất. Những đứa trẻ tại Beartown mau chóng nhận ra rằng đó là nơi cần đến nếu bạn muốn làm gì đó mà người lớn không thể giám sát. Maya biết, vì hồi bé Ana đã suýt làm cả hai mất mạng ở đó. Năm mười hai tuổi Ana đã chôm chiếc xe mô tô trượt tuyết và chở Maya đi lòng vòng cả đêm. Maya không thừa nhận điều này, nhưng nó chưa bao giờ cảm thấy tự do hơn lần ấy.

Một năm sau đó, Ana thôi không còn tra Google về những chiếc mô tô tuyết nữa, thay vào đó con bé tìm hiểu các chế độ ăn kiêng. Thế nên giờ đây Maya dành ít phút để tiếc nhớ hai cô bé từng chơi đùa bên kia hồ trước khi tham gia đêm tiệc.

Kevin đang ở ngoài sân, và qua khung cửa sổ lớn nó nhìn thấy Maya bước vào nhà. Nó dán mắt vào con bé mà không để ý thấy Benji đang quan sát những phản ứng của mình. Khi Kevin mau chóng tiến về phía cánh cửa mở ra sân, Benji cũng cất các thứ vào trong ba lô một cách bực dọc và đi theo bạn. Hai đứa im lặng len lỏi qua phòng khách với hai đích đến khác nhau. Kevin dừng bước trước mặt Maya và cố gắng hết sức để nhịp đập của tim mình

không lộ rõ qua lớp vải áo. Maya cũng cố không tỏ ra mừng rỡ hay thích thú trước việc cả một tập đoàn các cô gái lớn hơn trong bếp đang nhòm ngó và căm ghét mình.

– Xin chào quý cô. - Kevin nở nụ cười phô trương và cúi người thi lễ.

– Von lon ton, thật vui khi được gặp ngài! - Maya bật cười và nghiêng người đáp lễ.

Kevin mở miệng định nói tiếp nhưng khựng lại khi thấy Benji ra về qua cửa trước với bộ mặt thất vọng chẳng kém gì các cô gái trong bếp và Ana.

Khi đã ở ngoài đường, Benji xốc lại ba lô trên vai, khum tay che gió trong lúc quẹt lửa châm thuốc và chờ đợi làn khói len lỏi vào hai lá phổi của mình. Nó nghe thấy tiếng gọi của Kevin nhưng không quay lại.

– Thôi nào, Benji, đừng có ngớ ngẩn thế!

– Tao không tiệc tùng với các bé gái, Kev, mày biết mà. Tụi nó bao nhiêu tuổi? Mười lăm hả?

Kevin dang hai tay ra.

– Thôi đi, tao thậm chí không phải người mời tụi nó!

Benji quay lại và nhìn sâu vào mắt người bạn thân của mình. Kevin chỉ giấu được đúng mười giây. Nó bật cười. Giỏi lắm.

– Mày không nói dối tao được đâu, Kev.

– Nhưng mày vẫn ở lại chứ? - Kevin nhăn nhở hỏi.

Benji chậm rãi lắc đầu. Kevin chớp chớp mắt, tỏ vẻ buồn bã.

– Vậy mày định làm gì?

– Tự mở tiệc của riêng tao.

Kevin nhìn cái ba lô trên vai thằng bạn.

– Đừng có hút nhiều đến mức bắt đầu thấy tiên nữ bay lòng vòng trong rừng nha? Tao không muốn phải đi tìm vì mày ngồi khóc trên một cái cây ngớ ngẩn nào đó đâu.

Benji bật cười ngặt nghẽo.

– Chuyện đó xảy ra đúng một lần. Và không phải do cần.

– Mày có còn nhớ mày đã gọi điện cho tao và hét lên rằng mày đã quên mất cách nhắm mắt không?

– Chuyện đó không đùa được đâu. Nó đáng sợ thực sự đó.

Kevin nom như muốn chạm vào thằng bạn. Nhưng nó không làm thế.

– Và nếu mày muốn đánh cắp một con xe, thì đừng có làm trong khu này, được chứ? Bố tao sẽ nổi đóa lên đấy.

Benji gật đầu nhưng không hứa hẹn gì cả. Nó rút từ trong túi ra một điếu cần và giắt vào sau tai Kevin.

– Cho lát nữa. Trộn với một ít thuốc lá, đúng kiểu mày thích.

Hai thằng ôm nhau một cái, thật nhanh để không ai nhìn thấy, nhưng vẫn đủ chặt để nói lên nhiều điều. Kevin luôn bị mất ngủ sau các trận đấu, và đó là thời điểm duy nhất nó hút thuốc. Những chuyện như thế này chỉ có thể được biết bởi bạn bè thân thiết. Bởi những đứa đã từng cùng nhau trùm chăn đọc truyện tranh với đèn pin và nhận ra chúng luôn cảm thấy lạc lõng ở trường vì chúng là các siêu anh hùng.

Trong khi Benji đi xa dần, Kevin nhìn theo bạn, thầm cảm thấy ghen tị. Nó biết bọn con gái thích mình vì chơi khúc côn cầu giỏi.

Không có chuyện đó thì nó chỉ là một thằng con trai mười bảy tuổi tầm thường. Nhưng Benji thì khác. Với Benji bọn con gái xiêu đổ vì những lý do khác. Thằng bạn của nó có thứ gì đó mà tất cả mọi người đều thèm muốn, một thứ hoàn toàn độc lập với những gì được thể hiện trên sân băng. Đôi mắt của Benji luôn khiến cho người khác hiểu rằng họ có thể bị bỏ rơi bất cứ lúc nào, mà đến một cái quắc mắt cảnh báo cũng không có. Benji chẳng ràng buộc với bất cứ cái gì, đơn giản là nó bất cần. Kevin cực kỳ sợ cô đơn, nhưng Benji đón nhận cô đơn như một trạng thái tự nhiên. Suốt cả thời thơ ấu Kevin luôn sợ rằng một ngày kia mình thức giấc và phát hiện ra vị siêu anh hùng còn lại đã biến mất. Và tình bạn này chẳng có nghĩa lý gì với anh ta.

Benji có một khí chất khác với mọi người. Trong lúc nhìn thằng bạn biến vào trong đám cây rừng, tự dưng Kevin nghĩ Benji là người tự do thực sự duy nhất mà mình biết.

Đó là lần gặp cuối cùng trong quãng đời thơ ấu của hai đứa. Thứ sẽ chấm dứt vào đêm nay.

21

Maya quan sát nhất cử nhất động của Kevin kể từ sau khi anh chàng quay vào trong nhà. Lúc đầu, nom Kevin như một chú mèo con bị bỏ lại dưới mưa. Bị bỏ rơi và bỏ quên, mặc dù con bé chưa từng gặp ai ở vị trí trung tâm của nhiều thứ như anh. Sau đó Kevin uống hai chầu trong bếp rồi hô to "KNOCK-OUT!" với Bobo và Amat, trước khi ôm Lyt nhảy lưng tưng mạnh đến nỗi làm sàn nhà rung chuyển, miệng hát to "CHÚNG TA LÀ NHỮNG CON GẤU!"

Maya khá miễn cưỡng khi được Kevin đưa cho ly rượu đầu tiên, nhưng đến ly thứ hai thì nó thoải mái hơn nhiều. Anh cứ liên tục cá độ với Lyt xem ai uống cạn ly trước, và lần nào anh cũng thắng. Maya mỉm cười nói với cả hai:

– Thật sự! Cầu thủ các anh không thể uống mà không biến nó thành một cuộc thi đấu!

Kevin nhìn thẳng vào nó, như thể chỉ có hai đứa ở riêng với nhau, và có vẻ như xem câu nói đó là một lời thách thức.

– Lấy thêm rượu đi. - Anh nói với Lyt.

– Phải đó! Lyt, chạy đi, em canh giờ! - Maya cười chế giễu và vỗ tay.

Lyt chạy nhưng đâm sầm vào tường. Kevin cười dữ đến nỗi bị hụt hơi. Maya cảm thấy thật choáng ngợp trước sự hết mình của anh. Trong sân băng anh dường như không nghĩ đến chuyện gì khác ngoài khúc côn cầu, còn ở ngoài sân băng thì có vẻ như anh

chẳng bận tâm gì hết. Anh sống hoàn toàn bản năng. Nó ước gì mình có thể được như thế.

Maya không rõ cả bọn đã uống bao nhiêu, nó chỉ nhớ mình đánh bại Lyt ba lần liên tiếp và đứng lên ghế giơ cao tay như thể đang ôm một chiếc cúp to.

Kevin cũng thích sự khác biệt của Maya, thích đôi mắt không ngừng di chuyển và luôn quan sát, thích việc con bé dường như không biết mình là ai. Kevin ước gì mình có thể giống như thế.

Ana ngừng uống sau ly rượu đầu tiên, dù không rõ vì sao. Nhưng Benji đã biến mất, mà anh chàng là lý do duy nhất khiến nó tới đây. Khi Ana đứng trong bếp với Maya, mọi người cứ liên tục chen vào giữa hai đứa. Ana có thể thấy ánh mắt của những cô gái lớn hơn mỗi khi Kevin cười gì đó với điều Maya nói. Chúng ở lưng chừng giữa sự nhạo báng và đe dọa. Cảm thấy bàn tay của Lyt áp vào lưng mình, Ana lùi sâu hơn vào trong góc phòng. Dù có chà nhám bản thân đến thế nào, dù có thu mình lại đến đâu, nó cũng không thể nào thích nghi được với chỗ này.

Benji bước trên mặt băng cho đến khi ra đến giữa hồ. Nó đứng đó hút thuốc và ngắm nhìn những ngôi nhà trong thị trấn lần lượt tắt đèn. Lớp băng cứng dưới chân nó hơi rung chuyển; thời điểm cuối năm này khá muộn để đi xa như vậy một mình vào ban đêm, ngay cả đối với người Beartown. Benji luôn thích thích thú với ý tưởng rơi xuyên qua băng và biến mất vào làn nước tăm tối lạnh lẽo bên dưới, ngay cả khi nó còn là một đứa trẻ. Không biết liệu những thứ gây đau đớn có ít đau hơn ở dưới đó không. Kỳ lạ thay, việc bố nó tự sát không làm nó sợ chết mà ngược lại. Điều duy

nhất Benji không hiểu là tại sao bố lại phải sử dụng một khẩu súng trường. Rừng, băng, hồ, cái lạnh - thị trấn này cung cấp thiếu gì cách thức tự nhiên để chết.

Benji đứng đó cho đến khi khói thuốc và nhiệt độ âm làm nó tê liệt từ trong ra ngoài, sau đó nó quay trở lại thị trấn, đi đến một trong những khu dân cư nhỏ hơn và đánh cắp một chiếc xe máy. Nó phóng xe tới Hed.

– Tại sao em không thích các cầu thủ khúc côn cầu? - Kevin hỏi.

– Các anh không thực sự thông minh. - Maya đáp.

– Em nói vậy là sao? - Kevin tỏ ra quan tâm thực sự.

– Các anh phát minh ra quần lót dây bảy mươi năm trước chiếc mũ bảo hiểm.

– Bọn anh biết cần ưu tiên cái gì. - Kevin ngoác miệng cười.

Hai đứa uống thêm rượu. Khi chúng cá độ với nhau, Kevin luôn thắng, không thua một lần nào.

"Nhà Kho" là cái tên không mấy phù hợp đối với một quán bar, nhất là khi nó thực sự nằm trong một cái kho. Tuy nhiên, như ông chủ của Katia vẫn thường nói, chưa ai bảo người Hed rằng họ có trí tưởng tượng tốt cả. Một ban nhạc đang chơi trên sân khấu phía trước một nhúm đàn ông trung niên với các mức độ say xỉn khác nhau. Katia đang đứng trong quầy thì bảo vệ đến hỏi cô:

– Em trai cô có xe máy à?

– Không.

Tay bảo vệ chậc lưỡi.

– Vậy để tôi bảo nó đem xe ra sau quán để.

Katia, chị gái lớn thứ hai của cậu em trai út mà sau này sẽ là người khiến tất cả bọn họ tan nát cõi lòng, chỉ biết thở dài khi Benji bước vào. Cô không biết liệu thằng bé đang tìm kiếm rắc rối hay rắc rối tự mò đến với nó, cô chỉ biết cả hai luôn đi cùng nhau. May mắn cho Benji là chị cả của nó không có mặt tại đây, cô nghĩ, bởi vì chị Adri sẽ bẻ cổ nó mất. Nhưng Katia không thể nổi giận, cô chưa bao giờ giận Benji được.

– Bình tĩnh nào, em sẽ đem trả cái xe đó. - Benji hứa hẹn và cố mỉm cười, dù Katia có thể thấy thằng bé đang có tâm trạng không vui.

– Chị nghe nói em thắng hôm nay. Em làm gì ở đây vậy? - Katia hỏi.

– Ăn mừng, như chị thấy đấy. - Benji đáp với giọng chua chát.

Katia chồm người tới trước và hôn lên trán thằng bé.

– Em đã đi đến chỗ bố à?

Benji gật đầu. Cậu em yêu dấu của cô. Katia có thể hiểu được vì sao bọn con gái mê mẩn thằng bé đến thế. “Mắt buồn, tim hoang, chẳng có gì ngoài rắc rối chờ đợi cái ngữ này,” mẹ của hai chị em đã nói như thế, mẹ biết từ kinh nghiệm của mình. Katia chưa bao giờ đến thăm mộ bố, chưa một lần nào, nhưng đôi khi cô vẫn nghĩ đến ông, nghĩ đến chuyện làm sao ông có thể cảm thấy bất hạnh đến thế mà không thể tâm sự cùng ai. Việc phải giữ một bí mật to lớn đối với những người thân yêu của mình quả là khủng khiếp.

Khi Benji bực tức chuyện gì, nó đến nhà của người chị kế, Gaby, và chơi với mấy đứa cháu cho đến khi nguôi ngoai. Khi nó muốn yên lặng và suy ngẫm, nó đi gặp người chị cả, Adri, ở trại

chó của chị. Nhưng khi cảm thấy bị tổn thương, nó tìm đến đây. Chỗ của Katia. Thế nên cô chỉ bẹo má thằng bé thay vì mắng mỏ nó.

– Nếu em trông quán giúp chị một lúc, chị sẽ đi giải quyết vài thứ trong văn phòng. Sau đó em có thể về nhà chị. Cứ để cái xe đó cho mấy anh giai kia lo liệu. - Cô hất hàm về phía các nhân viên bảo vệ của quán.

Ngay sáng mai, hai anh chàng mà bạn chắc chắn không muốn dây vào sẽ trả lại chiếc xe máy cho chủ sở hữu và bảo rằng anh ta "đã nhầm lẫn gì đó và để quên nó tại Hed". Khi chiếc xe được đem tới tiệm sửa chữa, mọi thứ sẽ được tiến hành miễn phí. Đó gần như là chuyện mà dân trong vùng ai cũng biết.

– Và đừng có đụng vào bia bọt đấy nhé! - Katia ra lệnh.

Benji đi quanh quầy bar, đợi chị gái vào văn phòng trước khi mở một chai bia. Ban nhạc trên sân khấu tấu lại các bài hát rock cũ, bởi vì đó là những gì bạn phải làm nếu bạn muốn chơi nhạc tại Hed. Đúng như mong đợi, họ thừa cân, thiếu năng khiếu và thật sự tầm thường. Tất cả mọi người trừ tay bass. Cậu ta không hề tầm thường. Tóc đen, quần áo cũng đen nốt, nhưng cậu ta vẫn tỏa sáng. Những người khác phải nỗ lực hết sức với nhạc cụ của họ, nhưng cậu ta chỉ đánh như chơi. Cậu ta đứng đó, bị mắc kẹt trong khoảng một mét vuông rưỡi giữa một bộ khuếch đại và một máy bán thuốc lá, nhưng cứ như đang nhảy múa trong vương quốc nhỏ của riêng mình. Như thể kho thóc này không phải nơi tận cùng thế giới, mà là điểm khởi đầu.

Người chơi guitar bass nhìn thấy cậu phục vụ trẻ tuổi với mái tóc bù xù trong khoảng lặng giữa hai bài hát. Và lúc đó phần còn

lại của gian phòng bỗng dưng không còn tồn tại.

Ana bước ra khỏi phòng vệ sinh. Lyt đứng ngay ngoài cửa. Anh ta dùng vóc người to lớn để trấn áp nó và tìm cách đẩy cả hai quay trở vào trong. Nếu Lyt không say mèm thì anh ta đã thành công, nhưng Ana đã mau lẹ tránh sang một bên và lỉnh ra ngoài hành lang, trong khi Lyt phải níu lấy cạnh bồn rửa mặt để giữ thăng bằng.

– Thôi nào! Mẹ kiếp, hôm nay anh có đường chuyền kiến tạo, chiều anh tí đi nào?

Ana lùi lại, theo bản năng nó liếc mắt sang hai bên trên đoạn hành lang hẹp như một con thú rừng tính đường thoát thân. Lyt dang hai tay ra, lè nhè nói tiếp:

– Anh đã thấy cách cưng nhìn thằng Benji. Tốt thôi. Nhưng đêm nay nó sẽ không quay lại đây đâu. Nó nghiện... nghiện nặng lắm! Đêm nay nó sẽ không quay lại HÀNH TINH này đâu cưng! Kệ mẹ nó đi và tập trung vào... vào... vào ANH đây này! Anh đây có đường chuyền thành... thành... bàn, và đội chúng ta đã THẮNG!

Ana đóng sập cửa lại trước mặt Lyt rồi bỏ chạy vào trong bếp để tìm Maya. Nó chẳng thấy bạn mình đâu cả.

Benji đang rót bia ở quầy. Ban nhạc đã ngừng chơi, thay vào đó Katia bật nhạc đồng quê. Benji quay sang người khách kế tiếp nhanh đến nỗi suýt nữa làm cái ly đập vào mặt cậu ta. Nhạc công chơi bass nhoẻn cười. Benji nhướn mày.

– Ồ, một nhạc công ghé thăm quầy bar. Cậu muốn uống gì? Quán bao.

– Whisky chua được không?

Benji cười toét miệng.

– Cậu nghĩ mình đang ở đâu? Hollywood sao? Jack và Coca thôi.

Nó pha món đồ uống trong khi đang nói rồi điệu nghệ đẩy ly rượu trượt dài qua mặt quầy. Nhạc công nhìn ly rượu một lúc mà không chạm vào, rồi thú nhận:

– Xin lỗi cậu, tớ không thích whisky. Tớ chỉ đang cố tỏ ra giống một rocker.

– Whisky chua không liên quan gì với nhạc rock đâu. - Benji đáp.

Nhạc công luồn tay vào tóc.

– Tớ từng gặp một người pha rượu bảo rằng nếu đứng ở sau quầy đủ lâu, cậu sẽ bắt đầu nhìn mọi người thành những món đồ uống. Đại loại kiểu như một phiên bản méo mó của con vật cầm tinh mà mấy bà thầy bói vẫn hay lảm nhảm đấy. Cậu có biết không?

Benji cười ngặt nghẽo. Nó không thường xuyên làm thế.

– Thôi được rồi, cậu không phải cầm tinh con ma men, xin xác nhận điều đó.

Chàng nhạc công gật gù và hơi nhoài người tới trước một cách kín đáo.

– Thật ra tớ thích thứ gì cháy được hơn là chảy được. Nghe bảo cậu có nó?

Benji nhìn xuống ly rượu của cậu ta và hất hàm:

– Cậu đang nghĩ cái quái gì vậy?

Thật ra Amat và Bobo không định đi ra vườn. Chuyện đó chỉ tình cờ diễn ra. Cả hai đều không giỏi tiệc tùng, chúng chẳng biết phải làm gì, nên theo lẽ tự nhiên hai đứa đi tìm thứ mà mình có thể hiểu được. Thứ mà chúng biết làm. Chúng bèn ra ngoài vườn, cầm lấy cây gậy chơi khúc côn cầu của Kevin, và thay phiên nhau đánh bóng vào lưới.

– Làm sao mà cậu di chuyển mau lẹ như vậy? - Bobo hỏi với giọng nhừa nhựa.

– Nhờ suốt ngày chạy trốn những người như các anh ở trường đó. - Amat đáp, nửa đùa nửa thật.

Bobo bật cười, nửa thành thật nửa không. Amat nhận ra Bobo có thể đánh bóng mạnh hơn nó nghĩ, khi đứng yên và bình tĩnh nhắm đích.

– Xin lỗi nha... tớ... cậu biết chuyện đó chỉ là đùa giỡn thôi mà, đúng không? Thật ra... đội A chuyên ăn hiếp đội trẻ, nên bọn tớ bắt nạt các cậu để bù lại.

– Phải, phải rồi, chỉ là trò đùa giỡn thôi. - Amat nói dối.

Bobo đánh bóng mạnh hơn. Trong cú đánh chất chứa sự áy náy.

– Bây giờ được làm tiền đạo rồi, cậu có thể ném đồ của tớ vào bồn tắm, chứ không phải ngược lại.

Amat lắc đầu.

– Đồ của anh bốc mùi như thế ai mà thèm sờ vào.

Tiếng cười của Bobo vang rền giữa những căn nhà, rất thành thật. Amat cũng mỉm cười theo. Bobo chợt hạ giọng:

– Tớ cần phải cải thiện tốc độ di chuyển trước mùa thu. Nếu

không tớ sẽ không có cơ hội chơi tiếp.

Đây là mùa bóng cuối cùng mà Bobo còn chơi được cho đội trẻ. Tại các địa phương khác, có những đội trẻ sử dụng cầu thủ đến năm hai mươi mốt tuổi, nhưng tại Beartown thì không. Họ không còn đủ cầu thủ tại thị trấn sau khi các thanh niên tốt nghiệp trung học. Một số đi học xa, số khác thì đi làm. Những cầu thủ tốt nhất chuyển lên chơi chuyên nghiệp, số còn lại bị bỏ rơi.

– Nhưng còn đội A mà! - Amat thốt lên.

Bobo khịt mũi đáp:

– Tớ sẽ không bao giờ vào được đội A. Đây là mùa bóng cuối nếu tớ không tăng tốc được. Sau đó sẽ là tiệm sửa xe của ông già trong suốt phần đời còn lại.

Amat không nói thêm gì nữa, nó không cần phải làm thế. Tất cả mọi người từng chơi khúc côn cầu dù chỉ năm phút lúc còn bé đều biết họ không muốn gì hơn ngoài việc được tiếp tục chơi nó. Bạn chỉ muốn chơi mãi, vì khúc côn cầu tập hợp tất cả những gì hay ho nhất của các môn thể thao: tốc độ, sức mạnh, kỹ thuật và tính chiến đấu, sự toàn tâm toàn ý. Không có môn nào tốt hơn. Không có thứ thuốc phiện nào mạnh hơn nó. Khúc côn cầu là một chất gây nghiện mà bạn không thể cưỡng lại. Amat hít một hơi sâu và nói ra điều mà nó sẽ không bao giờ thổ lộ với bất kỳ ai khác:

– Hôm nay em đã rất sợ, Bobo. Em đã sợ chết khiếp suốt cả trận đấu. Em thậm chí không cảm thấy vui khi chúng ta thắng, mà chỉ nhẹ nhõm. Anh có nhớ những lần chơi khúc côn cầu trên mặt hồ đóng băng hồi bé không? Nó cực kì vui. Thậm chí có thể khẳng định mà không cần đắn đo rằng đó là điều duy nhất mà người ta muốn làm. Đó vẫn là điều duy nhất em muốn làm. Em thậm chí

không biết mình sẽ làm gì nếu không phải điều này, khúc côn cầu là môn duy nhất em giỏi. Nhưng giờ đây... nó giống như một...

– Công việc. - Bobo chốt lại, không nhìn Amat.

Thằng bé gật đầu.

– Em đã sợ hãi suốt cả trận. Nghe có bệnh không cơ chứ?

Bobo lắc đầu. Hai đứa không nói gì nữa. Chúng chỉ lầm lũi vụt bóng. *Bùm, bùm, bùm, bùm, bùm.*

Bobo hắng giọng và đổi chủ đề:

– Tớ có thể hỏi cậu một chuyện này được không?

– Được chứ.

– Làm sao để biết thằng nhỏ của mình có đẹp hay không?

Amat trố mắt nhìn Bobo để xem liệu anh chàng có đang đùa bỡn. Hình như là không.

– Anh say rồi à?

Bobo đỏ mặt.

– Tớ... chỉ đang nghĩ... Tất cả mọi người đều nói về ngực của các cô gái. Tớ tự hỏi liệu các em ấy có bàn luận như thế về hàng họ của chúng ta hay không. Làm thế nào để biết được mình có một thằng nhỏ hấp dẫn nhỉ? Cậu có nghĩ nó quan trọng với bọn con gái không?

Amat vụt liền ba cú. Bobo đứng cạnh nó, to lừng lững như cái cây và lo lắng như một chú cún con trong phòng khám thú y. Amat mỉm cười rồi vỗ vai anh chàng.

– Biết gì không Bobo? Em thấy anh nên cố gắng bớt suy nghĩ đi. Như vậy có lẽ sẽ tốt hơn cho tất cả mọi người.

Bobo nhoẻn cười, gật đầu. Chúng là hai cậu bé mười lăm và mười bảy tuổi, mười năm sau chúng sẽ nhớ lại buổi tối hôm nay, khi tất cả mọi người tiệc tùng trong nhà, còn hai đứa đứng ngoài này và trở thành bạn bè.

Bầu trời đêm trong vắt đầy sao, những cái cây im lìm tĩnh lặng. Hai người đứng phía sau nhà kho và hút thuốc. Benji không quen phê pha cùng người lạ, chủ yếu vì đó là một hành động riêng tư và cô độc đối với nó, nhưng không hiểu sao đêm nay lại ngoại lệ. Cách mà nhạc công chơi bass tạo ra không gian riêng cho mình trên sân khấu, có lẽ đó là lý do. Như thể cậu ta đang ở trong một chiều không gian khác. Benji đã nhận ra điều đó. Nó khao khát điều đó thì đúng hơn.

– Mặt cậu bị sao thế? - Nhạc công hỏi, tay chỉ vào vết sẹo trên mặt Benji.

– Khúc côn cầu.

– Vậy ra cậu là một *đấu* thủ?

Cách dùng từ cho thấy cậu ta không phải người trong vùng. Có lẽ đây là lần đầu tiên cậu ta tới đây.

– Nếu đó là điều cậu muốn biết thì đừng tìm các vết sẹo trên mặt người ta. Tìm ở bàn tay ấy. - Benji đáp.

Nhạc công rít vài hơi thuốc và thổi mấy lọn tóc che mắt.

– Trong các môn thể thao mà tớ không hiểu được vì sao người ta lại chơi, khúc côn cầu là môn khó hiểu nhất.

Benji khịt mũi.

– Có phải bass là thứ dành cho những người không chơi được guitar?

Nhạc công cười lớn. Âm thanh đó ngân vang giữa những cái cây và ập vào đầu Benji cũng nhanh như vào lồng ngực. Rất ít người tạo ra được hiệu ứng này. Rất ít người có thể vừa là tequila vừa là champagne.

– Cậu sống ở Hed từ nhỏ đến lớn hả? Cậu không thấy ngột ngạt ở một thị trấn nhỏ như thế này sao? - Nhạc công thắc mắc.

Ánh mắt của cậu ta chuyển đổi qua lại giữa rụt rè và thèm thuồng khi tập trung vào đôi môi của Benji. Thằng bé để cho khói thuốc lấp đầy hai má.

– Tôi sống ở Beartown. Hed là còn lớn nếu so với nó đấy. Cậu làm gì ở đây?

Nhạc công nhún vai cố tỏ ra hờ hững, nhưng không giấu được sự đau đớn trong lòng.

– Anh họ của tớ hát trong ban nhạc. Tay guitar bass bỏ đi học ở đâu đó nên họ hỏi xem tớ có dọn tới đây để chơi nhạc vài tháng được không. Họ đúng là dở tệ và thù lao chỉ đáng cốc bia, nhưng mà... Tớ vừa trải qua một mối quan hệ không được tốt. Tớ cần đi xa.

– Khó mà đi xa hơn nơi này. - Benji bình phẩm.

Nhạc công lắng nghe đám cây cối, cảm nhận những bông tuyết hờ hững rơi vào hai bàn tay mình. Giọng cậu run run trong bóng tối.

– Nó đẹp hơn tớ tưởng. Nơi này.

Benji tiếp tục hút thuốc, mắt nhắm lại. Nó ước gì mình hút một thứ gì nặng đô hơn. Hoặc say xỉn. Có thể khi đó nó sẽ dám. Nhưng giờ nó chỉ có thể nói:

– Nó không giống như chỗ cũ của cậu đâu.

Nhạc công hít làn khói mà Benji phả ra. Cậu gục đầu, nói khẽ:

– Chủ nhật tới bọn tớ sẽ lại chơi nhạc ở đây. Nếu cậu muốn đến. Tớ sẽ rất... tớ muốn làm quen với một ai đó. Ở đây.

Bộ quần áo màu đen nhẹ nhàng phủ lên cơ thể gầy guộc của nhạc công. Cử động của cậu mềm mại và nhẹ nhàng, không cần một chút nỗ lực nào, như thể cậu không có trọng lượng. Trong một khu rừng đầy những loài thú săn mồi, cậu đứng đó trên tuyết như một chú chim. Hơi thở lành lạnh của cậu chạm nhẹ vào làn da Benji. Thằng bé dập thuốc rồi lùi lại hai bước.

– Tôi phải đi vào trong trước khi bị chị phát hiện đứng ngoài này.

– Một cầu thủ vạm vỡ thế này mà lại đi sợ bà chị của mình à? - Nhạc công mỉm cười hỏi lại.

Benji khẽ nhún vai đáp:

– Cậu cũng nên sợ đi. Cậu nghĩ ai dạy tôi đánh nhau nào?

– Vậy hẹn cậu Chủ nhật sau nhé? - Nhạc công gọi với theo.

Benji không trả lời.

Maya đang ở trong bếp khi nó chợt nhận ra Ana đã bỏ đi. Nó đi tìm cô bạn. Đám con trai nhìn thấy nó tựa người vào tường để giữ thăng bằng trong lúc chất cồn làm đầu óc nó quay cuồng như một con chim cánh cụt đứng trên mảnh băng dập dềnh. Lyt ghé vào tai Kevin và thì thào:

– Con gái giám đốc kỹ thuật kìa, Kev. Mày sẽ không bao giờ dám ngủ với nó đâu!

– Cá không? - Kevin nhếch mép.

– Một trăm krona.

Lyt gật đầu. Hai thằng bắt tay nhau.

Sau này Maya sẽ nhớ những chi tiết kỳ lạ, chẳng hạn như việc Kevin đã làm đổ một chút rượu lên áo nó và vết bẩn trông giống như một con bướm. Sẽ không ai muốn nghe con bé nói về chuyện đó. Điều duy nhất họ sẽ hỏi về buổi tối hôm nay là nó đã uống bao nhiêu. Nó có say không, có nắm tay anh ta, có ra dấu cho anh ta không. Nó có tự nguyện lên lầu hay không.

– Lạc à? - Kevin mỉm cười khi tìm thấy nó ở chân cầu thang.

Lúc ấy Maya đã đi ba vòng quanh tầng trệt mà không tìm thấy phòng vệ sinh đâu cả. Nó cười và dang hai tay ra. Quên Ana đi.

– Đây là một ngôi nhà hoàn toàn điên rồ. Giống như anh đang sống ở Hogwarts vậy!

– Em có muốn xem tầng trên không? - Kevin hỏi.

Nó sẽ không bao giờ thôi ao ước rằng mình đã không theo anh ta đi lên cầu thang.

Chiếc xe hơi của Katia miễn cưỡng nổ máy sau lần khởi động thứ chín.

– Em có thể ngủ lại trại chó với chị Adri tối nay.

– Không, chở em về nhà đi. - Benji đáp với giọng ngái ngủ.

Katia vỗ nhẹ má cậu em trai.

– Không, bởi vì cưng à, em thừa biết Adri với chị rất yêu cậu em trai út ít của mình. Nếu em về nhà với mẹ trong tình trạng nồng

nặc mùi bia và mùi cần, bọn chị sẽ không còn gặp lại cậu em út này nữa.

Benji làu bàu gì không rõ rồi cởi áo khoác ra, cuộn tròn thành một cái gối để kê vào cửa sổ. Katia véo vào cánh tay của Benji, chỗ có hình xăm con gấu ló ra từ bên dưới ống tay áo, và nói:

– Cái thằng chơi guitar bass đó cũng dễ thương. Nhưng chị đoán em sẽ bảo rằng nó không phải kiểu người em thích, giống như em vẫn thường nói về những đứa khác?

Benji đáp mà không buồn mở mắt ra:

– Cậu ta không thích khúc côn cầu.

Katia bật cười, nhưng khi em trai mình ngủ thiếp đi, cô cố nén những giọt nước mắt. Từ hồi còn chơi xích đu và nghịch cát, cô đã thấy bọn con gái nhòm ngó thằng bé. Phần vì ao ước có thể trói buộc nó, phần vì nghi ngờ rằng điều đó là không thể. Chúng chỉ không hiểu tại sao.

Mỗi năm qua đi, Benji lớn thêm, Katia lại ước gì em trai mình có một cuộc sống khác. Ở một nơi khác, vào một thời điểm khác, nó đã có thể trở thành một cậu bé khác. Dịu hàng hơn và vững vàng hơn. Nhưng ở Beartown thì không. Ở đây Benji gánh quá nhiều thứ mà không ai nhìn thấy, và ở đây nó có khúc côn cầu. Đội bóng, các chàng trai, Kevin. Họ là tất cả của nó, vì vậy Benji là tất cả những gì họ muốn nó trở thành. Chuyện đó thật khủng khiếp.

Việc phải giữ bí mật với những người mà bạn yêu quý.

Mọi người đều nói về chuyện ấy. Cô y tá học đường, cô giáo tội nghiệp phải phụ trách những giờ giáo dục giới tính, các bậc phụ huynh lo lắng, những bộ phim truyền hình giáo điều, mạng

internet. Tất cả. Trong suốt cuộc đời của mình, bạn được nghe kể một cách chính xác về những gì sẽ xảy ra. Tuy nhiên, không ai nói với bạn rằng nó sẽ như thế này.

Maya nằm ngửa trên giường Kevin, đây là lần đầu tiên nó hút cần sa. Cảm giác khác hẳn với tưởng tượng của con bé, như thể hơi nóng cũng có mùi vị. Làn khói dường như bốc thẳng lên đầu thay vì chui xuống cổ họng. Kevin dán áp phích của các cầu thủ khúc côn cầu trên mọi bức tường, và bày đầy cúp trên kệ, nhưng ở trong một góc là chiếc máy quay đĩa cũ. Maya sẽ nhớ chiếc máy này vì nó khá lạc lõng.

– Đồ cũ của bố anh đấy, anh thích âm thanh của nó... cách mà nó kêu khọt khẹt lúc được bật lên. - Anh ta nói, gần như một lời xin lỗi.

Kevin bật nhạc. Maya không nhớ bài nào, chỉ nhớ tiếng khọt khẹt. Mười năm sau, nó vẫn sẽ nghe thấy những âm thanh tương tự từ một chiếc máy quay đĩa ở góc quán bar hoặc trong một cửa hàng quần áo ở bên kia thế giới và lập tức bị đưa trở về nơi này, thời khắc này. Nó cảm thấy sức nặng của cơ thể Kevin đè lên người mình và bật cười - nó sẽ nhớ điều này. Hai đứa hôn nhau, và nó sẽ nhận được hai câu hỏi này nhiều hơn bất kỳ câu hỏi nào trong đời: “Ai hôn ai? Cháu có hôn đáp lại không?” Kevin là người hôn nó. Và đúng vậy, nó cũng hôn đáp lại. Nhưng khi anh ta cố tụt quần jean của nó, Maya cưỡng lại. Hình như Kevin nghĩ rằng đó là một trò chơi, vì vậy nó túm tay anh ta và giữ chặt hơn.

– Em không muốn. Không phải tối nay, em chưa... - Maya nói khẽ.

– Tất nhiên là em muốn. - Kevin nằn nì.

Maya nổi cáu.

– Anh có bị điếc không đấy? Tôi đã nói là không!

Cú siết của anh ta nơi cổ tay nó thoạt đầu gần như không cảm nhận được, nhưng rồi mạnh dần, mạnh dần, đến mức làm nó đau điếng.

Katia đánh xe vào con đường nhỏ hướng về khu rừng, ngay sau tấm biển "BEARTOWN - CHÀO MỪNG BẠN ĐẾN!" Cô chạy tới trại chó. Ở đây chẳng có đèn đuốc gì, thế nên khi Benji tỉnh giấc và nhìn ra ngoài cửa sổ, nó chỉ nhận ra địa điểm sau khi họ đã đi qua.

– Dừng xe. - Benji khẽ nói.

– Gì cơ? - Katia hỏi lại.

– DỪNG XE! - Benji hét lên.

Hoảng hồn, Katia đạp mạnh phanh. Thằng bé mở toang cửa và chạy vội vào trong bóng đêm.

Mọi người đều nói về chuyện ấy. Trong suốt cuộc đời của mình, bạn được nghe kể một cách chính xác về những gì có thể xảy ra: bạn bị hành hung trong lúc chạy bộ, bị đánh đập và lôi vào một con hẻm trong khi đang đi du lịch, bị đánh thuốc mê trong một quán bar và bị giam giữ bởi những gã đàn ông trưởng thành lạ mặt trong khu ổ chuột của một thành phố lớn. Mọi người đều cảnh báo bạn, hết lần này đến lần khác, họ cảnh báo tất cả các cô gái: Điều này có thể xảy ra! Đây là cách nó xảy ra!

Chỉ là không có ai nói rằng chuyện đó có thể xảy ra theo cách khác: Với một người mà bạn biết. Bạn tin tưởng. Bạn đã cười giỡn cùng. Trong phòng ngủ của một thằng con trai, dưới những tấm

áp phích hình cầu thủ khúc côn cầu, và cả đám bạn học vẫn đang chơi ở tầng dưới. Kevin hôn lên cổ nó, dang hai cánh tay nó ra. Nó sẽ nhớ cách mà anh ta chạm vào mình, như thể cơ thể này không thuộc về nó. Như thể đó là một món hàng mà anh ta xứng đáng được hưởng, như thể đầu của nó và phần còn lại là hai vật thể riêng biệt, độc lập với nhau. Sẽ không có ai hỏi nó về điều ấy. Họ sẽ chỉ hỏi xem nó đã kháng cự đến mức nào. Nó có đủ "tỉnh táo" hay không.

– Đừng có vờ vĩnh nữa, em đã theo anh lên lầu mà, đúng chưa nào? - Anh ta vừa cười vừa hỏi.

Nó cố gỡ tay anh ta ra, nhưng Kevin rõ ràng khỏe hơn nó. Maya cố gắng vùng vẫy thoát khỏi sự kìm kẹp của anh ta, nhưng đầu gối của anh ta kẹp chặt eo nó.

– Dừng lại, Kevin, tôi không muốn...

Hơi thở của anh ta vang vọng trong tai nó.

– Anh sẽ làm rất nhẹ nhàng, anh hứa. Anh biết em thích anh mà.

– Tôi... nhưng tôi không bao giờ... dừng lại đi, tôi xin anh!

Maya tuyệt vọng chống cự đến nỗi móng tay của nó để lại hai vết rách sâu trên da anh ta. Nó sẽ nhớ mình đã nhìn thấy những giọt máu rỉ ra, từ từ, từ từ, và anh ta dường như không nhận thấy điều đó. Anh ta khống chế nó chỉ bằng trọng lượng cơ thể của mình, thậm chí không cần phải nỗ lực, và giọng điệu anh ta thay đổi chỉ trong một hơi thở:

– Nào, chết tiệt! Đừng có làm cao nữa! Tôi có thể đi xuống dưới kia kiếm bất cứ cô gái nào tôi muốn và đụ nó thay vì em!

Với một nỗ lực cuối cùng, Maya đã giằng được một bàn tay ra

và tát Kevin một cú trời giáng.

– Vậy thì làm đi! Làm đi!!! THẢ TÔI RA!!!

Anh ta không buông tha nó. Đôi mắt của anh ta đen kịt lại. Cứ như thể anh ta thậm chí không còn hiện diện nữa, người mà nó đã đùa giỡn cùng suốt cả buổi tối. Khi Maya cố gắng ngăn cản một bàn tay của anh ta, bàn tay còn lại siết chặt quanh cổ nó như một gọng kìm, và khi nó cố gắng hét lên, những ngón tay của anh ta bịt miệng nó lại. Tình trạng thiếu oxy làm Maya nửa tỉnh nửa mê, và trong lúc đó, nó nhớ những chi tiết kỳ lạ đến nỗi không ai có thể hỏi đến: một chiếc cúc bị bung ra khỏi áo khi anh ta phanh ngực nó ra, âm thanh vang lên khi chiếc cúc đó rơi chạm mặt sàn, nảy lưng tưng đi đâu đó trong phòng. Nó còn nhớ mình đã nghĩ: "Làm sao mình tìm nó được đây?"

Người ta sẽ chất vấn nó về chất cồn và cần sa. Họ sẽ không hỏi về sự kinh hoàng tột độ không bao giờ từ bỏ nó. Về căn phòng đầy những áp phích hình cầu thủ khúc côn cầu, thứ mà nó sẽ không bao giờ thực sự thoát ra được. Một chiếc cúc áo nằm đâu đó trên sàn, và cảm giác hoảng loạn sẽ mãi mãi ngự trị trong lòng nó. Maya thổn thức khóc bên dưới sức nặng cơ thể của anh ta, và gào lên trong câm lặng dưới bàn tay bịt miệng của anh ta.

Đối với kẻ xâm hại, vụ cưỡng hiếp chỉ diễn ra trong vài phút đồng hồ. Nhưng đối với nạn nhân, nó sẽ không bao giờ kết thúc.

22

Hiện tại là đêm thứ Bảy, lúc mọi chuyện xảy ra. Chỉ là Ana chưa biết điều đó. Tất cả những gì nó biết là những đứa con gái khác trong bếp cười vào mặt nó một cách độc địa khi được hỏi về Maya.

"Con nhỏ đó hả? Nó đi theo Kevin rồi. Đừng lo, anh ta sẽ quăng trả nó lại sau khi xong việc. Chẳng ai thèm giữ cái thứ bánh bèo rẻ tiền đó đâu!"

Tiếng cười của bọn họ xuyên thủng nhiều lỗ trong phổi Ana và làm cổ họng nó nghẹn lại. Tất nhiên nó có thể đi tìm người bạn thân nhất của mình, nó đã đứng gọi điện thoại di động suốt nhiều phút mà không được. Nhưng cơn thịnh nộ đã mạnh hơn nó. Hiếm có nỗi thất vọng nào có thể sánh được với điều mà bạn trải qua trong lần đầu tiên bị đứa bạn thân bỏ lại để đi theo trai, và không có chuyến đi nào lặng lẽ hơn lần bạn trở về nhà một mình sau một bữa tiệc năm bạn mười lăm tuổi.

Ana và Maya chơi với nhau từ bé sau khi cứu sống nhau, một đứa được lôi lên từ dưới mặt hồ đóng băng, đứa kia được kéo ra khỏi nỗi cô đơn. Hai đứa đối lập nhau về nhiều mặt, nhưng cả hai đều thích nhảy nhót, hát hò và phóng xe mô tô tuyết. Như vậy là đủ. Những người bạn thân. *Hội bạn gái hơn đám con trai.* Và trong tất cả những điều chúng đã hứa với nhau, điều này là quan trọng nhất: không bao giờ rời xa nhau.

Đám con gái trong bếp liên tục cười nhạo Ana. Bọn họ nói gì đó

về quần áo và thân hình của nó, nhưng nó bỏ ngoài tai, nó đã nghe thấy tất cả những điều đó trong hành lang trường học và các bình luận trên mạng. Lyt lảo đảo vòng qua một góc tường và bắt gặp Ana, nhưng nó chửi luôn: "cút xuống địa ngục đi". Vì họ đáng bị như thế. Tất cả bọn họ.

Khi bước ra khỏi cửa trước, Ana cân nhắc việc gọi điện cho Maya lần cuối. Hoặc lên trên lầu tìm bạn. Nhưng nó không muốn cầu xin sự quan tâm. Ngay cả ở một thị trấn tuyết phủ ba phần tư thời gian trong năm, việc đứng sau cái bóng của một người được hâm mộ hơn mình một chút cũng đủ khiến người ta cảm thấy lạnh không chịu nổi. Ana để điện thoại ở chế độ im lặng rồi cất vào túi. Nhân loại có nhiều thứ độc dược, nhưng không có gì nguy hiểm hơn sự kiêu hãnh.

Ana nhìn thấy Amat và nắm lấy vai cậu bạn. Thằng bé đã say đến mức không thể đọc được dòng trên cùng của bài kiểm tra thị lực. Ana thở dài.

– Nếu cậu nhìn thấy Maya, hãy nói với Maya rằng tôi không thể đợi cho đến khi bạn ấy quyết định xem có thích ăn lạc hay không.

– Ở đâu... cái gì... ý tớ là... Ai cơ? - Amat ngơ ngác hỏi lại với giọng líu lưỡi.

– Maya. Nói với bạn ấy là tôi về. - Ana đảo mắt.

– Đâu... Maya đang ở đâu?

Câu hỏi làm cho đầu óc Amat tỉnh táo lại, giọng nói cũng bớt nhừa nhựa.

– Ôi trời, Amat, cậu không hiểu à? Đi vào trong phòng ngủ của Kevin mà tìm.

Tim Amat như vỡ thành hàng ngàn mảnh nhỏ vô hình, nhưng

Ana chẳng muốn nán lại nữa. Nó không muốn ở trong ngôi nhà này khi chính nó cũng tan nát cõi lòng. Nó đóng sầm cửa ra vào sau lưng, và cái lạnh ban đêm vuốt ve má nó. Việc hít thở lập tức trở nên dễ dàng hơn, nhịp tim của nó chậm lại. Nó lớn lên ở ngoài trời, việc bị mắc kẹt bên trong các ô cửa sổ luôn cho nó cảm giác giống như ở tù. Các mối quan hệ xã hội, sự cố gắng kết bạn, việc được chấp nhận, thường xuyên nhịn đói và mài nhẵn bản thân - điều đó khiến nó cảm thấy sợ sự gò bó. Nó đi theo con đường xuyên qua khu rừng tăm tối và cảm thấy ở đó an toàn hơn rất nhiều so với trong một ngôi nhà đầy người. Thiên nhiên chưa bao giờ làm tổn thương nó.

Phía sau một cánh cửa đóng kín ở tầng trên của ngôi nhà gia đình Erdahl có một bí mật mà Maya giữ kín ngay cả với người bạn thân nhất của mình: đó là cho đến khoảnh khắc cuối cùng, khi nó không thể thở được nữa dưới sức nặng của Kevin, nó vẫn nhắc nhở mình một điều duy nhất: “Đừng sợ hãi. Ana sẽ đi tìm mình. Ana sẽ không bỏ rơi mình.”

Amat sẽ không bao giờ có thể lý giải được suy nghĩ của mình lúc đó. Cơn ghen, có lẽ thế. Cũng có thể là sự tự ái. Hoặc mặc cảm thua kém, có lẽ vậy. Nhưng tính tự phụ thì chắc chắn rồi. Có hai cầu thủ đội trẻ đang ngồi gác ở cầu thang, và khi chúng nói với Amat rằng nó không thể đi lên lầu, nó đã quát vào mặt cả hai trong sự ngạc nhiên của chính mình lẫn của đối phương: “MẤY NGƯỜI chơi ở nhóm nào mà đòi lên mặt?”

Trong suốt những năm tháng chơi ở đội thiếu niên và đội trẻ, người ta luôn nói với Amat rằng nó có đôi chân siêu việt, nhưng

chúng sẽ không phải là thứ đưa nó đi đến đích. Mà chính là cách nó quan sát mọi thứ. Mắt nó luôn nhanh hơn mọi người, nó nhìn thấy nhiều thứ hơn những người khác, nhớ được từng chi tiết trong mỗi đợt tấn công. Vị trí của các hậu vệ, chuyển động của thủ môn, những động tĩnh nhỏ nhất ghi nhận ở khóe mắt khi đồng đội vung gậy.

Hai cầu thủ đội trẻ e dè tránh ra. Cầu thang được chia làm ba đợt. Tại chiếu nghỉ ở tầng trên, Amat trông thấy những bức ảnh của cả gia đình Erdahl, bên cạnh những hình ảnh cá nhân của Kevin ở nhiều thời điểm. Trong bộ đồ chơi khúc côn cầu khi mới 5 tuổi. Lúc sáu tuổi. Năm lên bảy tuổi. Vẫn cùng một nụ cười như thế qua các năm. Vẫn ánh mắt ấy.

Người ta sẽ hỏi Amat rằng nó đã nghe thấy gì. Chính xác là nó đã ở đâu. Nó sẽ không bao giờ có thể trả lời rằng thứ khiến mình hành động là tiếng "không" hay "dừng lại", hay chỉ là một tiếng hét tuyệt vọng bị bóp nghẹt bên dưới một bàn tay. Hoặc không gì cả. Có lẽ nó đã mở cánh cửa theo bản năng. Người ta sẽ hỏi nó có say không. Họ sẽ hét lên những lời buộc tội và nói: "Nhưng có đúng là cháu không yêu cô gái được nhắc đến, suốt trong mấy năm vừa rồi?" Điều duy nhất mà Amat có thể trả lời lúc đó là mắt nó quan sát rất nhanh. Thậm chí còn nhanh hơn cả đôi chân.

Đứng trên ngưỡng cửa phòng ngủ của Kevin, nó nhìn thấy cảnh tượng bạo lực và những món trang phục bị xé rách. Nước mắt và dấu tay đỏ ửng để lại trên cổ Maya. Một thân thể chiếm đoạt thân thể khác bất chấp sự kháng cự. Nó thấy hết tất cả những điều đó, và sau này nó sẽ mơ về những chi tiết còn cụ thể hơn nữa: những tấm poster cầu thủ NHL nào được treo ở trên tường. Amat sẽ nhớ vì một lý do rất đơn giản. Nó cũng dán những hình ảnh đó

phía bên trên chiếc giường của mình.

Kevin lơ là trong hai giây khi Amat lao qua cửa. Gấp đôi khoảng thời gian mà Maya cần. Con bé sẽ không nhớ hành động đó như một phản ứng, mà như một cuộc chiến sinh tử. Bản năng sinh tồn. Maya thúc gối vào Kevin đủ mạnh để tạo một khoảng trống nhỏ và chống tay đẩy cơ thể anh ta ra, dùng hết sức bình sinh đánh vào cổ Kevin rồi bỏ chạy. Con bé không biết mình đã ra khỏi căn phòng đó như thế nào, có gặp ai trên hành lang, có đánh hay đá mấy cầu thủ đội trẻ đang canh cầu thang hay không. Có lẽ tất cả mọi người đã quá say xỉn nên không để ý gì đến nó, hoặc họ chỉ vờ như không nhìn thấy. Nó loạng choạng lao qua cửa ngôi nhà, và cứ thế chạy.

Nửa tháng Ba đã trôi qua, nhưng lớp tuyết vẫn cao hơn cổ chân nó trong lúc Maya khó nhọc lê bước dọc theo lề đường trong bóng tối. Những giọt nước mắt nóng rẫy vừa rời khỏi bờ mi đã nhanh chóng đông cứng khi xuống đến cằm. “Người ta không thể sống ở cái thị trấn này, họ chỉ tồn tại thôi,” mẹ của Maya đã từng nói như thế. Đêm nay điều đó đúng hơn bao giờ hết.

Maya siết tấm áo khoác quanh người chặt hơn. Không biết làm thế nào nó đã kịp khoác áo - chiếc áo sơ mi của nó đã rách toạc, da cổ và cổ tay đầy những vết bầm tím do móng tay để lại. Maya nghe thấy tiếng gọi của Amat phía sau, nhưng không giảm tốc độ. Thằng bé loạng choạng vài bước cuối trong sự hụt hơi trước khi ngã khuỵu xuống mặt tuyết. Amat đã say bét nhè và kiệt sức khi gọi tên Maya. Cuối cùng con bé dừng bước, quay lại với hai nắm tay siết chặt và quắc mắt nhìn Amat. Những giọt nước mắt của con bé vừa do sự tổn thương vừa do nỗi tức giận gây ra.

– Chuyện gì đã xảy ra? - Amat khẽ hỏi.

– Thế cậu nghĩ chuyện quái gì đã xảy ra? - Maya đáp.

– Chúng ta cần... cậu cần...

– Tôi cần phải làm gì đây, Amat? Tôi cần phải làm cái quái gì đây?

– Nói với ai đó... cảnh sát... bất cứ ai, cậu cần...

– Chẳng thay đổi được gì đâu, Amat. Tôi có nói gì cũng vậy thôi, bởi vì sẽ có không ai tin tôi.

– Sao lại không?

Maya đưa mu bàn tay lên quẹt mắt, làm mascara dính cả vào găng. Amat cũng đang khóc. Chúng chí mới mười lăm tuổi đầu, và thế giới đã sụp đổ tan tành chỉ sau một biến cố duy nhất. Một chiếc xe hơi chạy ngang qua. Đôi mắt Maya tóe lửa với ánh đèn hậu phản chiếu trong đó. Khi chiếc xe đi khuất, có gì đó cũng tan biến cả trong lòng lẫn trong đôi mắt con bé.

– Bởi vì đây là một thị trấn khúc côn cầu khốn khiếp. - Maya thì thầm.

Amat vẫn quỳ trên mặt tuyết khi Maya đã khuất dạng.

Thứ cuối cùng mà thằng bé nhìn thấy trước khi màn đêm nuốt chửng Maya là dáng người con bé nổi lên trên nền của tấm biển "Beartown - Chào mừng bạn đến".

Chẳng bao lâu nữa con bé sẽ không được chào mừng tại đây.

Ana mở cửa ngôi nhà. Cánh cửa mở ra êm ru nhờ bản lề mới tra dầu. Bố nó đang ngủ; mẹ nó không còn sống ở đây nữa. Nó đi

qua nhà bếp để tiến vào kho chứa đồ. Những con chó săn chào đón nó bằng cái mũi lành lạnh và trái tim ấm áp. Nó lại làm điều mà mình đã làm hàng nghìn lần trong thời thơ ấu, mỗi khi ngôi nhà nồng nặc mùi rượu và bố mẹ cãi vã: ngủ với lũ chó. Bởi vì chúng chưa bao giờ làm tổn thương nó.

Những người chưa bao giờ sống ở nơi bóng tối giá lạnh là chuyện bình thường, và mọi thứ khác đều là ngoại lệ, cảm thấy khó hiểu khi thỉnh thoảng lại có người chết cóng với chiếc áo khoác phanh rộng, thậm chí khỏa thân. Nhưng khi bạn thực sự lạnh, các mạch máu co lại, cơ thể bạn sẽ cố gắng hết sức để ngăn máu đến các bộ phận đã bị cóng và mang theo cái lạnh quay về tim. Cũng giống như một đội khúc côn cầu khi phải thi đấu trong tình thế bất lợi về quân số: ưu tiên bảo tồn lực lượng, chơi phòng ngự, bảo vệ tim, phổi và não. Điều xảy ra khi hàng phòng ngự cuối cùng cũng bị phá vỡ, khi bạn đủ lạnh, đó là lối chơi của bạn bị phá vỡ, thủ môn của bạn làm những chuyện ngu ngốc, các hậu vệ của bạn ngừng phối hợp với nhau, và các bộ phận cơ thể trước đó đã bị ngưng tuần hoàn đột ngột được tưới máu trở lại. Đó là lúc dòng máu ấm từ tim chảy trở lại vào bàn chân, bàn tay đã lạnh cóng, bạn sẽ cảm thấy một cơn sốc nhiệt khủng khiếp. Đây là lý do tại sao bạn lại nghĩ rằng mình quá nóng nực và bắt đầu cởi quần áo. Rồi dòng máu lạnh quay trở về tim, và mọi chuyện chấm hết. Cứ vài ba năm Beartown lại có một người nào đó, trên đường đi tắt qua mặt hồ đóng băng để về nhà trong tình trạng say xỉn sau một bữa tiệc, hoặc bị lạc trong rừng, ngồi xuống nghỉ chân một chút, và được tìm thấy đã đông cứng trong lớp tuyết vùi vào sáng hôm sau.

Khi Maya còn nhỏ, nó lấy làm lạ vì mẹ và bố, những phụ huynh bảo bọc có lẽ vào hàng cực phẩm nhất vũ trụ, lại chọn định cư ở Beartown. Ở một nơi mà thiên nhiên cố gắng giết con gái của họ mỗi ngày. Khi lớn hơn một chút, Maya đã nhận ra rằng những lời cảnh cáo như "không ra ngoài hồ băng một mình", "không lang thang đơn độc trong rừng", tất thảy đều cổ xúy cho những môn thể thao đồng đội. Mọi trẻ em ở Beartown đều lớn lên với lời cảnh báo thường trực rằng nguy cơ từ vong luôn hiện hữu nếu bạn ở một mình.

Maya cố gắng gọi điện cho Ana, nhưng không có ai nghe máy. Do không thể đi theo con đường chính xuyên qua thị trấn, nó đành quấn áo khoác chặt hơn và đi theo con đường nhỏ xuyên qua khu rừng.

Khi chiếc xe chạy ngang qua Maya trong bóng tối và dừng lại ở phía trước năm mươi mét, sự hoảng loạn ập vào nó với cường độ tối da. Adrenalin trong cơ thể phản ứng ngay lập tức, thuyết phục con bé rằng ai đó sắp lao ra tóm lấy nó và làm chuyện kia với nó một lần nữa.

Một trong những thứ bị tước đoạt của con bé đêm đó là cái nơi mà nó luôn cảm thấy an toàn. Mỗi người đều có một nơi như thế, cho đến khi bị lấy mất. Bạn không bao giờ có lại nơi chốn ấy được nữa. Từ giờ Maya sẽ cảm thấy sợ hãi ở mọi nơi.

Benji nhìn thấy cô gái qua cửa kính xe hơi với đôi mắt ngái ngủ. Không ai chọn con đường này để đi bộ vào ban đêm, và nó có thể thấy bóng người đang đi khập khiễng. Nó bắt Katia dừng xe lại rồi lao vào bóng tối trước khi chiếc xe dừng hẳn. Maya đang trốn sau một cái cây. Bạn không thể làm điều đó lâu hơn một phút trong

điều kiện nhiệt độ âm - cái lạnh buộc bạn phải di chuyển để giữ cho máu tiếp tục lưu thông, dù bạn muốn hay không muốn. Benji đã đi săn trong những khu rừng này với các chị gái của mình kể từ khi đủ lớn để cầm một khẩu súng trường, nhờ vậy thằng bé nhìn thấy con bé ngay. Maya cũng biết Benji đã trông thấy mình. Katia cất tiếng gọi từ trong xe, nhưng trước sự ngạc nhiên của Maya, Benji hét to đáp lại:

– Không có gì đâu chị. Em xin lỗi, em tưởng mình đã thấy... Có lẽ em đã hút quá nhiều.

Lúc đó Maya đang nhìn thẳng vào Benj. Hai người đứng cách nhau chừng mười bước chân. Nước mắt của con bé đông cứng lại cũng nhanh như nước mắt của Benji. Nhưng Benji chỉ gật đầu, rồi quay gót bỏ đi.

Quá hiểu cảm giác của việc phải giấu diếm, nó không thể vạch mặt một người đang làm điều tương tự.

Khi ánh đèn đỏ ở đuôi chiếc xe khuất dần vào bóng tối, Maya đứng nguyên tại chỗ, trán áp vào thân cây, khóc như điên dại không thành tiếng và không ra nước mắt. Trái tim con bé ngừng đập dù không rơi xuống đất.

Có hàng ngàn cách để chết ở Beartown. Nhất là chết ở trong lòng.

23

Peter và Mira thức giấc trong hạnh phúc. Họ cười. Đó là điều mà họ sẽ nhớ về ngày hôm nay, và căm ghét bản thân vì chuyện đó. Những biến cố tệ hại nhất trong đời luôn gây ra tác động như thế đối với một gia đình: họ sẽ nhớ mãi, một cách rõ ràng hơn bất kỳ thứ gì khác, về khoảnh khắc hạnh phúc cuối cùng trước khi mọi thứ tan vỡ. Tích tắc trước cú va chạm, que kem ở trạm xăng trước tai nạn xe hơi, chuyến đi bơi cuối cùng trước khi về nhà và nhận kết quả chẩn đoán. Trí nhớ của chúng ta luôn bắt ta quay lại những khoảnh khắc tốt đẹp ấy, hết đêm này qua đêm khác, và khơi lên câu hỏi: "Liệu tôi có thể hành động khác đi hay không? Điều gì đã làm tôi vui sướng một cách ngớ ngẩn như vậy? Nếu biết được chuyện sắp xảy ra, liệu tôi có ngăn chặn nó được không?"

Mọi người có cả ngàn điều ước trước một thảm kịch, nhưng chỉ có một sau đó. Khi một đứa bé ra đời, bố mẹ ao ước rằng nó sẽ trở nên độc đáo nhất có thể, cho đến khi nó ngã bệnh, khi thình lình tất cả những gì họ muốn chỉ là mọi thứ được bình thường nhất có thể. Trong vài năm trời sau khi Isak qua đời, Mira và Peter luôn cảm thấy tội lỗi khủng khiếp mỗi khi cười. Sự hổ thẹn vẫn có thể ập tới mỗi khi họ thấy hạnh phúc, khiến họ tự hỏi liệu có phải mình đang phản bội con khi không vỡ vụn lúc thằng bé ra đi. Một trong những tác động kinh khủng của sự đau buồn là chúng ta diễn giải việc thiếu vắng nó thành sự ích kỷ. Làm sao lý giải nổi những gì một gia đình phải đánh đổi để vượt qua một đám tang,

hàn gắn những mảnh vỡ và chung sống với những đường ghép lởm chởm. Vậy rốt cuộc họ muốn gì? Một ngày tốt lành. Một ngày thôi cũng được. Để có vài giờ lãng quên.

Chuyện là sáng hôm sau trận khúc côn gầu, Peter và Mira thức giấc trong hạnh phúc. Họ cười. Anh vừa huýt sáo vừa lúi húi trong bếp. Khi chị từ trong phòng tắm bước ra, họ hôn nhau như cách của hai người lớn đã quên mất họ đang là cha mẹ. Leo bỏ chạy khỏi bàn ăn với vẻ mặt kinh tởm. Môi vẫn kề môi, bố mẹ thằng bé mỉm cười với nhau. Một ngày tốt lành.

Maya nghe thấy tiếng bố mẹ và cuộn mình rúc sâu vào trong chăn. Họ còn chưa phát hiện ra nó đã về nhà, họ cứ tưởng nó đang ở nhà Ana. Khi họ mở cửa phòng nó và ngạc nhiên ra mặt, Maya sẽ giải thích rằng nó không khỏe. Nó đang mặc hai chiếc quần thể dục để thân nhiệt của mình đủ cao. Nó không thể thú thật với bố mẹ. Nó không có lòng dạ nào để làm điều đó với họ. Nó biết họ sẽ không sống nổi. Nó không suy nghĩ giống như một nạn nhân, mà như một thủ phạm: tất cả những gì nó có thể nghĩ ra được lúc này là không ai được biết chuyện, rằng nó phải phi tang mọi chứng cứ. Thế nên khi bố đưa Leo đi tập và mẹ đi siêu thị, Maya chui ra khỏi giường, giặt bộ quần áo đã mặc hôm qua để không ai nhìn thấy những vết bẩn. Nó bỏ cái áo bị xé rách vào trong một chiếc túi nhựa và đi ra cửa. Nhưng tại đó, nó sẽ dừng lại, và nó sẽ đứng tại chỗ, run lẩy bẩy vì sợ hãi, không tài nào tiến được đến chỗ cái thùng rác trong nhà để xe.

Hôm qua nó có ngàn điều ước, nhưng hôm nay chỉ có một mà thôi.

Ba người chị của Benji luôn giao tiếp theo những cách khác nhau. Người chị kế Gaby thích nói, chị giữa Katia thích nghe, còn chị cả Adri thích quát. Nếu bạn có ba đứa em khi cha mình xách súng đi vào rừng, bạn sẽ lớn nhanh hơn bình thường, và cứng rắn hơn bạn muốn.

Adri không để cho Benji ngủ nướng mà bắt thằng bé dậy giúp cô chăm đàn chó suốt cả buổi sáng. Khi mọi việc xong xuôi, cô lôi nó tới chỗ gian nhà phụ được chuyển đổi công năng thành nơi tập luyện và bắt nó đẩy tạ cho đến khi ói mửa. Benji không phàn nàn một tiếng nào. Nó không bao giờ làm thế. Adri vẫn có thể đẩy tạ nặng hơn em trai mình cho đến cách đây hai năm, và khi Benji vượt qua thành tích của chị, nó tiến bộ với tốc độ đáng kinh ngạc. Adri từng chứng kiến Benji quật ngã ba gã đàn ông trưởng thành to cao ở Nhà Kho khi bọn họ xúc phạm Katia. Sau lưng Benji, ba người chị hay nói về những gì họ nhìn thấy trong đôi mắt của đứa em út khi nó thực sự nổi giận. Mẹ của mấy chị em luôn nói rằng mình "không biết chuyện gì sẽ xảy ra nếu Benji không tìm thấy môn khúc côn cầu", nhưng cả ba đều biết. Họ đã từng thấy người đàn ông như thế, tại Nhà Kho, tại phòng tập, và hàng ngàn nơi khác. Ánh mắt với đồng tử đen kịt.

Khúc côn cầu mang lại cho Benji sự kết nối, khuôn khổ, luật lệ. Nhưng trên hết khúc côn cầu tưởng thưởng những khía cạnh tốt nhất của thằng bé: trái tim bao la, và sự trung tín không gì lay chuyển được. Môn thể thao đó mang lại một sự tập trung cho năng lượng của Benji, hướng tất cả vào một điều có ích. Suốt cả thời thơ ấu của mình, thằng bé từng ngủ với cây gậy chơi khúc côn cầu bên cạnh, và thỉnh thoảng Adri vẫn tin rằng cậu em trai mình còn làm như thế.

Khi Benji buông thanh tạ ra và gập người trên băng ghế để ói lần thứ ba, Adri đưa cho nó một chai nước rồi ngồi xuống một cái ghế đẩu cạnh đó.

– Thế nào? Em bị gì?

– Em quá chén thôi mà, có gì đâu.

Điện thoại của Benji đổ chuông. Nó cứ đổ chuông suốt nhưng thằng bé chẳng buồn nghe máy.

– Không, không phải chuyện bụng dạ của em, nỡm ạ. Ở trong này này. - Adri thở dài và trỏ vào thái dương của Benji.

Thằng bé dùng mu bàn tay quẹt miệng rồi tu vài ngụm nước.

– À... có chút chuyện. Với Kev.

– Cãi nhau à?

– Đại loại thế.

– Rồi sao?

– Vớ vẩn thôi.

Điện thoại của nó lại đổ chuông. Adri nhún vai rồi nằm vào băng ghế. Benji đứng xem chị mình đẩy tạ. Nó luôn ao ước hai chị em được chơi khúc côn cầu cùng nhau. Adri có thể cho cả đội trẻ lên bờ xuống ruộng. Trước đây Adri từng chơi cho đội nữ ở Hed trong vài năm, cho đến khi việc lái xe chở con gái đi đi về về nhiều buổi tối trong tuần trở thành không thể chấp nhận được đối với người mẹ. Beartown không có đội bóng nữ, chưa bao giờ có. Đôi khi Benji tự hỏi chị mình có thể tiến bộ đến mức nào. Adri đọc được trận đấu và vẫn quát thằng em trai khi nó mắc các sai lầm chiến thuật mà David đã bảo nó tránh phạm phải. Adri yêu khúc côn cầu chẳng kém gì em trai mình. Sau khi đẩy tạ xong, Adri vỗ

nhẹ vào má Benji và nói:

– Mấy thằng cầu thủ bọn em cũng giống như lũ chó ấy. Để làm một điều ngu ngốc, bọn em chỉ cần có cơ hội. Để làm một điều tốt đẹp, bọn em chỉ cần một lý do.

– Thì sao? - Benji làu bàu hỏi lại.

Adri mỉm cười và chỉ vào chiếc điện thoại của em trai.

– Thì đừng có làm bộ làm tịch như một bà cô già nữa, cưng à, đi mà nói chuyện với Kevin đi. Vì nếu chị còn nghe thấy tiếng chuông đó một lần nữa, chị sẽ phang cái đòn tạ này vào mặt em đấy.

Amat gọi điện cho Maya hàng chục, hàng trăm lần. Nhưng con bé không nghe máy. Amat vẫn có thể thấy rõ mọi chi tiết, nó nghiền ngẫm chuyện đó nhiều lần đến nỗi bắt đầu tự thuyết phục mình rằng tất cả chỉ là tưởng tượng. Một sự hiểu lầm. Trời ơi, sẽ tuyệt vời biết bao nếu đúng là như thế, nếu mọi thứ nó nhìn thấy đã không xảy ra. Xét cho cùng, nó đã say. Và ghen. Nó lại bấm số gọi Maya, hết lần này tới lần khác, nhưng không để lại lời nhắn trong hộp thư thoại. Nó cũng không nhắn tin. Nó ra khỏi nhà và chạy bộ trong rừng cho đến khi ói mửa, cho đến khi quá mệt để có thể suy nghĩ. Nó chạy cả ngày để có thể nằm bẹp vì kiệt sức tối hôm đó.

Kevin đứng một mình trong vườn. Mọi cầu thủ khúc côn cầu đều từng chơi bóng lúc đang bị đau. Luôn có những chấn thương lặt vặt ở đâu đó. Căng cơ, bong gân, rạn xương ngón tay. Không một tuần lễ nào trôi qua mà các cầu thủ trẻ không bày tỏ sự mong chờ cái ngày mình đủ lớn để được chơi bóng mà không cần lưới

bảo vệ gắn ở mũ bảo hiểm. “Như cái xe đẩy hàng ở siêu thị,” bọn chúng vẫn kêu ca như thế. Dù tất cả từng chứng kiến những cầu thủ đội A bị bóng hoặc gậy đập vào mặt, chúng chẳng những không sợ mà còn háo hức chờ đợi điều đó. Lúc còn nhỏ, cả bọn đã thấy một cầu thủ bị khâu mười hai mũi ở môi và má sau trận đấu. Nhưng khi được hỏi liệu có đau không, anh ta chỉ cười và đáp: “Cũng hơi châm chích khi nhai thuốc lá.”

Giờ đang là chiều Chủ nhật, và ngôi nhà trống vắng yên lặng của gia đình Erdahl đã được dọn dẹp một cách hoàn hảo. Kevin đứng trong vườn, đánh bóng hết cú này đến cú khác. Ngay từ hồi chơi giải thiếu niên, nó đã từng nén đau để thi đấu. Thậm chí nó còn thích chuyện đó là đằng khác. Đổ máu, gãy xương, toác da, chấn động não: tất cả những cái đó chưa bao giờ ảnh hưởng đến việc chơi bóng của nó. Nhưng lần này thì khác. Vì hai vết trầy sâu ở một bên tay, nó đánh bóng bay vọt qua nóc lưới.

Cửa ra vào không khóa. Benji đi vào trong nhà và nhận thấy ngoại trừ một vết trầy trên cánh cửa dẫn xuống hầm, ngôi nhà trông vẫn như mọi khi. Như thể chưa từng có ai sống ở đây. Nó đứng trên ngưỡng cửa mở ra sân và nhìn Kevin tàn phá các luống hoa nhà hàng xóm như thể đang đánh bóng mà không quan sát. Đôi mắt Kevin đỏ quạch và đầy giận dữ khi bắt gặp nó.

– Mày đây rồi! Tao gọi cho mày cả trăm cuộc!

– Ờ, thì tao đến rồi đây. - Benji đáp.

– Mày phải nghe máy khi tao gọi chứ! - Kevin gắt.

Lời lẽ của Benji tuôn ra một cách chậm rãi, lông mày của nó hạ thấp một cách đầy đe dọa.

– Tao nghĩ mày nhầm tao với Lyt hay Bobo rồi đó. Tao không phải đầy tớ của mày. Tao chỉ nghe máy khi tao thích.

Kevin dứ dứ cây gậy về phía Benji. Đầu gậy rung lên vì giận dữ.

– Mày phê pha xong chưa? Chúng ta sẽ chơi trận chung kết tuần tới, nhưng tất cả đều làm như thể đã xong việc. Chúng ta cần tập hợp mọi người và làm cho cả bọn hiểu rõ yêu cầu của tao tuần này! Thế nên mày cần phải có mặt. Tao sẽ không chấp nhận chuyện khi đội bóng cần mày nhất thì mày thăng thiên!

Benji không rõ liệu Kevin nói ra mấy chữ cuối như một lời đùa giỡn hay chỉ đơn giản là ngu đến nỗi không hiểu được nghĩa bóng của chúng. Nói chuyện với Kevin luôn là một vấn đề khó khăn. Nó vừa là người khôn ngoan nhất, lại vừa là người ngu ngốc nhất mà Benji từng biết.

– Mày biết vì sao tao bỏ về mà.

Kevin khịt mũi.

– Phải rồi, bởi vì mày là một ông thánh chết tiệt chứ gì?

Đôi mắt Benji xoáy thẳng vào Kevin và không rời khỏi nó. Khi rốt cuộc Kevin cũng nhượng bộ và nhìn tránh đi chỗ khác, Benji hỏi thẳng:

– Chuyện gì đã xảy ra đêm qua vậy Kev?

Kevin cười khan một tiếng và dang hai tay ra.

– Chẳng có gì. Mọi người say xỉn. Mày thừa biết rồi mà.

– Tay mày bị sao thế kia?

– Không có gì!

– Tao đã thấy Maya trong rừng. Trông không giống như không có gì.

Kevin quay phắt lại, như thể sắp vụt gậy vào Benji. Môi nó run lên, hai đồng tử bốc cháy ngùn ngụt.

-A, GIỜ thì mày quan tâm hả? Chuyện đó thì quan trọng chó gì với mày chứ? Mày thậm chí không có mặt ở đây! Mày thà đi tới Hed và chơi bời tại đó còn hơn ở lại đây cùng thằng bạn chí cốt! ĐỒNG ĐỘI của mày!

Đôi mắt Benji chăm chú nhìn chuyển động của Kevin, khiến thằng bé lại phải nhìn đi chỗ khác và đánh một trái bóng bay cao hơn nóc lưới đến nỗi tưởng như đó là vũ khí săn chim. Kevin lẩm bẩm:

– Hôm qua tao cần mày mà.

Benji không đáp. Điều đó luôn làm cho Kevin nổi cáu. Nó gào lên:

– Mày đã không Ở ĐÂY, Benji! Mày KHÔNG BAO GIỜ có mặt khi tao cần! Lyt bê tha ói mửa khắp cái nhà bếp, và thằng khốn nào đó đã va vào cửa tầng hầm làm nó trầy một vết tổ chảng! Mày có biết chuyện gì sẽ xảy ra khi bố tao về nhà và trông thấy nó không? Mày có biết không, hay chỉ bận tâm chuyện hút hít của mày...

– Tao đếch thèm bận tâm đến bố mày. Tao muốn biết chuyện gì đã xảy ra đêm qua. - Benji ngắt lời Kevin.

Kevin tiến tới trước năm bước và phang gậy vào xà ngang khung thành khiến nó gãy làm đôi. Một mảnh vỡ suýt nữa văng trúng mặt Benji. Nhưng thằng bé không buồn chớp mắt.

– THẬT SAO? ĐẾCH THÈM BẬN TÂM ĐẾN BỐ TAO CƠ ĐẤY... thằng chó... ai đã trả tiền cho giày, cho gậy, cho đồ tập của mày suốt mười năm qua hả? Và mày vẫn đếch thèm bận tâm? Mày nghĩ

mẹ mày có thể mua cho mày tất cả mọi thứ sao? Trời ạ, bố tao đã nói đúng về mày. Bố tao đã LUÔN đúng. Mày là một con ký sinh trùng, Benji, một con ký sinh trùng khốn khiếp. Một đứa sống bám vào vật chủ!

Benji tiến tới trước hai bước, đúng hai bước. Khuôn mặt nó điềm nhiên như không.

– Chuyện gì đã xảy ra đêm qua, Kev?

– Mày muốn gì? Định thẩm vấn tao à?

– Đừng có hèn thế, Kev.

– Mày dám mở miệng lên lớp tao về chuyện hèn hay không hèn nữa hả? Mày muốn nói tới chuyện đó hả? Khốn nạn, mày mới là thằng... thằng...

Benji di chuyển nhanh đến nỗi mấy chữ cuối của Kevin dội ngược trở lại mặt nó. Đôi mắt của chúng chỉ cách nhau vài phân. Mắt Benji trợn trừng.

– Thằng gì? Tao là thằng gì, hả Kev? Nói tao nghe xem nào.

Da mặt Kevin rung lên, mắt nó ứa lệ, một bên cổ tím tái như thể bị ai đó đấm mạnh vào. Nó lùi lại, nhặt mảnh gậy gãy và phang vào khung thành đánh xoảng một tiếng.

– Cút khỏi nhà tao, Ovich. Mày ăn bám gia đình tao như thế là đủ rồi.

Kevin không cần quay người lại để chứng kiến Benji bỏ đi. Nó không nhúc nhích khi cửa chính đóng sầm lại.

Họ về nhà muộn. Ngôi nhà trông vẫn giống như lúc họ đi khỏi. Cậu con trai của họ đang giả vờ ngủ, họ không gõ cửa phòng thằng

bé. Bố của Kevin tìm thấy hai tờ giấy A4 trên mặt quầy bếp, trong đó con trai ông ghi ra tất cả các thông số của từng hiệp thi đấu. Số phút thi đấu, những cú dứt điểm, chuyền bóng, ghi bàn, ưu thế và bất lợi quân số, tỉ lệ kiểm soát bóng, các cú phạt đền, số lần phạm lỗi. Ông dành ra vài phút ngồi dưới chùm sáng của ngọn đèn độc nhất và mỉm cười theo cái cách mà ông không để cho bất kỳ ai trông thấy. Thật tự hào. Một người đàn ông thiếu kiểm soát hơn ông sẽ lao lên gác và hôn vào trán cậu con trai đang ngủ.

Mẹ của Kevin để ý thấy những thứ mà bố thằng bé bỏ qua. Bà có thể thấy những tấm ảnh được người dọn dẹp treo nhầm thứ tự. Chiếc bàn trong phòng khách bị lệch đi một chút. Một mẩu nylon trùm ghế vẫn còn kẹt lại trong một góc của chiếc sofa. Nhưng trên hết, bà đã trông thấy vết trầy ở cánh cửa dẫn xuống tầng hầm.

Trong lúc ông chồng ngồi bên quầy bếp, bà hít một hơi thật sâu và dùng hết sức bình sinh tống chiếc va li của mình vào cửa hầm. Ông vội lao tới và bà rối rối xin lỗi, bảo rằng mình bị vấp chân và đánh rơi va li. Ông giúp bà đứng thẳng lại và thì thào:

– Coi kìa, nó chỉ là cái cửa hầm, một vết trầy nhỏ xíu thôi mà cưng!

Rồi ông chìa hai tờ giấy ra và nói tiếp:

– Chúng nó thắng rồi!

Bà cười với lớp vải áo sơ mi của ông.

24

Khi chuông báo trộm vang lên tại trường học vào sáng sớm ngày thứ Hai, công ty bảo vệ không buồn báo cho cảnh sát bởi họ có thể mất hàng giờ để đến nơi. Thay vào đó họ gọi cho một giáo viên. Nhưng không phải một người bất kỳ, mà chính là người có em trai làm ở công ty bảo vệ, để cậu ta khỏi phải mất công đi tìm chùm chìa khóa của mình.

Jeanette bước xuống xe giữa bãi đỗ vắng lặng, dựng cổ áo lên và mệt mỏi chớp mắt.

– Có những lúc mày lười đến mức chị bắt đầu nghĩ mày nên gửi mấy đứa con cho người khác nuôi đi là vừa.

Em trai của cô bật cười.

– Thôi mà chị, đừng có than vãn nữa, chị luôn trách em không thường xuyên gọi điện cho chị mà.

Jeanette đảo mắt, đoạn cầm lấy cái đèn pin từ tay em trai mình và mở một cánh cửa phụ dẫn vào trường.

– Có khi lại là mảng tuyết rơi từ trên mái xuống đầu cảm biến cũng nên.

Hai người đi vào trong hành lang mà không bật đèn, vì nếu có kẻ đột nhập vào trường thì đèn khu vực đó sẽ tự động bật sáng. Nhưng thằng ngu nào lại lẻn vào trường ngay buổi sáng thứ Hai kia chứ?

Benji bị đánh thức bởi một luồng sáng mạnh, mặc dù ánh đèn trên trần đã bật sẵn. Lưng nó đau như dần. Miệng nó nồng nặc mùi rượu và đậu phộng cay rẻ tiền, điều khiến nó hoang mang vì không nhớ mình đã ăn món đó. Benji chớp chớp mắt, giơ tay lên che ánh sáng và cố hé mắt nhìn người đang chiếu đèn vào mặt mình.

– Hãy nói là em chỉ nghịch dại thôi. - Nữ giáo viên thở dài.

Benji lồm cồm bò dậy khỏi hai chiếc ghế dài mà nó đang nằm lên để ngủ trong lớp học. Nó dang hai cánh tay mình ra như một ảo thuật gia mệt mỏi:

– Thì chẳng phải thầy hiệu trưởng đã yêu cầu em đi học đúng giờ đấy thôi! Vậy nên... ta-da! Mà... mấy giờ rồi nhỉ?

Benji sờ soạng các túi quần của mình. Không tìm thấy đồng hồ đeo tay đâu cả. Những ký ức rời rạc đêm qua xác nhận rằng có thể chiếc đồng hồ đã được đem đổi lấy rượu. Khó mà xác định được ý tưởng nào đã thúc đẩy nó kết thúc cuộc phiêu lưu nho nhỏ qua các loại chất kích thích khác nhau của mình bằng việc đột nhập vào trường học, nhưng Benji dám chắc ban đầu ý tưởng đó có vẻ rất tuyệt vời.

Nữ giáo viên im lặng bỏ ra ngoài. Benji trông thấy cô nói chuyện với một nhân viên bảo vệ trên hành lang. Anh ta sẽ báo cáo rằng đây là một vụ báo động giả, giống như những cậu em trai vẫn thường nghe lời chị gái mình dù đã lớn đến đâu chăng nữa. Nữ giáo viên quay trở vào trong lớp học và mở toang hai cửa sổ để thông khí. Cô ngửi thử cái áo khoác của Benji và nhăn mặt.

– Làm ơn đừng có nói với tôi là em đem thuốc vào trường.

Benji lắc lắc ngón tay một cách vụng về.

– KHÔNG BAO GIỜ có chuyện đó với... với em! Không đời nào lén mang thuốc vào trường nhé. Em chỉ mang nó theo trong cơ thể thôi. Cô có muốn nhảy không?

Benji cười ngặt nghẽo và ngã ngửa xuống sàn. Nữ giáo viên quỳ xuống bên cạnh thằng bé và nghiêm nghị nhìn cho đến khi nó im lặng trở lại. Rồi cô nói:

– Nếu tôi báo cáo vụ việc này với thầy hiệu trưởng, em sẽ bị đình chỉ học. Thậm chí có thể bị đuổi khỏi trường. Và tôi có nên nói điều này với em không nhỉ, Benjamin? Đôi khi tôi nghĩ đó là thứ em muốn. Như thể em đang cố chứng minh với toàn bộ thế giới này rằng không có gì trong cuộc đời mình mà em không dám phá hoại.

Benji không đáp. Cô Jeanette đưa trả nó cái áo khoác.

– Tôi sẽ tắt chuông báo động rồi dẫn em vào phòng tập thể lực để em tắm táp cho sạch. Thành thật mà nói, em bốc mùi kinh khủng như chuột chết ấy. Em có quần áo sạch trong tủ đồ không vậy?

Benji cố mỉm cười khi được đỡ dậy.

– Để em trông tươm tất hơn khi đến gặp thầy hiệu trưởng ạ?

Nữ giáo viên thở dài.

– Tôi sẽ không tố giác em. Đời em thì để em tự hủy hoại. Tôi sẽ không nhúng tay vào.

Benji nhìn vào mắt cô giáo và gật đầu biết ơn. Rồi giọng nó chợt người lớn hẳn, đôi mắt nó là của một người đàn ông thay vì của một cậu bé khi nó nói:

– Em xin lỗi vì đã gọi cô là kẹo ngọt. Như thế là thiếu tôn trọng.

Em sẽ không lặp lại chuyện đó. Cũng như bất kỳ ai trong đội.

Thằng bé xoa gáy, và Jeanette hơi hối hận vì đã nói ra sự thật khi cô gặp Adri tại quán rượu ở Hed và được hỏi về cách cư xử của Benji ở trường. Nhưng cô biết Benji nói thật khi khẳng định rằng không ai trong đội sẽ gọi cô bằng biệt danh đó nữa. Không hiểu làm thế nào Benji có được quyền hạn như vậy đối với những cầu thủ khác. Chỉ cần nói một tiếng, Benji có thể khiến mọi cầu thủ trong trường bắt đầu hoặc ngừng làm bất cứ việc gì. Cô bỗng thấy nhớ cái thời mình còn chơi khúc côn cầu. Cô chơi với Adri từ hồi bé, và hai người cùng nhau tập luyện khúc côn cầu tại Hed. Đôi khi Jeanette cảm thấy cả cô lẫn Adri đều dừng lại quá sớm, và vẫn tự hỏi mọi chuyện sẽ thế nào nếu ở Beartown có một đội bóng nữ.

– Đi tắm đi. - Cô nói với Benji.

– Rõ, thưa sếp. - Benji mỉm cười đáp, đôi mắt bỗng trẻ thơ trở lại.

– Tôi cũng không thích được gọi như thế đâu.

– Thế cô muốn được gọi là gì ạ?

– Jeanette. Hãy gọi là cô Jeanette.

Cô ra xe lấy cho Benji một chiếc khăn tắm từ trong túi đồ tập của mình. Thằng bé lẽo đẽo theo chân cô đi tới phòng tập. Sau khi cô ngắt báo động và mở cửa, Benji đứng trên ngưỡng cửa tuyên bố:

– Cô là một giáo viên có tâm. Chỉ là không xuất hiện đúng thời điểm mà thôi. Cô nhận lớp đúng lúc bọn em ở đỉnh cao.

Ngay lúc đó Jeanette chợt hiểu ra vì sao cả đội nghe theo sự dẫn dắt của Benji. Cũng cùng một lý do khiến đám con gái đổ gục. Khi Benji nhìn thẳng vào mắt bạn và nói gì đó, thì cho dù ngay

trước đó thằng bé có làm chuyện quái quỷ gì, bạn vẫn tin nó.

Bố của Kevin thắt cà vạt, chỉnh lại khuy cài măng-sét và cầm cặp táp lên. Lúc đầu, ông định chào tạm biệt con trai mình từ cửa chính như thường lệ, nhưng rồi đổi ý và đi ra sân. Đặt chiếc cặp của mình xuống, ông nhặt một cây gậy lên. Hai người đứng cạnh nhau và luân phiên đánh bóng. Cũng phải mười năm trôi qua kể từ lần cuối cùng họ làm thế.

– Dám cá là con không thể đánh trúng cột dọc. - Ông nói.

Kevin nhướn mày, tưởng đó là một trò đùa. Khi nhận thấy không phải thế, nó dịch trái bóng dẹt về phía sau một chút, hơi vẩy nhẹ cổ tay và đưa bóng bay thẳng vào thanh kim loại. Ông gõ cây gậy của mình xuống mặt băng để tán thưởng.

– May mắn à?

– Những người chơi giỏi xứng đáng có được may mắn. - Kevin đáp.

Nó đã học được điều đó hồi còn nhỏ. Ông không bao giờ để nó thắng dễ các trận bóng bàn chơi trong nhà để xe.

– Bố có xem các thông số trận đấu chưa ạ? - Kevin hỏi với giọng khấp khởi.

Ông gật đầu và xem giờ. Rồi ông đi tới chỗ chiếc cặp.

– Bố hy vọng con không cho rằng trận chung kết là cái cớ để không tập trung một trăm phần trăm cho bài vở ở trường tuần này.

Kevin lắc đầu. Ông suýt nữa đã chạm vào má cậu con trai. Suýt nữa đã hỏi về vết bầm ở cổ nó. Nhưng thay vào đó, ông chỉ hắng giọng và nói:

– Giờ thì mọi người sẽ đeo bám con nhiều hơn thường lệ. Kevin, con cần nhớ rằng lũ ký sinh trùng sẽ làm con ngã bệnh. Con cần phải miễn nhiễm với chúng. Trận chung kết này không chỉ là vấn đề của môn khúc côn cầu. Nó còn là loại người con muốn trở thành. Người có thể ra ngoài kia và chiếm lấy những gì mình xứng đáng, hoặc chỉ đứng trong một xó xỉnh chờ được ai đó đem tới cho mình.

Ông bỏ đi mà không chờ cậu con trai đáp lại. Kevin đứng đó, với những vết cào trên tay và quả tim đập thình thịch trong lồng ngực.

Mẹ của thằng bé đang đợi nó trong bếp. Kevin do dự nhìn bà. Trên bàn có bữa sáng vừa mới làm xong. Mùi bánh mì thơm phức.

– Mẹ... hừm, nghe có vẻ hơi ngớ ngẩn... nhưng sáng nay mẹ nghỉ. - Bà nói.

– Để làm gì ạ? - Kevin thắc mắc.

– Mẹ nghĩ chúng ta có thể... dành chút thời gian với nhau. Chỉ con với mẹ thôi. Mẹ nghĩ chúng ta có thể... nói chuyện.

Nó lảng tránh ánh mắt của mẹ. Sự tuyệt vọng hiện rõ trên gương mặt bà.

– Con phải đi học đây.

Bà gật đầu, răng cắn chặt môi dưới.

– Ừ nhỉ. Tất nhiên rồi... thật ngớ ngẩn. Mẹ ngớ ngẩn quá.

Bà muốn đuổi theo Kevin và đặt ra hàng triệu câu hỏi. Đêm hôm qua, bà tìm thấy khăn trải giường trong máy sấy, trong khi Kevin chưa bao giờ giặt nhiều hơn một chiếc tất trong ngôi nhà này. Trong máy cũng có một chiếc áo phông với những vết máu

chưa được tẩy hết. Sáng nay, khi thằng bé chơi bóng trong vườn, bà đã vào phòng Kevin. Và tìm thấy một chiếc cúc áo nữ trên sàn nhà.

Bà muốn đuổi theo Kevin, nhưng lại không biết phải mở lời thế nào với một người sắp trưởng thành qua cánh cửa phòng tắm. Bà bèn chuẩn bị túi xách và lên xe hơi, rồi lái nửa tiếng đồng hồ vào rừng trước khi ngừng lại. Bà ngồi đó cả buổi sáng để những người ở cơ quan không thắc mắc vì sao bà lại đi làm sớm như thế. Bởi bà đã nói với họ mình sẽ dành buổi sáng nay cho cậu con trai.

Mira đặt tay lên cánh cửa phòng con gái, nhưng không gõ nữa. Maya đã nói là nó không khỏe, và chị không muốn trở thành loại bà mẹ như thế - loại lăng xăng rối rít tít mù. Chị không muốn gõ cửa lần nữa để hỏi xem thật ra còn chuyện gì khác không ổn. Bạn không thể làm thế, không gì làm một cô gái mười lăm tuổi ngậm miệng chặt hơn câu hỏi: “Con có muốn trò chuyện không?” Bạn không thể chỉ mở cửa ra và hỏi tại sao đột nhiên con bé bắt đầu tự giặt quần áo của mình. Xét cho cùng, chị là ai kia chứ? Một đặc vụ à?

Thế nên Mira không làm một bà mẹ lăng xăng rối rít tít mù. Chị bước lên xe và phóng đi. Bốn mươi lăm phút sau, chị dừng xe trong khu rừng, ngồi đó một mình trong bóng tối và chờ cho sức nặng đè trên ngực tan biến đi.

Lyt mở cửa và tưởng như đang nhìn thấy một chiếc bánh kem.

– Kevin! Chào... Ủa... mà sao thế?

Kevin sốt ruột gật đầu.

– Sẵn sàng chưa?

– Cho... chuyện gì? Đi học á? Bây giờ sao? Cùng nhau sao? Ý mày là...

– Chuẩn bị xong chưa?

– Benji đâu?

– Kệ mẹ nó đi. - Kevin gắt.

Lyt há hốc mồm đứng đó, không nghĩ ra được điều gì để nói. Kevin sốt ruột đảo mắt.

– Còn chờ cái gì nữa? Ngậm cái mồm lại. Đi thôi.

Lyt luống cuống mang giày và khoác áo vào. Kevin không nói tiếng nào trong suốt quãng đường đến trường, cho đến khi thằng bạn to xác rút từ trong túi ra tờ giấy bạc một trăm krona.

– Tao có nợ mày không đó?

Lyt bắt đầu cười rinh rích một cách không kiềm chế nổi khi Kevin nhận tờ tiền. Kevin cố tỏ ra hờ hững khi nói:

– Nhưng không được hé răng về chuyện này nghe chưa? Mày thừa biết bọn con gái như thế nào rồi đấy.

Lyt chưa bao giờ sung sướng hơn thế, khi được trao cơ hội chia sẻ một bí mật với đội trưởng.

Điện thoại của Maya đổ chuông, và nó ước gì Ana gọi cho mình, nhưng hóa ra lại là Amat. Maya vùi điện thoại xuống dưới gối, như để bịt miệng món đồ. Nó không biết phải nói gì với Amat, và nó biết thằng bé chắc cũng đang ước gì mình không nhìn thấy gì cả. Nếu nó không trả lời điện thoại, biết đâu hai đứa có thể tìm ra cách nào đó để giả vờ như chẳng có chuyện gì xảy ra. Rằng đó chỉ là một sự hiểu lầm.

Maya tháo pin của tất cả các đầu báo khói trong nhà rồi mở hết cửa sổ ra, trước khi đặt cái áo xuống sàn bồn tắm và châm lửa đốt. Sau đó nó châm lửa một hộp giấy đựng ngũ cốc, để cho phần trên bị cháy xém một chút rồi dập lửa và đặt phần còn lại lên quầy bếp. Khi mẹ nó, người phụ nữ có cái mũi thính như gấu nâu quay về nhà và thắc mắc về mùi khét, lời giải thích sẽ là Maya đã vô tình đánh rơi hộp ngũ cốc vào ngọn lửa bếp ga.

Maya cẩn thận quét sạch tro của chiếc áo dưới sàn bồn tắm, chỉ lúc đó nó mới nhận ra mấy chiếc cúc đã bị chảy và dính chặt vào chỗ thoát nước, và sợi vải tổng hợp đã không hóa tro hoàn toàn như mong đợi. Nếu Ana có mặt ở đây, chắc con bé sẽ nói: "Chết tiệt, Maya, nếu lỡ mình có giết chết ai đó, nhớ nhắc mình KHÔNG nhờ cậu giúp thủ tiêu cái xác nha!" Maya bỗng thấy nhớ cô bạn. Trời ơi, nó nhớ Ana biết bao. Suốt vài phút đồng hồ nó ngồi trên sàn phòng tắm khóc lóc và cố gắng ép mình gọi điện thoại cho cô bạn thân, nhưng nó không thể. Nó không thể lôi Ana vào chuyện này. Không thể bắt bạn mình mang theo bí mật này.

Maya mất hơn một tiếng đồng hồ để lau dọn phòng tắm và phi tang sạch phần còn lại của chiếc áo. Nó bỏ rác vào một cái túi nhựa. Và lại đứng run rẩy trên ngưỡng cửa ngôi nhà, mắt nhìn trân trối cái thùng rác cách đó mười mét. Giờ thì trời đã sáng, nhưng tình hình cũng chẳng khác đi chút nào. Nó sợ hãi bóng tối, dù đang ở giữa thanh thiên bạch nhật.

25

Ana đi bộ một mình đến trường. Nó cầm chiếc điện thoại trong tay như một món vũ khí. Số điện thoại của Maya đã hiện sẵn trên màn hình, ngón tay nó đặt hờ trên nút gọi, nhưng không bấm. Lời hứa quan trọng nhất giữa hai đứa là không bao giờ bỏ rơi nhau, chẳng phải vì sự an toàn, mà bởi vì điều đó làm chúng bình đẳng. Chúng chưa bao giờ bình đẳng với nhau trên bất kỳ phương diện nào khác. Maya vẫn còn đủ cả bố lẫn mẹ. Một đứa em trai. Một ngôi nhà không nồng nặc hơi rượu và mùi thuốc lá. Maya thông minh, vui tính, được nhiều người yêu mến, điểm số cũng cao hơn, lại còn biết chơi nhạc. Maya có những người bạn tốt hơn. Và có bọn con trai.

Nếu Ana bỏ rơi Maya giữa thiên nhiên hoang dã, Maya có thể sẽ chết. Nhưng Maya đâu có hiểu rằng khi con bé bỏ rơi Ana một mình giữa một bữa tiệc, hậu quả cũng sẽ tương tự.

Ana vẫn đặt hờ ngón tay trên nút gọi, nhưng không bấm. Vài năm về sau, nó sẽ đọc được một bài nghiên cứu cũ cho thấy phần não ghi nhận nỗi đau thể xác cũng ghi nhận cả sự ghen tị. Và lúc đó nó sẽ hiểu vì sao mình lại đau đớn đến thế.

Amat và Fatima đứng đợi xe buýt như thường lệ, nhưng mọi thứ không còn giống như trước nữa. Khi Fatima đi chợ ngày hôm qua, tất cả mọi người đều chào chị. Lúc chị ra tính tiền, ông chủ của chuỗi siêu thị thậm chí còn tiến đến gần và tuyên bố muốn

tặng toàn bộ số hàng hóa chị đã chọn. Tất nhiên Fatima nhất định không để cho Đuôi Tôm làm điều đó, dù anh giàu có đến thế nào. Cuối cùng người đàn ông đành giơ hai tay lên trời và chặc lưỡi: “Cô đúng là cứng đầu thật đấy, tôi có thể thấy Amat thừa hưởng điều đó từ ai!”

Lúc này chiếc xe hơi của Đuôi Tôm cũng đang tiến đến, nhanh hơn xe buýt vài phút. Anh xuống xe và bảo rằng mình tình cờ đi ngang qua trên đường đến siêu thị. Fatima chẳng biết liệu đó có phải là sự thật hay không. Lúc đầu chị từ chối lời mời lên xe, nhưng rồi chị nhìn thấy cách mà Amat quan sát chiếc xe. Đuôi Tôm cầm lái, Fatima ngồi ghế bên cạnh, và qua gương chiếu hậu chị có thể nhìn thấy vẻ mặt hãnh diện của cậu con trai. Thằng bé đã làm cho điều này trở thành hiện thực.

Trong lúc Amat luyện tập sáng hôm đó, Đuôi Tôm ngồi trên khán đài cùng với ban huấn luyện đội A và giám đốc kỹ thuật. Lúc Fatima đi vào trong phòng của chủ tịch câu lạc bộ để lấy rác, ông vội đứng dậy và cầm sọt rác ra cho chị. Thậm chí ông còn bắt tay chị.

Hành lang trường học đã đầy người khi hai đứa tiến vào. Tất cả mọi người đều quay lại nhìn, và Lyt chưa bao giờ mừng rỡ vì sự vắng mặt của Benji đến thế. Sự chú ý của những người cho rằng nó là bạn chí cốt mới của Kevin khiến nó cảm thấy chóng mặt. Nó không phản ứng gì khi Kevin lẩm bẩm rằng mình cần đi vệ sinh. Nếu là Benji thì thằng bé đã biết Kevin không bao giờ làm chuyện đó ở trường.

Trong bóng tối của phòng vệ sinh, Kevin xé vụn tờ giấy bạc một trăm krona rồi bỏ vào bồn cầu, giật nước. Nó không bật đèn. Và

không nhìn vào mặt mình trong gương.

Amat bắt chuyện với Zacharias tại dãy tủ cất đồ. Hai đứa đã không nói gì với nhau kể từ trận đấu, và chỉ bây giờ Amat mới nhận ra có lẽ mình nên gọi điện. Khi trông thấy sự thất vọng và giận dữ trong mắt bạn, nó hiểu mình lẽ ra nên làm nhiều hơn.

– Chào cậu... xin lỗi về ngày thứ Bảy, mọi chuyện diễn ra quá nhanh, mình...

Zacharias dập mạnh cửa tủ và lắc đầu.

– Tôi hiểu mà. Bữa tiệc ăn mừng của đội. Đội mới của cậu.

– Nghe này, đó không phải là điều mình muốn nói...

Zacharias không cho thằng bé nói nốt lời xin lỗi.

– Không sao cả, Amat. Giờ cậu là ngôi sao. Tôi hiểu mà.

– Thôi mà Zach, mình...

– Bố tôi gửi lời chúc mừng cậu.

Câu nói vừa rồi là thứ làm Zacharias đau nhất. Bố nó làm việc ở nhà máy. Tất cả mọi người đều thích khúc côn cầu, bởi vì đội bóng được thành lập bởi các công nhân nhà máy, và họ vẫn còn cảm thấy như nó thuộc về họ. Zacharias sẵn sàng làm bất kỳ trò ngớ ngẩn nào để có thể cho phép bố mình đi làm với tư cách là cha của một cầu thủ đội trẻ. Việc con trai ông là bạn của một trong các cầu thủ đó cũng đủ để làm ông cười rạng rỡ suốt quãng đường đi tới nhà máy.

Amat kìm lại một vài từ muốn nói và cố gắng tìm lời lẽ thay thế, nhưng chưa kịp làm gì thì mũ của Zacharias đã bay khỏi đầu thằng bé, và cơ thể nó va mạnh vào tủ đồ. Hai học sinh cuối cấp

mà Amat không biết tên cười hô hố.

– Úi chà! Không để ý! - Một trong hai người nhăn nhở nói.

– Đây chắc là lần đầu tiên có người không để ý tới mày ha, thằng mập? Mày ăn gì mà mập vậy? Một thằng nhóc mập khác hả? - Người kia chế giễu và véo vào bụng Zacharias.

Những chuyện như thế này từng xảy ra quá thường xuyên với thằng bé. Chúng tiếp diễn suốt nhiều năm trời, đến nỗi mọi người cảm thấy vô cùng sốc khi nó lao tới trước và húc mạnh đầu vào một trong hai học sinh kia.

Đối phương loạng choạng như một bao cát bị đấm và phải mất vài giây để hoàn hồn, nhưng rồi giáng thẳng cú đấm vào miệng Zacharias. Amat hét lên và xông vào giữa bọn họ. Hai học sinh cuối cấp rõ ràng đã không đi xem các trận khúc côn cầu, bởi chúng không ngần ngại hất văng Amat xuống sàn.

– Bọn ta có cái gì thế này? Một thằng khủng bố con à? Mày đến từ khu Hạ, đúng không?

Thấy Amat không đáp, thẳng học sinh cuối cấp nói tiếp:

– Chẳng có cái gì ngoài lũ khủng bố và bọn lạc đà ở khu Hạ. Có phải mày tới từ đó không?

Amat không đáp. Nó đã học cả đời rằng làm vậy chỉ tổ làm tình hình tệ thêm. Một trong hai học sinh lớn nắm áo nó lôi dậy và quát:

– Tao hỏi: Mày Đến Từ Đâu?

Không ai kịp phản ứng. Âm thanh của cái ót va vào tủ đồ đinh tai đến nỗi lúc đầu Amat còn tưởng là mình bị đập đầu. Bobo nhấc bổng tên học sinh cuối cấp lên khỏi sàn nhà. Mặc dù lớn hơn một

tuổi, anh ta nhẹ hơn Bobo ít nhất phải một chục cân. Giọng của Bobo hừng hực lửa khi nó tuyên bố:

– Beartown. Tên cậu ta là Amat, và cậu ta đến từ Beartown.

Tên học sinh cuối cấp chớp mắt lia lịa cho đến khi Bobo buông ra, chỉ để dộng đầu cậu ta vào tủ đồ một lần nữa. Ghé sát mặt mình vào mặt cậu ta, Bobo hỏi lại:

– Cậu ta đến từ đâu?

– Beartown! Beartown! Mẹ kiếp... giữn chút thôi mà, Bobo!

Bobo buông cậu ta ra. Hai tên học sinh lớp lớn lập tức bỏ chạy. Bobo giúp Amat đứng dậy và chìa tay cho Zacharias, nhưng thằng bé gạt ra.

– Cảm ơn anh. - Amat nói.

– Giờ cậu đã là một phần của đội. Không ai được đụng tới chúng ta. - Bobo mỉm cười.

Amat đưa mắt nhìn Zacharias. Máu đang rỉ ra từ mũi thằng bé.

– Em... ý em là... bọn em...

– Tớ phải vào lớp đây. Hẹn gặp lại vào giờ trưa. Mọi người trong đội luôn ngồi cùng bàn với nhau. Đến nhập hội nhé. - Bobo nói luôn, trước khi biến đi.

Amat gật đầu trong lúc Bobo đi khỏi. Khi quay lại, nó thấy Zacharias đã lấy áo khoác với ba lô từ trong tủ đồ ra và đang tiến về phía cửa.

– Cái gì vậy, Zach? Chờ đã! Thôi nào, anh ấy GIÚP cậu mà!

Zacharias dừng bước nhưng không quay lại. Nó không muốn để Amat nhìn thấy những giọt nước mắt của mình khi đáp:

– Không, anh ta giúp cậu. Vậy nên cậu nhanh chân lên, ngôi

sao. Đội mới của cậu đang đợi đó.

Cửa trường khép lại sau lưng Zacharias. Cảm giác tội lỗi bỗng đè nặng lương tâm Amat. Nếu không phải vì quá sợ bị chấn thương trước trận chung kết, nó đã giáng nắm đấm vào cái tủ đồ. Rồi nó nhặt điện thoại của mình lên từ dưới sàn. Không gọi cho ai cả.

Trên đường đi tới lớp học, Benji tình cờ đi ngang qua phòng vệ sinh ngay khi Kevin vừa bước ra, và cảm thấy choáng váng như bị nhận một cú thôi sơn từ đâu giáng xuống. Kevin vội đi nhanh qua chỗ nó, nhưng Benji đã dừng lại. Nó không dễ bị ngạc nhiên, nhưng vẫn đứng nguyên tại chỗ với cái miệng hơi há ra và mắt nheo lại. Kevin tránh nhìn Benji, như thể thằng bạn không tồn tại.

Bất cứ ai từng xem cả hai chơi bóng đều nói rằng chúng dường như đang ở cùng một bước sóng, một tần số bí mật mà chỉ hai đứa mới có thể truy cập. Cả hai không cần nhìn nhau trên băng để biết người kia đang ở đâu. Không ai trong hai đứa có thể diễn đạt thành lời, nhưng dù cái đó là gì đi nữa thì bây giờ nó chẳng là gì khác ngoài tạp âm. Kevin lướt đi trên đoạn hành lang, được hộ vệ bởi Lyt và những cầu thủ đội trẻ khác tự động vào chỗ. Benji chưa bao giờ biết nó sẽ là ai nếu không có đội của mình, nhưng giờ thì nó bắt đầu nhận ra câu trả lời.

Khi Kevin, Lyt, Bobo và những người khác đi vào lớp học, Benji nán lại bên ngoài, cố gắng hết sức để không tỏ ra cho cả thế giới thấy rằng không có gì trong cuộc đời mình mà nó không dám phá hoại. Nó đã thực sự cố gắng.

Lúc Jeanette điểm danh, cô vô tình nhìn ra ngoài cửa sổ và chứng kiến Benji châm một điếu thuốc trong sân trường, rồi lên

xe đạp và phóng đi. Cô giáo ngập ngừng một lúc. Sau đó cô vẫn đánh dấu "có mặt" cho Benji.

Ana nâng độ sáng màn hình lên tối đa, mở hết các ứng dụng và bật một đoạn phim trước khi bỏ điện thoại vào trong tủ đồ. Con bé đang cư xử với chính mình như một kẻ bợm nhậu dọn sạch chai rượu khỏi nhà. Nó biết trước khi buổi sáng trôi qua mình sẽ không thể cưỡng lại được việc gọi điện cho Maya. Nó muốn bảo đảm điện thoại cạn sạch pin, nhằm khiến cho việc đó trở thành bất khả thi.

Ngày hôm đó ai ngồi với ai không quan trọng. Người nào ăn bữa trưa của người nấy.

26

Peter ngồi trên một băng ghế trong phòng thay đồ trống vắng của đội trẻ. Một tấm áp phích in câu nói truyền cảm hứng đang nằm dưới sàn, nhăn nhúm và dính đầy dấu giày. Peter đọc đi đọc lại nó. Anh còn nhớ lúc Sune gắn nó lên, anh chỉ vừa mới học đọc.

Anh từng là một đứa trẻ đang trên đường rơi thẳng vào bóng tối, và khúc côn cầu đã túm được anh. Sune đã kéo anh lên và câu lạc bộ này đã giữ anh không rơi xuống. Với một người mẹ qua đời khi anh còn học tiểu học, một người cha luôn chao đảo tại ranh giới giữa một kẻ say rượu vui vẻ và gã bợm nhậu tồi tệ, nếu một cậu con trai tìm thấy thứ gì đó để bám vào thì nó sẽ bám cho đến khi các đốt ngón tay của mình trắng bệch. Sune đã luôn ở đó, trong cả những trận thắng lẫn những trận thua, tại Beartown và ở đầu kia thế giới. Khi chấn thương chất chồng, sự nghiệp kết thúc, khi Peter chôn cất cha và con anh trong vòng một năm, chính Sune đã gọi điện và nói rằng có một câu lạc bộ ở đây cần được giúp đỡ. Và Peter cần cảm thấy rằng anh có thể giữ cho một thứ gì đó tồn tại.

Anh biết mọi thứ sẽ lặng đi như thế nào khi khúc côn cầu nói với người ta rằng bạn đã kết thúc. Bạn sẽ nhanh chóng nhớ sân băng, phòng thay đồ, các chàng trai, các chuyến xe và những ổ bánh mì ở trạm xăng. Anh biết khi mới mười bảy tuổi bản thân anh đã nhìn nhận thế nào đối với những cựu cầu thủ đáng thương ở độ tuổi bốn mươi vẫn còn lui tới sân băng và kể lể về thời hoàng

kim của họ trước số người nghe ít dần qua mỗi mùa giải. Vị trí giám đốc kỹ thuật đã cho anh một cơ hội để tiếp tục là một phần của đội bóng, để xây dựng một cái gì đó lớn hơn, một cái gì đó có thể tự tồn tại. Nhưng kèm theo đó là trách nhiệm: đưa ra những quyết định khó khăn, sống chung với nỗi đau.

Anh nhặt tờ giấy dưới sàn lên, đọc nó một lần cuối. “Ai được nhận nhiều cũng sẽ được kỳ vọng nhiều.” Hôm nay anh sẽ thuyết phục người đàn ông đã cứu mình tự nguyện từ chức. Các nhà tài trợ và ban lãnh đạo thậm chí không muốn sa thải Sune, họ không chịu trả khoản bồi thường hợp đồng cho ông. Peter được chờ đợi sẽ thuyết phục ông ra đi trong im lặng, vì điều đó là tốt nhất cho câu lạc bộ.

Sune thức dậy sớm trong ngôi nhà nhỏ mà ông luôn sống một mình từ trước đến giờ. Ông hiếm khi có khách, nhưng những người đến đây thường không khỏi ngạc nhiên vì sự ngăn nắp của ngôi nhà. Không có những đống đồ linh tinh, báo chí, lon bia và hộp bánh pizza như một số người vẫn mường tượng về ngôi nhà của một ông già đã sống độc thân cả đời. Sạch đẹp, ngăn nắp, gọn gàng. Thậm chí không có bất kỳ poster khúc côn cầu nào trên tường, những chiếc cúp trên giá cũng không. Sune chưa bao giờ có đam mê vật chất, ông trồng cây ở cửa sổ, và vào mùa hè ông trồng hoa trong mảnh vườn hẹp ở sau nhà. Thời gian còn lại trong năm, ông chơi khúc côn cầu.

Sune uống cà phê hòa tan và rửa cốc ngay sau đó. Có lần ông được hỏi về điều kiện cần để trở thành một huấn luyện viên khúc côn cầu thành công. Câu trả lời của ông là: “uống được cà phê dở”. Tất cả các buổi sáng sớm và tối muộn tại sân băng với những bình

cà phê khét hoặc máy bán hàng tự động rẻ tiền, những quán cà phê hẻo lánh ven đường trong các chuyến du đấu bằng xe buýt, những căng tin học đường trong các trại huấn luyện và giải thi đấu - làm sao một người trang bị máy espresso xịn sò ở nhà có thể chịu đựng nổi? Bạn muốn trở thành huấn luyện viên khúc côn cầu? Hãy quen với việc không có những gì người khác có. Thời gian rảnh, cuộc sống gia đình, cà phê ngon. Môn thể thao này chỉ chấp nhận những người đàn ông cứng cỏi nhất. Những người có thể uống thứ cà phê nguội ngắt dở tệ, nếu cần.

Sune đi bộ qua thị trấn. Ông chào hỏi hầu hết những người đàn ông trên ba mươi tuổi, ông đã huấn luyện gần như tất cả bọn họ vào một thời điểm nào đó trong những năm qua. Các thiếu niên thì khác, bởi vì qua từng năm càng ngày ông càng nhận ra ít người trong số bọn trẻ. Ông không còn có tiếng nói chung với những cậu bé trong thị trấn này, điều đó khiến ông trở nên lạc hậu như một cái máy fax. Ông thực sự không hiểu nổi làm thế nào người ta có thể tin vào câu nói "trẻ em là tương lai của chúng ta" khi ngày càng nhiều đứa trong số đó quyết định không chơi khúc côn cầu. Sao bạn có thể là một đứa trẻ mà lại không muốn chơi khúc côn cầu kia chứ?

Sune đi theo con đường dẫn vào rừng, và khi tới ngã rẽ dẫn vào trại chó, ông nhìn thấy Benjamin. Cậu ta dập thuốc quá muộn, nhưng Sune giả vờ như không để ý. Hồi ông còn là cầu thủ, đồng đội của ông cũng từng hút thuốc trong giờ nghỉ giải lao, một số còn uống bia xuất khẩu nặng đô. Thời thế thay đổi, dù ông không chắc môn thể thao này đã thay đổi nhiều như một số huấn luyện viên vẫn nghĩ.

Sune dừng lại cạnh hàng rào và nhìn những con chó nghịch

ngợm bên trong. Cậu nhóc tóc dài đứng cạnh ông có vẻ không hiểu, nhưng cũng không hỏi ông đang làm gì ở đây. Sune vỗ nhẹ vai cậu ta.

– Trận đấu hôm thứ Bảy tuyệt lắm, Benjamin. Rất tuyệt vời.

Benji cúi gằm mặt, im lặng gật đầu. Sune không biết là do nhút nhát hay khiêm tốn, nên ông chỉ trỏ qua hàng rào và nói thêm:

– Cháu có biết khi David bắt đầu làm huấn luyện viên, ông luôn nói với cậu ấy rằng những vận động viên khúc côn cầu tài giỏi nhất cũng giống như những con chó săn tốt nhất. Chúng ích kỷ bẩm sinh và sẽ luôn chỉ săn cho mình. Vì vậy, ta phải nuôi nấng chúng, huấn luyện và yêu thương chúng, cho đến khi chúng bắt đầu đi săn cho ta. Cho đồng đội. Chỉ khi đó, chúng mới có thể trở nên thực sự giỏi. Thực sự lớn.

Benji gạt một lọn tóc che mắt.

– Ông đang cân nhắc việc nuôi một con ạ?

– Ông đã nghĩ đến chuyện này trong nhiều năm qua. Nhưng ông luôn nghĩ rằng mình không có đủ thời gian cho một chú chó con.

Benji thọc tay vào túi áo khoác và giũ một ít tuyết bám trên giày.

– Còn bây giờ thì sao ạ?

Sune bật cười đáp:

– Hình như ông sắp có nhiều thời gian rảnh rỗi hơn bình thường.

Benji gật đầu và lần đầu tiên nhìn thẳng vào mắt ông già từ đầu cuộc trò chuyện.

– Chỉ vì bọn cháu yêu quý David không có nghĩa là mọi người sẽ không chơi cho ông.

– Ông biết. - Ông già đáp, và một lần nữa vỗ vai cậu bé.

Sune không nói ra những điều đang nghĩ, vì ông không chắc nó sẽ thực sự mang lại cho Benjamin bất kỳ lợi ích nào. Nhưng trong suốt thời gian David và ông tranh cãi về việc liệu một cậu bé 17 tuổi có sẵn sàng để chơi ở đội A hay không, thật ra họ hoàn toàn đồng ý. Họ chỉ mâu thuẫn về việc cậu bé đó nên là ai. Kevin là một tài năng bẩm sinh, nhưng Benjamin có tất cả những thứ còn lại. Sune luôn quan tâm đến độ dài của sợi dây hơn là kích thước của quả bóng bay.

Adri bước ra khỏi nhà, vò tóc cậu em trai và bắt tay Sune.

– Tôi là Sune. - Ông nói.

– Cháu biết ông là ai mà. - Adri nói và lập tức hỏi tiếp.

– Ông nghĩ gì về mùa giải tới? Chúng ta có cơ hội để lên hạng không? Ông cần có vài cầu thủ trượt đủ nhanh trong đội, đúng không? Để thay cho mấy con lừa ở nhóm thứ hai và thứ ba ấy.

Phải mất vài giây Sune mới nhận ra cô gái đang nói về đội A, không phải về đội trẻ. Ông đã quá quen với việc người nhà của đội trẻ chỉ muốn nói về đội bóng này, và cảm thấy ngạc nhiên.

– Ta luôn có cơ hội. Nhưng trái bóng dẹt không chỉ trượt... - Sune nói.

– Nó còn nảy nữa! - Adri cười toe toét.

Nhận thấy Sune có vẻ bối rối, Benji giải thích với ông:

– Adri cũng từng chơi khúc côn cầu. Tại Hed. Chị cháu chơi rất rắn và bị thổi phạt nhiều hơn cả cháu đấy.

Sune bật cười tán thưởng. Adri ra hiệu về phía hàng rào.

– Vậy bọn cháu có thể giúp gì cho ông?

– Ông muốn mua một con chó. - Sune nói.

Adri giơ một tay ra chạm vào vai ông huấn luyện viên, với một khuôn mặt cứng rắn và một nụ cười thân thiện.

– E rằng cháu không thể để ông làm chuyện đó, Sune à. Nhưng cháu có thể tặng cho ông một chú cún. Vì ông đã gầy dựng câu lạc bộ này và cứu vớt cuộc đời em trai cháu.

Benji khụt khịt mũi và tập trung ánh mắt vào những con chó. Môi Sune khẽ run lên. Khi đã trấn tĩnh, ông nói:

– Vậy... cháu sẽ giới thiệu chú chó nào cho một ông già hưu trí?

– Con kia ạ. - Benji nói và không do dự chỉ tay vào một chú cún.

– Vì sao?

Giờ thì thằng bé mới là người vỗ vai ông già.

– Vì nó là một thử thách.

David ngồi một mình trên khán dài trong sân băng. Lúc này anh nhìn lên trần thay vì nhìn xuống mặt băng.

Anh bị đau nửa đầu, chịu một áp lực lớn hơn bao giờ hết, và không nhớ nổi mình có ngủ được chút nào đêm qua hay không. Bạn gái của anh thậm chí không thèm cố gắng giao tiếp với anh ở nhà nữa vì cô vẫn chưa nhận được bất kỳ câu trả lời nào. David sống bên trong cái đầu của mình, ở đó anh đứng trên băng suốt ngày suốt đêm. Bất chấp điều đó, hoặc có lẽ chính vì nó, lúc này anh không thể rời mắt khỏi tấm biểu ngữ cũ sờn treo trên đầu mình: “Văn hóa, Giá trị, Cộng đồng.”

Anh sắp có cuộc phỏng vấn với tờ báo địa phương vào ngày hôm nay, các nhà tài trợ đã thu xếp hết rồi. David phản đối, nhưng chủ tịch câu lạc bộ chỉ cười toe toét và bảo: "Cậu muốn giới truyền thông viết ít về mình hơn đúng không? Hãy bảo đội của cậu chơi tệ hơn!" David đã bắt đầu hình dung ra các câu hỏi. "Điều gì khiến Kevin Erdahl chơi giỏi đến vậy?" họ sẽ hỏi như thế, và anh sẽ trả lời như mọi khi: "Tài năng và rèn luyện. Một vạn chi tiết nhỏ nhặt mà cậu ấy lặp đi lặp lại hàng vạn lần". Nhưng thực ra điều đó không hoàn toàn đúng.

Anh sẽ không thể giải thích chuyện này một cách chính xác với các nhà báo, nhưng một huấn luyện viên không bao giờ tạo ra được một cầu thủ như vậy. Bởi vì điều khiến Kevin trở nên vượt trội là khát khao chiến thắng mạnh mẽ của cậu ta. Không phải Kevin ghét thua, mà đơn giản là cậu ta không có khái niệm về việc chấp nhận không thắng. Kevin không khoan nhượng. Bạn không thể dạy bất cứ ai điều đó.

Môn thể thao này rất tuyệt, nhưng nó cũng khó vô cùng. Những con người này đổ bao nhiêu thời gian cho nó? Bản thân David đã hi sinh những gì? Cả cuộc đời bạn cho đến năm hai mươi, hai lăm tuổi chỉ toàn là tập luyện, tập luyện, tập luyện, rồi khi hóa ra bản thân chưa đủ giỏi thì bạn còn lại gì? Không gì cả. Học vấn không có, chẳng có tấm lưới an toàn nào. Một người giỏi như Kevin có thể trở thành một cầu thủ chuyên nghiệp. Có thể kiếm được tiền triệu. Còn những người GẦN NHƯ giỏi? Đích đến của họ là nhà máy, nằm cách sân băng một vạt rừng.

David nhìn tấm biểu ngữ. Chừng nào đội của anh tiếp tục giành chiến thắng, anh sẽ có một công việc ở đây, nhưng nếu họ thua? Bản thân anh đang ở cách nhà máy bao nhiêu bước? Anh có

thể làm gì ngoài khúc côn cầu? Không gì cả.

Anh từng ngồi ở chính chỗ này khi mới hai mươi hai tuổi, cũng với suy nghĩ y hệt như vậy. Khi đó Sune ngồi cạnh anh. David hỏi về ý nghĩa của biểu ngữ đối với Sune, và ông đã trả lời rằng: "Cộng đồng tức là chúng ta làm việc với cùng một mục tiêu và chấp nhận các vai trò tương ứng của mình nhằm đạt được nó. Giá trị tức là chúng ta tin tưởng lẫn nhau. Thương yêu nhau". David nghĩ về nó một lúc lâu trước khi hỏi: "Vậy còn văn hóa?" Sune tỏ ra nghiêm túc hơn, ông cẩn thận lựa lời. Cuối cùng, ông đáp thế này: "Văn hóa không chỉ là những gì chúng ta khuyến khích, mà cả những gì chúng ta cho phép." Khi David tiếp tục thắc mắc về câu nói đó, Sune trả lời: "Hầu hết mọi người không chỉ làm những điều được chúng ta bảo. Họ làm những gì được chúng ta nhắm mắt làm ngơ."

David nhắm mắt lại, hắng giọng. Sau đó anh đứng dậy và đi xuống sân băng mà không nhìn lên trần nữa. Biểu ngữ không có nghĩa lý gì trong tuần này. Chỉ kết quả mới có ý nghĩa.

Peter đi ngang qua văn phòng của chủ tịch câu lạc bộ. Nó đã đầy người dù mới đang là buổi sáng. Các nhà tài trợ và ban lãnh đạo đang rộn hết cả lên. Một trong những thành viên ban lãnh đạo, một người đàn ông ở độ tuổi sáu mươi, người đã kiếm tiền từ ba công ty xây dựng khác nhau, đang làm động tác đẩy hông để minh họa những gì ông ta nghĩ Beartown đã làm với đối thủ trong trận bán kết, và rú lên:

– Toàn bộ hiệp ba là một CƠN CỰC KHOÁI! Chúng nó tới đây và tưởng sẽ hiếp được chúng ta! Nhưng chúng sẽ đi hai hàng suốt MẤY TUẦN!

Một số người cười rộ, số khác thì không. Nếu có ai trong số họ

đang nghĩ gì thì người đó cũng không nói ra. Bởi đó chỉ là một câu đùa, và các thành viên ban lãnh đạo là một đội, tốt xấu gì cũng vậy.

Cuối ngày hôm đó, Peter sẽ lái xe đến siêu thị lớn mà Đuôi Tôm làm chủ. Anh sẽ ngồi trong văn phòng của ông bạn cũ và nói chuyện vớ vẩn về những trận đấu cũ, nhắc lại những mẩu chuyện tiếu lâm mà họ đã kể từ cái thời mới gặp nhau ở lớp trượt băng nhi đồng. Đuôi Tôm sẽ muốn mời rượu whisky, Peter sẽ nói không, nhưng trước khi ra về, anh sẽ nói:

– Cậu còn vị trí trống nào trong kho hàng không?

Đuôi Tôm sẽ do dự gãi râu và thắc mắc:

– Cho ai?

– Robbie.

– Tớ có một danh sách chờ cả trăm người cho một công việc trong kho hàng, Robbie mà cậu đang nói là tay quái nào vậy?

Sau đó, Peter sẽ đứng dậy và tiến đến một tấm ảnh cũ treo trên tường, chụp một đội khúc côn cầu đã từ một thị trấn nhỏ trong rừng trở thành câu lạc bộ hạng nhì toàn quốc. Đầu tiên, Peter sẽ chỉ vào chính mình trong bức ảnh. Tiếp đến anh chỉ vào Đuôi Tôm. Và rồi, ngay giữa hai người, anh chỉ tay vào Robbie Holts.

– "Chúng ta đoàn kết bên nhau", có phải cậu đã nói vậy không, Đuôi Tôm? Những con gấu đến từ Beartown.

Đuôi Tôm sẽ quan sát tấm ảnh và cúi gằm mặt xấu hổ.

– Tớ sẽ kiểm tra với bộ phận nhân sự.

Hai người đàn ông tứ tuần sẽ bắt tay nhau trước tấm ảnh chụp chính họ ở độ tuổi đôi mươi.

Phòng thay đồ đầy các cầu thủ trẻ nhưng không ồn ào như mọi khi. Mọi người im lặng mặc đồ bảo hộ. Benji không xuất hiện. Mọi người đều nhận ra điều đó, nhưng không ai nói gì.

Lyt cố gắng phá vỡ sự im lặng bằng cách kể rằng mình đã được một đứa con gái thổi kèn cho trong bữa tiệc của Kevin như thế nào, nhưng khi nó không chịu nói người đó là ai, lời nói dối trở nên hiển nhiên. Mọi người đều biết Lyt không thể giữ bí mật. Có vẻ như nó muốn nói thêm một chuyện khác, nhưng rồi sợ hãi liếc nhìn về phía Kevin và từ bỏ ý định. Các cầu thủ di chuyển ra sân băng, Lyt dán băng dính các miếng ốp bảo vệ chân của mình và tiện tay vứt các mẩu thừa xuống sàn. Bobo đợi cho đến khi tất cả mọi người đã rời khỏi phòng thay đồ rồi mới cúi người nhặt chỗ băng dính vụn và ném vào thùng rác. Amat và Bobo không bao giờ nhắc đến chuyện đó.

Cả đội tập được nửa buổi thì Kevin tìm đến chỗ Amat trong lúc giải lao để có thể nói chuyện riêng mà không bị nghe lén. Amat đang tì người vào cây gậy và nhìn đôi giày trượt của mình

– Chuyện mà cậu thấy... - Kevin lên tiếng.

Amat ước gì mình biết câu trả lời. Nó ước gì mình có đủ dũng khí. Nhưng môi nó như bị khâu chặt. Kevin nhẹ nhàng vỗ vai nó.

– Chúng ta sẽ là một bộ đôi ăn ý, cậu và tôi. Trong đội A.

Kevin trượt về phía khu vực kỹ thuật sau khi Bengt thổi còi. Amat theo sau, mắt vẫn hướng xuống đôi giày của mình, nhưng không thể nhìn vào mặt băng. Nó sợ phải trông thấy hình ảnh phản chiếu của mình.

27

Nút thắt trong lòng Mira từ chối mở ra. Chị cứ liên tục tự nhủ rằng Maya chẳng có gì bất ổn, rằng con bé chỉ là một thiếu nữ bình thường, và đây chỉ là một giai đoạn chóng qua. Chị liên tục tự nhủ mình phải cố gắng trở thành một người mẹ tuyệt vời. Chỉ vô ích.

Vì vậy, khi đồng nghiệp của chị xông vào qua cửa, Mira cảm thấy biết ơn chứ không hề khó chịu. Mặc dù bản thân đang ngập trong một núi việc, chị vẫn nhẹ cả người khi nghe đồng nghiệp đứng đó hét lên rằng cô ấy "cần được giúp đỡ để nghiền nát những tên khốn này!"

– Chị tưởng khách hàng này đã đồng ý dàn xếp? - Mira hỏi lại trong lúc đọc nhanh chỗ tài liệu mà cô gái vừa thả xuống bàn.

– Đó chính là vấn đề! Họ muốn em nhượng bộ! Như một kẻ hèn nhát! Và chị có biết con lửng nói gì không?

– "Hãy làm như khách hàng n..." - Mira đoán.

– HÃY LÀM NHƯ KHÁCH HÀNG NÓI! ĐÓ LÀ NHỮNG GÌ ANH TA BẢO! Chị có tin nổi anh ta là sếp ở đây không? LÀ SẾP ĐẤY? Đàn ông bị làm sao vậy? Họ có tỉ trọng cơ thể khác với phụ nữ hay gì? Tại sao những kẻ có của quý trong quần luôn bước lên đỉnh mọi hệ thống cấp bậc vậy?

– Được rồi... nhưng nếu khách hàng của em đã đồng ý với các điều khoản thì...

– ... Vậy thì đó là công việc của em sao? Mẹ kiếp! Công việc của em không phải là mang lại lợi ích tốt nhất cho khách hàng hay sao?

Cô gái nhảy loi choi vì giận dữ đến nỗi gót giày của cô tạo ra những vết trầy trên sàn. Mira xoa trán.

– Phải, phải, nhưng có lẽ là không khi khách hàng thực sự muốn em ...

– Khách hàng của em không biết họ muốn gì!

Mira xem tài liệu và thấy tên hãng luật đại diện cho phe bên kia. Chị bật cười. Đồng nghiệp của chị đã nộp đơn xin việc ở đó một lần, và không được nhận.

– Được rồi, em đặc biệt muốn thắng vụ này... có phải vì em tình cờ rất ghét hãng luật này không đó? - Mira lẩm bẩm.

Cô gái trố mắt nhìn chị từ bên kia bàn làm việc:

– Không, em không muốn thắng họ, Mira. Em muốn nghiền nát họ! Em muốn dìm họ vào một cuộc sống khủng hoảng. Họ phải bước ra khỏi phòng đàm phán với tâm trạng chỉ muốn đi ra bờ biển cải tạo một ngôi trường cũ thành nhà nghỉ. Em muốn làm cho lũ khốn đó tổn thương nhiều đến nỗi phải bắt đầu tập thiền để TÌM LẠI CHÍNH MÌNH! Họ sẽ ăn chay và xỏ tất đi dép sau khi em xong việc với bọn họ!

Mira thở dài.

– Thôi được rồi... đưa chỗ tài liệu còn lại cho chị rồi chúng ta cùng xem...

– XỎ TẤT ĐI DÉP, Mira! Như người ốm ấy. Em muốn họ tự trồng cà chua, em muốn hủy diệt sự tự tin của họ, cho đến khi họ

bỏ nghề và cố tỏ ra mình HẠNH PHÚC theo kiểu hâm dở đó! Chị đồng ý không?

Mira đành phải hứa. Hai người đóng cửa phòng lại. Họ sẽ chiến thắng. Luôn như vậy.

Peter đóng cửa lại sau lưng, ngồi vào bàn, nhìn chằm chăm lá đơn từ chức đang chờ chữ kí của ông Sune. Trong suốt những năm tháng tham gia thể thao, ít nhất Peter cũng học được một điều về bản chất con người: gần như tất cả mọi người đều coi mình là người giỏi trong đội, nhưng rất ít người nhận ra ý nghĩa thực sự của điều đó. Người ta hay nói con người là động vật bầy đàn, và quan niệm đó đã bám rễ sâu đến mức gần như không ai sẵn sàng thừa nhận rằng nhiều người trong chúng ta cực kỳ tệ hại khi làm việc nhóm. Chúng ta không thể hợp tác, chúng ta ích kỷ, hay tệ hơn cả, chúng ta là kiểu người mà người khác chẳng ưa. Thế nên chúng ta cứ nhắc đi nhắc lại: "Tôi là người giỏi trong đội" cho đến khi bản thân chúng ta tin vào điều đó, và không thực sự chuẩn bị để trả giá cho điều đó.

Từ trước đến giờ Peter luôn thuộc về nhiều tập thể khác nhau, anh biết điều đó đòi hỏi những hi sinh gì. "Tập thể lớn hơn cá nhân" chỉ là câu nói sáo rỗng dành cho những người không am hiểu thể thao, còn đối với người trong cuộc thì đó là một sự thật đau đớn, bởi sống theo nó chẳng dễ. Đảm nhận một vai trò mà bạn không muốn, làm một công việc rác rưởi trong im lặng, chơi ở hàng phòng ngự thay vì ghi bàn và trở thành ngôi sao. Phải biết chấp nhận những mặt xấu nhất của người khác trong một tập thể thì bạn mới trở thành một người đồng đội giỏi được. Chính Sune là người đã dạy anh điều đó.

Peter nhìn chằm chằm vào vị trí trên tờ giấy mà ông sẽ ký vào, và suy nghĩ miên man đến mức giật nảy người khi điện thoại đổ chuông. Nhận ra số của Canada, anh mỉm cười và nghe máy:

– Brian đồ tể đó hả? Khỏe không, bạn già?

– Pete! - Người đồng đội cũ của anh thốt lên từ đầu dây bên kia.

Họ đã chơi ở giải triển vọng cùng nhau, nhưng Brian chưa bao giờ lên được NHL với tư cách là một cầu thủ, thay vào đó anh trở thành một tuyển trạch viên. Giờ đây, Brian tuyển chọn các cầu thủ trẻ tài năng nhất cho một trong những đội mạnh nhất của giải đấu. Vào dịp hè, anh nộp một báo cáo trước khi mùa thử việc của NHL bắt đầu, qua đó hiện thực hóa hoặc đập tan nhiều giấc mơ trên khắp thế giới. Vì vậy, Brian không gọi chỉ để thăm hỏi Peter.

– Gia đình cậu thế nào?

– Tốt, tốt! Thế còn anh?

– Uh, cậu biết rồi đấy. Cuộc ly hôn đã diễn ra vào tháng trước.

– Chết tiệt, Brian. Tôi xin lỗi.

– Không cần phải thế, Pete. Giờ thì tôi có nhiều thời gian hơn cho môn golf!

Peter gượng cười. Trong vài năm ở Canada, Brian là bạn thân nhất của anh. Vợ Brian thì thân thiết với Mira, trong khi những đứa trẻ là bạn của nhau. Họ vẫn giữ liên lạc, nhưng dần dần cả hai bắt đầu ít nói về cuộc sống của nhau hơn. Đến cuối cùng thì chỉ còn lại khúc côn cầu là chủ đề nói chuyện. Peter định hỏi "Anh có ổn không?" nhưng không kịp, bởi Brian đã thốt lên:

– Chàng trai của cậu thế nào rồi?

Peter hít một hơi và gật đầu.

– Kevin á? Rất tốt. Bọn trẻ đã thắng trận bán kết. Kevin chơi xuất sắc.

– Tôi sẽ không phải hối tiếc nếu bảo lính tôi điền tên cậu ta vào báo cáo chứ?

Tim Peter bắt đầu đập nhanh hơn.

– Nghiêm túc chứ? Anh đang nghĩ đến việc thử việc Kevin à?

– Nếu cậu dám hứa với tôi rằng đó không phải là một sai lầm. Tôi tin cậu, Pete!

Peter chưa bao giờ nghiêm túc hơn thế khi trả lời:

– Tôi có thể hứa với anh rằng Kevin sẽ trở thành một cầu thủ tuyệt vời.

– Mà này, cậu ta có phải là... người đàng hoàng không?

Peter gật gù, bởi anh biết điều đó có nghĩa là gì. Thử việc một cầu thủ này thay vì một cầu thủ khác là một khoản đầu tư lớn đối với một đội bóng giải NHL. Họ cân nhắc tất cả mọi thứ. Chơi tốt trên sân băng chưa đủ, câu lạc bộ không muốn có bất ngờ khó chịu nào liên quan đến đời tư của cầu thủ. Peter biết lẽ ra không nên như thế, nhưng hiện nay luật chơi là vậy. Vài năm về trước anh từng nghe một cầu thủ trẻ rất tài năng bị loại vì tuyển trạch viên phát hiện ra bố cậu ta là một kẻ nghiện rượu có tiền án. Chỉ như vậy cũng đủ làm các câu lạc bộ e sợ, vì họ không làm sao biết được cậu thiếu niên kia sẽ cư xử như thế nào nếu trở thành một cầu thủ triệu phú chỉ sau một đêm. Bởi vậy, Peter nói sự thật, một sự thật mà anh biết Brian muốn nghe.

– Kevin là người đàng hoàng. Cậu ấy đạt điểm số đứng đầu ở

trường, và xuất thân từ một gia đình khá giả, được nuôi dạy cẩn thận. Chắc chắn không có vấn đề nào "bên ngoài sân băng".

Brian vui vẻ thốt lên từ đầu dây bên kia:

– Tốt, tốt lắm. Và cậu ta mặc cùng số áo của cậu ngày xưa, đúng không? Số chín ấy?

– Đúng.

– Tôi cứ tưởng họ đã rút số áo đó để treo nó lên tường cơ đấy.

Peter bật cười.

– Họ sẽ làm thế. Chỉ có điều cái tên gắn với nó sẽ là Kevin.

Brian cười khùng khục. Hai người gác máy với lời hẹn liên lạc tiếp. Peter hứa sẽ đưa gia đình sang Canada để bọn trẻ được gặp lại nhau. Cả hai đều biết chuyện đó sẽ không bao giờ xảy ra. Giờ đây giữa họ chỉ có khúc côn cầu.

Amat thu dọn bóng và nấm chiến thuật sau buổi tập, không phải vì được bảo, mà vì chuyện đó đã thành thói quen và giúp nó tránh mặt những người khác. Amat hy vọng phòng thay đồ sẽ trống khi nó bước vào, nhưng hóa ra vẫn còn Bobo và Kevin. Hai thanh niên 17 tuổi đang cùng nhau nhặt những mẩu băng dính dưới sàn nhà và ném vào thùng rác.

Amat đứng ở ngưỡng cửa và ngạc nhiên trước sự dễ dàng của sự việc đó, cũng như những diễn biến tiếp theo. Kevin tuyên bố như thể đây là điều tự nhiên nhất trên đời:

– Lyt đã mượn xe của bố. Chúng ta sẽ đi đến Hed và xem phim!

Bobo vui vẻ vỗ lưng Amat.

– Thấy chưa! Giờ cậu đã là người của bọn tớ!

Hai mươi phút sau họ lên xe. Amat nhận ra nó đang ngồi chỗ của Benji, nhưng không thắc mắc gì. Lyt lại khoe khoang về màn thổi kèn. Kevin yêu cầu Bobo làm "gì đó vui vẻ" và Bobo phấn khích đến nỗi phun hết soda qua mũi, khiến Lyt nổi cáu. Mọi người cười như nắc nẻ. Cả nhóm bàn luận về trận chung kết, về chặng xe buýt dài đi đến nơi trận đấu diễn ra, các cô gái và các bữa tiệc, về những gì sẽ diễn ra khi tất cả cùng lên chơi trong đội A. Amat cũng tham gia vào cuộc trò chuyện, lúc đầu còn miễn cưỡng, nhưng rồi nó có cái cảm giác ấm áp tuyệt vời của việc được thuộc về một tập thể. Bởi vì chuyện đó dễ dàng hơn nhiều.

Thậm chí ở Hed, người ta cũng nhận ra bọn trẻ, chúng nhận được cái vỗ vào ba lô và nhiều lời chúc mừng. Sau khi rời rạp chiếu phim, lúc Amat nghĩ cả bọn đang trên đường về nhà, Lyt bỗng đánh xe ra khỏi trục đường chính ngay sau khi qua cổng chào của Beartown. Chiếc xe dừng lại bên hồ. Amat không hiểu gì cho đến khi Kevin mở cốp. Trong đó có bia, đèn pin, giày trượt và gậy khúc côn cầu. Bọn trẻ đặt những chiếc mũ len làm khung thành, nhưng khi những chai bia vơi dần, cả bọn ba hoa nhiều hơn là chơi bóng. Bobo hắng giọng rồi hỏi:

– Làm thế nào để biết được bao quy đầu kết thúc ở đâu nhỉ? Tớ đang nghĩ đến chuyện đó... khi người ta cắt bao quy đầu, làm thế nào họ biết phải cắt ở đâu? Tớ đã xem xét rất kỹ, chẳng có cái lằn nào cả!

– Nhớ nhắc tôi không để cậu cầm kéo cắt băng keo trong phòng thay đồ nha. - Lyt nói và khiến cả bọn cười đến nỗi những chiếc áo khoác nhanh chóng lấp lánh bọt bia.

Chúng chơi khúc côn cầu trên hồ vào đêm đó, bốn cậu thiếu

niên, và mọi thứ thật dễ dàng. Như thể chúng vẫn là những đứa con nít. Amat ngạc nhiên vì chuyện đó dễ dàng đến thế. Giữ im lặng để đổi lấy việc được tham gia.

Peter lại ném quả bóng cao su của mình vào tường. Anh cố gắng không nhìn chằm chằm vào tờ giấy trên bàn, cố không nghĩ đến Sune như một con người mà chỉ nhìn nhận ông như một huấn luyện viên. Anh biết đó là điều mà bản thân Sune muốn. Câu lạc bộ trước hết.

Ban lãnh đạo và các nhà tài trợ có thể là những kẻ khốn nạn, Peter hiểu điều này hơn ai hết, nhưng họ chỉ muốn điều tương tự như anh và Sune: thành công cho câu lạc bộ. Thành công đòi hỏi chúng ta phải nhìn xa hơn chính mình. Đôi khi Peter phải ngậm miệng khi ban lãnh đạo có những cuộc tuyển dụng mới mà anh biết là ngu ngốc, để rồi sau đó lại im lặng một lần nữa khi hóa ra anh đã đúng. Đôi khi anh được yêu cầu chỉ ký hợp đồng bảy tháng với một số cầu thủ nhất định, để câu lạc bộ sẽ không phải trả lương trong mùa hè. Các cầu thủ đó bị xem là thất nghiệp trong phần còn lại của năm và nhận được trợ cấp xã hội, Đuôi Tôm thường xuyên viết giấy xác nhận giả rằng họ đã được "thực tập" tại siêu thị, trong khi thật ra họ tập luyện với đội bóng suốt mùa hè. Thế rồi, khi mùa bóng mới bắt đầu, họ lại ký một hợp đồng có thời hạn 7 tháng mới. Đôi khi bạn phải bỏ qua một số quy tắc đạo đức để giữ cho một câu lạc bộ nhỏ còn tồn tại về mặt tài chính. Peter đã phải chấp nhận điều đó như một phần của công việc. Mira từng nói rằng câu lạc bộ này có một văn hóa im lặng rất khó chịu, giống như trong quân đội hoặc một băng đảng tội phạm. Nhưng đôi khi đó có lẽ là bắt buộc, một văn hóa im lặng để nuôi dưỡng

văn hóa chiến thắng.

"Chúng tôi giải quyết việc này trong nội bộ," đó là câu người ta luôn nói khi có chuyện ở câu lạc bộ. Bởi vì bạn phải có thể tin tưởng lẫn nhau, cả bên trong lẫn bên ngoài sân băng. Dưới vòm trần cao trong bốn vách dày, dù tốt hay xấu. Peter đã dành nhiều thời gian hơn bất kỳ giám đốc kỹ thuật nào khác cho việc giảm bớt tính bạo lực của Bè Lũ trên khán đài, cũng như tầm ảnh hưởng đáng sợ của bọn họ đối với thị trấn, điều đó khiến anh trở thành một kẻ bị ghét tại Da Gấu, nhưng đôi khi anh không xác định nổi ai là người nguy hiểm nhất tại câu lạc bộ Beartown: những gã có hình xăm ở cổ, hay những kẻ đeo cà vạt trên đó.

Anh đặt quả bóng xuống, rồi lấy một chiếc bút từ cái hộp được sắp xếp gọn ghẽ trong ngăn kéo bàn làm việc, và kí tên vào chỗ của "đại diện câu lạc bộ" trên lá đơn từ chức. Khi ông Sune kí vào ngay phía bên dưới, trông nó sẽ giống như thể ông tự nguyện. Nhưng Peter biết mình đã làm điều gì. Anh đã sa thải thần tượng của mình.

Đứng trong phòng làm việc của David, Bengt do dự một lúc lâu trước khi rốt cuộc cũng hắng giọng hỏi:

– Anh muốn trừng phạt Benji như thế nào?

David không rời mắt khỏi màn hình máy tính của mình.

– Chúng ta sẽ không phạt cậu bé.

Móng tay của Bengt gõ vào khung cửa gỗ một cách bực bội.

– Cậu ta đã vắng mặt trong một buổi tập khi chỉ còn chưa đầy một tuần nữa là đến trận chung kết. Anh sẽ không dung thứ chuyện đó nếu là bất kỳ ai khác.

David ngẩng lên nhìn thẳng vào anh ta, đột ngột đến mức Bengt phải lui lại.

– Cậu có muốn giành chiến thắng ở trận chung kết không?

– Tất nhiên! - Bengt thốt lên.

– Vậy thì cho qua đi. Bởi vì tôi không thể đảm bảo chúng ta sẽ thắng với Benji, nhưng tôi dám chắc chúng ta sẽ không giành chiến thắng nếu thiếu cậu ta.

Bengt rời khỏi phòng mà không phản đối. Khi David còn lại một mình, anh tắt máy tính, thở dài, cầm cây bút dạ lên và đi lấy một trái bóng dẹt. Anh viết hoa năm chữ cái trên đó.

Rồi anh lái xe đến nghĩa trang.

Maya nằm trên giường, trằn trọc nửa tỉnh nửa mê đến nỗi có lúc nó nghĩ mình đang bị ảo giác. Nó đã lấy trộm số thuốc ngủ của mẹ từ cái tủ trong phòng tắm, đêm qua nó đã đứng một mình với những viên thuốc xếp thành một hàng ngay ngắn trên bồn rửa, và cố gắng tính xem cần bao nhiêu viên để không bao giờ phải thức dậy nữa. Giờ đây, khi chong mắt nhìn trần nhà, hình như nó vẫn hy vọng rằng mọi thứ chỉ là một giấc mơ, như thể nó có thể nhìn quanh phòng và tự nhủ rằng mình đã trở lại thực tại: rằng hôm nay là thứ Sáu, và chưa có chuyện gì xảy ra. Khi thực tại quay lại, nó tiếp tục trải qua mọi chuyện một lần nữa. Những ngón tay siết cổ nó, nỗi sợ hãi tột cùng, niềm tin tuyệt đối rằng anh ta sắp giết mình.

Lần nữa. Lần nữa. Lần nữa.

Ana ăn tối cùng bố trong sự im lặng mà cả hai đã xây dựng

suốt mười lăm năm qua. Mẹ nó luôn căm ghét điều đó. Chính sự im lặng đã khiến mẹ bỏ đi. Lẽ ra Ana có thể đi theo mẹ. Nhưng nó đã nói dối khi bảo rằng mình không thể sống được ở bất kỳ nơi nào không có cây cối, mà ở chỗ hiện tại của mẹ thì những cái cây chỉ được trồng để trang trí bên ngoài các trung tâm thương mại. Ana ở lại bởi vì nó không thể bỏ rơi bố, cho dù nó không biết lỗi nằm ở phía bố hay phía mẹ. Họ không bao giờ trao đổi về điều đó. Nhưng ít ra bố đã uống ít hơn so với lúc mẹ còn sống ở ngôi nhà này, và nhờ vậy Ana yêu quý bố mẹ hơn.

Ana đề nghị dắt chó đi dạo. Bố nó khá ngạc nhiên, vì ông thường phải nài ép nó làm việc đó. Nhưng ông không nói gì. Nó cũng vậy.

Họ sống tại dãy phố cổ của khu Thượng, tại một trong những ngôi nhà đã tồn tại từ trước khi những villa đắt tiền bắt đầu được xây dựng, và do vậy được coi như tầng lớp quý tộc của Beartown. Ana đánh một vòng rộng theo cung đường chạy bộ sáng đèn đã từng làm cho hội đồng vùng vô cùng tự hào, vì " phái nữ sẽ có thể luyện tập thể thao một cách an toàn." Do một sự trùng hợp mà đèn đường được lắp trước ở khu Thượng thay vì khu Hạ. Và cũng do một sự trùng hợp khác mà hai công ty trúng thầu đều có chủ nhân là những người đàn ông sống trong các villa có cung đường chạy qua.

Ana thả dây buộc chó và để chúng chạy chơi dưới ánh đèn. Cây cối và những con thú không bao giờ làm nó đau khổ.

Sau khi về đến nhà, Kevin đi ngang qua bố mẹ trong bếp và phòng khách mà không nhìn vào mắt hai người. Nó lên lầu, đóng cửa phòng lại, và hít đất cho đến khi hoa mắt. Khi ngôi nhà chìm

vào yên lặng và cửa phòng ngủ của bố mẹ đã đóng, nó mặc đồ thể dục vào rồi lẻn ra ngoài, chạy bộ cho đến lúc không còn hơi sức để nghĩ ngợi gì nữa.

Ana đang đuổi theo lũ chó trong lúc chúng chạy dích dắc trên đường thì thấy Kevin dừng chân cách đó mười lăm mét. Lúc đầu con bé chẳng phản ứng gì, chỉ nghĩ rằng anh ta sợ lũ chó. Nhưng rồi nó nhận ra chính sự hiện diện của mình đã làm anh ta khựng lại. Chỉ vài ngày trước, anh ta sẽ chẳng thể nhận ra nó trong tấm ảnh chụp cả lớp kể cả khi nó là người duy nhất trong ảnh, nhưng giờ anh ta đã biết nó là ai. Và anh ta trông không có vẻ gì là tự hào hay xấu hổ, hai biểu cảm nó thường thấy ở một nam sinh sau khi ngủ với đám con gái trong trường.

Anh ta đang sợ hãi. Ana chưa từng thấy người nào sợ hãi đến thế.

Maya cố gắng chơi guitar, nhưng ngón tay con bé run lẩy bẩy. Nó đang toát mồ hôi hột dưới chiếc áo chui đầu màu xám thùng thình, nhưng khi bố mẹ hỏi, nó đổ lỗi cho việc bị lạnh run vì sốt. Maya kéo chiếc mũ trùm che kín cổ để giấu các dấu tay, đồng thời xả tay áo xuống hết cỡ để không ai nhìn thấy cổ tay bầm tím.

Nó nghe thấy tiếng chuông cửa. Vào giờ muộn thế này thì không thể là một trong những đứa bạn của Leo. Nó nghe tiếng mẹ mình nói chuyện bên ngoài với giọng vừa nhẹ nhõm vừa lo lắng, theo cái cách mà chỉ một bà mẹ mới có thể làm được. Tiếng gõ cửa phòng vang lên và Maya giả vờ ngủ, cho đến khi nó nhìn thấy người đang đứng trên ngưỡng cửa.

Ana nhẹ nhàng đóng cửa lại sau lưng, chờ cho đến khi tiếng

bước chân của Mira xa dần về phía nhà bếp. Ana đang thở hồn hển. Nó đã chạy từ khu Thượng đến đây, với sự giận dữ pha lẫn hoảng sợ trong lòng. Nó nhìn thấy ngay những dấu vết trên cổ và cổ tay của bạn mình, dù Maya cố gắng che giấu chúng. Khi nó nhìn thẳng vào mắt Maya, những giọt nước mắt đã len lỏi vào từng kẽ da, từng nếp nhăn, chảy thành dòng và rơi khỏi cằm hai đứa. Ana thì thào:

– Tớ đã trông thấy anh ta. Anh ta sợ hãi ra mặt. Tên khốn đó đã hoảng sợ. Anh ta đã làm gì cậu?

Cứ như thể sự kiện đó không thực sự tồn tại đối với bản thân Maya cho đến khi Ana nói ra những lời đó. Maya bỗng quay trở lại căn phòng đó, với những chiếc cúp và poster in hình các cầu thủ khúc côn cầu. Òa khóc, nó sờ lần trên chiếc áo trùm đầu của mình, tìm một chiếc cúc áo chưa bao giờ hiện diện tại đó.

Maya lao vào vòng tay của Ana, và con bé ôm ghì bạn như người chết đuối vớ được phao bơi, thầm ước hai đứa có thể đổi chỗ cho nhau.

Người ta sẽ không bao giờ có lại những người bạn mình từng có lúc mười lăm tuổi.

28

Hồi Ana và Maya còn là những đứa trẻ - tưởng như chỉ mới hôm qua - hai đứa luôn nói về việc sẽ sống ở New York như thế nào khi trở nên giàu có và nổi tiếng. Maya là đứa muốn được giàu, Ana thích nổi tiếng, những sự lựa chọn thật khó hiểu đối với những ai chứng kiến cảnh một đứa chỉ muốn gảy đàn guitar còn đứa kia suốt ngày đẽo kiếm gỗ. Sự khác biệt giữa hai bé gái không thể rõ ràng hơn cách Maya nói "ở ngoài rừng" trong khi với Ana lại là "ở trong rừng". Đối với Maya thành phố là một thứ hết sức bình thường, còn với Ana thì ngược lại. Do vậy ước mơ của hai đứa cũng hoàn toàn trái ngược: Maya ao ước có một phòng thu yên tĩnh, Ana mơ về một đám đông nhộn nhịp. Ana muốn nổi tiếng để được khẳng định bản thân, Maya muốn trở nên giàu có để khỏi phải bận tâm về những đánh giá của người khác. Cả hai đều phức tạp một cách khó hiểu, đó là nguyên nhân vì sao dù khác biệt đến thế, hai đứa vẫn hiểu được nhau.

Hồi còn bé, Ana muốn trở thành một vận động viên khúc côn cầu chuyên nghiệp, nó đã chơi một mùa trong đội nữ ở Hed, nhưng nó quá tăng động để có thể theo lời huấn luyện viên dặn dò, và cứ lao vào những cuộc xô xát liên tục. Cuối cùng, bố của Ana đành phải hứa sẽ dạy con bé săn bắn nếu nó ngưng ép ông chở đi tập. Nó nhận ra ông xấu hổ vì con gái mình quá khác biệt, và lời đề nghị dạy bắn súng quá hấp dẫn để nó có thể từ chối.

Khi lớn hơn một chút, Ana muốn trở thành một bình luận viên

thể thao trên truyền hình, sau đó những năm trung học bắt đầu, và nó biết các cô gái Beartown còn hơn cả thích thể thao, chỉ có điều không phải theo cách của nó. Không nhiều như thế. Không phải đến mức có thể dạy lại bọn con trai về luật chơi và chiến thuật. Những cô gái tuổi teen tại đây chủ yếu quan tâm đến các cầu thủ, chứ không phải bộ môn khúc côn cầu.

Vì lẽ đó, Ana cúi đầu và cống hiến hết mình cho môn thể thao quốc dân thực sự của Beartown: hổ thẹn và im lặng. Đó là những thứ đã khiến mẹ nó phát điên. Ana suýt nữa đã đi theo mẹ khi bà dọn ra khỏi nhà, nhưng rồi nó đổi ý và ở lại. Vì Maya, vì bố, và cũng có thể vì nó yêu cây cối đến mức đôi khi cảm thấy ghét chúng.

Ana luôn tin rằng chính khu rừng đã dạy người Beartown ngậm miệng, bởi khi săn bắn hoặc câu cá bạn phải thật im lặng để không làm muông thú hoảng sợ, và nếu bài học đó được dạy cho người ta từ thuở lọt lòng, nó sẽ ảnh hưởng tới cách giao tiếp của họ. Ana luôn bị giằng xé giữa thôi thúc muốn hét lên thật lớn và câm như hến.

Hai đứa nằm bên nhau trên chiếc giường của Maya. Ana thì thầm:

– Cậu phải nói ra.

– Với ai chứ? - Maya nói khẽ.

– Mọi người.

– Để làm gì?

– Bởi vì nếu không anh ta sẽ lại làm chuyện đó. Với một ai khác.

Chúng tiếp tục lối tranh cãi lặng thầm như vậy, với bản thân và

với nhau, vì Ana biết đó là một yêu cầu phi lý: việc Maya nên cảm thấy có trách nhiệm với một ai khác ngay vào lúc này. Và Maya, hơn ai hết, nên đứng lên hét vào mặt cái thị trấn yên lặng nhất trên đời. Làm cho đám muông thú hoảng kinh. Ana vùi mặt vào lòng bàn tay để bố mẹ của Maya không nghe thấy tiếng khóc.

– Đây là lỗi của tớ, đáng lẽ tớ không bao giờ được bỏ cậu lại bữa tiệc đó. Lẽ ra tớ phải biết. Tớ phải đi tìm cậu. Tớ đã quá yếu đuối, yếu đuối phát ghét lên được. Là do lỗi của tớ, lỗi của t...

Maya nhẹ nhàng đỡ lấy khuôn mặt bạn mình bằng hai bàn tay.

– Không phải lỗi của cậu, Ana. Là lỗi của chúng ta.

– Cậu phải nói ra. - Ana thổn thức, nhưng Maya vẫn lắc đầu.

– Cậu có giữ bí mật được không?

Ana gật đầu, sụt sịt và hứa:

– Xin thề trên mạng sống này.

– Như thế không đủ. Thề trên nhạc techno đi.

Ana bật cười. Làm sao bạn không yêu được cái người có thể làm bạn cười trong những lúc như thế này cơ chứ?

– Xin thề trên tất cả các thể loại âm nhạc điện tử. Ngoại trừ món nhạc techno châu Âu của thập niên 90 đáng ghét.

Maya mỉm cười và lau nước mắt cho Ana, sau đó nhìn thẳng vào mắt bạn và nói khẽ:

– Hiện giờ, chỉ có Kevin làm đau mình. Nhưng nếu mình nói ra, mình sẽ để anh ta làm đau cả những người mà mình yêu thương. Mình không thể chịu nổi điều đó.

Hai đứa nắm chặt tay nhau. Chúng ngồi cạnh nhau trên giường và đếm những viên thuốc ngủ, tự hỏi cần bao nhiêu để

chấm dứt cuộc sống của mình. Hồi hai đứa còn bé mọi chuyện rất khác. Tưởng như mới hôm qua, bởi đúng là như thế.

Benji trông thấy nó từ đằng xa, vật màu đen nằm trên tấm bia mộ. Đã vài giờ trôi qua từ khi nó được đặt ở đó. Benji phủi chỗ tuyết bám trên đó và đọc thứ được viết trên đó. Một từ duy nhất.

Khi Kevin, Bobo, Lyt, Benji và các cầu thủ khác còn nhỏ, David thường tặng chúng những trái bóng dẹt trước trận đấu, với những lời nhắn nhủ ngắn gọn mà anh muốn chúng nghiền ngẫm thêm. "Truy cản mạnh hơn" hoặc "trượt nhanh hơn" hoặc "kiên nhẫn". Đôi khi anh viết những điều chỉ để làm cho chúng cười. Anh ta có thể đưa một trái bóng cho cầu thủ căng thẳng nhất trên xe buýt và làm ra vẻ cực kỳ nghiêm trọng, cho đến khi cậu ta nhìn xuống và thấy dòng chữ "Lộ hàng rồi kìa". David có một khiếu hài hước mà chỉ những cầu thủ của anh mới được phép chứng kiến, điều đó khiến chúng cảm thấy đặc biệt. Đó là quyền năng của những câu pha trò, chúng có thể vừa chấp nhận vừa loại trừ. Có thể tạo ra cả "chúng tôi" lẫn "bọn họ".

Hơn bất cứ điều gì khác, David có thể mang lại cho các cầu thủ của mình cảm giác rằng anh hiểu thấu từng người một. Anh đã mời cả đội về nhà ăn tối và giới thiệu với bạn gái của mình, nhưng khi câu lạc bộ tổ chức một ngày "bố đấu với con trai" cho tất cả các thành viên đội bóng, David là huấn luyện viên duy nhất không xuất hiện. Thay vì thế anh đã lái xe đi đón Kevin và Benji, một đứa tại vườn nhà và đứa kia tại nghĩa trang, rồi chở cả hai xuống hồ chơi khúc côn cầu tại đó.

Anh đã chiến đấu vì chúng, theo đúng nghĩa đen. Khi Benji được chín hay mười tuổi gì đó, nó đã có một lối chơi bóng khiến

phụ huynh của đối thủ nổi đóa. Trong một trận đấu trên sân khách thuộc giải thiếu niên ở Hed, một cầu thủ đã hét lên rằng nó sẽ mách bố sau khi bị Benji truy cản. Benji không suy nghĩ nhiều về điều đó cho đến khi một người đàn ông trưởng thành xuất hiện trong hành lang dẫn vào phòng thay đồ sau trận đấu và túm cổ áo nhấc bổng nó lên khỏi mặt sàn, rồi ném nó vào tường một cách thô bạo và gầm lên: "Giờ có giỏi thì chơi rắn xem nào, ranh con?" Benji không bao giờ sợ hãi, nhưng nó đã tin rằng mình sắp bị giết ngay lúc đó. Có rất nhiều người lớn khác đã chứng kiến chuyện đó mà không can thiệp. Benji không bao giờ biết được đó là do họ sợ hãi hay bởi họ nghĩ nó xứng đáng bị như vậy. Nó chỉ nhớ cú đấm duy nhất của David đã làm ông bố đó ngã xuống sàn ngay tức khắc.

"Nếu tôi còn thấy một gã đàn ông trưởng thành nào đụng một ngón tay vào bọn trẻ con ở đây, tôi sẽ giết hắn." David đã nói như thế, không chỉ cho ông ta, mà cho tất cả những người lớn im lặng đứng đó.

Sau đó, anh đã cúi xuống nói thầm vào tai Benji như thế này:

"Em có biết làm thế nào cứu một người Hed khỏi chết đuối không?"

Benji lắc đầu. David nhoẻn cười.

"Tốt."

Tại phòng thay đồ, David đã viết một từ duy nhất lên trái bóng dẹt rồi nhét nó vào trong túi của Benji. "Tự hào." Đến bây giờ Benji vẫn còn giữ trái bóng đó. Trên chuyến xe buýt quay về Beartown tối hôm đó, các cầu thủ còn lại pha trò với nhau. Tiếng cười mỗi lúc một lớn hơn, lời lẽ mỗi lúc một thô hơn. Benji chỉ còn nhớ một

câu do Bengt nói như thế này:

"Mấy đứa có biết làm sao để bốn thằng pê đê ngồi vừa một chiếc ghế đẩu không? Lật ngược nó lại!"

Tất cả mọi người đều cười. Benji còn nhớ nó đã lén nhìn David và thấy anh cũng cười. Bị loại trừ cũng dễ như được chấp nhận, tạo ra "chúng tôi" cũng dễ như "bọn họ". Benji chưa bao giờ lo sợ bị đánh đập hoặc thù ghét nếu ai đó khám phá ra sự thật về nó, từ hồi còn bé nó đã bị ghét bởi mọi đội bóng đối phương rồi. Thứ duy nhất mà nó sợ là một ngày kia, sẽ có những câu pha trò mà đồng đội và huấn luyện viên của nó không nói ra trước mặt nó. Sự loại trừ của tiếng cười.

Benji đứng cạnh mộ bố và ước lượng sức nặng của trái bóng dẹt trong tay. Trên đó chỉ có một từ duy nhất được David viết.

"THẮNG."

Hôm sau Benji vẫn không đi học, nhưng nó tham gia buổi tập. Áo nó ướt đẫm mồ hôi nhất đội. Bởi lẽ khi nó không còn thấy ý nghĩa của bất cứ thứ gì trên đời, thì điều duy nhất mà không ai có thể tước đoạt khỏi nó là việc nó đã thắng. David chỉ cần vỗ hai cái vào mũ bảo hiểm của thằng bé mà không cần nói gì thêm.

Lyt ngồi ở chỗ của Benji trong phòng thay đồ, bên cạnh Kevin. Benji không cần nói gì cả, nó chỉ đứng trước mặt Lyt cho đến khi thằng nhóc tự thu dọn đồ đạc và chuyển sang băng ghế đối diện một cách bất mãn. Gương mặt của Kevin lầm lì không biểu hiện gì, nhưng đôi mắt thằng bé đã nói lên tất cả. Hai đứa chưa bao giờ có thể lừa dối nhau.

David chưa bao giờ thấy hai cầu thủ xuất sắc nhất của mình

chơi tốt hơn thế trong một buổi tập.

Hôm nay là thứ Bảy. Ngày diễn ra trận chung kết của giải trẻ. Ở khắp mọi nơi, những người đàn ông, phụ nữ trưởng thành thức dậy, khoác lên mình những chiếc áo và khăn quàng cổ màu xanh lá cây. Trên bãi đậu xe bên ngoài sân băng là một chiếc xe buýt căng những biểu ngữ đầy kiêu hãnh, sẵn sàng chở một đội bóng tới thủ đô và chừa sẵn một chỗ cho chiếc cúp mang về.

Lúc sáng sớm, ba nữ sinh tiểu học chơi đùa trên một con đường ở trung tâm thị trấn. Chúng rượt đuổi nhau, đấu kiếm bằng gậy, ném vào nhau những quả bóng tuyết cuối cùng của mùa đông dài đằng đẵng. Đứng bên cửa sổ phòng ngủ của mình, Maya nhìn chúng. Nó và Ana từng giúp trông các bé gái cách đây vài năm, và Ana vẫn lao ra ngoài chơi ném bóng tuyết với chúng mỗi khi chán nghe tiếng đàn guitar của Maya, làm bọn trẻ cười lăn cười bò. Maya dùng tay ôm chặt cơ thể mình. Nó đã thức suốt đêm, và không một phút giây nào nó không chắc chắn rằng mình sẽ không bao giờ kể về những gì đã xảy ra. Phải cần đến ba bé gái chơi đùa ngoài đường để làm nó đổi ý.

Ana đang mệt mỏi nằm ngủ trên giường Maya với đôi mắt nhắm nghiền, trông thật nhỏ bé mong manh dưới lớp chăn dày. Sẽ có một câu chuyện khủng khiếp để kể về thị trấn này và ngày hôm nay: Maya cuối cùng đã quyết định nói ra sự thật về Kevin, không phải vì nó muốn bảo vệ bản thân, mà vì nó muốn bảo vệ người khác. Và khi đứng bên cửa sổ sáng nay, nó đã biết những gì thị trấn này sẽ làm với mình.

29

Điều nguy hiểm nhất trên sân băng là bị tấn công khi không phòng bị. Thế nên một trong những bài học đầu tiên mà các huấn luyện viên khúc côn cầu dạy bạn là luôn ngẩng đầu. Nếu không thì... bùm.

Điện thoại của Peter réo vang suốt buổi sáng, các nhà tài trợ, ban lãnh đạo và phụ huynh cầu thủ, toàn bộ thị trấn muốn nổ tung vì căng thẳng. Chỉ sau vài giờ nữa thôi, anh sẽ đi xe buýt cùng đội trẻ đến sân thi đấu, mặc dù anh ghét di chuyển. Nó từng là một phần tất yếu của cuộc sống gia đình, việc mỗi mùa giải anh vắng nhà đến một phần ba số đêm, và thật xấu hổ khi phải thừa nhận điều này, nhưng có lúc anh đã nghĩ rằng chuyện đó rất tuyệt. Thế rồi Isak ngã bệnh vào một trong những đêm đó, và kể từ bấy giờ anh không thể ngủ trên giường khách sạn được nữa.

Leo đã nằn nì để có được một chỗ ngồi trên một trong những chiếc xe. Peter thoạt đầu phản đối, nhưng suy cho cùng, thằng bé thực sự khiến toàn bộ chuyện này trở nên dễ dàng hơn một chút. Họ sẽ qua đêm ở thủ đô, một cuộc phiêu lưu vĩ đại đối với một cậu nhóc mười hai tuổi, và Leo thực sự muốn tham gia. Peter thầm mong Maya cũng muốn như vậy. Anh đứng bên ngoài cửa phòng con bé và phải huy động toàn bộ sự kiềm chế của mình để không gõ cửa.

Anh từng được chia sẻ rằng cách tốt nhất để chuẩn bị tinh

thần cho việc làm cha mẹ là cắm trại tại lễ hội nhạc rock cùng một đám bạn hút cỏ. Bạn lê la trong tình trạng mất ngủ triền miên, mặc quần áo dính dầy những vết đồ ăn mà chỉ một phần rất nhỏ thuộc về bạn, tai bạn ù đặc, bạn không thể đi lại gần một vũng nước mà không có một thằng ngu cười sằng sặc và nhảy vào đó, bạn không thể đi vệ sinh mà không có người đứng bên ngoài la hét và đập cửa, bạn bị đánh thức vào lúc nửa đêm chỉ vì ai đó đã "nghĩ ra một trò mới", và choàng tỉnh vào sáng hôm sau vì bị ai đó đái vào người.

Điều đó có thể đúng, nhưng nó không giúp ích gì. Bởi vì điều bạn không bao giờ có thể chuẩn bị được khi làm cha mẹ là sự nhạy cảm tăng lên. Không chỉ nhạy cảm, mà mẫn cảm thực sự. Anh không biết rằng mình có thể trở nên nhạy cảm quá đáng đến nỗi khó mà chịu nổi chính mình như thế. Sau khi Isak ra đời, âm thanh nhỏ nhất cũng trở thành chói tai, nỗi sợ tí ti cũng biến thành sự kinh hãi, tất cả xe cộ đều chạy nhanh hơn, và anh không thể xem tin tức mà không suy sụp. Khi Isak qua đời, Peter đã nghĩ rằng mình sẽ trở nên chết lặng, nhưng thay vào đó, dường như mọi lỗ chân lông của anh đều mở ra, khiến ngay cả không khí cũng có thể gây đau đớn. Tim anh có thể vỡ thành từng mảnh chỉ với một ánh mắt không hài lòng từ một trong hai đứa con, đặc biệt là cô con gái. Trong suốt quãng đời thơ ấu của Maya, thứ duy nhất Peter muốn là cuộc sống tăng tốc lên, nhưng bây giờ anh chẳng cần gì hơn là mọi thứ chậm lại. Anh muốn những chiếc kim đồng hồ dừng lại, và Maya không bao giờ lớn lên.

Anh yêu con bé rất nhiều, vì nó luôn khiến anh cảm thấy mình thật ngốc nghếch. Anh đã không thể giúp Maya làm bài tập về nhà kể từ khi con bé học tiểu học, nhưng đôi khi nó vẫn hỏi đủ thứ, chỉ

để tỏ ra tử tế. Khi còn nhỏ, nó từng giả vờ ngủ gục trong xe để được bố bế vào nhà. Anh luôn phàn nàn khi phải vừa bế con vừa xách các túi đồ ăn trong lúc đẩy chiếc xe nôi của Leo, nhưng anh yêu cái cách con bé ôm chặt lấy cổ bố. Nhờ thế anh biết nó chỉ đang giả vờ ngủ, khi nó ngủ thật sự thì chẳng khác nào bê một túi nước, nhưng lúc giả vờ ngủ con bé vùi mũi vào lớp da cổ của anh và vòng tay ôm lấy anh như thể sợ mất bố. Khi Maya đã trở nên quá lớn cho chuyện đó, Peter nhớ khoảnh khắc ấy mỗi ngày. Một năm trước, con bé bị bong gân mắt cá chân sau khi đi dã ngoại, và anh lại phải cõng nó từ ô tô vào trong nhà. Anh chưa bao giờ cảm thấy mình là một bậc cha mẹ tồi tệ hơn thế khi thầm ước con bé bị bong gân chân thường xuyên hơn.

Peter đứng đó, đặt tay lên cửa phòng con bé, nhưng không gõ. Điện thoại của anh lại đổ chuông. Anh lơ đãng đến mức vẫn cầm cốc cà phê trên tay khi ra xe.

Mira đảo quanh siêu thị với danh sách mua hàng trong tay. Nó đã được viết theo đúng thứ tự sắp xếp của các ngành hàng. Không như danh sách đi chợ của Peter luôn lộn xộn và khiến anh mua hàng nhiều như thể tích trữ cho một thảm họa tận thế.

Mọi người chào hỏi chị, thậm chí vài khách mua hàng còn vẫy tay từ đầu kia của siêu thị. Đuôi Tôm chạy ra khỏi văn phòng của mình, trên người mặc một chiếc áo sơ mi Beartown có in con số 9 và chữ Erdahl ở lưng. Anh đang trên đường đến sân trượt băng, nhưng không thể ngừng nói, chị kiên nhẫn lắng nghe với một mắt nhìn vào đồng hồ, chị không muốn Peter và Leo đi trước khi mình về đến nhà.

Khi chị xếp những chiếc túi mua hàng vào trong xe, một chiếc

bị bục đáy. Mọi người trong bãi đậu xe tranh nhau giúp Mira nhặt mấy quả bơ, vì họ biết chồng chị là giám đốc kỹ thuật của đội bóng. Dù họ hoàn toàn không hiểu anh.

– Chắc anh nhà rất vui khi đi chuyến này! - Ai đó nói, và Mira gật đầu, dù chị biết Peter ghét xê dịch.

Anh đã gần như không xa Maya và Leo một đêm nào kể từ cái đêm Isak chìm vào giấc ngủ vĩnh viễn. Mira thì đi công tác nhiều hơn hẳn, và có một giai đoạn, chị luôn để sẵn một túi hành lý trong chiếc tủ ngoài hành lang. Peter từng trêu chị về chuyện đó, bảo rằng anh đoán chị cũng có "một két sắt bí mật với thuốc nhuộm tóc, hộ chiếu giả và một khẩu súng". Mira chưa bao giờ cho anh biết câu nói đó khiến chị tổn thương như thế nào. Chị biết mình là một người ích kỷ và căm ghét bản thân vì chuyện này, nhưng chị gần như ao ước rằng Leo không được phép đi theo Peter chuyến này. Bởi vì Peter thực hiện nó với tư cách một người cha, chứ không chỉ là một chuyến công tác, thứ đặt anh ngang hàng với chị. Nó không làm cho chị cảm thấy bớt ích kỷ đi chút nào.

Chị nhặt mấy quả bơ từ dưới đất lên và cho vào một chiếc túi khác. Khi Isak ngã bệnh, cả nhà đã bắt đầu một lịch trình quy củ gần như quân đội: các buổi khám bác sĩ, các ngày phẫu thuật, thời gian di chuyển, chờ đến lượt, điều trị và thủ tục, các danh sách và quy trình. Sau đám tang, Peter không thể tự mình ra khỏi nhà, nỗi đau quá lớn khiến anh gần như không nhúc nhích. Mira tiếp tục đưa Maya ra công viên, tiếp tục dọn dẹp và nấu bữa tối, tiếp tục đi cửa hàng cùng với danh sách mua đồ. Chị từng đọc trong một cuốn sách rằng sau một biến cố gây sang chấn sâu sắc, chẳng hạn như bị tấn công hoặc bị bắt cóc, nạn nhân thường chỉ suy sụp sau

đó một khoảng thời gian - lúc ở trên xe cứu thương hoặc xe cảnh sát - khi sự việc đã kết thúc. Vài tháng sau cái chết của Isak, có lần Mira đột nhiên ngồi phịch xuống sàn giữa một siêu thị ở Toronto, hai tay cầm hai quả bơ và khóc nấc lên không kìm được. Peter đã phải đến tận nơi để đưa chị về nhà. Trong nhiều tuần sau đó, anh hoạt động như một cái máy: dọn dẹp, nấu nướng, chăm sóc Maya. Có lẽ nhờ vậy mà hai người sống sót: nhờ khả năng không suy sụp vào cùng một thời điểm.

Mira mỉm cười trên xe trong khi lái về nhà. Chị bật danh sách nhạc "to hơn nữa". Trước mắt chị là hai ngày cuối tuần với cô con gái, sướng quá! Mới hôm nào Maya còn như một quả nho đỏ hỏn quấn trong cái khăn, còn Mira thì trợn mắt nhìn nữ y tá như thể họ vừa nói với chị rằng hai mẹ con sắp bị bỏ lại giữa Ấn Độ Dương trên chiếc bè có kích thước bé bằng bàn tay, khi cô ta thông báo với chị rằng đã đến lúc về nhà. Thế rồi cái bọc nhỏ xíu mè nheo đó bỗng trở thành một con người hoàn chỉnh. Với chính kiến và tính cách, với gu thời trang và sự căm ghét dành cho món soda. Có đứa trẻ con nào lại không thích nước có ga nhỉ? Cả đồ ngọt nữa? Con bé không thể bị mua chuộc bằng bánh kẹo, Chúa ơi, làm sao một người làm cha mẹ có thể xoay xở với một đứa trẻ không thể bị mua chuộc kia chứ? Mới hôm nào con bé còn cần được vỗ lưng để ợ hơi, giờ nó đã chơi được guitar. Chúa lòng lành. Tình yêu này đến bao giờ mới thôi tỏ ra "không thể chịu nổi"?

Mặt trời đã yên vị trên những ngọn cây, bầu không khí trong lành và sáng sủa. Hôm nay là một ngày đẹp trời. Mira xuống xe đúng lúc Peter và Leo leo lên một chiếc xe khác. Anh hôn chị, khiến chị nghẹt thở, còn chị thì véo anh, làm anh đỏ mặt. Anh vẫn

đang cầm cốc cà phê trên tay. Chị thì tay xách nách mang mấy cái giỏ đồ siêu thị, nhưng chỉ khẽ lắc đầu và chìa tay ra đỡ lấy cái cốc. Đúng lúc ấy Maya bước xuống thềm nhà. Anh chị chạy về phía con bé, và họ sẽ nhớ khoảnh khắc này. Khoảnh khắc hạnh phúc và bình an cuối cùng.

Đứa con gái mười lăm tuổi nhắm mắt lại. Nó mở miệng. Và nói ra. Tất cả mọi chuyện.

Khi cuộc nói chuyện chấm dứt, trên mặt đất đầy những quả bơ nằm lẫn lộn giữa các mảnh vỡ của cốc cà phê. Trên một trong những mảnh vỡ lớn nhất, người ta vẫn có thể trông thấy một phần của biểu tượng in trên cốc. Một con gấu.

30

Ngôn từ là những thứ nhỏ nhặt. Không ai cố ý dùng chúng để gây đau đớn, người ta thường nói thế. Mọi người chỉ làm công việc của mình. Cảnh sát thường nhắc đi nhắc lại rằng: "Tôi chỉ làm phận sự của mình thôi." Vì thế không ai hỏi thằng bé đã làm gì, ngay khi con bé bắt đầu kể, họ ngắt lời nó để chất vấn về những gì nó đã làm. Nó có đi lên gác trước thằng bé không, hay là đi theo sau? Nó tự nguyện nằm xuống giường hay bị ép buộc? Nó có cởi áo ra không? Có hôn thằng bé không? Không á? Vậy nó có đáp lại nụ hôn của thằng bé không? Nó có uống rượu không? Có hút cần sa không? Nó có nói "không" hay không? Có nói trắng ra như thế không? Nó có hét đủ lớn không? Có chống cự đủ mạnh không? Tại sao không chụp ảnh các vết thương của mình ngay? Tại sao lại bỏ chạy khỏi bữa tiệc thay vì kể với những người dự tiệc khác?

Họ phải thu thập mọi thông tin, họ bảo thế, khi hỏi cùng một câu mười lần theo những cách khác nhau để xem liệu con bé có thay đổi câu trả lời hay không. Đây là một cáo buộc nghiêm trọng, họ nhắc nó như vậy, như thể lời tố cáo của nó chính là vấn đề. Nó được nghe họ nói về tất cả những điều lẽ ra nó không nên làm: không nên chờ đợi lâu đến thế rồi mới đi báo cảnh sát. Không nên tiêu hủy trang phục đã mặc. Không nên tắm. Không nên uống rượu. Không nên tự đưa mình vào hoàn cảnh đó. Không nên đi vào trong căn phòng đó, không nên lên lầu, và tạo ấn tượng đó với thằng bé. Nếu nó không tồn tại thì toàn bộ chuyện này đã không

xảy ra, sao nó chưa từng nghĩ như thế nhỉ?

Nó mười lăm tuổi, và anh ta mười bảy, nhưng vẫn là "thằng bé" trong mọi cuộc đối thoại. Còn nó là "cô gái".

Ngôn từ không phải những thứ nhỏ nhặt.

Mira la hét. Gọi điện thoại. Làm loạn. Từ chối giữ bình tĩnh. Họ chỉ đang làm phận sự của mình. Peter ngồi đó với bàn tay đặt trên những ngón tay của Maya, tại chiếc bàn nhỏ trong phòng thẩm vấn của đồn cảnh sát Hed. Anh không biết liệu con gái có căm ghét mình vì anh không la hét hay không. Vì anh chưa từng được đào tạo về luật và không biết phải la hét điều gì. Vì anh không cố giết ai, bất kỳ ai. Vì anh bất lực. Khi anh nhấc tay ra, cả hai bố con đều cảm thấy lạnh.

Maya có thể nhìn thấy cơn thịnh nộ trong mắt của người này, và sự trống rỗng vô cùng trong mắt người kia. Nó đi cùng mẹ đến bệnh viện, còn bố đi theo hướng ngược lại, về Beartown.

Sẽ có những ngày Maya được hỏi liệu nó có thực sự hiểu hết những hậu quả của việc báo cảnh sát hay không. Nó sẽ gật đầu. Đôi khi nó tin rằng mình thực sự là người duy nhất hiểu. Mười năm sau, nó sẽ tin rằng vấn đề lớn nhất ở đây là nó không bị sốc như những người lớn. Họ ngây thơ hơn nó. Maya mới mười lăm tuổi, nhưng đã được lên mạng, nó đã biết thế giới là một nơi tàn nhẫn đối với một đứa con gái. Bố mẹ không thể tưởng tượng nổi chuyện này có thể xảy ra, nhưng Maya chỉ đơn giản là không chờ đợi chuyện này xảy ra với mình.

"Thật kinh khủng," mười năm sau Maya sẽ nghĩ như vậy, và nó sẽ nhớ những chi tiết kì quặc nhất. Chẳng hạn như việc một trong

các cảnh sát viên đeo chiếc nhẫn cưới quá to nên cứ bị tuột ra và rơi xuống mặt bàn. Ngoài ra anh ta không bao giờ nhìn vào mắt nó, mà chỉ chú mục vào cái trán hoặc miệng của nó trong lúc thẩm vấn.

Maya nhớ trong lúc ngồi đó nó đã nghĩ tới một bài vật lý học ở trường về chất lỏng và nhiệt độ. Nước nở ra khi đóng băng, bạn phải ghi nhớ điều đó nếu xây một cái nhà ở Beartown. Trong mùa hè, nước mưa ngấm vào kẽ nứt của các viên gạch, rồi khi đông đến, nhiệt độ xuống dưới không, chỗ nước đó bị đóng băng làm gạch vỡ ra. Đó cũng là cảm giác của một cô em gái có người anh trai qua đời. Cả tuổi thơ giống như một nỗ lực tuyệt vọng triền miên để không là thứ chất lỏng ngấm vào những khe nứt trong lòng bố mẹ.

Nếu đã từng ở gần cái chết như thế, bạn sẽ biết mọi người nhìn nhận về nó rất khác nhau, nhưng đối với những ông bố bà mẹ bị mất con, hơn hết thảy, đó là sự im lặng. Trong bếp, ngoài hành lang, qua điện thoại, trên ghế sau xe hơi, vào các tối thứ Sáu, các sáng thứ Hai, trong chiếc áo gối và tấm ga giường nhàu nhĩ, bên hộp đồ chơi trên gác mái, trên chiếc ghế đẩu cạnh bàn bếp, dưới những cái khăn ướt không còn nằm lung tung trên sàn phòng tắm. Ở bất kỳ nơi đâu, đứa trẻ luôn để lại sự im lặng phía sau.

Maya biết rất rõ sự im lặng này có thể giống như nước.

Nếu bạn để nó luồn lách quá sâu trong lòng, nó có thể đông đá và làm vỡ tim bạn. Dẫu vậy, tại đồn cảnh sát của Hed, Maya biết mình sẽ vượt qua chuyện này, còn bố mẹ thì không. Vết thương lòng của họ không thể hàn gắn được nữa.

Thật đáng xấu hổ cho một thế giới mà trong đó nạn nhân

thường là người đồng cảm nhiều nhất với những người khác. Sẽ có những ngày Maya được hỏi liệu nó có thực sự hiểu hết các hậu quả, nó sẽ gật đầu, và trong số những cảm xúc xuất hiện trong lòng, sự áy náy sẽ lớn hơn cả. Vì sự tàn nhẫn khó tả dành cho những người yêu thương nó nhất.

Tại đồn cảnh sát, Maya nói ra tất cả mọi chuyện. Và nó có thể thấy trong mắt bố mẹ những tiếng vọng kinh khủng, lặp đi lặp lại của điều mà mọi ông bố bà mẹ đều sợ thừa nhận nhất trên đời:

"Chúng tôi đã không thể bảo vệ con mình."

Có một chiếc xe buýt sơn màu xanh lá cây đang đậu bên ngoài sân băng. Cả một đám đông đã có mặt - các vị phụ huynh, nhà tài trợ, ban lãnh đạo, cầu thủ. Họ đang ôm hôn và vẫy tay chào nhau.

Bố của Kevin lái xe đến tận nơi. Ông bước xuống và bắt tay những người khác, chịu khó dành thời gian trò chuyện. Mẹ của Kevin ngần ngừ khá lâu trước khi vòng tay quanh cổ con trai. Kevin để yên cho mẹ làm thế. Bà không nói mình tự hào về con, nó cũng không nói rằng mình biết điều đó.

Ngay phía trong cửa ra vào, Fatima tỏ ra không vui. Chị căn vặn Amat nhiều lần liệu có chuyện gì không ổn hay không. Thằng bé thề là không. Rồi nó bước ra khỏi căn hộ với đôi giày trượt trên tay. Lifa chờ sẵn phía ngoài như thể đã đứng đợi từ lâu. Amat cười nhạt.

– Cậu muốn mượn tiền à? Cậu có bao giờ chờ mình đâu?

Lifa bật cười và giơ nắm đấm lên. Hai đứa chạm nắm đấm với nhau.

– Hãy tiêu diệt bọn chúng! - Lifa tuyên bố.

Amat gật đầu. Nó ngập ngừng một chút như thể định nói điều gì khác, nhưng rồi chỉ hỏi:

– Zach đâu rồi?

Lifa ngạc nhiên ra mặt.

– Đang tập chứ còn gì nữa.

Amat xấu hổ đỏ bừng mặt. Sao nó có thể nhanh chóng quên mất giờ tập của các cậu bé sau khi mình được đôn lên đội trẻ thế này! Lifa lại đưa nắm đấm ra, nhưng rồi đổi ý và ôm chặt bạn.

– Cậu là người khu Hạ đầu tiên chơi cho đội trẻ.

– Anh Benji cũng sống ở khu Hạ... - Amat cố gắng phản bác, nhưng Lifa lắc đầu quầy quậy.

– Anh Benji sống trong một căn nhà liên kế. Đâu có giống bọn mình.

Amat mường tượng xem mình có thể nhìn được nóc ngôi nhà của Benji từ ban công căn hộ như thế nào, nhưng không đủ. Lifa đến thị trấn này vài năm sau Amat, trước kia gia đình nó sống ở Hed, nhưng các căn hộ tại Beartown rẻ hơn. Lifa đã chơi khúc côn cầu với Amat và Zacharias trong vài năm, cho đến khi anh trai nó bảo nghỉ. Đó là một môn thể thao hợm hĩnh, chỉ những đứa trẻ giàu có mới chơi khúc côn cầu, anh nó đã nói như thế. “Họ sẽ ghét em, Lifa. Họ ghét chúng ta, họ không muốn một người đến từ khu này giỏi hơn họ về bất cứ điều gì.” Anh nói đúng, bọn trẻ đã nghe thấy điều đó cả trong phòng thay đồ lẫn trên sân băng khi chúng còn nhỏ, không ai ở Beartown để cho bạn quên gốc gác của mình. Amat và Zacharias chịu được chuyện đó, nhưng Lifa thì không.

Hồi cả bọn học cấp hai, các cầu thủ lớn hơn đã lẻn vào phòng thay đồ với những chiếc bút dạ để gạch đi dòng chữ “Beartown Hockey” trên áo chúng và sửa thành “Bụi đời Hockey”.

Mọi đứa con trai đều biết ai đã làm điều đó. Không một ai hé răng. Nhưng Lifa không bao giờ chơi khúc côn cầu nữa. Giờ đây thằng bé bằng lòng với việc đứng bên ngoài một tòa nhà chung cư ở khu Hạ và ôm chầm lấy Amat, thì thầm trong nước mắt:

Fredrik Backman

348

– Tớ đã thấy một số đứa trẻ sáu hoặc bảy tuổi chơi với gậy khúc côn cầu bên ngoài khu nhà của tớ ngày hôm qua. Chúng đóng giả thần tượng của mình. Một đứa là Pavel Datsyuk, một đứa là Sidney Crosby, đứa khác là Patrick Kane... và cậu biết đứa cuối cùng hét lên cái tên nào không? “TỚ LÀ AMAT!”

– Vớ vẩn. - Amat mỉm cười phản đối, nhưng Lifa lắc đầu, ôm ghì bạn mình và nói:

– Chơi tốt nhé. Thắng trận chung kết rồi lên chơi hạng chuyên nghiệp, và kết liễu tất cả. Hãy cho bọn họ thấy cậu là một trong số chúng ta.

– Con có thể nói với các bạn là có một điều bất ngờ đang chờ chúng trong phòng thay đồ. - Bố của Kevin nói thầm vào tai thằng bé.

– Cảm ơn bố. - Kevin đáp.

Họ bắt tay nhau, và người cha đặt bàn tay còn lại lên vai cậu bé khi họ làm vậy. Gần như một cái ôm.

Những tiếng hú hét sung sướng đã ầm ĩ trong phòng thay đồ

khi Kevin vào trong đó, các đồng đội của nó nhảy loi choi như những trái pháo hoa mừng năm mới. Bobo vỗ lưng Kevin, tay cầm chặt cây gậy mới của mình và gào lên:

– Cậu có biết mấy cái này có giá bao nhiêu không? Bố cậu đúng là ĐỈNH của đỉnh!

Kevin biết chính xác giá của các cây gậy. Và mỗi cầu thủ của đội đều có một cây trong cái thùng đặt dưới sàn.

Zacharias là người rời sân cuối cùng sau buổi tập, thằng bé một mình đi nhặt nấm chiến thuật và bóng dẹt. Nó vừa kịp cúi xuống vào tích tắc cuối cùng, cú va chạm phía sau lưng nó khiến lớp kính plexiglass rung rinh. Zacharias giận dữ nhìn quanh. Trái bóng đã xé gió bay tới từ hướng khác, chứ không phải từ sân băng.

– Cẩn thận đó, thằng béo! - Lyt chế giễu với cây gậy mới trong tay.

Zacharias biết chính xác giá của nó là bao nhiêu, các thiếu niên đều biết giá của tất cả những thứ mà chúng không thể mua được.

– Bú cặc đi. - Nó lẩm bẩm.

– Mày nói gì? - Lyt sừng sộ, khuôn mặt tối sầm lại.

– Tao nói: Bú. Cặc. Đi.

Bobo đang đứng phía sau Lyt trong hành lang và khẽ nói gì đó đại loại như “Nó đùa thôi mà... Hãy nghĩ tới trận chung kết”, tay cố giữ đồng đội. Lyt dường như đã bình tĩnh lại và khịt mũi ra vẻ khinh khỉnh với Zacharias:

– Gậy đẹp đó! Bảo trợ xã hội mua nó thay mẹ mày hả?

Zacharias hếch mũi lên thay vì cúi đầu.

– Hôm nay mẹ của mày có đến phòng thay đồ để giúp mày mặc cái quần lót dây không, Willy? Mẹ mày có cẩn thận chọn đúng kích thước không đó? Hay vẫn mua nhầm cái quá lớn so với hàng họ của m...?

Lyt vung gậy xông tới chỗ Zacharias trước khi thằng bé nói dứt câu, và nếu Bobo không can thiệp chắc nó đã cho đứa nhóc nhỏ hơn mình hai tuổi vào bệnh viện nằm. Amat vội vã đuổi theo và đứng chen vào giữa, vừa nói với Lyt vừa nói với Zacharias:

– Trời đất quỷ thần ơi... DỪNG LẠI! LÀM ƠN DỪNG LẠI!

Lyt gạt tay Bobo ra, rồi liếc nhanh về phía Amat đánh giá tình hình, trước khi tiến lại chỗ Zacharias, giật phắt cây gậy từ tay thằng bé và phang nó vào tường mạnh hết sức có thể. Cây gậy gãy làm đôi. Lyt thả hai mảnh gậy xuống sàn trước mặt Zacharias và nạt nộ:

– Mày nên nhắn với bên Bảo trợ xã hội lần sau mua loại tốt hơn. Mới đụng nhẹ chút đã gãy kiểu này sẽ có đứa bị thương đó.

Lyt quay lưng đi vào trong phòng thay đồ và được đón chào bởi những tiếng hò reo tán thưởng từ các đồng đội. Chúng luân phiên hô vang "những chú gấu đến từ Beartown" và tên của nhau.

Amat nhặt hai mảnh gậy lên. Zacharias không buồn động tay.

– Nó hư rồi, đồ ngốc...

Amat nổi đóa và hét lớn:

– Cậu bị sao vậy, hả Zach? Cậu nghĩ cái gì vậy? Sao cứ gây sự với mọi người hoài vậy?

Zacharias chỉ quắc mắt nhìn lại. Những năm tháng làm bạn

của nhau đã vỡ tan như bong bóng xà phòng.

– Chúc may mắn, siêu sao.

Amat bỏ đi. Zacharias đứng nhìn theo. Khi Amat bước vào trong phòng thay đồ và ném hai mảnh gậy vào thùng rác, một cây gậy mới tinh đang nằm chờ sẵn trên băng ghế của nó. Đây là lần đầu tiên trong đời nó không phải dùng gậy cũ.

Bobo lên xe buýt và ngồi xuống trước Lyt hai hàng ghế. Nó nghe Lyt thuật lại vụ cây gậy của Zacharias và thêm thắt những từ khó nghe như "ăn bám xã hội" và "ranh con khốn khiếp". Mẹ của Zacharias đang phải nhận trợ cấp do mất sức lao động. Trước đó, cô làm việc cùng khoa trong bệnh viện với mẹ của Bobo. Lúc Amat lên xe, Bobo nhích vào trong, nhường chỗ cho thằng bé.

– Tớ đã cố ngăn nó lại... - Bobo lẩm bẩm.

– Em biết.

Cả hai cùng nhớ đến những chiếc áo tập có dòng chữ "Bụi đời Hockey" được viết bằng bút dạ. Đó là ý tưởng của Lyt. Và Bobo là người viết. Lyt ở khu Thượng, còn nhà Bobo nằm cách khu Hạ một phút. Bobo muốn nói gì đó với Amat, nhưng nó không có đủ thời gian để suy nghĩ. Bởi vì tích tắc tiếp theo, ai đó bỗng hét lên "cảnh sát làm cái quái gì ở đây vậy?" khi một chiếc xe cảnh sát tiến vào bãi đậu xe và chặn đầu xe buýt của đội bóng.

David đến muộn. Anh chưa bao giờ muộn giờ trong đời. Hôm qua anh đã ói ba lần, và thậm chí còn cố thuyết phục bạn gái uống một ly rượu vang với mình để thư giãn một chút. Nhưng anh chưa bao giờ uống rượu. Ở bất kỳ đội bóng nào, dù thi đấu ở đâu, anh luôn cảm thấy mình như một kẻ ngoại đạo, bởi vì đối với mọi

người chuyện đó giống như một nghi thức - cùng nhau say xỉn đến mất kiểm soát ít nhất hai lần một năm. Dường như trong mắt những cầu thủ khác, David đã trở thành một người không đáng tin cậy - bởi vì anh không sẵn sàng lao vào quán bar của một khách sạn nào đó để ói mửa cùng đồng đội.

Bạn gái của anh đã tỏ vẻ ngạc nhiên ra mặt. David chỉ nhún vai đáp:

– Mọi người đều bảo là rượu giúp họ bớt căng thẳng.

Cô bật cười. Rồi cô bắt đầu khóc. Sau đó, cô áp trán mình vào trán anh và thì thào:

– Anh ngốc lắm. Em đã không muốn tiết lộ. Nhưng em không được phép uống rượu.

– Gì cơ?

– Em không muốn tiết lộ gì cho đến sau trận chung kết. Em không muốn... làm anh phân tâm, nhưng em... em không được phép uống.

– Em đang nói cái gì vậy?

Bạn gái của David cười khúc khích.

– Nhiều khi anh đần thối ra, anh biết không. Anh yêu à, em có bầu rồi.

Thế nên hôm nay David đi muộn, trong tình trạng lâng lâng hạnh phúc. Anh tiến thẳng vào đám đông hỗn loạn ở bãi đậu xe, và suýt nữa đã bị chiếc xe cảnh sát đâm phải. Ngày đặc biệt này là ngày hạnh phúc nhất, đồng thời cũng là ngày bất hạnh nhất cuộc đời anh.

Nếu đó là một trận đấu trên sân nhà, có lẽ họ đã để Kevin chơi. Nhưng trận chung kết diễn ra cách đó vài giờ đi đường, ở một thành phố khác, họ dùng những từ như "an toàn" và "nguy cơ bỏ trốn". Mọi người chỉ làm công việc của mình. Cảnh sát len qua những bậc phụ huynh chưa hết bàng hoàng trong bãi đậu xe và bước lên chiếc xe buýt. Tất cả các cầu thủ bắt đầu la hét khi cảnh sát yêu cầu Kevin xuống xe. Khi một nam cảnh sát lực lưỡng mặc đồng phục tóm lấy tay Kevin và nhấc bổng nó khỏi ghế ngồi, cả xe nhao nhao giận dữ. Bobo và Lyt cố gắng chặn đường của cảnh sát, và hai đứa đủ to con để khiến họ phải điều động thêm bốn nhân viên khác mới đưa được Kevin xuống xe. Kevin trông thật nhỏ bé, yếu đuối và bất lực. Có thể đó là lý do tại sao tất cả những người lớn xung quanh phản ứng như vậy, mà cũng có thể do những nguyên nhân khác.

Bố của Kevin túm lấy viên cảnh sát đang khống chế con trai mình và hét vào mặt anh ta. Khi một cảnh sát khác lôi ông ra xa, Đuôi Tôm kẹp cổ anh ta. Một thành viên ban lãnh đạo đấm một cú rất mạnh vào mui xe cảnh sát. Maggan Lyt chụp hình mọi nhân viên cảnh sát ở cự ly gần rồi long trọng hứa với họ rằng tất cả sẽ mất việc.

Amat và Benji là những người duy nhất ngồi yên lặng trên ghế của mình trong chiếc xe buýt. Ngôn từ là những thứ không dễ dùng chút nào.

Peter đứng ở cuối bãi đậu xe, ngay chỗ tiếp giáp giữa lớp nhựa đường và hàng cây. Anh căm ghét bản thân ghê gớm vì đã lái xe đến đây. Anh phải làm gì bây giờ? Bạo lực cũng giống như rượu

whisky, những đứa trẻ trong những ngôi nhà có quá nhiều khi lớn lên sẽ lạm dụng nó hoặc hoàn toàn không dính líu tới. Bố của Peter có khả năng giết người, nhưng con trai ông thậm chí không thể đánh nhau. Kể cả trên sân băng. Kể cả bây giờ. Kể cả với Kevin. Peter không thể làm tổn thương bất kỳ ai, nhưng anh vẫn đứng đây và nhìn người khác làm điều đó.

David là người duy nhất để ý đến Peter. Ánh mắt họ gặp nhau. Peter cụp mắt xuống.

31

Thể thao và khoa học không phải lúc nào cũng đi cùng hướng. Tất nhiên, thể thao hoan nghênh các nghiên cứu về sụn mi và dây chằng, nhưng không hoan nghênh lắm các nghiên cứu về hành vi bắt nạt và bạo lực nhóm. Đáp lại, giới nghiên cứu hình như quan tâm tới các điểm sai trái của thể thao nhiều hơn là những gì đúng đắn. Thể thao cho rằng khoa học chỉ lo bới móc, còn khoa học khẳng định thể thao toàn những kẻ nhắm mắt làm ngơ.

Chỉ duy nhất một điều khiến cả thể thao lẫn khoa học đều sốt sắng như nhau. Chỉ một câu hỏi thu hút được sự quan tâm của cả hai giới trong nhiều thế kỷ: Điều gì biến người ta thành một nhà lãnh đạo?

Maya đã trải qua mọi cuộc kiểm tra bắt buộc tại bệnh viện. Đã trả lời mọi câu hỏi. Không khóc, không phàn nàn, không tranh cãi, biết điều, hợp tác. Mira thì ngược lại, điên tiết đến mức độ có những lúc không thể ở trong cùng một căn phòng với con bé. Điện thoại của Mira đổ chuông muốn cháy máy. Chị đã huy động toàn bộ hãng luật của mình, và nằm trên chiếc giường lạnh ngắt giữa một căn phòng trống trải, con gái chị nhận ra mẹ mình đã bắt đầu một cuộc chiến. Mẹ cần ra lệnh, tấn công kẻ thù, hành động - nếu không mẹ sẽ không chịu nổi. Maya lấy điện thoại ra và nhắn tin cho Ana vỏn vẹn rằng: “Chiến tranh đã bắt đầu.” Vài giây sau tin nhắn trả lời được gửi tới: “Cậu và tớ đương đầu cả thế giới!”

David đã từng thấy hàng trăm nhà lãnh đạo trong sự nghiệp chơi khúc côn cầu của mình. Có người quy củ và tự nhiên, có người quát tháo, có người im lặng. Anh không biết mình có thể là một người trong số đó, cho đến khi ông Sune cử anh ra sân với một chiếc còi và đám trẻ con lít nhít bảy tuổi. “Em không phải là một huấn luyện viên giỏi,” David đã nói như thế, nhưng Sune chỉ vò tóc anh và đáp: “Những người nghĩ mình là huấn luyện viên giỏi thì chẳng bao giờ giỏi cả.” Ông già vừa đúng vừa sai.

Sau khi chiếc xe cảnh sát rời đi cùng với Kevin, phải mất một giờ để David đưa hết các cầu thủ lên xe buýt trở lại và giải thích cho các vị phụ huynh rằng có đứng đó la hét cũng chẳng giải quyết được gì. Hiện tại họ đã đi được ba tiếng đồng hồ, và xe buýt dường như rung liên tục theo những chiếc điện thoại di động, với những cầu thủ trẻ chạy tới chạy lui để xem màn hình điện thoại của nhau. Cho đến lúc này, có vẻ như không ai ở Beartown biết vì sao Kevin bị đưa đi - cảnh sát từ chối cung cấp thông tin cho mọi người. Bởi vậy, các tin đồn lan truyền giữa những dãy ghế với cường độ mỗi lúc một mạnh hơn. Ngay cả người lớn cũng tham gia vào. Bengt đang háo hức đến chảy cả dãi.

David thì ngược lại, ngồi một mình lặng lẽ ở ghế trước, mắt nhìn trân trối mẩu tin nhắn trong điện thoại của anh. Nó đến từ bố của Kevin. Ông ta vừa mới phát hiện ra con trai mình bị bắt vì tội gì. Một trong những bài học đầu tiên của bạn khi làm một nhà lãnh đạo, bất kể tự nguyện hay bị ép buộc, đó là lãnh đạo bao gồm cả những điều bạn nói lẫn những gì bạn không nói.

Một người mẹ ngồi bên cạnh giường, giữ chặt đôi bàn tay của con gái trong tay mình. Cả bốn bàn tay đều run rẩy. Cô con gái áp

trán mình vào trán mẹ.

– Mẹ, chúng ta sẽ sống sót sau chuyện này.

– Cưng à, con không cần phải dỗ dành mẹ, đáng ra mẹ là người dỗ dành con mới phải.

– Mẹ đang làm đấy thôi.

Điện thoại của Mira lại đổ chuông. Maya nhận ra đó là số của hãng luật. Nó gật đầu và đưa tay vuốt má mẹ, trong khi Mira hôn nó và thì thầm:

– Mẹ đứng ngay ngoài hành lang thôi. Mẹ không bỏ con một mình đâu.

Cả bốn bàn tay vẫn chưa hết run rẩy.

Suốt mười năm trời dạy dỗ các cầu thủ trẻ, David đã bắt chúng hi sinh mọi thứ, vắt kiệt sức lực, anh dạy chúng đứng vững dưới sức ép cho dù vai và cổ gào thét vì đau. Nhưng để làm gì nếu bọn trẻ không thắng trận chung kết hôm nay? Có môn thể thao nào mà bạn lại không muốn trở thành giỏi nhất?

Niềm tin mạnh mẽ nhất của David trong môn khúc côn cầu là thế giới bên ngoài sân băng không được xâm phạm thế giới trong sân. Chúng cần phải là hai vũ trụ tách biệt. Ở bên ngoài, cuộc đời đầy phức tạp, đáng sợ và nghiệt ngã, nhưng trong sân mọi thứ cực kỳ đơn giản và dễ hiểu. Nếu anh không vạch ra một ranh giới rõ ràng giữa hai thế giới này, thì các cầu thủ trẻ ở đây, với tất cả các thứ tồi tệ mà chúng phải đương đầu ngoài kia, sẽ sụp đổ ngay khi còn là những cậu bé. Nhưng sân băng là nơi ẩn náu của chúng. Chốn hạnh phúc duy nhất của chúng. Không một ai có thể đánh cắp nó khỏi tay chúng: ở đây bọn trẻ đã là những người chiến

thắng.

Điều này không chỉ áp dụng cho các cậu bé, bản thân David cũng thường xuyên cảm thấy lạc lõng, nhưng trên sân băng thì chưa bao giờ. Đó là nơi cuối cùng mà tập thể còn tác dụng, nơi tập thể đi trước bản thân, nơi câu lạc bộ lớn hơn cá nhân. Người ta được phép đi xa đến đâu để bảo vệ vũ trụ của mình? Phần nào của lãnh đạo nằm trong những điều bạn nói, và phần nào nằm trong những gì bạn không nói?

Nữ y tá biết rõ Maya là ai, nhưng cố gắng không thể hiện ra. Chồng của chị là Ủn, một trong những người bạn thân thiết đã từng chơi bóng gần nửa đời người với Peter. Nhưng giờ đây, khi chị tiến đến chỗ họ trên hành lang, Peter và Mira hình như không nhận ra người quen. Như thể họ nói chuyện với chị qua một lớp kính. Nhưng chị không trách họ. Chuyện này chị đã từng chứng kiến trước đây. Sang chấn tâm lý đã khiến họ chỉ ghi nhận bộ đồng phục của chị chứ không ghi nhận khuôn mặt khi nói chuyện. Có lúc những bệnh nhân và người thân của họ quên mất chị là một con người. Chuyện đó không làm chị phiền lòng. Thật ra nó còn là niềm tự hào lớn nhất của chị trong công việc này.

Còn lại một mình trong phòng cùng với Maya, nữ y tá cúi xuống nói với con bé:

– Cô biết chuyện này khiến cháu khó chịu. Bọn cô sẽ cố gắng làm mọi thứ nhanh nhất có thể.

Con bé nhìn vào mắt nữ y tá và gật đầu, răng cắn chặt môi. Nhân viên y tế cần giữ một khoảng cách, đó là điều chị vẫn dạy các đồng nghiệp trẻ của mình. “Những người quen của các bạn có thể vào đây, khi đó các bạn cần phải đối xử với họ như bệnh nhân.

Đó là lúc phải phát huy tính lãnh đạo," chị thường nói như thế. Nhưng lúc này mọi lời lẽ đều mắc kẹt lại trong cổ họng chị.

– Tên cô là Ann-Katrin. Chồng cô là một người bạn cũ của bố cháu.

– Maya. - Con bé lí nhí.

Ann-Katrin dịu dàng đặt tay lên má con bé.

– Cháu rất dũng cảm.

Peter lái xe từ Beartown quay lại Hed. Anh tiến vào bệnh viện trên những bước chân đắc thắng, sẵn sàng thông báo với Maya rằng Kevin đã được cảnh sát đưa đi. Rằng con bé sẽ đòi được công lý. Thế rồi anh vào phòng và nhìn thấy nó. Không có gì bé nhỏ hơn đứa con của bạn trên một chiếc giường bệnh. Công lý chẳng quan trọng gì nữa. Anh ngồi xuống bên cạnh con gái và khóc, bởi anh không phải là người có thể làm hại người khác. Cuối cùng, anh hỏi:

– Bố có thể làm gì, hả Maya? Con nói xem bố có thể làm gì đi...

Cô con gái vỗ về bố mình.

– Yêu thương con.

– Bố luôn yêu con mà.

– Yêu con như yêu khúc côn cầu và David Bowie ấy ạ?

– Nhiều hơn thế nhiều, Bí ngô à, ngàn lần hơn.

Con bé bật cười. Thật kỳ lạ khi biệt danh lúc nhỏ lại là thứ khiến nó cười. Năm lên chín tuổi, Maya đã bắt bố không được gọi mình như vậy nữa, nhưng vẫn luôn nhớ tới đến biệt danh đó.

– Con cần hai thứ. - Nó thì thầm.

– Để bố đoán xem: Ana và cây đàn?

Con bé gật đầu. Mira trở vào phòng. Hai bàn tay của bố mẹ chạm nhau trong một khoảnh khắc ngắn ngủi. Khi Peter ra đến cửa, Maya gọi to:

– Và bố phải nói chuyện với Leo. Thằng bé sẽ sợ lắm đấy.

Bố mẹ nó nhìn nhau. Vết đâm nơi ngực họ sẽ cho cảm giác giống như một cơn đau tim trong bao nhiêu năm nữa, mỗi khi họ nghĩ về khoảnh khắc này? Khi họ nhận ra người duy nhất không quên Leo vào ngày hôm nay chính là chị gái của thằng bé.

Ann-Katrin ngồi trong phòng nhân viên và nhìn chằm chằm bức tường. Giống như những người khác, chị nghe nói cảnh sát đã bắt Kevin, nhưng chị là một trong số ít người biết lý do tại sao Maya ở trong bệnh viện và hiểu được mối liên hệ. Maya không nhận ra Ann-Katrin, và nếu có mặt ở đây thì Kevin cũng vậy, mặc dù chị đã ngồi trên khán đài xem hầu hết các trận đấu khúc côn cầu kể từ khi thằng bé còn nhỏ. Nhiều bậc cha mẹ vẫn là người vô danh trong mắt những đứa trẻ khác.

Ann-Katrin gửi một tin nhắn cho con trai: “Chúc con may mắn hôm nay.” Bobo ngay lập tức nhắn trả lời: “Kev?? Mẹ nghe tin chưa??” Chị đành phải nói dối khi trả lời: “Không. Không. Cố gắng tập trung vào khúc côn cầu nhé con!” Phải mất vài phút sau Bobo mới hồi âm: “Sẽ giành chiến thắng vì Kev!!” Ann-Katrin nuốt nước bọt một cách khó nhọc và soạn tin: “Mẹ yêu con.” Bobo nhắn lại với cú pháp giống những cậu bé tuổi teen thường dùng: “OK lah”.

Ann-Katrin ngả lưng ra sau trên chiếc ghế cứng, nhìn lên trần và nghĩ đến những đứa trẻ đang bị tổn thương. Chị đã chứng kiến

rất nhiều trường hợp như thế tại bệnh viện này. Đó là lý do tại sao nhiều đồng nghiệp của chị xin nghỉ ốm. Y tá và bác sĩ không có những quãng thời gian nghỉ xả hơi như trong môn khúc côn cầu, họ không có các trận chung kết, không có kỳ nghỉ. Mùa thi đấu của họ cứ thế tiếp diễn, hết ngày này qua ngày khác, và điều đó có thể quật ngã những người lỳ lợm nhất. Kể cả những người đến từ Beartown.

Và khi mà ngay cả những người lỳ lợm nhất cũng không thể cầm cự được, thì ai sẽ lãnh đạo?

David đứng dậy, hắng giọng để lôi kéo sự chú ý của bọn trẻ, nhưng anh khựng lại khi thấy chúng đã ngồi hết cả xuống. Không phải vì anh, mà vì Benji. Thằng bé đang đứng trên lối đi ở giữa xe buýt, và lần lượt nhìn vào mắt từng đứa, cho đến khi dừng lại tại Filip, người nhỏ hơn một tuổi so với hầu hết các cầu thủ trong đội, và sống cách Kevin ba căn nhà tại khu Thượng.

– Khi chúng ta còn nhỏ, và cậu buồn bực vì là người bé nhất, chơi tệ nhất đội, vì cậu thậm chí không thể đánh bóng bay cao hơn vạch vàng của bảng biên, thầy David đã nói gì với cậu, hả Filip?

Filip nhìn xuống đùi mình, xấu hổ, nhưng Benji đã đưa tay ra và nâng cằm cậu ta lên. Filip không chỉ nhỏ hơn một năm, mà còn kém hơn những cầu thủ như Bobo rất nhiều về mặt thể lực, đến nỗi suốt một thời gian dài không ai nhận ra cậu ta giỏi những mặt khác như thế nào. Filip là mẫu cầu thủ mất hút trong phòng thay đồ, không bao giờ lên tiếng hay gây rắc rối, chỉ chấp nhận mọi thứ. Vậy mà trong ba năm vừa qua, bằng cách thức kín tiếng thường lệ, cậu bé đã trở thành hậu vệ xuất sắc nhất đội, và không ai hiểu nổi

điều đó xảy ra như thế nào.

– Quên tất cả những thứ khác đi, chỉ tập trung vào những gì mình có thể thay đổi. - Filip lí nhí đáp.

Benji gật gù và vỗ nhẹ đầu cậu ta. Tiếp đến, nó quay sang nói với Lyt:

– Thế thầy David nói gì với cậu, khi những cầu thủ khác đã học được cách trượt lùi trước cậu, và cậu nghĩ mình sẽ không được tiếp tục thi đấu khúc côn cầu nữa?

Lyt chớp chớp mắt rồi bực bội đưa tay quẹt má.

– Tập trung vào những gì mình có thể thay đổi.

Benji nắm vai Lyt và nhìn thẳng vào mắt cậu ta trong lúc dẫn lại lời của huấn luyện viên một lần nữa:

– Chúng ta là một đội. Chúng ta mang lại sức mạnh cho nhau. Khi một người ngã xuống, người khác bước lên.

Lyt giụi mắt bằng ống tay áo và nói tiếp:

– Tập thể trước bản thân. Câu lạc bộ trước cá nhân.

Benji nói với Lyt sao cho không ai nghe được:

– Bây giờ chúng ta phụ thuộc vào cậu, Lyt, hôm nay cậu là ngôi sao của đội. Cậu phải dẫn dắt mọi người.

Benji mà yêu cầu Lyt giết ai đó vào lúc này chắc nó cũng làm theo không chút ngần ngại. Cả giới khoa học lẫn thể thao đều không thực sự biết điều gì làm nên họ, những nhà lãnh đạo mà chúng ta nghe theo. Chỉ có điều chúng ta không do dự khi nhìn thấy họ.

Benji dừng lại trước mặt Bobo, cậu khổng lồ từng là hậu vệ giỏi nhất đội cho tới khi những người khác học được cách trượt băng

tốt hơn cậu ta.

– Thứ hay ho nhì trên đời là gì, Bobo?

Phải mất một vài giây Bobo mới ngập ngừng đáp:

– Làm tình?

Vài cầu thủ bật cười khúc khích. Benji hạ thấp đầu xuống gần khuôn mặt của cậu ta.

– Nhưng trước hết chúng ta phải thực hiện thứ hay ho nhất trên đời đã. Cậu có biết tôi muốn những gì ở cậu lúc này không?

Bobo đứng dậy.

– Chỉ một thứ thôi, đúng không?

– Thắng. - Benji nói.

– Thắng! - Bobo hét lên.

– THẮNG! - Cả xe gầm lên.

David ngồi xuống ghế trở lại. “THẮNG! THẮNG! THẮNG!” cả đội đồng thanh hô to, và anh xóa tin nhắn của bố Kevin. Khi Bengt tiến lại hỏi David xem anh có nghe ngóng được gì về lý do Kevin bị cảnh sát bắt hay không, anh chỉ lắc đầu và đáp:

– Không. Chẳng có tin tức gì. Bây giờ chúng ta sẽ tập trung vào những gì ta có thể thay đổi được, Bengt à.

Benji đi về phía hàng ghế cuối xe và nằm xuống, ngủ suốt phần còn lại của chuyến đi.

32

Một thị trấn trong rừng yêu thích một môn thể thao. Một thiếu nữ chơi guitar cho cô bạn thân nghe trên giường. Một thanh niên đang ngồi tại đồn cảnh sát. Trong hành lang của một bệnh viện, một nữ y tá đi ngang qua một luật sư đang nói chuyện điện thoại lớn tiếng. Trên khán đài của một sân băng tại thủ đô, những người đàn ông và phụ nữ trưởng thành đứng hết cả dậy, hô vang rằng họ là những con gấu đến từ Beartown. Hòa giọng với họ là các nhà tài trợ và thành viên ban lãnh đạo câu lạc bộ, những người mười năm về trước đã mỉm cười chế giễu khi giám đốc kỹ thuật nói rằng một ngày nào đó họ sẽ sở hữu một đội trẻ xuất sắc nhất cả nước. Giờ thì tất cả những người có liên quan tới câu lạc bộ đều ở đây, ngoại trừ vị giám đốc kỹ thuật kia.

Một đội bóng đang ngồi trong phòng thay đồ với cây gậy trong tay, chờ đợi trận đấu bắt đầu. Một cậu em trai ngồi trên băng ghế với điện thoại trong lòng, chờ đợi những gì bạn bè sẽ viết về chị gái của mình trên mạng khi chúng biết về chuyện đã xảy ra. Một hãng luật nhận được cuộc gọi từ một khách hàng giàu có, và tại một hãng luật khác, một người mẹ phát động một cuộc chiến tranh. Cô gái vẫn chơi guitar, cho đến khi người bạn thân ngủ thiếp đi, và trên ngưỡng cửa một người cha đứng yên, tin rằng chúng sẽ sống sót sau chuyện này. Hai đứa sẽ đương đầu được với nó. Đó là điều anh sợ. Bởi nếu thế, phần còn lại của thế giới sẽ tin rằng mọi thứ vẫn ổn.

Có một cầu thủ mang số áo mười sáu, người kể từ khi bắt đầu học trượt băng đã biết chính xác cần làm gì để giành chiến thắng. Nó biết các trận đấu được định đoạt trong tâm trí người chơi cũng nhiều như trên sân băng, và huấn luyện viên đã dạy nó về nhạc tính của môn khúc côn cầu: mỗi đội bóng có một nhịp điệu và tốc độ ưa thích. Nếu bạn phá vỡ tiết tấu đó, bạn sẽ làm hỏng âm nhạc của họ, ngay cả các nhạc công giỏi nhất thế giới cũng ghét bị buộc phải chơi lạc nhịp, và một khi đã bắt đầu chệch choạc thì rất khó để dừng lại. Một vật thể đang chuyển động sẽ muốn tiếp tục hướng đi hiện tại, quả cầu tuyết càng lăn thì sự ngu ngốc của bạn càng lớn khi dám đứng ra cản đường nó. Đây là "quán tính" theo cách hiểu của các vận động viên, khác với "định luật quán tính" trong các bài học vật lý được dạy ở trường. David đã khá thẳng thắn khi nói với Benji rằng: "Khi tình hình suôn sẻ với một đội bóng, mọi thứ đều cho cảm giác thật dễ dàng và tự động tốt lên. Nhưng nếu em thành công trong việc tạo ra một chút rắc rối cho họ, dù là nhỏ nhất, thì rất nhanh thôi, em sẽ thấy họ tự tạo ra một rắc rối lớn hơn nhiều cho chính mình." Đó là vấn đề cân bằng. Chỉ cần một cơn gió nhẹ là đủ.

Một đội bóng tiến vào một đấu trường để nghênh chiến câu lạc bộ khúc côn cầu trên băng Beartown mà họ khinh thường gọi họ là "Đội Erdahl". Từ lâu họ đã biết mình giỏi hơn tỉ lần đám nhà quê rừng rú kia, và giờ họ cũng vừa được thông báo rằng Kevin sẽ không thi đấu. Beartown chẳng là gì nếu không có cậu ta. Chỉ là một trò đùa. Một con thú què chân bên vệ đường cao tốc. Các cầu thủ đến sân thi đấu trong tâm trạng rất tự tin và bình tĩnh, họ biết điều duy nhất cần làm bây giờ để giành chiến thắng là chơi thứ

âm nhạc của họ. Giữ cái đầu lạnh. Duy trì sự cân bằng.

Huấn luyện viên của họ vẫn còn đang ở trên xe buýt, nhưng các cầu thủ đã rất phấn khích, họ muốn nhìn thấy đối thủ của mình, thế nên họ tiến vào sân trước. Đèn đóm ở hành lang dẫn vào các phòng thay đồ không được bật, ai đó chế giễu: "Chắc đám dân quê đó ăn trộm bóng đèn rồi" và giọng nói khác đáp lại: "Để làm gì? Ở Beartown chúng nó làm quái gì có điện". Ban đầu cả đội cho rằng bóng người nằm bất động bên ngoài phòng thay đồ kia chỉ là một bóng ma - mắt họ chưa kịp làm quen với bóng tối - nên cầu thủ đi đầu đã giẫm thẳng lên đó. Ngực của Benji là một khối bê tông, tròng mắt của nó mở ra, lần lượt chiếu vào từng người một trong số hai mươi cầu thủ đối phương. Nếu có nhiều thời gian trấn tĩnh hơn, chắc họ đã bật cười với giọng căng thẳng, nhưng bây giờ họ chỉ đứng yên trong bóng tối, mắt lấm lét đảo quanh.

Benji không nhúc nhích, chỉ chờ đợi ngay tại ngưỡng cửa. Buộc đối phương đi qua chỗ nó để vào phòng thay đồ của họ. Đáng lẽ họ nên đợi huấn luyện viên của mình hoặc tìm người phân xử, nhưng họ quá tự mãn để làm điều đó. Một người xô Benji, người khác tung cú đấm vào vai. Benji tiếp nhận đòn đầu tiên và đánh người còn lại vào mang tai, nhanh đến mức làm anh ta ngã quỵ xuống sàn trong tiếng thét. Benji xoay sang người đầu tiên, đấm hai cú vào xương sườn, không mạnh đến mức làm gãy gì đó, nhưng đủ để khiến anh ta gập người lại, và Benji thúc cùi chỏ vào gáy khiến anh ta gục xuống, đè lên đồng đội của mình. Khi cầu thủ thứ ba lao về phía mình, Benji nhanh nhẹn tránh sang bên cạnh rồi đẩy từ phía sau để anh ta bay thẳng vào phòng thay đồ. Người thứ tư phạm sai lầm khi túm áo của Benji bằng cả hai tay. Nó húc đầu vào gò má của anh ta, khiến đối phương ngã ngửa ra

sau mà không có ai đỡ.

Tất nhiên Benji sẽ không thể hạ gục cả đội bóng giữa một căn phòng sáng đèn, nhưng tại một đoạn hành lang hẹp thiếu ánh sáng, nơi chỉ có đủ chỗ cho một hoặc hai người tấn công nó, các cầu thủ đối phương buộc phải tự hỏi: "Tới lượt ai?"

Câu trả lời là không ai cả. Vậy là đủ - tích tắc do dự của cả một đội bóng. Benji cười khẩy và bình tĩnh bước đi trước khi bất cứ ai kịp nói gì. Khi nó mở cửa phòng thay đồ của đội Beartown, khẩu hiệu "CHÚNG TA LÀ NHỮNG CON GẤU!" từ hai chục cái cổ họng điên rồ vọng khắp hành lang, và luồng ánh sáng chỉ kéo dài vừa đủ để mọi người trong đội đối phương có thời gian nhìn nhận một cách chính xác đồng đội của mình đã đột ngột đánh mất sự cân bằng như thế nào.

Họ sẽ không nói gì với huấn luyện viên của mình, bởi biết nói gì đây? Rằng họ đã để một thằng nhóc duy nhất hạ gục bốn cầu thủ khỏe nhất trong khi những người còn lại đứng ngây ra nhìn à? "Cái quái gì thế này?" Một ai đó hỏi. "Đòn phủ đầu," ai đó đáp. Khi bật đèn trong phòng thay đồ của họ, cả đội cố gượng cười cho qua chuyện. Họ cố thuyết phục nhau rằng mình sẽ trả thù thằng nhãi số mười sáu kia sau, rằng chuyện chẳng có gì, họ quá giỏi để bận tâm ba cái trò nhảm nhí như thế. Khi trận đấu bắt đầu, và cả đội chơi chệch choạc. Nhịp điệu, tốc độ, sự cân bằng. Những cơn gió.

Benji khoác lên người chiếc áo số mười sáu. David đang đứng trước cả đội, hai tay chắp sau lưng và mắt nhìn xuống sàn. Anh đã dành toàn bộ thời gian chuyến đi để nghĩ về ý nghĩa thực sự của tính lãnh đạo đối với mình, và rút ra một kết luận duy nhất: ông Sune đã là người thầy của anh, và điểm mạnh lớn nhất của ông

luôn nằm ở chỗ biết nuôi dưỡng những nhà lãnh đạo. Vấn đề là ông không bao giờ để họ lãnh đạo.

Các cầu thủ trẻ nín thở chờ đợi. Khi David ngẩng lên nhìn các em, anh suýt nữa mỉm cười.

– Các em có muốn nghe sự thật không? Sự thật là chẳng ai tin các em có thể đến được đây. Các đối thủ, hiệp hội, các huấn luyện viên quốc gia, và cả những người đang ngồi trên khán đài ngoài kia nữa. Đối với họ đây là một giấc mơ, còn với các em, đây là một mục tiêu. Không ai thực hiện nó thay các em được. Thế nên trận đấu này, khoảnh khắc này... thuộc về các em. Đừng để cho bất kỳ ai bảo các em phải làm gì với nó.

David muốn nói thêm nữa, nhưng họ đang ở trận chung kết, và anh đã làm mọi điều có thể. Anh quay người bước ra khỏi phòng thay đồ. Vài giây sau Bengt nối gót David, với vẻ mặt hoang mang. Đội bóng ngồi đó, thoạt đầu chỉ ngạc nhiên nhìn nhau. Thế rồi tất cả đứng dậy, từng người một, và lần lượt vỗ vào mũ bảo hiểm của nhau hai cái. Cầu thủ kiệm lời nhất đội lại chính là người đầu tiên lên tiếng:

– Chúng ta đến từ đâu? - Filip hỏi.

– BEARTOWN! - Cả phòng đồng thanh đáp.

Lyt trèo lên đứng trên một băng ghế và gào lên:

– VÌ KEVIN!

– VÌ KEVIN! - Cả phòng hòa theo.

Benji đã đứng trên băng khi cả đội tiến ra. Một mình giữa vòng tròn trung tâm, với số áo mười sáu sau lưng và đôi mắt đen kịt. Những người cuối cùng bước ra khỏi phòng thay đồ là cầu thủ to con nhất và nhỏ con nhất của đội. Bobo vỗ vai Amat rồi nói:

– Cậu đến từ đâu, hả Amat?

Amat ngẩng đầu, đáp với quai hàm run run:

– Khu Hạ.

Bobo gật đầu và giơ bàn tay đi găng lên. Nó là người đã từng viết dòng chữ "Bụi đời hockey" lên áo bằng bút dạ. Hành động vụng về của một cậu nhóc vụng về.

Đôi khi điều đó lớn lao hơn bất cứ thứ gì trên đời.

Tại sao người ta yêu thể thao? Một phụ nữ có mặt trên khán đài vì đó là nơi cuối cùng cho người ta câu trả lời thẳng thắn. Chị đã từng là một vận động viên trượt tuyết băng đồng hạng A, đã từ bỏ cả tuổi thiếu niên của mình để miệt mài trên đường trượt hết đêm này qua đêm khác, với chiếc đèn đeo trán và những giọt nước mắt chảy dài vì gió lạnh và kiệt sức, cũng như vì tất cả những nỗi đau đớn và sự đánh đổi, tất cả những thứ mà bọn học sinh trung học khác được làm trong thời gian rảnh rỗi mà chị chưa bao giờ tham gia. Nhưng nếu bây giờ bạn hỏi rằng chị có hối tiếc không, chị sẽ lắc đầu. Nếu bạn hỏi chị sẽ làm gì nếu được quay ngược thời gian, chị sẽ trả lời không chút do dự: "Luyện tập nhiều hơn nữa." Chị không thể giải thích được vì sao mình yêu thể thao, chị chỉ biết những người có nhu cầu đặt ra câu hỏi đó sẽ không bao giờ hiểu được câu trả lời.

Cậu con trai của chị, Filip, hiện đang chơi ở nhóm hậu vệ đầu tiên, và chị biết thằng bé đã phải nỗ lực thế nào để đạt được điều đó. Tất cả các vòng chạy trong rừng dưới ánh sáng của hai ngọn đèn đeo trán, hàng giờ tập đánh bóng ở sân nhà với người mẹ đứng trong khung thành. Tất cả những giọt nước mắt khi thằng bé

là người nhỏ con nhất đội và tự mình cân đo mỗi sáng vì các bác sĩ thề rằng cơ thể nó rồi sẽ bắt kịp những người khác. Những nét vạch bút chì trên khung cửa mà giờ đây người mẹ không có lòng dạ nào xóa đi. Cái cơ thể nằm một đống dưới sàn bếp mà ngày nào chị cũng phải xốc dậy khi nó nhận ra mình vẫn thấp bé nhẹ cân như hôm qua. Những người khác không nhận ra từ khi nào nó trở thành hậu vệ xuất sắc nhất đội, nhưng người mẹ luôn ở đó, trong từng bước tiến của thằng bé.

Suốt thời gian hai đội bóng khởi động, Đuôi Tôm luôn cầm điện thoại trên tay, cố gắng tìm hiểu xem chuyện gì đã xảy ra với Kevin. Anh đoán David là người đầu tiên mà bố của Kevin liên lạc khi có thông tin, nhưng từ trên khán đài anh không thể tiếp cận được cậu ta.

Các nhà tài trợ và thành viên ban lãnh đạo bên cạnh anh cũng đang đói thông tin. Họ đã trao đổi về việc cần liên hệ với luật sư này, nhà báo nọ, cần trừng trị người nào.

Đuôi Tôm không bực bội. Cảm xúc của anh đã ở một tầm mới. Anh nhìn các vị phụ huynh khác trên khán đài, nhẩm cộng hết những ngày dài, những buổi tối, những đêm khuya mà họ đã dành cho đội bóng này, và cảm thấy sức nặng của tấm huy chương bạc ngày xưa trên cổ. Anh không biết ai là người tước đoạt cơ hội chiến thắng của họ, nhưng anh hận kẻ đó tận xương tủy.

Chính Benji là người đã nói David và Bengt để Lyt chơi ở vị trí của Kevin. Không có từ ngữ nào diễn tả hết ý nghĩa của điều đó đối với Lyt. Trước khi tranh bóng khai cuộc trận đấu, Benji nói với Amat:

– Hôm nay cậu có mang đôi giày bảy dặm chưa đấy?

Amat mỉm cười gật đầu.

Đối phương đã bắt đầu nói lớn tiếng từ khu vực kỹ thuật về việc "gài cho số mười sáu bị phạt đền". Họ không ngu, họ đã biết Benji chơi rắn như thế nào. Vậy nên khi đội bạn tranh bóng thành công, Benji vung gậy lao hết tốc lực vào cầu thủ đang giữ bóng, và những người đã nhìn thấy số mười sáu trong đường hầm tắt đèn ban nãy đều nghĩ nó sẽ bỏ bóng đánh người. Cầu thủ đội bạn hãm giày dừng lại và căng người đợi đòn.

Chuyện đó không bao giờ xảy ra. Benji xông tới cướp bóng rồi lùa bóng qua hai chân của cầu thủ đối phương vào vùng tấn công. Lyt nhận một cú truy cản ở vùng trung lập và ngã sõng soài trên mặt băng như một chú hải cẩu trúng đạn - một tiền đạo trung tâm hi sinh bản thân để cho tiền đạo thứ ba có đủ khoảng không. Họ chỉ có một cơ hội nhỏ nhoi này trong trận đấu trước khi đối phương nhận ra Amat nhanh nhẹn cỡ nào.

Và họ đã không bỏ lỡ.

Đuôi Tôm hét đến lạc giọng khi Amat loại bỏ thủ môn đối phương và đánh bóng tung nóc lưới. Các vị phụ huynh lao xuống từ trên khán đài như thể muốn nhảy qua những tấm bảng biên. Amat trượt vòng qua khung thành với hai cánh tay giơ cao nhưng nhanh chóng bị Benji, Lyt và Filip ôm chặt. Cả đội đã lao hết cả ra sân và nằm đè lên nhau thành một đống hỗn độn. Đuôi Tôm túm được mẹ của cầu thủ nào đó và hét lên:

– CHÚNG TA ĐẾN TỪ ĐÂU?

Ít phút trước đó tất cả bọn họ đều là người vô thần. Giờ thì không.

Họ dẫn 1-0 sau hiệp một. David không nói gì với các cầu thủ, anh thậm chí không đi vào phòng thay đồ. Anh đứng ngoài hành lang cùng với Bengt và không nói tiếng nào.

Họ nghe thấy tiếng các cầu thủ vỗ vào mũ bảo hiểm của nhau. Sau đó đối thủ gỡ hòa 1-1, rồi dẫn trước 2-1, nhưng ngay trước khi kết thúc hiệp hai, Bobo được ra sân, và có bóng ngay trên vạch xanh tấn công. Nó cố chuyền bóng, nhưng trái bóng đập trúng vào giày của một cầu thủ khác và văng ngược về phía nó. Nếu Bobo có thời gian để nghĩ, chắc nó đã nhận ra đó là một ý tưởng ngốc nghếch, nhưng nó chưa bao giờ là người nhanh trí. Vậy nên nó cứ thế tung cú dứt điểm. Thủ môn đối phương thậm chí không nhúc nhích. Khi tấm lưới phía sau lưng thủ môn rung lên, Bobo vẫn còn đứng trơ ra đó, bàng hoàng nhìn ánh đèn bật sáng và các con số trên bảng điểm chuyển thành 2-2. Nó nghe thấy tiếng hò reo từ khu vực cổ động viên Beartown trên khán đài, nhưng bộ não của nó chưa theo kịp diễn biến. Người đầu tiên lao đến chỗ nó trên băng là Filip.

– Thắng! - Thằng bé thốt lên.

– Vì Kevin! - Bobo hét lớn và lao vào lớp kính bảo vệ sân với một sự kiêu hãnh điên rồ đến mức quên cả cầm gậy quay lại vòng tròn giữa sân khi trận đấu tiếp tục.

Filip yêu khúc côn cầu, và mẹ nó cũng vậy. Không như vài vị phụ huynh chỉ quan tâm một cách hời hợt và gần như không biết luật chơi, chị tôn thờ môn thể thao này vì tất cả những gì làm nên

khúc côn cầu. Kiên cường. Trung thực. Rõ ràng. Chân thật. Hỏi ngay, đáp thẳng.

Maggan Lyt ngồi ngay bên cạnh chị. Hai người đã biết nhau từ hồi còn nhỏ, và hiện sống cách nhau hai căn nhà. Họ từng trượt tuyết cùng nhau, lấy chồng cùng năm, có con trai cách nhau vài tháng, và thường xuyên ngồi co ro trên khán đài như thế này suốt mười năm qua. Bạn cho rằng cha mẹ của các cầu thủ khúc côn cầu là những người điên khùng? Họ sẽ bảo bạn đi xem một giải trượt tuyết băng đồng và lắng nghe các cổ động viên tại đó. Hoặc nói chuyện với bố của một vận động viên trượt tuyết đổ dốc, người đã lao cả ra đường trượt và phá vỡ cuộc thi chỉ vì ông ta cho rằng đường trượt được bố trí theo cách gây bất lợi cho con gái mình. Hoặc đi nói với mẹ của một vận động viên trượt băng nghệ thuật về việc một đứa trẻ chín tuổi nên tập luyện với cường độ như thế nào. Luôn có người nào đó tệ hơn. Bạn có thể nhìn nhận hầu hết mọi việc như chuyện bình thường nếu so sánh đủ nhiều.

Mẹ của Filip không bao giờ lá hét. Không bao giờ quát tháo. Không bao giờ chỉ trích huấn luyện viên, và cũng không bao giờ đi vào phòng thay đồ của đội bóng. Nhưng chị sẽ bảo vệ Maggan Lyt đến cùng nếu ai đó chỉ trích thái độ của bạn mình. Bởi vì họ cũng là một đội. Mẹ của Filip đã học được rằng bạn không thể yêu cầu các bậc cha mẹ dành cả đời cho việc chơi thể thao của con cái họ và mạo hiểm tài chính của cả gia đình, rồi mong đợi rằng niềm đam mê đó không bao giờ đi quá giới hạn trong một vài dịp.

Vì vậy, khi Maggan hét lên: “Ông có bị mù không đấy!?” với trọng tài, mẹ của Philip im lặng. Khi một phụ huynh khác gào to với người cầm còi: “Hồi nhỏ ông bị té giếng hả? Ở nhà ông chuyên bám váy vợ hay sao?” chị cũng không phản ứng gì. Cũng như lúc ai

đó nói “Chuyền bóng kiểu chó chết gì vậy?” và một người đàn ông ở tít trên cao của khán đài giơ tay thốt lên “Chúng ta đang chơi bóng rổ hay sao?”

Thấy một cầu thủ đối phương ghì chặt một cầu thủ Beartown vào bảng biên quá lâu mà chưa bị thổi phạt, một phụ huynh hét lên “Mày bị bê đê hả số hai mươi hai?” khi cậu ta quay trở lại băng ghế dự bị. Một người mẹ đang ngồi cùng hai con nhỏ phía bên dưới quay lại và nói với ông ta:

– Làm ơn nghĩ trước khi nói được không? Ở đây có bọn trẻ con!

Maggan lập tức đáp trả bằng giọng giễu cợt:

– Này cô em, nếu cảm thấy quá lo lắng chuyện các thiên thần nhỏ phải nghe thấy những thứ kinh khủng khi rời tổ ấm, thì đừng đưa chúng nó đi xem KHÚC CÔN CẦU làm gì!

Nếu bạn hỏi mẹ của Filip vì sao chị không phản đối, chị sẽ đáp rằng yêu không có nghĩa là chấp nhận tất cả mọi thứ liên quan với đối tượng mình yêu. Không có gì đáng phải xấu hổ khi không tỏ ra hãnh diện về họ. Điều đó đúng với khúc côn cầu, nhưng cũng đúng cả với bạn bè.

Người mẹ nắm tay hai đứa nhỏ đùng đùng đứng lên và di chuyển tới vị trí ngồi khác, xa hơn phía bên dưới. Trong lúc đó, Filip đang bám theo một cầu thủ đội bạn suốt chiều dài sân băng. Nó quăng người tới trước để cản một đường chuyền bóng và làm đối phương mất thăng bằng. Benji lao nhanh tới.

Một nhà tài trợ ngồi phía trên cao quay sang Đuôi Tôm, hất hàm về phía bà mẹ hai con và hỏi:

– Sao hôm nay chúng ta lại có mụ cảnh sát đạo đức này? Cô ta

làm gì ở đây?

Hiệp thi đấu thứ ba vừa mới bắt đầu. Câu trả lời của Đuôi Tôm bị nhấn chìm trong tiếng hò reo của đám đông khi số mười sáu cướp được bóng ở vùng trung lập, lừa qua hai cầu thủ đối phương với một kỹ thuật mà không ai biết cậu ta đã làm chủ từ lúc nào, và tung cú dứt điểm cháy lưới trước khi thủ môn đội bạn kịp phản ứng.

Benji gạt các đồng đội đang cố gắng ôm mình ra để chụp lấy trái bóng dẹt trong khung thành và tiến thẳng về phía khu vực khán đài của các cổ động viên Beartown. Nó dừng lại trước bảng biên một chút và vẫy tay với hai đứa trẻ nhỏ xíu đang hú hét mừng rỡ, trước khi ném trái bóng cho mẹ chúng.

Nhà tài trợ lại quay sang hỏi Đuôi Tôm:

– Cô ta... anh vừa nói cô ta là ai vậy?

– Đó là chị gái của Benji, Gaby. Và cậu của hai đứa bé đó vừa giúp đội chúng ta dẫn 3-2. - Đuôi Tôm trả lời.

33

Hồi Maya còn bé nó luôn trèo vào giường nằm ngủ mỗi khi thấy buồn. Ngủ cho qua hết những gì làm mình thất vọng. Lúc nó được mười tám tháng, mẹ đã lái một chiếc xe hơi thuê chở nó đi ngang qua khu trung tâm của Toronto. Chiếc xe bị chết máy ngay giữa một trong những giao lộ lớn nhất của thành phố. Hàng loạt chiếc xe buýt bấm còi, các tài xế taxi chửi rủa trong lúc mẹ văng tục qua điện thoại với nhân viên tổng đài tội nghiệp của hãng cho thuê xe. Về phần mình, Maya chỉ bình thản nhìn quanh, ngáp một cái rõ to rồi ngủ thiếp đi cho tới lúc họ về đến nhà sáu tiếng sau đó.

Lúc này thì Mira đang đứng trong hành lang và quan sát cô con gái ngủ ngon lành trên chiếc giường trong phòng. Mười lăm tuổi đầu, con bé vẫn ngủ mỗi khi đau đớn. Ana đang nằm cạnh Maya bên dưới tấm chăn. Có thể là khác đối với một bậc cha mẹ đã từng mất đi một người con, hoặc cũng có thể mọi người đều cảm thấy như thế này, nhưng điều duy nhất mà Mira mong muốn đối với con cái chị là sức khỏe, sự an toàn, và một người bạn tốt.

Khi đó người ta có thể vượt qua tất cả mọi chuyện. Gần như tất cả.

David sẽ không bao giờ quên trận đấu này. Anh có thể dành cả đêm để kể cho bạn gái nghe về những phút cuối trận, rồi vỗ về cái bụng của cô và thì thào: “Đừng có ngủ! Anh còn chưa kể đến đoạn

hay nhất!" Hết lần này đến lần khác, anh sẽ thuật lại chuyện Amat đã chơi lăn xả ra sao, đã chắn bóng bằng cái đầu đội mũ bảo hiểm của mình nhiều như thế nào, đến nỗi trọng tài sau đó đã buộc thằng bé phải rời sân để được kiểm tra xem các thứ có bị làm sao hay không. Lyt đã chơi nhiều thời gian hơn tất cả mọi người như thế nào, khi ngồi ngoài sân cậu ta đúng là một người khổng lồ trên băng ghế dự bị: không ai vỗ nhiều cái lưng hơn, la hét động viên hay xốc lại tinh thần đồng đội đang kiệt quệ nhiều hơn Lyt. Khi một Bobo tơi tả loạng choạng bước ra khỏi sân băng và đổ gục xuống sàn, Lyt là người đã đỡ lấy bạn và đưa ngay một chai nước. Trong lúc đó Filip chơi như một cầu thủ thực thụ dày dạn kinh nghiệm, không phạm chút sai lầm nào. Còn Benji? Benji hiện diện ở khắp mọi nơi. David đã chứng kiến cậu dùng cạnh giày để chặn đứng một cú đánh bóng mạnh đến nỗi trợ lý huấn luyện viên Bengt phải tự túm lấy chân mình và thốt lên: "Kinh, đến tôi cũng cảm thấy đau đây này!"

Benji đã nén đau để chơi tiếp. Đối diện với một bức tường, cả đội đã lao đầu vào đó để vượt qua và tiếp tục. Tất cả mọi người đều chơi vượt sức. Tất cả đều trở thành phiên bản tốt nhất của mình. Các em đã cống hiến mọi thứ. Không huấn luyện viên nào có thể đòi hỏi hơn thế. Các em đã chơi tốt nhất có thể.

Nhưng như vậy chưa đủ.

Khi đối phương gỡ hòa 3-3 trong lúc trận đấu chỉ còn chưa đầy một phút nữa là kết thúc, một đội bóng đổ gục xuống sân, hai chục phụ huynh sụp đổ trên khán đài, và cùng với đó là tương lai của một thị trấn trong rừng. Trong quãng thời gian nghỉ trước

hiệp phụ, ba cầu thủ nôn thốc nôn tháo. Hai cầu thủ khác gần như phải lê bước trên băng vì chuột rút. Những chiếc áo thi đấu ướt đẫm mồ hôi, mọi tế bào trong cơ thể các em đã bị vắt kiệt. Nhưng vẫn phải mất đến mười lăm phút đấu thêm để đội bóng đối thủ bẻ gãy các em một lần cuối cùng. Họ cứ quần thảo, quần thảo, quần thảo cho đến khi Benji không thể bắt kịp, Filip bị vượt qua, Lyt không thể với tới bóng, và Amat đổ người quá chậm khi cú dứt điểm được tung ra.

Toàn bộ đội bóng Beartown nằm gục trên sân trong khi đối thủ nhảy múa xung quanh, phụ huynh và bạn bè họ reo hò ầm ĩ. Chỉ khi những tiếng hát hò và la hét đã di chuyển vào phòng thay đồ, Filip, Bobo, Lyt và Amat mới đi vào phòng thay đồ của mình, trong sự buồn bã vô hạn. Những người đàn ông và phụ nữ trưởng thành trên khán đài vẫn còn ngồi đó, vùi mặt vào lòng bàn tay. Hai đứa bé con khóc nức nở trong vòng tay mẹ.

Trên đời này không có sự im lặng nào lớn hơn hai mươi trái tim sau một trận thua. David bước vào phòng thay đồ và thấy các cầu thủ nằm la liệt dưới sàn, trên ghế, đa số đều kiệt quệ đến nỗi không còn đủ sức lực để cởi đồ. Bengt đứng bên cạnh, chờ đợi vị huấn luyện viên nói gì đó, nhưng David chỉ quay gót và đi khỏi phòng.

– Anh ta đi đâu vậy? - Một phụ huynh hỏi.

– Chúng ta là những người thua cuộc xấu tính, bởi một kẻ thua cuộc tử tế là người thường xuyên thua. - Bengt lẩm bẩm.

Cuối cùng chính đội trưởng của đội đối thủ là người chìa tay ra.

Anh ta đã tắm rửa và thay đồ, nhưng trên áo vẫn dính đầy những vết rượu champagne. Số mười sáu của đội Beartown còn đang nằm ngửa trên băng. Các khán đài đã gần như trống vắng.

– Chơi tốt đấy. Nếu cậu muốn đổi câu lạc bộ, chúng tôi rất sẵn lòng chào đón. - Đội trưởng nói.

– Nếu anh muốn rời đội, TÔI rất sẵn lòng chào đón anh. - Benji đáp.

Đội trưởng bật cười rồi giúp Benji đứng dậy, và thấy nó nhăn mặt.

– Này, cậu có sao không?

Benji khẽ gật đầu, nhưng vẫn để cho anh ta giúp mình di chuyển vào hành lang phòng thay đồ.

– Xin lỗi vì đã... anh biết đấy... - Benji nói và khoát tay chỉ mấy cái bóng đèn hỏng trên trần.

Đội trưởng cười lớn.

– Thật sao? Tôi ước gì bọn tôi nghĩ ra một trò tương tự dành cho các cậu. Cậu là một thằng khốn cừ khôi. Cậu cần được giúp đấy, nhưng cậu rất cừ.

Hai người chia tay sau một cái bắt tay thật chặt. Benji lê bước vào trong phòng thay đồ và nằm vật xuống sàn, không buồn tháo giày trượt.

Gaby dẫn theo hai đứa nhỏ đi qua những người lớn mặc áo hình gấu và quấn khăn xanh khác trên hành lang. Vừa đi vừa gật đầu chào người này hoặc phớt lờ người khác. Cô nghe thấy một ông bố gọi trọng tài là “thằng thiểu năng trí tuệ”. Một người khác thì lẩm bẩm: “Gã khốn đó đúng là đồ đàn bà.” Gaby dắt hai đứa trẻ

đi thẳng ra xe thay vì đợi Benji. Cô không muốn nghe những từ ngữ đó, và cô biết mình sẽ bị gọi bằng những biệt danh gì nếu tỏ ra bất bình.

Mười lăm phút trôi qua trước khi David quay trở lại với một cái túi đầy những trái bóng dẹt. Anh đi quanh phòng và trao cho mỗi cầu thủ một trái. Đến lượt mình, các cậu bé đọc những gì được viết trên đó. Vài đứa mỉm cười trong khi những đứa kia bật khóc. Bobo hắng giọng, nhìn lên huấn luyện viên của mình và nói:

– Thầy ơi, em xin lỗi... nhưng em muốn hỏi...

David nhướn mày. Bobo chỉ vào trái bóng.

– Thầy sẽ không... chuyển giới vì bọn em, đúng không?

Tiếng cười giúp giải thoát. Cười ồ có thể giúp đoàn kết một tập thể. Hàn gắn những tổn thương, giết chết sự im lặng. Phòng thay đồ rung chuyển vì những tràng cười cho đến khi David gật gù và đáp với nụ cười ngoác miệng:

– Ngày mai, khi chúng ta về đến nơi, các em ra ngoài rừng và chạy thêm vài vòng cho tôi. Nhờ Bobo đấy.

Bobo phải thụp xuống để tránh một cơn mưa những mẩu băng dính vo viên đến từ các đồng đội.

Người áp chót được nhận trái bóng dẹt là Benji. Và người cuối cùng là Bengt. David vỗ vai trợ lý huấn luyện viên của mình rồi nói:

– Tôi sẽ bắt chuyến tàu đêm. Khách sạn đã được đặt sẵn cho mọi người, tôi giao phó các cậu bé cho cậu đó, Bengt.

Bengt gật đầu và nhìn vào trái bóng. Những giọt nước mắt rơi

lã chã xuống chiếc áo thể dục khi anh đọc dòng chữ trên đó: *Cảm ơn.*

Gaby giật bắn người khi Bobo gõ vào kính cửa sổ. Bọn trẻ đã ngủ thiếp đi trên ghế sau, và cô cũng sắp làm điều tương tự.

– Em xin lỗi... Chị là chị của Benji, đúng không ạ?

– Đúng. Bọn chị đang đợi nó. Benji đã nói là muốn về nhà thay vì qua đêm ở khách sạn. Nó đổi ý rồi à?

Bobo lắc đầu.

– Benji vẫn đang ở trong phòng thay đồ. Bọn em không tài nào tháo được giày của cậu ấy. Benji nhờ em ra gọi chị.

Khi tìm thấy em trai mình, Gaby mở đầu bằng việc nói cô yêu thằng bé như thế nào. Sau đó cô nói rằng nó rất may vì mẹ phải đi làm hôm nay và không đến đây được, bởi nếu biết con trai mình đã chơi toàn bộ hiệp ba cộng thêm mười lăm phút hiệp phụ với một bàn chân bị gãy, chưa kể còn di chuyển nhiều hơn mọi người, chắc mẹ sẽ giết nó mất.

Filip đứng im lặng một lúc lâu với mẹ bên ngoài chiếc xe buýt ở bãi đậu xe. Cô lau má nó. Filip lí nhí:

– Xin lỗi. Là do lỗi của con. Bàn thua cuối. Con đã không cản được. Con xin lỗi.

Người mẹ ôm đứa con trai vào lòng như thể nó còn nhỏ dại, dù bây giờ Filip đã lớn đến mức có thể nhấc mẹ bằng một tay.

– Cưng à, việc quái gì con phải xin lỗi? Con có bao giờ phải xin lỗi về bất cứ điều gì trong đời đâu?

Chị vỗ nhẹ vào má thằng bé, chị biết cảm giác này như thế nào

vì bản thân đã từng chết sững tại vạch đích sau một cuộc đua trượt tuyết băng đồng cho đến khi những giọt mồ hôi đóng băng. Cảm giác y hệt thế này. Chị biết thể thao mang lại điều gì và lấy đi điều gì. Tất cả những khó khăn mà con trai chị đã vượt qua: tất cả các đội bóng lớn đã từ chối chọn thằng bé, tất cả các đội tuyển quốc gia chưa từng xem xét nó, tất cả các giải đấu mà nó đã xem từ trên khán đài. Chị đã bắt một cậu bé mười sáu tuổi tập luyện hàng ngày cả đời vì trận đấu đặc biệt này. Ngày mai nó sẽ thức dậy, ra khỏi giường, và bắt đầu lại.

Trong một căn phòng khác, ngồi trên sàn nhà cạnh giường cô bạn thân, Ana đang ôm chiếc máy tính trong lòng. Thỉnh thoảng nó lo lắng nhìn qua mép giường để kiểm tra xem Maya có thức không. Sau đó, nó quay lại với những trang mạng mà nó biết mọi người trong trường sẽ tìm đến để hóng chuyện. Nó lang thang qua cõi mạng yên tĩnh với những dòng trạng thái chưa được cập nhật, thỉnh thoảng có một vài bức ảnh chụp mèo hoặc cốc sinh tố, đôi dòng cảm thán về thất bại ở trận chung kết của đội trẻ. Tuyệt nhiên không có gì khác. Vẫn chưa. Ana tải lại tất cả các trang. Nó đã ăn ngủ trên này cả đời, nó biết thông tin lan đi nhanh như thế nào. Sẽ có người biết ai đó có anh trai là cảnh sát hoặc bạn bè làm ở tờ báo địa phương hoặc mẹ làm y tá ở bệnh viện. Ai đó sẽ nói với ai khác điều gì đó. Và cổng địa ngục sẽ mở. Ana tải lại tất cả các trang, một lần nữa, một lần nữa, rồi một lần nữa. Những ngón tay gõ phím càng lúc càng mạnh hơn.

Bụp, bụp, bụp, bụp, bụp.

Bengt nói với cả đội rằng khách sạn đã được các nhà tài trợ thanh toán trước và các cậu bé có thể sử dụng mọi dịch vụ phòng

tùy thích, nghỉ xả hơi trước khi quay về vào ngày mai. Các cầu thủ hỏi David ở đâu. Bengt thông báo rằng David đã về nhà để có mặt ở đó khi cảnh sát thả Kevin.

– Nếu có ai trong bọn em muốn về nhà thì sao? - Lyt hỏi.

– Chúng tôi sẽ thu xếp, nếu đó là lựa chọn của các em. - Bengt đáp.

Không một cầu thủ nào chọn ở lại. Họ là một đội, và họ sẽ về nhà vì đội trưởng của mình. Khi họ đang đi được nửa đường vào đêm hôm đó thì cuối cùng tin tức cũng bùng nổ trong điện thoại của mọi người. Tại sao Kevin lại bị cảnh sát bắt, cậu ta bị buộc tội gì và ai đã tố cáo cậu ta. Đầu tiên một cầu thủ lên tiếng: "Họ đang nói cái gì vậy? Tao đã thấy cả hai ở bữa tiệc! Chính CON NHỎ đó là người úp sọt!" Tiếp đó một người khác nói: "Tào lao! Tao tận mắt chứng kiến cả hai đi lên phòng Kevin, con nhỏ đó ĐI TRƯỚC!" Người thứ ba thì tuyên bố: "Làm như nó không muốn!? Mọi người có thấy nó ăn mặc như thế nào không? Con phò đó!" Và khi người đầu tiên nói được chữ "ph", thì cậu ta không phải người cuối cùng.

Trên chiếc giường trong căn phòng với gậy, bóng và áo đấu xung quanh, một cậu em trai choàng tỉnh khi người bạn thân thiết của chị gái mình ném máy tính vào tường. Như thể Ana hy vọng những gì người ta viết trong đó cũng tan tành theo nó.

34

Mira ngồi bên Peter trên bậc thềm của ngôi nhà nhỏ. Hai người không chạm vào nhau. Peter sẽ nhớ mãi khoảng cách này. Có những ngày anh đã nghĩ nỗi buồn là thứ gắn kết họ, rằng Mira sẽ ở lại với anh dù anh không xứng đáng, bởi chị chẳng có ai khác để chia sẻ những kỉ niệm về Isak. Nhưng cũng có những ngày mọi chuyện hoàn toàn ngược lại. Sự đau buồn chia rẽ hai người tựa như một rào chắn vô hình nằm giữa họ. Hôm nay là một ngày như vậy.

– Tại anh. - Peter khẽ nói.

Mira lắc đầu.

– Đừng có nói như thế. Không phải lỗi của anh. Cũng không phải lỗi của khúc côn cầu. Đừng có tạo cớ cho cái thằng ch... đừng tìm cách biện hộ cho nó!

– Câu lạc bộ đã dung dưỡng nó, Mira à. Câu lạc bộ của anh.

Mira không trả lời. Nắm đấm của chị siết chặt đến nỗi các dấu móng tay vẫn còn in hằn đến tận mấy ngày hôm sau. Trong suốt cuộc đời đi làm của mình, chị đã sống vì công lý và luật pháp, tin tưởng vào sự công bằng và nhân đạo, kiên quyết chống lại bạo lực và hận thù. Thế nên giờ đây chị vận dụng toàn bộ sức mạnh nội tại của mình để chống lại cảm xúc đang chế ngự mình, nhưng không thể. Nó cứ thế quét sạch những gì chị tin vào.

Chị muốn giết nó. Chị muốn giết Kevin.

Ann-Katrin và Ủn đang đứng ở bãi đậu xe, chờ chiếc xe buýt chở đội bóng quay về sau trận chung kết. Ann-Katrin sẽ nhớ mãi âm thanh này. Trong sự im lặng của thị trấn đêm nay âm ỉ những giọng nói xầm xì, nhà cửa xung quanh tối om, nhưng chị biết mọi người vẫn thức, những chiếc điện thoại và máy tính liên tục gửi tin nhắn cho nhau với ngôn từ càng lúc càng thiếu kiềm chế, càng lúc càng ác độc. Người ta không nói nhiều ở Beartown. Nhưng dẫu vậy, đôi khi có cảm giác như đó là điều duy nhất họ làm. Ủn dịu dàng chạm vào tay chị.

– Chúng ta phải chờ đợi, em à. Chúng ta không thể tham gia vào chuyện này cho tới khi... thực sự biết rõ.

– Peter là một trong những người bạn thân nhất của anh.

– Chúng ta không biết chuyện đó đã xảy ra như thế nào. Không ai biết cả. Chúng ta không nên tham gia.

Ann-Katrin gật đầu. Dĩ nhiên là họ không thể tham gia. Mọi câu chuyện đều có hai mặt. *Mình cũng phải nghe từ phía Kevin nữa, chị tự nhủ.* Có thánh thần và trời đất chứng giám, chị thực sự đang cố làm điều đó.

Ana đứng dưới sàn, bối rối lấy hai tay bưng mặt. Maya ngồi trên giường, ngỡ ngàng nhìn những mảnh vỡ của chiếc máy tính xách tay nằm vương vãi khắp phòng. Mira bước vào và nắm tay hai đứa.

– Ana, cháu biết cô quý cháu như thế nào. Cô coi cháu như con cái trong nhà.

Ana quẹt nước mắt nước mũi đang rơi lã chã xuống sàn. Mira hôn lên tóc con bé.

– Nhưng cháu phải về nhà một lúc đi, Ana. Bọn cô cần... được ở một mình như một gia đình.

Maya muốn phản đối thay cho Ana, nhưng nó quá mệt mỏi. Khi cửa ra vào đóng lại, nó nằm xuống ngủ lại. Ngủ hoài, ngủ mãi, cứ thế mà ngủ.

Peter đưa bạn của con gái mình về nhà. Các ngôi nhà đều đã tắt đèn, nhưng anh có thể cảm thấy những đôi mắt nhìn ra ngoài qua cửa sổ. Khi Ana xuống xe, anh thầm ước mình có thể nói được gì đó, như một phụ huynh biết đưa ra những lời an ủi, động viên và chỉ dẫn. Nhưng anh không có lời nào trong đầu. Tất cả những gì phát ra chỉ là:

– Mọi chuyện rồi sẽ ổn thôi, Ana.

Con bé siết chặt chiếc áo khoác quanh người và kéo mũ len xuống trán, cố tỏ ra rằng nó tin điều đó, vì Peter. Nhưng không thành công. Peter có thể thấy nó đang run lên vì sự giận dữ trong lòng. Anh bỗng nhớ lại khoảng thời gian vài năm về trước, khi giữa Mira và Maya nổ ra một cuộc cãi vã. Con gái anh bỏ đi với một cơn khủng hoảng tuổi dậy thì, còn vợ anh ngồi lại trong bếp, tuyệt vọng thút thít: “Con bé ghét em. Con gái em ghét em.” Peter đã ôm chặt vợ và thì thầm: “Con bé tôn thờ em và cần em. Nếu còn nghi ngờ điều đó, em hãy nhìn Ana mà xem. Trong tất cả những người có thể lựa chọn để kết thân, Maya đã chọn người giống hệt em. Ruột để ngoài da.” Lúc này anh chỉ muốn lao ra khỏi xe và ôm Ana một cái, bảo con bé đừng lo, nhưng anh không phải kiểu người như thế. Và bản thân anh đang quá lo lắng để có thể nói dối.

Khi chiếc xe hơi đã đi khỏi, Ana lẻn vào trong nhà và đánh thức

lũ chó. Nó dắt chúng đi vào rừng, xa nhất có thể. Rồi nó ngồi đó, vùi mặt vào lớp lông ấm áp của chúng và khóc. Nó cảm thấy hơi thở của chúng sau gáy, những chiếc mũi dụi dụi vào mình. Nó sẽ không bao giờ hiểu được làm thế nào có những người lại thích con người hơn những con vật.

Đêm nay căn nhà của gia đình Ovich không còn một chiếc giường trống nào. Hai đứa con của Gaby ngủ trên giường của cậu. Adri và Katia ngủ trên giường của mẹ trong khi bà ngủ trên sofa. Các cô con gái nhất định bảo rằng cả ba có thể ngủ trên ghế ở phòng khách, nhưng bà mắng cho đến khi cả lũ nằm hết xuống giường. Khi Gaby đưa Benji từ bệnh viện về nhà vào sáng hôm sau, các cô chị và người mẹ nhìn thằng bé chống nạng với bàn chân bó bột, rồi đánh nó mấy cái vào đầu, bảo là đánh cho chừa. Họ cũng nói rằng nó là tất cả cuộc sống đối với họ, rằng họ yêu nó, và nó là một thằng ngốc.

Benji chợp mắt dưới sàn nhà bên cạnh chiếc giường của mình, nơi có hai đứa cháu đang ngủ. Khi mở mắt ra, nó thấy cả hai đã đem hết chăn gối xuống nằm cạnh cậu, ngủ ngon lành với hai chiếc áo cầu thủ số mười sáu trên người.

Mira đứng bên cạnh giường con gái. Hồi Maya và Ana còn bé, Peter từng trêu hai đứa vì những điểm khác biệt, nhất là trong lối ngủ. “Maya ngủ trên giường thì chẳng cần phải làm gì sau đó. Còn Ana mà ngủ trên giường thì người ta phải khiêng chiếc giường về đúng vị trí trong phòng.” Maya thức giấc với ngôn ngữ cơ thể của một con bê ngái ngủ, còn Ana thì giống như một gã bợm rượu cáu bẳn cố đi tìm khẩu súng của mình. Điểm chung duy nhất mà ai cũng có thể nhận ra nơi hai cô bé gái là rất bảo vệ cái tên của

mình: hai đứa cực ghét khi chúng bị người khác phát âm thành "Maja" và "Anna", vì thế giới chỉ toàn là Maja và Anna. Maya chưa bao giờ tức giận hơn khi lần đầu tiên phát hiện ra có những đứa trẻ khác trùng tên với mình, điều này nói lên rất nhiều thứ, căn cứ theo việc nó đang ở độ tuổi mà mọi chuyện hoàn toàn bình thường khi nó yêu cầu cán nhựa của dao nĩa phải luôn đồng điệu với màu sắc của thức ăn, hoặc lên cơn hờn dỗi trước khi đi ngủ chỉ vì "Bố ơi, hai chân của con có cùng kích cỡ và con KHÔNG MUỐN NHƯ THẾ!!" Không có gì khiến Maya tức giận hơn việc không được gọi đúng tên. Đối với cả nó và Ana, một cái tên là sở hữu cá nhân, là tài sản thực thể, giống như phổi và mắt vậy, trong thế giới quan của hai đứa, tất cả Maya và Ana khác đều là kẻ mạo danh. Đôi khi Mira nghĩ rằng lý do duy nhất khiến cả hai đều học đọc khi mới 5 tuổi là chúng được biết tên của mình viết khác nhau. Chúng muốn trở thành bất cứ thứ gì, ngoại trừ giống những người khác. Chị có cảm giác như chuyện đó đã xảy ra từ rất lâu, nhưng đồng thời cũng thấy như mới ngày hôm qua.

Con người ta lớn nhanh một cách tàn nhẫn.

Peter đóng cửa thật khẽ để không gây tiếng động. Anh treo chìa khóa xe hơi lên chiếc móc ở hành lang, rồi ngồi cùng Mira một hồi lâu trong bếp mà không nói năng gì. Cuối cùng Mira thì thầm:

– Chúng ta thế nào không quan trọng. Quan trọng là con bé vượt qua chuyện này.

Peter nhìn chằm chằm vào cái bàn.

– Nó rất... mạnh mẽ. Anh không biết phải nói gì với con bé, nó...

mạnh mẽ hơn anh.

Móng tay Mira lại tạo ra những vết hằn sâu trên da thịt của chị.

– Em muốn giết thằng đó, Peter. Em muốn... em muốn thấy nó chết.

– Anh biết.

Mira run rẩy khi anh vượt qua trường lực và ôm lấy chị, cả hai cùng thổn thức và sụt sịt, cố gắng kiềm chế để không đánh thức bọn trẻ. Họ sẽ không bao giờ ngừng tự trách mình.

– Đây không phải là lỗi của anh, Peter. Cũng không phải lỗi của khúc côn cầu. Người ta nói gì ấy nhỉ... "cần cả một ngôi làng để nuôi một đứa trẻ", phải không? - Chị thì thầm.

– Có lẽ vấn đề nằm ở đó. Có lẽ chúng ta đã chọn nhầm làng. Anh đáp.

Các cầu thủ được bố mẹ đón tại sân băng Beartown. Họ lặng lẽ ngồi trên những chiếc xe hơi quay trở về những ngôi nhà lặng lẽ, nơi nguồn sáng duy nhất được phát ra từ màn hình của các thiết bị điện tử. Trước khi trời sáng, Lyt đi sang nhà Bobo. Hai đứa không nói chuyện gì nhiều, chỉ chia sẻ cảm giác rằng chúng phải làm gì đó. Phải hành động. Chúng đi bộ qua thị trấn, tập hợp các cầu thủ đang đợi bên ngoài nhà. Như một đoàn quân, chúng di chuyển giữa các khu vườn, nắm đấm siết chặt dưới bầu trời đêm, những ánh mắt hoang dại trên những con đường vắng. Hết giờ này sang giờ khác, cho đến khi mặt trời mọc. Chúng cảm thấy bị đe dọa, bị tấn công. Chúng muốn hét vào mặt nhau rằng đội bóng này có ý nghĩa như thế nào đối với mình - sự trung thành và tình yêu thương - cũng như chúng yêu quý người đội trưởng của mình

đến mức nào. Nhưng chúng không có lời nào để diễn đạt, vì vậy chúng cố tìm một cách thể hiện khác. Bước đi bên cạnh nhau, như một đội quân đáng ngại. Những đứa trẻ thực sự muốn giải tỏa một cái gì đó. Phá hoại. Tiêu diệt. Chúng muốn truy tìm một kẻ thù, bất kể đó là cái gì.

Amat về nhà và đi thẳng vào giường. Fatima ngồi lặng lẽ trong phòng khác. Sáng hôm sau họ bắt xe buýt đến sân băng. Không ai nói một lời nào ở đó. Amat buộc dây giày trượt của mình, cầm gậy trong tay, trượt trên băng một cách giận dữ, làm đau bản thân bằng cách lao vào bảng biên cuối sân. Nó không cho phép mình khóc cho đến khi mồ hôi túa ra nhiều đến mức không ai có thể nhận ra nó khóc.

Trong một ngôi nhà, một ông bố và một bà mẹ đang ngồi bên bàn bếp.

– Em đang nghĩ... sẽ thế nào nếu... - Người mẹ lên tiếng.

– Em có tin đó là CON TRAI của chúng ta không? Em là kiểu mẹ gì mà lại đi tin rằng ĐÓ CHÍNH LÀ CON CHÚNG TA! - Ông bố gầm lên.

Bà mẹ lắc đầu tuyệt vọng, mắt nhìn xuống sàn nhà. Ông nói đúng, tất nhiên rồi. Bà là kiểu mẹ nào kia chứ? Bà lí nhí đáp rằng tất nhiên bà không tin đó là con trai của họ. Bà cố giải thích rằng mọi chuyện quá hỗn loạn, giờ đây không ai có thể suy nghĩ một cách mạch lạc được nữa, và họ cần phải cố gắng chợp mắt một chút.

– Anh sẽ không ngủ chừng nào Kevin còn bị cảnh sát giam giữ. Em có thể chắc chắn về điều này! - Ông bố khẳng định.

Bà mẹ gật đầu. Bà không biết liệu mình có ngủ nổi nữa hay không.

– Em biết, anh yêu à, em biết.

Trong một ngôi nhà khác, một bà mẹ và một ông bố khác ngồi bên nhau tại một bàn bếp khác. Mười năm về trước họ đã rời Canada để định cư tại Beartown, bởi đó là nơi an toàn nhất, yên bình nhất mà họ nghĩ ra. Bởi họ quá cần một nơi nào đó trên cõi đời cho họ cảm giác như thể chưa có chuyện gì tồi tệ từng xảy ra.

Lúc này họ không nói gì. Họ ngồi thế cả đêm. Nhưng người này biết người kia đang nghĩ gì. “Chúng ta đã không thể bảo vệ con mình.”

Chúng ta đã không thể bảo vệ con mình không thể bảo vệ con mình không thể bảo vệ con mình.

35

Hận thù có thể là một cảm xúc cực kỳ kích thích. Thế giới trở nên dễ hiểu hơn nhiều và bớt đáng sợ hơn nhiều nếu bạn phân chia rạch ròi mọi thứ thành bạn và thù, chúng tôi và bọn họ, thiện và ác. Yêu thương không phải là cách dễ nhất để đoàn kết một tập thể, vì để yêu thương rất khó. Nó đòi hỏi nhiều thứ. Hận thù thì đơn giản hơn.

Do vậy trong một xung đột, đầu tiên chúng ta chọn một phe, bởi chuyện đó dễ dàng hơn việc cố gắng níu giữ hai luồng suy nghĩ trong đầu cùng một lúc. Thứ hai, chúng ta tìm kiếm những dữ kiện khẳng định điều mà ta muốn tin - những chi tiết trấn an, cho phép sống tiếp như bình thường. Và thứ ba, chúng ta ngừng coi kẻ thù của mình là con người. Có nhiều cách để làm điều đó, nhưng dễ nhất là loại bỏ cái tên của hắn.

Thế nên khi đêm xuống và tin tức lan truyền, không ai ở Beartown bấm "Maya" trên điện thoại hoặc máy tính, họ chỉ bấm phím "M" hoặc dùng chữ "nó". Hoặc "con phò". Không ai nói về "vụ cưỡng hiếp", tất cả đều dùng chữ "cáo buộc". Hoặc "sự dối trá". Mọi thứ khởi đầu với "chẳng có gì xảy ra", trước khi trở thành "nếu có xảy ra thì đó là tự nguyện", và tăng cấp với "nếu không phải tự nguyện thì nó chỉ có thể tự trách mình, nghĩ gì khi uống say rồi vào phòng cậu ấy như thế kia chứ?". Mọi thứ bắt đầu với "nó muốn điều đó" và kết thúc bằng "nó đáng bị như thế".

Không cần nhiều thời gian để thuyết phục người khác ngừng coi một cá nhân là con người. Và khi có một số lượng người đủ lớn giữ im lặng, thì chỉ vài giọng nói cũng có thể gây ấn tượng như cả một đám đông đang la hét.

Maya đã làm mọi thứ cần làm, mọi thứ được yêu cầu làm. Nó đã trả lời mọi câu hỏi của cảnh sát, trải qua mọi cuộc kiểm tra tại bệnh viện, di chuyển hàng giờ bằng xe hơi đến gặp một chuyên gia tâm lý, người nhất định cứ muốn nó nhớ lại, hết lần này tới lần khác, những chuyện mà nó chỉ muốn quên đi. Muốn nó cảm nhận những cảm xúc muốn đè nén, khóc khi muốn hét lên, nói chuyện khi muốn chết. Ana cố gọi điện, nhưng Maya tắt luôn điện thoại. Trong đó toàn những tin nhắn nặc danh. Người ta quyết định sự thật là gì nhanh đến mức họ đi mua những cái sim rác chỉ để nhắn tin so sánh nó với cái này cái nọ, trong khi Maya hoàn toàn không biết họ là ai.

Maya về nhà và trút áo khoác xuống sàn, như một sự rũ bỏ. Nó trở nên mỗi lúc một bé nhỏ hơn, các cơ quan lần lượt rời bỏ nó. Phổi, thận, gan, tim. Cuối cùng chỉ có chất độc là còn lại.

Leo đang ngồi trước máy tính thì nghe thấy tiếng chân của chị dừng lại trước cửa phòng mình. Maya đã không vào đây từ hồi hai đứa còn bé.

– Em đang làm gì đó? - Maya khẽ hỏi.

– Chơi game. - Leo đáp.

Thằng bé đã ngắt kết nối mạng của máy tính. Điện thoại của nó đang nằm ở dưới đáy ba lô. Chị gái nó đứng cách đó vài mét với hai cánh tay co ro trước ngực, mắt nhìn những bức tường trống

trải, nơi mới hôm qua còn treo đầy áo đấu và những tấm poster.

– Chị chơi cùng được không?

Leo đi kiếm một cái ghế trong bếp. Hai chị em im lặng chơi game suốt nhiều giờ liền.

Tại hãng luật, Mira họp hết cuộc này đến cuộc khác với các luật sư. Để chiến đấu. Peter thì ở nhà quét dọn từng li từng tí, cọ bồn rửa mặt cho tới khi tay mỏi nhừ, giặt giũ toàn bộ ga giường và khăn, rửa từng chiếc cốc.

Khi họ mất Isak, trong một vài thời điểm họ đã ước gì mình có một kẻ thù, một thủ phạm, chỉ để có thể trừng phạt ai đó. Người ta khuyên hai người trò chuyện với Chúa về chuyện đó, nhưng thật khó để duy trì một ngữ điệu ôn tồn với Chúa khi bạn là cha mẹ, thật khó để tin vào một quyền năng tối cao khi ngón tay bạn lướt theo những dấu vết của năm tháng để lại trên một tấm bia mộ. Đó không phải là lỗi của toán học, phép tính của một cuộc đời rất đơn giản: lấy con số có bốn chữ số ở phía bên phải của tấm bia, trừ cho con số bên trái, và nhân kết quả với 365, cộng thêm một ngày cho mỗi năm nhuận. Nhưng dù làm như thế nào thì cũng thế cả. Bạn đếm đi đếm lại và không có được kết quả chính xác. Bạn có làm thế nào thì tổng số cũng không bao giờ là đủ. Ngày tháng làm sao có thể tổng kết cả một cuộc đời được?

Cả hai rất ghét khi người ta nói về "căn bệnh", bởi vì bệnh tật là những thứ không thể thay đổi được. Họ muốn có một khuôn mặt, một thủ phạm. Họ cần một ai đó để nhấn chìm dưới sức nặng của tất cả mọi tội lỗi, bởi vì nếu không bản thân họ sẽ bị lôi xuống dưới. Họ biết mình ích kỷ, nhưng khi không có ai đó để trừng trị thì chỉ có bầu trời để hét vào, và sự giận dữ của họ quá lớn để một

con người có thể chịu nổi.

Họ muốn có một kẻ thù, thì bây giờ họ đã có. Và giờ đây họ không biết liệu mình có nên ngồi an ủi con gái hay đi tìm kẻ đã làm hại nó, liệu họ nên giúp nó sống hay bắt thằng kia phải chết. Trừ phi đó là cùng một thứ. Hận thù thì dễ dàng hơn yêu thương rất nhiều.

Các ông bố bà mẹ không thể chữa lành được. Con cái cũng vậy.

Mọi đứa trẻ con thị trấn ở các nước đều từng có lần chơi những trò chơi nguy hiểm đến mức có thể gây sát thương. Các nhóm bạn luôn có một đứa nào đó đẩy mọi chuyện đi quá xa và là người đầu tiên nhảy xuống từ tảng đá cao nhất, người cuối cùng lao ra khỏi đường ray trước khi xe lửa chạy tới. Đứa trẻ đó không phải là đứa can đảm nhất, mà chỉ là đứa ít sợ hãi nhất. Và rất có thể là đứa cảm thấy mình không có nhiều thứ để mất như những đứa còn lại.

Benji luôn tìm kiếm những cảm giác thể chất mạnh mẽ nhất vì chúng làm xáo trộn những cảm xúc khác. Adrenalin, mùi máu trong miệng và cơn đau nhức toàn thân trở thành một thứ âm thanh dễ chịu trong đầu. Nó thích làm mình sợ hãi, vì khi hoảng sợ bạn sẽ không thể nghĩ đến điều gì khác. Nó chưa bao giờ tự cắt tay mình, nhưng thông cảm với những ai làm như vậy. Đôi khi nó khao khát một cơn đau có thể nhìn thấy và tập trung vào nhiều đến nỗi nó bắt chuyến tàu đi tới một thị trấn nằm cách Beartown vài giờ, chờ đến khi trời tối và tìm kiếm những thằng du côn bự con nhất mình có thể tìm thấy để khơi mào một cuộc ẩu đả, rồi đánh cho đến khi chúng không còn lựa chọn nào khác ngoài việc cho nó no đòn. Bởi vì thỉnh thoảng, khi thực sự đau ở bên ngoài,

nó đau ở những nơi khác ít hơn một chút.

Nhạc công guitar bass không nhìn thấy Benji cho đến khi rời sân khấu. Cậu ta ngạc nhiên đến mức quên cả che giấu nụ cười của mình. Nhạc công vẫn mặc cùng bộ quần áo màu đen hôm trước.

– Cậu đã đến.

– Các lựa chọn giải trí quanh đây khá hạn chế.

Người chơi bass bật cười. Họ uống bia cách nhau ba bước, thỉnh thoảng những người đàn ông say xỉn đi ngang qua và vỗ lưng Benji. Họ ca ngợi nó vì cái bàn chân bị gãy và chửi rủa ông trọng tài. Tiếp đó, họ lầm bầm "còn vụ Kevin nữa, tệ quá". Câu chuyện diễn ra tương tự với bảy, tám người đàn ông khác nhau ở các độ tuổi khác nhau. Mọi người đều muốn đãi bia số mười sáu. Nhạc công cảm thấy có thể mình chỉ đang tưởng tượng, nhưng với mỗi cú đập vào lưng, hình như cổ Benji lại rụt thêm một chút. Cậu đã từng ở đây trước kia, Benji không phải là người đầu tiên cậu gặp có lối cư xử như thể đang sống dưới một danh tính khác. Và có lẽ mọi chuyện rất khác ở một nơi như thế này, nơi bạn không muốn làm bất cứ ai thất vọng.

Cuối cùng khi họ được ở một mình, nhạc công cạn ly rồi nói nhỏ:

– Tớ đi đây. Tớ thấy cậu có... nhiều người muốn nói chuyện về khúc côn cầu.

Khi Benji nắm lấy cánh tay của cậu ta và thì thầm "Đừng... chúng ta đi đâu đó đi", nhạc công giống như một đống rơm bén lửa.

Cậu bước ra ngoài và men theo con đường phía bên phải tòa

nhà. Benji đợi mười phút trước khi cũng ra ngoài và rẽ trái, đi theo đường vòng vào rừng trước khi cà nhắc quay trở lại và gặp nhạc công giữa rừng cây, miệng chửi thề, chân loạng choạng.

– Cậu có chắc mình biết chơi khúc côn cầu không? Nhìn cậu giống như đã làm sai điều gì đó. - Nhạc công vừa nói vừa mỉm cười với đôi nạng của Benjamin.

– Cậu có chắc mình biết chơi bass không? Nghe có vẻ như cậu đã chơi lệch tông trong toàn bộ tiết mục. - Benji đáp trả.

Họ hút thuốc. Gió nổi lên từ trong bóng tối, thổi qua mặt tuyết, nhưng vào giây phút cuối cùng dường như lại quyết định để cho hai chàng trai được yên. Gió chỉ chạm khẽ vào họ, ngập ngừng như những đầu ngón tay nghi ngại lần đầu tiên đặt trên da thịt người khác.

– Anh thích mái tóc của em. - Nhạc công nói và phà hơi thở của mình vào đó.

Benji nhắm mắt lại, bỏ nạng ra, thầm ước mình đã uống nhiều hơn. Hút nhiều hơn. Nó đã đánh giá sai sự kiểm soát xung năng của mình, để tên khốn đó thức giấc trong khi lẽ ra phải hạ gục hắn. Nó cố để cho mọi thứ xảy ra, nhưng hai lòng bàn tay của nó khi chạm vào lưng chàng nhạc công kia bỗng co chặt lại theo bản năng. Cậu ta giật mình ngạc nhiên. Cơ thể của Benjamin căng lên, nó cố tình dồn trọng lượng lên bàn chân bị gãy cho đến khi cơn đau bắn những mũi tên lửa xuyên qua toàn bộ khung xương của mình. Nó nhẹ nhàng đẩy cậu ta ra xa, nhặt nạng lên và nói khẽ:

– Đây là một... sai lầm...

Nhạc công guitar bass đứng một mình trong bóng tối giữa những cái cây với đôi chân ngập trong tuyết khi số mười sáu cà

nhắc quay trở lại Nhà Kho. Cậu ta nói với theo:

– Bí mật lớn làm chúng ta nhỏ lại...

Benji không đáp. Nhưng nó cảm thấy mình nhỏ bé.

Bình minh ngày thứ Hai ập đến Beartown mà không thực sự cho họ ánh sáng ban ngày, như thể nó cũng không muốn thức dậy như các cư dân nơi đây. Những đám mây thấp bay là đà trên những mái đầu nặng trĩu suy tư.

Một người mẹ đang ngồi trong chiếc Volvo, cố gắng thuyết phục con gái rằng con bé không cần phải làm điều này. Nó không cần phải đi. Không phải hôm nay.

– Có chứ, con phải đi. - Đứa con gái nói và vuốt tóc mẹ.

– Con... con không biết người ta đã viết gì trên mạng đâu... - Mira nói khẽ.

– Con biết chính xác những gì họ viết. Chính vì thế con càng phải đi. Nếu không sẵn sàng cho điều này thì con đã không báo cảnh sát mẹ ạ. Giờ thì con không thể ...

Con bé lạc giọng. Móng tay của Mira bấu chặt vào lớp cao su của tay lái.

– Đừng để họ giành chiến thắng. Bởi vì con là con gái của bố con.

Maya đưa tay ra, gỡ nhẹ hai sợi tóc vương trên má Mira và nhẹ nhàng nhét chúng ra sau tai.

– Của mẹ chứ. Luôn là con của mẹ.

– Mẹ muốn giết nó, cưng à. Mẹ muốn giết tất cả. Mẹ đã huy động toàn bộ hãng luật tham gia vào việc này, không đời nào mẹ

để họ thắng...

– Con phải đi, mẹ à. Chuyện này sẽ tệ đi trước khi nó tốt lên. Nên con phải đi.

Mira nhìn con gái ra đi. Sau đó, chị lái xe vào rừng xa nhất có thể với âm lượng của dàn âm thanh lớn nhất có thể. Chị rời xe và hét cho đến khi tắt tiếng.

36

Điều đơn giản và chân thực nhất mà David biết về khúc côn cầu là cách các đội bóng giành chiến thắng trong những trận đấu. Chiến thuật của huấn luyện viên hay đến đâu không quan trọng, nếu muốn có hiệu quả thì trước hết các cầu thủ phải tin tưởng vào nó. Và mỗi người trong số họ phải có cùng một từ được khắc ghi trong đầu hàng triệu lần: chơi phần của bạn. Tập trung vào nhiệm vụ của bạn. Làm công việc của bạn.

David đang nằm trên giường bên cạnh bạn gái, bàn tay anh đặt trên bụng cô.

– Em có nghĩ anh sẽ là một người cha tốt? - Anh hỏi.

– Anh sẽ là một người cha rất, rất, rất phiền phức. - Cô đáp.

– Em ác ghê.

Cô véo tai anh. Trông anh rầu rĩ đến nỗi cô bật cười khúc khích.

– Anh sẽ có một bảng chiến thuật cho việc sinh nở và cố gắng thiết lập chiến thuật răhn với bà đỡ vì chắc chắn sẽ có kỷ lục nào đó để xô đổ. Anh sẽ nghĩ rằng đường cong phát triển chiều dài và trọng lượng của em bé là một cuộc thi. Anh sẽ là người cha phiền toái nhất, lý sự nhất và tốt nhất trên đời.

Ngón tay David lang thang quanh mép rốn của cô.

– Em nghĩ thằng bé... hay con bé... đứa bé... Em có nghĩ nó sẽ thích môn khúc côn cầu không?

Cô hôn anh.

– Thật khó mà yêu anh nếu không yêu khúc côn cầu, Dave à. Và rất, rất, rất, rất khó để không yêu anh.

Anh nằm ngửa ra, hai chân cô quắp chặt lấy anh.

– Vụ của Kevin ấy. Cùng với... mọi thứ. Anh không biết phải làm sao.

Cô thì thầm, không do dự:

– Làm công việc của anh thôi, anh yêu ạ. Anh không thể tham gia vào chuyện đó, anh không phải là cảnh sát hay luật sư. Anh là một huấn luyện viên khúc côn cầu. Hãy làm công việc của anh. Đó không phải là những gì anh luôn nói với các cầu thủ sao?

– Tôi không biết chị muốn tôi làm gì... - Thầy hiệu trưởng nói vào điện thoại. Ông thậm chí không đếm nổi đã có bao nhiêu cuộc gọi như vậy sáng nay.

– TÔI MUỐN ÔNG LÀM CÔNG VIỆC CỦA MÌNH! - Maggan hét lên ở đầu dây bên kia.

– Chị cần phải hiểu là tôi không thể cầm đèn chạy trước ô tô. Cảnh sát còn đang điều tra...

Nước bọt văng cả vào ống nghe khi Maggan đáp:

– Ông có biết chuyện này là cái gì không? Đây là một ÂM MƯU chống lại đội khúc côn cầu Beartown! Đây hoàn toàn là một sự ĐỐ KỴ!

– Vậy... chị muốn tôi làm gì?

– Làm công việc của ông!!!

Bobo chồng những chiếc lốp ô tô thành đống trong gara. Thằng bé tỏ ra khá căng thẳng và tức giận khi sắp xếp các dụng cụ vào giá đỡ trên tường. Nó cởi phăng bộ áo liền quần bẩn thỉu.

– Con phải đi học bây giờ.

Ủn gãi râu, anh nhìn con trai và muốn nói điều gì đó, nhưng không biết nói sao. Anh bèn gật đầu.

– Con sẽ giúp bố làm nốt việc này tối nay.

– Bọn con có buổi tập luyện tối.

– Tối nay sao? Mùa giải đã kết thúc!

– Buổi tập không bắt buộc. Nhưng tất cả mọi người sẽ có mặt. Vì lợi ích của cả đội. Lyt nói rằng bọn con phải đoàn kết vì Kevin.

– Lyt nào nhỉ? William Lyt? - Ủn ngạc nhiên thốt lên, anh chưa bao giờ nghe ai trong gia đình Lyt nói về việc đoàn kết vì một điều gì đó, nhưng nhìn vào mắt con trai mình anh biết có tranh luận cũng vô ích, nên chỉ làu bàu. - Đừng quên rằng con cũng có nhiều việc phải làm ở đây.

Sau khi tắm xong Bobo lao ngay ra đường. Ann-Katrin và Ủn quan sát thằng bé từ cửa sổ nhà bếp. Hai người thấy Lyt và ít nhất mười cầu thủ khác đang đứng đợi. Giờ chúng đi đâu cũng có nhau.

– Chúng ta phải nói chuyện với thằng bé. Em đã gặp Maya trong bệnh viện, em đã GẶP TRỰC TIẾP, và con bé có vẻ không giống như một kẻ nói dối... - Ann-Katrin lên tiếng, nhưng chồng chị lắc đầu.

– Chúng ta không thể tham gia vào chuyện này, Anki. Đó không phải là chuyện của chúng ta.

Jeanette cố gắng chống lại tảng đá đè nặng trong bụng, cố gắng kiềm chế chứng ợ nóng và cơn đau nửa đầu do ngủ không đủ giấc.

– Tôi chỉ nói rằng chúng ta nên nói chuyện với các em học sinh. Đừng chỉ giả vờ như không có gì xảy ra.

Thầy hiệu trưởng thở dài và vung vẩy cái điện thoại.

– Làm ơn đi Jeanette, cô không hình dung được áp lực của tôi đâu. Cái này đã đổ chuông suốt cả buổi sáng. Phụ huynh phát rồ lên hết cả. Thậm chí có cả nhà báo gọi đến! Chúng ta không được chuẩn bị để xử lý một việc như thế này!

Jeanette bẻ khớp ngón tay, cô vẫn làm vậy khi lo lắng, thói quen từ hồi chơi khúc côn cầu.

– Vậy nên chúng ta chỉ im lặng?

– Phải... mà không... chúng ta nên... Chúa ơi, chúng ta không nên đóng góp cho các tin đồn và sự suy diễn. Mọi người bị làm sao vậy? Tại sao chúng ta không thể đợi cho đến khi cảnh sát điều tra xong? Đó là lý do tại sao chúng ta có tòa án, phải không nào? Chúng ta không thể đặt mình lên trên luật pháp, Jeanette, đó không phải là trách nhiệm của nhà trường. Nếu như... nếu những gì nữ sinh này nói về Kevin... nếu đó là sự thật thì... thời gian sẽ trả lời. Còn nếu điều đó không đúng thì... chúng ta cần đảm bảo rằng chúng ta không làm bất cứ điều gì ngu ngốc.

Jeanette muốn hét lên, nhưng kìm lại được.

– Còn Maya? Nếu em ấy đến trường hôm nay thì sao?

Nét mặt của hiệu trưởng chuyển từ tự tin sang bất an rồi hoảng sợ chỉ trong vài giây.

– Tất nhiên là không rồi. Không thể, phải không? Cô nghĩ Maya sẽ đi học thật sao?

– Tôi không biết.

– Không đâu. Chắc chắn là không, phải không? Mà này... Maya đâu có học lớp cô, đúng không?

– Không, nhưng tôi dạy một nửa số cầu thủ của đội bóng. Vậy chính xác ông muốn tôi làm gì?

Thầy hiệu trưởng giơ tay đầu hàng.

– Cô nghĩ sao?

Chúng ngồi trong căng tin, ghế sát ghế, đầu sát đầu. Ánh mắt của William Lyt bốc lửa.

– Benji đang ở chỗ quái nào vậy? Có ai nhìn thấy nó đâu không?

Cả bọn lắc đầu. Lyt gõ mạnh ngón trỏ xuống bàn.

– Mẹ tao đã thu xếp để mọi người có thể đi đến Hed hôm nay, rõ chưa? Chúng ta sẽ đi ngay trước bữa trưa. Đừng tiết lộ chuyện này với bất kỳ ai bên ngoài đội. Nếu các giáo viên làm to chuyện, chúng ta sẽ gặp rắc rối với ông bà bô. Hiểu chứ?

Cả bọn gật đầu. Lyt đập tay xuống bàn.

– Chúng ta sẽ cho những kẻ khốn nạn làm điều này thấy rằng chúng ta sát cánh cùng nhau. Bởi vì mọi người đã biết vụ này là gì rồi đúng không? Đó là một âm mưu chống lại cả đội! Ghen ăn tức ở! Chiêu trò và đố kỵ!

Các cậu bé gật gù đồng ý, vẻ mặt đầy quyết tâm. Tất cả đều có quầng thâm ở mắt. Một số đã khóc. Lyt vỗ vai từng đứa một.

– Bây giờ chúng ta phải cùng nhau bảo vệ đội bóng. Tất cả mọi

người!

Lyt nhìn thẳng vào Bobo khi nói câu đó.

Amat đang đứng cạnh ngăn tủ cất đồ của mình, trông như thể sắp nôn vào đó. Bobo bước ra từ căng tin và lúng túng dừng lại phía sau lưng thằng bé.

– Chúng ta phải... cùng nhau bảo vệ đội bóng, Amat. Hôm nay Kevin sẽ được cảnh sát thả ra, vì vậy chúng ta sẽ học các tiết đầu, sau đó cả đội cùng nhau đi đến Hed. Điều quan trọng là tất cả chúng ta phải đi. Để... cho thấy.

Cả hai đều tránh nhìn dãy tủ có ngăn cất đồ của Maya. Tất cả học sinh đi ngang qua đều nhìn chằm chằm vào nó mà như không nhìn, bạn học được trò đó rất nhanh chóng khi bạn còn là một thiếu niên. Cánh cửa tủ dính đầy mực đen. Hai từ duy nhất. Hình ảnh của con bé trong mắt chúng hiện tại.

Khi Kevin được dẫn ra khỏi cửa sở cảnh sát ở Hed, những đôi tay cẩn thận đỡ lấy nó như thể thằng bé không thể tự bước đi. Một bên là bố, bên kia là mẹ, và xung quanh họ, tựa như một bức tường bảo vệ bằng xương bằng thịt, là những người đàn ông trung niên mặc quần jean áo vest, với những chiếc cà vạt cũng thít chặt như nắm đấm của họ. Hầu hết là nhà tài trợ của câu lạc bộ, hai thành viên ban lãnh đạo, một số chủ doanh nghiệp và doanh nhân nổi tiếng trong khu vực, một chính trị gia của thị trấn. Nhưng nếu ai đó hỏi, họ sẽ không bao giờ tự giới thiệu như vậy, họ sẽ chỉ coi mình là “những người bạn của gia đình Erdahl. Chỉ là những người bạn của gia đình”. Đội bóng trẻ đi sau họ vài bước. Một vài đứa trông vẫn còn giống như những cậu bé, nhưng hầu

hết đã ra dáng đàn ông. Trầm tĩnh và đe dọa. Tất cả có mặt để chứng tỏ một điều gì đó, với ai đó.

Người mẹ nhẹ nhàng quấn một chiếc chăn mềm quanh vai Kevin khi họ giúp nó lên xe. Những người đàn ông xung quanh không vỗ mạnh vào lưng Kevin như vẫn thường làm, thay vào đó họ vỗ nhẹ vào má thằng bé một cách âu yếm. Có lẽ làm thế khiến họ cảm thấy nhẹ nhàng hơn. Như thể nó chính là nạn nhân.

Benji đang ngồi trên một bức tường thấp cách đó hai mươi mét. Chiếc mũ lưỡi trai kéo sụp xuống trán, phần mũ trùm đầu của áo được kéo lên để bóng của nó che khuất khuôn mặt thằng bé. Không ai trong số những người lớn chú ý đến Benji, nhưng Kevin thì thấy. Trong một tích tắc, ngay khi được mẹ quấn chăn quanh người và cửa xe chưa kịp đóng lại, nó đã bắt gặp ánh mắt của thằng bạn thân. Kevin cụp mắt xuống.

Khi đoàn xe dài nối đuôi sau chiếc xe của bố Kevin rời Hed thì Benji đã đi khỏi. Người duy nhất còn lại trên con phố bên ngoài đồn cảnh sát là Amat. Nó đeo tai nghe vào, tăng âm lượng, ấn sâu hai tay trong túi, rồi một mình cuốc bộ về Beartown.

Ana bước vào nhà ăn của trường, vẫn là cơn bão những tiếng ồn ào như mọi khi. Trên một hòn đảo tách biệt ở một góc phòng, Maya ngồi một mình, bị cô lập đến mức không ai ngồi xuống những chiếc bàn lân cận. Mọi người đều nhìn chằm chằm mà như không nhìn. Ana đi về phía đó nhưng Maya đã ngẩng lên, và giống như một sinh vật bị mắc bẫy cảnh báo một sinh vật khác đừng đến gần, Maya chậm rãi lắc đầu. Đôi chân của Ana mang theo sức nặng của cả thế giới trong mỗi bước khi nó cúi đầu và ngồi xuống

chiếc bàn khác, ở một góc khác. Khoảnh khắc xấu hổ này sẽ theo nó đến chết.

Một nhóm các cô gái lớn hơn tiến đến chỗ Maya. Ana nhận ra họ có mặt trong bếp tại bữa tiệc ở nhà Kevin. Đầu tiên họ giả vờ như thể Maya không tồn tại, sau đó, như thể những người khác trong phòng không tồn tại. Một người trong số họ bước về phía trước với chiếc ly trên tay, Maya thấy cách những người còn lại trong nhóm đứng vào vị trí như một bức tường ngăn cách với phần còn lại của nhà ăn, để ngay cả khi mọi người nhìn thấy chính xác những gì đang xảy ra, họ vẫn có thể trả lời khi bị các giáo viên hỏi sau đó rằng "tầm nhìn đã bị che khuất". Rằng họ "không thấy vụ việc."

– Làm như ai đó thèm hiếp MÀY, con điếm kinh tởm...

Sữa chảy xuống tóc Maya, tràn qua khuôn mặt và bị len lỏi cả vào bên trong chiếc áo len. Cái ly không vỡ khi bị con bé kia đập vào trán Maya, và lông mày của nó cũng không bị rách. Trong một khoảnh khắc, Maya nhìn thấy sự kinh hoàng trong đôi mắt của đối thủ khi sợ rằng mình đã đi quá xa, rằng nạn nhân có thể bị chảy máu và ngã xuống sàn. Nhưng Maya có làn da dày. Và đôi mắt của kẻ tấn công mau chóng đong đầy sự khinh bỉ trở lại. Như thể người bị tấn công không còn là con người.

Mọi người đều nhìn thấy nhưng không ai nhìn thấy. Phòng ăn vừa ồn ào lại vừa rất yên tĩnh. Maya nghe thấy tiếng cười khúc khích như một tiếng vọng xa xăm trong tai mình. Nó ngồi yên với cơn đau nhức nhối ở lông mày và trán, chậm rãi lau người bằng vài chiếc khăn ăn nhỏ trên khay, chúng mau chóng hết sạch. Nó không dám nhìn xung quanh để tìm kiếm thêm, nhưng đột nhiên

có người đặt một chồng dày bên cạnh nó. Một bàn tay khác, đã to gần bằng bàn tay của nó, bắt đầu lau bàn. Maya nhìn cậu bé và lắc đầu, gần như van xin.

– Mọi chuyện sẽ chỉ trở nên tồi tệ hơn nếu em ngồi ở đây... - Maya thì thầm.

– Em biết. - Leo đáp.

Cậu em trai ngồi xuống bên cạnh chị mình và bắt đầu ăn. Giữa một rừng ánh mắt, cậu bé dường như không hề bận tâm.

– Đã biết sao em vẫn làm? - Cô chị hỏi.

Leo nhìn Maya với đôi mắt của mẹ hai đứa.

– Vì chị và em không giống họ. Chúng ta không phải là những con gấu đến từ Beartown.

37

Hầu như tất cả các cuộc thảo luận về cách mọi người cư xử với nhau sớm hay muộn đều trở thành những tranh cãi về "bản chất con người". Vấn đề này chưa bao giờ là dễ dàng đối với các giáo viên sinh học: một mặt, giống loài chúng ta tồn tại nhờ chúng ta biết đoàn kết và hợp tác với nhau, mặt khác, chúng ta tiến hóa vì những cá thể mạnh nhất luôn phát triển tốt trong sự thất thế của những cá thể yếu hơn. Thế nên rốt cuộc chúng ta sẽ luôn cãi vã với nhau về ranh giới cần vạch ra. Chúng ta có thể ích kỷ đến mức nào?

Ai đó trong khi thảo luận sẽ đề cập đến những từ như "lòng trắc ẩn" và "tính nhân văn". Nhưng đó chỉ là những lời nói mà thôi. Bởi vì bất kỳ ai cũng có thể đáp lại rằng "hãy tưởng tượng một con tàu đang chìm", bởi vì nó là một hình ảnh trực quan. "Hãy nghĩ đến một ngôi nhà đang cháy." Rất khó để giành chiến thắng trong một cuộc tranh luận như thế. Bởi vì nếu bạn thực sự ở trong tình cảnh sống chết mong manh, bạn sẽ cứu ai nếu chỉ có thể chọn một người? Bạn sẽ bắt đầu kéo ai lên khỏi mặt nước băng giá, nếu thuyền cứu sinh không đủ chỗ cho tất cả mọi người?

Gia đình bạn. Bạn luôn bắt đầu với gia đình của mình. Đó là những gì bà tự nhủ. Bà đang lạnh cóng. Dù đã vặn to tất cả các máy sưởi và mặc bốn lớp quần áo, nhưng bà vẫn run lẩy bẩy. Bà đã đi từ phòng này sang phòng khác trong nhà. Dọn dẹp phòng của Kevin, bỏ hết toàn bộ ga trải giường và vỏ gối, nhét tất cả thun và

quần jean từ giỏ giặt vào các thùng đồ từ thiện ở cách nhà nhiều cây số. Bà đã hút sạch bất kỳ chiếc nút áo nào có thể còn vương lại và tống mọi dấu vết của cần sa xuống bồn cầu, xả sạch.

Vì bà là mẹ của thằng bé. Và bạn phải bắt đầu từ đó.

Khi cảnh sát đến, bà đứng hiên ngang trên ngưỡng cửa, nghênh tiếp họ. Các luật sư chỉ ra rằng họ có thể phản đối, trì hoãn, làm khó dễ, rằng việc khám nhà và các chứng cứ pháp y vẫn có thể không được chấp nhận, vì cảnh sát chỉ xuất hiện cả tuần lễ sau vụ cáo buộc. Nhưng bà mẹ nhất quyết để cho những người đàn ông mặc đồng phục vào trong nhà. Bà lặp đi lặp lại rằng gia đình mình không có gì phải giấu, dù không thể ngừng tự vấn xem mình đang cố gắng thuyết phục người khác hay chính bản thân. Bà cũng không thể ngừng run rẩy. Nhưng bà là mẹ của thằng bé. Vậy bạn phải bắt đầu từ đâu, nếu không phải từ đó?

Người cha đang ngồi trong căn bếp hiện đã trở thành một đại bản doanh. Ông gọi hết cuộc này đến cuộc khác trong khi càng lúc càng có nhiều người tập hợp trong nhà. Mọi người đều tỏ ra thấu hiểu, cảm thông và giận dữ. Họ bị tổn thương. Bị tấn công. Họ sẵn sàng chiến đấu, không phải vì họ đã chọn, mà bởi vì họ cảm thấy mình không có sự lựa chọn. Người bạn từ thuở thiếu thời của ông, Mario Lyt, là người to tiếng nhất khi tuyên bố:

– Các anh biết gì không? Gia đình cô gái đó hoàn toàn có thể đến gặp chúng tôi và nói chuyện. Họ đã có thể tìm cách giải quyết vấn đề này một cách kín đáo. Nhưng thay vào đó, họ đã chờ đợi cả tuần, cho đến thời điểm mà họ biết rằng họ sẽ làm chúng tôi tổn thương NHIỀU NHẤT, để đến gặp cảnh sát với những lời nói dối

NGAY TRƯỚC trận chung kết! Nếu việc này là sự thật, tại sao không báo ngay lập tức? Tại sao phải đợi một tuần? Hả? Tôi có nên cho các anh biết lý do không? Bởi vì một số người trong cái thị trấn này không thể kiểm soát sự đố kỵ của chính họ!

Mario có thể thay cụm từ "gia đình cô gái đó" bằng "gia đình Andersson". Nhưng như thế sẽ kém hiệu quả hơn nhiều. Ông ta không cần phải nói bất cứ điều gì, bởi vì giả thuyết sẽ sớm tự lan truyền:

– Đây là điều xảy ra khi để cho một giám đốc kỹ thuật lộng hành. Chúng tôi đã trao cho anh ta quá nhiều ảnh hưởng, anh ta nghĩ rằng mình đang sở hữu câu lạc bộ. Vì vậy, bây giờ anh ta không thể chấp nhận bị mất đi sức ảnh hưởng của mình, đúng chưa nào? Kevin tốt hơn chính anh ta trước đây, và ban lãnh đạo lẫn các nhà tài trợ đã đi ngược lại mong muốn của anh ta khi yêu cầu để David tiếp quản đội A từ Sune. Thấy không? Thế nên, bây giờ giám đốc kỹ thuật mới phải tìm cách lôi gia đình mình vào...

Khi David đến gần ngôi nhà, có ba người đàn ông trung niên đứng bên ngoài, như thể đang canh gác. Đêm nay sẽ là những cầu thủ của đội trẻ thay vào vị trí đó, David biết. Như thể ngôi nhà cần được bảo vệ.

– Trông cứ như một cảnh trong *Bố Già*. - David bình phẩm.

Đuôi Tôm là người trả lời anh. Người đàn ông to cao trông có vẻ ngượng nghịu và cười hơi to quá mức:

– Phải, phải, y hệt nhỉ? Như thể Don Corleone cần sự giúp đỡ của chúng tôi? Như thể một loạt các nhà tài trợ béo ú có thể làm nên sự khác biệt nào đó...

Đuôi Tôm cười khùng khục và vỗ bụng, cố làm ra vẻ vô tư, nhưng rồi bỏ cuộc và đặt một bàn tay to lớn lên vai David, nói tiếp:

– David này, cậu biết không, chúng tôi chỉ muốn hỗ trợ gia đình. Cậu có thể hiểu mà, phải không? Chúng tôi chỉ muốn chứng tỏ rằng chúng tôi... đoàn kết. Cậu hiểu mà, phải không? Ý tôi là... không ai biết Kevin rõ hơn cậu. Chúa ơi, cậu đã thực sự nuôi dưỡng thằng bé, cậu có nghĩ rằng một cầu thủ trong đội bóng của cậu có thể làm cái chuyện mà nó đang bị buộc tội không? Thấy không? Một trong những cậu bé của cậu? Cậu có thể hiểu được tại sao chúng tôi lại ở đây mà, đúng không?

David không trả lời. Đó không phải là công việc của anh. Không phải chỗ của anh. Nếu bạn thực sự phải lựa chọn, bạn bắt đầu với ai? Bạn cứu ai trước? Bạn tin tưởng lời nói của ai?

Kevin đang ngồi trên chiếc giường của mình. Trông nó thật nhỏ bé dưới những tấm áp phích trên tường, chiếc áo hoodie có vẻ quá lớn với nó. Nó đã ngủ hai đêm trong đồn cảnh sát. Không quan trọng chiếc giường tầng có thoải mái hay nhân viên ở đó thân thiện với bạn như thế nào: việc nghe thấy tiếng cửa khóa lại từ bên ngoài trước khi đi ngủ có ý nghĩa nhất định đối với một con người. Đó là những gì nó đang tự nhủ. Rằng nó không có sự lựa chọn, rằng đó không phải là lỗi của nó, rằng chuyện này thậm chí có thể đã không thực sự xảy ra. Ngôi nhà của bố mẹ nó toàn những người đàn ông quen biết nó từ khi nó còn là một đứa trẻ. Họ biết nó. Từ trước đến giờ, nó vẫn là một người đặc biệt, đứa trẻ được lựa chọn, cầu thủ được kỳ vọng làm nên điều phi thường. Cho nên họ không tin, làm sao họ có thể tin khả năng đó được? Họ sẽ không quay lưng với nó. Và nếu có đủ người đứng sau bạn, bạn

có xu hướng tin vào gần như mọi thứ phát ra từ miệng mình.

Đó là những gì nó tự nhủ.

David đóng cửa lại, đứng trước giường và nhìn thẳng vào mắt thằng bé. Tất cả hàng chục nghìn giờ họ đã trải qua trên sân băng cùng nhau, những dịp cuối tuần trên xe buýt đi du đấu khắp đất nước, những ổ bánh mì kẹp ở trạm xăng và các buổi chơi poker. Vừa rồi thằng bé hãy còn là một đứa trẻ. Mới đây thôi.

– Chỉ cần nhìn vào mắt tôi và nói rằng em không làm chuyện đó. Tôi không yêu cầu bất cứ điều gì khác. - David nói.

Và Kevin nhìn thẳng vào mắt David. Nó lắc đầu, rồi khóc. Nó lí nhí qua làn nước mắt:

– Em đã ngủ với con bé đó, nhưng chính nó muốn thế. Nó rủ rê em mà! Hãy hỏi bất cứ ai trong bữa tiệc... chết tiệt đó, thầy... lẽ nào? Thầy thực sự nghĩ rằng em có thể cưỡng hiếp người nào đó sao? Tại sao em phải làm vậy!?

Tất cả những ngày "bố đấu với con trai" ở sân băng mà David đã trải qua cùng Kevin và Benji ở hồ. Tất cả mọi thứ anh đã dạy chúng. Mọi thứ họ đã chia sẻ cùng nhau. Năm tới, họ sẽ cùng nhau lên đội A. Bạn bắt đầu với ai? Nếu nước lạnh cóng và bạn biết con thuyền sẽ không thể chở hết tất cả vào bờ? Bạn hi sinh ai trước? Bạn bảo vệ ai đến cùng? Không chỉ Kevin, nhiều người sẽ bị ảnh hưởng nếu thằng bé thừa nhận. Tất cả những người mà nó yêu quý. Đó là những gì David đang tự nhủ.

David ngồi xuống giường và ôm Kevin vào lòng. Anh hứa rằng mọi chuyện sẽ ổn. Rằng anh sẽ không bao giờ quay lưng lại với nó. Rằng anh tự hào về nó. Thuyền có thể tròng trành, nhưng nước sẽ

không tràn vào. Chân mọi người sẽ khô ráo. Kevin quay sang huấn luyện viên của mình và khẽ nói như thể nó đã trở lại là một đứa học sinh cấp tiểu học:

– Đội bóng hôm nay vẫn tập đúng không? Em có tham gia được không?

Trên chiếc ghế đẩu trong phòng ngủ của mình, một người mẹ đang ngồi và nhớ lại tuổi thơ của một người. Bà và chồng đã từng trở về nhà sau một chuyến đi ra nước ngoài năm Kevin mười hoặc mười một tuổi gì đó, và thấy ngôi nhà đã trở thành một mớ hỗn độn. Người cha luôn miệng rủa sả mà không hiểu sự lộn xộn đó có tính toán như thế nào, nhưng người mẹ đã nắm được tính hệ thống của nó. Vẫn những thứ ấy được xê dịch, vẫn những bức tranh ấy được treo nghiêng, thùng rác chứa đầy những hộp thức ăn làm sẵn được làm trống cùng một lúc.

Khi Kevin trở thành một thiếu niên và bắt đầu tổ chức tiệc tùng khi bố mẹ đi vắng, thằng bé làm đủ cách để mọi thứ trông như thể nó không hề ở nhà. Nhưng trước đó, hồi nó còn bé và ưỡn ngực cam đoan với bố rằng nó không sợ ở một mình, thì buổi tối trước hôm bố mẹ về nó luôn phải xáo lộn các thứ trong nhà lên, để che giấu việc nó đã ngủ ở nhà Benji trong suốt khoảng thời gian đó.

Một người cha đang ngồi trên ghế trong căn bếp của mình, với bạn bè và đối tác kinh doanh đang nói chuyện xung quanh, nhưng ông dường như không còn nghe thấy gì nữa. Ông biết mình có được vị trí hiện tại ở thị trấn này, có được vị thế hiện tại giữa nhóm đàn ông này, hoàn toàn là nhờ tiền của ông. Không ai trong số

những người đàn ông này thèm đánh golf với người nghèo, ông biết vì ông đã từng nghèo. Trong suốt cuộc đời của mình, ông đã phấn đấu cho sự hoàn hảo, không phải vì phù phiếm, mà như một chiến lược sinh tồn. Ông chưa bao giờ nhận được bất cứ thứ gì miễn phí và không thể cho phép mình lười biếng, như cách đám giàu có bẩm sinh kia tự cho phép họ. Ông tin rằng đây là lý do khiến ông thành công, vì ông sẵn sàng làm việc chăm chỉ hơn và chiến đấu ngoan cường hơn bất kỳ ai khác. Và tiếp tục theo đuổi sự hoàn hảo trong mọi việc đồng nghĩa với không bao giờ hài lòng, không bao giờ ngủ quên trên chiến thắng. Bạn không thể sống như vậy một cách nửa vời được, việc công lẫn việc tư hòa trộn không thể tách rời, mọi khía cạnh trong cuộc sống của ông đều như tấm gương phản chiếu con người ông. Kể cả con cái. Một vết nứt trên bề mặt có thể trở thành một khe sâu.

Ông đã định nói chuyện với Kevin khi đi đón thằng bé tại đồn cảnh sát, nhưng mọi lời nói đều trở thành tiếng gào thét. Một người luôn tự hào vì không bao giờ mất bình tĩnh, không bao giờ lớn tiếng, lại quát to đến mức làm chiếc xe rung chuyển. Có lẽ ông muốn nhắc đến vụ việc đã xảy ra, nhưng lại thấy dễ dàng khi mắng mỏ thằng bé về nguyên nhân của nó: "LÀM THẾ QUÁI NÀO CON CÓ THỂ SAY XỈN CHỈ MỘT TUẦN TRƯỚC TRẬN CHUNG KẾT!?"

Nói về nguyên nhân thì dễ hơn là nói đến vấn đề. Đối với một người cha chuyên làm việc với các con số, toán học là một mô hình giải thích dễ chấp nhận hơn: nếu không có X, thì Y đã không bao giờ xảy ra. Nếu Kevin không tổ chức tiệc dù đã hứa với bố mẹ điều đó, nếu thằng bé không uống rượu, nếu nó không dẫn một cô gái vào phòng của mình, thì họ đã không phải đối mặt với vấn đề

này.

Nhưng bây giờ thì người cha không còn lựa chọn nào khác. Ông không thể để ai đó nói dối về con trai mình, không thể chấp nhận việc ai đó tấn công gia đình mình. Khi cảnh sát vào cuộc, khi họ lôi Kevin xuống xe buýt trước toàn bộ thị trấn, khi các phóng viên của tờ báo địa phương bắt đầu gọi điện, thì mọi thứ đã đi quá giới hạn để có thể đạt được một giải pháp ôn hòa. Giờ thì đã quá muộn. Người cha có một doanh nghiệp mang tên mình, nếu cái tên đó bị vấy bẩn, nó có thể hủy hoại cuộc sống của cả gia đình. Vì vậy ông không thể để bọn họ thắng, thậm chí ông không thể để bọn họ tồn tại. Chỉ gây thương tích thôi không đủ. Ông phải triệt hạ họ bằng mọi thứ vũ khí mà mình tìm được.

Không có đúng sai trong ngôi nhà này nữa, chỉ có sự sống còn.

David và Kevin vẫn đang ngồi trên giường khi bố của Kevin mở cửa. Ông đứng trước hai người, gương mặt mệt mỏi và xanh xao thấy rõ, nhưng giọng nói vẫn rất bình tĩnh:

– Tôi hiểu giờ đây hai người chỉ muốn nghĩ về khúc côn cầu, nhưng nếu muốn có một đội A để huấn luyện và thi đấu trong mùa giải tới, hai người cần phải lắng nghe thật kỹ những gì tôi nói đây. Hoặc hai người ở lại câu lạc bộ, hoặc Peter Andersson ở lại. Không có lựa chọn khác. Con gái anh ta đã nói dối, có thể có hàng nghìn lý do cho điều đó. Có thể con bé quan hệ tình dục vì tình yêu, và khi nhận ra tình yêu đó không được đáp lại, nó đã bịa ra một vụ cưỡng hiếp. Có thể bố nó phát giác ra chuyện ngủ nghê này và nổi trận lôi đình, khiến nó phải nói dối để bảo vệ bản thân, vì nó muốn tiếp tục là đứa con gái nhỏ ngây thơ của bố mẹ. Ai mà biết được? Đám con gái mười lăm tuổi làm gì đã biết suy nghĩ chín

chắn...

David nhìn xuống sàn nhà. Anh còn nhớ khi Kevin nhận được nhiều lời mời từ các câu lạc bộ lớn nhưng quyết định không ra đi, lý do là vì nó không muốn rời Benji và tổ ấm của mình, vì nó sợ. Chính David là người đã thuyết phục bố Kevin cho phép thằng bé ở lại Beartown. Anh đã hứa rằng tại đây Kevin sẽ phát triển không hề thua kém, sẽ sớm được chơi ở đội A, và đạt được những thành công lớn hơn nữa khi chuyển lên chuyên nghiệp. Bố Kevin đã đồng ý vì David sẽ trở thành huấn luyện viên đội A, và vì quyết định đó cũng đồng thời khiến công ty của ông càng được yêu chuộng hơn trong vùng. Kevin là một đứa trẻ Beartown, bố nó cũng là một người Beartown, còn gì đẹp đẽ hơn! Người cha đã đầu tư rất nhiều tiền vào viễn cảnh đó. Thế nên bây giờ ông chỉ tay vào Kevin và nói với giọng cứng rắn:

– Đây không còn là một trò chơi nữa. Peter Andersson đã đợi một tuần rồi mới báo cảnh sát vì anh ta *muốn* cảnh sát lôi con ra khỏi chiếc xe buýt đó. Anh ta muốn mọi người chứng kiến. Vì vậy, hoặc anh ta hất chúng ta khỏi câu lạc bộ, hoặc chúng ta cùng nhau đuổi anh ta đi. Cùng nhau. Không có lựa chọn khác.

David không nói gì, anh chỉ nghĩ về công việc của mình. Đội bóng của anh. Tất cả những giờ luyện tập. Và một ký ức không chịu từ bỏ anh: anh đã nhìn thấy Peter ở bãi đậu xe khi cảnh sát bước lên xe buýt. Anh thấy giám đốc kỹ thuật đứng đợi tại đó. Bố của Kevin nói đúng. Peter muốn tận mắt chứng kiến vụ việc.

Kevin ngẩng đầu lên. Nước mắt nước mũi rơi lã chã xuống sàn khi nó tiết lộ:

– Ai đó phải nói chuyện với Amat. Thằng bé... con không làm gì

cả... mọi người biết con không hề làm... nhưng Amat có thể nghĩ rằng... thằng bé đã vào phòng và nhìn thấy bọn con... thế là con bé kia HOẢNG SỢ. Nó chạy ra ngoài, nhưng Amat có thể cho rằng... bố với thầy biết rồi đấy.

David không ngước lên, bởi vì anh không muốn thấy ánh mắt của bố Kevin găm vào mình.

38

Trong đời, có rất ít thứ khó khăn hơn việc tự thừa nhận mình là một kẻ đạo đức giả.

Amat đi bộ với một chân trên mép đường, một chân trong cái rãnh thoát nước đầy tuyết. Nó bị ướt và lạnh, nhưng não nó đã tê liệt từ lâu trước đôi chân. Khi Amat đi được nửa đoạn đường giữa Hed và Beartown thì một chiếc Saab cũ chạy vượt lên rồi dừng lại phía trước nó mười mét. Chiếc xe chờ đợi trong lúc Amat chậm rãi đi bộ tới. Trên xe có hai người đàn ông tầm hai mươi đến ba mươi tuổi ngồi ở ghế trước. Áo khoác đen, mắt láo liên cảnh giác. Nó biết họ là ai. Nó chỉ không biết điều nào nguy hiểm hơn: nhìn thẳng vào mắt họ hay tránh đi.

Cách đây vài tháng, tờ báo địa phương đã phỏng vấn một cầu thủ trong đội sẽ đối đầu với đội A của Beartown. Anh ta đến từ miền nam - nó chỉ biết đến thế - nên khi nhà báo hỏi liệu anh ta có sợ hãi bởi tiếng tăm của "Bè Lũ" fan hâm mộ ưa dùng bạo lực ở Beartown hay không, anh ta nói rằng mình chẳng sợ "vài tên côn đồ tép riu ở một thị trấn mạt hạng".

Khi xe buýt của đội bóng nọ đang chạy qua khu rừng vào ngày hôm sau, con đường đã bị chặn bởi những hai xe tải. Từ đâu bỗng xuất hiện ba mươi đến bốn mươi người đàn ông đeo mặt nạ mặc áo khoác đen, tay cầm những cành củi rắn chắc. Họ đứng đó trong mười phút, để cho đội bóng trên xe chuẩn bị cho việc cửa xe bị

đập phá và chiếc xe buýt bị xâm nhập, nhưng không có chuyện gì xảy ra. Đột nhiên những người đàn ông kia mất hút trở lại vào trong rừng, những chiếc xe tải lùi ra, và xe buýt của đội bóng được phép đi qua.

Cầu thủ đã phát biểu trên báo quay sang một cầu thủ lớn tuổi và kinh ngạc hỏi: "Tại sao họ không làm gì?" Cầu thủ lớn tuổi đáp: "Họ chỉ tự giới thiệu. Họ muốn cậu suy nghĩ về những gì họ có thể làm khi xe buýt quay về theo hướng ngược lại."

Đội Beartown thua trận, nhưng cầu thủ từng lên tiếng trên báo đã có trận đấu tệ nhất từ trước đến nay. Khi anh chàng trở về thị trấn của mình, ai đó đã đi đến đó trước và đập vỡ cửa kính ô tô của anh ta, chất đầy củi vào trong xe, rồi châm lửa đốt.

– Cậu là Amat, đúng không? - Người ngồi ở ghế lái cất tiếng hỏi.

Amat gật đầu. Người đàn ông hất hàm về phía ghế sau xe.

– Muốn đi nhờ không?

Amat không biết trả lời kiểu nào thì sẽ đỡ nguy hiểm hơn. Cuối cùng nó lắc đầu. Hai người đàn ông không tỏ ra phật lòng, người cầm lái thậm chí còn mỉm cười khi nói:

– Thích cuốc bộ hả? Được thôi.

Anh ta cài số xe, từ tốn nhả phanh tay, nhưng trước khi bỏ đi còn nhoài người qua cửa xe và nói thêm:

– Chúng tôi đã chứng kiến cậu chơi trận bán kết. Cậu chơi rất có tâm. Khi cậu và những cầu thủ đội trẻ khác lên đội A, chúng ta sẽ lại có thể xây dựng một thứ gì đó thực sự tốt ở đây. Một đội bóng của Beartown với các cầu thủ người Beartown. Cậu hiểu chứ? Cậu, Benji, Filip, Lyt. Kevin.

Amat biết vẻ mặt của mình đang bị hai người trên xe dò xét khi cái tên của Kevin được nhắc tới. Đó là lý do họ dừng xe. Nó gật đầu, ánh mắt đôi bên chỉ gặp nhau trong thoáng chốc. Họ biết nó đã hiểu.

Hai người trên xe chúc nó đi bộ vui vẻ rồi lái xe bỏ đi.

Peter ngồi trong phòng làm việc của mình trước màn hình máy tính tối đen. Anh suy nghĩ rất nhiều về "loại người đàng hoàng". Anh đã nói những từ này hàng trăm lần trong hàng trăm căn phòng, và hàng trăm người đàn ông đã gật đầu đồng ý, mặc dù anh biết không ai có thể giải thích một cách chính xác ý nghĩa của nó. Đó là một thuật ngữ vô thưởng vô phạt khi dùng trong khúc côn cầu, bởi nó hàm ý rằng con người của bạn *ở* bên ngoài sân băng sẽ ảnh hưởng đến con người của bạn trên sân. Và đó là một điều khó chấp nhận. Bởi vì nếu bạn yêu thể thao, nếu bạn thực sự yêu thích bất cứ thứ gì, thì bạn nhất định muốn nó tồn tại trong một cái bong bóng, không bị ảnh hưởng bởi những thứ bên ngoài. Bạn muốn một nơi, một chỗ duy nhất luôn bất biến cho dù thế giới bên ngoài có thay đổi thế nào đi chăng nữa.

Đó là lý do tại sao Peter luôn tuyên bố: "Thể thao và chính trị không thuộc về nhau". Tất nhiên, trong một cuộc cãi vã với Mira vài năm trước, vợ anh đã khụt khịt mũi và đáp trả: "Không á? Anh nghĩ sân trượt băng được xây dựng nhờ cái gì nếu không phải nhờ chính trị? Anh nghĩ chỉ những người thích khúc côn cầu mới đóng thuế à?"

Ngay sau đó, một sự cố đã xảy ra ở một trong những trận đấu trên sân khách của đội A. Một cầu thủ Beartown mất bình tĩnh và đập gậy vào đầu đối phương. Đối thủ là một tài năng mới hai mươi

tuổi. Chấn thương ở gáy và chấn động não đã đặt dấu chấm hết cho sự nghiệp của anh ta. Cầu thủ của Beartown thì chỉ bị thổi phạt chứ không bị truất quyền thi đấu. Trên đường tới phòng thay đồ, anh ta đã chạm mặt hai người đàn ông: trợ lý huấn luyện viên của đội đối phương và một nhà tài trợ của họ. Một cuộc ẩu đả nổ ra, cầu thủ Beartown đã dùng găng tay đánh vào mặt trợ lý huấn luyện viên, còn nhà tài trợ thì giật mũ bảo hiểm rồi cố gắng húc đầu vào mặt anh ta, trước khi bị phang gậy vào đầu gối và ngã xuống sàn. Không ai bị thương nặng, nhưng cầu thủ của Beartown đã bị họ báo cảnh sát và phải nộp khoản tiền phạt tương đương vài ngày lương vì tội hành hung.

Peter nhớ vụ việc đó vì Mira cứ nhắc đi nhắc lại hoài trong suốt phần còn lại của mùa giải. “Thế đấy, khi ai đó lao vào đánh nhau cách sân băng vài mét thì bị báo cảnh sát. Nhưng chỉ ít phút trước đó, khi cũng người ấy phang gậy vào đầu một chàng trai hai mươi tuổi, anh ta chỉ phải ra ghế ngồi vài phút để suy ngẫm về hành động của mình?”

Peter đã không cãi thắng được vợ, bởi anh không muốn nói ra điều mà mình thực sự cảm thấy trong lòng: anh không nghĩ vụ xô xát trong hành lang phòng thay đồ cần được báo cảnh sát. Không phải vì anh ưa bạo lực, càng không phải vì anh cố bảo vệ cho hành động của cầu thủ Beartown kia, mà vì anh muốn khúc côn cầu tự giải quyết những vấn đề của nó. Bên trong cái bong bóng của nó.

Peter luôn cảm thấy không thể giải thích chuyện đó với một người không yêu khúc côn cầu. Giờ thì anh cũng không chắc có thể tự thuyết phục chính mình. Anh không biết chuyện này nói lên điều gì về con người của anh.

Đạo đức giả là một thứ rất khó để thừa nhận.

Chủ tịch câu lạc bộ lau tay vào chiếc quần của mình và cảm thấy mồ hôi đang chảy xuống dọc theo sống lưng. Ông đã nói chuyện điện thoại cả ngày, cố trì hoãn chuyện này lâu nhất có thể, nhưng giờ thì không còn cách nào khác. Các mối đe dọa về việc rút tiền tài trợ và hủy vé trọn mùa trở nên quá lớn, và tất cả mọi người đều hỏi một câu như nhau: "Ông thực sự đứng về phía ai?"

Như thể một câu lạc bộ khúc côn cầu cũng cần phải chọn phe. Ngài chủ tịch luôn tự hào rằng mình đại diện cho một phong trào quần chúng không phụ thuộc vào hệ tư tưởng, tôn giáo và các đức tin khác. Ông không tin vào Chúa, nhưng tin vào thể thao và sức mạnh đoàn kết của một câu lạc bộ khúc côn cầu chính vì nó chỉ định vị mình là một câu lạc bộ khúc côn cầu. Khán đài là một nơi độc nhất vô nhị mà ở đó người giàu và người nghèo, cao cấp và bình dân, cánh tả lẫn cánh hữu cùng tìm thấy một ngôn ngữ chung, hết tuần này qua tuần khác. Xã hội còn lại được bao nhiêu chỗ như vậy? Bao nhiêu người có vấn đề đã nhờ khúc côn cầu mà thoát khỏi nghiện ngập và tù tội? Thể thao tiết kiệm bao nhiêu tiền của cho xã hội? Tại sao tất cả những điều xấu đều là "vấn đề của khúc côn cầu" và những thứ tốt đẹp đều là công lao của cái khác? Ông phẫn nộ khi mọi người không nhận ra có biết bao nhiêu công việc đằng sau một câu lạc bộ. Ngay cả Liên Hợp Quốc cũng không đòi hỏi nhiều năng khiếu ngoại giao bằng nơi đây.

Điện thoại lại đổ chuông. Một hồi. Rồi hai hồi. Cuối cùng ông đứng dậy, đi ra ngoài hành lang, cố gắng thở bình thường bất chấp áp lực đè nặng trên ngực. Sau đó, ông đi đến đứng trước ngưỡng cửa văn phòng của Peter và nói khẽ:

– Có lẽ cậu nên về nhà, Peter. Cho đến khi vụ lùm xùm này qua đi.

Peter ngồi yên trên chiếc ghế, không nhìn ngài chủ tịch. Anh đã đóng sẵn đồ đạc của mình vào những chiếc thùng. Thậm chí anh còn chưa bật máy tính lên. Anh chỉ đang chờ.

– Đó là điều ông nghĩ, hay ông chỉ đang sợ điều mà người khác nghĩ?

Ngài chủ tịch nhíu mày.

– Trời đất ơi, Peter, cậu thừa biết tôi nghĩ gì mà. Tất cả chuyện này... thật khủng khiếp! Quá khủng khiếp! Điều mà... mà... mà con gái cậu đang trải qua thật sự...

Peter đứng dậy.

– Maya. Ông có thể nói ra tên của con bé. Năm nào ông cũng đến dự tiệc sinh nhật của nó. Ông đã dạy nó đi xe đạp, ông quên rồi sao? Ngay ở đây, phía trước sân băng này.

– Tôi chỉ đang cố... làm ơn đi mà, Peter... ban lãnh đạo chỉ đang cố xử lý chuyện này... một cách có trách nhiệm.

Lông mày Peter rung lên. Đó là dấu hiệu duy nhất cho thấy trận bão lửa đang cuộn xoáy trong lòng anh.

– Một cách có trách nhiệm? Để tôi đoán xem nào. Ban lãnh đạo chỉ muốn chúng tôi xử lý chuyện này "nội bộ". Họ không muốn chúng tôi dây với cảnh sát và truyền thông, thay vào đó chỉ "nhìn vào mắt nhau và đàm phán". Có phải đó là những gì người ta đã nói với ông qua điện thoại hôm nay không? Đó là một vụ CƯỠNG HIẾP! Làm sao các ông có thể "xử lý nội bộ" chuyện đó được kia chứ?

Khi Peter bê các thùng đồ của mình ra ngoài hành lang, chủ tịch câu lạc bộ tránh đường, rồi rầu rĩ hắng giọng và nói.

– Lời khai của hai phía đang mâu thuẫn nhau, Peter à. Chúng ta phải nghĩ đến câu lạc bộ trước hết. Cậu thừa biết điều đó mà. Câu lạc bộ không thể đứng về phe ai trong chuyện này.

Peter không quay lại khi anh đáp:

– Câu lạc bộ đã chọn phe rồi. Vừa mới đây thôi.

Peter tống các thùng đồ vào trong xe, nhưng bỏ xe lại trên bãi đỗ. Anh đi bộ lững thững qua thị trấn, không biết mình phải đi đâu.

Thầy hiệu trưởng chỉ vừa đặt điện thoại xuống là chuông reo trở lại. Hết giọng nói này tới giọng nói khác, hết phụ huynh này tới phụ huynh khác. Họ muốn câu trả lời nào? Họ mong đợi điều gì? Đây là một vụ việc của cảnh sát, hãy để tòa án quyết định. Cứ làm như điều hành một ngôi trường còn chưa đủ vất vả. Mẹ của con bé là một luật sư, bố thằng bé là một trong những người quyền lực nhất vùng. Hai bên đấu khẩu lẫn nhau. Ai mà muốn chen vào giữa hai làn đạn? Đó không thể là nhiệm vụ của một ngôi trường, rõ ràng là thế. Do vậy thầy hiệu trưởng cứ phải lặp đi lặp lại cùng một câu với tất cả mọi người:

– Làm ơn đừng chính trị hóa chuyện này. Dù anh chị có làm gì đi nữa, đừng biến nó thành một vấn đề chính trị!

Một trong những ưu điểm của việc có một người em trai làm cho công ty an ninh là các chuyến lặn lội đi tắt báo động giả vào ban đêm đã cho Jeanette một sự hiểu biết tầm cỡ chuyên gia về

kiến trúc của ngôi trường. Chẳng hạn, cô biết ở vị trí nào trên tầng thượng có một cái gian phòng nhỏ, bên trong có cầu thang hẹp mà những người nạo ống khói từng sử dụng để trèo lên mái nhà. Và ở trên đó, phía sau một quạt thông gió nằm ngay bên trên phòng ăn, một giáo viên có thể hút thuốc mà không bị thầy hiệu trưởng hay các học sinh nhìn thấy. Sẽ có những ngày nó rất hữu dụng.

Nhờ vậy mà Jeanette trông thấy Benji đi bộ qua sân trường ngay sau giờ ăn trưa. Tất cả các cầu thủ khác trong đội trẻ đều đã cúp học để đi đón Kevin, nên việc Benji ở đây chỉ có thể đồng nghĩa với một điều: thằng bé đi tìm phe bên kia.

Ana ngồi một mình trong một lớp đầy những học sinh đang bàn luận về Maya và Kevin. Maya đang ngồi một mình trong một lớp khác, nơi tất cả học sinh đều im lặng. Con bé nhìn những mẩu giấy được chúng chuyền từ bàn này sang bàn khác, những chiếc điện thoại được chúng giấu trong lòng.

Từ giờ trở đi nó sẽ là như thế này trong mắt các bạn: một đứa con gái bị cưỡng hiếp, trong trường hợp tốt nhất, còn tệ nhất, một kẻ dối trá. Chúng sẽ không bao giờ để cho nó trở thành một thứ gì khác. Trong mọi phòng học, trên mọi con đường, tại siêu thị và ở sân băng, nó sẽ xuất hiện như một thiết bị kích nổ. Mọi người sẽ không dám chạm vào nó, kể cả những ai tin tưởng nó, bởi họ không muốn bị văng miểng khi nó kích nổ. Họ sẽ im lặng tránh đường, rẽ sang một hướng khác. Họ sẽ ước gì nó biến mất hoặc chưa từng tồn tại. Không phải vì họ thù ghét nó, bởi không phải tất cả mọi người đều như vậy: không phải ai cũng viết chữ “chó đẻ” lên tủ đồ của nó, không phải ai cũng cưỡng hiếp nó, không phải ai

cũng là ác quỷ. Nhưng tất cả đều im lặng. Bởi làm vậy là dễ nhất.

Maya đứng lên và rời khỏi phòng học mà không gặp bất kỳ sự phản đối nào từ phía giáo viên. Nó băng qua một đoạn hành lang ngắn, đi vào trong một nhà vệ sinh, đứng trước gương, và dùng hết sức bình sinh đấm vào đó. Tấm gương vỡ toang, nhưng phải mất vài giây cơn đau mới chạm tới não bộ, và nó còn kịp nhìn thấy máu chảy ra trước khi cảm thấy đau đớn.

Benji nhìn thấy Maya đi vào. Thằng bé cố gắng tự thuyết phục mình rẽ sang hướng khác. Giữ im lặng. Không tham gia. Nhưng rồi nó nghe thấy tiếng kính vỡ tiếp nối bằng âm thanh rào rào của những mảnh thủy tinh rơi xuống bồn rửa bằng gốm. Nó đã từng đập gương đủ nhiều để nhận ra âm thanh đó.

Benji gõ cửa phòng vệ sinh. Không có tiếng trả lời. Nó nói:

– Nếu không mở thì tôi sẽ đạp cửa xông vào. Chọn đi.

Maya đứng giữa phòng với bàn tay được băng bó một cách vụng về bằng giấy vệ sinh. Lớp giấy nhanh chóng nhuộm màu đỏ. Benji đóng cửa lại sau lưng và hất hàm về phía tấm gương:

– Bảy năm xui xẻo đó.

Lẽ ra Maya phải sợ hãi, nhưng nó không còn sức lực nữa. Thậm chí nó không buồn căm hận. Nó chẳng cảm thấy gì.

– Còn gì để mất đâu? - Con bé lên tiếng.

Benji thọc tay vào túi. Hai đứa im lặng đứng đó, nạn nhân và bạn thân của thủ phạm. Con khốn và đàn anh. Maya hắng giọng để át đi những tiếng nức nở rồi nói tiếp:

– Tôi không quan tâm anh muốn gì. Tôi biết anh ghét tôi lắm. Anh nghĩ tôi đã nói dối để gây rắc rối cho bạn thân của anh.

Nhưng anh nhầm. Anh hoàn toàn nhầm rồi.

Benji rút tay ra khỏi túi, cẩn thận nhặt vài mảnh kính vỡ nằm trong bồn rửa và bỏ vào thùng rác.

– Em mới là người nhầm.

– Nhầm nhầm cái quần. - Maya rít lên và tiến ra cửa.

Benji chỉ tránh sang một bên để Maya không phải đụng chạm cơ thể với mình. Mãi sau này con bé mới hiểu được trong hành động đó có sự tôn trọng đến mức nào.

Benji nói khẽ đến nỗi thoạt đầu Maya tưởng mình bị ảo giác:

– Em mới là người nhầm đó Maya. Khi em nghĩ rằng cậu ta vẫn còn là bạn thân nhất của tôi.

Jeanette có một tiếng đồng hồ giải lao giữa các tiết dạy. Cô tranh thủ lúc hành lang còn vắng người để đi rửa sạch mùi thuốc lá còn vương trên tay, và khựng lại khi trông thấy Maya từ trong phòng vệ sinh bước ra, nước mắt lưng tròng, bàn tay thương tích như thể con bé đã va vào cái gì đó. Maya không trông thấy cô giáo vì nó chạy về hướng khác, ra phía cổng trường.

Giây lát sau phòng vệ sinh rung chuyển khi một cái bồn rửa bị giựt ra khỏi tường và ném xuống sàn, một cái bàn cầu bị đá vỡ, và một thùng rác bị quăng ra ngoài cửa sổ. Chẳng mấy chốc hành lang đã đầy học sinh và người lớn, nhưng khi đó mọi thứ trong phòng vệ sinh đã bị đập nát. Phải cần đến một thầy hiệu trưởng, một giám thị và hai giáo viên thể dục để khống chế Benji và đưa thằng bé ra ngoài.

Về sau nhà trường đã miêu tả sự việc như "một cơn bốc đồng của một nam sinh có tiền sử gây chuyện nhiều lần". Họ sẽ nói rằng

điều đó là "dễ hiểu khi xem xét mối quan hệ của cậu với nam sinh bị cáo buộc tội... mọi người biết rồi đấy".

Jeanette đứng nhìn trân trối khung cảnh tan hoang, bắt gặp ánh mắt của Benjamin, và chứng kiến cảnh thằng bé bị dẫn đi. Benji đã đập phá toàn bộ phòng vệ sinh và chấp nhận bị đình chỉ học tập lẫn bồi thường thiệt hại mà không chớp mắt, chỉ vì không muốn ai biết Maya đã làm vỡ một chiếc gương. Nó tin rằng con bé đã đủ tổn thương. Người lớn duy nhất hiểu chuyện là Jeanette, và cô sẽ không bao giờ hé răng. Bản thân cô ít nhiều cũng biết thế nào là che giấu bí mật.

Cô quay ngược lên mái nhà, và hút sạch số điếu còn lại trong gói thuốc.

Mira đang ở trong văn phòng, bị chôn vùi trong núi tài liệu in ra từ các phán quyết và án lệ trong các vụ tấn công tình dục trước đây. Chị thảo luận liên tục với các đồng nghiệp được tổng động viên cho cuộc chiến. Chị cảm thấy tất cả các cung bậc cảm xúc cùng một lúc: tức giận, buồn bã, bất lực, khao khát trả thù, căm hận, sợ hãi. Nhưng chị quên hết mọi thứ khi chiếc điện thoại rung lên với tên của cô con gái xuất hiện trên màn hình. Bốn từ vỏn vẹn. "Mẹ về được không?" Chưa bao giờ một người mẹ lái xe nhanh hơn thế xuyên qua khu rừng.

Maya đang ngồi trên sàn nhà tắm, rửa sạch vết máu trên tay, và rồi mọi thứ tích tụ trong nó suốt mấy ngày nay cuối cùng cũng vỡ òa. Tất cả những gì mà nó kìm nén, dập tắt, giấu nhẹm vì những người nó yêu thương, để họ không bị tổn thương như mình. Nó không thể chịu đựng thêm nỗi đau của họ. Nó cũng

không thể chịu đựng thêm cảm giác áy náy vì sự buồn rầu của người khác.

– Con không muốn lũ khốn đó nhìn thấy máu của mình... - Nó khẽ nói với mẹ.

– Đôi khi mẹ nghĩ chuyện đó là cần thiết. Để họ hiểu rằng con là một con người. - Người mẹ nói qua làn nước mắt và ôm thật chặt con gái của mình trong vòng tay.

39

Cộng đồng là gì?

Amat nhìn thấy nó từ đằng xa. Không ai ở khu Hạ sở hữu một chiếc xe hơi đắt tiền đến thế, và không ai có xe hơi đắt tiền lại muốn lái vào khu vực này. Người đàn ông bước xuống xe, đường bệ và ngẩng cao đầu.

– Chào cháu, Amat. Có biết bác là ai không?

Amat gật đầu.

– Bố của anh Kevin ạ.

Người đàn ông mỉm cười. Ông nhìn Amat, và thấy thằng bé liếc nhìn chiếc đồng hồ của mình, có lẽ đang nhẩm tính xem cần bao nhiêu tháng lương của mẹ nó mới mua được. Ông nhớ lại hồi bằng tuổi thằng bé, khi bản thân rỗng túi và căm ghét những người có tiền.

– Chúng ta nói chuyện một chút được không? Chỉ bác và cháu, như hai người đàn ông?

Đuôi Tôm ngồi trong phòng làm việc của mình ở cuối siêu thị. Chiếc ghế nghiến ken két dưới cơ thể đồ sộ khi anh tì trán vào lòng bàn tay. Giọng nói trong điện thoại vang lên đều đều không chút thương cảm:

– Không có gì cá nhân nhé, Đuôi Tôm. Nhưng anh phải hiểu

rằng chúng tôi không thể đặt một học viện khúc côn cầu ở Beartown sau... tất cả chuyện này. Chúng tôi không thể để cho các phương tiện truyền thông biến mình thành... anh biết rồi đấy.

Người đàn ông ở đầu kia điện thoại là một ủy viên hội đồng vùng, trong khi Đuôi Tôm là một doanh nhân, nhưng họ từng là hai cậu bé chơi khúc côn cầu cùng nhau trên mặt hồ đóng băng. Đôi khi cuộc trò chuyện của họ mang tính chính thức, đôi khi không chính thức, còn hôm nay nó mập mờ đâu đó ở giữa hai loại.

– Tôi có trách nhiệm với hội đồng. Và với đảng của tôi. Anh có thể hiểu điều đó mà, đúng không?

Đuôi Tôm đã hiểu. Anh luôn là người tin vào những câu hỏi khó và những câu trả lời đơn giản. Doanh nghiệp là gì? Một ý tưởng. Thị trấn là gì? Một cộng đồng. Tiền là gì? Các khả năng. Sau lưng anh, bên kia bức tường, người ta đang gõ búa. Đuôi Tôm đang mở rộng siêu thị của mình, vì tăng trưởng là tồn tại. Một doanh nhân không tiến lên thì không phải anh ta đang đứng yên, mà là thụt lùi.

– Tôi phải đi rồi, tôi có một cuộc họp. - Giọng nói trong điện thoại cáo lỗi.

Một cú điện thoại chấm dứt. Một ý tưởng tiêu tan. Một học viện khúc côn cầu không còn tồn tại. Điều đó có nghĩa là gì? Hồi Đuôi Tôm còn trẻ, đã từng có ba ngôi trường tại Beartown, giờ thì chỉ còn đúng một. Khi học viện khúc côn cầu được xây dựng tại Hed, còn bao nhiêu thời gian trước khi hội đồng vùng đóng cửa nốt ngôi trường cuối cùng ở Beartown? Và khi các cầu thủ trẻ xuất sắc nhất tập luyện hàng ngày ở sân băng của Hed, họ sẽ chơi cho đội A ở đó như một lẽ đương nhiên. Khi đội A của Beartown không thể

tuyển mộ các cầu thủ trẻ giỏi trong vùng, câu lạc bộ sẽ sụp đổ. Sân băng sẽ không được cải tạo, sẽ không có những cơ hội nghề nghiệp mới, không có những dự án mới: trung tâm hội nghị, trung tâm thương mại, nhà máy, đường nối với cao tốc, hoặc thậm chí là một sân bay.

Câu lạc bộ khúc côn cầu là gì? Có thể Đuôi Tôm là một kẻ lãng mạn không thể cứu chữa - vợ anh thường nói thế - nhưng với anh câu lạc bộ khúc côn cầu là thứ một lần mỗi tuần giúp mọi người tại thị trấn này nhớ đến tất cả những điều kéo họ xích lại gần nhau, thay vì chia rẽ họ. Câu lạc bộ là bằng chứng cho thấy họ có thể cùng nhau làm việc để đạt được một điều gì đó vĩ đại hơn. Nó cho phép họ ước mơ.

Anh tin vào những câu hỏi khó và những câu trả lời đơn giản. Chuyện gì xảy ra với một thị trấn không tăng trưởng? Nó sẽ chết.

Peter bước vào siêu thị. Tất cả mọi người đều nhìn anh, nhưng không ai thấy anh. Nhân viên và khách hàng cả trẻ lẫn già, bạn cũ và hàng xóm, tất cả đều lảng đi khi anh tiến đến gần. Họ biến mất sau những kệ hàng hóa, giả vờ tập trung vào danh sách mua hàng và so sánh giá các món hàng. Chỉ một người duy nhất nhìn thẳng vào anh.

Đuôi Tôm đang đứng ở ngưỡng cửa văn phòng của mình. Anh bắt gặp ánh mắt của Peter. Giám đốc kỹ thuật là gì? Đội trưởng là gì? Bạn thuở nhỏ là gì? Đuôi Tôm ngập ngừng đặt một chân nọ trước chân kia, mở miệng như thể muốn hét lên điều gì đó, nhưng Peter chỉ chậm rãi lắc đầu. Anh sẽ không bao giờ biết được con gái anh đã lắc đầu với Ana trong nhà ăn của trường vì không muốn sự thù hận cũng nhắm cả vào bạn mình, nhưng anh vừa làm một

điều tương tự.

Khi quay trở vào trong văn phòng và đóng cửa lại, Đuôi Tôm cảm thấy một nỗi xấu hổ quen thuộc đối với tất cả những người bạn. Tại Beartown mọi người rất giỏi xấu hổ. Họ được đào tạo từ sớm.

Bố của Kevin không đợi câu trả lời, mà chỉ xoa tay và chậc lưỡi.

– Tháng Ba mà vẫn còn lạnh. Đúng là không quen. Chúng ta vào ngồi trong xe được chứ?

Amat im lặng ngồi vào ghế, giơ tay đóng cánh cửa chiếc xe như thể sợ nó bị vỡ. Chiếc xe thơm mùi da và nước hoa. Bố của Kevin nhìn những khối nhà chung cư.

– Bác lớn lên trong một cái chung cư gần giống thế này. Có lẽ cao hơn một tầng so với chung cư của cháu. Bố cháu không sống ở đây cùng gia đình, đúng không?

Ông đặt câu hỏi một cách trực diện, không rào đón. Cũng giống như cách ông điều hành công việc kinh doanh của mình.

– Bố cháu mất trong chiến tranh, trước khi cháu ra đời. - Amat đáp và chớp chớp mắt. Bố Kevin nhận thấy điều đó dù không nhìn thẳng vào mặt nó.

– Mẹ của bác cũng ở vậy nuôi bốn đứa con trai ăn học. Công việc khó khăn nhất quả đất, nhỉ? Mẹ cháu có vấn đề ở lưng, đúng không?

Amat cố che giấu, nhưng người đàn ông có thể thấy lông mày thằng bé giật giật. Ông nói tiếp với giọng cảm thông:

– Bác biết một chuyên gia vật lý trị liệu rất giỏi. Bác có thể thu xếp cho mẹ cháu đi khám ở đó.

– Bác tử tế quá ạ. - Amat nói lí nhí, tránh nhìn vào mắt người đàn ông.

Bố Kevin chìa tay ra.

– Bác thực sự ngạc nhiên vì chưa ai giúp đỡ mẹ cháu. Mấy người ở câu lạc bộ lẽ ra phải quan tâm đến mẹ cháu chứ, cháu có nghĩ vậy không? Mẹ cháu đã làm việc ở đó đủ lâu mà?

– Từ hồi gia đình cháu chuyển tới đây ạ. - Amat thừa nhận.

– Mọi người lẽ ra phải quan tâm chăm sóc lẫn nhau, cháu có nghĩ vậy không? Tại thị trấn này và trong câu lạc bộ khúc côn cầu. - Ông nói và chìa ra một tấm danh thiếp.

– Đây là số của chuyên gia vật lý trị liệu ạ?

– Không. Đây là số của giám đốc nhân sự một doanh nghiệp ở Hed. Hãy bảo mẹ cháu gọi điện và xin một cuộc hẹn phỏng vấn. Công việc văn phòng, không phải tạp vụ. Việc hành chính, giấy tờ, đại loại thế. Mẹ cháu thạo tiếng chứ?

Amat gật đầu hơi quá nhanh, hơi sốt sắng hơn nó muốn.

– Vâng! Tất nhiên rồi ạ!

– Vậy thì, cứ gọi vào số này. - Bố Kevin nói.

Sau đó ông im lặng một lúc lâu. Như thể đó là toàn bộ mục đích của chuyến thăm.

Bè Lũ là gì? Chẳng là gì cả, nếu bạn hỏi các thành viên của nó. Nó không tồn tại. Đám đàn ông ngồi quanh những chiếc bàn ở quán Da Gấu chẳng có điểm gì chung trừ việc họ là đàn ông. Người già nhất đã ngoài bốn mươi, người trẻ nhất còn chưa đủ tuổi bầu cử. Một số có hình xăm con gấu ở cổ, số khác trên cánh

tay, nhưng nhiều người chẳng xăm gì. Một số có công việc tốt, số khác có công việc tệ, nhưng phần nhiều vô công rồi nghề. Một số có gia đình, con cái, nhà cửa và đi du lịch khi có dịp, số khác sống một mình và chưa từng đặt chân ra khỏi Beartown. Đó chính là vấn đề khi cảnh sát cố gắng xác định họ là "Bè Lũ": họ chỉ có một số điểm chung khi bạn bắt gặp họ đi cùng nhau. Ngay khi tách rời nhau, họ chỉ là các cá nhân.

Vậy còn câu lạc bộ là gì? Nếu bạn hỏi họ, thì nó thuộc về họ. Không phải những gã khốn mặc vest đi xem khúc côn cầu, đám tài trợ, thành viên ban lãnh đạo hay giám đốc kỹ thuật, chủ tịch - tất cả đều có thể bị thay thế. Chỉ trong một mùa bóng, những con người đó có thể biến mất, nhưng câu lạc bộ vẫn còn, và Bè Lũ cũng thế. Nó là một thứ vừa không tồn tại, vừa luôn luôn tồn tại.

Không phải lúc nào họ cũng đáng sợ. Bạo lực càng hiếm hoi hơn, trừ phi đó là ngày thi đấu và có sự xuất hiện của cổ động viên đối phương trong khu vực. Nhưng thỉnh thoảng họ vẫn cho những gã khốn biết câu lạc bộ thực sự thuộc về ai. Và điều gì sẽ xảy ra nếu có kẻ gây phương hại đến sự tồn vong của nó.

Ramona đang đứng sau quầy. Những người đàn ông mặc áo khoác đen đang ngồi ở mấy cái bàn. Họ là những người ân cần nhất mà bà biết. Họ mua thức ăn cho bà, thay bóng đèn mà không đợi được hỏi. Có lần bà đã hỏi tại sao họ lại ghét Peter đến thế và những đôi mắt lập tức đen kịt lại, rồi một trong số họ đáp: "Bởi vì tên khốn đó chẳng bao giờ phải chiến đấu vì khúc côn cầu. Mọi thứ được dâng tận miệng hắn. Thế nên hắn mới nhát cáy. Để nhà tài trợ dắt dây xỏ mũi, và đặt logo của bọn nó lên trên lợi ích câu lạc bộ. Mọi người đều biết hắn lớn lên ở khu vực xem đứng, nhưng

khi bọn tài trợ muốn xua bọn tôi ra khỏi chỗ đó và thay thế bằng những chiếc ghế cho đám khán giả béo phì, hắn không dám nói một câu. Mọi người đều biết hắn coi Sune như cha và không muốn David lên làm huấn luyện viên đội A, nhưng hắn chỉ im lặng. Đàn ông gì cái loại ấy? Làm sao bọn tôi có thể chấp nhận để hắn làm giám đốc kỹ thuật câu lạc bộ được?"

Ramona đã nhìn thẳng vào bọn họ và rít lên: "Thế còn các cậu? Có ai trong thị trấn này dám bất đồng với các cậu? Các cậu cho rằng điều đó đồng nghĩa rằng mình luôn đúng?"

Mọi người im lặng. Ramona có thể tự hào về chuyện đó, nếu như lúc này qua cửa sổ bà không nhìn thấy Peter đang đi bộ ngoài đường. Lững thững như thể không biết đi về đâu. Anh dừng lại và nhìn qua cửa sổ quán với một túi hàng trên tay, tần ngần.

Ramona có thể bước ra ngoài gặp anh. Tặng anh một cốc cà phê. Chuyện đó quá đơn giản. Nhưng bà đưa mắt nhìn quanh quán, nhìn đám đàn ông mặc áo đen, và điều duy nhất đơn giản hơn việc tặng anh cốc cà phê là không làm chuyện đó vào lúc này.

Thế giới rộng lớn như thế nào khi bạn mười hai tuổi? Vừa vô hạn vừa cực tiểu. Đó là tất cả những giấc mơ đáng kinh ngạc nhất của bạn, nhưng đó cũng là một phòng thay đồ đông đúc trong một sân băng. Leo đang ngồi trên một băng ghế. Ngực áo của thằng bé có in hình một con gấu lớn. Không ai nhìn nó, nhưng tất cả mọi người đều thấy nó. Những người bạn thân nhất của thằng bé đứng dậy và chuyển sang băng ghế khác khi nó ngồi xuống. Leo không nhận được một đường chuyền nào trong suốt buổi tập. Nó chỉ ước ai đó truy cản mình. Nó ước gì mọi người ném quần áo của mình vào dưới vòi hoa sen. Nó gần như ao ước họ hét lên một câu gì đó

khủng khiếp về chị gái mình.

Chỉ để thoát khỏi sự im lặng.

Những ngón tay Amat không thể ngừng mân mê rìa tấm danh thiếp. Bố của Kevin xem giờ như thể đang vội, và mỉm cười với Amat như thể họ đã nói xong. Amat vừa đưa tay định mở cửa xe thì ông vỗ vai nó như một người cha và nói tiếp với giọng tỉnh bơ:

– Nhân tiện... Tại bữa tiệc, bữa tiệc của Kevin, bác biết cháu cho rằng mình đã nhìn thấy gì đó. Nhưng bác nghĩ cháu cũng biết có rất nhiều người đã chứng kiến cháu uống nhiều như thế nào đêm đó, đúng không?

Tấm danh thiếp rung rung đã tiết lộ thằng bé đang run rẩy cỡ nào. Bố của Kevin đặt tay mình lên bàn tay Amat.

– Khi say xỉn, trong đầu cháu sẽ xuất hiện nhiều thứ, Amat, nhưng điều đó không đồng nghĩa rằng chúng có thật. Người ta làm những chuyện rất ngu ngốc khi họ say rượu. Tin bác đi, bác cũng từng như thế nhiều lần!

Người đàn ông cười lớn với giọng điệu thân mật và tự trào. Amat vẫn đang nhìn chằm chằm tấm danh thiếp. Tên của một giám đốc nhân sự, một công ty lớn, một cuộc đời khác.

– Cháu thích Maya hả? - Người đàn ông hỏi đột ngột đến nỗi Amat gật đầu trước khi kịp suy nghĩ.

Đây là lần đầu tiên nó thừa nhận chuyện này với người khác. Những giọt lệ bắt đầu dâng lên bên trong mi mắt Amat. Bố của Kevin vẫn đang nhẹ nhàng nắm lấy những ngón tay nó.

– Con bé đã đưa cả cháu lẫn Kevin vào một tình thế kinh

khủng. Một tình thế kinh khủng khiếp. Cháu vẫn nghĩ nó thèm để ý cháu ư, Amat? Cháu nghĩ con bé có thể làm chuyện kia nếu nó để ý cháu à? Rất khó để cháu hiểu được bây giờ, nhưng bọn con gái cần một kiểu chú ý khác với đám con trai. Và chúng có thể làm những chuyện rất lạ lùng để đạt được điều đó. Con gái buôn chuyện và dựng chuyện, trong khi đàn ông con trai không ai làm thế. Họ chỉ nhìn vào mắt nhau và giải quyết mọi thứ mà không gây liên lụy đến ai khác. Cháu có thấy thế không?

Amat liếc nhìn ông ta. Nó cắn môi và gật đầu. Bố của Kevin nghiêng người lại gần và nói nhỏ:

– Con bé đó đã chọn Kevin. Nhưng tin bác đi. Sẽ sớm đến một lúc nó ước gì đã chọn cháu. Khi cháu chơi cho đội A, chuyển lên chuyên nghiệp, bọn con gái sẽ vây lấy cháu. Và khi đó cháu sẽ nhận ra một số đứa trong đó không đáng tin. Chúng giống như một loài ký sinh trùng ấy.

Amat ngồi im, cảm nhận sức nặng của bàn tay ông ta trên vai mình.

– Cháu có còn điều gì muốn nói với bác nữa không, Amat?

Thằng bé lắc đầu. Những giọt mồ hôi tay bắt đầu ngấm vào tấm danh thiếp. Người đàn ông mở bóp và đưa cho Amat năm tờ giấy bạc một ngàn krona.

– Bác nghe nói cháu cần một đôi giày trượt mới. Từ giờ trở đi, bất cứ khi nào cần gì, cháu cứ gọi cho bác. Chúng ta sát cánh bên nhau, trong cái thị trấn này, cũng như trong đội bóng này.

Amat cầm lấy số tiền, cuộn chúng quanh tấm danh thiếp, rồi mở cửa xe và bước ra ngoài. Bố của Kevin hạ kính xe xuống, nói với theo:

– Bác biết buổi tập tối nay không bắt buộc, nhưng sẽ rất tốt nếu cháu có mặt. Đội bóng cần đoàn kết bên nhau, đúng không? Con người ta chẳng là gì nếu đơn độc trên thế giới này, Amat à!

Thằng bé hứa sẽ đến. Người đàn ông cười lớn, làm mặt giận dữ và cau mày, so vai, miệng hô to:

– Bởi vì chúng ta là những con gấu, những con gấu đến từ Beartown!

Chiếc xe hơi đắt tiền quay đầu rồi khuất dạng trên đường. Một chiếc xe khác rẻ tiền hơn nhiều đang đậu ở đầu kia của bãi xe. Đó là một chiếc Saab cũ với nắp capo đang mở. Chủ chiếc xe, một thanh niên mặc áo khoác đen có hình xăm con gấu trên cổ đang cúi xuống, loay hoay sửa máy.

Người thanh niên vờ như không để ý tới cả chiếc xe hơi đắt tiền lẫn thằng bé mà nó bỏ lại phía trước một tòa chung cư. Nhưng khi bố của Kevin đã đi khỏi, Amat thả thứ gì đó xuống tuyết. Thằng bé đứng đó một lúc, mặt cúi gằm, như thể đang quyết định xem có nên nhặt thứ đó lên lại hay không. Cuối cùng nó đưa mu bàn tay lau mặt và biến vào trong cầu thang chung cư.

Thanh niên áo đen chờ thêm một phút trước khi rời chiếc Saab để tiến đến nhặt năm ngàn krona dưới đất lên. Chúng nhăn nhúm vì đã bị nắm quá chặt trong một bàn tay đẫm mồ hôi.

Anh bỏ số tiền đó vào trong túi áo khoác.

Amat đóng cửa căn hộ phía sau lưng, nhìn tấm danh thiếp, rồi giấu nó trong phòng và đi lấy đôi giày trượt. Chúng quá chật và đã bong tróc nhiều chỗ. Nó biết chính xác mình có thể mua mẫu giày

nào với giá năm ngàn krona. Tất cả những đứa trẻ ở khu Hạ đều biết giá của những thứ mà chúng không thể mua được. Nó xếp đồ vào túi rồi chạy xuống cầu thang, mở cổng.

Số tiền đã biến mất. Amat sẽ không bao giờ có thể trả lời một cách chắc chắn liệu điều đó làm nó thất vọng hay nhẹ nhõm.

Peter đứng lại trên một con phố yên tĩnh. Từ đây anh có thể nhìn thấy mái của sân băng. Nhà là gì? Đó là một nơi thuộc về bạn. Vậy nó vẫn có thể là nhà nếu như bạn không còn được chờ đón ở đó chứ? Anh không biết. Anh sẽ nói chuyện với Mira tối nay, chị sẽ bảo: "Em có thể tìm được việc làm ở bất cứ đâu," và anh sẽ gật đầu. Mặc dù anh chưa chắc có thể tìm được việc làm ở bất cứ đâu. Họ sẽ bàn về việc dọn nhà, và anh sẽ quyết định xa rời khúc côn cầu một cách nghiêm túc.

Peter không nhận thấy, nhưng khi anh bước tiếp, một chiếc Saab cũ lướt ngang qua chỗ anh.

Mira mang rác đi đổ. Đó vốn là công việc của con gái chị - họ đã thỏa thuận như thế lúc con bé được nhận chiếc đàn guitar - nhưng giờ thì mọi thứ đã khác. Ngay cả mùa hè cũng không thể xua tan được nỗi sợ bóng tối của con gái chị.

Chị ngửi thấy mùi cà phê mới pha qua cửa sổ ngôi nhà hàng xóm. Trời ơi, chị đã than thở rất nhiều về món đồ uống này hồi cả nhà mới dọn tới Beartown. "Cà phê, cà phê, cà phê, ở đây mọi người chẳng làm gì khác ngoài uống cà phê à?" Chị đã càu nhàu như thế với Peter, và anh chỉ nhún vai đáp: "Chỉ là cách để họ cho em thấy họ muốn làm bạn thôi mà. Thật khó để hỏi: 'Làm bạn với tôi nhé?' Do vậy sẽ dễ hơn khi đề nghị: "Bạn có muốn dùng cà phê

không?' Ở thị trấn này mọi người... hừm... anh không biết phải giải thích như thế nào. Ở đây mọi người tin vào những câu hỏi khó và những câu trả lời đơn giản."

Mira đã quen dần với điều đó. Tất cả những gì họ muốn nói thông qua một món đồ uống tại cái chốn rừng rú này. Mỗi khi họ muốn nói "cảm ơn" hoặc "xin lỗi", hoặc "tôi ủng hộ cô", họ sẽ hỏi: "Cô có muốn dùng cà phê không?" hoặc "Tôi mời cô cốc bia nhé?" hoặc "Hai ly rượu nhé, tôi bao."

Mira bỏ rác vào thùng. Cô nhìn thấy đèn sáng trên cửa sổ nhà hàng xóm. Không ai mở cửa.

David dẫn đội bóng từ phòng thay đồ ra ngoài trời. Tối nay họ sẽ luyện tập trong rừng. Anh bắt các cầu thủ hít đất, và không ai nỗ lực hơn Bobo. Cậu ta có thể sẽ không được tiếp tục chơi khúc côn cầu mùa tới - Bobo đã quá lớn đối với đội trẻ, và có trình độ quá tệ đối với đội A, nhưng vẫn tự nguyện đến, chấp nhận đổ mồ hôi lẫn máu. David cho cả đội chạy bộ, và vòng nào Filip cũng về nhất. Mùa bóng tới sẽ là mùa bóng quan trọng nhất của cậu bé, năm mà mọi người thấy cậu chơi tốt như thế nào. Họ sẽ gọi Filip là một "ngôi sao vụt sáng". Dĩ nhiên rồi, không tính việc từ năm tuổi Filip đã luyện tập gần như hàng ngày, không tính việc hai mẹ con cậu đã dành tất cả cho khúc côn cầu như thế nào. "Vụt sáng." Chúa ơi. Cậu bé đã mất cả đời để vươn lên.

David cho các cậu bé chơi kéo co, và Lyt đã suýt trật khớp vai trong nỗ lực giành chiến thắng. Còn Amat? Tuy chẳng nói tiếng nào, thằng bé hoàn thành mọi bài tập, đáp ứng tất cả các yêu cầu của anh.

Chủ tịch câu lạc bộ đứng ở bìa rừng, đủ gần để quan sát nhưng đủ xa để không bị nhìn thấy. Ông đang đổ mồ hôi. Khi chiếc xe hơi lớn dừng lại ở bãi đỗ bên ngoài sân băng và Kevin cùng bố bước xuống, đây là lần đầu tiên có người nhìn thấy bố cậu ta trong một buổi tập. Kevin đã thay đồ sẵn, cậu ta chạy về phía đội bóng trong rừng, và tiếng reo hò vang lên giữa đám cây cối, họ chào đón cậu ta như một vị vua.

Ngài chủ tịch vẫn ở yên tại chỗ khi David đứng giữa các cậu bé của mình và bắt tay bố Kevin. Ánh mắt của ông chủ tịch bắt gặp ánh mắt của người huấn luyện viên ở một khoảng cách xa, chỉ trong thoáng chốc, sau đó ông quay gót và trở về văn phòng của mình.

Nếu Kevin bước vào sân băng, câu lạc bộ sẽ buộc phải bàn đến các nguyên tắc và hệ quả. Chủ tịch câu lạc bộ có thể buộc phải yêu cầu cậu ta về nhà, "đến khi chuyện này kết thúc". Nhưng bạn không thể ngăn các cậu bé tập luyện rong rừng.

Đó là những gì họ vẫn nói với nhau.

Ở một khu vực khác của thị trấn, bên ngoài một biệt thự khu Thượng, mẹ của Kevin đi đổ rác. Bà đã khóc, vì kiệt sức cũng như vì tất cả mọi chuyện, nhưng lớp trang điểm mới đã che đi điều đó. Bà mở cái thùng, lưng thẳng, ánh mắt tập trung. Có đèn sáng trên cửa sổ của những ngôi nhà xung quanh.

Một cánh cửa mở ra. Một giọng nói gọi bà:

– Chị có muốn vào uống cà phê không?

Một cánh cửa khác mở ra, của ngôi nhà kế tiếp. Rồi một ngôi nhà khác. Một ngôi nhà khác nữa.

Những câu hỏi khó, những câu trả lời đơn giản. Cộng đồng là gì?

Đó là tổng hòa các lựa chọn của chúng ta.

40

Có một câu ngạn ngữ mà Sune rất thích: "Người ta gọi là gì việc một người đi vào rừng và những người khác theo sau anh ta? Sự lãnh đạo. Người ta gọi là gì việc một người đi vào rừng một mình? Chuyến đi dạo."

Peter bước vào trong nhà. Anh cất sữa vào trong tủ lạnh, đặt bánh mì lên quầy bếp, bỏ chùm chìa khóa xe hơi vào một cái bát tô. Chỉ khi đó anh mới nhớ ra mình đã để chiếc xe ở sân băng. Anh bình thản tự hỏi liệu ngày mai nó có bị chất đầy củi và thiêu rụi hay không. Cầm chùm chìa khóa lên, anh gỡ các chìa khỏi móc khóa rồi thả vào cái bát tô trở lại và vứt móc khóa vào thùng rác.

Mira đi vào bếp. Chị đứng trên hai bàn chân của chồng, và anh chậm rãi xoay tròn, thì thầm vào tai vợ:

– Chúng ta có thể dọn đi. Em có thể tìm được việc làm ở bất kỳ đâu.

– Nhưng anh thì không. Anh sẽ không thể tìm được việc làm trong môn khúc côn cầu ở bất cứ nơi nào nữa.

Peter biết. Anh thừa biết điều đó. Nhưng anh chưa bao giờ chắc chắn đến thế khi đáp:

– Em đã dọn về đây vì anh. Anh có thể dọn đi khỏi đây vì con bé.

Mira khum tay ôm lấy khuôn mặt Peter. Chị nhìn thấy mấy cái

chìa khóa xe của anh trong cái bát tô. Từ lúc chị quen anh, chúng vẫn luôn được gắn với một cái móc khóa hình con gấu. Giờ thì không.

Ana ngồi trên giường. Căn phòng không còn cho nó cảm giác thân thuộc nữa. Khi cơn thịnh nộ của mẹ nó lên đến đỉnh điểm, khi mẹ bị tổn thương nhiều nhất vì cô con gái không chịu đi theo mình sau vụ ly dị, mẹ đã gọi Ana là "một trường hợp đồng nghiện điển hình". Rằng con bé ở lại vì bố, bởi nó biết bố sẽ không thể xoay xở được nếu thiếu nó. Có lẽ mẹ nói đúng, Ana cũng chẳng biết nữa. Nó luôn muốn ở bên cạnh bố, không phải vì bố hiểu nó, mà bởi bố hiểu khu rừng. Đó là cuộc phiêu lưu lớn của Ana, và không ai biết rõ điều đó hơn bố nó - tại Beartown bố nó là người thợ săn giỏi nhất. Hồi còn bé, Ana hay nằm thức trên giường vào ban đêm với quần áo sẵn sàng trên người, chờ đợi một cú điện thoại. Mỗi khi có một vụ va chạm liên quan tới thú hoang ở đâu đó trong vùng - một điều xảy ra khá thường xuyên vào mùa đông - người lái xe sẽ báo cảnh sát rằng con thú bị thương đã chạy vào trong rừng, và cảnh sát sẽ gọi cho bố của Ana.

Sự cứng đầu, ngoan cố và kiệm lời của bố Ana là những tính cách không được tán thưởng trong cuộc sống, nhưng lại cực kỳ thích hợp với khu rừng. "Hai người cứ việc ngồi im không nói tiếng nào ở đây cả đời đi nhé!" Mẹ Ana đã hét lên như thế khi bỏ đi. Và hai bố con làm theo lời mẹ. Họ chẳng thấy có gì sai với chuyện đó cả.

Ana còn nhớ mình luôn nài nỉ bố cho đi theo vào ban đêm hồi còn bé, nhưng không bao giờ được chấp nhận. Lúc nào cũng quá nguy hiểm, quá khuya, quá lạnh. Và nó biết điều đó có nghĩa là bố

đã uống rượu. Bố tin tưởng con gái mình trong rừng, nhưng không tin vào bản thân.

Adri đi quanh trại để cho đàn chó ăn. Cô có thể nhìn thấy Benji đang tập. Hai cái nạng nằm dưới đất trong khi thằng bé nằm trên băng ghế tập ngực. Tối nay nó đẩy một lượng tạ nặng kinh khủng, đúng là một đứa em trai điên rồ. Adri biết tối nay đội bóng có buổi tập không bắt buộc. Cô nghe người thị trấn nói các cầu thủ đi chạy bộ trong rừng. Và Kevin cũng tham gia.

Nhưng Adri không hỏi Benji tại sao thằng bé lại tập một mình. Cô không thích làm một bà chị gái nhiều chuyện. Dù không sinh ra ở đây, cô vẫn là một người Beartown. Kiên cường như cây rừng, cứng rắn như mặt băng. Làm nhiều, nói ít.

Ana đang đứng trong phòng, trần truồng trước tấm gương, và đếm. Nó luôn giỏi trong chuyện này. Điểm tối đa môn toán trong suốt cuộc đời đi học. Khi còn nhỏ, nó đếm mọi thứ - đá, ngọn cỏ, cây cối trong rừng, dấu vết trên mặt đất, chai thủy tinh rỗng dưới bồn rửa chén, vết tàn nhang trên da Maya, thậm chí cả hơi thở. Thỉnh thoảng, khi cảm thấy thực sự tồi tệ, nó đếm những vết sẹo. Nhưng chủ yếu nó đếm những sai lầm trước gương, vạch ra tất cả những điều bất ổn của mình. Đôi khi Ana cảm thấy dễ chịu hơn khi tự mình nói ra trước khi có ai ở trường làm như vậy.

Bố nó gõ cửa. Ông đã không làm chuyện này trong nhiều năm. Từ khi mẹ bỏ đi, hai bố con mỗi người có tầng riêng và cuộc sống riêng. Ana nhanh chóng mặc quần áo và ra mở cửa. Nó ngạc nhiên nhìn bố mình đứng trên hành lang với vẻ mặt bơ phờ. Không phải người đàn ông say xỉn, buồn bã cô đơn từng ngồi thâu

đêm, lúc này bố rất tỉnh táo. Ông đưa tay ra mà không chạm vào nó, như thể không biết làm thế nào để nói rằng ông quan tâm. Ông nói một cách chậm rãi:

– Bố đã nói chuyện với một số người trong nhóm săn. Câu lạc bộ khúc côn cầu triệu tập một cuộc họp thành viên. Một nhóm phụ huynh và các nhà tài trợ đã yêu cầu lấy ý kiến về Peter.

– Về... chú Peter ấy ạ? - Ana lặp lại, bởi vì nó chẳng hiểu gì cả.

– Họ sẽ yêu cầu câu lạc bộ sa thải chú ấy.

– Gì cơ? TẠI SAO?

– Cảnh sát chỉ được thông báo sau bữa tiệc một tuần. Một số người cho rằng... vụ việc đã xảy ra... là một...hừm...

Bố của Ana không thể dùng từ "vụ hiếp dâm" trước mặt con gái mình, sợ rằng con bé sẽ thấy ông nhẹ nhõm và hạnh phúc như thế nào khi đó không phải là con gái mình. Sợ nó ghét bản thân vì điều đó.

Nắm đấm của Ana giáng xuống thành giường.

– Lời nói dối? Họ nói rằng đó là một lời nói dối? Và giờ họ nghĩ chú Peter đã đợi một tuần để báo cảnh sát bởi vì chú ấy muốn gây rắc rối cho KEVIN? Cứ làm như KEVIN là NẠN NHÂN ở đây vậy!?

Bố Ana gật đầu. Ông đã đứng trước ngưỡng cửa lâu đến mức không biết phải nói gì, nhưng cuối cùng ông cũng thốt ra được thành lời:

– Bố đã làm bít tết nai sừng tấm. Ở dưới bếp ấy.

Nói đoạn ông đóng cửa lại và đi xuống cầu thang.

Ana gọi cho Maya hàng trăm lần đêm đó. Nó có thể hiểu được

vì sao bạn mình không nghe máy. Nó biết Maya ghét mình. Bởi vì Maya đã dự báo chính xác chuyện gì? Chuyện này. Nếu Maya không nói ra sự thật, Kevin chỉ làm tổn thương một mình Maya. Nhưng giờ thì anh ta làm tổn thương tất cả những người mà cô bạn của nó yêu quý.

Chuông cửa vang lên. Peter ra mở cửa. Đó là chủ tịch câu lạc bộ. Ông trông thật buồn bã và đáng thương, người đầm đìa mồ hôi và bẩn thỉu. Chủ tịch tỏ ra mệt mỏi và kiệt sức đến nỗi Peter không thể ghét ông được.

– Sẽ có một buổi họp lấy ý kiến. Câu lạc bộ tồn tại nhờ các thành viên của nó, và nếu họ yêu cầu ban lãnh đạo bãi nhiệm cậu thì... tôi đành phải chấp nhận thôi, Peter à. Nhưng cậu có thể đến đó để bào chữa cho mình. Đó là quyền lợi của cậu.

Con bé bước ra hành lang, phía sau lưng bố. Thoạt đầu Peter giơ hai tay ra như để bảo vệ nó, nhưng Maya bình thản gạt tay bố ra. Nó đứng trên ngưỡng cửa và nhìn thẳng vào mắt ngài chủ tịch. Ông nhìn thẳng vào mắt nó.

Ít nhất ông cũng làm được điều này.

Cây nạng gõ vào cửa phòng Adri khi đã muộn. Thằng bé đứng ngoài cửa với đôi tay vẫn còn run vì mỏi cơ. Adri chỉ biết ba giai đoạn tập luyện ở người bình thường: khi bạn chịu đựng cơn đau, khi bạn học cách tận hưởng nó, và khi bạn bắt đầu mong đợi nó. Em trai của cô thậm chí còn vượt ngoài những giai đoạn đó. Thằng bé cần sự đau đớn. Như một kiểu phụ thuộc. Và không thể sống mà không có nó.

– Chị cho em quá giang được không? - Benji hỏi.

Có rất nhiều điều Adri muốn hỏi, nhưng cô không nói gì. Cô không phải loại chị gái đó. Nếu cần người càm ràm, thằng bé chỉ việc gọi cho Katia hoặc Gaby.

Peter đóng cửa lại. Anh và Maya đứng một mình trong sảnh. Maya ngước lên hỏi:

– Ban lãnh đạo hay các vị phụ huynh muốn sa thải bố?

Anh cười buồn và đáp:

– Cả hai. Nhưng sẽ dễ dàng cho ban lãnh đạo hơn nếu các thành viên câu lạc bộ yêu cầu chuyện đó. Luôn dễ dàng hơn khi con để người khác thực hiện cú phạt đền thay mình.

Maya đặt tay lên tay bố.

– Con đã làm hỏng mọi chuyện. Con đã làm hỏng việc... của mọi người... của bố. - Nó nức nở.

Peter gỡ tóc vương trên khuôn mặt con gái và bình tĩnh đáp:

– Con đừng nói như thế. Kể cả nghĩ như thế cũng không được. Không bao giờ. Những gã khốn có thể cho bố cái gì kia chứ? Một cái máy pha cà phê chết tiệt à? Bố thèm vào!

Maya cười khúc khích, giống như những lần mẹ nói những câu đùa bậy bạ còn bố thì đỏ mặt.

– Thậm chí bố còn không thích espresso. Đến tận năm ngoái hay sao đó bố vẫn gọi nó là “expresso”...

Peter áp trán mình vào trán con gái.

– Con và bố biết sự thật. Gia đình ta cùng với tất cả những ai đủ tử tế và nhạy cảm đều biết sự thật. Chúng ta sẽ đòi lại công lý, bằng cách nào đó. Bố hứa với con như vậy. Bố chỉ... bố chỉ muốn...

con đừng...

– Sẽ ổn thôi. Bố cứ yên tâm.

– Không, không được! Nó sẽ không bao giờ ổn! Con đừng bao giờ nghĩ rằng chuyện đó ổn, chuyện mà thằng đó đã làm... Bố rất sợ con nghĩ bố không muốn giết chết thằng ranh đó, rằng bố không muốn bóp cổ nó, bởi vì bố có muốn.

Những giọt nước mắt của người cha rơi xuống má cô con gái.

– Con cũng sợ, bố ơi. Con sợ mọi thứ. Sợ bóng tối và... tất cả mọi thứ.

– Bố có thể làm được gì?

– Yêu thương con.

– Bố luôn yêu con, Bí ngô.

Maya gật đầu.

– Vậy con xin bố một chuyện được không?

– Bất cứ chuyện gì.

– Bố con mình ra nhà xe chơi nhạc Nirvana được không?

– Bất cứ chuyện gì ngoại trừ cái đó.

– Sao bố lại không thích Nirvana?

– Bố đã quá già đối với nhạc của họ.

– Sao có thể thế được? Bố bao nhiêu tuổi mà tự nhận mình GIÀ?

Hai người bật cười. Thật ý nghĩa biết bao khi họ vẫn còn có thể làm cho nhau cười được.

Mira ngồi một mình trong bếp, lắng nghe chồng và con gái

chơi nhạc trong nhà để xe. Bây giờ Maya chơi giỏi hơn bố nhiều, Peter liên tục bị rớt nhịp, nhưng con bé biết chủ động chơi chậm lại để bố không ngượng. Chị nghĩ tới rượu và thuốc lá. Nhưng trước khi kịp đi tìm, ai đó đã đặt một cỗ bài lên bàn. Không phải phiên bản bài tây thông thường, mà là phiên bản của trẻ con mà người ta hay để sẵn trong những chiếc xe rơ-mooc anh chị thuê hồi bọn trẻ còn bé. Tất nhiên là sau đó bọn trẻ đã ngừng chơi vì bố mẹ không bao giờ nhất trí được với nhau về luật lệ.

– Mẹ với con chơi đi. Con sẽ nhường mẹ thắng. - Leo nói và ngồi xuống.

Thằng bé đặt hai lon soda lên bàn. Nó đã mười hai tuổi, nhưng vẫn để cho mẹ hôn một cái thật kêu.

Trong một phòng tập nhạc xập xệ ở ngoại vi Hed, một bóng đèn độc nhất chiếu sáng cơ thể nhạc công mặc áo da màu đen đang ngồi chơi vĩ cầm. Cậu vẫn cầm nhạc cụ trên tay khi ai đó gõ vào khung cửa. Benji đứng đó với đôi nạng và một cái chai trong tay. Nhạc công cố gắng tỏ ra bí ẩn và mê hoặc, nhưng trong nụ cười của cậu chẳng có những nét đó.

– Cậu làm gì ở đây?

– Đi dạo. - Benji đáp.

– Đừng có nói với tớ đó là moonshine đấy. - Nhạc công mỉm cười, hất hàm về phía cái chai.

– Nếu muốn sống ở đây thì sớm muộn gì cậu cũng phải học uống nó thôi. - Benji đáp.

Nhạc công đoán câu đó có nghĩa là “xin lỗi” ở vùng này. Cậu đã để ý thấy mọi người ở đây thích gửi gắm thông điệp cho nhau

thông qua các món đồ uống.

– Tớ không có ý định sống lâu dài ở đây. - Cậu nói.

– Đâu ai muốn thế. Chẳng qua bị kẹt thôi. - Benji đáp và cà nhắc tiến vào trong phòng.

Benji không hỏi về cây vĩ cầm. Nhạc công thích điều này. Benji là loại người không bị ngạc nhiên khi một người có thể có nhiều mặt khác nhau.

– Tớ chơi, cậu nhảy nhé. - Nhạc công kéo nhẹ cây mã vĩ trên những sợi dây đàn.

– Không biết nhảy. - Benji đáp luôn mà không nhận ra đó chỉ là câu trêu đùa vì đôi nạng của nó.

– Dễ thôi mà. Cậu chỉ việc đứng tại chỗ, nhúc nhắc đôi chút. - Nhạc công khẽ nói.

Cơ ngực của Benji vẫn còn chưa hết run sau buổi tập nặng. Thật hữu ích. So với cái run rẩy ấy, nội tâm của nó dường như đứng yên.

Ana bị tiếng chuông điện thoại đánh thức. Con bé vồ lấy cái điện thoại của mình dưới sàn, nhưng hóa ra không phải. Cái đổ chuông là của bố. Nó nghe thấy giọng bố nói vào điện thoại trong lúc ông mặc quần áo, đi tìm lũ chó và chìa khóa tủ cất súng. Âm thanh đó nghe như một giai điệu thân thuộc, một bài hát ru đối với nó. Ana chờ đợi phần kết. Cửa ra vào đóng lại. Chìa khóa xoay trong ổ. Chiếc xe bán tải cũ kỹ nổ máy. Nhưng không có gì. Thay vào đó, một tiếng gõ cửa nhè nhẹ vang lên. Giọng nói của bố nó ngập ngừng đặt câu hỏi qua cửa phòng:

– Ana. Con dậy chưa?

Con bé đã mặc quần áo xong trước cả khi ông nói dứt câu. Nó mở toang cửa. Bố nó đang cầm ở mỗi tay một khẩu súng săn.

– Có một cuộc tìm kiếm ở cung đường phía bắc. Bố có thể gọi một số tình nguyện viên trong thị trấn, nhưng... vì bố đã có thợ săn giỏi nhì Beartown ở đây, nên...

Ana chỉ muốn ôm chầm lấy bố. Nhưng nó không làm thế.

Hai chàng trai nằm ngửa ra sàn phòng. Cái chai đã cạn. Họ luân phiên hát những bài bậy bạ của bợm nhậu. Và cười vang suốt nhiều giờ liền.

– Khúc côn cầu thì sao? - Nhạc công hỏi.

– Vĩ cầm thì sao? - Benji đáp trả.

– Cậu phải tắt não để chơi nó. Chơi nhạc cũng giống như một sự tách rời với bản thân. - Nhạc công đáp.

Câu trả lời quá nhanh, quá trực tiếp, quá thành thật đối với Benji, nên nó không thể đáp trả bằng một câu châm biếm được. Nó bèn nói sự thật:

– Âm thanh.

– Âm thanh?

– Khúc côn cầu là thế. Khi cậu bước lên sân băng. Tất cả những âm thanh mà cậu chỉ nhận ra khi chơi bóng. Và... cái cảm giác khi bước từ trong phòng thay đồ ra sân, những centimet cuối trước khi mặt sàn biến thành mặt băng. Khoảnh khắc mà cậu trượt lên băng... cũng giống như được mọc cánh vậy.

Hai chàng trai không nói gì suốt một lúc. Họ không dám cử động, như thể đang nằm trên một mái kính.

– Nếu tớ dạy cậu nhảy, cậu có dạy tớ trượt băng không? - Nhạc công mỉm cười hỏi.

– Cậu không biết trượt băng? Cậu bị làm sao à? - Benji thốt lên, như thể nhạc công vừa bảo rằng cậu ta không biết làm một chiếc bánh mì kẹp thịt.

– Tớ chưa bao giờ thấy chuyện đó cần thiết. Tớ luôn nghĩ băng là cách để thiên nhiên nói với con người rằng: "hãy tránh xa tôi ra".

Benji bật cười.

– Vậy thì tại sao lại muốn mình dạy cậu trượt băng?

– Vì cậu yêu nó quá. Tớ muốn hiểu... thứ mà cậu yêu thích.

Bàn tay của nhạc công khẽ chạm vào tay Benji. Nó không rụt lại, nhưng ngồi dậy, và mọi chuyện lập tức bị phá vỡ.

– Tôi phải đi. - Nó nói.

– Đừng mà. - Nhạc công nài nỉ.

Nhưng Benji vẫn mặc kệ. Nó cứ thế bước ra khỏi cửa, không nói tiếng nào. Tuyết rơi cùng những giọt nước mắt của nó, bóng tối tóm lấy nó, và Benji đầu hàng không kháng cự.

Khi một cửa sổ bị vỡ, số lượng mảnh thủy tinh trong phòng nhiều một cách đáng kinh ngạc đến mức dường như không thể tất cả đều chỉ đến từ một tấm kính duy nhất. Cũng gần giống với cách một đứa trẻ nhỏ lật úp một hộp sữa và làm ngập cả một căn bếp, như thể chất lỏng giãn nở đến vô cực vào thời điểm nó rời khỏi hộp.

Kẻ ném đá đứng sát tường, gần như ngay bên cạnh, và dùng lực mạnh hết sức bình sinh để hòn đá bay vào trong phòng càng

xa càng tốt. Nó đập vào cái tủ nhiều ngăn kéo và đáp xuống giường của Maya. Những mảnh kính tiếp đó rơi xuống thật nhẹ nhàng, tựa như cánh bướm, như thể chúng là những tinh thể băng hay những mảnh kim cương lấp lánh.

Peter và Maya nghe thấy âm thanh đó giữa tiếng guitar và trống. Từ gara hai người lao vào nhà. Gió lạnh đang thổi vào phòng của Maya, và Leo đang há miệng đứng giữa sàn nhà, trân trối nhìn cục đá. Trên đó có viết chữ "CHÓ ĐẺ" màu đỏ.

Maya là người đầu tiên nhận ra mối nguy hiểm thực sự là gì. Peter phải mất thêm vài giây để tìm ra điều đó. Họ vội vã chạy tới cửa trước, nhưng đã quá muộn. Nó đã mở toang. Chiếc Volvo đã lao ra khỏi lối đi, với Mira là người cầm lái.

Có bốn đứa cả thảy, hai chạy bộ và hai đi xe đạp, và những đứa đi xe đạp không có cơ hội thoát thân nào. Tuyết vẫn còn ngập đến mắt cá chân trên vỉa hè, vì vậy chúng chỉ có thể đạp xe ở khoảng tim đường đã được dọn tuyết. Mira nhấn ga hết cỡ, khiến chiếc xe hơi to lớn lao ra con đường phía sau lưng chúng với một tiếng gầm rú, và chị đuổi kịp chúng sau quãng đường chưa đến 20 mét. Chị không thèm đạp phanh. Chúng chỉ là những đứa trẻ, cùng lắm là mười ba, mười bốn tuổi, nhưng đôi mắt của Mira lạnh băng. Một trong hai thằng bé quay đầu lại và bị chói mắt bởi ánh đèn pha. Nó hoảng sợ quăng mình ra khỏi chiếc xe đạp đang lao nhanh, và đâm đầu vào một cái hàng rào. Thằng bé còn lại làm chuyện tương tự trước khi cản xóc của chiếc Volvo đâm vào bánh sau của chiếc xe đạp, khiến nó bay vèo trên đường.

Quần của thằng bé bị toạc và cằm nó xước sát khi Mira dừng xe, mở cửa bước ra ngoài. Chị đi lấy một cây gậy đánh golf của

Peter trong cốp xe. Cầm chắc cây gậy bằng hai tay, chị tiến về phía thằng bé đang nằm dưới đất. Nó khóc lóc và hét toáng lên, nhưng chị đếch quan tâm. Trong chị không có cảm xúc gì.

Maya lao ra đường với đôi chân mang tất. Nó nghe thấy bố gọi mình, nhưng không ngoái lại. Tiếng va chạm giữa xe hơi và xe đạp vang lên, rồi một cơ thể bay vèo giống như không có trọng lực. Đèn phanh của chiếc Volvo như lưỡi dao găm thẳng vào mắt Maya. Nó trông thấy dáng người của mẹ mình bước ra ngoài. Cốp xe và túi gậy đánh golf mở toang. Maya trượt dài trên mặt đường đóng băng, với đôi tất ướt đẫm và bàn chân rướm máu, nó hét cho đến khi tắt tiếng.

Mira chưa từng nhìn thấy ai hoảng sợ đến thế. Những bàn tay nhỏ nhắn chộp lấy cây gậy đánh golf từ phía sau và vật chị xuống đường. Khi Mira ngước lên, chị thấy Maya đang túm chặt mình và la hét. Thoạt đầu chị chẳng nghe ra chữ gì. Chị chưa bao giờ nhìn thấy một sự sợ hãi như thế.

Thằng bé bị ngã xe lồm cồm bò dậy và tập tễnh bỏ chạy, để lại một người mẹ bên cạnh cô con gái, cả hai đều khóc như mưa gió. Người mẹ vẫn đang nắm chặt cây gậy đánh golf trong tay, còn cô con gái dỗ dành mẹ bằng đôi tay của mình.

– Ổn rồi, mẹ ơi. Ổn rồi.

Những ngôi nhà quanh họ vẫn tắt đèn tối om. Nhưng họ biết mọi người đã thức. Mira chỉ muốn đứng dậy và gào thét vào họ, ném đá vào những ô cửa số chết tiệt nhà họ, nhưng cô con gái vẫn đang ôm chặt chị, và cả hai cứ thế ngồi giữa đường, run lẩy bẩy. Maya thì thào:

– Mẹ biết không, hồi con còn bé, bố mẹ của mấy đứa bạn con từng gọi mẹ là "mẹ sói", vì tất cả bọn họ đều sợ mẹ. Và đám bạn con ai cũng muốn có một người mẹ như mẹ.

Mira thổn thức vào tai con:

– Con không đáng phải sống như thế này, cưng ơi, con không đáng...

Maya đưa tay đỡ lấy hai má của Mira rồi hôn nhẹ lên trán mẹ.

– Con biết mẹ sẵn sàng giết người vì con. Con biết mẹ đã hi sinh cuộc sống của mình vì con. Nhưng chúng ta sẽ phải vượt qua chuyện này. Bởi vì con là con gái mẹ. Con có dòng máu của chó sói trong người.

Peter dìu hai mẹ con quay trở lại chiếc Volvo. Đầu tiên là con gái, tiếp theo là vợ. Anh lùi xe chầm chậm trên đường. Về nhà.

Hai chiếc xe đạp nằm chỏng chơ trên tuyết. Sáng hôm sau, chúng đã biến mất. Không một ai sống quanh đó hé răng về vụ việc.

41

Bình minh tràn tới Beartown, không quan tâm tới những sinh mạng bé nhỏ dưới mặt đất. Một miếng bìa đã được dán vào mặt bên trong của ô cửa sổ vỡ kính. Hai chị em mệt mỏi ngủ vùi cạnh nhau trên tấm nệm đặt ngoài hành lang, xa mọi ô cửa sổ. Trong lúc ngủ, Leo cuộn mình nép sát vào Maya, giống như vẫn từng làm hồi bốn tuổi, mỗi khi lẻn sang phòng chị ngủ vì mơ thấy ác mộng.

Peter và Mira đang ngồi trong bếp, hai người nắm tay nhau.

– Em có cho là anh kém nam tính, vì anh không thể đánh nhau không? - Anh khẽ hỏi.

– Anh có nghĩ em kém nữ tính, vì em có thể? - Chị hỏi lại.

– Chúng ta phải đưa bọn trẻ đi khỏi đây.

– Chúng ta không thể bảo vệ chúng. Không quan trọng chúng ta đang ở đâu, anh yêu à, chúng ta không thể bảo vệ chúng. - Chị trả lời.

– Chúng ta không thể sống như thế này, không thể được.

– Em biết.

Chị hôn anh, mỉm cười và thì thầm:

– Nhưng anh không phải là người thiếu nam tính. Anh rất, rất, rất nam tính theo nhiều cách khác. Chẳng hạn như, anh KHÔNG BAO GIỜ thừa nhận mình sai.

Anh nói vào tóc chị:

– Và em cũng rất nữ tính. Người nữ tính nhất mà anh từng gặp. Chẳng hạn như, em HOÀN TOÀN không đáng tin trong trò kéo búa bao.

Cả hai đều cười. Ngay cả vào một buổi sáng như hôm nay. Bởi vì họ có thể, và bởi vì họ phải làm thế. Phước lành này vẫn còn thuộc về họ.

Ramona đứng hút thuốc bên ngoài quán Da Gấu. Con đường vắng lặng dưới bầu trời đen kịt, nhưng bà vẫn nhìn thấy chú chó con từ đằng xa, bất chấp thời tiết xấu. Bà ho sặc sụa khi Sune từ trong bóng tối xuất hiện. Đó lẽ ra là một tràng cười khúc khích nếu bà hút thuốc ít hơn một chút. Bốn mươi, năm mươi năm ít hơn.

Sune hét lên, nhưng chú chó con hoàn toàn phớt lờ ông. Nó nhảy lên quần jean của Ramona và háo hức cào vào chân bà để thu hút sự chú ý.

– Cái ông này, giờ ông lại bày đặt nuôi chó con à? - Ramona hỏi với nụ cười rộng mở.

– Còn hư đốn nữa chứ, tôi sẽ làm chả nó sớm! - Sune lẩm bẩm, nhưng tình yêu dành cho con vật lông lá không thể che giấu được trong đôi mắt ông.

Ramona ho húng hắng.

– Cà phê ha?

– Tôi có được thêm một chút rượu whisky trong đó không?

Ramona gật đầu. Họ đi vào trong nhà, giậm giày rồi bắt đầu uống, trong khi chú chó con gặm chân ghế một cách bền bỉ và

kiên nhẫn.

– Tôi đoán bà đã biết tin. - Sune buồn bã lên tiếng.

– Ừ. - Ramona đáp.

– Thật đáng xấu hổ. Đáng xấu hổ, đúng vậy.

Ramona rót thêm thức uống. Sune nhìn cái cốc một lúc lâu.

– Peter có ghé quán chưa?

Ramona lắc đầu, bà nhướn mày nhìn ông già như muốn hỏi "ông đã nói chuyện với cậu ấy chưa". Sune lắc đầu đáp:

– Tôi không biết phải nói gì...

Ramona không đáp. Bà quá hiểu chuyện này. Mời ai đó uống cà phê vừa dễ lại vừa khó.

– Câu lạc bộ đâu còn là vấn đề của ông nữa. - Bà lẩm bẩm.

– Tôi chưa chính thức bị đuổi nhé. Họ dường như đã quên bẵng mất chuyện đó trong mớ bòng bong hiện tại. Nhưng bà nói đúng. Nó không còn là vấn đề của tôi nữa.

Ramona rót thêm rượu whisky. Bà chế lên trên cốc một chút cà phê, và thở dài sườn sượt.

– Vậy chúng ta đang nói về chuyện gì đây? Một ông lão và một mụ già, ngồi đây tán dóc. Lạy Chúa lòng lành, có gì ông cứ nói toạc ra đi.

Sune cười gượng.

– Đôi khi bà giống như một chuyên gia tâm lý vậy.

– Chỉ là một mụ pha rượu thôi. Các ông đâu có giàu có đến mức dám trả tiền cho một chuyên gia thực thụ.

– Tôi nhớ Holger ghê.

– Ông chỉ nhớ ông ấy khi tôi mắng ông.

Sune cười lớn đến nỗi con chó bật dậy. Nó giận dữ sủa, rồi lại tiếp tục gặm chân ghế.

– Thực ra là tôi nhớ cái cách bà quát vào mặt Holger.

– Tôi cũng thế.

Rượu whisky được rót thêm. Cùng một chút cà phê. Những khoảng lặng và ký ức, những từ chưa nói và những câu chữ bị mắc kẹt. Cho đến khi Sune rốt cuộc cũng lên tiếng:

– Những gì Kevin đã làm thật đáng xấu hổ. Đáng xấu hổ. Nhưng tôi thấy lo cho câu lạc bộ. Nó đã tồn tại được gần bảy mươi năm, nhưng tôi không dám đánh cá rằng nó sẽ sống được cho đến năm sau. Tôi sợ rằng người ta sẽ đổ lỗi cho môn khúc côn cầu, nếu tòa án tuyên thằng bé có tội. Khúc côn cầu sẽ là nguyên nhân cho tất cả mọi chuyện.

Ramona tát nhanh và mạnh đến nỗi ông già mập mạp suýt ngã khỏi ghế. Bà già dữ tợn rít lên từ bên kia quầy bar:

– Hóa ra ông vào đây vì lý do này? Để nói về nó? Lạy Chúa... đàn ông các người. Đó không bao giờ là lỗi của các ông, phải không? Khi nào ông mới thừa nhận rằng môn "khúc côn cầu" không dung dưỡng những đứa trẻ này, chính ÔNG mới là người làm điều đó? Ở mọi nơi, mọi lúc, tôi đều gặp những người đàn ông đổ lỗi các sai lầm ngu ngốc của mình cho những thứ vớ vẩn do chính họ tạo ra. "Tôn giáo gây ra chiến tranh", "súng đạn làm chết người", tất cả đều là những câu nói vô nghĩa chết tiệt như nhau!

– Tôi không đ... - Sune chưa nói dứt câu thì đã phải thụp xuống để tránh cái tát kế tiếp.

– Ngậm miệng lại trong khi tôi đang nói! Đám đàn ông chết tiệt! CHÍNH CÁC ÔNG mới là vấn đề! Tôn giáo không gây ra chiến tranh, súng đạn không giết người, và ông nên hiểu rằng khúc côn cầu không hãm hiếp ai bao giờ! Nhưng ông biết ai làm chuyện đó không? Gây chiến, giết chóc, cưỡng hiếp?

Sune hắng giọng.

– Đàn ông?

– ĐÀN ÔNG! Luôn là đám đàn ông chết tiệt.

Sune lúng túng ra mặt. Con chó thu mình lại, chui vào một góc với bộ mặt hối lỗi. Ramona cẩn thận chỉnh lại tóc rồi uống cạn cốc rượu của mình, và phải tự thừa nhận rằng có lẽ nó không phức tạp đến thế, vụ mời cà phê cà pháo này.

Tiếp đó, bà rót đầy hai cái cốc, đi lấy một khoanh salami cho chú cún con, rồi ngồi xuống bên cạnh ông già. Bà thở dài và miễn cưỡng thừa nhận:

– Tôi cũng nhớ Holger nữa. Ông có biết ông ấy sẽ nói gì nếu có mặt ở đây hôm nay không?

– Không.

– Ông ấy sẽ nói rằng ông và tôi đã biết như thế nào là phải đạo. Không cần ông ấy giảng giải cho chúng ta biết nữa.

Sune mỉm cười.

– Đúng là một lão khốn tốt bụng.

– Phải.

Ở một khu vực khác của thị trấn, Zacharias lẻn ra khỏi căn hộ mà không đánh thức mọi người trong nhà. Nó đeo một cái túi trên

lưng và xách một chiếc xô trên tay. Tai nghe nhét tai, âm nhạc tràn ngập cơ thể. Hôm nay là ngày nó tròn mười sáu tuổi, suốt từ bé đến giờ nó toàn bị trêu chọc và gạt ra rìa. Vì tất cả mọi chuyện. Ngoại hình, nội tâm, cách ăn nói, địa chỉ nhà. Ở mọi nơi. Tại trường, trong phòng thay đồ, trên mạng. Điều đó làm con người ta suy sụp tột độ. Nó không hiển hiện rõ ràng, bởi vì những người sống bên cạnh một đứa trẻ bị bắt nạt đều tin rằng sau một thời gian người ta sẽ quen. Làm gì có chuyện đó. Người ta không bao giờ quen được. Nó luôn cháy như một ngọn nến. Chỉ có điều không ai biết tim nến dài bao nhiêu, kể cả bản thân nó. Kể từ năm chín, mười tuổi, Zacharias đã lên kế hoạch tự sát.

Jeanette bị đánh thức bởi cuộc điện thoại của người em trai báo rằng chuông báo động lại vừa kêu. Với đôi mắt kèm nhèm và khó chịu, cô lái xe đến trường. Cô dùng đèn pin kiểm tra toàn bộ tòa nhà mà không tìm thấy bất cứ thứ gì. Đang định bảo em trai tắt báo động với ý nghĩ chắc lại có mảng tuyết nào rơi vào cảm biến, thì cô giẫm phải một cái gì đó ướt át.

Người thợ săn giỏi thứ hai ở Beartown rửa vết máu của nai sừng tấm dính trên chiếc xe bán tải gỉ sét. Con bé và bố mình đã lần theo dấu vết suốt đêm, cho đến khi họ tìm thấy con vật bị thương nặng, nó đã chui sâu vào bóng tối của khu rừng. Họ đã cho nó một cái kết nhân đạo và không đau đớn. Ana lấy tấm vải dầu che thùng xe và nhấc hai khẩu súng trường ra khỏi cabin, khám súng bằng đôi tay thuần thục như của một thợ săn lớn tuổi hơn nhiều.

Một vài cậu bé bảy, tám tuổi đang chơi khúc côn cầu trên

đường phố phía đằng xa. Một trong những người hàng xóm của họ, một ông lão ngoài tám mươi, đang đứng cạnh hộp thư của mình. Căn bệnh thấp khớp khiến ông di chuyển khó nhọc như thể đang kéo những tảng đá vô hình. Ông với lấy tờ báo và đang trên đường trở vào nhà thì đột nhiên dừng lại và nhìn Ana. Họ đã sống bên cạnh nhau cả đời, ông hàng xóm đã từng đi săn với bố nó cho đến tận vài năm trước, hồi con bé còn nhỏ ông thường cho nó món kẹo bơ tự làm vào các dịp Giáng sinh. Lúc này họ không nói gì với nhau, ông già chỉ khinh khỉnh nhổ phẹt một bãi nước bọt xuống đất. Khi bước vào trong nhà, ông đóng sầm cửa lại mạnh đến nỗi làm lá cờ xanh in hình một con gấu bay lật phật trên chiếc móc treo ngay cạnh bản lề.

Các cậu bé đang chơi khúc côn cầu ngẩng đầu lên nhìn. Một trong số chúng mặc chiếc áo số chín. Bọn trẻ nhìn Ana với nét mặt cho thấy bố mẹ chúng đã bàn luận về vụ việc. Một trong những cậu bé cũng nhổ nước bọt xuống đất. Sau đó, chúng quay lưng lại với Ana.

Bố Ana bước tới và đặt tay lên vai con gái, ông cảm thấy con bé run rẩy dưới những ngón tay của mình, nhưng không biết là do nó sắp khóc hay sắp hét lên.

Gần nửa đời người, Zacharias đã nghĩ đến việc chấm dứt cuộc sống. Nó đã ôn đi ôn lại các chi tiết trong đầu. Ở một địa điểm mà họ có thể nhìn thấy nó. Để buộc những tên khốn khiếp đó phải sống với hình ảnh của nó. “Các người đã gây ra chuyện này.” Người ta chẳng cần gì nhiều, một sợi dây, một số dụng cụ, một món đồ gì đó để đứng lên. Một chiếc ghế đẩu sẽ tốt hơn, nhưng một cái xô úp ngược cũng ổn. Zacharias cầm cái xô trong tay. Những thứ khác

đang ở trong ba lô.

Điều duy nhất ngăn cản nó làm điều này trước đây, là Amat. Một người bạn như Amat, vậy là đủ. Lifa và Zacharias chưa bao giờ là bạn bè thân thiết, Amat chính là mối liên kết giữa chúng, vì vậy khi Amat được đôn lên chơi ở đội trẻ và chọn một cuộc sống khác, Zacharias mất tất cả.

Chính Amat là lý do giúp Zacharias sống sót. Chính Amat là người đã nói với nó vào những đêm đen tối, khó khăn nhất: "Một ngày nào đó, Zach, cậu sẽ có nhiều tiền và quyền lực hơn tất cả những thằng khốn đó. Cậu sẽ làm được những chuyện vĩ đại. Bởi vì cậu biết cảm giác đau đớn khi bất lực là như thế nào. Vì vậy, cậu sẽ không làm tổn thương họ, mặc dù cậu có thể. Và điều đó sẽ làm cho thế giới trở thành một nơi tốt đẹp hơn".

Bạn sẽ không bao giờ có lại những người bạn như khi mười lăm tuổi. Zacharias hôm nay tròn mười sáu tuổi. Nó đột nhập vào trường mà không thèm bận tâm tiếng chuông báo động. Thằng bé đặt cái xô xuống sàn.

Jeanette nhìn xuống sàn nhà với trái tim muốn nhảy ra khỏi lồng ngực. Một vũng chất lỏng lớn đang từ từ loang rộng ra trước mắt cô. Jeanette đang đứng gần cửa ra vào, cạnh dãy tủ cất đồ của học sinh cấp ba. Một thứ mùi hăng chua, xộc vào mũi cô. Em trai Jeanette tiến lại gần, hai chiếc đèn pin cùng chĩa vào một điểm.

– Cái gì trên sàn nhà thế? - Anh hỏi.

Ana nghiến răng mạnh đến nỗi bố con bé cũng nghe thấy. Ông thì thầm:

– Họ chỉ sợ hãi thôi, Ana, họ chỉ đang tìm con dê tế thần.

Ana muốn gào lên. Nó muốn giật tung cánh cửa của ngôi nhà hàng xóm, xé nát lá cờ xanh và quát: "Vậy tại sao KEVIN không phải là vật tế thần? TẠI SAO NÀO?" Nó muốn hét thật to để tất cả những người hàng xóm khác tại khu Thượng cũng có thể nghe thấy. Hét lên rằng nó yêu khúc côn cầu. NÓ YÊU khúc côn cầu! Nhưng nó là một đứa con gái, nếu nó nói như thế với một chàng trai thì sao? Anh ta sẽ bảo: "Thật à? Em là một cô gái và em thích khúc côn cầu sao? Được thôi! Ai đã giành được Cúp Stanley vào năm 1983? Ai nào? Ai đứng thứ bảy trong mùa giải 1994? Ai nào? Nếu em thích khúc côn cầu đến vậy, chắc chắn em phải biết câu trả lời!"

Các cô gái không được phép yêu thích khúc côn cầu dù chỉ là chút ít tại Beartown. Tốt nhất, họ không nên thích nó chút nào. Bởi vì nếu bạn thích bộ môn đó, bạn là một kẻ đồng tính nữ, và nếu bạn thích các cầu thủ, bạn là một con điếm. Ana muốn ấn ông già hàng xóm của mình vào tường và nói với ông ta rằng phòng thay đồ nơi những cầu thủ đó đang ngồi nói những lời bỡn cợt ngu ngốc của bọn họ cuối cùng rồi sẽ biến thành một cái lon đóng kín cả bọn lại, vì vậy bọn họ trưởng thành chậm hơn, thậm chí một số còn thối rữa trong đó. Bọn họ không có bạn gái và ở đây không có đội nữ, vì họ biết rằng môn khúc côn cầu chỉ thuộc về họ, huấn luyện viên dạy họ rằng con gái là một "sự phân tâm". Vì vậy, họ tưởng rằng con gái chỉ tồn tại để bị lôi lên giường. Ana muốn nói rằng tất cả những người đàn ông trong thị trấn này ca ngợi bọn họ như thế nào khi họ "chiến đấu" và "không lùi bước", nhưng không một ai bảo họ khi một cô gái nói không thì điều đó nghĩa là KHÔNG! Và vấn đề của cái thị trấn chết tiệt này không phải là một thằng con trai cưỡng hiếp một đứa con gái, mà là mọi người đều

vờ như anh ta KHÔNG làm chuyện đó! Vì vậy, bây giờ tất cả những người đàn ông khác sẽ nghĩ rằng chuyện anh ta đã làm chẳng sao cả. Bởi vì không ai quan tâm! Ana muốn đứng trên mái nhà và hét lên: "Lũ chết tiệt các người không nghĩ cho Maya! Và các người cũng đâu có thực sự quan tâm tới Kevin! Bởi vì họ không phải là con người đối với mấy người, họ chỉ là những món đồ. Chẳng qua giá trị của anh ta lớn hơn của cô ấy!"

Ana rất muốn nói như thế. Nhưng đứng trước con đường vắng tanh, con bé im lặng. Nó căm ghét bản thân vì điều đó.

Bố của Ana vẫn để những ngón tay vụng về nằm yên trên vai cô con gái khi hai người bước vào trong nhà, nhưng nó vùng ra. Ông nhìn con bé đem súng xuống hầm. Nhìn sự căm hận trong đôi mắt nó. Ông sẽ nhớ mình đã nghĩ rằng: "Trong tất cả những người đàn ông trên cõi đời này mà mình không muốn trở thành, cậu ta chính là người mà mình ít muốn nhất: kẻ đã làm tổn thương bạn thân của cô gái này."

– Cái gì trên sàn nhà thế? - Em trai cô hỏi lại.

– Nước. - Jeanette đáp.

Cô biết có không nhiều học sinh trong trường biết cách đột nhập vào đây, dù có hay không làm báo động kêu. Cô không biết người đã làm chuyện này có kịp thoát ra ngoài trước khi cô và em trai mình đến, hay chỉ là cóc thèm bận tâm.

Tiết dạy đầu tiên của Jeanette vào buổi sáng hôm đó là thay thế cho một giáo viên lớp 9. Cô thấy tay của Zacharias dính mực. Người thằng bé cũng hơi bốc mùi dung môi. Trong hành lang, có một cái tủ cất đồ không còn chữ "CHÓ ĐẺ" nữa, bởi thằng bé đã

dành một phần thời gian đêm qua để chùi sạch. Bởi nó biết cảm giác như thế nào khi trở thành một người bị người khác làm tổn thương chỉ vì bọn họ có thể. Bởi nó biết những gì mà kẻ mạnh vẫn làm với người yếu trong cái thị trấn này.

Jeanette không nói gì với Zacharias. Cô biết đây là sự phản kháng âm thầm của thằng bé. Và quyết định không kể về vụ đột nhập đêm qua với bất kỳ ai chính là sự phản kháng âm thầm của cô.

42

Khi một đứa trẻ học cách săn bắn, nó được dạy rằng khu rừng có hai loại sinh vật: thú săn mồi và con mồi. Thú săn mồi thường có đôi mắt khép, hướng về phía trước, vì chúng chỉ cần tập trung vào con mồi. Con mồi thì ngược lại, có đôi mắt mở to, mỗi con ở một bên đầu, bởi vì cơ hội sống sót duy nhất của chúng là nhìn thấy kẻ đi săn tiếp cận từ phía sau.

Khi Ana và Maya còn nhỏ, chúng thường đứng hàng giờ trước gương, cố gắng tìm hiểu xem mình là loại nào.

Đuôi Tôm đang ngồi trong văn phòng của mình. Siêu thị vẫn chưa mở cửa nhưng trong phòng đã đầy người. Những người đàn ông kéo đến đây vì họ không muốn bất cứ ai nhìn thấy họ gặp nhau tại sân băng. Họ đang căng thẳng và sợ hãi. Họ nhắc đến các nhà báo rình mò xung quanh, sử dụng các từ như "trách nhiệm" nhiều lần, giải thích với Đuôi Tôm rằng họ cần "sát cánh bên nhau để mọi chuyện không vượt ra khỏi tầm kiểm soát". Họ là những nhà tài trợ, thành viên ban lãnh đạo, nhưng tất nhiên hôm nay họ chỉ là những người bạn, người cha, những công dân đang lo lắng. Mọi người chỉ muốn điều tốt nhất cho thị trấn. Cho câu lạc bộ. Mọi người đều chỉ muốn bóc trần sự thật. Một giọng nói lo lắng cất lên: "Ai cũng có thể thấy... việc gì Kevin phải làm chuyện như vậy? Rõ ràng nó là tự nguyện, sau đó cô gái đổi ý. Giá như chúng ta có thể xử lý chuyện này trong nội bộ..." Một người khác góp ý: "Nhưng

cũng phải nghĩ cho gia đình kia, dĩ nhiên rồi. Cô bé hẳn đang rất sợ hãi. Dù sao thì chúng cũng chỉ là những đứa trẻ. Nhưng sự thật phải được phơi bày. Trước khi chuyện này vượt ra khỏi tầm kiểm soát". Khi cuộc họp chấm dứt, bố của Kevin đứng dậy và cùng Đuôi Tôm đi vào thị trấn. Họ gõ cửa nhiều căn nhà.

Maya dậy sớm. Con bé đứng một mình trong nhà để xe và chơi guitar. Nó không bao giờ có thể giải thích được chuyện đang diễn ra với mình. Làm thế nào nó đi từ chỗ bị khủng hoảng tới mức chỉ biết ngồi trong vòng tay mẹ dưới sàn phòng tắm và khóc lóc... cho đến cảm giác hiện tại. Nhưng đêm qua có một điều gì đó đã xảy ra. Cục đá ném qua cửa sổ, những mảnh kính vỡ dưới sàn. Chữ "CHÓ ĐẺ" màu đỏ. Hóa ra những cái đó làm người ta thay đổi. Maya từng sợ bóng tối đến nỗi có cảm giác như khi bước vào một căn phòng tắt đèn, nó bị bóng tối níu chân lại, nhưng sáng nay nó đã nhận ra một điều: cách duy nhất để ngừng sợ bóng tối bên ngoài là tìm một thứ bóng tối lớn hơn bên trong con người mình. Nó sẽ không bao giờ đòi lại được công lý ở cái thị trấn này, do vậy sẽ chỉ có một giải pháp: Kevin hoặc nó phải chết.

Ramona đang dùng bữa sáng thì họ đến. Bố của Kevin, cái người mang họ Erdahl ấy, bước vào quán như cách ông ta đi vào mọi căn phòng: làm như chúng thuộc về mình không bằng. Đuôi Tôm luống cuống đi theo, nom cậu ta giống như đang đi một đôi giày quá rộng.

– Quán chưa mở cửa. - Ramona thông báo với hai người.

Đuôi Tôm nhăn mặt. *Đúng như cái cách bố cậu ta vẫn làm,* Ramona nghĩ bụng. Cậu ta cũng cao lớn, mập mạp và ngu ngốc y

như bố mình.

– Chúng tôi chỉ muốn nói chuyện một chút. - Đuôi Tôm nói.

– Một cách không chính thức. - Erdahl bồi thêm.

Hai mắt của ông ta nhíu sát vào nhau.

Văn phòng của Mira ngổn ngang các thùng giấy, tài liệu vương vãi khắp trên bàn làm việc. Đồng nghiệp của chị đặt một tách cà phê xuống và hứa:

– Chúng ta sẽ làm mọi thứ có thể, Mira à. Mọi người trong công ty sẽ nỗ lực hết sức. Nhưng chị cần chuẩn bị tinh thần rằng hầu hết những vụ như thế này, khi lời khai của một người này chống lại người khác... chị biết chúng thường kết thúc như thế nào rồi đấy.

Đôi mắt của Mira đỏ quạch. Quần áo chị nhàu nhĩ. Chuyện này chưa từng xảy ra trước đây.

– Lẽ ra chị nên làm một luật sư đúng nghĩa. Lẽ ra chị nên theo chuyên ngành này. Lẽ ra chị... chị đã lãng phí cả cuộc đời vào luật doanh nghiệp và những thứ vớ vẩn như thế, trong khi lẽ ra...

Nữ đồng nghiệp ngồi xuống, đối diện với Mira.

– Chị có muốn nghe em nói sự thật không?

– Có.

– Chị có thể sử dụng những chuyên gia hàng đầu thế giới về các vụ việc tấn công tình dục. Nhưng điều đó không bảo đảm sẽ mang lại bất cứ khác biệt nào. Lời khai của người trong cuộc chống lại nhau, cảnh sát được báo tin muộn hẳn một tuần lễ, chứng cứ pháp y không có, nhân chứng cũng không. Nhiều khả

năng cảnh sát sẽ dừng cuộc điều tra sơ bộ trong một hoặc hai ngày tới đây.

Mira giận dữ đứng bật dậy và chỉ kịp ngăn mình lại trước khi ném tách cà phê vào tường.

– Chị sẽ không để cho họ thắng! Nếu không thể chiến thắng tại tòa, chị sẽ tìm cách khác!

– Ý chị là sao? - Nữ đồng nghiệp hỏi lại với giọng lo lắng.

– Chị sẽ điều tra công ty của bố Kevin, các công ty của bạn bè họ, chị sẽ xới tung mọi đống rác mà họ đã chôn vùi, mọi báo cáo tài chính, mọi khoản hoàn thuế, và chị sẽ cho họ biết tay. Chỉ cần họ quên đóng một xu thuế mười năm về trước thôi, chị sẽ cho họ tới số!

Nữ đồng nghiệp không nói gì. Giọng Mira tiếp tục oang oang khắp căn phòng:

– Chị sẽ tấn công tất cả những thứ, tất cả những người mà họ yêu quý, và chị sẽ bảo vệ con mình, em có nghe chưa? CHỊ SẼ BẢO VỆ CON MÌNH!

Nữ đồng nghiệp đứng dậy. Trong giọng nói của cô gái có một chút thất vọng khi cô đáp:

– Câu chuyện đã bắt đầu đúng như thế. Một bên bảo vệ mình, bên kia tự vệ dữ dội hơn, và chúng ta bắt đầu nhầm nỗi sợ hãi của chúng ta với mối đe dọa của họ. Chúng ta bắt đầu nã đạn vào nhau.

Đến đây thì tách cà phê bay thẳng vào tường.

– CON BÉ LÀ CON CỦA CHỊ!

Nữ đồng nghiệp nhắm mắt lại. Quan điểm của hai người quá

khác biệt.

– Có lẽ đã đến lúc chị thực sự cần phân biệt giữa công lý và báo thù.

Ana ra mở cửa. Bố nó đã đưa mấy con chó đi bác sĩ thú y, ngôi nhà hoàn toàn vắng lặng. Maya đứng bên ngoài, hai tay khoanh chặt trước ngực. Thật khó để hai đứa biết giữa cười và khóc, giữa la hét và đùa cợt, cái nào sẽ cho chúng cơ hội sống sót tốt hơn.

– Mình nhớ cái bản mặt khó ưa của cậu. - Cuối cùng Maya khẽ nói.

Ana mỉm cười.

– Còn tớ thì nhớ gu âm nhạc kinh khủng của cậu.

Môi dưới của Maya run run.

– Mình không muốn cậu bị liên lụy. Mình muốn giữ cho cậu đứng ngoài cuộc.

Ana đặt tay lên vai bạn.

– Chúng ta là hội chị em mà. Còn gì có thể liên lụy nhiều hơn thế?

Maya nhìn bạn cho đến khi mắt đau nhói.

– Mình chỉ đang cố bảo vệ cậu.

– Cậu đã cố bảo vệ tớ cả đời rồi, và tớ nói cái này được không? Cậu làm chuyện đó dở tệ! Rõ ràng đầu mình đã hỏng hết cả rồi đây này, cậu nghĩ sự bảo vệ của cậu có tác dụng à?

Cả hai bật cười.

– Cậu đúng là dở hơi. - Maya thút thít.

– Nhưng không ai yêu cậu như tớ đâu, cái đồ dở hơi nhà cậu.

Không một ai!

– Mình biết.

Đôi mắt Maya long lanh khi con bé đề nghị:

– Chúng ta đi vào rừng bắn cái gì đó được không? Mình cần được giải thoát, Ana. Mình cần... sự thư giãn mà bắn súng mang lại. Mình nghĩ nó có thể giúp mình xả bớt sự... hung hăng.

Maya nói dối. Con bé chưa bao giờ làm thế với Ana. Ana nhìn bạn mình hồi lâu. Nhưng là một người bạn thực thụ, nó chỉ im lặng đi lấy hai khẩu súng trường mà không hỏi han gì thêm.

Ramona đặt hai bàn tay xuống quầy. Bà quan sát hai người đàn ông.

– Đây là chỗ kinh doanh.

– Gì cơ? - Đuôi Tôm thắc mắc.

Erdahl thì ngược lại, chỉ bình thản ngồi xuống ghế và mỉm cười thông cảm.

– Bà ta muốn chúng ta gọi gì đó. Được thôi. Hai whisky lớn, loại ngon nhất mà bà có. Sau đó chúng ta sẽ nói chuyện.

Ramona rót rượu. Erdahl không bỏ phí một phút nào và hỏi luôn:

– Bà có biết tôi là ai không?

Ramona hừ mũi và uống cạn ly của mình. Erdahl diễn dịch hành động đó như một lời khẳng định. Ông ta đưa ly rượu lên miệng, và suýt nữa đã phun rượu khắp mặt quầy khi nó chạm vào lưỡi mình.

– Cái quái g... đây là loại whisky NGON NHẤT của bà đó hả?

Ramona lắc đầu.

– Đó là loại dở nhất.

Đuôi Tôm nốc cạn ly rượu mà không thay đổi sắc mặt. Nom anh còn có vẻ hài lòng. Nhưng các nụ vị giác trên chiếc lưỡi của anh cũng bị rối loạn y như bộ dây thanh quản vậy.

Erdahl kinh tởm đẩy ly rượu ra xa.

– Trong trường hợp đó, bà có thể đem loại whisky ngon nhất ra đây được không? Thứ này có vị như nước lau giày ấy.

Ramona gật đầu miễn cưỡng. Bà đi lấy mấy cái ly mới. Và rót rượu từ cùng một cái chai như vừa nãy. Erdahl trố mắt nhìn bà. Đuôi Tôm không nén được nụ cười.

– Ở Da Gấu chỉ có một loại whisky này thôi.

Maya và Ana đi bộ cho đến khi khu rừng nuốt chửng hai đứa. Chúng đi xa đến nỗi ngay cả bố của Ana cũng phải mất vài ngày để tìm xác nếu có gì chẳng lành xảy ra. Tại đó, hai đứa đứng lại và bắn, hết phát này đến phát khác. Ana thỉnh thoảng chỉnh tư thế cho Maya, nắn lại vai và khuỷu tay bạn, nhắc nhở con bé giữ hơi thở nhưng không nín thở hẳn. Nó hỏi:

– Thôi được rồi... chơi thử cái này nhé? Sống cả đời ở Beartown cho đến khi chết già, hay chuyển đi đâu đó khác nhưng chết trong vòng không đầy một năm?

Maya đáp lại bằng một cái nhíu mày. Toàn bộ khuôn mặt của nó nhăn nhó như một tờ khăn ăn đã sử dụng.

– Câu hỏi ngu lắm à? - Ana hỏi lại.

– Khá ngu.

– Chúng ta sẽ thoát ra khỏi đây, Maya. Tớ sẽ không để chúng ta mắc kẹt ở đây. Chúng ta sẽ tới New York, cậu sẽ giành được một hợp đồng thu âm, và tớ sẽ trở thành quản lý của cậu.

Maya cười ngặt nghẽo. Nó không tin nổi mình vẫn còn kiểu cười ấy, nhưng nó cứ thế bật ra.

– Còn lâu nhé, cậu sẽ không bao giờ được làm người quản lý của mình.

– Sao cơ? Tớ sẽ là một quản lý XUẤT SẮC! - Ana phản đối.

– Cậu sẽ là một quản lý tệ hại. Cậu thậm chí không chăm lo được cho cái điện thoại của cậu.

– Có chứ!

Maya nhướn mày.

– Được rồi. Thế nó đâu rồi?

Ana bắt đầu luống cuống sờ soạng khắp người.

– Có thể không phải LÚC NÀY! Nhưng... thôi được! Tớ sẽ làm người định hình phong cách cho cậu vậy. Tin tớ đi, cậu CẦN một người như thế.

– Phong cách của mình có gì không ổn à? - Maya thắc mắc.

Ana nhìn cô bạn từ đầu xuống chân.

– Xin lỗi nhé. Cậu không trả nổi thù lao của tớ đâu. Hãy liên lạc lại sau khi đã giành được hợp đồng thu âm đầu tiên của cậu.

Maya cười như điên.

– Cậu đúng là khùng.

– Hoặc tớ cũng có thể làm chuyên gia dinh dưỡng của cậu! Tớ sẽ tìm ra một chế độ ăn kiêng giúp thải độc toàn bộ đường ruột

của cậu! Quá trình đó sẽ bao gồm...

Maya bịt tai lại, quay gót và đi sâu hơn vào trong rừng.

– Xin lỗi, ở đây sóng chập chờn quá... Alo... alo? - Con bé áp điện thoại vào tai, vờ như đang nhận cuộc gọi của ai đó.

Ana nheo mắt nhìn Maya.

– Đó là điện thoại của tớ mà? Cậu đã tìm thấy nó ở đâu vậy?

– Tôi đang lái xe qua hầm! - Maya gào tướng lên.

Ana đuổi theo cô bạn. Hai đứa vật lộn với nhau một lúc. Mặt trời đã lên cao. Maya thì thào:

– Tối nay mình ngủ lại nhà cậu được không?

Ana không biết phải nói gì. Maya chưa bao giờ ngủ lại nhà nó, chưa một lần nào. Luôn là ngược lại. Nhưng Maya là bạn thân của nó, nên nó đáp:

– Lại còn phải hỏi.

Ramona uống cạn ly của mình. Đuôi Tôm cũng làm theo. Erdahl nheo mắt:

– Thế này nhé, bỏ qua mấy cái trò mèo này đi. Bà có biết tại sao tôi đến đây không?

Ramona tỏ ra tò mò:

– Không, nhưng tôi dám cá anh có đem theo một ít vàng. Đuôi Tôm chắc là đem theo ít nhũ hương. Và đứng ngoài cửa kia còn một anh chàng thứ ba với túi quần nhét đầy nhựa thơm. Có phải thế không?

Erdahl thở phì phò qua lỗ mũi và phác một cử chỉ kinh tởm về phía gian phòng.

– Cái... quán rượu này... là một trong những nhà tài trợ lâu đời nhất của câu lạc bộ khúc côn cầu trên băng Beartown. Dĩ nhiên nó chẳng đóng góp gì mấy, nhưng chúng tôi tôn trọng truyền thống. Và tôi đoán bà đã được thông báo về một cuộc họp thành viên bất thường... sau những gì đã xảy ra.

Đuôi Tôm ho húng hắng rồi nói thêm:

– Chúng tôi chỉ muốn nói chuyện thôi, Ramona. Các nhà tài trợ, tất cả chúng ta ấy, cần phải sát cánh bên nhau tại cuộc họp. Vì sự tồn vong của câu lạc bộ.

– Tức là sao? - Ramona thắc mắc với một sự ngoan ngoãn giả vờ.

Erdahl đã ngán đến tận cổ. Ông ta đứng dậy và tuyên bố:

– Cần có sự thay đổi về nhân sự trong ban lãnh đạo. Peter Andersson sẽ được bỏ phiếu bãi nhiệm chức vụ giám đốc kỹ thuật và được thay thế bằng một người phù hợp hơn. Cả ban lãnh đạo lẫn các nhà tài trợ đều nhất trí về chuyện đó, nhưng chúng tôi tôn trọng các thành viên và muốn họ trực tiếp đưa ra quyết định. Chúng tôi đến đây với thiện chí.

Ramona mỉm cười mỉa mai.

– Phải rồi, anh đúng là loại người luôn hành động vì thiện chí. Xin phép được hỏi Peter đã làm điều gì không phù hợp vậy?

Erdahl rít lên qua kẽ răng:

– Bà biết tỏng chuyện gì đã xảy ra mà.

– Không, tôi có biết gì đâu. Và tôi cũng không nghĩ anh biết. Vì thế nên cảnh sát mới phải vào cuộc.

– Bà biết con trai tôi đã bị cáo buộc chuyện gì rồi. - Erdahl nói.

– Anh nói cứ như thể con trai anh là nạn nhân vậy.

Erdahl không còn giữ được bình tĩnh nữa. Đuôi Tôm chưa từng thấy chuyện này xảy ra, anh luống cuống đến nỗi đánh đổ ly rượu của mình lẫn ly rượu của Ramona.

Erdahl hét lên:

– Con trai tôi LÀ nạn nhân! Bà có biết bị tố cáo như thế có nghĩa là gì không hả? BÀ CÓ BIẾT KHÔNG?

Ramona chẳng hề nao núng khi đáp:

– Không. Nhưng theo cái đầu của tôi mách bảo thì, thứ duy nhất tồi tệ hơn việc bị tố cáo hiếp dâm chính là bị hiếp dâm đó.

– Vậy là bà cho rằng con nhỏ đó nói thật? - Erdahl rít lên.

– Tôi chỉ đang đứng đây và tự cho mình cái quyền tự do suy nghĩ để không tin rằng cô gái đó nói dối chỉ bởi vì con trai anh tình cờ là một cầu thủ khúc côn cầu. Và cô bé có một cái tên. Maya. - Ramona đáp trả.

Erdahl bật cười với giọng bề trên.

– Vậy ra bà là một trong những người đang tìm cách đổ trách nhiệm chuyện này cho môn khúc côn cầu đấy à?

Ramon gật gù một cách nghiêm túc và hỏi lại:

– Anh có bao giờ chơi khúc côn cầu chưa?

– Tôi ngừng chơi năm mười hai tuổi. - Erdahl thừa nhận.

– Vậy thì anh đúng. Tôi đang đổ trách nhiệm cho khúc côn cầu đấy. Bởi vì nếu nó giữ anh lại thêm vài năm, có lẽ anh đã học được cách thua như một thằng đàn ông. Có lẽ anh đã học được rằng con trai anh có thể phạm sai lầm, và khi thằng bé mắc lỗi thì anh phải đứng lên như một người đàn ông để nhận trách nhiệm cho

chuyện đó. Chứ không phải đến đây và đổ hết trách nhiệm lên đầu một đứa con gái mười lăm tuổi và bố nó.

Erdahl hất tung cái ghế khi tức tối vung tay. Có thể chuyện đó không phải do cố ý, nhưng ông ta cũng không buồn nhặt nó lên. Thở phì phò qua lỗ mũi, đôi mắt gườm gườm nhìn vào mắt bà chủ quán, Erdahl ném tờ giấy bạc mười ngàn krona xuống mặt quầy và chốt hạ với giọng vừa khinh bỉ vừa đe dọa:

– Bà có thể sở hữu cái quán này. Nhưng bà không sở hữu ngôi nhà. Tôi sẽ nghĩ đến chuyện đó, nếu tôi là bà.

Erdahl sập cửa đánh rầm khi bước ra ngoài, làm cửa sổ rung bần bật.

Ana và Maya vào trong nhà. Ana lấy chìa khóa tủ súng của bố rồi cất trả hai khẩu súng trường mà chúng vừa sử dụng. Maya ghi nhớ mọi chi tiết, cách các khẩu súng được sắp xếp, vị trí để chìa khóa.

– Cái này ngộ quá nhỉ? - Nó hỏi với giọng ngây thơ, tay chỉ vào một khẩu súng hai nòng.

– Súng hai nòng dọc đó. - Ana đáp.

– Nạp đạn có khó không? - Maya thắc mắc.

Thoạt đầu Ana bật cười, nhưng rồi con bé tỏ ra nghi ngờ.

– Sao cậu lại hỏi vậy?

Maya nhún vai đáp:

– Cậu là ai chứ, cảnh sát à? Mình chỉ đang thắc mắc thôi mà. Nhìn nó ngầu phết. Hôm nào đó tụi mình thử sử dụng nó được không?

Ana nhăn mặt và nhún vai.

– Cậu mới là cảnh sát ấy, cậu đúng là đồ điên!

Sau đó con bé đi lấy hộp đạn và chỉ cho Maya cách gập súng, nạp đạn, mở chốt an toàn, bởi vì con bé thích những dịp hiếm hoi mình giỏi hơn bạn. Ana còn nói thêm với giọng kẻ cả rằng "khẩu này dễ sử dụng đến mức ngay cả cậu cũng xoay xở được". Maya bật cười.

– Nó chứa được bao nhiêu viên đạn?

– Hai. - Ana đáp.

Con bé gập súng lần nữa và tháo đạn cất đi, trước khi đóng tủ. Hai đứa rời khỏi tầng hầm. Maya không nói gì, nhưng thầm nghĩ trong đầu rằng nó chỉ cần một viên.

Đuôi Tôm vẫn đang nán lại trong quán Da Gấu. Anh cẩn thận nhặt mấy cái ly.

– Chỉ là... một cuộc thảo luận thôi mà. - Anh nói khẽ.

– Bố cậu sẽ vô cùng xấu hổ. - Bà quạt luôn.

– Tôi chỉ đang cố... không chọn phe.

Ramona hừ mũi.

– Cậu làm điều đó rất tệ.

Đuôi Tôm quay gót, rầu rĩ siết chặt áo khoác quanh người, rồi bước ra ngoài. Vài phút sau anh quay trở vào trong, và tiến đến đứng trước quầy bar giống như cậu bé mặt buồn ngày xưa, hồi anh từng đến đây cùng Peter để luyện tửu lượng.

– Robbie Holts có còn đến đây nữa không? - Anh lí nhí hỏi.

– Gần như hàng ngày, kể từ khi cậu ta mất việc. - Ramona đáp.

Đuôi Tôm gật đầu.

– Nhắn với cậu ấy gọi điện đến siêu thị và nói chuyện với thủ kho. Tôi sẽ thu xếp để cậu ấy được phỏng vấn.

Ramona gật đầu. Họ có thể trao đổi nhiều hơn thế. Nhưng họ là người Beartown.

Chiều muộn ngày hôm đó, Kevin chạy bộ theo cung đường vòng quanh khu Thượng. Guồng chân mỗi lúc một nhanh, với cái mũ lưỡi trai sùm sụp cộng thêm phần mũ trùm của áo chui dầu. Nó cố tình mặc đồ rộng thùng thình và không có logo con gấu nào để không bị ai nhận ra. Dĩ nhiên chuyện đó là không cần thiết, tất cả mọi người ở khu Thượng đều đã đi dự cuộc họp tại sân băng để tiến hành bỏ phiếu. Nhưng Kevin vẫn cảm thấy như mình bị những ánh mắt từ trong rừng theo dõi. Tưởng tượng, tất nhiên rồi. Nó chỉ đang hoang tưởng. Kevin tự nhủ như thế.

Mặt trời vừa lặn. Maya đang đứng trong rừng, run lẩy bẩy. Nhưng cây rừng đã che chắn cho nó. Những tán lá bất động u ám khiến nó sợ hãi, nhưng nó đã quyết định biến chúng thành bạn của mình. Thành đồng minh của mình. Nó đứng đó quan sát Kevin di chuyển trong ngôi nhà sáng đèn. Anh ta không thể thấy nó, nhưng nó có thể thấy anh ta. Điều đó cho nó một cảm giác mạnh mẽ. Thật nhẹ nhõm.

Khi anh ta bước ra ngoài, Maya bắt đầu canh giờ. Vòng chạy đầu tiên tốn mất ba phút hai mươi tư giây. Vòng thứ hai: ba phút hai mươi hai giây. Thêm một vòng nữa. Một vòng nữa. Nữa, nữa, nữa.

Nó ghi lại thời gian. Và giơ tay lên, làm động tác giương súng. Ngẫm nghĩ xem mình nên đứng ở đâu.

Một trong hai đứa phải chết. Nó vẫn chưa quyết định được là ai.

43

Chiến đấu không khó. Việc bắt đầu và kết thúc nó mới khó. Một khi bạn đã bắt đầu chiến đấu thực sự, mọi việc diễn ra tương đối theo bản năng. Cái khó trong chiến đấu là dám tung ra cú đấm đầu tiên, và rồi, một khi đã chiến thắng, phải biết kìm lại cú đấm cuối cùng.

Chiếc xe hơi của Peter vẫn đang đậu trước sân băng. Không ai châm lửa đốt nó cả, mặc dù anh đoán có một vài người đã nghĩ tới chuyện ấy. Anh cạo lớp tuyết bám trên cửa rồi chui vào bên trong xe, không buồn nổ máy.

Anh luôn ghen tị với những huấn luyện viên khúc côn cầu giỏi, những người có khả năng đứng trước một tập thể và đốc thúc mọi người đi theo mình. Anh không có sự thu hút ấy. Đã có thời anh là một đội trưởng, nhưng anh dẫn dắt bằng lối chơi của mình, chứ không phải bằng ngôn từ. Anh không thể giảng giải về khúc côn cầu cho bất kỳ ai. Anh chỉ tình cờ chơi giỏi bộ môn này. Trong âm nhạc, nó được gọi là "nhạc cảm tốt", còn trong thể thao, đôi khi nó được gọi là "trí thông minh vận động". Bạn nhìn thấy ai đó làm chuyện gì đó, và cơ thể bạn tức khắc biết làm theo y hệt. Trượt băng, đánh bóng, chơi vĩ cầm. Một số người tập cả đời vẫn không làm được, trong khi những người khác cứ thế biết thôi.

Peter đủ giỏi để không phải học cách chiến đấu. Đó là sự cứu rỗi của anh. Chẳng phải tư tưởng triết học gì, không phải anh

không tin vào bạo lực. Anh chỉ không có nó trong người. Anh thiếu bản năng đó.

Khi Leo học chơi khúc côn cầu, Peter đã trò chuyện với một huấn luyện viên cứ quát tháo luôn mồm. Cậu ta nói: "Phải làm cho bọn nhóc sợ thì chúng nó mới nghe lời mình!"

Peter không nói gì. Nhưng trên đường về nhà sau một buổi tập, anh quay sang bảo Leo: "Hồi bố còn bé, bố từng bị ông nội đánh đòn vì tội làm đổ sữa ra bàn. Con biết không, trận đòn không dạy bố cách để không đánh đổ các thứ. Nó chỉ làm bố sợ sữa. Con nhớ nhé."

Bãi đỗ xe dần dần kín chỗ. Người ta kéo đến từ mọi hướng. Một số người trông thấy Peter, nhưng giả vờ không thấy. Anh đợi cho đến khi họ đã vào bên trong và cuộc họp bắt đầu. Anh nghĩ đến việc lái xe về nhà, gói ghém đồ đạc rồi cùng cả gia đình đi thật xa khỏi chốn này. Nhưng thay vào đó, anh xuống xe, băng qua bãi đỗ, mở cánh cửa nặng nề của sân băng và bước vào bên trong.

Chiến đấu không khó. Cái khó nằm ở chỗ biết được khi nào nên tung cú đấm đầu tiên.

Ann-Katrin ngồi cạnh Ủn ở hàng ghế gần cuối. Có cảm giác như toàn bộ thị trấn đã tề tựu về căng tin của sân băng. Mọi chiếc ghế đều đã có chủ, nhưng mọi người vẫn tiếp tục kéo vào, những người không có ghế đành phải đứng sát tường. Phía đầu gian phòng, trên một cái bục nhỏ, là các thành viên ban lãnh đạo đang ngồi. Hàng ghế đầu tiên thuộc về các nhà tài trợ và phụ huynh của các cầu thủ đội trẻ. Bố mẹ của Kevin ngồi ở vị trí trung tâm. Ann-Katrin quan sát những người mà cô đã quen biết cả đời tiến đến

chỗ mẹ Kevin như thể đây là một đám tang và họ đang chia buồn sau bi kịch khủng khiếp mà bà phải chịu.

Ủn nắm tay Ann-Katrin thật chặt khi trông thấy điều chị đang nhìn.

– Chúng ta đừng tham gia vào, Anki. Phân nửa trong số những người ở đây là khách hàng của chúng ta đó.

– Đây không phải là một cuộc trưng cầu ý kiến, đây là trò ném đá hội đồng. - Chị thì thầm.

– Chúng ta cần phải chờ cho đến khi biết rõ chuyện gì đã xảy ra. Chúng ta không biết hết mọi thứ, Anki. Chúng ta không biết hết mọi thứ. - Chồng chị đáp.

Chị biết anh nói đúng. Do vậy chị chỉ chờ đợi. Họ chờ đợi. Tất cả mọi người đều chờ đợi.

Đuôi Tôm đứng ở giữa bãi đỗ xe một cách có chủ đích, thay vì nấp dưới bóng cây. Điều cuối cùng anh muốn, hiển nhiên là tỏ ra uy quyền.

Khi chiếc xe hơi nhỏ với logo của tờ báo địa phương trên cửa tiến vào bãi đỗ, Đuôi Tôm vui vẻ vẫy tay. Trên xe có một phóng viên và một thợ ảnh. Anh ra hiệu cho họ quay kính xuống.

– Xin chào, xin chào! Hình như chúng ta chưa biết nhau? Tôi là chủ chuỗi siêu thị ở đây!

Phóng viên bắt tay Đuôi Tôm qua cửa xe.

– Chào anh, chúng tôi đang đến dự cuộc họp...

Đuôi Tôm cúi người xuống, tay gãi gãi mái tóc cắt sát.

– À, cuộc họp đó hả? Tôi chỉ muốn có vài lời về nó. Kiểu... phát

ngôn không chính thức ấy.

Nữ phóng viên nghiêng đầu.

– Không.

Đuôi Tôm hắng giọng:

– Ồ, cô biết rồi đấy. Đôi khi mọi người trở nên căng thẳng khi có báo chí đến dự. Sự việc xảy ra đã gây chấn động cả thị trấn, như cô đã thấy. Do đó chúng tôi chỉ muốn chắc chắn rằng bài báo của cô... ờ thì... rằng cô không đến đây để tìm kiếm rắc rối ở nơi không hề có.

Nữ phóng viên không biết nên đáp lại thế nào, nhưng cái cách mà người đàn ông đồ sộ chồm người về phía cửa xe khi nói thế làm cô cảm thấy không thoải mái. Tuy vậy, Đuôi Tôm chỉ mỉm cười, chúc cô một ngày vui vẻ rồi bỏ đi.

Nữ nhà báo và tay thợ ảnh chờ vài phút trước khi theo chân anh. Lúc họ mở cửa và đi vào trong sân băng, hai người đàn ông từ trong bóng tối bỗng bước ra. Tuổi chừng hai lăm, ba mươi, khoác áo đen, tay đút túi.

– Cuộc họp chỉ dành cho thành viên câu lạc bộ. - Một trong hai người lên tiếng.

– Chúng tôi là nhà b...

Nữ phóng viên chưa nói dứt câu thì đã bị chắn đường. Họ cao hơn tay thợ ảnh một cái đầu và cao hơn cô hai cái. Hai thanh niên áo đen không nói không rằng, một người dấn thêm nửa bước và dừng lại, tỏ ý cho thấy anh ta sẵn sàng dùng vũ lực. Sân băng không được chiếu sáng tốt, và nơi họ đang đứng vắng tanh vắng ngắt.

Thợ ảnh giật nhẹ ống tay áo của nữ phóng viên. Cô trông thấy khuôn mặt cậu ta trắng bệch. Cô không phải người vùng này và đang làm thời vụ, nhưng cậu ta sống ở Beartown. Gia đình cậu ta sống ở đây. Thợ ảnh kéo cô ra ngoài và lên xe trở lại. Họ bỏ đi.

Fatima ngồi trong bếp. Chị nghe thấy tiếng chuông cửa, nhưng Amat nhất định ra mở cửa. Như thể thằng bé đã biết người gọi cửa là ai. Có hai cậu bé to xác đang đứng phía ngoài. Fatima không nghe được cuộc trò chuyện, nhưng chị có thể thấy một trong hai đứa ấn ngón trỏ vào ngực Amat. Khi Amat đóng cửa lại, nó từ chối kể cho mẹ nghe sự tình. Nó chỉ bảo: "đây là việc của đội bóng" và bỏ về phòng.

Bobo đi phía sau William Lyt một chút. Nó không cảm thấy thoải mái với việc hai đứa đang làm, nhưng không biết phải phản đối như thế nào.

"Amat là một người trong đội chúng ta, việc gì phải nóng nảy như vậy?" Bobo đã hỏi như thế trên đường đến đây.

"Nó cần chứng minh điều đó ngay bây giờ," Lyt vặc lại.

Khi Amat ra mở cửa, Lyt chọc ngón tay vào ngực thằng bé và ra lệnh: "Đang có một cuộc họp thành viên tại sân băng. Toàn đội sẽ đứng phía ngoài để cho họ thấy sự ủng hộ của chúng ta đối với Kevin. Kể cả cậu."

"Em sẽ cố thu xếp," Amat lí nhí.

"Không chỉ cố. Cậu sẽ tới đó! Chúng ta phải đoàn kết!" Lyt tuyên bố.

Bobo cố gắng nhìn vào mắt Amat trước khi bỏ đi, nhưng không

thành công.

Cuộc họp diễn ra theo cách mà những cuộc họp như thế luôn diễn ra. Bắt đầu một cách dè dặt, để rồi nhanh chóng vượt ra khỏi sự kiểm soát. Chủ tịch câu lạc bộ hắng giọng và yêu cầu mọi người tập trung trong một nỗ lực trấn an yếu ớt.

– Thứ nhất, tôi muốn nói rõ rằng chỉ có ban lãnh đạo mới có thể sa thải giám đốc kỹ thuật. Các thành viên câu lạc bộ không thể đơn phương đuổi một người trong ban lãnh đạo, đó không phải là quy chế vận hành của câu lạc bộ.

Một người đàn ông lập tức bật dậy khỏi ghế, ngón trỏ giơ cao.

– Nhưng các thành viên câu lạc bộ có thể giải tán ban lãnh đạo, và ông nên hiểu rằng chúng tôi sẽ làm chuyện đó nếu các ông đi ngược lại mong muốn của thị trấn!

– Đây là một tổ chức dân chủ, chúng ta không đe dọa lẫn nhau. - Chủ tịch câu lạc bộ đáp trả một cách cứng rắn.

– Đe dọa? Ai dọa ai? Con cái ai bị cảnh sát lôi ra khỏi xe buýt chở đội bóng kia chứ? - Người đàn ông vặc lại.

Một phụ nữ đứng dậy, chắp tay trước bụng và nhìn ban quản trị với ánh mắt thông cảm:

– Không phải chúng tôi đang muốn thanh trừng ai. Chúng tôi chỉ cố gắng bảo vệ con cái mình. Con gái tôi đã tham gia buổi tiệc tại nhà Kevin, và cảnh sát đã triệu tập nó để "lấy lời khai nhân chứng". Lạy Chúa, những đứa trẻ này đã biết nhau cả đời, giờ đây bỗng dưng chúng trở thành nhân chứng chống lại nhau sao? Chuyện quái gì đang xảy ra tại đây vậy?

Một người đàn ông khác đứng dậy phía sau lưng chị ta.

– Chúng tôi không tìm cách buộc tội ai cả. Nhưng tất cả mọi người đều biết rằng... chuyện gì có thể xảy ra khi... cô gái kia muốn nhập bọn. Có thể cô gái muốn gây sự chú ý. Ý tôi là tại sao Kevin lại làm một chuyện như thế? Chúng ta đều biết cậu ấy. Kevin không phải loại người như vậy. Không hề.

Một người đàn ông khác ngồi yên trên ghế, nhưng vẫn lên tiếng:

– Ai cũng có thể thấy cô ta chỉ là một kẻ hám danh. Có một kiểu tâm lý nhóm xung quanh các chàng trai của chúng ta - đó là một điều hoàn toàn tự nhiên. Tôi không nói cô ta cố tình làm thế, hẳn là phải có một vấn đề tâm lý nào đó. Đó là một đứa con gái tuổi teen, lạy Chúa, tất cả chúng ta đều biết chuyện gì xảy ra với nội tiết tố của chúng. Nếu cô ta uống say và vào phòng của một cậu con trai, thì cô ta đã đặt cậu ấy vào một tình thế rất khó xử, đúng không nào? Một tình thế quái quỷ. Thật không dễ dàng để cậu ấy hiểu được những ý đồ như thế!

Maggan Lyt đứng dậy và buồn bã chớp mắt nhìn những người ngồi xung quanh:

– Bản thân tôi cũng là một phụ nữ, do vậy tôi nhìn nhận hai chữ "cưỡng hiếp" một cách rất nghiêm trọng. Rất, rất nghiêm trọng. Chính vì vậy tôi nghĩ chúng ta cần phải dạy dỗ con cái để chúng hiểu rằng chúng không thể nói dối về những điều như vậy. Và tất cả chúng ta đều biết cô ta đang nói dối, cô gái này. Chứng cứ rõ ràng đang ủng hộ cậu bé, không có lý do gì để cậu ấy làm cái chuyện mà mình bị cáo buộc. Chúng ta không muốn làm tổn thương cô gái, chúng ta không muốn làm tổn thương gia đình cô ấy, nhưng chúng ta giữ im lặng, con cái chúng ta sẽ giải thích điều

đó như thế nào? Rằng mọi cô gái có thể hét lên "hiếp dâm!" khi tình cảm của mình không được đáp lại ư? Bản thân tôi là một phụ nữ, và đó chính là lý do tại sao tôi rất coi trọng chuyện này. Bởi vì tất cả mọi người ở đây đều biết rằng cha của cô gái này đang cố gắng lợi dụng tình hình vì mục đích cá nhân. Anh ta rõ ràng không thể chấp nhận thực tế rằng câu lạc bộ này có những ngôi sao sáng hơn mình...

Peter đang đứng ngay trên ngưỡng cửa. Phải mất một lúc mới có ai đó chú ý đến anh, và chỉ trong chớp mắt mọi người đều quay lại. Một rừng những đôi mắt quen thuộc. Bạn thời thơ ấu, bạn học, người yêu cũ, đồng nghiệp, hàng xóm, cha mẹ của những đứa trẻ mà con anh chơi cùng. Đứng dọc theo bức tường phía xa là hai chục thanh niên mặc áo khoác đen với bộ dạng đầy đe dọa. Họ không nói gì, chỉ nhìn Peter chằm chằm. Peter cảm nhận được sự thù ghét của họ, nhưng anh chỉ đứng thẳng lưng lại và nhìn thẳng vào Maggan Lyt.

– Không có gì, mọi người cứ tiếp tục. - Anh nói.

Gian phòng đủ yên lặng để mọi người xung quanh nghe thấy trái tim anh vỡ vụn.

Về đến tòa soạn, nữ phóng viên và thợ ảnh sẽ kể lại mọi chuyện với tổng biên tập. Cô chờ đợi được tổng biên tập cử mình quay lại cuộc họp ngay. Tuy nhiên, thay vì điều này, ông ta sẽ lẩm bẩm một điều gì đó đại loại như: "Tôi không biết liệu đây có thể được gọi là 'một sự đe dọa'... mọi người chỉ căng thẳng... chúng ta phải hiểu... có lẽ ta không nên... cô biết đấy..." Thợ ảnh sẽ hắng giọng và đế thêm: "... tìm kiếm rắc rối ở nơi không hề có?" Tổng

biên tập sẽ gật đầu và nói: “Chính là vậy đó!”

Nhà báo sẽ im lặng, cô vẫn còn quá trẻ và quá lo lắng cho công việc của mình, nhưng cô sẽ nhớ sự sợ hãi trong mắt họ. Và suốt một thời gian dài về sau, cô sẽ không thể quên được những gì Kevin Erdahl đã nói với mình trong cuộc phỏng vấn sau trận bán kết. Điều mà tất cả các vận động viên đều nói khi đồng đội của họ làm gì đó sai. Sự ngạc nhiên giả vờ, ngôn ngữ hình thể lừng khừng, câu trả lời nhát gừng. “Gì cơ? Không, tôi không chứng kiến chuyện đó.”

Lần này Fatima không gõ cửa phòng con trai như thường lệ. Amat đang ngồi trên giường với một tấm danh thiếp trên tay. Chị tuyên bố với giọng chắc nịch:

– Một cậu bé được phép giữ bí mật với mẹ của mình. Nhưng nếu cậu ta quá tệ trong việc che giấu chúng, thì không.

– Chẳng có gì đâu ạ. Mẹ không cần phải... mẹ đừng lo lắng. - Amat trả lời.

– Bố con chắc sẽ... - Chị nói, nhưng lập tức bị ngắt lời.

Amat chưa bao giờ làm điều đó.

– Đừng nói với con bố sẽ làm gì. Bố không ở đây!

Chị giữ chặt hai tay trong lòng. Amat đang thở hổn hển. Nó cố gắng đưa tấm danh thiếp cho mẹ, nhưng chị gạt đi.

– Đó là một công việc. - Amat tiết lộ với giọng điệu ở đâu đó giữa sự tuyệt vọng của một cậu bé và nỗi tức giận của một chàng trai trẻ.

– Mẹ có việc làm rồi.

– Một công việc tốt hơn. - Amat nói.

Người mẹ nhướn mày ngạc nhiên.

– Ồ? Đó có phải là chỗ làm trong một sân băng, nơi mẹ có thể xem con trai mình tập luyện mỗi ngày không?

Đôi vai thằng bé thõng xuống.

– Không ạ.

– Vậy thì đó không phải là một công việc tốt hơn cho mẹ. Mẹ có việc làm rồi. Con không cần phải lo cho mẹ.

Đôi mắt Amat lấp lánh.

– Vậy thì ai sẽ lo? Ai? Mẹ nhìn xung quanh mà xem! Ai sẽ chăm sóc chúng ta khi lưng mẹ không còn chịu đựng nổi?

– Mẹ. Cũng giống như từ trước đến giờ. - Chị hứa.

Amat cố gắng ấn tấm danh thiếp vào tay mẹ, nhưng chị từ chối. Thằng bé gào lên:

– Mẹ chẳng làm được gì nếu đơn độc trên cõi đời này!

Chị không đáp. Chị chỉ ngồi xuống bên cạnh con trai cho đến khi thằng bé òa khóc. Nó nức nở nói:

– Khó quá mẹ ơi. Mẹ không hiểu đâu... mẹ không hiểu những gì con đã... con không thể...

Fatima gỡ tay mình ra khỏi tay con trai. Chị đứng dậy. Lùi lại. Và nói một cách cương quyết:

– Mẹ không biết con đã biết được những gì. Nhưng dù thế nào thì chắc chắn có kẻ nào đó ở ngoài kia đang sợ con tiết lộ nó ra. Để mẹ nói với con điều này, con trai à: mẹ không cần bất cứ người đàn ông nào. Mẹ không cần một người đàn ông chở mẹ đi làm

trên một chiếc xe hơi to mỗi sáng, mẹ không cần một người đàn ông cho mẹ một công việc mới mà mẹ không muốn. Mẹ không cần một người đàn ông trả hóa đơn giúp, cũng không cần một người đàn ông bảo mẹ những gì mẹ có thể suy nghĩ, cảm nhận hay tin vào. Mẹ chỉ cần một người đàn ông duy nhất: con trai mẹ. Và con không đơn độc. Con chưa bao giờ đơn độc. Con chỉ cần giỏi hơn trong việc chọn bạn mà chơi.

Chị bước ra ngoài, khép cửa phòng sau lưng, Và không cầm theo tấm danh thiếp.

Maggan Lyt vẫn đang đứng. Chị ta quá kiêu hãnh để có thể ngồi xuống trở lại vào lúc này. Thay vào đó, Maggan quay về phía ban lãnh đạo và yêu cầu:

– Tôi nghĩ chúng ta nên biểu quyết công khai.

Chủ tịch câu lạc bộ nói với toàn thể cử tọa:

– Vâng, tôi buộc lòng phải nhắc nhở mọi người rằng theo quy chế câu lạc bộ, bất cứ ai ngồi đây cũng có thể yêu cầu một cuộc bỏ phiếu kín...

Ông ta nhận ra ý đồ của Maggan Lyt quá muộn. Chị ta đã quay xuống khán phòng và hỏi:

– Tôi hiểu rồi. Có ai ở đây không đủ can đảm bảo vệ ý kiến của mình không ạ? Ai không thể nhìn vào mắt những người còn lại và nói ra suy nghĩ của mình, người đó có thể đứng dậy và yêu cầu được bỏ phiếu kín!

Không ai nhúc nhích. Peter quay gót bỏ đi. Anh có thể ở lại để tự bảo vệ mình, nhưng quyết định không làm thế.

Amat đeo tai nghe vào tai. Nó đi bộ qua hết khu nhà của mình và phần còn lại của thị trấn. Đi qua cả tuổi thơ, cả cuộc đời. Sẽ luôn có những người không hiểu quyết định của thằng bé. Họ sẽ bảo là nó hèn hạ, hoặc hai mặt, hoặc phản trắc. Họ có lẽ là những người sống một cuộc đời an toàn, vây quanh bởi những người có cùng quan điểm và chỉ nói chuyện với những người giúp củng cố thế giới quan của họ. Thật dễ dàng để phán xét nó - rao giảng đạo đức với người khác luôn dễ dàng hơn khi bạn chưa bao giờ phải tự mình trả lời cho bất cứ điều gì.

Amat đi đến sân băng, nhập bọn với các đồng đội của mình. Có thể nó đã rời khỏi đất nước bị chiến tranh tàn phá của mình trước khi biết nói, nhưng nó chưa bao giờ thôi là một người tị nạn. Khúc côn cầu là thứ duy nhất khiến nó cảm thấy mình thuộc về một tập thể. Cảm thấy mình không khác biệt. Và giỏi một thứ gì đó.

William Lyt vỗ lưng Amat. Nó nhìn thẳng vào mắt anh ta.

Ramona đang đứng ngoài hành lang đợi Peter. Bà tựa người vào một cây gậy, hơi thở nồng mùi rượu whisky. Đây là lần đầu tiên sau một thập kỷ, anh thấy bà ở ngoài phạm vi năm bước chân tính từ cửa quán Da Gấu. Ramona càu nhàu nói với anh:

– Cuối cùng rồi tất cả bọn họ sẽ xấu hổ. Một ngày nào đó, họ sẽ nhớ rằng khi lời khai của một thằng bé chống lại lời của một cô bé, họ đã tin thằng bé một cách mù quáng. Họ sẽ cảm thấy hổ thẹn.

Peter vỗ vai bà.

– Không ai yêu cầu... không ai... bà không cần phải tham gia vào việc này vì gia đình tôi, Ramona. - Anh nói khẽ.

– Đừng có nói tôi có thể và không thể làm gì, nhóc.

Peter gật đầu và hôn lên má Ramona trước khi bỏ đi. Anh đến chỗ chiếc xe của mình đúng lúc bà mở toang cánh cửa căng tin bằng cây gậy chống. Một trong những người đàn ông trong ban lãnh đạo đang nới lỏng cà vạt và nói, không rõ là đùa hay thật:

– Mà này, làm thế quái nào chuyện đó xảy ra nhỉ? Có ai tự hỏi mình điều đó không? Mọi người có nhìn thấy những chiếc quần jean mà đám con gái con đứa hiện giờ vẫn mặc chưa? Bó sát! Chúng nó gần như không thể tự mình cởi ra được, vậy làm thế nào một thằng bé tuổi teen có thể cởi được nếu trái với ý muốn của chúng?

Anh ta bật cười trước sự thông thái của mình, một số người khác cũng hùa theo, nhưng tiếng rầm khi cánh cửa mở ra khiến cả phòng im lặng và quay lại. Ramona đứng đó, say xỉn và giận dữ. Bà dùng gậy chỉ vào anh ta:

– Thật thế sao, Lennart bé bỏng. Cậu đang thắc mắc chuyện đó à? Chúng ta có nên đặt cược không? Tôi sẽ lấy một năm tiền lương của cậu nếu tôi lột sạch bộ vest trên người trái với ý muốn của cậu mà không một gã nào trong cái phòng này dám hó hé, cược không?

Bà điên tiết phang cây gậy của mình vào một chiếc ghế, khiến người đàn ông vô tội đang ngồi trong đó rú lên một tiếng và đưa tay bấu chặt lấy ngực mình. Ramona dứ dứ cây gậy với tất cả mọi người.

– Đây không phải là thị trấn của tôi. Các người không phải là thị trấn của tôi. Các người nên tự hổ thẹn với chính mình.

Một người đàn ông đứng dậy và quát to:

– Câm miệng đi Ramona! Bà thì biết gì về chuyện này!

Ba thanh niên mặc áo khoác đen lặng lẽ rời khỏi góc tối bên cạnh bức tường, một trong số họ bước vài bước qua phòng, tiến tới đứng trước mặt người đàn ông và nói:

– Nếu anh còn bảo bà ấy câm miệng thêm một lần nữa, tôi sẽ làm anh im miệng. Mãi mãi.

Đứng bên ngoài sân băng, Amat nhìn thẳng vào mắt các đồng đội của mình. Sau đó nó hít một hơi thật sâu, quay lưng lại với họ và bắt đầu bước đi. Bước đầu tiên của nó còn ngập ngừng, bước thứ hai bắt đầu tự tin hơn. Nó nghe thấy Lyt bắt đầu la hét phía sau lưng, nhưng vẫn tiếp tục đi vào trong sân băng, không buồn đóng cửa lại. Nó đi lên cầu thang, vào căng tin, lách mình qua các hàng ghế, dừng lại phía trước ban lãnh đạo và nhìn thẳng vào mắt từng người đàn ông và phụ nữ trong đó. Người đàn ông tên Erdahl trước hết, và cũng lâu nhất.

– Cháu tên là Amat. Cháu đã chứng kiến những gì Kevin làm với Maya. Cháu đã say, và cháu cũng là người để ý Maya. Cháu phải nói ngay để những kẻ dối trá khốn khiếp khỏi phải đàm tiếu sau lưng khi cháu bước ra khỏi đây. Kevin Erdahl đã cưỡng hiếp Maya Andersson. Cháu sẽ đến gặp cảnh sát vào ngày mai, và họ sẽ nói rằng cháu không phải nhân chứng đáng tin cậy. Nhưng cháu sẽ kể cho mọi người ngay bây giờ về những gì Kevin đã làm, những gì cháu đã thấy. Và mọi người sẽ không bao giờ quên. Bởi vì mọi người đã thấy cháu chơi khúc côn cầu. Mọi người biết mắt cháu hoạt động tốt hơn bất kỳ đôi mắt nào khác ở đây. Bởi đó là điều đầu tiên chúng cháu được biết tại câu lạc bộ khúc côn cầu Beartown, đúng không ạ? “Bạn không thể được dạy cách quan sát. Bạn sinh ra với nó.”

Thế rồi thằng bé kể cho họ nghe. Mọi chi tiết. Tất cả những thứ có trong căn phòng của Kevin. Những tấm poster trên tường, vị trí sắp xếp chính xác của các chiếc cúp trên kệ, những vết trầy xước dưới sàn nhà, màu của bộ ga giường, vết thương trên tay Kevin, sự hoảng loạn trên khuôn mặt của Maya, những tiếng la hét bị chặn lại bởi bàn tay hộ pháp, những vết bầm tím, sự vật lộn, tính chất khó hiểu, ghê sợ và không thể dung thứ của toàn bộ chuyện đó. Nó kể rành rọt tất cả. Và không một ai có thể quên được.

Khi đã kể xong, Amat bỏ đi. Nó không dập cửa, không giậm chân khi đi xuống cầu thang, không la lối với bất cứ ai trên đường đi ra. William lao vào thằng bé ngay khi nó bước ra bãi đỗ xe.

– Mày đã làm gì? Mày đã làm gì hả đồ chó đẻ? MÀY ĐÃ LÀM GÌ?

Những bàn tay chen vào giữa hai đứa chỉ nhỏ bằng một nửa bàn tay của Lyt, và thậm chí còn nhỏ hơn tay của Amat, nhưng chúng tách hai đứa ra như thể sở hữu một sức mạnh siêu việt.

– Đủ rồi đó! - Ann-Katrin quát vào mặt William.

Bobo đứng cách đó vài mét, chứng kiến mẹ quắc mắt nhìn thanh niên to gấp đôi mình. Nó chưa bao giờ cảm thấy ngu ngốc hơn lúc này. Và cũng chưa bao giờ hãnh diện đến thế.

Trong căng tin, mẹ của Filip đứng dậy. Cô chờ cho đến khi tiếng ồn ào lắng xuống, rồi vỗ hai lòng bàn tay ướt mồ hôi vào nhau, nhìn thẳng vào ban lãnh đạo và nói:

– Bất kỳ ai cũng có quyền yêu cầu bỏ phiếu kín, phải không ạ?

Chủ tịch câu lạc bộ gật đầu.

– Tất nhiên rồi. Theo quy chế của câu lạc bộ, chỉ cần một người

yêu cầu là đủ.

– Vậy thì tôi yêu cầu bỏ phiếu kín. - Mẹ của Filip nói rồi ngồi xuống.

Bạn thân của chị đang ngồi ngay bên cạnh. Chị ta giật ống tay áo chị với một sự cáu tiết thấy rõ:

– Mày làm gì vậy? Mày ĐANG LÀM GÌ V...

Khi đó mẹ của Filip đáp trả bằng ba từ mà mọi người bạn thân thiết đều có lúc phải nói với nhau:

– Im đi, Maggan.

Amat bỏ đi mà không nhìn những người đồng đội cũ của mình. Nó biết tất cả đang nghĩ gì. Đeo tai nghe vào, nó liếc mắt nhìn sân băng một lần cuối, nhìn lớp băng lấp lánh dưới ánh sáng của những ngọn đèn huỳnh quang. Nó biết mình vừa đứng sang bên thua cuộc, nó sẽ không bao giờ thắng được trong chuyện này. Có lẽ nó sẽ không bao giờ được chơi khúc côn cầu nữa. Nếu ai đó hỏi nó liệu có đáng phải làm như vậy không, nó sẽ đáp rằng nó không biết. Đôi khi cuộc sống không để bạn lựa chọn việc chiến đấu. Nó chỉ cho bạn chọn phe.

Amat đi bộ xuyên qua thị trấn. Dưới đất có tuyết, nhưng trong không khí đã có mùi hương của mùa xuân. Nó luôn ghét khoảng thời gian này trong năm, bởi vì đây cũng là lúc mùa giải khúc côn cầu kết thúc. Nó đi gần hết quãng đường về nhà trước khi rẽ vào một cái cầu thang bên đường, bước lên tầng ba và bấm chuông.

Zacharias đang cầm máy chơi game trên tay khi thằng bé ra mở cửa. Hai đứa nhìn vào mắt nhau cho tới khi chỗ tuyết bám trên

giày Amat tan hết. Nó thở hổn hển và nghe thấy tiếng mạch đập thình thịch trong tai.

– Chúc mừng sinh nhật.

Zacharias lùi vào trong để Amat có thể đi qua. Amat treo áo khoác lên cùng chiếc móc mà nó vẫn treo áo kể từ khi đủ cao để tự mình làm điều đó. Zacharias vào phòng mình và ngồi xuống giường chơi game. Amat ngồi cạnh bạn suốt nửa tiếng đồng hồ. Sau đó Zacharias đứng dậy, tiến đến chỗ một cái kệ, lấy ra một máy chơi game khác và đặt vào trong lòng Amat.

Hai đứa im lặng chơi. Chúng không bao giờ phải cần đến lời nói.

Trong lúc đó, tại cuộc họp ở sân băng, các thành viên câu lạc bộ bỏ phiếu cho tương lai của giám đốc kỹ thuật. Và cũng là tương lai của thị trấn. Thị trấn của họ. Thị trấn của mọi người.

Ramona ngồi trong một góc phòng, cạnh một thanh niên mặc áo khoác đen. Anh có một hình xăm con gấu trên cổ, và đang căng thẳng xoay xoay chùm chìa khóa trên các ngón tay. Ramona vỗ nhẹ má anh chàng.

– Cậu không cần phải đe dọa để làm anh ta câm miệng. Tôi tự xoay xở được. Nhưng cảm ơn cậu nhé.

Thanh niên áo đen khẽ mỉm cười. Các đốt ngón tay của anh đầy sẹo, trên một cánh tay có vết dao đâm, nhưng Ramona chưa bao giờ ngưỡng mộ hay phán xét anh về chuyện đó. Cùng với những người mặc áo đen khác, anh đã trưởng thành tại quán Da Gấu. Ramona đã đứng bên họ khi tất cả những người khác đều xa lánh, bà bảo vệ họ ngay cả khi không đồng tình với họ, ủng hộ dù

vẫn quát tháo họ. Họ yêu quý bà. Nhưng thanh niên áo đen vẫn phải nói:

– Tôi không chắc mình có thể buộc bọn họ bỏ phiếu theo cách bà muốn đâu.

Ramona gật đầu và gãi gãi mái tóc ngắn của anh chàng.

– Tôi đã nhìn vào mắt Amat. Tôi tin cậu bé. Và tôi sẽ hành động theo niềm tin của mình. Việc lựa chọn hành động ra sao thì tùy cậu. Luôn là như thế mà.

Nam thanh niên gật đầu. Hình xăm nơi cổ di chuyển khi anh nuốt nước bọt.

– Tôi không biết liệu bọn tôi có thể tham gia vào việc này hay không. Bè Lũ và đội bóng luôn được đặt lên trên hết.

Ramona chậm rãi đứng lên, nhưng trước khi bỏ phiếu, bà vỗ vào đầu gối anh và hỏi:

– Câu lạc bộ này là của ai?

Nam thanh niên ngồi nhìn theo Ramona. Logo Saab ẩn hiện khi anh xoay chùm chìa khóa trong lòng bàn tay mình. Ánh mắt anh lướt qua căn phòng, tìm đến người đàn ông ngồi trên một chiếc ghế ở hàng đầu. Bố của Kevin Erdahl. Anh thò tay vào trong túi áo. Năm tờ giấy bạc một ngàn krona vẫn đang nằm ở đó. Anh đã nhặt chúng dưới tuyết.

Anh vẫn không biết nên làm gì với chúng.

44

Tình yêu của các bậc cha mẹ dành cho con thật lạ lùng. Tình yêu mà chúng ta dành cho những người khác có một điểm khởi đầu, nhưng riêng với con cái mình thì không. Chúng ta yêu bọn trẻ thậm chí trước cả khi chúng ra đời. Dù chuẩn bị kỹ đến đâu thì mọi ông bố bà mẹ đều trải qua một khoảnh khắc bị sốc toàn tập, khi cơn sóng triều cảm xúc tràn qua họ, nhấc bổng họ lên khỏi mặt đất. Không thể lý giải được điều đó, bởi vì không gì so sánh với nó được. Cứ như thể bạn cố gắng miêu tả những hạt cát nằm trong kẽ ngón chân hoặc những bông tuyết trên lưỡi mình với một người cả đời sống trong phòng tối. Nó làm tâm hồn người ta đảo lộn.

David đặt tay lên bụng bạn gái, nhận ra rằng toàn bộ cuộc đời anh đã bị chế ngự bởi tình yêu dành cho con người mà anh chưa từng gặp mặt. Mẹ anh luôn nói mọi đứa trẻ đều giống như quả tim mới được ghép. Giờ thì anh đã hiểu điều đó.

Những ngón tay của bạn gái David vuốt ve gáy anh. David đã dành cả buổi tối để nói chuyện điện thoại, hỏi han về cuộc họp và các quyết định. Anh đã nhận được một lời đề nghị mà anh từng mơ ước khi bắt đầu huấn luyện đội trẻ.

– Anh không biết phải làm gì.

– Anh chỉ việc lắng nghe con tim mình. - Bạn gái David nói.

– Anh là một huấn luyện viên khúc côn cầu. Đó là tất cả những gì anh muốn làm. Những thứ còn lại là chính trị. Nó chẳng có gì liên quan với thể thao.

Cô hôn lên bàn tay anh.

– Vậy thì anh hãy làm huấn luyện viên đi.

Maya bấm chuông nhà Ana. Nó không nói gì về việc theo dõi Kevin tập chạy, không hé răng nửa lời. Trước đây chưa lâu, việc giấu bí mật với Ana là điều không thể tưởng tượng nổi, nhưng giờ đây chuyện đó lại vô cùng hiển nhiên. Cảm giác ấy thật kinh khủng. Hai đứa đi sang nhà Maya. Peter, Mira và Leo đang ngồi trong bếp. Họ chờ đợi tiếng chuông điện thoại, chờ ai đó thông báo với mình về diễn biến cuộc họp. Nhưng cho đến lúc này vẫn không có gì. Thế nên họ làm chuyện duy nhất mà mình có thể làm. Maya đi lấy cây guitar, Peter lấy dùi trống. Ana xin phép được hát. Con bé hát dở tệ. Nó hát dở đến nỗi điều đó giúp cả gia đình không còn để tâm vào việc chờ đợi nữa.

Ở một khu vực khác của thị trấn, trong một sân băng gần cái hồ, cuộc họp của các thành viên câu lạc bộ khúc côn cầu đi đến hồi kết. Việc bỏ phiếu đã chấm dứt. Kết quả đã được kiểm đếm. Mọi người đang xử lý các hậu quả.

Nhóm người áo đen tản ra trong đám đông. Một số đi cùng gia đình, số khác đi một mình. Những người đàn ông và phụ nữ biến mất về phía bãi đỗ xe. Mọi người đều trò chuyện, nhưng không ai nói gì. Đây sẽ là một đêm dài trong những ngôi nhà tắt đèn, nơi tất cả mọi người đều không ngủ.

Chủ tịch câu lạc bộ ngồi lại bên chiếc bàn trong căng tin rất lâu sau khi mọi người đã ra về. Đuôi Tôm đứng một mình trong bóng tối trên khán đài. Câu lạc bộ là cuộc sống của họ. Giờ đây không ai trong số họ biết nó thuộc về ai.

Amat đang ngồi trên giường của Zacharias thì điện thoại rung lên. Một tin nhắn. Hai từ duy nhất. Của Maya.

"Cảm ơn."

Amat trả lời cũng với hai từ duy nhất.

"Xin lỗi."

Lời cảm ơn dành cho điều nó đã làm. Và lời xin lỗi là để dành cho khoảng thời gian thằng bé cần để huy động dũng khí làm điều đó.

Bố mẹ của Kevin là những người đầu tiên rời khỏi cuộc họp. Ông bố bắt tay vài người, trao đổi vài câu ngắn gọn. Người mẹ im lặng hoàn toàn. Họ ra về trên hai chiếc xe riêng, đi theo hai hướng khác nhau.

Ông Sune quay về nhà. Ông cho chú cún ăn. Khi điện thoại đổ chuông, ông vừa ngạc nhiên, vừa không. Người gọi là chủ tịch câu lạc bộ. Sune ở yên tại chỗ sau khi cú điện thoại kết thúc, ông đoán mình sẽ sớm có khách.

Mẹ của Kevin dừng xe. Bà tắt máy, nhưng rồi cân nhắc việc khởi động lại. Bà tắt luôn đèn pha, và ngồi im không nhúc nhích. Cơ thể bà hơi sốt, bà không còn chút sức lực nào, và chỉ đủ sức bấu vào vô lăng. Lòng bà như đống lửa đã tàn, cơ thể bà giống như một

lớp vỏ - đó là cảm giác mà bà sẽ nhớ.

Bà bước ra khỏi xe, tiến về phía dãy nhà liên kế, tìm đúng nhà và bấm chuông. Đó là ngôi nhà cuối cùng trước khi con đường tiến vào khu Hạ.

Chú cún nghe thấy vị khách trước khi tiếng gõ cửa vang lên. Sune ra mở cửa và cố xua con vật đi, nhưng giọng nói của ông thậm chí không giấu nổi việc ai đã chiếm thế thượng phong trong mối quan hệ giữa họ.

– Có khác biệt nào giữa các cầu thủ khúc côn cầu và lũ chó không ạ? - David mỉm cười hỏi từ bên ngoài.

– Ít nhất các cầu thủ thỉnh thoảng cũng biết làm theo những gì được bảo. - Sune lẩm bẩm.

Hai người đàn ông nhìn nhau. Ngày trước họ từng là thầy trò. Ngày trước tình cảm giữa họ là không thể lay chuyển. Nhưng thời thế đã thay đổi.

– Em muốn đến đây để thầy có thể nghe trực tiếp chuyện này từ em... - David mở lời.

– Cậu đã được nhận đội A. - Sune gật đầu đáp.

– Chủ tịch đã gọi cho thầy rồi à?

– Phải.

– Đây không phải là chuyện cá nhân. Nhưng em là một huấn luyện viên khúc côn cầu. Đây là việc chúng ta phải làm.

Bàn chân bó bột của Benji không còn là một bàn chân bó bộ nữa, giờ nó đã là một cái chân gỗ. Một con mắt của thằng bé được bịt miếng băng đen, căn phòng thì trở thành tàu hải tặc, còn hai

đứa cháu đã trở thành đối thủ. Hai đứa vừa chiến đấu bằng gậy khúc côn cầu, vừa ré lên cười khi bị ông cậu nhảy lò cò đuổi theo. Chúng ném chăn mền vào Benji làm nó mất thăng bằng và suýt kéo đổ cả cái tủ. Gaby đứng trên ngưỡng cửa, hai tay khoanh lại, giữ bộ mặt nghiêm nghị của một bà mẹ.

– Chết rồi. - Một trong hai đứa trẻ kêu lên.

– Tại cậu Benji đó! - Đứa kia lập tức đỗ thừa.

– Ê! Không được chỉ điểm bạn bè! - Benji nói trong lúc tìm cách chui ra khỏi đống chăn mền.

Gaby chỉ vào bọn trẻ con và nói với giọng dứt khoát:

– Mấy đứa có năm phút để dọn dẹp cái đống này. Sau đó đi rửa tay và xuống ăn tối. Bà ngoại sắp xong rồi. Chuyện này áp dụng cho cả thằng cậu nữa đó, nghe chưa Benji!

Benji làu bàu đáp lại từ bên dưới cái mền. Bọn trẻ con xông vào giúp nó. Gaby bước ra ngoài hành lang để mọi người khỏi trông thấy cô bật cười. Tiếng cười là thứ mà thị trấn này rất cần vào đêm nay.

Sune hít một hơi sâu xuống tận cái bụng quá khổ. Ông nhìn David.

– Cậu thực sự ghét Peter đến mức không thể ở trong cùng một câu lạc bộ nếu cậu ta ở lại à?

David bực bội thở dài.

– Chuyện này không liên quan tới anh ta. Chỉ là em không thể chấp nhận những gì anh ta đại diện. Đây là khúc côn cầu, chúng ta phải đặt lợi ích của câu lạc bộ lên trên bản thân.

– Và cậu không nghĩ Peter đã làm như vậy?

– Em đã trông thấy anh ta. Em thấy Peter đứng ở bãi đỗ xe khi cảnh sát áp giải Kevin xuống xe buýt. Peter đến đó và theo dõi sự việc vì anh ta muốn chứng kiến nó xảy ra. Đó là sự trả thù.

– Và cậu sẽ không làm như vậy nếu ở trong hoàn cảnh của Peter?

David ngước lên, lắc đầu.

– Trong hoàn cảnh của anh ta, chắc em sẽ đem theo một khẩu súng bên mình. Đó không phải là điều mà em đang muốn nhắc đến.

– Vậy cậu đang muốn đề cập vấn đề gì? - Sune thắc mắc.

– Em đang muốn nói rằng khúc côn cầu chỉ ổn nếu được ở trong thế giới riêng của nó. Nếu chúng ta không đưa đủ thứ tào lao từ bên ngoài vào. Nếu gia đình Peter đợi đến ngày hôm sau trận chung kết để tố giác Kevin với cảnh sát, thì dù sao thằng bé cũng sẽ phải nhận những hậu quả pháp lý Y HỆT kia mà. Cảnh sát, công tố viên, tòa án, bất kể đó là gì, mọi chuyện sẽ vẫn diễn ra như thế, chỉ là muộn hơn một ngày.

– Nhưng Kevin kịp chơi trận chung kết. Và đội trẻ có thể đã thắng. - Sune đế thêm, dù rõ ràng ông không đồng tình.

David khăng khăng:

– Công lý là vậy mà thầy, đó là lý do tại sao xã hội có luật pháp. Peter lẽ ra đã có thể đợi đến sau trận chung kết, bởi vì những gì Kevin làm không liên quan gì đến khúc côn cầu hay câu lạc bộ, nhưng anh ta đã quyết tâm áp đặt sự trừng trị của mình. Do vậy anh ta đã làm tổn thương đội bóng và cả câu lạc bộ. Toàn bộ thị

trấn.

Hơi thở của ông già rít lên khi nó đi vào cơ thể to lớn. Ông đã già, nhưng đôi mắt của ông thì chưa.

– Cậu có còn nhớ không David, hồi cậu vừa mới gia nhập đội A, năm đó chúng ta có một cầu thủ bị chấn động não nghiêm trọng những ba lần trong hai mùa giải. Mọi người đều biết rằng nếu bị thêm một lần nữa, cậu ta sẽ buộc phải ngừng chơi bóng. Chúng ta đã gặp đối thủ có một hậu vệ rất to con, và anh ta biết điều này, trong lần ra sân đầu tiên, anh ta đã cố tình đánh thẳng vào đầu đồng đội của cậu.

– Em nhớ chứ. - David gật đầu.

– Cậu có nhớ mình đã làm gì với cái thằng đó không?

– Em đã đánh anh ta.

– Đúng. Cầu thủ của chúng ta bị chấn động não một lần nữa, trận đấu đó là trận đấu cuối cùng của cậu ấy. Nhưng trọng tài thậm chí còn không truất quyền thi đấu hậu vệ đối phương. Vì vậy, cậu đã đánh anh ta. Bởi vì đôi khi các trọng tài cũng mắc sai lầm, đôi khi có sự khác biệt giữa phạm luật và phạm tội, và cậu cảm thấy mình có quyền áp đặt thứ công lý của chính mình ngay tại đó, trên sân băng.

– Chuyện này không giống như thế. - David trả lời với giọng cố tỏ ra tự tin hơn so với cảm giác thật trong lòng anh.

Sune suy nghĩ hồi lâu. Ông vỗ về chú chó con rồi gãi lông mày.

– David này, cậu có nghĩ Kevin đã cưỡng hiếp Maya không?

David suy nghĩ rất lâu trước khi đưa ra câu trả lời của mình. Không có giây phút nào anh không nghĩ tới nó kể từ lúc cảnh sát

bắt Kevin. Anh đã cố gắng nhìn nhận nó từ mọi góc độ, và cố gắng trở nên lý trí. Có trách nhiệm.

– Chuyện đó không phải do em phân xử. Nó phụ thuộc vào tòa án. Em chỉ là một huấn luyện viên khúc côn cầu.

Sune có vẻ buồn.

– Tôi có thể tôn trọng cậu, David. Nhưng quan điểm này thì không.

– Và em không thể tôn trọng Peter khi anh ta đóng vai người phán quyết chống lại đội bóng, câu lạc bộ và cả thị trấn chỉ vì đây là chuyện của con gái anh ta. Em xin phép được hỏi thầy câu này: nếu Kevin bị buộc tội cưỡng hiếp một cô gái khác, nếu đó không phải là con gái của Peter, thầy có nghĩ rằng anh ta vẫn sẽ yêu cầu gia đình cô gái đó báo cảnh sát cùng ngày diễn ra trận chung kết không?

Sune dựa đầu vào khung cửa.

– Để tôi hỏi ngược lại cậu một điều, David: Nếu không phải Kevin là người bị tố cáo. Nếu đó là bất kỳ chàng trai nào. Nếu đó là một chàng trai đến từ khu Hạ. Liệu cậu có lập luận theo cùng một cách như bây giờ?

– Em không biết. - David trả lời thành thật.

Sune cho những từ đó có thời gian để ngấm. Bởi vì xét cho cùng đó là tất cả những gì bạn có thể yêu cầu ở một con người. Thừa nhận rằng chúng ta không biết tất cả mọi thứ. Sune bước tránh sang một bên.

– Cậu có muốn uống cà phê không?

Chuông cửa nhà gia đình Andersson vang lên. Mãi một lúc lâu

không có ai ra mở cửa. Mira và Leo thì chơi bài trong bếp, còn tiếng đàn guitar điện và tiếng trống vẫn vọng ra từ nhà để xe. Chuông cửa lại vang lên lần nữa. Cuối cùng Peter với chiếc áo đẫm mồ hôi và cặp dùi trống trong tay bước ra mở cửa. Chủ tịch câu lạc bộ đang đứng bên ngoài.

– Tôi có một tin xấu. Và một tin tốt.

David và Sune ngồi dối diện nhau bên bàn bếp. David chưa bao giờ đến đây trước kia, hai người gặp nhau ở sân băng hàng ngày trong gần mười lăm năm, nhưng đây là lần đầu tiên một người đến nhà người còn lại.

– Vậy là cuối cùng cậu đã được nhận đội A. - Sune nói với giọng hào hiệp.

– Nhưng không phải đội em mong đợi. - David đáp khẽ.

Sune rót cà phê. Sau cuộc họp thành viên câu lạc bộ, Sune đã chờ đợi một cú điện thoại từ ngài chủ tịch để thông báo quyết định bổ nhiệm David làm huấn luyện viên đội A. Ông cứ đinh ninh đó là đội A của Beartown.

– Sữa không? - Sune hỏi.

– Không, đen thôi ạ. - Tân huấn luyện viên của đội A câu lạc bộ Hed đáp.

Ngài chủ tịch hắng giọng. Mira xuất hiện tại tiền sảnh. Leo và Maya đứng xa hơn phía sau, cậu em trai đang nắm tay chị gái.

– Các thành viên đã bỏ phiếu. Họ không muốn sa thải cậu. - Chủ tịch câu lạc bộ cho biết.

Giọng nói của ông không có chút vui mừng nào trong đó. Một

nụ cười cũng không. Peter vuốt mồ hôi đọng trên lông mày.

– Chuyện này nghĩa là sao?

Chủ tịch câu lạc bộ ngửa hai lòng bàn tay và nhún vai.

– David đã nộp đơn. Cậu ta đã được đề nghị chiếc ghế huấn luyện đội A của Hed. Các cầu thủ xuất sắc nhất của đội trẻ sẽ đi theo cậu ta. Lyt, Filip, Benji, Bobo... họ không chơi vì đội bóng, Peter à, chưa bao giờ. Họ chơi vì David. Họ sẽ theo cậu ta đi bất cứ đâu. Và không có họ, chúng ta có thể quên đi kế hoạch củng cố đội A của mình. Gần như tất cả các nhà tài trợ đã gọi điện cho tôi để hủy cam kết tài trợ.

– Chúng ta có thể kiện họ. - Mira rít lên, nhưng ngài chủ tịch lắc đầu.

– Họ đã đổ tiền vào năm ngoái khi tin rằng đội trẻ sẽ trở thành một đội A hùng mạnh. Giờ thì chúng ta có thể quên chữ "hùng mạnh" đi được rồi - chúng ta thậm chí sẽ không có tiền để trả lương. Tôi không biết liệu sang năm chúng ta có còn một đội bóng nào hay không. Hội đồng vùng sẽ không đầu tư, họ không muốn đặt học viện khúc côn cầu ở đây sau... vụ lùm xùm.

Peter gật đầu.

– Thế còn gia đình Erdahl?

– Bố của Kevin rút hết tiền lại, dĩ nhiên rồi. Và đổ vào Hed. Ông ta muốn nghiền nát chúng ta, rõ ràng là thế. Và nếu Kevin không bị kết tội tại tòa vì... vụ việc đã xảy ra, thì... hừm... thì cậu ta sẽ chơi cho đội Hed. Tất cả những cầu thủ giỏi nhất của chúng ta sẽ nối gót Kevin.

Peter tựa người vào tường. Anh mỉm cười buồn bã.

– Vậy là, tin tốt lẫn tin xấu.

– Tin tốt là cậu vẫn giữ được ghế giám đốc kỹ thuật. Tin xấu là tôi thậm chí không biết sang mùa tới chúng ta có câu lạc bộ nào để cậu làm giám đốc kỹ thuật nữa hay không.

Ngài chủ tịch quay gót bỏ đi, nhưng rồi đổi ý. Ông ngoái đầu lại và nói qua vai:

– Tôi còn nợ một lời xin lỗi.

Peter thở hắt ra và chậm rãi lắc đầu.

– Ông không cần phải xin lỗi tôi, chỉ là...

– Cậu không phải là người tôi xin lỗi. - Chủ tịch câu lạc bộ cắt ngang.

Ánh mắt ông vượt qua Peter, vào tận trong sảnh, trước khi dừng lại ở đôi mắt của Maya.

David cầm cốc cà phê bằng cả hai tay. Anh cụp mắt nhìn xuống bàn.

– Có thể lúc này em đang nói năng giống một bà già sến súa, nhưng em muốn thầy biết rằng em rất cảm kích về tất cả những gì thầy đã làm cho em. Tất cả những điều thầy đã chỉ dạy em.

Sune gãi tai con chó. Ông không rời mắt khỏi bộ lông của nó.

– Lẽ ra tôi phải nhường chỗ cho cậu từ lâu. Tôi đã quá tự mãn. Tôi không muốn thừa nhận rằng môn khúc côn cầu đã bỏ tôi lại phía sau.

David nhấp một ngụm cà phê. Anh nhìn ra ngoài cửa sổ.

– Em sắp làm cha. Em... chuyện này thật ngớ ngẩn, xét theo hoàn cảnh hiện tại, nhưng em muốn thầy là người đầu tiên biết

tin.

Thoạt đầu Sune không nói nên lời. Sau đó, ông đứng dậy, đi mở một cái tủ, và quay lại với một chai rượu mạnh.

– Tôi nghĩ chúng ta sẽ cần thứ cà phê mạnh hơn.

Họ nâng ly. David bật cười, nhưng nhanh chóng trầm ngâm.

– Em không biết liệu việc huấn luyện khúc côn cầu sẽ biến mình thành người cha tốt hơn hay tồi tệ hơn. - Anh nói.

– Thật ra, tôi nghĩ việc làm cha sẽ giúp cậu trở thành một huấn luyện viên tốt hơn. - Sune đáp.

David uống cạn ly rượu rồi đặt xuống.

– Em không thể ở lại một câu lạc bộ không tách bạch được khúc côn cầu với chính trị. Chính thầy đã dạy em điều đó.

Sune lại rót đầy ly rượu.

– Tôi không có con cái, David à. Nhưng cậu có muốn nghe lời khuyên tốt nhất của tôi về việc nuôi dạy con cái không?

– Có chứ.

– "Tôi đã sai." Đó là ba từ mà cậu cần biết.

David cười nhạt và uống một ngụm rượu.

– Em hiểu thầy đứng về phía Peter. Anh ta luôn là học sinh ưu tú nhất của thầy.

– Nhì thôi. - Sune đính chính.

Họ không nhìn nhau. Mắt họ long lanh. Sune thẫn thờ thốt lên:

– Đó là con gái của Peter, David à. Con gái của cậu ấy. Peter chỉ muốn công lý.

David lắc đầu.

– Không. Anh ta không muốn công lý. Anh ta muốn chiến thắng. Anh ta muốn gia đình của Kevin đau đớn hơn gia đình của mình. Cái đó không phải là công lý, đó là sự báo thù.

Sune rót đầy cốc của hai người. Họ khẽ nâng ly. Và uống trong sự trầm tư. Sau đó Sune lên tiếng:

– Hãy đến gặp tôi khi con của cậu tròn mười lăm tuổi. Có lẽ lúc đó cậu sẽ suy nghĩ khác đi.

David đứng dậy. Họ chia tay nhau sau một cái ôm chặt nhưng ngắn ngủi. Ngày mai, mỗi người sẽ đến một sân trượt băng khác nhau, một ở Hed và một ở Beartown. Mùa giải tới họ sẽ là đối thủ của nhau.

Adri đang đứng trong căn bếp của mẹ cô. Katia và Gaby đang tranh cãi về cách sắp xếp bàn ăn, dùng loại bát nào, thắp loại nến nào. Khi Benji bước vào bếp, người mẹ hôn lên má thằng bé rồi nói rằng bà yêu nó, và nó là ánh sáng của cuộc đời bà, tiếp đó bà chửi thề với cái chân nó một lần nữa và bảo thằng bé rằng lẽ ra nó nên bị gãy cổ luôn, vì rõ ràng nó đã không biết sử dụng cái đầu của mình.

Chuông cửa reo. Người phụ nữ bên ngoài xin lỗi vì đã làm phiền họ vào giờ khuya khoắt như thế. Làn da của bà ta như chùng xuống, khung xương gần như không thể giữ cho bà đứng thẳng. Phải mất mười phút để mẹ của Benjamin đồng ý rằng vị khách không cần phải được mời ăn tối, nhưng vẫn cốc đầu Adri và rít lên "con đi lấy thêm một cái đĩa". Adri huých Gaby và thì thầm "mày lấy đĩa đi!" Gaby đá cào chân Katia và gầm gừ: "đĩa!" Katia quay sang Benji, nhưng khựng lại giữa chừng khi nhìn thấy nét mặt của thằng bé.

Đứng trên ngưỡng cửa, mẹ của Kevin thốt ra lời cầu khẩn với giọng nói yếu ớt khác hẳn với chất giọng thường lệ của bà:

– Tôi xin lỗi. Tôi chỉ có vài lời muốn nói với Benjamin.

Kevin đang đứng trong khu vườn bên ngoài ngôi biệt thự. Nó đánh hết trái bóng này đến trái bóng khác. *Bùm-bùm-bùm-bùm-bùm*. Trong nhà, bố nó đang ngồi với một chai rượu whisky mới mở trước mặt. Họ đã không đạt được tất cả những gì họ muốn tối nay, nhưng họ cũng không thua. Ngày mai, luật sư của họ sẽ bắt đầu chuẩn bị tất cả các lý lẽ để biện luận vì sao một thiếu niên say xỉn thầm yêu cô gái kia không thể là một nhân chứng đáng tin cậy. Sau đó, Kevin sẽ bắt đầu chơi cho câu lạc bộ Hed, kéo theo đồng đội của mình, hầu như tất cả các nhà tài trợ, và mọi kế hoạch cho cuộc sống của họ sẽ vẫn nguyên vẹn. Một ngày nào đó rất sớm thôi, mọi người xung quanh họ sẽ chỉ giả vờ rằng chuyện này chưa bao giờ xảy ra. Bởi vì gia đình này không thua. Không thua ngay cả khi họ thua. *Bùm-bùm-bùm-bùm-bùm*.

Benji ngồi trên một chiếc ghế dài bên ngoài căn nhà của gia đình mình. Mẹ Kevin ngồi bên cạnh thằng bé. Bà ngửa đầu ra sau và nhìn những vì sao.

– Tôi còn nhớ hòn đảo mà cậu đã từng chèo thuyền tới vào mùa hè, cậu và Kevin. - Bà lên tiếng.

Benji không đáp, nhưng thằng bé cũng đang nghĩ đến nó. Hai đứa đã tìm thấy nó hồi còn nhỏ. Không phải ở cái hồ lớn phía đằng sau sân băng, nơi mọi người trong thị trấn đến bơi vào mùa hè - hai đứa sẽ không bao giờ có thể tìm thấy sự bình yên ở đó. Chúng đã đi bộ hàng giờ xuyên rừng để đến một cái hồ khác, nhỏ hơn. Ở

đó không có cầu tàu, không có người, và giữa hồ có một nhúm nhỏ đá và cây cối mà nhìn từ trong bờ trông chỉ như một đống đá lộn xộn hoang sơ. Hai đứa đã kéo một chiếc thuyền xuyên rừng, chèo ra tận nơi và dọn quang phần bên trong của hòn đảo nhỏ, tạo thành một khu vực đủ rộng để dựng lều. Đó là chốn bí mật của hai đứa. Mùa hè đầu tiên chúng chỉ ở đó một ngày, mùa hè thứ hai chúng nán lại vài ngày. Khi trở thành thiếu niên, chúng ở đó vài tuần. Cứ hễ khúc côn cầu không cần đến chúng, và cho đến khi khóa huấn luyện mùa hè bắt đầu. Hai đứa biến mất khỏi thị trấn. Chúng bơi truồng trong hồ, nằm phơi nắng trên những tảng đá, câu cá cho bữa tối, ngủ dưới bầu trời đầy sao.

Benji đang nhìn lên bầu trời đó. Ánh mắt của mẹ Kevin nhìn nó chăm chú.

– Cậu có biết không, Benjamin, tôi đã rất lấy làm lạ khi nhiều người trong thị trấn này dường như nghĩ rằng chính gia đình tôi đã săn sóc cậu khi bố cậu qua đời. Bởi vì thật ra là ngược lại. Kevin đã ở nhà mẹ cậu nhiều hơn cậu ở nhà chúng tôi. Tôi biết các cậu thường đến nhà chúng tôi và bày bừa khi chúng tôi đi vắng sắp về để làm như Kevin đã ngủ ở đó, nhưng...

– Nhưng bác vẫn biết? - Benji gật đầu hỏi lại.

Mẹ của Kevin mỉm cười.

– Tôi cũng biết là cậu cố tình đạp vào thảm của tôi để làm rối tua rua.

– Cháu xin lỗi.

Bà nhìn xuống bàn tay của mình, hít một hơi sâu.

– Chính mẹ của cậu đã giặt đồ tập khúc côn cầu của hai cậu khi các cậu còn nhỏ, bà ấy là người nấu ăn cho cả hai, và khi những

nam sinh lớn tuổi hơn bắt nạt các cậu ở trường thì...

– Thì các chị của cháu xuất hiện và tẩn cho bọn họ một trận.

– Cậu có những người chị rất tốt.

– Cháu có ba bà chị điên rồ.

– Đó là một may mắn đấy, Benjamin.

Thằng bé chậm rãi chớp mắt, ấn bàn chân bị gãy của mình xuống đất để làm cho cơn đau đó tồi tệ hơn một thứ khác. Bà Erdahl cắn môi.

– Thật khó để một người mẹ thừa nhận một số điều, Benjamin. Tôi để ý thấy cậu đã không đến gặp chúng tôi ở đồn cảnh sát. Cậu đã không còn đến nhà chúng tôi. Cậu cũng đã không đến cuộc họp tối nay. Tôi...

Bà nhanh chóng ấn ngón trỏ và ngón cái vào hai khóe mắt, nuốt khan, rồi thì thào:

– Kể từ hồi cậu và Kevin còn nhỏ, mỗi khi các cậu gây rắc rối, các giáo viên và những phụ huynh khác luôn nói rằng chính cậu là người đầu têu, và đổ lỗi rằng cậu "không phải một tấm gương tốt". Tôi đã không bao giờ biết mình phải nói gì để đáp lại những lời lẽ đó. Bởi vì tôi chưa bao giờ nghe thấy bất cứ điều gì ngu ngốc hơn thế trong đời.

Benjamin kinh ngạc nhìn mẹ của Kevin. Bà mở mắt, bỏ tay ra và âu yếm đặt tay lên má nó.

– Đội khúc côn cầu... đội khúc côn cầu trời đánh đó... Tôi biết các cậu yêu thương nhau như thế nào. Các cậu trung thành với nhau như thế nào. Đôi khi tôi không rõ đó là một phước lành hay lời nguyền rủa. Hồi các cậu làm ná cao su năm lên chín và Kevin

làm vỡ cửa sổ nhà hàng xóm của chúng tôi, cậu còn nhớ chuyện đó chứ? Cậu đã đứng ra nhận lỗi. Khi tất cả những cậu bé khác chạy đi, cậu đứng nguyên tại chỗ, bởi vì cậu hiểu rằng ai đó phải nhận lỗi, và cậu biết mọi chuyện sẽ tồi tệ hơn cho Kevin nếu nó nhận lỗi.

Benji đưa tay quẹt mắt. Mẹ của Kevin vẫn đang đặt tay lên má nó. Bà vỗ về nó và mỉm cười.

– Cậu không phải là một thiên thần, Benjamin à, tôi biết điều đó. Nhưng trời ơi, cậu chưa bao giờ thiếu gương mẫu. Tất cả những tính cách tốt nhất của cậu xuất phát từ việc cậu được lớn lên trong một ngôi nhà toàn phụ nữ.

Bà nhích lại gần. Thằng bé đang run rẩy toàn thân. Bà ôm nó vào lòng thật chặt và nói:

– Con trai tôi chưa bao giờ có thể nói dối cậu, đúng không? Kevin có thể nói dối tất cả mọi người trên thế giới. Kể cả bố nó. Kể cả tôi. Nhưng với cậu thì không bao giờ.

Họ ngồi đó, hai cánh tay bà ôm choàng lấy cơ thể Benji suốt một phút duy nhất của cuộc đời họ. Sau đó mẹ của Kevin đứng dậy và lên xe.

Benji cố châm một điếu thuốc. Hai bàn tay nó run rẩy đến mức gần như không giữ nổi chiếc bật lửa. Những giọt nước mắt của nó làm lửa tắt.

Người cha vẫn ngồi trong bếp. Chai rượu whisky đã mở nhưng không được đụng tới. *Bùm-bùm-bùm-bùm-bùm.* Người mẹ trở về nhà, nhìn chồng, dừng lại một chút trong hành lang và nhìn vào một trong những bức ảnh trên tường. Một bức ảnh gia đình được

đóng khung. Nó lệch hẳn đi, chiếc khung đã bị vỡ, mảnh kính vương vãi khắp sàn. Một bàn tay của chồng bà đẫm máu. Người mẹ không nói gì, chỉ quét dọn các mảnh vỡ và bỏ vào thùng rác. Sau đó bà đi ra ngoài vườn. *Bùm-bùm-bùm-bùm-bùm.* Khi Kevin đi nhặt bóng, bà giữ tay nó lại. Không mạnh, không giận dữ, chỉ vừa đủ để buộc nó phải quay lại. Bà nhìn thẳng vào mắt Kevin và thằng bé cúi gằm mặt xuống, ngón tay bà bèn nắm lấy chiếc cằm, bắt nó ngẩng mặt lên trở lại. Để cậu con trai phải nhìn thẳng vào mẹ mình. Cho đến khi bà biết mọi chuyện.

Gia đình này không bao giờ thua. Nhưng họ phải biết mọi chuyện.

Gia đình Andersson đang ngồi trong bếp của họ. Tất cả năm người, bao gồm cả Ana. Họ chơi một trò đánh bài của bọn trẻ con. Không ai thắng, bởi vì mọi người đều cố gắng để cho người khác làm điều đó. Chuông cửa lại reo. Peter ra mở cửa. Anh đứng đó im lặng, giương mắt nhìn. Mira đi theo anh, nhưng dừng lại khi nhận ra người đó là ai. Cuối cùng Maya bước ra.

Cảnh sát không thể tìm được các bằng chứng vững chắc vì con bé đã để quá lâu. Đáng lẽ con bé nên chụp ảnh, đáng lẽ nó không nên tắm, đáng lẽ nó phải báo cảnh sát ngay lập tức. Bây giờ thì đã quá muộn, đó là những gì cảnh sát nói. Nhưng những vết bầm tím vẫn còn hiện rõ trên cổ và cổ tay của Maya. Bất kỳ ai cũng có thể nhìn thấy chúng. Dấu ấn của những ngón tay mạnh mẽ đã cưỡng bức nó. Khống chế nó. Ngăn cản tiếng la hét của nó.

Mẹ của Kevin đang đứng bên ngoài ngôi nhà, hoàn toàn suy sụp và trông như bị chết đuối trong chính bộ quần áo của mình.

Đôi chân bà run lên, cho đến khi đầu hàng dưới sức nặng của cơ thể. Bà quỳ xuống dưới chân con bé, đưa tay ra như thể muốn chạm vào nó, nhưng cánh tay run rẩy không tài nào với được tới đích. Maya đứng trơ ra đó một lúc lâu, chỉ biết nhìn. Rồi nó nhắm mắt lại, ngưng thở, da thịt câm lặng, tuyến lệ tê dại đến mức cơ thể không còn cảm giác như là của nó. Sau đó, với một sự ân cần vô hạn, con bé đưa các ngón tay ra, tựa như chiếc chìa khóa mở một cánh cửa vững chắc, và vuốt ve mái tóc của người mẹ đang khóc không kìm được dưới chân mình.

– Tôi xin lỗi... - Mẹ của Kevin thì thào.

– Đó không phải là lỗi của bác. - Maya đáp.

Một trong hai người ngã xuống. Người còn lại bắt đầu đứng lên.

45

Bùm-bùm-bùm.

Một trong những khái niệm khó giải thích nhất của thể thao đồng đội là "sự trung thành". Nó luôn được coi là một nét tính cách tích cực, vì theo nhiều người, tất cả những gì tốt nhất mà mọi người làm cho nhau đều xuất phát từ sự trung thành. Vấn đề duy nhất là phần lớn những thứ xấu xí chúng ta làm cho nhau cũng xuất phát từ chính điều đó.

Bùm-bùm-bùm.

Amat đứng ở cửa sổ trong phòng ngủ của Zacharias và nhìn thấy người đầu tiên trong số họ xuất hiện giữa các tòa nhà. Mũ trùm đầu sùm sụp, mặt quấn khăn kín mít. Zacharias đang ở trong phòng vệ sinh. Amat đã có thể yêu cầu cậu ta đi cùng mình. Hoặc nó cũng có thể trốn ở đây qua đêm.

Nhưng nó biết những người đội mũ trùm đầu và bịt mặt ngoài kia đang tìm kiếm mình, nó biết sẽ có thêm nhiều người khác kéo đến. Họ sẵn sàng đứng lên vì nhau, họ là một đội, và sự thù hận của họ giờ đây không liên quan đến sự việc mà họ tin rằng Kevin đã làm, hay không làm. Giờ đây họ căm ghét Amat vì đã chống lại đội bóng. Họ là một đội quân, và họ cần một kẻ thù.

Vì vậy, Amat lẻn ra hành lang rồi mặc áo khoác vào. Nó không

muốn Zacharias bị đánh đập vì mình, và nó cũng không thể cho phép bất cứ ai đột nhập vào căn hộ của mẹ để tìm kiếm nó.

Khi Zacharias ra khỏi phòng vệ sinh, người bạn thân nhất của nó đã ra đi. Vì sự trung thành.

Bùm-bùm.

Ann-Katrin đang đứng ở cửa sổ bếp thì những người kia kéo đến, xuyên qua hàng cây. Lyt dẫn đầu, theo sau là tám, chín người khác. Chị nhận ra một số là các cầu thủ trong đội bóng trẻ, số khác là anh trai chúng, thậm chí còn to cao hơn. Tất cả đều mặc áo có mũ trùm đầu và đeo khăn quàng cổ sẫm màu. Họ không phải là một đội, không phải là một băng đảng, họ là một đám đông ném đá hội đồng.

Bobo bước ra ngoài tuyết để gặp họ. Ann-Katrin đứng trong cửa sổ và nhìn thấy con trai mình cúi đầu trong khi Lyt đặt tay lên vai thằng bé, giải thích chiến lược và ra lệnh cho nó. Trong suốt cuộc đời của mình, Bobo chỉ muốn một điều: thuộc về một tập thể. Người mẹ nhìn thấy thằng bé đang cố gắng giải thích điều gì đó với Lyt, nhưng lúc này Lyt đã mất hết lý trí. Nó la hét và xô đẩy Bobo, dứ ngón trỏ vào trán thằng bé, và thậm chí từ cửa sổ của mình, Ann-Katrin có thể đọc được mấy chữ "kẻ phản bội" trên môi nó. Đám người kéo mũ trùm lên đầu, quàng khăn che kín mặt, rồi biến mất sau hàng cây. Con trai của Ann-Katrin bị bỏ lại một mình, cho đến khi thằng bé thay đổi ý định.

Ủn đang cúi xuống một cái động cơ lúc Bobo bước vào xưởng. Người cha đứng thẳng người lại một chút, và hai bố con nhìn nhau dù không thực sự ngước mắt lên. Anh im lặng cúi xuống tiếp

tục sửa động cơ. Bobo đi lấy một cái áo có mũ trùm đầu và chiếc khăn quàng cổ.

Bùm.

Filip ăn tối với bố mẹ. Họ không nói gì nhiều. Filip là hậu vệ tốt nhất đội, một ngày nào đó nó sẽ còn tiến xa hơn thế nữa. Khi nó còn nhỏ và thua xa các bạn cùng lứa về sự phát triển thể chất, mọi người cứ nghĩ nó sẽ ngừng chơi khúc côn cầu, nhưng điều duy nhất mà nó không ngừng làm là chiến đấu. Khi nó là đứa yếu nhất trong đội, nó đã học cách bù đắp qua việc đọc trận đấu và luôn có mặt đúng chỗ, đúng lúc. Giờ thì nó là một trong những người mạnh nhất. Và một trong những người trung thành nhất. Nó sẽ là một sức mạnh khủng khiếp khi mặc áo trùm đầu và quàng khăn.

Quán ăn ở Hed không ngon lắm, nhưng mẹ của Filip cứ nhất định bắt cả nhà phải đến đây ăn tối ngay sau cuộc họp, tất cả mọi người. Họ nán lại cho đến khi quán đóng cửa. Vì vậy, khi những thanh niên mà Filip chưa bao giờ có thể khước từ đến bấm chuông cửa ngôi nhà của gia đình, thì thằng bé, cũng giống như trong các trận khúc côn cầu, đang ở đúng nơi và đúng lúc. Tức là không phải ở nhà.

Bùm.

Amat rùng mình trong gió, nhưng cố ý đứng yên dưới chùm sáng của một ngọn đèn đường. Nó muốn họ nhìn thấy mình từ xa, để không ai khác phải tham gia vào. Nó sẽ không bao giờ lý giải được tại sao mình dám làm như vậy, nhưng có lẽ bạn sẽ chán ngán việc sợ hãi nếu bạn sợ hãi đủ lâu.

Amat không biết có cả thảy bao nhiêu người kéo đến giữa các ngôi nhà, nhưng trông họ hung hãn đến mức nó biết rằng mình thậm chí sẽ không kịp đấm trả một cú nào khi tất cả xông vào. Tim nó vọt lên tận cuống họng. Nó không biết họ muốn gì - dọa nạt, đánh dằn mặt, hay thực sự có ý định làm cho nó không bao giờ có thể chơi khúc côn cầu được nữa. Một trong số họ đang cầm một thứ gì đó, có lẽ là một cây gậy bóng chày. Khi họ đi qua ngọn đèn đường cuối cùng trước mặt Amat, một ống sắt lóe lên trong tay một người khác. Amat dùng cẳng tay đỡ được cú đánh đầu tiên, nhưng đòn thứ hai giáng thẳng vào phía sau đầu thằng bé, rồi một cơn đau nhói chạy dọc theo cột sống khi ống tuýp sắt quật ngang đùi nó. Amat vật lộn, cắn và cào cấu theo cách của mình giữa đám cơ thể, nhưng đó không phải là một cuộc chiến, mà chỉ là một cuộc tấn công từ một phía. Thằng bé đã đổ máu trước khi ngã gục xuống tuyết.

Bùm.

Bobo chưa bao giờ giỏi thứ gì ngoại trừ đánh nhau. Đây là điều rất dễ được đánh giá cao nếu bạn lớn lên trong môi trường phù hợp. Nó không chỉ mạnh mẽ và lì đòn khủng khiếp, nó còn có khả năng phản xạ đáng kinh ngạc nếu căn cứ theo mức độ chậm chạp và lề mề của mình. Nhưng Bobo chưa bao giờ có được một thể lực bền bỉ, nó quá nặng nề để chạy đường dài, vì vậy nó đã phải gắng sức để theo kịp những người đeo mặt nạ khác mà không đốt hết năng lượng của mình trước khi họ đến nơi. Nó biết mình sẽ không có nhiều thời gian để cho họ thấy nó thực sự là ai, có thể trung thành đến mức nào, dũng cảm đến mức nào, quên mình đến đâu.

Họ giảm tốc độ khi nhìn thấy Amat. Thằng bé mười lăm tuổi đang đứng một mình đợi họ.

– Ít ra thì nó cũng có một lá gan đủ lớn để không chạy trốn. - Lyt lẩm bẩm.

Khi đòn đánh đầu tiên tung ra, Amat tự bảo vệ mình bằng cẳng tay, nhưng không có thời gian để quan sát diễn biến tiếp theo. Bobo có vài giây để bước tới từ phía sau và dùng toàn bộ sức mạnh đấm vào mặt Lyt, khiến chiếc khăn quàng bung ra và cơ thể to xác của thằng bé bay vào tường. Bobo thúc chỏ vào một người khác, người mà nó đã chơi khúc côn cầu cùng từ khi mới biết trượt băng, khiến chiếc mũi tóe máu.

Bobo chỉ kịp có bấy nhiêu đó thời gian, trước khi đồng đội nhận ra nó là ai. Kẻ phản bội. Amat đã nằm gục dưới đất, và Bobo chiến đấu như một con thú hoang, húc đầu, lên gối và vung tay như búa bổ quanh mình. Nhưng rốt cuộc thằng bé bị áp đảo bởi số lượng và tổng trọng lượng của những kẻ tấn công. Lyt ngồi trên ngực nó, đánh hết cú này đến cú khác, miệng quát vào bóng tối: “Thằng chó! Thằng chó! Thằng hai mặt chó má!”

Bùm.

Một chiếc ô tô dừng cách các tòa nhà khoảng hai chục mét. Một người rõ ràng không muốn dính líu đến nhưng vẫn tiếp tục bật đèn pha. Trong một khoảnh khắc, toàn bộ khung cảnh được chiếu sáng. Một giọng nói bên tai Lyt hét lên: “Có người đến! Chạy mau!” Cả bọn lập tức co chân chạy. Một số văng tục, số khác khập khiễng, nhưng mọi chiếc ủng đều kéo rầm rập vào trong bóng đêm và biến mất.

Amat nằm co người trong tư thế bào thai rất lâu sau đó, không dám tin rằng họ đã ngừng đá nó. Thật chậm rãi, nó cử động tay chân từng chút một để kiểm tra xem có gì bị gãy không. Khẽ quay đầu sang một bên, nó đau nhói, mắt mờ đi, nhưng vẫn nhìn thấy người đồng đội đang nằm trên lớp tuyết bên cạnh mình.

– Bobo?

Khuôn mặt của thằng bé to xác cũng tơi tả như những đốt ngón tay của nó. Vài đứa trong nhóm tấn công cũng đã không thể tự chạy trốn mà phải được cõng đi. Khi Bobo mở miệng, máu túa ra từ nơi đã từng có một chiếc răng cửa.

– Cậu vẫn ổn chứ? - Bobo hỏi.

– Vâng... - Amat rên rỉ.

Khóe miệng của Bobo giãn ra thành một nụ cười.

– Tiếp không?

Amat hộc lên. Nó phải huy động một nỗ lực rất lớn để rít lên:

– TIẾP NÀO!

– TIẾP NÀO! - Bobo cũng hét lên.

Hai đứa mỉm cười và ngã lăn ra đất, thở hổn hển và run rẩy.

– Tại sao? Tại sao anh lại giúp em? - Amat thì thào.

Bobo phun ra đất một thứ gì đó lầy nhầy màu đỏ.

– Ờ thì... Dù sao tớ cũng sẽ không có chỗ trong đội A của Hed. Nhưng ở mùa giải tới đội Beartown có thể sẽ chơi tệ đến nỗi tớ vẫn có cơ hội.

Amat bật cười, lẽ ra nó không nên làm vậy, vì chỉ khi đó nó mới nhận ra một chiếc xương sườn của mình có lẽ đã bị gãy. Nó hét

lên, còn Bobo có thể đã cười to hơn nếu quai hàm không quá đau.

Bùm. Bùm. Bùm.

Chiếc xe hơi ở cách đó một quãng tắt đèn pha. Đó là một chiếc Saab. Có hai người đàn ông mặc áo khoác đen đang ngồi trong đó. Họ do dự một lúc. Rất khó để biết nên đặt niềm tin vào ai ở Beartown. Nhưng những người đàn ông mặc áo khoác đen đã trưởng thành tại quán Da Gấu, nơi lòng trung thành được trân trọng hơn mọi thứ khác. Và họ là những kẻ bạo dạn, biết cách làm cho mọi người khiếp hãi, vì vậy họ đánh giá cao sự dũng cảm của một người biết mình sắp bị đánh mà vẫn không bỏ chạy. Do vậy, cuối cùng họ ra khỏi xe và bước đi giữa những chùm sáng của đèn đường, Amat liếc qua hai mí mắt sưng húp khi họ cúi xuống nó.

– Các anh là người ngồi trong xe đó hả? - Thằng bé rên rỉ.

Họ gật đầu rất khẽ. Amat cố gắng ngồi dậy.

– Các anh đã cứu mạng chúng tôi, cảm ơn.

Một trong hai người cúi người sát hơn và nói với giọng cộc lốc:

– Đừng cảm ơn tụi này, cảm ơn Ramona ấy. Tụi tôi vẫn chưa biết liệu có thể tin tưởng cậu được không. Nhưng cậu đã có thể im lặng trong cuộc họp đó, cậu có rất nhiều thứ để mất khi nói ra chuyện của Kevin. Và Ramona đã nhìn vào mắt cậu. Bà ấy tin tưởng cậu. Và tụi tôi tin tưởng bà ấy.

Anh ta đưa cho Amat một chiếc phong bì. Trong lúc đó, người đàn ông còn lại nhìn thằng bé chăm chú và nói, nửa đùa nửa thật:

– Tốt hơn cậu hãy bảo đảm mình thực sự chơi khúc côn cầu giỏi như mọi người vẫn nghĩ.

Khi động cơ của chiếc Saab khởi động trở lại và những người đàn ông biến vào trong màn đêm, Amat mở phong bì. Trong đó có năm tờ giấy bạc một ngàn krona nhàu nhĩ.

Rất khó để biết nên đặt niềm tin vào ai tại Beartown, thanh niên áo đen cầm lái chiếc Saab cũng như mọi người đều hiểu điều đó. Vì vậy, anh đánh giá mọi người bằng những gì mình có thể thấy: anh đã thấy bố của Kevin đến khu Hạ và đưa cho Amat số tiền tương đương một tháng tiền thuê căn hộ của mẹ nó, nhưng Amat vứt số tiền xuống tuyết. Anh cũng chứng kiến thằng bé đứng trước mặt cả thị trấn trong cuộc họp bỏ phiếu tín nhiệm giám đốc kỹ thuật, với khả năng sẽ mất tất cả, mà không hề nao núng. Và anh đã nhìn thấy thằng bé tối nay, khi nó biết mình sẽ bị đánh. Amat đã không bỏ chạy mà ra đây đứng đợi.

Thanh niên áo đen không biết liệu như thế có đủ để tin tưởng ai không, nhưng người duy nhất trên thế giới này mà anh thực sự tin tưởng là Ramona, và anh mới chỉ thử nói dối bà một lần. Hồi còn là một thiếu niên, khi được bà hỏi liệu anh có tìm thấy một chiếc ví bị bỏ quên ở bàn bida không, anh đã đáp "không", và lập tức bị bà lật tẩy. Khi anh hỏi làm sao bà biết được, Ramona đã quất cán chổi vào đầu anh và gằn giọng: "Cậu ngốc lắm, ta làm chủ một quán bar chết tiệt kia mà! Cậu tưởng ta không đủ kinh nghiệm để xác định khi nào người ta nói dối khi nào không à?"

Một ngày nào đó, có lẽ người thanh niên áo đen sẽ ngẫm lại điều này: Tại sao anh chỉ tự hỏi Kevin hay Amat là người nói thật. Tại sao những lời nói của Maya là không đủ.

Bùm. Bùm. Bùm.

Trong một phòng tập ở Hed, một người đặt nhạc cụ xuống để mở cánh cửa mà ai đó vừa gõ lên. Benji đứng bên ngoài, chống nạng, trên tay là một đôi giày trượt. Nhạc công bật cười. Họ đến một sân trượt băng nhỏ ngoài trời phía sau sân băng của Hed. Benji có khả năng giữ thăng bằng với nạng tốt hơn so với nhạc công trên giày trượt. Họ hôn nhau lần đầu tiên trên mặt băng đó.

Bùm.

Hai cô gái đi dạo trong một khu rừng tối om. Họ dừng lại ở một khoảng đất trống và bật đèn pin, trước khi thực hiện cú bắt tay bí mật của hai đứa. Hứa không phản bội nhau. Sau đó, mỗi đứa giương một khẩu súng ngắn lên và bắn hết phát này đến phát khác ra cái hồ.

Bùm.

Tại sân băng Beartown, một người cha đang đứng ở vòng tròn trung tâm. Anh nhìn chằm chằm vào con gấu được vẽ ở đó. Hồi còn nhỏ, vào ngày đầu tiên đi học trượt băng, anh đã vô cùng sợ hãi con gấu đó.

Giờ đây thỉnh thoảng anh vẫn còn sợ.

Con gấu không nhúc nhích. Peter đi nhặt các trái bóng dẹt. Anh nhấc gậy lên lần nữa.

Bùm-bùm-bùm.

46

Một buổi sáng mới lại đến. Như thường lệ. Thời gian luôn trôi với vận tốc bất biến, chỉ các cảm xúc mới có vận tốc khác nhau. Một ngày có thể dài bằng cả cuộc đời hoặc ngắn như một nhịp tim, tùy thuộc vào việc chúng ta dành nó cho ai.

Đứng trong tiệm sửa xe, Ủn lau dầu nhớt dính trên tay vào một miếng giẻ và gãi râu. Bobo ngồi trên ghế với chiếc cờ lê trong tay, nhìn chằm chằm vào khoảng không với khuôn mặt đầy những vết bầm tím và trầy trụa. Nó phải được chở đến chỗ nha sĩ vào ngày mai, môn khúc côn cầu đã cho nó vài lỗ hổng ở hàm răng trước đó, nhưng lần này thì khác. Hơi thở của người cha nghe có vẻ nặng nhọc khi lôi một chiếc ghế đẩu ra.

– Bố không quen bộc bạch cảm xúc của mình. - Anh nói với cái sàn nhà.

– Bố đừng lo. - Cậu con trai lẩm bẩm.

– Bố luôn cố gắng thể hiện theo những cách khác rằng bố... yêu con, và các em của con.

– Bọn con biết mà bố.

Ủn hắng giọng, môi hầu như không mấp máy phía sau bộ râu.

– Chúng ta cần nói chuyện với nhau nhiều hơn, con và bố. Sau vụ của Kevin... lẽ ra bố nên nói chuyện với con. Về... bọn con gái. Con đã mười bảy tuổi, gần như là một người đàn ông trưởng

thành, và con rất khỏe. Chuyện đó đòi hỏi một chút trách nhiệm. Con cần... biết cách cư xử.

Bobo gật đầu.

– Con chưa bao giờ... với một đứa con gái... con chưa từng...

Ủn ngăn cậu con trai lại.

– Không chỉ là chuyện không làm hại ai. Mà cả chuyện không im lặng nữa. Bố đã hèn nhát. Lẽ ra bố nên đứng lên. Và con... Chúa ơi...

Ủn khẽ chạm nhẹ vào những vết bầm tím của cậu con trai. Anh không muốn nói rằng mình tự hào, vì Ann-Katrin đã cấm anh tự hào về chuyện con trai mình đánh nhau. Làm như người ta có thể cấm nhau hãnh diện.

– Bố, chuyện Kevin đã làm, con sẽ không bao giờ... -

Bobo lí nhí.

– Bố tin con.

Giọng nói của Bobo lạc đi vì ngượng ngùng:

– Nhưng bố hiểu nhầm rồi... với bọn con gái, con chưa từng...

Người cha vụng về đưa tay lên day day thái dương.

– Bố không giỏi chuyện này, Bobo. Nhưng... có phải ý con là...

– Con còn tân.

Ủn xoa râu và cố không tỏ ra rằng mình thà bị một cái đục rơi vào đầu còn hơn phải nói chuyện về vấn đề này.

– Ờ, nhưng con biết về... e hèm... chim và bướm, mấy cái đó... con biết chuyện đó diễn ra như thế nào mà, đúng không?

– Con từng xem phim người lớn rồi, nếu đó là điều bố đang

muốn hỏi. - Bobo đáp với đôi mắt mở to bối rối.

Người cha cố nén một tiếng ho.

– Bố cần... hừm, bố thậm chí không biết phải bắt đầu từ đâu. Giải thích cho con về máy móc động cơ còn dễ dàng hơn...

Bobo siết chặt cái cờ lê trong lòng mình bằng đôi bàn tay to bè. Vai của nó sẽ sớm rộng bằng bố, nhưng giọng của nó vẫn còn chất trẻ con khi hỏi:

– Vâng, thì... con có phải là một thằng tồ nếu... tức là nếu con muốn làm đám cưới trước hay không? Ý con là, con nghĩ mình muốn nó phải đặc biệt, cái lần đầu tiên ấy... Con muốn yêu người ta, chứ không chỉ... ấy ấy. Vậy con có phải là một thằng tồ không?

Tiếng cười của người cha vang vọng khắp xưởng, đột ngột đến nỗi Bobo đánh rơi cái cờ lê. Tiếng cười không phải là âm thanh quen thuộc tại nơi này.

– Không, con trai, không, không, không. Chúa ơi. Con cứ bình tĩnh. Đó là điều con muốn biết à? Nó không biến con thành bất cứ cái gì. Nó là cuộc sống riêng của con, không phải chuyện của bất kỳ ai khác.

Bobo gật đầu.

– Vậy con có thể hỏi một chuyện khác được không?

– Được chứ...

– Làm thế nào để biết mình có một con chim đẹp?

Người cha nhắm mắt lại và day day thái dương.

– Bố cần rượu whisky nếu phải nói chuyện về điều này.

Đứng phía sau một trong những cái cửa dẫn vào xưởng sửa

chữa xe, Ann-Katrin đã nghe hết tất cả. Chị chưa bao giờ tự hào hơn thế về cả bố lẫn con. Hai ông mãnh.

Fatima cùng cậu con trai bắt xe buýt đi qua khu rừng để tới Hed. Chị ngồi chờ trong căn phòng bên cạnh trong khi Amat được cảnh sát lấy lời khai. Chị chưa bao giờ sợ hãi hơn thế, cho cả mình lẫn cậu con trai. Cảnh sát hỏi xem thằng bé có say rượu không, trong phòng có tối không, có mùi cần sa không, nó có tình ý gì với cô gái trong cuộc hay không. Amat không hề do dự trong bất cứ chi tiết nào, không hề vấp váp trong bất cứ câu trả lời nào. Đôi mắt nó cũng không đảo tới đảo lui.

Kevin ngồi tại cùng căn phòng đó sau vài tiếng đồng hồ. Họ hỏi liệu nó có giữ nguyên những gì đã khai và vẫn cho rằng cô gái đã tự nguyện quan hệ với mình hay không. Kevin đưa mắt nhìn luật sư. Rồi nó nhìn bố. Sau đó nó nhìn thẳng vào mắt viên cảnh sát và gật đầu. Nó hứa. Nó thề thốt. Và giữ nguyên lời khai.

Trong suốt cuộc đời mình, các cô gái được bảo rằng điều duy nhất mà họ cần làm là cố hết sức mình. Rằng như thế là đủ, chừng nào họ còn hết mình. Khi trở thành những người mẹ, họ cam đoan với con gái rằng điều đó là đúng, rằng nếu ta làm hết khả năng, nếu trung thực và siêng năng, nếu chăm lo cho gia đình và yêu thương nhau, thì tất cả mọi chuyện sẽ ổn. Không có gì phải lo. Trẻ con cần lời nói dối để có đủ dũng khí ngủ một mình, trong khi cha mẹ cần nó để có thể rời khỏi giường vào buổi sáng hôm sau.

Mira ngồi trong văn phòng của mình và nhìn chằm chằm nữ đồng nghiệp khi cô gái bước vào. Cô đang cầm điện thoại trên tay. Bạn cô làm ở đồn cảnh sát Hed. Khuôn mặt nữ đồng nghiệp của

Mira đỏ bừng vì buồn và giận. Cô không còn lòng dạ nào để nói chuyện này với chị. Cô bèn viết vào một tờ giấy, và khi Mira cầm lấy thì đồng nghiệp của chị vẫn đang giữ nó, khi cơ thể của Mira rơi xuống sàn thì đồng nghiệp của chị đỡ lại. Cả hai cùng hét lên. Trong tờ giấy chỉ có vỏn vẹn hai câu. Bảy từ. “Đình chỉ điều tra. Thiếu chứng cứ.”

Trong suốt cuộc đời mình, chúng ta cố gắng bảo vệ những người chúng ta yêu thương. Như thế chưa đủ. Chúng ta không thể. Mira loạng choạng ra xe. Chị lái xe thẳng vào rừng, càng xa càng tốt. Tuyết bóp nghẹt âm thanh giữa những cái cây khi chị dập cửa xe mạnh đến nỗi làm lớp kim loại bị cong vênh.

Rồi chị đứng đó và hét lên. Vọng âm của tiếng hét đó sẽ không bao giờ tắt đi trong tim chị.

Vào giờ ăn trưa, mẹ của Kevin đi đổ rác. Tất cả các ngôi nhà xung quanh đều im lìm. Mọi cánh cửa đóng kín. Không ai mời bà dùng cà phê. Hôm nay luật sư vừa gửi cho bà một email. Hai câu dài bảy chữ thông báo rằng con trai bà đã thoát tội.

Nhưng con đường im phăng phắc. Bởi vì nó biết sự thật. Cũng như bà. Và bà chưa bao giờ cảm thấy cô đơn hơn thế.

Giọng nói dịu dàng cất lên, bàn tay đặt trên vai bà có một sự cảm thông to lớn.

– Chúng ta uống cà phê đi. - Maggan Lyt nói.

Khi mẹ của Kevin vào ngồi trong căn bếp của biệt thự gần đó, một nơi rất ấm cúng và ấm áp với những bức ảnh gia đình treo hơi lệch trên tường mà chẳng ai buồn quan tâm, Maggan nói với bà:

– Kevin vô tội. Cái thị trấn mộ đạo này tin rằng họ có thể tự làm luật và phân phát công lý, nhưng Kevin vô tội! Giờ thì cảnh sát đã nói như thế, đúng không nào? Chị và tôi biết thằng bé không bao giờ làm điều đó. Không bao giờ! Không phải Kevin của chúng ta! Cái thị trấn đáng nguyền rủa này... bọn đạo đức giả và cảnh sát đạo đức. Chúng ta sẽ tiếp quản câu lạc bộ của Hed: chồng chị, chồng tôi và các nhà tài trợ khác, các cầu thủ đội trẻ, chúng ta sẽ nghiền nát câu lạc bộ khúc côn cầu Beartown. Bởi khi cái thị trấn này cố gắng chèn ép chúng ta, chúng ta phải sát cánh bên nhau. Không phải vậy sao?

Mẹ của Kevin gật đầu cảm ơn. Bà uống cà phê, trong đầu day đi day lại cùng một câu: "Bạn chẳng là gì cả trên cõi đời này nếu bạn đơn độc."

Chiều hôm đó Benji đang trên đường tới phòng tập nhạc ở Hed thì nhận được một tin nhắn. Thằng bé siết chặt cái điện thoại trong tay cho đến khi nó ướt đẫm mồ hôi. Benji yêu cầu Katia quay xe. Cô chị muốn hỏi lý do, nhưng nhìn sắc mặt của đứa em trai, cô biết có hỏi cũng vô ích. Benji xuống xe ngay giữa rừng. Nó vớ lấy đôi nạng và đi thẳng vào giữa những cái cây. Nếu có ai đọc được tin nhắn đó thì cũng chẳng hiểu gì. Nó chỉ có vỏn vẹn một từ: "Đảo?"

Nhạc công ngồi trên một chiếc ghế đẩu trong phòng tập nhạc. Cậu ta vẫn chưa chơi bất cứ bài nào. Bàn tay mân mê đôi giày trượt băng, cậu chờ một người không bao giờ đến.

Vài tháng nữa mới vào hè, nhưng nước trong hồ đã bắt đầu cựa mình khỏi giấc ngủ đông, và lớp băng trên bề mặt đang tạo ra

thêm vài vết nứt mới mỗi ngày. Nếu bạn đứng bên bờ, mọi thứ vẫn là một bức tranh tĩnh vật với cả trăm sắc thái của màu trắng, nhưng đây đó đã bắt đầu điểm xuyết những mầm xanh. Một mùa mới sẽ đến, tiếp đó là một năm mới, cuộc sống cứ thế trôi đi và người ta sẽ quên dần. Đôi khi vì họ không thể nhớ, và đôi khi vì họ không muốn nhớ.

Kevin ngồi trên một tảng đá nhìn ra hòn đảo của nó và Benji, cái nơi từng là một bí mật và nhờ vậy cũng là nơi duy nhất mà chúng chưa từng che giấu bất cứ bí mật gì với nhau. Kevin đã mất câu lạc bộ của mình, nhưng không mất đồng đội. Nó sẽ chơi một mùa giải cho câu lạc bộ khúc côn cầu Hed, sau đó sẽ nhận lời đề nghị từ một câu lạc bộ lớn và chuyển tới Bắc Mỹ. Nó sẽ được thử việc tại NHL, những đội ngũ chuyên nghiệp sẽ coi cuộc điều tra của cảnh sát như "một vấn đề nằm ngoài sân băng". Họ sẽ hỏi một, hai câu, nhưng họ biết chuyện đó là gì, tất nhiên rồi. Luôn luôn có những cô gái muốn được chú ý, bạn phải để những chuyện như thế này được xử lý bởi tòa án và cảnh sát, chúng không liên quan gì đến thể thao. Kevin sẽ có được mọi điều mình muốn. Duy còn một điều này.

Maya đang đợi trên thềm nhà khi mẹ về. Người mẹ vẫn cầm tờ giấy của đồng nghiệp trên tay, giờ đã vo thành một khối tròn giống như một quả lựu đạn đã rút chốt. Mẹ và con tựa trán vào nhau. Không nói gì, bởi dù sao họ cũng không thể nghe được, tiếng thét vang vọng trong lòng bọn họ quá chói tai.

Benji đi hết đoạn đường ngập tuyết xuyên qua khu rừng với một bàn chân bị gãy. Nó biết đó chính xác là điều Kevin muốn.

Kevin muốn có bằng chứng rằng Benji vẫn là của mình, rằng thằng bạn vẫn trung thành với mình, rằng mọi thứ có thể quay trở lại như đã từng. Khi Benji xuất hiện và nhìn chằm chằm vào người bạn thân, cả hai đều biết điều đó là có thể. Kevin cười thành tiếng và ôm chầm lấy Benji.

Người mẹ khum hai tay đỡ đôi má của cô con gái. Họ lau mắt cho nhau.

– Vẫn còn những việc chúng ta có thể làm, chúng ta có thể yêu cầu thẩm vấn lại, mẹ có liên hệ với một luật sư chuyên về tấn công tình dục, chúng ta có thể đưa ông ta đến đây, chúng ta có thể... - Mira lắp bắp nhưng Maya đã nhẹ nhàng ngăn mẹ lại.

– Mẹ, chúng ta phải dừng lại. Mẹ phải dừng lại. Chúng ta không thể giành thắng lợi trong vụ này.

Giọng Mira run run:

– Mẹ sẽ không để lũ khốn đó thắng, mẹ...

– Chúng ta phải sống thôi mẹ. Đừng để hắn tước đoạt cả gia đình của con, đừng để hắn lấy đi cả cuộc sống của chúng ta. Con sẽ không bao giờ ổn, điều này sẽ không bao giờ thực sự ổn, con sẽ không bao giờ ngừng sợ bóng tối... nhưng chúng ta phải bắt đầu cố gắng. Con không muốn sống trong tình trạng chiến tranh thường trực.

– Mẹ không muốn con nghĩ rằng mẹ... rằng chúng ta không thể... rằng mẹ đã để cho chúng thoát... Mẹ là một LUẬT SƯ, Maya, đây là VIỆC của mẹ! Việc của mẹ là bảo vệ con! Việc của mẹ là trả thù cho con, đó là việc của mẹ... đó là việc của mẹ... công việc chết tiệt của mẹ...

Hơi thở của Maya run lên, nhưng hai bàn tay nó vẫn vững vàng khi áp vào thái dương của mẹ mình:

– Không ai có thể có một người mẹ tốt hơn con. Không một ai.

– Chúng ta có thể dọn đi, cưng à. Chúng ta có thể...

– Không.

– Tại sao không? - Người mẹ òa khóc.

– Vì đây cũng là thị trấn chết tiệt của con. - Cô con gái đáp.

Hai mẹ con ngồi ôm nhau trên thềm nhà. Đấu tranh không phải là chuyện khó. Thế nhưng đôi khi nó lại là việc khó khăn nhất trên đời. Tất cả tùy thuộc vào việc bạn đấu tranh phía bên ngoài hay bên trong lớp da của mình.

Maya đi vào trong phòng tắm và soi mình trong tấm gương. Nó cảm thấy kinh ngạc vì khả năng giả vờ mạnh mẽ của mình. Cũng như số lượng những bí mật mà nó có thể giữ kín. Với Ana, với mẹ, với mọi người. Sự lo lắng và sợ hãi đang gầm rú trong đầu nó, nhưng nó trở nên bình thản và lạnh lùng khi nghĩ tới bí mật của mình. “Một viên đạn. Chỉ một viên là đủ.”

Peter về nhà và ngồi vào bàn bếp cạnh Mira. Họ không biết liệu một ngày nào đó mình có thể đứng dậy hay không. Làm thế nào để trái tim có thể bơm máu trở lại trong cơ thể họ. Họ không biết liệu mình có bao giờ ngừng xấu hổ vì buộc phải bỏ cuộc. Làm sao có thể thua một trận như thế này mà không chết? Làm sao người ta có thế đi ngủ vào buổi tối, và thức dậy vào buổi sáng hôm sau?

Maya bước vào, đến đứng sau lưng Peter, và vòng tay ôm cổ bố. Peter nấc lên:

– Bố đã làm con thất vọng. Với tư cách là bố của con... giám đốc kỹ thuật của câu lạc bộ... tất cả những vai trò đó... bố đã bỏ rơi con, giống như tất cả mọi ng...

Vòng tay của cô con gái ghì chặt hơn. Khi con bé còn nhỏ, hai bố con thường kể cho nhau nghe các bí mật thay vì những câu chuyện cổ tích trước giờ đi ngủ. Người cha có thể thừa nhận: "bố đã ăn chiếc bánh quy cuối cùng", và cô con gái có thể đáp lại: "chính con đã giấu cái điều khiển từ xa". Chuyện đó đã diễn ra trong nhiều năm. Giờ thì cô con gái cúi người về phía trước và nói vào tai bố:

– Bố muốn biết một bí mật không?

– Có chứ, Bí ngô.

– Con cũng yêu khúc côn cầu.

Nước mắt chảy dài trên khuôn mặt Peter khi anh thú nhận:

– Bố cũng vậy, Bí ngô. Bố cũng vậy.

– Bố làm một chuyện này cho con được không?

– Bất cứ điều gì.

– Xây dựng một câu lạc bộ tốt hơn. Ở lại và làm cho môn thể thao này trở nên tốt đẹp hơn. Vì tất cả mọi người.

Peter hứa với con gái. Con bé đi về phòng của mình, trước khi quay trở lại với hai cái gói. Nó đặt chúng trên bàn, trước mặt bố mẹ.

Sau đó Maya đi sang nhà Ana. Mỗi đứa lấy một khẩu súng và đi thật xa vào trong rừng để không ai có thể nghe thấy. Cả hai bắn vào những cái chai đựng nước, quan sát chỗ nước văng tung tóe

khi trúng đạn. Hai đứa bắn súng vì những lý do khác nhau. Một đứa bắn để xả giận. Đứa kia bắn để luyện tập.

Benji luôn cảm thấy mình có những phiên bản khác nhau dành cho những người khác nhau. Nó luôn biết có nhiều phiên bản khác nhau của Kevin. Kevin ở trên băng, Kevin ở trường, Kevin khi hai đứa ở một mình. Nhưng trên hết, có một Kevin trên hòn đảo, và Kevin đó chỉ của nó mà thôi.

Hai đứa ngồi trên một tảng đá, nhìn ra nó. Đảo của chúng. Kevin hắng giọng.

– Tại Hed chúng ta sẽ có thể làm mọi thứ từng muốn làm ở Beartown. Đội A, đội tuyển quốc gia, NHL... Chúng ta vẫn có thể có được tất cả những cái đó! Và thị trấn này có thể cút xuống địa ngục! - Kevin mỉm cười với vẻ tự tin mà chỉ có sự hiện diện của Benjamin mới mang lại được.

Benji đặt bàn chân bị gãy của mình xuống tuyết, nhấn nhẹ và chịu đựng cơn đau.

– Ý mày là mày sẽ có được mọi thứ. - Nó sửa lại.

– Mày đang nói cái quái gì vậy? - Kevin thốt lên.

– Mày sẽ có được những gì mình muốn. Mày luôn đạt được những gì mình muốn.

Kevin trợn mắt, mím môi lại.

– Mày đang nói gì vậy?

Benji quay lại cho đến khi mặt của hai đứa chỉ cách nhau chưa đầy một mét.

– Mày chưa bao giờ có thể nói dối tao. Đừng quên điều đó.

Đồng tử của Kevin tan biến khi phần còn lại của đôi mắt nó chuyển sang màu đen kịt. Kevin tức giận dứ dứ ngón trỏ với Benji.

– Cảnh sát đã đình chỉ điều tra. Họ đã thẩm vấn tất cả mọi người, và họ đã ĐÌNH CHỈ cuộc điều tra do thiếu chứng cứ. Do vậy chẳng có vụ hiếp dâm chết tiệt nào cả! Mày đừng có cố, bởi vì mày thậm chí không có mặt ở đó!

Benji chậm rãi gật đầu.

– Đúng. Và tao cũng không nên đến đây.

Khi Kevin đứng dậy, nét mặt của nó thoắt biến đổi chỉ trong một nhịp thở, từ căm ghét sang sợ hãi, từ đe dọa thành khẩn cầu.

– Thôi nào... Benji, đừng đi! Tao... xin lỗi, được chưa! TAO XIN LỖI! XIN LỖI HẾT LÒNG! Mày còn muốn tao nói gì nữa đây? Rằng tao cần mày? Tao cần mày đó, được chưa? TAO CẦN MÀY!

Kevin dang rộng hai cánh tay. Benji càng lúc càng tì mạnh vào bàn chân bị gãy của mình. Kevin tiến một bước tới trước, lúc này nó không phải là Kevin mà mọi người biết ở Beartown, nó là Kevin trên đảo. Kevin của Benji.

Bàn chân của nó nhẹ bâng trên tuyết khi những đâu ngón tay khẽ chạm vào quai hàm của Benji.

– Tao xin lỗi mày, được chưa? Tao xin lỗi... mọi chuyện... mọi chuyện rồi sẽ ổn thôi.

Nhưng Benji lùi ra xa. Nhắm mắt lại. Cảm thấy má mình lạnh toát. Nó đáp khẽ:

– Tao mong mày sẽ tìm thấy người đó, Kev.

Kevin nhíu mày không hiểu, cơn gió lách vào giữa các mí mắt của nó.

– Ai cơ?

Nhưng Benji đã chống nạng xuống tuyết. Nó chậm rãi đi cà nhắc qua những hòn đá, tiến về phía khu rừng, rời xa người bạn thân nhất trên đời. Xa hòn đảo của hai đứa.

– AI? MÀY MONG TAO SẼ TÌM THẤY AI? - Kevin hét với theo.

Câu trả lời của Benji nhỏ đến nỗi cơn gió dường như phải đổi hướng mới đưa được chúng đến được bờ nước.

– Một Kevin mà mày đang tìm.

Trong một căn bếp có hai người đang mở món quà được cô con gái tặng. Quà của Mira là cốc cà phê có in hình một con sói. Còn của Peter là một chiếc máy espresso.

47

Người ta nói trẻ con không cư xử theo cách được người lớn bảo, mà theo cách chúng nhìn thấy người lớn cư xử. Điều đó có thể đúng. Nhưng trẻ con cũng chịu nghe lời người lớn một chút chứ không phải không.

Nhạc công bị đánh thức bởi một tiếng gõ cửa. Không buồn mặc áo vào, cậu ra mở cửa. Benji cười khẩy:

– Cậu sẽ cần thêm quần áo nếu muốn đi trượt băng.

– Hôm qua tớ đợi cậu cả đêm. Lẽ ra cậu nên gọi điện. - Nhạc công nói khẽ với vẻ mặt thất vọng.

– Xin lỗi cậu.

Và nhạc công tha lỗi ngay. Dù đã cố không làm thế. Sao có thể giận một chàng trai đang nhìn vào mình với ánh mắt như thế này?

Quán Da Gấu vẫn vậy, ngập trong thứ hỗn hợp mùi của động vật nhúng nước và của đĩa thức ăn mà bị ai đó bỏ quên đằng sau một máy sưởi. Ngồi tại các bàn toàn là những người đàn ông. Mira biết mọi người đều nhận thấy sự xuất hiện của chị, nhưng không ai nhìn chị. Mira vẫn luôn tự hào rằng mình hiếm khi hoảng sợ, nhưng tính chất khó đoán của nhóm người này làm chị thấy lạnh sống lưng. Nhìn thấy họ tại sân băng trong các trận đấu của đội A đã đủ tệ rồi, khi họ gào thét những điều ghê tởm vào Peter sau

một mùa giải thất bại. Việc nhìn thấy họ ở đây, trong một không gian chật chội, nơi hầu hết họ đều đã ngà ngà say, khiến chị lo lắng hơn những gì mình dám thừa nhận.

Tay của Ramona vươn về phía Mira qua quầy bar. Bà già cười qua mấy chiếc răng xiên xẹo.

– Mira! Cô làm gì ở đây? Rốt cuộc cô cũng cảm thấy mệt mỏi với sự bài xích rượu bia của Peter rồi à?

Mira mỉm cười một cách gần như không thể nhận ra.

– Không. Tôi chỉ đến đây để nói lời cảm ơn. Tôi đã nghe những gì bà đã làm trong cuộc họp, những điều bà đã nói.

– Không cần phải làm thế. - Ramona lẩm bẩm.

Mira đứng sát vào quầy bar, nhấn mạnh:

– Có chứ. Bà đã đứng lên khi không có ai khác làm như vậy, và tôi muốn nhìn vào mắt bà khi tôi nói điều này. Mặc dù tôi biết mọi người trong thị trấn này đều xấu hổ khi phải nói lời cảm ơn với nhau.

Ramona bật cười và ho.

– Cô chưa bao giờ phải xấu hổ, cô gái nhỏ ơi.

– Vâng. - Mira mỉm cười.

Ramona vỗ vào tay chị.

– Thị trấn này không phải lúc nào cũng biết phân biệt đúng sai, tôi phải thừa nhận. Nhưng chúng tôi phân biệt được tốt xấu.

Mira bấm móng tay vào lớp gỗ của quầy bar. Chị không đến để nói lời cảm ơn, chị đến vì cần một câu trả lời cho câu hỏi của mình. Và chị cảm thấy ngại khi hỏi nó tại đây. Nhưng Mira cũng không giỏi việc tỏ ra rụt rè.

– Sao bà lại làm chuyện đó, Ramona? Tại sao Bè Lũ lại bỏ phiếu giữ Peter ở lại?

Ramona quắc mắt nhìn Mira. Toàn bộ quán Da Gấu bỗng im phăng phắc.

– Tôi không biết c... - Ramona đáp, nhưng Mira đã giơ tay lên ngăn lại.

– Làm ơn, đừng quăng cho tôi một câu trả lời tùy tiện. Đừng bảo tôi là "chẳng có Bè Lũ nào ở đây". Họ tồn tại, và họ ghét Peter.

Mira không quay lại, nhưng chị có thể cảm thấy ánh mắt của những người đàn ông trong quán chiếu vào gáy mình. Giọng chị run run khi nói tiếp:

– Tôi là người đủ thông minh, Ramona à. Nên tôi biết đếm. Không cách nào Peter có thể vượt qua cuộc bỏ phiếu tín nhiệm đó trừ phi nhận được phiếu của Bè Lũ và những người có tầm ảnh hưởng.

Ramona nhìn Mira không chớp mắt suốt một lúc. Không người đàn ông nào đứng dậy. Không ai nhúc nhích. Cuối cùng Ramona chậm rãi gật đầu.

– Như tôi đã nói, Mira: Dân quanh đây không phải lúc nào cũng biết phân biệt đúng sai. Nhưng chúng tôi phân biệt được tốt xấu.

Lồng ngực Mira phập phồng theo từng hơi thở, động mạch cảnh nổi rõ, móng tay chị để lại dấu vết trên quầy bar. Chiếc điện thoại bỗng đổ chuông khiến chị giật nảy người và bắt đầu mò tìm nó trong túi xách. Đó là một khách hàng quan trọng, chị do dự suốt bảy hồi chuông trước khi từ chối cuộc gọi. Mira hít thở mạnh qua các kẽ răng. Khi chị ngẩng đầu lên một lần nữa, có một cốc bia ở trên quầy bar.

– Cài này cho ai vậy? - Chị hỏi.

– Cho cô đấy. Điên thật chứ, cô không biết sợ là gì à, cô gái? - Ramona thở hắt ra.

– Bà không cần phải mời bia tôi. - Mira bối rối đáp.

– Không phải tôi mời. - Ramona nói và vỗ vỗ lên tay chị.

Phải mất vài phút Mira mới hiểu ra sự tình. Nhưng chị đã sống trong rừng đủ lâu để đưa cốc bia lên môi mà không thắc mắc gì thêm. Trong khi uống, chị nghe thấy những người dàn ông mặc áo đen lặng lẽ nâng cốc phía sau lưng mình. Người ta không thường nói cảm ơn tại Beartown. Xin lỗi cũng không. Nhưng đây là cách để cho thấy rằng một số người ở thị trấn này có thể có hai suy nghĩ trong đầu tại cùng một thời điểm: muốn đấm vào mặt một kẻ nào đó, đồng thời không chấp nhận ai đó tấn công con của anh ta trước mặt mình.

Và tôn trọng một phụ nữ điên rồ dám bước vào tửu quán mà không sợ hãi. Bất kể cô ấy là ai.

Ngoài phố Robbie Holts đang đi tới. Anh dừng lại trước cửa quán Da Gấu, mỉm cười một mình. Rồi anh đi tiếp mà không bước vào bên trong. Ngày mai anh có việc làm rồi.

David nằm trên giường cùng với hai người mà anh yêu, cười với một người trong khi cố gắng nghĩ ra một cái tên cho người còn lại. Tất cả chúng đều có vẻ giống như tên của nhân vật hoạt hình hoặc tên của ông cố nội nào đó đối với anh. Nhưng mỗi khi đề xuất một cái và bị bạn gái chất vấn “Tại sao?” thì David chỉ nhún vai đáp: “Tại hay, vậy thôi.” Trong khi bạn gái anh chỉ cần tra

google bằng từ khóa “cầu thủ khúc côn cầu” là ra ngay nguồn gốc của nó.

– Anh cảm thấy sợ. - David thú nhận.

– Thật đúng là buồn cười khi thế giới để cho hai chúng ta chịu trách nhiệm về một con người hoàn toàn mới mà không cần được xin phép. - Cô bật cười.

– Nếu chúng ta là những ông bố bà mẹ kinh khủng thì sao?

– Thế nếu như không phải vậy?

Chị đặt bàn tay của David lên bụng mình, co ngón tay lại và gõ vào mặt đồng hồ của anh.

– Không lâu nữa anh sẽ có một người để giao phó cái này.

Jeanette đứng bên hàng rào một lúc lâu để ghi nhận mọi thứ.

– Chúa ơi. Trại chó của riêng mình, giống như cậu đã mơ ước. Hồi bọn mình còn bé cậu cứ lải nhải suốt về cái này, tớ chưa bao giờ tin nó sẽ thành hiện thực.

Adri ưỡn ngực, dù câu nói không phải là một lời tâng bốc.

– Ồ, chỉ vừa đủ hòa vốn thôi. Nếu họ tăng tiền bảo hiểm một lần nữa, tớ sẽ phải đem cho hết lũ chó và đóng cửa trại. Nhưng nó là của tớ.

Jeanette vuốt vai cô bạn.

– Nó là của cậu. Tớ tự hào về cậu. Buồn cười thật... có những lúc tớ ước mình chưa bao giờ quay lại đây, nhưng cũng có những lúc tớ ước mình chưa bao giờ đi khỏi đây. Cậu có hiểu ý tớ muốn nói gì không?

Adri, người luôn có cách giao tiếp cực kỳ đơn giản, trả lời:

– Không.

Jeanette cười. Cô thấy nhớ cái cung cách không phức tạp này. Khi họ ngừng chơi khúc côn cầu, Adri bỏ vào trong rừng, còn Jeanette đã đến Hed và thành lập một câu lạc bộ quyền anh nho nhỏ. Khi Adri mua lại trang trại cũ này, Jeanette chuyển đến một thành phố lớn hơn và bắt đầu luyện tập võ thuật, mọi thể loại mà cô có thể học được. Khi Adri có những chú chó con đầu tiên, Jeanette bắt đầu có các trận đấu tỉ thí đầu tiên. Chỉ sau một năm ngắn ngủi cô đã trở thành một võ sĩ chuyên nghiệp. Thế rồi chấn thương ập tới, cô bèn đi học sư phạm để có công ăn việc làm trong lúc chờ các chấn thương bình phục, và khi chúng lành hẳn, cô đã là một giáo viên giỏi nhưng không còn là một võ sĩ xuất sắc nữa. Bản năng của cô đã biến mất. Khi bố qua đời và mẹ cần nhiều sự giúp đỡ hơn những gì mà em trai cô có thể lo liệu, Jeanette đã quay lại Beartown. Dự định ban đầu chỉ là một vài tháng, nhưng đến giờ cô vẫn ở dây, một giáo viên ở trường học, và là một phần của thị trấn một lần nữa. Nơi này có một cách nắm bắt phần bên trong của con người bạn mà khó ai có thể lý giải nổi. Một mặt, nó có tất cả những thứ tồi tệ, và đó thực sự là một danh sách rất dài, nhưng mặt khác, nó có một vài điểm tốt đến mức chúng có thể lấn át đi những điều tồi tệ. Trước hết là con người ở đây. Kiên cường như cây rừng, cứng rắn như mặt băng.

– Tớ có thể thuê một gian nhà phụ của cậu được không? - Jeanette hỏi.

David bấm chuông cửa nhà Benji. Mẹ của cậu bé ra mở cửa với bộ dạng mệt mỏi do vừa đi làm về. Bà nói là không biết thằng con trai quý hóa đang ở đâu. Có thể ở chỗ chị gái nó, quán Nhà Kho tận

Hed, bà gợi ý. David lái xe đến đó. Katia đứng tại quầy bar thoạt đầu có vẻ ngập ngừng, sau đó nói rằng cô không biết Benji đang ở đâu. David nhận thấy đó là một lời nói dối, nhưng anh không tìm cách gây áp lực.

Khi anh rời khỏi Nhà Kho, một trong các bảo vệ gọi anh lại.

– Anh là huấn luyện viên khúc côn cầu phải không? Anh đang tìm Benji?

David gật đầu. Tay bảo vệ chỉ về phía sân băng.

– Nó cùng với một thằng đi ngang qua đây lúc nãy. Hai đứa mang theo giày trượt, nhưng lúc này lớp băng trên mặt hồ quá tệ, nên có lẽ chúng đang ở sân băng ngoài trời phía sau nhà thi đấu.

David cảm ơn. Trời đã tối khi anh đi vòng qua góc tòa nhà, hai cậu bé không thể nhìn thấy anh, nhưng David có thể nhìn thấy chúng. Benji và người kia. Hai đứa hôn nhau.

Toàn thân David run bắn. Anh cảm thấy xấu hổ và ghê tởm.

– Gian nhà phụ á? Để làm gì? - Adri thắc mắc.

– Tớ muốn mở một câu lạc bộ võ thuật. - Jeanette đáp.

Adri phì cười.

– Đây là một thị trấn khúc côn cầu.

Jeanette thở dài.

– Tớ biết. Trời ạ, ai mà không biết điều đó. Nhưng sau vụ việc vừa rồi... Tớ nghĩ thị trấn này cần nhiều môn thể thao hơn. Nhất là võ thuật. Tớ có thể dạy võ cho bọn trẻ.

– Võ thuật? Đấm đá đánh lộn... mấy cái đó liệu có đáng không? - Adri thắc mắc.

– Nó không chỉ là đấm đá. Nó LÀ MỘT MÔN THỂ THAO THỰC THỤ, CŨNG GIỐNG NHƯ...

Jeanette đang định giảng giải với giọng điệu giận dữ thì nhận ra Adri chỉ đùa.

– Cậu nhớ nó đến thế kia à, võ thuật ấy? - Adri hỏi.

– Hàng ngày. - Jeanette mỉm cười đáp.

Adri lắc đầu, ho húng hắng.

– Đây là một thị trấn khúc côn cầu.

– Cậu có cho tớ mượn gian nhà phụ không thì bảo?

– MƯỢN? Mới một phút trước cậu còn định thuê nó!

Hai người phụ nữ quắc mắt nhìn nhau. Rồi nhoẻn cười.

Bạn từng có những người bạn năm mười lăm tuổi. Đôi khi bạn có họ trở lại trong đời.

Hồi Benji và Kevin còn nhỏ, hai đứa từng lẻn vào phòng của huấn luyện viên và lục lọi túi đồ của David. Chúng chỉ là hai đứa trẻ con, thậm chí còn không biết mình đang tìm gì, ngoài việc muốn biết thêm về vị huấn luyện viên mà cả hai đều thần tượng. David bắt gặp hai đứa đang ngồi đó nghịch cái đồng hồ của anh và Kevin đánh rơi nó xuống mặt sàn bê tông, làm mặt kính đồng hồ bị vỡ. David đã lao vào phòng và nổi trận lôi đình. Anh hiếm khi như thế, nhưng lần đó anh đã quát vào mặt hai thằng to đến nỗi làm tường nhà rung chuyển: “Đây là đồng hồ của BỐ TAO, đồ khốn khiếp!”

Những từ ngữ ấy làm cổ họng David nghẹn lại khi anh nhìn vào mắt hai đứa trẻ. Cảm giác tội lỗi về chuyện đó chưa bao giờ từ

bỏ anh. Họ không bao giờ nhắc đến nó nữa, nhưng David đã tạo ra một thông lệ, chỉ giữa anh và bọn trẻ. Thi thoảng, có khi chỉ một lần trong suốt cả mùa giải, khi một trong hai đứa có một trận đấu xuất sắc, vượt trội hơn hẳn so với bình thường, đứa nào chứng minh được sự trung thành và lòng quả cảm thì anh sẽ đưa chiếc đồng hồ của mình cho nó, và thằng bé sẽ đeo món chiến lợi phẩm cho tới trận kế tiếp. Không ai biết về chuyện này ngoại trừ Benji và Kevin, nhưng trong suốt một tuần lễ mà một trong hai đứa giành được chiến lợi phẩm, chúng trở thành một vị thánh trong mắt những cầu thủ còn lại. Mọi thứ dường như đều lớn lao hơn trong bảy ngày ấy, kể cả thời gian.

David không còn nhớ chuyện đó chấm dứt như thế nào. Bọn trẻ lớn lên, hay anh quên mất. Anh vẫn đeo chiếc đồng hồ mỗi ngày, nhưng anh không nghĩ bây giờ hai đứa còn nhớ câu chuyện đó.

Bọn trẻ lớn quá nhanh. Mọi thứ thay đổi quá chóng vánh. Tất cả các cầu thủ giỏi nhất trong đội trẻ đều đã gọi điện cho David và bày tỏ nguyện vọng được chơi cho anh tại Hed. Anh sẽ xây dựng một đội A ở đó, đội A mà anh luôn muốn xây dựng. Sẽ có Kevin, Filip, Lyt, và một số cầu thủ trung thành với chúng. Ở đó sẽ có những nhà tài trợ lớn, sự hậu thuẫn của hội đồng vùng - họ sẽ có thể làm nên chuyện. Chỉ duy nhất một mảnh ghép còn thiếu. Và cậu bé đó đang đứng trên băng đằng kia, khóa môi với một cậu bé khác. David cảm thấy như vừa bị đá vào bụng.

Chiếc đồng hồ của bố David lấp lánh dưới ngọn đèn đường độc nhất khi anh quay lưng bỏ đi. Anh đã không thể nhìn vào mắt Benji. Anh thậm chí không biết mình có thể làm chuyện đó một lần nào nữa hay không.

Tất cả thời gian thầy trò động viên nhau trong phòng thay đồ, tất cả những chuyến xe đêm đi du đấu, chúng đáng giá bao nhiêu? Những tràng cười cùng những câu chuyện tiếu lâm với mức độ bậy bạ tăng dần theo quãng đường di chuyển, David luôn cảm thấy đội bóng được tăng thêm sức mạnh nhờ chúng. Đôi khi họ đùa giỡn về các cô gái tóc vàng, đôi khi là về những người sống tại Hed, và đôi khi là về những người đồng tính. Tất cả mọi người đều cười. Họ nhìn nhau và cười sặc sụa. Họ là một đội, họ tin tưởng lẫn nhau, không giữ bí mật gì với nhau. Thế mà có một người vẫn làm điều đó. Người mà không một ai ngờ đến. Đó là một sự phản bội.

Jeanette treo một bao cát lên trần nhà và trải một tấm thảm mềm dưới sàn khi trời sập tối. Adri làu bàu trong lúc miễn cưỡng giúp bạn. Khi hai người xong việc, Adri đi bộ qua rừng, xuống thị trấn, tới khu nhà liên kế. Lúc đó đã muộn, nên khi ông Sune mở cửa và nhìn thấy cô, ông thốt lên:

– Benji gặp chuyện gì à?

Adri lắc đầu quầy quậy và hỏi lại:

– Ông cần phải làm gì để thành lập một đội bóng?

Sune bối rối đưa tay gãi bụng. Ông hắng giọng.

– Ờ... cũng không khó lắm. Cứ thế mà thành lập thôi. Luôn có những cậu nhóc muốn chơi khúc côn cầu.

– Với các cô bé thì sao?

Sune nhíu mày vài lần. Hơi thở của ông khó nhọc thoát ra khỏi thân hình nặng nề.

– Có một đội bóng nữ ở Hed.

– Chúng ta không phải người ở đó. - Adri đáp.

Sune không thể không mỉm cười khi nghe thấy điều đó. Ông nói khẽ:

– Có lẽ đây không phải là một thời điểm phù hợp để lập ra một đội bóng nữ tại Beartown. Hiện giờ chúng ta đã có đủ rắc rối rồi.

Adri khoanh tay trước ngực.

– Cháu có một cô bạn, Jeanette. Bạn cháu làm giáo viên ở trường. Jeanette muốn mở một câu lạc bộ võ thuật tại một trong những gian nhà phụ của cháu.

Đôi môi của Sune ngập ngừng mấp máy mấy chữ kỳ lạ đó.

– Võ thuật?

– Phải, võ thuật. Jeanette giỏi môn dó. Bạn cháu từng thi đấu chuyên nghiệp. Bọn trẻ sẽ thích.

Giờ thì ông Sune gãi bụng bằng cả hai tay, cố gắng hiểu xem chuyện gì sắp diễn ra.

– Nhưng... võ thuật á? Đây có phải là thị trấn võ đâu? Đây là một...

Nhưng Adri đã quay gót bỏ đi. Chú chó con lẽo đẽo đi theo cô gái. Sune cũng đi theo họ, vừa đi vừa lầm bầm văng tục.

Hồi David còn bé, bố anh là một siêu anh hùng vô địch. Các ông bố thường là như thế. Anh tự hỏi liệu mình có trở thành một siêu anh hùng trong mắt con anh không. Bố anh đã dạy anh trượt băng, một cách kiên nhẫn và nhẹ nhàng. Ông không bao giờ tham gia vào những cuộc đánh nhau. David biết các ông bố khác thỉnh thoảng vẫn làm vậy, nhưng bố anh thì không bao giờ. Ông đọc truyện, hát ru, không la hét khi cậu con trai tè dầm ở siêu thị hoặc

ném bóng vỡ kính cửa sổ. Bố anh là một người đàn ông to lớn ngoài đời và vĩ đại trên sân băng, lạnh lùng, vững chãi. "Một người đàn ông thực thụ!" các huấn luyện viên luôn nói như thế một cách đầy ngưỡng mộ. David thường đứng cạnh bảng biên và lắng nghe mọi lời khen ngợi, như thể chúng dành cho mình. Bố anh làm mọi chuyện đều có lý do, không bao giờ ngần ngại, cả trong thể thao lẫn trong các ý kiến của mình. "Con có thể là bất cứ điều gì con thích, miễn đừng có gay," ông từng vừa cười vừa nói như thế. Nhưng đôi khi, tại bàn ăn, ông nói với giọng nghiêm túc hơn: "Đồng tính là một vũ khí hủy diệt hàng loạt, David à, con hãy nhớ điều đó. Nó trái với tự nhiên. Nếu tất cả mọi người đều trở thành đồng tính, nhân loại sẽ tuyệt chủng chỉ sau một thế hệ." Năm tháng trôi qua, khi về già ông có lần vừa xem tin tức vừa kêu toáng lên: "Đây không phải là khuynh hướng tính dục nữa, nó là một xu thế! Và họ tự coi mình là một thiểu số bị kỳ thị? Họ có cuộc DIỄU HÀNH của riêng mình cơ mà! Như thế mà gọi là bị kỳ thị sao?" Những khi đã uống say, ông hay dùng ngón trái và ngón trỏ của một bàn tay làm thành một cái lỗ để nhét ngón trỏ của bàn tay còn lại vào đó. "Cái này mới đúng, nhé David!" Tiếp đó ông dí hai đầu ngón trỏ vào nhau và bảo: "Cái này thì không!"

Khi một ý tưởng, dù nó là gì, có vẻ thực sự tệ, nó sẽ "gay lắm". Khi một thứ gì đó không ổn, nó cũng là "gay". Đó không còn là một khái niệm đơn thuần, mà đã trở thành một phó từ, một tính từ, một thứ vũ khí ngữ pháp.

David lái xe quay trở về Beartown. Anh ngồi trong xe, giận đến phát khóc. Anh cảm thấy xấu hổ. Anh cảm thấy ghê tởm. Chính mình. Anh đã dành cả đời để huấn luyện khúc côn cầu cho thằng

bé, đã yêu thương nó như con trai mình, và được nó yêu thương như cha. Không có cầu thủ nào trung thành hơn Benji. Không ai có một trái tim lớn hơn thằng bé. Biết bao nhiêu lần David đã ôm số mười sáu vào lòng sau một trận đấu và bảo: "Em là thằng khốn can đảm nhất mà tôi biết, Benji. Thằng khốn can đảm nhất."

Thế mà sau chừng ấy giờ ngồi trong phòng thay đồ, chừng ấy đêm trên xe buýt của đội bóng, sau tất cả những cuộc nói chuyện, những câu pha trò, những giọt máu, mồ hôi, và nước mắt, thằng bé đã không dám nói với huấn luyện viên của nó về bí mật lớn nhất của mình.

Một sự phản bội. David biết đó là một sự phản bội khủng khiếp. Không có cách nào khác để diễn tả sự thất bại của một người đàn ông trưởng thành khi một cậu bé chiến binh như thế có thể tin rằng huấn luyện viên sẽ bớt tự hào về mình nếu nó là gay.

David căm ghét chính mình vì đã không thể làm tốt hơn bố anh. Đó là nhiệm vụ của những đứa con trai.

Adri cùng ông Sune đi gõ cửa hết ngôi nhà này tới ngôi nhà khác, và mỗi lần người ra mở ngước mắt nhìn trời, ngụ ý rằng đã khá muộn để gõ cửa nhà những người đáng kính, ông Sune lại hỏi: "Nhà mình có bé gái nào không ạ?" Sau này Adri kể lại chuyện này như một giai thoại, bảo rằng nó giống như khi Pharaoh đi khắp Ai Cập để tìm kiếm Moses. Hiểu biết của cô về kinh Thánh khá hạn hẹp, phải nói là như thế, nhưng cô giỏi những khoản khác.

Tại cửa mọi ngôi nhà, Adri nhận được câu hỏi "Nhưng đã có một đội bóng nữ ở Hed rồi, phải không?" và lần nào cô cũng đáp với cùng một câu. Cho đến khi cô bấm chuông một ngôi nhà, và

tay nắm cửa được nhấn xuống từ phía bên trong bởi một người chỉ vừa đủ cao để với tới nó.

Bé gái chừng bốn tuổi đứng giữa tiền sảnh tối om, trong một ngôi nhà đầy thương tích. Đôi tay con bé đầy sẹo. Nó nhón gót trong tư thế sẵn sàng bỏ chạy, tai thường trực dỏng lên nghe ngóng tiếng bước chân trên cầu thang. Nhưng đôi mắt con bé mở to nhìn Adri không chớp.

Tim Adri đã kịp vỡ vụn vài lần trước khi cô cúi xuống. Cô khuỵu gối và nhìn vào mắt con bé. Cô đã từng chứng kiến chiến tranh, từng phải chịu đựng, nhưng bạn không bao giờ quen với những điều đó được. Bạn không bao giờ biết cần phải nói gì với một bé gái bốn tuổi tin rằng sự khốn khổ của nó là bình thường, bởi vì cuộc đời chưa bao giờ cho nó thấy điều gì khác.

– Em có biết khúc côn cầu là gì không? - Adri hỏi.

Bé gái gật đầu.

– Em có biết chơi không?

Bé gái lắc đầu. Tim Adri chùng xuống và giọng cô lạc đi.

– Đó là môn thể thao hay nhất trên đời. Hay nhất luôn. Em có muốn học chơi không?

Bé gái gật đầu.

David ước gì mình có thể lái xe quay lại Hed, ôm thằng bé vào lòng và bảo rằng anh đã biết chuyện. Nhưng anh không thể đành lòng lột mặt nạ một người rõ ràng không muốn nói ra. Các bí mật lớn làm chúng ta bé lại, nhất là khi chúng ta là những người không được người khác chia sẻ bí mật.

Thế nên David lái xe về nhà, đặt tay lên bụng bạn gái và giả vờ

như anh khóc vì đứa bé. Đời anh sẽ thành công, anh sẽ đạt được mọi thứ mình mơ ước, có sự nghiệp và các danh hiệu, anh sẽ huấn luyện những đội bóng vô địch tại các câu lạc bộ huyền thoại ở nhiều đất nước khác nhau, nhưng anh sẽ không bao giờ cho phép bất kỳ cầu thủ nào mặc áo số mười sáu nữa. Anh sẽ luôn hy vọng rằng một ngày kia Benji sẽ xuất hiện và đòi được mặc chiếc áo đấu đó.

Một trái bóng dẹt được đặt trên một tấm bia mộ ở Beartown. Dòng chữ viết trên đó rất nhỏ, để có đủ chỗ. “Vẫn là thằng khốn can đảm nhất tôi biết.” Bên cạnh trái bóng là một chiếc đồng hồ đeo tay.

48

Maya và Ana ngồi trên hai tảng đá. Đủ sâu trong rừng để người khác mất nhiều ngày mới tìm ra.

– Cậu có đi gặp chuyên gia trị liệu chưa? - Ana hỏi.

– Chị ta nói mình không nên giữ chuyện đó trong lòng. - Maya đáp.

– Chị ta có giỏi không?

– Cũng được. Nhưng chị ta nói nhiều hơn bố mẹ mình. Ai đó nên bảo chị ta rằng chị ta nên giữ nhiều thứ trong lòng hơn. - Maya đáp.

– Chị ta có hỏi cậu cái câu nổi tiếng "Trong mười năm tới cậu sẽ là ai" hay không? Chuyên gia mà mình đến gặp sau khi mẹ bỏ đi từng hỏi mình câu đó.

Maya lắc đầu.

– Không.

– Thế cậu sẽ trả lời ra sao? Trong mười năm tới cậu sẽ là ai? - Ana hỏi.

Maya không đáp. Ana cũng không nói gì thêm. Hai đứa cùng nhau quay về nhà Ana, nằm trên cùng một chiếc giường và thở cùng một nhịp cho đến khi Ana ngủ thiếp đi. Lúc đó Maya mới rón rén rời khỏi giường, chui xuống dưới hầm, tìm chiếc chìa khóa và mở một cái tủ. Nó lấy một khẩu súng và bước thẳng vào bóng tối,

với một thứ bóng tối còn mịt mùng hơn thế ở trong lòng.

Khúc côn cầu rất phức tạp nhưng đồng thời cũng khá đơn giản. Quả thực, có lẽ không dễ để hiểu các luật lệ, thật khó để sống trong nền văn hóa này, gần như không thể đảm bảo rằng những người yêu thích không kéo nó theo các hướng khác nhau và khiến nó vỡ toang. Nhưng trên thực tế, trong cốt lõi sâu xa nhất của mình, khúc côn cầu rất đơn giản:

– Mẹ ơi, con chỉ muốn chơi bóng thôi. - Filip nói với đôi mắt ngấn lệ.

Chị biết. Họ phải quyết định thằng bé sẽ chơi ở đâu bây giờ. Ở lại Beartown hay đi cùng Kevin, Lyt và những người khác tới Hed. Mẹ của Filip biết phân biệt đúng sai, thiện ác, nhưng bên cạnh đó, chị còn là một người mẹ. Và nhiệm vụ của người mẹ là gì?

Đuôi Tôm ngồi ở bàn ăn, vây quanh bởi những người bạn thân thiết. Một trong số họ trỏ vào cái kim cài cà vạt của anh, chặc lưỡi:

– Giờ là lúc tháo nó xuống, nhỉ?

Đuôi Tôm nhìn xuống chiếc kim cài. Nó có in dòng chữ "Khúc côn cầu Beartown" trên đó. Anh đưa mắt nhìn những người đàn ông còn lại, bọn họ đều đã rất nhanh chóng thay kim cà vạt cũ của mình bằng cái có đề chữ "Khúc côn cầu Hed". Với họ sao mà dễ thế. Cứ như thể nó chỉ là một câu lạc bộ.

Mẹ của Filip giúp nó soạn đồ, không phải vì thằng bé chưa đủ lớn để tự mình làm chuyện đó, mà bởi chị thích làm. Chị áp tay lên ngực con trai, cảm nhận trái tim bên dưới lòng bàn tay mình vẫn đang đập như của một đứa trẻ, mặc dù ở độ tuổi mười sáu, thằng

bé đã cao đến nỗi phải cúi thấp xuống mới hôn được má mẹ.

Chị còn nhớ từng li từng tí. Từng cuộc chiến. Chị nhớ lại khóa huấn luyện mùa hè năm ấy, khi mà Filip chạy cho đến khi nôn ói quá mức và phải nhập viện vì mất nước. Ngay hôm sau thằng bé đã lại ra sân tập.

"Em không cần phải đến đây," David đã nói như thế.

"Em năn nỉ thầy đó!" Filip khẩn khoản.

David ôm hai vai của Filip và nói với giọng thành thật:

"Tôi cần phải lựa chọn đội hình xuất sắc nhất vào mùa thu này. Có lẽ em sẽ không thể tham gia nổi trận nào."

"Thầy cứ để em tập luyện. Em chỉ muốn chơi bóng thôi. Đi mà thầy, em chỉ muốn chơi thôi," Filip đã nài nỉ như thế.

Thằng bé bị vượt qua trong mọi tình huống một chọi một, thất bại trong mọi bài tập, nhưng nó vẫn cứ tiếp tục. Vào cuối mùa hè, David đến gặp mẹ của Filip, anh vào ngồi trong bếp và nói với chị về một nghiên cứu cho thấy có bao nhiêu cầu thủ xuất sắc chưa từng lọt vào top năm ở đội trẻ, và tỉ lệ những đứa ở nhóm từ hạng sáu tới mười hai có thể bứt phá khi chơi chuyên nghiệp là như thế nào. Họ cần phải nỗ lực hơn nữa. Không nản lòng trước khó khăn.

"Nếu Filip cảm thấy hoài nghi, chị không cần phải hứa hẹn rằng nó sẽ trở thành cầu thủ tốt nhất đội. Chỉ cần thuyết phục nó nỗ lực đạt tới hạng mười hai," David đã nói như thế.

Anh không biết câu nói đó đã có ý nghĩa như thế nào với gia đình họ, bởi họ không thể diễn tả được bằng lời. Nó đã thay đổi mọi thứ.

Giờ đây người mẹ áp trán vào ngực cậu con trai mười sáu tuổi.

Filip sẽ trở thành cầu thủ giỏi nhất thị trấn này. Và thằng bé chỉ muốn chơi bóng thôi. Chị hoàn toàn ủng hộ.

Đuôi Tôm đứng trên bãi đỗ xe. Đám đàn ông bắt tay nhau, rồi phần lớn trong số họ đi về hướng Hed. Chỉ còn hai người ở lại với Đuôi Tôm. Họ hút thuốc, sau đó một trong hai người lên tiếng:

– Báo chí thì sao?

Người kia nhún vai.

– Vài người đã được liên hệ, nhưng dĩ nhiên họ không hồi âm. Dù sao thì, họ phải làm gì đây? Chẳng có câu chuyện nào. Kevin đã thoát tội. Rõ ràng ngay cả cánh báo chí cũng không thể đặt mình lên trên luật pháp, đúng không?

– Tưởng anh có chút ảnh hưởng với tờ báo địa phương?

– Tay tổng biên tập đến hè vẫn hay chơi golf cùng tôi. Tôi đoán lần tới mình nên để anh ta thắng.

Họ bật cười. Dập thuốc xong, Đuôi Tôm hỏi:

– Chuyện gì sẽ xảy ra với câu lạc bộ khúc côn cầu Beartown, các anh có đoán được không?

Hai người kia nhìn anh cười khẩy. Không phải vì đó là một câu hỏi kỳ lạ. Mà vì chẳng ai trong số họ quan tâm đến câu trả lời, ngoại trừ anh.

Maggan Lyt ngồi chờ trong xe. William ngồi ở ghế hành khách phía trước, trên người mặc bộ đồ thể thao có in dòng chữ "Khúc côn cầu Hed". Filip bước ra phố với túi đồ trên tay, và tần ngần do dự suốt một lúc lâu. Rồi thằng bé nhìn mẹ mình, buông tay mẹ ra và mở cốp chiếc xe hơi của gia đình Lyt. Nó ngồi vào ghế sau,

trong khi mẹ nó mở cửa trước và nhìn thẳng vào mắt William.

– Cháu đang ngồi chỗ của cô đấy.

William phản đối, nhưng Maggan đã đẩy nó ra ngoài ngay lập tức. Hai thằng bé ngồi ở ghế sau và nhìn nhau. Hai người phụ nữ ngồi ghế trước cũng làm điều tương tự.

Maggan nuốt khan.

– Tôi biết đôi khi mình hơi quá trớn, nhưng mọi chuyện tôi làm... tất cả đều là vì bọn trẻ.

Mẹ của Filip gật đầu. Chị đã mất cả đêm để tự thuyết phục bản thân và Filip ở lại với câu lạc bộ Beartown. Nhưng con trai chị chỉ muốn chơi bóng, chỉ muốn có cơ hội tốt nhất có thể, nên nhiệm vụ của một người mẹ là gì? Là cho con mình những cơ hội tốt nhất có thể. Chị cứ nhắc đi nhắc lại điều đó với bản thân, bởi chị biết mình đã cần những gì để chơi giỏi môn trượt tuyết. Đôi khi người ta phải tập luyện với những kẻ chẳng ra gì và tâm niệm trong đầu rằng cuộc sống bên ngoài không liên quan tới thể thao. Filip và William đã chơi bóng cùng nhau từ hồi mẫu giáo, trong khi chị và Maggan biết nhau cả đời. Thế nên họ lên đường tới Hed. Bởi tình bạn rất phức tạp nhưng đồng thời cũng khá đơn giản.

Đuôi Tôm quay về nhà. Anh nghe thấy tiếng cậu con trai. Thằng bé đã mười hai tuổi và rất thích khúc côn cầu, nhưng anh vẫn còn nhớ nó từng ghét môn đó đến thế nào hồi sáu tuổi. Nó từng van xin để không phải đi tập. Nhưng anh vẫn đưa nó đi, và giải thích hết lần này tới lần khác rằng đây là một thị trấn khúc côn cầu. Kể cả khi Elisabeth lẩm bẩm: “Nhưng nếu nó KHÔNG MUỐN thì sao? Chẳng lẽ mình lại ép buộc con?” trong bữa tối, Đuôi Tôm vẫn cứ chở thằng bé đi tập, bởi anh muốn con trai hiểu

được tình yêu mà anh dành cho khúc côn cầu. Có thể nó không cứu rỗi được cuộc đời anh, nhưng chắc chắn nó đã cho anh một cuộc sống. Khúc côn cầu cho anh sự tự tin và cảm giác không cô độc. Không có nó, anh sẽ chỉ là một thằng nhóc béo ú được chẩn đoán "tăng động". Môn thể thao này đã giúp anh tập trung năng lượng. Nó có một loại ngôn ngữ mà anh hiểu được, giữa thế giới đầy rẫy những thứ khó hiểu.

Đuôi Tôm sợ con trai mình không muốn chơi khúc côn cầu, bởi điều đó sẽ làm anh bị gạt ra rìa. Anh phát hoảng trước viễn cảnh thằng bé lựa chọn một môn thể thao mà anh chẳng biết tí gì, và biến anh thành một ông bố lạc lõng trên khán đài, người cứ liên tục hiểu sai luật và không thể tham gia góp chuyện cùng những người khác. Anh không muốn để cho con trai mình xấu hổ vì bố.

– Trả cục sạc cho em! - Con trai anh đang hét lên với chị nó.

Giờ thì thằng bé đã sắp thành một thiếu niên. Không cần phải lôi đi tập nữa, mà ngược lại, kéo nó ra khỏi sân băng mới khó. Mấy hôm nay, thằng bé mè nheo, nhưng là về chuyện khác. Nó muốn được chơi khúc côn cầu tại Hed. Giống như điều mà tất cả những cầu thủ giỏi nhất thị trấn đang làm.

– Nó không phải là của chị, đồ ngu, nó là của em! - Thằng bé quát chị nó khi con bé đi vào phòng và đóng sầm cửa lại.

Đuôi Tôm giơ tay ra định can ngăn, nhưng thằng bé chưa nhìn thấy anh. Nó còn mải đá vào cửa phòng và gào lên:

– Trả cục sạc đây, đồ chó, làm gì có trai nào gọi điện cho chị mà bày đặt! Ai chẳng biết chị chỉ ước được trai hiếp, nhưng chẳng thằng ma nào thèm đâu!

Đuôi Tôm không nhớ nổi một cách chính xác chuyện gì xảy ra

sau đó. Anh chỉ nhớ Elisabeth khó nhọc ghì tay anh lại từ phía sau, cố gắng bắt anh buông ra. Con trai anh bị đôi tay hộ pháp của bố nó nhấc bổng khỏi mặt đất, kinh hãi khi bị anh vừa quát tháo vừa ấn vào tường hết lần này tới lần khác. Con gái anh mở cửa phòng ra và tê liệt vì sốc. Elisabeth rốt cuộc cũng vật được ông chồng hơn một tạ xuống sàn, và anh nằm đó, ôm chầm lấy thằng con trai. Hai bố con cùng khóc, một người vì sợ, người kia vì xấu hổ.

– Con không thể trở thành loại đàn ông như thế. Bố sẽ không để con... Bố yêu con, bố yêu con vô cùng... con phải tốt hơn bố... - Đuôi Tôm cứ nhắc đi nhắc lại như thế vào tai thằng bé trong lúc ôm ghì nó không rời.

Fatima hoài nghi cài số lùi chiếc xe hơi nhỏ. Chị đã mượn nó từ bố mẹ của Bobo, hay đúng hơn họ đã phải nài nỉ để chị chấp thuận. Chị đã trông thấy khuôn mặt bị bầm dập của Bobo, cũng giống như Amat, nhưng không nói gì. Bây giờ cũng vậy. Chị chỉ lái xe đưa con trai qua Hed, xuyên qua khu rừng, đến một thị trấn đủ lớn để có loại cửa hàng mà con trai mình đang tìm kiếm. Chị hỏi liệu thằng bé có "cần thứ gì đó cho môn khúc côn cầu không" khi họ đi ngang qua một cửa hàng bán đồ thể thao. Amat lắc đầu, không đề cập tới thực tế rằng mình thậm chí có thể không có câu lạc bộ nào để chơi vào mùa thu này. Fatima thậm chí có thể không có việc làm lúc đó. Không ai bảo ai về những gì họ có thể làm với năm ngàn krona. Fatima đợi bên ngoài cửa hàng trong khi Amat bước vào. Nhân viên bán hàng mất rất nhiều thời gian để giúp thằng bé mua sắm tối đa với khoản tiền, và cuối cùng nó bước ra với thứ đó trên tay, vụng về xoay xở sao cho mỗi bước đi không có cảm giác đau nhói ở sườn như thể lá phổi bị chọc thủng.

Họ lái xe về nhà, đổi hướng trước khi đến khu Hạ để đi vào các ngôi nhà ở trung tâm thị trấn. Fatima đợi trên xe trong lúc Amat đặt món đồ trên bậc thềm một ngôi nhà.

Maya không có nhà. Chiếc đàn guitar sẽ chờ con bé quay về. “Cậu sẽ không tìm được món nhạc cụ nào tốt hơn với giá năm ngàn đâu. Cô bé sẽ yêu thích nó trong suốt mười năm tới cho mà xem!” Nhân viên bán hàng đã cam đoan như thế.

Đuôi Tôm bước vào quán Da Gấu. Anh ngồi vào quầy bar với chiếc mũ lưỡi trai trong tay, mái tóc rối bù. Ramona chống hai tay xuống mặt quầy.

– Sao rồi?

Đuôi Tôm hắng giọng.

– Câu lạc bộ Beartown hiện có bao nhiêu nhà tài trợ?

Ramona ho húng hắng và làm bộ đưa ngón tay lên đếm.

– Tôi đoán hiện giờ chỉ còn một.

– Bà có muốn người khác tham gia cùng không? - Đuôi Tôm hỏi với quai hàm căng cứng.

Ramona nhìn anh với vẻ mặt hoài nghi, trước khi quay lưng lại với anh để phục vụ một khách hàng khác. Bà quay lại cùng hai cốc bia, đặt một cốc xuống trước mặt Đuôi Tôm, và uống cạn cốc còn lại.

– Cậu là dân làm ăn. Đi mà tài trợ cho đội Hed ấy. Như thế sẽ tốt hơn cho cái siêu thị của cậu tại đó.

– Nhưng Hed không phải câu lạc bộ của tôi.

Ramona nhăn mũi.

– Tôi không chắc cậu có đủ tiền để cứu câu lạc bộ của mình đâu.

Đuôi Tôm mím môi, nhắm mắt rồi mở ra trở lại, với vẻ mặt khổ sở.

– Tôi sẽ bán siêu thị tại Hed. Dù sao thì Elisabeth cũng đang than phiền rằng tôi làm việc quá nhiều.

– Cậu làm điều đó vì một câu lạc bộ khúc côn cầu sao?

– Tôi làm điều đó để một câu lạc bộ khúc côn cầu trở nên tốt hơn.

– Thế cậu muốn gì ở tôi? Tôi không biết cậu đang nghĩ tôi bán gì, nhưng chắc chắn không phải vàng rồi.

– Tôi muốn bầu bà vào ban lãnh đạo.

– Cậu xỉn rồi hả, nhóc?

– Phải cần một người mạnh mẽ để vực dậy câu lạc bộ vào lúc này. Và ở Beartown không có ai mạnh mẽ hơn bà đâu, Ramona.

Bà già cười khan.

– Cậu luôn ngớ ngẩn như thế. Người ta sẽ tưởng cậu là một thủ môn đấy.

– Cảm ơn bà. - Đuôi Tôm lí nhí, anh xúc động thật sự.

Bởi vì Holger từng là một thủ môn. Ở quán Da Gấu này, đó là một lời khen. Ramona đi phục vụ khách hàng khác. Khi quay lại, bà đặt một cốc bia xuống trước mặt Đuôi Tôm, và tự rót cho mình một tách cà phê.

Thấy vẻ mặt ngạc nhiên của anh, bà nói khẽ:

– Tôi nên bắt đầu tìm cách cai rượu nếu muốn ngồi vào cái ban đó. Và căn cứ theo những gì tôi đã uống bốn chục năm qua, có lẽ chuyện đó phải mất vài tháng.

Benji và nhạc công nằm ngửa cạnh nhau trong phòng tập. Vây quanh chúng là những món nhạc cụ trên tường, được canh gác bởi những giai điệu ru ngủ. Đôi khi thật dễ để học một môn mới. Bạn chỉ việc không chơi, sau đó ngừng làm vậy.

– Tớ sắp phải về nhà rồi. - Nhạc công chơi bass nói.

Ý cậu ta không phải là căn hộ tại Hed. Ý cậu là nhà mình. Benji không nói gì, trái với mong muốn của nhạc công.

– Cậu có thể... đi với tớ. - Nhạc công nghe thấy miệng mình nói ra câu đó, dù trái tim vẫn đang cố gắng cưỡng lại.

Cậu ta không muốn nghe câu trả lời. Dù sao thì cậu cũng không nhận được câu trả lời nào. Benji đứng lên và bắt đầu mặc quần áo vào. Nhạc công ngồi dậy, châm một điếu thuốc lá và mỉm cười buồn bã.

– Cậu có thể rời khỏi đây, cậu biết mà. Có những cuộc sống khác, ở những nơi khác.

Benji hôn lên tóc thằng bé.

– Tôi không giống cậu.

Khi Benji bước ra ngoài trời dưới trận tuyết rơi cuối cùng của năm và cánh cửa nhẹ nhàng khép lại, nhạc công nhận ra câu nói đó mới đúng sự thật làm sao. Benji không giống nó, nhưng cũng không giống với những người sống ở đây. Benji chẳng giống ai cả. Sao bạn có thể không yêu một người như thế được cơ chứ?

Khi màn đêm buông xuống tại Beartown, Kevin chạy bộ dọc theo cung đường được chiếu sáng. Hết vòng này tới vòng khác. Cho tới khi cơn đau trong cơ bắp lớn hơn mọi nỗi đau khác. Hết vòng này tới vòng khác. Cho tới khi lượng adrenalin dâng cao hơn sự bất an, để sự giận dữ chiến thắng nỗi hổ thẹn. Tiếp, tiếp, tiếp.

Thoạt đầu nó cứ nghĩ mình tưởng tượng ra, rằng bóng tối chơi khăm nó. Trong một thoáng nó thậm chí đã nghĩ mình bị mệt đến nỗi bị ảo giác. Nó chạy chậm lại, ngực phập phồng. Nó đưa tay áo lên lau mồ hôi trên mặt. Chỉ khi đó nó mới nhìn thấy con bé. Khẩu súng trong tay con bé. Và cái chết trong đôi mắt.

Kevin đã nghe những người thợ săn miêu tả cách cư xử của những con thú khi chúng bị dồn vào chỗ chết. Chỉ đến bây giờ nó mới hiểu hết ý nghĩa của chuyện đó.

Ana tỉnh giấc và nhìn quanh phòng, làu bàu ngái ngủ vài giây trước khi bật dậy, đập trán vào đầu giường. Nó chụp tấm mền, hy vọng Maya chỉ đang nấp dưới đó, nhưng khi nhận ra mọi chuyện, sự kinh hoàng chộp lấy nó như bộ hàm của một con thú dữ. Ana lao bổ xuống cầu thang, chui xuống hầm, và thét lên trong câm lặng, như thể các mạch máu trong đầu mình đang lần lượt vỡ ra, khi nó mở tủ cất súng và phát hiện thứ bị thiếu.

Trong tủ có một mẩu giấy nhỏ với nét chữ viết tay của Maya.

“Hạnh phúc, Ana. Trong mười năm tới, mình sẽ hạnh phúc. Cậu cũng thế nhé.”

49

Mười năm sau, một phụ nữ hai mươi lăm tuổi, tại một thành phố lớn cách đó thật xa, sẽ băng qua một bãi đậu xe bên ngoài một trung tâm thương mại. Có một sân trượt băng ngay cạnh đó, nhưng cô thậm chí sẽ không nhìn nó, bởi vì nó không thuộc về cuộc sống của cô. Trước khi bước lên xe, cô sẽ nhìn qua mui xe và mỉm cười với chồng mình. Anh đang cất những chiếc túi mua sắm vào cốp xe và bật cười khi bắt gặp ánh mắt của cô. Anh cũng sẽ không nhìn về phía sân băng, vì không quan tâm. Cô sẽ tựa cằm vào mui xe trong một giây, và anh cũng sẽ làm như vậy. Họ sẽ cười khúc khích, và cô sẽ nghĩ rằng anh là tất cả những gì cô mong muốn, mọi mơ ước của cô, anh hoàn hảo trong mắt cô. Trong bụng cô đang có giọt máu của anh. Và niềm hạnh phúc. Mười năm sau.

Đường chạy sáng đèn tĩnh lặng, nhưng không hoàn toàn vắng bóng người. Kevin chỉ có thể nhìn thấy bóng người lờ mờ phía xa và giảm tốc độ, nhưng không dừng lại. Khi Maya bước ra chỗ sáng, Kevin không kịp trốn. Lúc thằng bé nhìn thấy khẩu súng ngắn thì đã quá muộn. Maya dừng lại cách Kevin ba mét, khẩu súng giữ vững trong tay, nhịp thở đều đặn và thư thái. Đôi mắt con bé không chớp, cũng không rời thằng bé một giây nào, giọng nói lạnh lùng và không khoan nhượng của con bé yêu cầu nó quỳ xuống.

Mười năm sau, tại một thành phố lớn cách xa nơi đây, một bảng đèn rực sáng sẽ xuất hiện phía trên một sân băng, mang tên của một nghệ sĩ. Tối hôm đó sẽ có một buổi hòa nhạc, thay vì một trận khúc côn cầu. Nó sẽ chẳng thay đổi được điều gì nơi người phụ nữ đứng trong bãi đỗ xe, cô sẽ bước lên xe và vươn tay qua ghế để nắm tay chồng. Cô không hề ảo tưởng rằng tình yêu rất đơn giản. Cô sẽ phạm nhiều sai lầm, và nhận nhiều nỗi đau đớn, và cô biết chồng mình cũng vậy. Nhưng khi anh nhìn cô, anh nhìn thấu tâm can cô, và dù không hoàn hảo, anh là người dành cho cô.

Kevin quỳ xuống tuyết. Làn da nó cứng lại trong gió, đôi tay nó run lên trong khi đầu cúi gục, nhưng Maya vẫn ấn nòng súng vào trán nó và nói khẽ:

– Nhìn tôi đi. Tôi muốn nhìn vào mắt anh khi bóp cò.

Những giọt lệ dâng lên trong mắt thằng bé. Nó cố nói gì đó, nhưng những tiếng nấc nghẹn khiến đôi môi nó không thốt nên lời. Nước mũi chảy lòng thòng trên cằm nó. Khi lớp kim loại lạnh ngắt của khẩu súng hai nòng chạm vào da thịt nó, mùi ammoniac hăng hăng cũng xộc lên. Vệt sẫm trên chiếc quần chạy bộ màu xám của nó loang rộng dần cho tới khi bao phủ khắp diện tích đùi. Trong cơn hoảng sợ nó đã đái ra quần.

Maya đã tưởng mình sẽ căng thẳng. Thậm chí sợ hãi. Nhưng con bé chẳng cảm thấy gì. Kế hoạch thật đơn giản: nó biết Kevin sẽ không thể ngủ được đêm nay, và nó thầm mong anh ta sẽ ra ngoài chạy bộ. Nhờ đã bấm giờ các vòng chạy của Kevin lần trước, nó đứng đợi sẵn tại đây và biết đích xác anh ta mất bao nhiêu thời gian để chạy tới chỗ nó nấp. Lúc đó nó chỉ việc bước ra khỏi bóng tối. Khẩu súng có hai viên đạn, nhưng nó luôn biết mình cần

nhiều lắm là một viên thôi. Trán của anh ta đã chạm vào nòng súng. Sau đêm nay, tất cả mọi chuyện sẽ chấm dứt.

Nó đã tưởng mình sẽ do dự. Sẽ đổi ý. Sẽ tha cho anh ta, bất chấp mọi chuyện. Nhưng không.

Khi ngón trỏ của nó bóp cò, đôi mắt anh ta nhắm nghiền, còn mắt nó mở to.

Mười năm sau, một người đàn ông sẽ lùi xe hơi ra khỏi chỗ đỗ. Khi nhìn qua cửa sổ bên hông xe, anh ta sẽ chết sững. Một phụ nữ với cái lưng thẳng tưng đang mang hộp đàn guitar bước ra từ một chiếc xe hơi khác. Cô sẽ trông thấy người đàn ông và khựng lại. Trong vài giây kinh hoàng họ sẽ bị đưa trở lại cái thị trấn nhỏ nằm giữa rừng cách đó rất xa. Mười năm về trước. Khi người đàn ông chỉ là một thằng bé quỳ trên tuyết, van xin tha mạng, còn cô thì ấn súng vào trán anh ta và bóp cò.

Kevin ngã xuống đất. Nó còn kịp nhận ra mình đang chết. Nó tin rằng não mình đã vỡ thành một đống lầy nhầy lẫn máu. Tim nó ngừng đập. Và khi đập trở lại, trái tim bơm máu mạnh đến nỗi tưởng như khiến lồng ngực nó vỡ ra. Kevin hét lên trong nước mắt, với sự điên cuồng và hoảng loạn đến mất trí.

Maya vẫn đang đứng trước mặt nó. Con bé hạ súng xuống. Từ trong túi mình, nó rút ra một viên đạn và thả xuống tuyết, trước mắt anh ta. Nó khom người, buộc anh ta nhìn vào mắt mình khi nói:

– Giờ thì anh cũng sẽ sợ bóng tối, Kevin. Trong suốt phần đời còn lại của mình.

Mười năm sau, bãi đỗ xe sẽ đầy người. Vợ của Kevin đang mang thai. Đứng cách đó vài mét, Maya sẽ có cơ hội hủy hoại cuộc đời anh ta. Cô có thể đi thẳng tới chỗ hai người và vạch trần bộ mặt thật của anh ta, làm nhục và hạ bệ anh ta trước sự chứng kiến của người mà anh ta yêu quý nhất.

Cô có toàn quyền làm điều đó vào lúc ấy, nhưng cô sẽ để anh ta đi. Cô sẽ không bao giờ tha thứ, không bao giờ tha lỗi, cô chỉ tha mạng anh ta thôi. Và anh ta sẽ luôn luôn nhận thức rõ điều đó.

Và cô tin chắc anh ta vẫn ngủ với đèn bật sáng, trong mười năm tới.

Khi anh ta lái xe đi với cơ thể run rẩy và đầm đìa mồ hôi, vợ anh ta sẽ hỏi người phụ nữ kia là ai. Và Kevin sẽ thú thực mọi chuyện với cô. Tất cả sự thật.

Mười năm sau Maya sẽ bước tới sân băng kia. Các nhân viên an ninh sẽ ngăn những bàn tay vươn ra và cố dẹp yên những giọng nói thét gọi tên cô, nhưng cô sẽ kiên nhẫn dừng lại để ký vào tất cả những món đồ được chìa về phía mình, không quên chụp ảnh cùng những người hâm mộ. Bảng đèn phía trên đầu họ sẽ trưng ra dòng chữ "Hết vé!" nhấp nháy bên cạnh tên của nghệ sĩ trình diễn đêm ấy.

Tên cô.

50

Ana lao thẳng vào màn đêm mà không rõ phải chạy đi đâu. Đôi mắt nó cuống cuồng đảo quanh cho đến khi bắt gặp ánh đèn của cung đường chạy bộ và tai nó nghe thấy tiếng hét. Lúc tới được bìa rừng thì nó trông thấy mọi chuyện. Kevin và người bạn thân nhất của nó. Anh ta đang quỳ gối, khóc như điên. Maya quay lưng bỏ đi, băng qua khu rừng cho tới khi nhìn thấy Ana và khựng lại. Hai cô gái mười lăm tuổi nhìn vào mắt nhau. Rồi chúng ôm nhau, không nói gì, và về nhà.

Sáng sớm hôm sau, Ana sẽ đi ra nhặt viên đạn rơi trên đường chạy. Nó sẽ cất đạn vào chỗ cất thường lệ của bố. Nếu có ai hỏi nó đã ở đâu đêm qua, nó sẽ đáp là "ở nhà". Nếu ai đó hỏi cô bạn thân nhất của nó đã làm gì, nó sẽ trả lời: "Xin lỗi, nhưng tôi đã không chứng kiến vụ việc."

Cửa sân băng mở ra. Một cậu bé chống nạng bước vào. Peter đang đi ngang qua chỗ phòng thay đồ. Anh khựng lại vì ngạc nhiên.

– Benjamin...

Peter không biết phải nói gì. Anh không bao giờ giỏi những chuyện như thế này. Thế nên anh chỉ hỏi:

– Chân cháu sao rồi?

Benji nhìn qua chỗ Peter, về hướng sân băng. Giống như tất cả

những người yêu thích vài centimet ngắn ngủi nơi mặt sàn chuyển thành mặt băng, nó có thể cảm thấy những nhịp vỗ của đôi cánh từ đây. Hướng mắt trở lại vào Peter, nó nói:

– Chân cháu sẽ lành cho trận đầu tiên của đội A. Nếu thầy Sune cảm thấy cháu đã sẵn sàng.

Peter nhíu mày. Anh bối rối hắng giọng.

– Benji à... chúng ta thậm chí sẽ không thể trả lương cho đội A. Trời ơi, có lẽ mùa thu này chúng ta sẽ chẳng còn câu lạc bộ.

Benji tì trọng lượng cơ thể xuống chân. Lần này là bên chân lành.

– Cháu muốn chơi bóng.

Peter bật cười.

– Được thôi, nhưng Chúa ơi, Benji, với tài năng và sự đam mê của mình, cháu thực sự có thể làm nên chuyện. Chú nói nghiêm túc đấy. Cháu có thể chơi ở đẳng cấp cao sau vài năm nữa. Câu lạc bộ Hed sẽ có một đội bóng ngon lành, có các nguồn tài chính dồi dào, ở đó cháu sẽ có cơ hội tốt hơn nhiều so với tại đây.

Benji hờ hững nhún vai. Câu trả lời của nó ngắn gọn và không thỏa hiệp:

– Nhưng cháu là người Beartown.

Khi các lớp trượt băng bắt đầu vào năm nay, bốn thiếu niên được yêu cầu tham gia với tư cách người hướng dẫn. Họ đứng tại vòng tròn trung tâm, trong sắc áo của câu lạc bộ: xanh, trắng, nâu, tượng trưng cho rừng, băng, và đất. Nơi đây đã sản sinh ra câu lạc bộ như hiện tại. Cứng cỏi và bất khuất - trong tình yêu cũng như trong tất cả những chuyện khác.

Bốn thiếu niên nhìn xuống hình ảnh con gấu dưới chân mình. Hồi còn nhỏ, họ đã từng sợ nó, và bây giờ thỉnh thoảng vẫn còn sợ. Amat, Zacharias, Bobo và Benjamin: hai người chỉ vừa tròn mười sáu, hai người sắp mười tám. Mười năm sau, hai trong số họ chơi ở giải chuyên nghiệp. Một người đã làm cha. Và một người đã chết.

Điện thoại của Benji đổ chuông. Thằng bé không nghe máy. Chuông điện thoại lại réo vang. Benji rút điện thoại ra khỏi túi và xem số của người gọi. Nó hít một hơi thật sâu, rồi tắt máy.

Tại trạm xe buýt có một nhạc công đang đứng cùng với chiếc va li của mình. Cậu gọi cùng một số điện thoại, hết lần này tới lần khác. Rồi nhạc công lên xe và rời thị trấn. Cậu sẽ không bao giờ quay trở lại nơi này, nhưng mười năm sau, cậu sẽ tình cờ nhìn thấy khuôn mặt của Benjamin trên ti vi, và lập tức nhớ lại tất cả mọi chuyện. Những ngón tay và cái liếc mắt. Những ly rượu trên mặt quầy bar xập xệ, làn khói thuốc trong khu rừng tĩnh mịch. Cảm giác của những bông tuyết tháng Ba trên da thịt, chàng trai với đôi mắt buồn và trái tim hoang vu đã dạy cậu ta trượt tuyết.

Khi những đứa trẻ con bước ra sân băng, vượt qua centimet mặt sàn cuối cùng và bị trượt chân, bốn cậu bé ở vòng tròn trung tâm bật cười rồi giúp bọn nhóc đứng dậy. Họ dạy chúng rằng có nhiều cách để dừng lại ngoài lao đầu thẳng vào bảng biên.

Không một ai để ý tới đứa trẻ sau cùng bước ra sân. Con bé chỉ mới bốn tuổi, một đứa bé gầy gò với đôi găng tay quá rộng và những vết bầm tím mà ai cũng thấy nhưng không ai đặt câu hỏi. Mũ bảo hiểm của con bé sụp xuống tận mắt, nhưng vẫn đủ cho

thấy ánh mắt tinh anh.

Adri và ông Sune ra sân ngay sau con bé, họ chuẩn bị tinh thần để đỡ lấy nó, nhưng hóa ra không cần thiết. Bốn chàng trai ở vòng tròn trung tâm sẽ xây dựng một đội A mới cho mùa giải sắp tới, nhưng điều đó không quan trọng, bởi mười năm sau không phải tên tuổi của họ giúp cho thị trấn này vươn lên.

Tất cả rồi sẽ nói dối khi bảo rằng họ đã nhận ra điều đó ngay thời điểm này. Cú tiếp băng đầu tiên của cô gái sau này sẽ trở thành cầu thủ tài năng nhất mà câu lạc bộ này từng có. Họ sẽ đều nói rằng mình đã biết ngay từ đầu.

Bởi vì người ta nhận ra con gấu ở đây.

Cây anh đào luôn tỏa mùi anh đào.

Mọi chuyện luôn như thế ở những thị trấn khúc côn cầu.

LỜI CẢM ƠN

Đầu tiên xin gửi lời cảm ơn tới những người đã giúp đỡ tôi với các phần khó khăn nhất của câu chuyện này, nhưng vì nhiều lý do đã yêu cầu không nêu tên mình ở đây. Tôi nợ các bạn rất nhiều.

Một cái cúi đầu cảm kích xin được dành cho tất cả các cầu thủ khúc côn cầu, các nhà quản lý, trọng tài và phụ huynh, những người đã cho tôi đến xem các trận đấu cũng như các buổi tập và hỏi những câu kỳ quặc.

Xin gửi lời cảm ơn đặc biệt tới người bạn và đồng nghiệp cùng văn phòng của tôi, Niklas Natt och Dag, người phụ trách xuất bản Sofia Brattselius Thunfors, biên tập viên Vanja Vinter và người đại diện Tor Jonasson của tôi. Ngoài gia đình tôi, các bạn là bốn người quan trọng nhất giúp hoàn thành cuốn sách này. Cảm ơn vì đã đứng bên tôi cho đến cuối cùng.

Ngoài ra, tôi cũng muốn gửi lời cảm ơn sâu sắc đến những người sau đây, nếu không có sự giúp đỡ của họ, tác phẩm này sẽ chỉ là một ý tưởng trên giấy: Tobias Stark, nhà sử học và nhà nghiên cứu khúc côn cầu trên băng tại khoa Khoa học Thể thao trực thuộc Đại học Linnaeus. Isabel Boltenstern và Jonathan Lindquist, những nguồn kiến thức vô biên kiêm cây hài vô đối, những người chỉ trích gay gắt nhưng công bằng ngay cả khi làm tổn thương đến cái tôi của một tác giả yếu đuối. Erika Holst, John Lind, Johan Forsberg, Andreas Haara, Ulf Engman và Fredrik

Glader, những chuyên gia khúc côn cầu đã rất hào phóng với thời gian của họ khi tôi có những suy nghĩ lộn xộn đến tuyệt vọng. Anders Dalenius, vì những cuộc trò chuyện cung cấp nhiều thông tin về lũ chó và súng đạn. Sofia B. Karlsson, vì những trao đổi rộng mở và những câu trả lời khôn ngoan về thể thao cũng như cuộc sống. Robert Pettersson, vì cuộc trao đổi qua email vừa dài vừa kiên nhân. Attila Terek, vì kiến thức chuyên sâu về hóa học. Isac và Rasmus tại Monkeysports ở Södertälje, vì đã để tôi đi loanh quanh cửa hàng cả ngày và dạy tôi về các dụng cụ của môn khúc côn cầu. Lina "Lynx" Eklund và Pancrase Gym, vì đã để cho tôi quan sát và nghe kể về tình yêu thể thao của các bạn. Johan Zillén, vì không bao giờ ngần ngại nêu lên ý kiến của mình. Tất cả các chuyên gia pháp lý trong nhiều lĩnh vực khác nhau, những người lần lượt giúp đỡ tôi trong suốt quá trình sáng tác với các chi tiết và thuật ngữ, cũng như tất cả những người đã đọc và nghiền ngẫm và đưa ra các đề xuất khi được tôi gửi cho xem các phần của bản thảo. Có quá nhiều người để kể hết ở đây, tôi hy vọng mọi người thông cảm.

Cũng xin cảm ơn Anna Svensson và Lina Kåberg Stene tại Kult PR, vì đã làm việc chăm chỉ và cười trong những buổi tặng chữ ký hỗn loạn, và Karin Wahlén vì mọi thứ khác: những chuyến phiêu lưu, những ý tưởng, các buổi thảo luận sôi nổi và chặng đường vòng vèo tìm đến những ki-ốt bán bánh mì kẹp xúc xích ngon tuyệt. Nils Olsson, vì tất cả chỗ thời gian và năng lượng đã dành cho bốn trang bìa tuyệt vời, ấn tượng đầu tiên mà một cuốn sách có cơ hội thể hiện. Eric Thunfors, người đã nắm bắt được rất nhiều điều tôi muốn nói về câu lạc bộ khúc côn cầu Beartown khi thiết kế logo chú gấu cho tôi. Đại lý tác quyền Salomonsson, vì đã cho

tôi nhìn ra thế giới. Pelle Silveby, Bengt Karlsson và Christina Thulin, những người thu xếp các thủ tục giấy tờ. Oskar Ollerup, vì danh sách nhạc "to hơn nữa" (và tất cả những ý tưởng tuyệt vời khác mà tôi đã đánh cắp trong nhiều năm qua). Riad Haddouche, Junes Jaddid và Erik Edlund, vì tất cả những gì mọi người đã dành cho và chịu đựng trong gần hai mươi năm làm bạn.

Cuối cùng, tất nhiên, tôi muốn cảm ơn tất cả mọi người tại Piratförlaget, những người đã tin tưởng vào ý tưởng của tôi. Trước hết là Ann-Marie Skarp, người đã lắng nghe và tin tưởng tôi, Anna Hirvi Sigurdsson, người đã kiểm tra và chất vấn tất cả các phần của bản thảo, và Mattias Boström, người đã trả lời email giữa đêm khi tôi phát hoảng vào tháng Sáu.

Nhưng hơn hết thảy là các con của bố. Cảm ơn vì đã chờ đợi trong khi bố viết cuốn truyện này. GIỜ chúng ta có thể chơi Minecraft được rồi.

BEARTOWN
THỊ TRẤN NHỎ, GIẤC MƠ LỚN

FREDRIK BACKMAN

Người dịch: Hoàng Anh

Chịu trách nhiệm xuất bản: Giám đốc PHAN THỊ THU HÀ
Chịu trách nhiệm nội dung: Tổng biên tập NGUYỄN THÀNH NAM
Phụ trách bản thảo: HOÀNG ANH HÀO
Biên tập và sửa bản in: NGUYỄN THỊ MINH TRANG
Thiết kế bìa: ĐINH NGỌC DUY
Trình bày: VŨ THỊ PHƯỢNG

NHÀ XUẤT BẢN TRẺ

In 1.500 cuốn, khổ 13x20cm, tại Xí nghiệp In, Văn phòng phẩm, bao bì Fahasa. Lô B26/II-B27/II đường số 5 Khu công nghiệp Vĩnh Lộc, P. Bình Hưng Hòa B, Q. Bình Tân, TP. HCM. Số đăng ký KHXB: 1000-2024/CXBIPH/5-67/Tre. Số QĐXB: 1183/QĐA-NXBT ký ngày 25 tháng 11 năm 2024. In xong và nộp lưu chiểu quý IV năm 2024. ISBN: 978-604-1-25499-2.